



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

# **NIÊN GIÁM**

**Địa chỉ: Số 10 Huỳnh Văn Nghệ, P. Bửu Long  
TP. Biên Hòa, Đồng Nai**

**Tel: 061.3952778 – Fax: 061.3952534**

**Website: <http://www.lhu.edu.vn>**

**2014**



# LỜI NÓI ĐẦU

Niên giám là tài liệu phát hành chính thức của Trường Đại học Lạc Hồng dành cho sinh viên trúng tuyển vào hệ đại học, cao đẳng chính quy của Trường. Niên giám cung cấp những thông tin cơ bản giúp sinh viên có thể hình dung đầy đủ về quy mô hoạt động của Nhà trường đồng thời cũng là cuốn cẩm nang quan trọng nhất – tập tài liệu chính thức để sinh viên tham chiếu trong suốt thời gian học tập.

Phần mở đầu, niên giám giới thiệu sơ lược về lịch sử phát triển của Trường, về các đơn vị hành chính trong Trường, các khoa quản lý ngành.

Phần thứ 2 liệt kê toàn bộ chương trình đào tạo (trình bày dưới dạng bảng) của tất cả các ngành đang được tổ chức đào tạo hệ đại học chính quy tại Trường Đại học Lạc Hồng. Các môn học trong chương trình đào tạo được sắp xếp theo trình tự vào từng cột tương ứng từng học kỳ của khóa đào tạo đại học hiện gồm 9 hoặc 10 học kỳ chính thức, tùy ngành – **đây là trình tự học mà Nhà trường khuyến cáo sinh viên nên tuân theo để thuận lợi nhất cho việc tiếp thu kiến thức.**

Phần thứ 3 bao gồm toàn văn “Quy chế học vụ” (Quy chế học vụ hệ đại học theo học chế tín chỉ) và văn bản “Quy trình đăng ký học và xếp thời khóa biểu” – quy trình cơ bản nhất của công tác học vụ. Sinh viên cần đọc kỹ từng đề mục trong các văn bản này để biết về hệ thống tổ chức đào tạo của trường, để hiểu và vận dụng cho đúng các quy định của Trường, về quyền và nghĩa vụ của người học trong Nhà trường.

Phần cuối của niên giám cung cấp cho sinh viên thông tin về các môn học được giảng dạy tại trường: nội dung tóm tắt của môn học và các tài liệu tham khảo liên quan.

Phiên bản Niên giám **2014** được Phòng Đào tạo biên tập lại và có nhiều thay đổi so với các phiên bản trước đây. Chúng tôi hy vọng rằng tài liệu này có thể cung cấp ngày càng nhiều những thông tin hữu ích cho các bạn sinh viên ngay ngưỡng cửa trường đại học và sẽ luôn là người bạn đồng hành cùng sinh viên trong suốt khóa học của các bạn tại Trường Đại học Lạc Hồng.

Thay mặt nhà trường, chúc các bạn sinh viên nhanh chóng hòa nhập với môi trường mới và đạt những kết quả tốt nhất, nhiều thành công nhất trong học tập và trong cuộc sống.

**Đồng Nai, tháng 7/2014**



# GIỚI THIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

## Lịch sử hình thành

Đồng Nai là một tỉnh công nghiệp nằm trong khu vực kinh tế trọng điểm Phía Nam (bao gồm: Đồng Nai, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu), có nhiều khu công nghiệp được hình thành từ trước năm 1975. Đến những năm 1990, thực hiện chủ trương của Đảng – Nhà nước về công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước thông qua nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), Đồng Nai đã ngày càng hình thành và phát triển thêm nhiều khu công nghiệp. Xuất phát từ nhu cầu cung ứng nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa của Đồng Nai nói riêng và khu vực kinh tế trọng điểm phía nam nói chung; nguyện vọng của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân Đồng Nai mong muốn có một trường đại học tại Đồng Nai.

Từ những năm 1993 – 1994, lãnh đạo tỉnh đã nhìn thấy nhu cầu bức thiết phải xây dựng một trường đại học tại Biên Hòa, Đồng Nai nhằm tạo nguồn nhân lực kịp thời đáp ứng đà phát triển kinh tế - xã hội tại tỉnh nhà. Đại hội Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ V cũng như các đại hội sau đó đều có nghị quyết về thành lập Trường Đại học tại TP. Biên Hòa. Đó là cơ sở thuận lợi cho việc sớm ra đời một trường đại học tại Đồng Nai.

Có nhiều ý kiến về tên trường, nhưng cuối cùng nhất trí một trường đại học đào tạo nhân lực cao cho đất nước, cho dân tộc thì những con người được đào tạo phải nhớ đến nguồn cội và tự hào mình là con cháu Lạc Hồng. Chính vì thế Trường có tên là Đại học Lạc Hồng.

Trường Đại học Lạc Hồng được thành lập theo Quyết định số 790/TTg ngày 24/09/1997 của Thủ Tướng Chính Phủ và hoạt động theo Quyết định số 3678/GD-ĐT ngày 13/11/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường Đại học Lạc Hồng đào tạo đa ngành, đa cấp; gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, kinh tế và xã hội nhân văn. Nhà trường đảm bảo cung cấp và chăm lo những điều kiện học tập có chất lượng cho mọi người có nhu cầu đào tạo và đào tạo lại; mặt khác đảm bảo cung cấp nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và hiểu biết chính trị cho thị trường lao động của Tỉnh Đồng Nai nói riêng, cả nước nói chung.

Trường Đại học Lạc Hồng là trường đào tạo nhân lực cung cấp trực tiếp cho các khu công nghiệp, khu chế xuất của Tỉnh Đồng Nai và các khu vực lân cận. Chính vì thế trường đã xây dựng chương trình đào tạo theo tỉ lệ 50% lý thuyết, 50% thực hành và tự học. Bên cạnh đào tạo nhân lực, Nhà trường chú trọng bồi dưỡng nhân tài. Những sinh viên có học lực từ khá trở lên phải tự chịu trách nhiệm với điểm số của mình và phải tham gia nghiên cứu khoa học. Nhà trường luôn có một niềm tin vững chắc đó là mỗi sinh viên đều có một tiềm năng và nhà trường có nhiệm vụ phải khơi dậy những tiềm năng ấy cho sinh viên bằng hoạt động nghiên cứu khoa học. Với chương trình đào tạo như vậy sinh viên sẽ nhanh chóng kiếm được việc làm sau khi tốt nghiệp.

Nhà trường có xu hướng đưa trường học gần với các khu chế xuất, khu công nghiệp, tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên học thêm chuyên môn nghiệp vụ và phục vụ cho nhu cầu học tập suốt đời của các giảng viên, cán bộ công nhân viên, sinh viên trong Trường.

**Sứ mạng:**

“Trường Đại học Lạc Hồng là cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học ứng dụng, chuyển giao công nghệ đáp ứng nhu cầu xã hội. Trường cung cấp nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài có năng lực và phẩm chất phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế”

**Tôn chỉ:** Đạo đức - Trí tuệ - Sáng tạo

**Mục tiêu:**

“Trường Đại học Lạc Hồng đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Đào tạo người học trình độ CĐ, ĐH, sau ĐH chất lượng cao theo nhu cầu xã hội; nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành nghề nghiệp; có các kỹ năng mềm về tin học, ngoại ngữ; có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp; có ý thức phục vụ nhân dân đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nguồn nhân lực được Nhà trường đào tạo có khả năng học tập nâng cao trình độ; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo; từng bước tự đào tạo thành nhà quản lý.

Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng nhân tài có trình độ cao về lý thuyết và thực hành; có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo; phát hiện và giải quyết những vấn đề mới về khoa học, công nghệ; có khả năng học tập sau ĐH trong và ngoài nước”.

## CÁC PHÒNG BAN CHÍNH

- ❑ Phòng Đảng ủy, Đoàn thanh niên - ĐT: 0613951957 - nhà E102
- ❑ Phòng Thanh tra giáo dục - ĐT: 0618850970 - nhà văn phòng CS1
- ❑ Phòng Đào tạo - ĐT: 0613952778; 0613953127; 0613952188 - nhà B101, B102, B103  
Bộ môn cơ bản - ĐT: 0613951481; Tổ giáo vụ - ĐT: 0613951976 - nhà B109
- ❑ Phòng Hành chính - Tổ chức (HC-TC) - ĐT: 0613952138 - nhà văn phòng CS1
- ❑ Phòng Tài chính (TC) - ĐT: 0613952033 - nhà văn phòng CS1
- ❑ Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng - nhà văn phòng CS1
- ❑ Phòng Xây dựng và Cung ứng vật tư - ĐT: 0618662444 - nhà A104
- ❑ Phòng Quản trị - Thiết bị (QT-TB) - ĐT: 0618850595 - nhà C105
- ❑ Phòng Công tác chính trị - Sinh viên (CTCT); ĐT: 0613952250 - nhà D101, D105
- ❑ Trung tâm Thông tin - Tư liệu - nhà A201  
ĐT: 0613952726 <http://lhu.edu.vn/224/Thong-tin-Tu-lieu.html>
- ❑ Trung tâm Kỹ năng mềm - nhà D102  
ĐT: 0613952422 <http://knm.lhu.edu.vn>
- ❑ Phòng Quan hệ Quốc tế - nhà B104  
ĐT: 0613953128 <http://dcc.lhu.edu.vn>
- ❑ Phòng nghiên cứu Khoa học - ĐT: 0613952945 - nhà B108
- ❑ Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp và hỗ trợ sinh viên - nhà văn phòng CS1  
ĐT: 0613951347
- ❑ Ký túc xá Lạc Hồng - ĐT: 0613953598 Địa chỉ: KP4 – Phường Bửu Long - BH - ĐN
- ❑ Khoa Sau đại học - nhà B106  
ĐT: 0613951924 <http://saudaihoc.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Anh văn đại cương - nhà C102  
ĐT: 0618850894 <http://avdc.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Công nghệ thông tin - nhà B301  
ĐT: 0613952251 <http://cs.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Cơ điện - Điện tử - nhà C104  
ĐT: 0613951937 <http://codien.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Đông phương học - nhà E205  
ĐT: 0613951926 <http://dp.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Ngôn ngữ Anh - nhà D205  
ĐT: 0613952254 <http://ed.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế - nhà D305, D306  
ĐT: 0613952252 <http://qt.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Tài chính - Kế toán - nhà B201, B202  
ĐT: 0613953441; 0613952923 <http://kt.lhu.edu.vn>  
<http://tcnh.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Kỹ thuật Hóa học và Môi trường - nhà B404  
ĐT: 0613953442 <http://mt.lhu.edu.vn>  
ĐT: 0613951795 <http://cfe.lhu.edu.vn> - nhà C503
- ❑ Khoa Kỹ thuật công trình - nhà C103  
ĐT: 0613952253 <http://kc.lhu.edu.vn>
- ❑ Khoa Dược - nhà H106  
ĐT: 0613953131 <http://duoc.lhu.edu.vn>  
Địa chỉ: KP4 – Phường Bửu Long - BH - ĐN
- ❑ Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học - nhà D102  
ĐT: 0613951995 <http://nnth.lhu.edu.vn>  
Địa chỉ: Số 3 – Huỳnh Văn Nghệ – Phường Bửu Long - BH - ĐN

# HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

## NGÀNH ĐÀO TẠO – CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN:

- Công nghệ thông tin (Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính và truyền thông)

### KHOA CƠ ĐIỆN – ĐIỆN TỬ:

- Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá
- Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông
- Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
- Công nghệ kỹ thuật cơ khí (Cơ điện tử)

### KHOA KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH:

- Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng (Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Xây dựng cầu đường)

### KHOA KỸ THUẬT HÓA HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG:

- Công nghệ kỹ thuật hóa học
- Công nghệ thực phẩm
- Khoa học môi trường
- Công nghệ sinh học

### KHOA TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN:

- Tài chính - Ngân hàng
- Kế toán (Kế toán kiểm toán)

### KHOA QUẢN TRỊ - KINH TẾ QUỐC TẾ:

- Quản trị kinh doanh (Quản trị Doanh nghiệp, Quản trị nhà hàng – khách sạn).
- Kinh tế (Ngoại thương)
- Luật kinh tế

### KHOA ĐÔNG PHƯƠNG HỌC:

- Đông phương học (Nhật Bản học, Hàn Quốc học, Trung Quốc học)
- Việt Nam học (Hướng dẫn du lịch)

### KHOA NGÔN NGỮ ANH:

- Ngôn ngữ Anh

### KHOA DƯỢC

- Dược học (Dược sĩ đại học)

---

**Lưu ý:** Ký hiệu loại môn học trong chương trình đào tạo

- \* Môn học tiên quyết
- \*\* Môn học trước
- \*\*\* Môn học song hành



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT PHẦN MỀM**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Toán cao cấp 1	2		Môn cơ bản
3	Kỹ thuật lập trình (Ngôn ngữ C)	3		
4	Cấu trúc và lắp ráp máy tính	3		
5	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
6	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
7	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
8	Ngôn ngữ C/C++	4	3 **	
9	Tin học quản lý	2		
10	Cơ sở dữ liệu	4		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>13</b>		
11	TOEIC 2	2	6 **	Môn cơ bản
12	Giáo dục thể chất 3	1	7 **	Môn cơ bản
13	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin	5		Môn cơ bản
14	Cấu trúc dữ liệu và thuật giải	4	8 **	
15	Mạng máy tính	3	4 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>15</b>		
16	TOEIC 3	3	11 **	Môn cơ bản
17	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
18	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
19	Lập trình hướng đối tượng	4	8 **	
20	Thiết kế web	3	5 **	
21	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		
22	TOEIC 4	3	16 **	Môn cơ bản
23	Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	17 **	Môn cơ bản
24	Thiết kế hệ thống mạng	3	15 **	
25	Toán rời rạc	3		
26	Hệ quản trị CSDL	4	10 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
27	Lập trình C#	3	3 **	
28	Lập trình Visual Basic 1		3 **	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>19</b>		
29	TOEIC 5	3	22 **	

30	Lập trình cơ bản với Java	3	3 **	
31	Lập trình web	3	20 **	
32	Lập trình nhúng	3	8 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
33	Lập trình ứng dụng CSDL với C#	3	27 **	
34	Lập trình Visual Basic 2		28 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>15</b>		
35	Công nghệ xử lý ảnh	4	8 **	
36	Lập trình Java nâng cao	4	30 **	
37	Lập trình thiết bị di động	4	30 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
38	Phát triển phần mềm mã nguồn mở	4	20 **	
39	Phát triển phần mềm hướng đối tượng		19 **	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
40	Công nghệ XML và ứng dụng	4	30 **	
41	Phát triển phần mềm	9		
42	Phương pháp tính	3		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
43	Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng	4	19 **	
44	Kiểm thử phần mềm			
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>20</b>		
45	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: MẠNG MÁY TÍNH & TRUYỀN THÔNG**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Toán cao cấp 1	2		Môn cơ bản
3	Kỹ thuật lập trình (Ngôn ngữ C)	3		
4	Cấu trúc và lắp ráp máy tính	3		
5	Tin học đại cương { Word, Excel, PowerPoint, Internet }	3		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
6	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
7	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
8	Ngôn ngữ C/C++	4	3 **	
9	Tin học quản lý	2		
10	Cơ sở dữ liệu	4		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>13</b>		
11	TOEIC 2	2	6 **	Môn cơ bản
12	Giáo dục thể chất 3	1	7 **	Môn cơ bản
13	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lênin	5		Môn cơ bản
14	Cấu trúc dữ liệu và thuật giải	4	8 **	
15	Mạng máy tính	3	4 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>15</b>		
16	TOEIC 3	3	11 **	Môn cơ bản
17	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
18	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
19	Thiết kế web	3	5 **	
20	Lập trình hướng đối tượng	4	8 **	
21	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		
22	TOEIC 4	3	16 **	Môn cơ bản
23	Đường lối Cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	17 **	Môn cơ bản
24	Lập trình web	4	19 **	
25	Thiết kế hệ thống mạng	3	15 **	
26	Toán rời rạc	3	2 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
27	Hệ điều hành Linux	3	15 **	
28	Hệ điều hành			

<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>19</b>		
29	TOEIC 5	3	22 **	Môn cơ bản
30	Dịch vụ mạng Microsoft MCSA	4		
31	Mạng máy tính nâng cao	4	25 **	
32	Thiết kế hệ thống mạng nâng cao	4	25 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
33	Lập trình cơ bản với Java	3	3 **	
34	Lập trình Visual Basic 1		3 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>18</b>		
35	Quản trị hệ thống mạng WAN	5	31 **	
36	Dịch vụ mạng Microsoft MCSE	4	30 **	
37	Quản trị hệ thống mạng LAN	4	31 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
38	Dịch vụ mạng Linux/Unix (LPI)	4	27 **	
39	Hệ thống Voice trên LAN			
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>17</b>		
40	An toàn và bảo mật hệ thống mạng	4	37 **	
41	Phát triển hệ thống đa phương tiện	9		
42	Phương pháp tính	3		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
43	Hệ thống mạng WLAN	4	37 **	
44	An toàn và bảo mật hệ thống Wireless			
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>20</b>		
45	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CƠ ĐIỆN TỬ**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
2	Điện tử ứng dụng	2		
3	Toán cao cấp A1	3		
4	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	2		
5	Thực tập Điện cơ bản	1		
6	Mạch điện	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>13</b>		
7	Toeic 1	2		Môn cơ bản
8	Toán cao cấp A2	4	3**	Môn cơ bản
9	Vật lý đại cương	3	3**	Môn cơ bản
10	CAD trong kỹ thuật	2	4**	
11	Cơ kỹ thuật	3	3**	
12	Kỹ thuật đo lường cơ khí	2		
13	Thực tập điện tử	1	2**	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
14	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
15	Kỹ thuật nhiệt	3	8**	
16	Toeic 2	2	7**	Môn cơ bản
17	Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	11**	
18	Điện tử công suất	2	13**	
19	Vật liệu kỹ thuật	3		
20	Thiết kế mạch in	2	18**	
21	Thực tập cơ khí tổng quát	1	12**	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
22	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
23	Kỹ thuật số	2		
24	Toeic 3	3	16**	Môn cơ bản
25	Giáo dục thể chất 2	1	14**	Môn cơ bản
26	Kỹ thuật đo lường - cảm biến	2		
27	Thực tập Điện tử công suất	1	18**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
28	Lập trình kỹ thuật	2		
29	Quản trị học đại cương			
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		
30	Toeic 4	3	24**	Môn cơ bản
31	Công nghệ khí nén - thủy lực	3	26**	
32	Thực tập Kỹ thuật số	1	23**	

33	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
34	Thực tập kỹ thuật đo lường - cảm biến	1	26**	
35	Nguyên lý - Chi tiết máy	4	(17; 19)**	
36	Giáo dục thể chất 3	1	25**	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
37	Đồ án chi tiết máy	1	26**	
38	Thiết kế xưởng			
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
39	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
40	Toeic 5	3	30**	Môn cơ bản
41	Thiết kế và phát triển sản phẩm	3	26**	
42	Vi điều khiển	3	44**	
43	Thực tập công nghệ khí nén - thủy lực	1	31**	
44	Hệ thống điều khiển tự động	4	31**	
45	Đồ án Điện - Điện tử	1	31**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
46	Xử lý ảnh trong công nghiệp	2		
47	Quản trị sản xuất và chất lượng			
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>19</b>		
48	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	39**	Môn cơ bản
49	Công nghệ CAD/CAM/CNC	4	17**	
50	Thực tập Máy công cụ	2	17**	
51	Kỹ thuật lập trình PLC	3	43**	
52	Đồ án công nghệ	1	45**	
53	Thực tập Vi điều khiển	1	42**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
54	Hệ thống nhúng	3	42**	
55	Bảo trì công nghiệp		51**	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>17</b>		
56	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC	1	51**	
57	Robot công nghiệp	2	35**	
58	Truyền động điện	2	41**	
59	Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	2	51**	
60	Thực tập Trang bị điện	1	58**	
61	Thực tập Công nghệ CAD/CAM/CNC	1	49**	
62	Anh văn chuyên ngành Cơ điện tử	4	40**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
63	Thiết kế và mô phỏng khuôn mẫu	3	10**	
64	Tự động hoá quá trình sản xuất		59**	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>16</b>		
65	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
2	Toán cao cấp A1	3		Môn cơ bản
3	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	2		
4	Mạch điện	2		
5	Thực tập điện cơ bản	1		
6	Thực tập cơ khí tổng quát	1		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
7	Toán cao cấp A2	4	2**	Môn cơ bản
8	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
9	Toeic 1	2		Môn cơ bản
10	Kỹ thuật số	2		
11	Quản lý và kỹ thuật bảo trì	2		
12	Thực tập điện tử	1	5**	
13	Điện tử ứng dụng	2	4**	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
14	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
15	Toeic 2	2	9**	Môn cơ bản
16	Lập trình kỹ thuật	2	1**	
17	Thực tập kỹ thuật số	1	10**	
18	Kỹ thuật đo lường - cảm biến	2	13**	
19	Thực tập kỹ thuật đo lường - cảm biến	1	12**	
20	Điện tử công suất	2	13**	
21	Thiết kế mạch in	2	10**	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>13</b>		
22	Giáo dục thể chất 2	1	14**	Môn cơ bản
23	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
24	Toeic 3	3	15**	Môn cơ bản
25	CAD trong kỹ thuật điện	2	1**	
26	Thực tập điện tử công suất	1	20**	
27	Đồ án điện - điện tử	1	21**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
28	Máy điện	3		
29	Tính toán sửa chữa máy điện			
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		
30	Giáo dục thể chất 3	1	22**	Môn cơ bản
31	Toeic 4	3	24**	Môn cơ bản
32	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản

33	Cung cấp điện	4	28**	
34	Đồ án cung cấp điện	1	28**	
35	Công nghệ khí nén - thủy lực	3		
36	Thực tập quần dây máy điện	1	28**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
37	Hệ thống điều khiển tự động	4		
38	Khí cụ điện			
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>19</b>		
39	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
40	Toeic 5	3	31**	Môn cơ bản
41	Vi điều khiển	3	16**	
42	Thực tập vi điều khiển	1	17**	
43	Trang bị điện	3	28**	
44	Kỹ thuật lập trình PLC	3	18**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
45	Năng lượng tái tạo	2		
46	An toàn điện			
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
47	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	39**	Môn cơ bản
48	Anh văn chuyên ngành điện-điện tử	4		
49	Thực tập công nghệ khí nén - thủy lực	1	35**	
50	Thực tập Kỹ thuật lập trình PLC	1	44**	
51	Thiết bị điện trong công nghiệp	4	43**	
52	Đồ án công nghệ	1	27**	
53	Thực tập trang bị điện	1	43**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
54	Hệ thống nhúng	3	41**	
55	Công nghệ RFID		41**	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>18</b>		
56	Kỹ thuật lạnh	2		
57	Bảo vệ role và tự động hoá	3	33**	
58	Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	2	44**	
59	Vi điều khiển nâng cao	3	41**	
60	Thiết kế hệ thống điện	4	33**	
61	Xử lý ảnh trong công nghiệp	2		
62	Truyền động điện	2	51**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
63	Thực tập vi điều khiển nâng cao	1	42**	
64	Thực tập kỹ thuật lập trình PLC nâng cao		50**	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>19</b>		
65	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ-TRUYỀN THÔNG**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Toán cao cấp A1	3		Môn cơ bản
2	Tin học đại cương { Word, Excel, PowerPoint, Internet }	3		Môn cơ bản
3	Nhập môn công nghệ điện tử truyền thông	3		
4	Toán kỹ thuật	3		
5	Linh kiện điện tử	3		
6	Mạch điện	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>17</b>		
7	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
8	Lý thuyết tín hiệu	3	4**	
9	Toán cao cấp A2	4	1**	Môn cơ bản
10	Toeic 1	2		Môn cơ bản
11	Điện tử cơ bản	2	5**	
12	Thực tập điện cơ bản	1	6**	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>15</b>		
13	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
14	Toeic 2	2	9**	Môn cơ bản
15	Lập trình kỹ thuật	2	10**	
16	Anh văn chuyên ngành điện tử - Truyền thông	3	5**	
17	Thực tập kỹ thuật số	1	20**	
18	Thiết kế mạch in	2	5**	
19	Thực tập điện tử	1	11**	
20	Kỹ thuật số	2	5**	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>14</b>		
21	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
22	Giáo dục thể chất 2	1	13**	Môn cơ bản
23	Vi điều khiển	3	20**	
24	Toeic 3	3	14**	Môn cơ bản
25	Thực tập điện tử nâng cao	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
26	Kỹ thuật Multimedia	3	3**	
27	Kỹ thuật Audio và Video	3	8**	
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>17</b>		
28	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
29	Toeic 4	3	24**	Môn cơ bản
30	Kỹ thuật đo lường - cảm biến	2	20**	
31	Thực tập vi điều khiển	1	23**	
32	DSP	3	8**	

33	Đồ án điện - điện tử	1	23**	
34	Điện tử thông tin	4	27**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
35	Năng lượng tái tạo	2		
36	An toàn điện	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
37	Giáo dục thể chất 3	1	22**	Môn cơ bản
38	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
39	Toeic 5	3	29**	Môn cơ bản
40	Thực tập kỹ thuật đo lường - cảm biến	1	30**	
41	Kỹ thuật truyền dẫn vô tuyến số	3	27**	
42	Thực tập DSP	1	32**	
43	Điện tử công suất	2	11**	
44	Đồ án viễn thông	1	34**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
45	Anten - Truyền sóng	3	34**	
46	Truyền hình số	3	34**	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
47	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	38**	Môn cơ bản
48	Kỹ thuật thông tin quang	3	34**	
49	Kỹ thuật lập trình PLC	3	20**	
50	Tổng quan viễn thông	4	34**	
51	Thực tập viễn thông	1	48**	
52	Thực tập điện tử công suất	1	43**	
53	Đồ án công nghệ	1	44**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
54	Đo lường - Điều khiển bằng máy tính	3	15**	
55	Mạng máy tính	3	15**	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>19</b>		
56	Hệ thống nhúng	3	23**	
57	Hệ thống thông tin di động	3	41**	
58	Hệ thống điều khiển tự động	4	4**	
59	Xử lý ảnh trong công nghiệp	2	32**	
60	Thực tập kỹ thuật lập trình PLC	1	49**	
61	Thực tập kỹ thuật viên	2	25**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
62	Mạng truyền thông công nghiệp	3	41**	
63	Truyền số liệu	3	4**	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>18</b>		
64	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Toán cao cấp A1	3		Môn cơ bản
2	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	2		
3	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
4	Linh kiện điện tử	3		
5	Thực tập điện cơ bản	1		
6	Mạch điện	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
7	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
8	Toán cao cấp A2	4	1**	Môn cơ bản
9	Toeic 1	2		Môn cơ bản
10	Kỹ thuật số	2		
11	Thiết kế mạch in	2	4**	
12	CAD trong kỹ thuật	2	2**	
13	Điện tử cơ bản	2	6**	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
14	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
15	Toeic 2	2	9**	Môn cơ bản
16	Toán kỹ thuật	3		
17	Thực tập điện tử	1	13**	
18	Thực tập kỹ thuật số	1	10**	
19	Đồ án điện - điện tử	1	13**	
20	Điện tử công suất	2	13**	
21	Kỹ thuật đo lường - cảm biến	2	10**	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>13</b>		
22	Giáo dục thể chất 2	1	14**	Môn cơ bản
23	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
24	Toeic 3	3	15**	Môn cơ bản
25	Thực tập kỹ thuật đo lường - cảm biến	1	21**	
26	Thực tập điện tử công suất	1	20**	
27	Công nghệ khí nén - thủy lực	3		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
28	Lập trình kỹ thuật	2	10**	
29	Quản trị sản xuất và chất lượng	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		
30	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
31	Giáo dục thể chất 3	1	22**	Môn cơ bản

32	Toeic 4	3	24**	Môn cơ bản
33	Thực tập công nghệ khí nén - thủy lực	1	27**	
34	Vi điều khiển	3	10**	
35	Thiết bị điện trong công nghiệp	4	13**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
36	Hệ thống điều khiển tự động	4	16**	
37	Hệ thống cơ điện tử	4		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
38	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
39	Toeic 5	3	31**	Môn cơ bản
40	Vi điều khiển nâng cao	3	34**	
41	Kỹ thuật lập trình PLC	3	10**	
42	Đồ án điều khiển tự động	1	36**	
43	Thực tập vi điều khiển	1	34**	
44	Thực tập trang bị điện	1	35**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
45	Điều khiển thông minh	3	36**	
46	Hệ thống điều khiển quá trình	3	36**	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
47	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3		Môn cơ bản
48	Anh văn chuyên ngành điều khiển và tự động hóa	4	39**	
49	An toàn và môi trường công nghiệp	3		
50	Kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	2	41**	
51	Công nghệ CAD/CAM/CNC	4	12**	
52	Thực tập kỹ thuật lập trình PLC	1	41**	
53	Đồ án công nghệ	1	34**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
54	Thực tập vi điều khiển nâng cao	1	40**	
55	Thực tập kỹ thuật lập trình PLC nâng cao	1	50**	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>19</b>		
56	Hệ thống nhúng	3	40**	
57	Thực tập công nghệ CAD/CAM/CNC	1	51**	
58	Hệ thống SCADA	2	41**	
59	Robot công nghiệp	2		
60	Đo lường - Điều khiển bằng máy tính	3	34**	
61	Tự động hoá quá trình sản xuất	3	27**	
62	Xử lý ảnh trong công nghiệp	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
63	Truyền động điện	2	13**	
64	Mô hình và mô phỏng trên máy tính	2	36**	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>18</b>		
65	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG  
KHOA KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: XÂY DỰNG DÂN DỤNG & CÔNG NGHIỆP

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Toán A1	3		Môn cơ bản
3	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
4	Trắc địa	2		
5	Địa chất công trình	2		
6	Cơ học cơ sở	3		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
7	Giáo dục thể chất 2	1	1**	Môn cơ bản
8	Thực tập trắc địa	1	4**	
9	Tin học đại cương { Word, Excel, PowerPoint, Internet }	3		Môn cơ bản
10	Toán A2	4	2**	Môn cơ bản
11	Toeic 1	2		Môn cơ bản
12	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	2		
13	Sức bền vật liệu 1	4	6**	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
14	Giáo dục thể chất 3	1	7**	Môn cơ bản
15	Toeic 2	2	11**	Môn cơ bản
16	Thực tập địa chất công trình	1	5**	
17	Autocad	3		
18	Kỹ thuật điện công trình	2		
19	Vật liệu xây dựng	2		
20	Sức bền vật liệu 2	3	13**	
21	Cơ học đất	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
22	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
23	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
24	Cơ học kết cấu 1	3	20**	
25	Nền & móng 1	3	21**	
26	Toeic 3	3	15**	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
27	Thực tập kỹ thuật 1	1		
28	Thực tập nhận thức ngành			
29	Thí nghiệm cơ học đất	1	21**	
30	Thí nghiệm sức bền vật liệu			
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>18</b>		
31	Ngoại ngữ chuyên ngành	2		

32	Cơ học kết cấu 2	3	24**	
33	Toeic 4	3	26**	Môn cơ bản
34	Kết cấu bê tông cốt thép 1	3		
35	Kiến trúc 1	2		
36	Thí nghiệm vật liệu xây dựng	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
37	Nền & móng 2	2	25**	
38	Các giải pháp nền móng hợp lý			
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
39	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
40	Toeic 5	3	33**	Môn cơ bản
41	Kết cấu thép 1	3		
42	Kết cấu bê tông cốt thép 2	2	34**	
43	Đồ án nền & móng	1	37**	
44	Thực tập kỹ thuật 2	1		
45	Đồ án kiến trúc	1	35**	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
46	Kiến trúc 2	2	35**	
47	Cấu tạo kiến trúc			
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>15</b>		
48	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	39**	Môn cơ bản
49	Kết cấu bê tông cốt thép 3	2	42**	
50	Kết cấu thép 2	2	41**	
51	Đồ án kết cấu bê tông cốt thép	1	42**	
52	Kỹ thuật thi công - Máy xây dựng	2		
53	Công trình trên nền đất yếu	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
54	Tin học xây dựng 1	2		
55	Đàn hồi ứng dụng và phân tử hữu hạn			
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>15</b>		
56	Tổ chức xây dựng	2		
57	Tin học xây dựng 2	2		
58	Đồ án thi công	1		
59	Đồ án tổng hợp	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 3 trong 6 môn)</b>				
60	Sửa chữa - Gia cố công trình	2		
61	Nhà nhiều tầng			
62	Kinh tế xây dựng	2		
63	Quản lý dự án xây dựng			
64	Cấp thoát nước	2		
65	Dự toán xây dựng			
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>13</b>		
66	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Toán A1	3		Môn cơ bản
3	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
4	Trắc địa	2		
5	Địa chất công trình	2		
6	Cơ học cơ sở	3		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
7	Giáo dục thể chất 2	1	1**	Môn cơ bản
8	Thực tập trắc địa	1	4**	
9	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
10	Toán A2	4	2**	Môn cơ bản
11	Toeic 1	2		Môn cơ bản
12	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	2		
13	Sức bền vật liệu 1	4	6**	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
14	Giáo dục thể chất 3	1	7**	Môn cơ bản
15	Toeic 2	2	11**	Môn cơ bản
16	Thực tập địa chất công trình	1	5**	
17	Autocad	3		
18	Kỹ thuật điện công trình	2		
19	Vật liệu xây dựng	2		
20	Sức bền vật liệu 2	3	13**	
21	Cơ học đất	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
22	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
23	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
24	Nền & móng	3	21**	
25	Cơ học kết cấu 1	3	20**	
26	Toeic 3	3	15**	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
27	Thực tập kỹ thuật 1	1		
28	Thực tập nhận thức ngành			
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>17</b>		
29	Ngoại ngữ chuyên ngành	2		
30	Cơ học kết cấu 2	3	25**	
31	Kết cấu thép	3		

32	Toeic 4	3	26**	Môn cơ bản
33	Kết cấu bê tông cốt thép 1	3		
34	Thủy lực - Thủy văn	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
35	Thí nghiệm cơ học đất - Vật liệu xây dựng	2	21 **	
36	Thí nghiệm đường Ô-tô			
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>17</b>		
37	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
38	Toeic 5	3	32**	Môn cơ bản
39	Thiết kế cầu bê tông cốt thép	3		
40	Kết cấu bê tông cốt thép 2	1	33**	
41	Đồ án kết cấu bê tông cốt thép	1	33**	
42	Đồ án thiết kế cầu bê tông cốt thép	1		
43	Thực tập kỹ thuật 2	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
44	Thiết kế đường Ô-tô 1	2		
45	Công trình giao thông			
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>15</b>		
46	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	37**	Môn cơ bản
47	Tin học xây dựng cầu đường	3		
48	Mổ trụ cầu	1		
49	Thiết kế đường Ô-tô 2	3	44**	
50	Đồ án nền & móng	1	24**	
51	Đồ án thiết kế đường Ô-tô 1	1	44**	
52	Đồ án thiết kế cầu thép	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
53	Thiết kế cầu thép	3		
54	Thiết kế công trình giao thông đô thị			
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
55	Xây dựng cầu & an toàn lao động	3		
56	Kiểm định & khai thác cầu	1		
57	Khai thác đường Ô-tô	1		
58	Đồ án thiết kế đường Ô-tô 2	1	49**	
59	Đồ án xây dựng đường Ô-tô	1		
60	Đồ án xây dựng cầu	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
61	Kinh tế xây dựng	2		
62	Quản lý dự án xây dựng			
63	Xây dựng đường Ô-tô	2		
64	Đường trên nền đất yếu			
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>12</b>		
65	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Toán B1	2		Môn cơ bản
2	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
3	Hóa học đại cương	2		Môn cơ bản
4	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
5	Kỹ năng giao tiếp	2		
6	Thực tập cơ sở	1		
7	Kỹ thuật phòng thí nghiệm	1		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
8	Toán B2	2	1 **	Môn cơ bản
9	Hóa vô cơ	3	3 **	Môn cơ bản
10	Giáo dục thể chất 2	1	4 **	Môn cơ bản
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
13	Hóa hữu cơ	3	3 **	
14	Thí nghiệm hóa đại cương	1		
15	Thí nghiệm vật lý	1	2 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
16	Toán B3	2	8 **	Môn cơ bản
17	TOEIC 2	2	12 **	Môn cơ bản
18	Giáo dục thể chất 3	1	10 **	Môn cơ bản
19	Hóa lý	2	3 **	
20	Thí nghiệm hóa vô cơ	1	9 **	
21	Quá trình và thiết bị công nghệ 1	4		
22	Hóa phân tích	3	3 **	
23	Thí nghiệm hóa hữu cơ	1	13 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
24	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
25	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
26	TOEIC 3	3	17 **	Môn cơ bản
27	Thí nghiệm hóa phân tích	1	22 **	
28	Tính toán thiết kế thiết bị	2		
29	Quá trình và thiết bị công nghệ 2	4		

<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
30	Hình họa kỹ thuật	2		
31	Kỹ thuật môi trường	2		
32	Dược động học	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
33	Xác xuất thống kê	2		Môn cơ bản
34	English academic writing	2		
35	TOEIC 4	3	26 **	Môn cơ bản
36	Thí nghiệm hóa lý	1		
37	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
38	Thực tập kỹ thuật	1		
39	Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
40	Công nghệ sinh học	2		
41	Quản lý và kinh tế dược	2		
42	Lưu biến học	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
43	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
44	TOEIC 5	3	35 **	Môn cơ bản
45	English technical presentation	2		
46	Vi sinh vật học công nghiệp	2		
47	HACCP trong Công nghệ thực phẩm	2		
48	Hóa sinh thực phẩm	3		
49	Kỹ thuật bao bì thực phẩm	2		
50	Đồ án môn học quá trình & thiết bị	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
51	Công nghệ sau thu hoạch	2	48 **	
52	Dinh dưỡng & An toàn thực phẩm	2	46 **	
53	Công nghệ bảo quản hoa tươi	2		
54	Công nghệ thủy canh	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>21</b>		
55	Đường lối CM của Đảng cộng sản Việt Nam	3	43 **	Môn cơ bản
56	Công nghệ chế biến thực phẩm	2		
57	Đánh giá và kiểm tra chất lượng thực phẩm	2		
58	Thí nghiệm vi sinh	1	46 **	
59	Kỹ thuật phân tích thực phẩm	2	(46; 48)**	
60	Thí nghiệm hóa sinh	1	48 **	
61	Công nghệ bảo quản và chế biến rau quả	2	(46; 48)**	
62	Thực tập nhà máy	1		

<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 4 môn)</b>				
63	Công nghệ lên men	2	46 **	
64	Phụ gia thực phẩm	2		
65	Kho trong bảo quản nông sản, rau quả	2	46 **	
66	Thí nghiệm Công nghệ thủy canh	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
67	Thí nghiệm chuyên đề thực phẩm	1		
68	Thí nghiệm đánh giá cảm quan	1		
69	Công nghệ bảo quản và chế biến thủy sản	2	(46; 48)**	
70	Công nghệ bảo quản và chế biến sữa	2	(46; 48)**	
71	Công nghệ bảo quản và chế biến thịt	2	(46; 48)**	
<b>Môn tự chọn (chọn 5 trong 13 môn)</b>				
72	Công nghệ bảo quản và chế biến lương thực	2	(46; 48)**	
73	Công nghệ bảo quản và chế biến trà, cà phê, cacao	2	(46; 48)**	
74	Công nghệ sản xuất bánh kẹo	2	(46; 48)**	
75	Công nghệ sản xuất dầu mỡ	2	(46; 48)**	
76	Công nghệ sản xuất đường mía	2	(46; 48)**	
77	Công nghệ sản xuất nước giải khát	2	(46; 48)**	
78	Kinh tế doanh nghiệp	2		
79	Luật và tiêu chuẩn thực phẩm	2		
80	Marketing cơ bản	2		
81	Mỹ phẩm và thực phẩm chức năng	2		
82	Phát triển sản phẩm	2		
83	Quản lý nhân sự	2		
84	Văn hóa ẩm thực	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>18</b>		
85	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ HÓA HỌC**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Toán B1	2		Môn cơ bản
2	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
3	Hóa học đại cương	2		Môn cơ bản
4	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
5	Kỹ năng giao tiếp	2		
6	Thực tập nhận thức	1		
7	Kỹ thuật phòng thí nghiệm	1		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
8	Toán B2	2	1 **	Môn cơ bản
9	Hoá vô cơ	3	3 **	Môn cơ bản
10	Giáo dục thể chất 2	1	4 **	Môn cơ bản
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
13	Hóa hữu cơ	3		
14	Thí nghiệm hóa đại cương	1	3 **	
15	Thí nghiệm vật lý	1	2 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
16	Toán B3	2	8 **	Môn cơ bản
17	TOEIC 2	2	12 **	Môn cơ bản
18	Giáo dục thể chất 3	1	10 **	Môn cơ bản
19	Hoá lý 1	2	3 **	
20	Thí nghiệm hóa vô cơ	1	9 **	
21	Quá trình và thiết bị công nghệ 1	4		
22	Hoá phân tích	3		
23	Thí nghiệm hóa hữu cơ	1	13 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
24	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác - Lênin	5		Môn cơ bản
25	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
26	TOEIC 3	3	17 **	Môn cơ bản
27	Hoá lý 2	2	19 **	
28	Thí nghiệm hoá phân tích	1	22 **	
29	Quá trình và thiết bị công nghệ 2	4		

<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
30	Hình họa kỹ thuật	2		
31	Dược động học	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
32	Xác suất thống kê	2		Môn cơ bản
33	English academic writing	2		
34	TOEIC 4	3	26 **	Môn cơ bản
35	Thí nghiệm hoá lý	1	27 **	
36	Thiết kế thiết bị ngành công nghệ hóa học	2		
37	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
38	Thực tập kỹ thuật	1		
39	Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
40	Công nghệ sinh học	2		
41	Công nghệ vật liệu silicat	2		
42	Quản lý và kinh tế dược	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
43	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
44	TOEIC 5	3	34 **	Môn cơ bản
45	English technical presentation	2		
46	Công nghệ sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	2		
47	ISO 9001:2008 trong Công nghệ hóa học	2		
48	Thực tập quá trình và công nghệ	2		
49	Công nghệ hóa mỹ phẩm	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 3 trong 4 môn)</b>				
50	Hoá lý polymer	2		
51	Kỹ thuật môi trường	2		
52	Kỹ thuật phản ứng	2		
53	Lưu biến học	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>21</b>		
54	Đường lối CM của Đảng cộng sản Việt Nam	3	43 **	Môn cơ bản
55	Đồ án môn học quá trình và thiết bị	1		
56	Công nghệ chất màu tự nhiên	2		
57	Vật liệu học đại cương	2		
58	Công nghệ hợp chất thiên nhiên	3		
59	Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp hợp chất thiên nhiên	1		
<b>Môn tự chọn 7.1 (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
60	Công nghệ nano	2		
61	Công nghệ sản xuất phân bón	2		

62	Các phương pháp phân tích hiện đại	2		
<b>Môn tự chọn 7.2 (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
63	Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp nano	1		
64	Thí nghiệm chuyên đề hóa mỹ phẩm	1		
65	Thí nghiệm chuyên đề silicat	1		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>18</b>		
66	Một số phương pháp phân tích bằng quang phổ	2		
67	Thí nghiệm chuyên đề sản xuất chất tẩy rửa	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 9 trong 15 môn)</b>				
68	Ăn mòn và bảo vệ vật liệu	2		
69	Công nghệ cao su & composite	2		
70	Công nghệ hóa hương liệu	2		
71	Hóa học xanh	2		
72	Cơ sở tổng hợp hóa dược	2		
73	Công nghệ cellulose, giấy	2		
74	Công nghệ chế biến các sản phẩm dầu mỏ	2		
75	Công nghệ nhuộm - in	2		
76	Công nghệ sản xuất sơn	2		
77	Công nghệ vật liệu composite	2		
78	Marketing cơ bản	2		
79	Quản lý nhân sự	2		
80	Kỹ thuật điện-điện tử	2		
81	Kinh tế doanh nghiệp	2		
82	Hoá học - hoá lý silicat	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>21</b>		
83	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**NGÀNH: CÔNG NGHỆ HÓA HỌC**  
**CHUYÊN NGÀNH: HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN VÀ MỸ PHẨM**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Toán B1	2		Môn cơ bản
2	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
3	Hóa học đại cương	2		Môn cơ bản
4	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
5	Kỹ năng giao tiếp	2		
6	Thực tập nhận thức	1		
7	Kỹ thuật phòng thí nghiệm	1		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
8	Toán B2	2	1 **	Môn cơ bản
9	Hoá vô cơ	3	3 **	Môn cơ bản
10	Giáo dục thể chất 2	1	4 **	Môn cơ bản
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
13	Hóa hữu cơ	3		
14	Thí nghiệm hóa đại cương	1	3 **	
15	Thí nghiệm vật lý	1	2 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
16	Toán B3	2	8 **	Môn cơ bản
17	TOEIC 2	2	12 **	Môn cơ bản
18	Giáo dục thể chất 3	1	10 **	Môn cơ bản
19	Hoá lý 1	2	3 **	
20	Thí nghiệm hóa vô cơ	1	9 **	
21	Quá trình và thiết bị công nghệ 1	4		
22	Hoá phân tích	3		
23	Thí nghiệm hóa hữu cơ	1	13 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
24	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác - Lênin	5		Môn cơ bản
25	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
26	TOEIC 3	3	13 **	Môn cơ bản
27	Hoá lý 2	2	19 **	
28	Thí nghiệm hoá phân tích	1	22 **	

29	Quá trình và thiết bị công nghệ 2	4		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
30	Hình họa kỹ thuật	2		
31	Dược động học	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
32	Xác suất thống kê	2		Môn cơ bản
33	English academic writing	2		
34	TOEIC 4	3	26 **	Môn cơ bản
35	Thí nghiệm hoá lý	1	27 **	
36	Thiết kế thiết bị ngành công nghệ hóa học	2		
37	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
38	Thực tập kỹ thuật	1		
39	Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
40	Lưu biến học	2		
41	Công nghệ bao bì và đóng gói	2		
42	Quản lý và kinh tế dược	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
43	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
44	TOEIC 5	3	34 **	Môn cơ bản
45	English technical presentation	2		
46	Hóa hữu cơ nâng cao	2	13 **	
47	Công nghệ các chất hoạt động bề mặt	2		
48	Thực tập quá trình và công nghệ	2		
49	Công nghệ sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 3 trong 5 môn)</b>				
50	ISO 9001:2008 trong công nghệ hóa học	2		
51	Kỹ thuật môi trường	2		
52	Các phương pháp phân tích hiện đại	2		
53	Công nghệ nano	2		
54	Quản lý nhân sự	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>21</b>		
55	Đường lối CM của Đảng cộng sản Việt Nam	3	43 **	Môn cơ bản
56	Đồ án môn học quá trình và thiết bị	1		
57	Công nghệ hóa mỹ phẩm	2		
58	Công nghệ hợp chất thiên nhiên	3		
59	Phổ cộng hưởng từ hạt nhân (NMR) 1	2		
60	Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp hợp chất thiên nhiên	1	58 **	
<b>Môn tự chọn 7.1 (chọn 2 trong 3 môn)</b>				



61	Công nghệ chất màu tự nhiên	2		
62	Công nghệ hóa hương liệu	2		
63	Vật liệu học đại cương	2		
<b>Môn tự chọn 7.2 (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
64	Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp nano	1		
65	Thí nghiệm chuyên đề hóa mỹ phẩm	1	57 **	
66	Thí nghiệm chuyên đề silicat	1		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>18</b>		
67	Phổ cộng hưởng từ hạt nhân (NMR) 2	2		
68	Thí nghiệm chuyên đề sản xuất chất tẩy rửa	1	49 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 9 trong 17 môn)</b>				
69	Hóa học xanh	2		
70	Sản xuất thuốc từ dược liệu	2		
71	Cơ sở tổng hợp hóa dược	2		
72	Ứng dụng công nghệ nano trong bào chế thuốc	2		
73	Công nghệ sản xuất sơn	2		
74	Thực phẩm chức năng	2		
75	Công nghệ chế biến các sản phẩm dầu mỡ	2		
76	Công nghệ chế biến khí	2		
77	Marketing cơ bản	2		
78	Thuốc có nguồn gốc tự nhiên	2		
79	Kiểm nghiệm dược phẩm	2		
80	Sản xuất thuốc	2		
81	Dược lâm sàng	2		
82	Dược xã hội học	2		
83	Kỹ thuật điện - điện tử	2		
84	Đảm bảo chất lượng thuốc	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>21</b>		
85	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
NGÀNH: CÔNG NGHỆ HÓA HỌC, CHUYÊN NGÀNH: VẬT LIỆU HỌC

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Toán B1	2		Môn cơ bản
2	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
3	Hóa học đại cương	2		Môn cơ bản
4	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
5	Kỹ năng giao tiếp	2		
6	Thực tập nhận thức	1		
7	Kỹ thuật phòng thí nghiệm	1		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
8	Toán B2	2	1 **	Môn cơ bản
9	Hoá vô cơ	3	3 **	Môn cơ bản
10	Giáo dục thể chất 2	1	4 **	Môn cơ bản
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
13	Hóa hữu cơ	3		
14	Thí nghiệm hóa đại cương	1	3 **	
15	Thí nghiệm vật lý	1	2 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
16	Toán B3	2	8 **	Môn cơ bản
17	TOEIC 2	2	12 **	Môn cơ bản
18	Giáo dục thể chất 3	1	10 **	Môn cơ bản
19	Hoá lý 1	2	3 **	
20	Thí nghiệm hóa vô cơ	1	9 **	
21	Quá trình và thiết bị công nghệ 1	4		
22	Hoá phân tích	3		
23	Thí nghiệm hóa hữu cơ	1	13 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
24	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác – Lênin	5		Môn cơ bản
25	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
26	TOEIC 3	3	17 **	Môn cơ bản
27	Hoá lý 2	2	19 **	
28	Thí nghiệm hoá phân tích	1	22 **	
29	Quá trình và thiết bị công nghệ 2	4		

<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
30	Hình họa kỹ thuật	2		
31	Dược động học	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
32	Xác suất thống kê	2		Môn cơ bản
33	English academic writing	2		
34	TOEIC 4	3	26 **	Môn cơ bản
35	Thí nghiệm hoá lý	1	27 **	
36	Thiết kế thiết bị ngành công nghệ hóa học	2		
37	Vật liệu học đại cương	2		
38	Thực tập cơ sở 2	1		
39	Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
40	Công nghệ sản xuất sơn	2		
41	Công nghệ vật liệu silicat	2		
42	Quản lý và kinh tế dược	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
43	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
44	Toeic 5	3		Môn cơ bản
45	English technical presentation	2		
46	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
47	Hoá lý polymer	2		
48	ISO 9001:2008 trong Công nghệ hóa học	2		
49	Thực tập quá trình và công nghệ	2		
50	Hoá học - hoá lý silicat	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
51	Kỹ thuật gia công polymer	2		
52	Công nghệ nấu luyện kim loại và hợp kim	2		
53	Kỹ thuật môi trường	2		
54	Công nghệ Polyurethane (PU)	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>21</b>		
55	Đường lối CM của Đảng cộng sản Việt Nam	3	43 **	Môn cơ bản
56	Đồ án môn học quá trình và thiết bị	1		
57	Hóa học chất rắn	2		
58	Công nghệ nano	2		
59	Cơ học vật liệu	3		
60	Công nghệ cao su & composite	2		
<b>Môn tự chọn 7.1 (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
61	Công nghệ gạch ốp lát, sứ vệ sinh và gạch xây dựng	2		

62	Công nghệ sản xuất xi măng	2		
63	Kỹ thuật sản xuất gạch chịu lửa	2		
<b>Môn tự chọn 7.2 (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
64	Thí nghiệm cơ sở khoa học vật liệu	1		
65	Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp nano	1		
66	Thí nghiệm chuyên đề silicat	1		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>19</b>		
67	Các phương pháp phân tích vật liệu	2		
68	Vật liệu ceramic	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 10 trong 14 môn)</b>				
69	Polymer sinh học và polymer phân hủy	2		
70	Công nghệ vật liệu mới	2		
71	Công nghệ cellulose, giấy	2		
72	Công nghệ vật liệu màng	2		
73	Công nghệ chất màu tự nhiên	2		
74	Marketing cơ bản	2		
75	Quản lý nhân sự	2		
76	Giới thiệu vật liệu y sinh	2		
77	Vật liệu gốm kỹ thuật	2		
78	Công nghệ bao bì và đóng gói	2		
79	Hóa học xanh	2		
80	Công nghệ hóa mỹ phẩm	2		
81	Kỹ thuật điện - điện tử	2		
82	Công nghệ sản xuất sạch hơn	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>24</b>		
83	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Vẽ kỹ thuật - Autocad	2		
3	Toán cao cấp B	2		Môn cơ bản
4	Vật lý đại cương	2		Môn cơ bản
5	Đại cương môi trường	2		Môn cơ bản
6	Hoá học đại cương	2		
7	Thí nghiệm hóa đại cương	1	6 ***	
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
8	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
9	Sinh thái học	2		
10	Thí nghiệm vật lý	1	4 **	Môn cơ bản
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
13	Các quá trình hóa lý trong môi trường	3		
14	Hóa hữu cơ	3		
15	Vi sinh vật kỹ thuật môi trường	3		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>18</b>		
16	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
17	Giáo dục thể chất 3	1		Môn cơ bản
18	Hóa kỹ thuật môi trường 1	2	6 **	
19	TOEIC 2	2	12 **	Môn cơ bản
20	Hóa sinh	2		
21	Thí nghiệm các quá trình hóa lý trong môi trường	1	13 **	
22	Thí nghiệm vi sinh vật kỹ thuật môi trường	1	15 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>14</b>		
23	Quá trình và thiết bị công nghệ môi trường 1	3		
24	Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường 1	1	18 **	
25	Xác suất thống kê	2	3 **	Môn cơ bản
26	Tham quan thực tế	1		
27	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
28	TOEIC 3	3	19 **	Môn cơ bản
29	Thí nghiệm hóa sinh	1	20 **	

<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
30	An toàn lao động	2		
31	Con người và môi trường	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>15</b>		
32	TOEIC 4	3	28 **	Môn cơ bản
33	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
34	Công nghệ sinh học môi trường	3	18 **	
35	Quá trình và thiết bị công nghệ môi trường 2	3		
36	Tối ưu hoá và qui hoạch thực nghiệm	2	3 **	
37	Hóa kỹ thuật môi trường 2	2		
38	Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường 2	1	37 ***	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
39	Khoa học trái đất	2		
40	Đa dạng sinh học	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
41	Anh văn chuyên ngành - CNMT	3		
42	Quản lý và xử lý chất thải rắn & chất thải nguy hại	3	(34; 37) **	
43	TOEIC 5	3	32 **	Môn cơ bản
44	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm không khí	2	(35; 37) **	
45	Tính toán thiết kế thiết bị	2	(23; 35) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
46	Độc học môi trường	2		
47	Công nghệ sản xuất sạch hơn	2		
48	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm đất	2		
49	Phân tích hệ thống môi trường	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
50	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	33 **	Môn cơ bản
51	Quản lý chất lượng môi trường	2	(18; 37; 44) **	
52	Thí nghiệm xử lý khí thải và chất thải rắn	1	(42; 44) **	
53	Kỹ thuật xử lý nước cấp	3	(13; 18) **	
54	GIS & ứng dụng	3		
55	Thực tập kỹ thuật	2	(30; 34; 44; 53) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
56	Quản lý môi trường đô thị & khu công nghiệp	2	51 ***	
57	Quản lý tài nguyên rừng	2	51 ***	
58	Quản lý tài nguyên nước	2	51 ***	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
59	Kỹ thuật xử lý nước thải	3	(18; 21) **	
60	Thực hành quan trắc môi trường	1	(18; 37) **	

61	Đồ án môn học quá trình thiết bị	2	(42; 44; 45; 53; 59) **	
62	Đánh giá rủi ro và tác động môi trường	3	51 **	
63	Kinh tế môi trường	3	51 **	
64	Thí nghiệm xử lý nước thải và nước cấp	1	53 ** 59 ***	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
65	Mô hình hóa & điều khiển quá trình CN môi trường	2	(44; 35) **	
66	ISO 14000 & kiểm toán môi trường	2	56 **	
67	Công nghệ màng trong xử lý nước	2	53 **	
68	Công nghệ tái chế chất thải	2	42 **	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>17</b>		
69	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: CÔNG NGHỆ SINH HỌC**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Toán cao cấp B	2		Môn cơ bản
3	Vật lý đại cương	2		Môn cơ bản
4	Sinh học đại cương	3		
5	Hoá học đại cương	2		
6	Thí nghiệm hóa đại cương	1	5 **	
7	Thí nghiệm Sinh học đại cương	1	4 **	
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
8	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
9	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
10	Xác suất thống kê	2		Môn cơ bản
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
13	Hóa hữu cơ	3	5 **	
14	Vi sinh đại cương	3	4 **	
15	Thí nghiệm vật lý	1	3 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
16	Giáo dục thể chất 3	1	8 **	Môn cơ bản
17	TOEIC 2	3	9 **	Môn cơ bản
18	Vẽ kỹ thuật-Autocad	2		
19	Hóa phân tích	2		
20	Thí nghiệm vi sinh vật	1	14 **	
21	Công nghệ sinh học đại cương	2	4 **	
22	Sinh lý thực vật	2		
23	An toàn sinh học	2		
24	Kinh tế kỹ thuật	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
25	Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
26	TOEIC 3	3	17 **	Môn cơ bản
27	Tối ưu hóa và quy hoạch thực nghiệm	2		
28	Hóa sinh	2		
29	Ứng dụng tin học trong công nghệ sinh học	2		



30	Sản xuất sạch hơn	2		
31	Tham quan thực tế	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
32	Sinh thái học	2		
33	Đa dạng sinh học	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
34	TOEIC 4	3	26 **	Môn cơ bản
35	Sinh học phân tử	3		
36	Thí nghiệm hóa phân tích	1	19 **	
37	Quá trình thiết bị công nghệ sinh học	3		
38	Thí nghiệm hóa sinh	1	28 **	
39	Sinh lý người và động vật	2		
40	Công nghệ thủy canh	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
41	Khoa học trái đất	2		
42	Con người và môi trường	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>17</b>		
43	TOEIC 5	3	34 **	Môn cơ bản
44	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
45	Công nghệ nuôi cấy mô	2		
46	Năng lượng sinh học	3		
47	Kỹ thuật trồng nấm	2		
48	Thí nghiệm thủy canh	1	40 **	
49	Thí nghiệm kỹ thuật trồng nấm	1	47 **	
50	Thí nghiệm sinh học phân tử	1	38 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
51	Công nghệ sinh học trồng trọt	2		
52	Công nghệ sinh học y sinh	2		
53	Công nghệ sinh học môi trường	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
54	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	44 **	Môn cơ bản
55	Anh văn chuyên ngành	3		
56	Công nghệ tế bào	2	21 **	
57	Kỹ thuật di truyền	3	38 **	
58	Thí nghiệm nuôi cấy mô	1	45 **	
59	Thực tập kỹ thuật	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
60	Sinh học đất	2		
61	Sản phẩm công nghệ sinh học và thị trường	2		

62	Dinh dưỡng và thực phẩm chức năng	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
63	Phương pháp Kiểm nghiệm Vi sinh	2	14 **	
64	Công nghệ lên men	2	14 **	
65	Công nghệ protein - enzyme	3	56 **	
66	Thí nghiệm công nghệ lên men	1	64 **	
67	Đồ án môn học quá trình thiết bị	2	73 **	
<b>Môn tự chọn chuyên ngành (chọn 3 trong 9 môn - chọn 01 chuyên ngành)</b>				
<b>Chuyên ngành CNSH dược phẩm</b>				
68	Công nghệ Sinh học Dược phẩm	2		
69	Thí nghiệm công nghệ sinh học dược phẩm	1		
70	Miễn dịch học	2		
<b>Chuyên ngành CNSH môi trường</b>				
71	Công nghệ sinh học trong xử lý nước	2		
72	Thí nghiệm công nghệ sinh học trong xử lý nước	1		
73	Công nghệ tái chế chất thải hữu cơ	2		
<b>Chuyên ngành CNSH thực vật</b>				
74	Công nghệ nuôi cấy tế bào thực vật	2		
75	Thí nghiệm công nghệ nuôi cấy tế bào thực vật	1		
76	Công nghệ sau thu hoạch	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>15</b>		
77	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: LUẬT KINH TẾ**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Kinh tế vi mô	2		
3	Lý luận nhà nước và pháp luật	2		
4	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
5	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
6	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
7	Kinh tế vĩ mô	2	2 **	
8	Lịch sử nhà nước và pháp luật	2	3 **	
9	Logic học	2		
10	Marketing cơ bản	2		
11	Quản trị học	2		
12	Tin học đại cương { Word, Excel, PowerPoint, Internet }	3		Môn cơ bản
13	TOEIC 2	2	5 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
14	Giáo dục thể chất 3	1	6 **	Môn cơ bản
15	Kinh tế quốc tế	2		
16	Luật dân sự 1	2	3 ** 17 ***	
17	Luật hiến pháp	2	(3; 4) **	
18	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
19	Tâm lý học đại cương	2		
20	TOEIC 3	3	13 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
21	Thuế	2		
22	Tài chính tiền tệ	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
23	Luật dân sự 2	2	(3; 16; 17) **	
24	Luật hành chính	2	(3; 17) **	
25	Luật hình sự	2	(3; 17) **	
26	Luật tổ tụng dân sự và thi hành án dân sự	2	(3; 16) ** 23 ***	
27	Pháp luật về chủ thể kinh doanh	2	16 ** (23; 24) ****	
28	TOEIC 4	3	20 **	Môn cơ bản

29	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	4 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
30	Thị trường chứng khoán	2		
31	Thanh toán quốc tế	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>17</b>		
32	Công pháp quốc tế	2	3 **	
33	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	29 **	Môn cơ bản
34	Luật biển quốc tế	2	(16; 23) **	
35	Luật cạnh tranh	2	27 ** 37 ***	
36	Luật tố tụng hình sự	2	(3; 25) **	
37	Pháp luật thương mại hàng hóa và thương mại dịch vụ	2	(16; 23; 27) **	
38	TOEIC 5	3	28 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
39	Luật tài chính	2	(16; 17; 24; 37) **	
40	Kỹ năng đàm phán, soạn thảo và giao kết hợp đồng	2	(16; 23; 27; 37) **	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
41	Anh văn chuyên ngành luật 1	2	38 **	
42	Luật đất đai	2	(16; 17; 23; 24) **	
43	Luật lao động	2	(3; 16; 23) **	
44	Luật môi trường	2	3 **	
45	Luật sở hữu trí tuệ	2	(16; 23) **	
46	Tư pháp quốc tế	2	32 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 3 môn)</b>				
47	Luật du lịch	2	(16; 23) **	
48	Quản trị nguồn nhân lực	2	11 **	
49	Phân tích hoạt động kinh doanh	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
50	Anh văn chuyên ngành luật 2	2	41 **	
51	Luật chứng khoán	2	(27; 37) **	
52	Luật ngân hàng	2	(16; 23; 27) **	
53	Luật thương mại quốc tế	2	(3; 27; 37) **	
54	Pháp luật về đầu tư	2	(3; 27) **	
55	Pháp luật về thuế	2	(27; 37) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
56	Luật kinh doanh bảo hiểm	2	(16; 23; 27; 37) **	
57	Tư vấn pháp lý trong doanh nghiệp	2	(27; 37) **	
58	Pháp luật về thương mại điện tử	2	(27; 37) **	
59	Luật kinh doanh bất động sản	2	(16; 17; 23; 42) **	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
60	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: NGOẠI THƯƠNG**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Kinh tế vi mô	2		
3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
4	Toán cao cấp C	3		Môn cơ bản
5	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>13</b>		
6	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
7	Giao tiếp kinh doanh	2		
8	Kinh tế vĩ mô	2	2 **	
9	Marketing cơ bản	2		
10	Quản trị học	2		
11	Tin học đại cương { Word, Excel, PowerPoint, Internet }	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 2	2	5 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>14</b>		
13	Giáo dục thể chất 3	1	6 **	Môn cơ bản
14	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	4 **	Môn cơ bản
15	Nguyên lý kế toán	2		
16	Nguyên lý thống kê	2	4 **	
17	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
18	Tài chính tiền tệ	2		
19	TOEIC 3	3	12 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
20	Kinh tế quốc tế	2		
21	Quan hệ kinh tế quốc tế	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
22	Kinh tế lượng	2	16 **	
23	Luật thương mại quốc tế	2	24 ***	
24	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
25	Quy hoạch tuyến tính	3	4 **	Môn cơ bản
26	Thuế	2		
27	TOEIC 4	3	19 **	Môn cơ bản
28	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2	3 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
29	Thị trường chứng khoán	2		
30	Kế toán thương mại	2	15 **	

<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>18</b>		
31	Đầu tư quốc tế	2		
32	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	28 **	Môn cơ bản
33	Hành vi tổ chức	2		
34	Kinh tế ngoại thương	2		
35	Thanh toán quốc tế	2	18 **	
36	TOEIC 5	3	27 **	Môn cơ bản
37	Ứng dụng Excel trong kinh tế	2	11 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
38	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	2		
39	Thực hành khai báo hải quan	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
40	Anh văn chuyên ngành ngoại thương 1	2	36 **	
41	Kinh doanh quốc tế	2		
42	Marketing xuất khẩu	2	9 **	
43	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu 1	2	35 **	
44	Phân tích hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu	2	34 **	
45	Quản trị chiến lược	2	(8; 10) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
46	Ứng dụng SPSS trong kinh tế	2	37 **	
47	Quản trị chất lượng	2	(10; 16) **	
48	Tài chính doanh nghiệp thương mại	2		
49	Nghiên cứu marketing	2	9 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
50	Anh văn chuyên ngành ngoại thương 2	2	40 **	
51	Kỹ năng mềm	2		
52	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu 2	2	43 **	
53	Quản trị nguồn nhân lực	2	10 **	
54	Thương mại điện tử	2	(9; 11) **	
55	Vận tải và giao nhận ngoại thương	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
56	Quản trị rủi ro và khủng hoảng	2	10 **	
57	Lập kế hoạch kinh doanh	2		
58	Thực tập nghề nghiệp ngoại thương	2		
59	Quản trị chuỗi cung ứng	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
60	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>10</b>		

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Kinh tế vi mô	2		
3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
4	Toán cao cấp C	3		Môn cơ bản
5	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>13</b>		
6	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
7	Giao tiếp kinh doanh	2		
8	Kinh tế vĩ mô	2	2 **	
9	Quản trị học	2		
10	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
11	TOEIC 2	2	5 **	Môn cơ bản
12	Tổng quan du lịch	2		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>14</b>		
13	Bảo hiểm du lịch	2		
14	Giáo dục thể chất 3	1	6 **	Môn cơ bản
15	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	4 **	Môn cơ bản
16	Marketing cơ bản	2		
17	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
18	TOEIC 3	3	11 **	Môn cơ bản
19	Tổng quan cơ sở lưu trú du lịch	2		
<b>Môn tự chọn</b>				
20	Nguyên lý thống kê	2	4 **	
21	Nguyên lý kế toán	2		
<b>Tự chọn 1 trong 2 môn</b>				
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
22	Kinh tế du lịch	2	(2; 8) **	
23	Kinh tế lượng	2	20 **	
24	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
25	Quy hoạch tuyến tính	3	20 **	Môn cơ bản
26	Thuế	2		
27	TOEIC 4	3	18 **	Môn cơ bản
28	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2	3 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
29	Thị trường chứng khoán	2		

30	Tài chính tiền tệ	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>18</b>		
31	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	28 **	Môn cơ bản
32	Hành vi tổ chức	2		
33	Luật du lịch	2	24 **	
34	Marketing nhà hàng - khách sạn	2	16 **	
35	Quản trị nguồn nhân lực	2	9 **	
36	Tâm lý du khách	2		
37	TOEIC 5	3	27 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
38	Ứng dụng Excel trong kinh tế	2	3 **	
39	Marketing toàn cầu	2	16 **	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
40	An ninh khách sạn	2		
41	Anh văn chuyên ngành du lịch 1	2	37 **	
42	Nghiệp vụ lễ tân	2		
43	Nghiệp vụ nhà hàng - khách sạn	2		
44	Quản lý ẩm thực và dịch vụ ăn uống	2		
45	Ứng dụng SPSS trong kinh tế	2	38 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
46	Tổ chức hệ thống thông tin doanh nghiệp	2		
47	Thực tập nghề nghiệp nhà hàng - khách sạn	2		
48	Lễ tân ngoại giao	2	42 ***	
49	Lịch sử văn minh thế giới	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
50	Anh văn chuyên ngành du lịch 2	2	41 **	
51	Du lịch MICE	2		
52	Kỹ năng mềm	2		
53	Quản trị nhà hàng - khách sạn	2	9 **	
54	Quản trị resort	2	9 **	
55	Thương mại điện tử	2	(3; 16) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
56	Quản trị tài chính nhà hàng - khách sạn	2	9 **	
57	Địa lý du lịch	2		
58	Du lịch điện tử	2		
59	Nghiên cứu marketing	2	16 **	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
60	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>10</b>		



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Kinh tế vi mô	2		
3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
4	Toán cao cấp C	3		Môn cơ bản
5	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>13</b>		
6	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
7	Giao tiếp kinh doanh	2		
8	Kinh tế vĩ mô	2	2 **	
9	Marketing cơ bản	2		
10	Quản trị học	2		
11	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
12	TOEIC 2	2	5 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>14</b>		
13	Giáo dục thể chất 3	1	6 **	Môn cơ bản
14	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	4 **	Môn cơ bản
15	Nguyên lý kế toán	2		
16	Nguyên lý thống kê	2	4 **	
17	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		
18	Tài chính tiền tệ	2		
19	TOEIC 3	3	12 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
20	Kinh tế quốc tế	2		
21	Quan hệ kinh tế quốc tế	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
22	Kế toán quản trị	2	15 **	
23	Kinh tế lượng	2	16 **	
24	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
25	Quy hoạch tuyến tính	3	4 **	Môn cơ bản
26	Thuế	2		
27	TOEIC 4	3	19 **	Môn cơ bản
28	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2	3 **	Môn cơ bản
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
29	Thị trường chứng khoán	2		
30	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo hợp đồng	2		

<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>18</b>		
31	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	28 **	Môn cơ bản
32	Hành vi tổ chức	2		
33	Luật kinh tế	2	24 **	
34	Quản trị chất lượng	2	(10; 16) **	
35	Quản trị marketing	2	9 **	
36	TOEIC 5	3	27 **	Môn cơ bản
37	Ứng dụng Excel trong kinh tế	2	11 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
38	Thanh toán quốc tế	2	18 **	
39	Marketing toàn cầu	2	9 **	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
40	Anh văn chuyên ngành quản trị	2	36 **	
41	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu	2		
42	Phân tích hoạt động kinh doanh	2		
43	Quản trị chiến lược	2	(8; 10) **	
44	Quản trị tài chính	2	18 **	
45	Ứng dụng SPSS trong kinh tế	2	37 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
46	Tổ chức hệ thống thông tin doanh nghiệp	2		
47	Phương pháp nghiên cứu trong quản trị	2	17 **	
48	Tài chính quốc tế	2	18 **	
49	Nghiên cứu marketing	2	9 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
50	Kỹ năng mềm	2		
51	Quản trị dự án	2	10 **	
52	Quản trị nguồn nhân lực	2	10 **	
53	Quản trị rủi ro và khủng hoảng	2	10 **	
54	Quản trị sản xuất	2	(10; 34) **	
55	Thương mại điện tử	2	(9; 11) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
56	Quản trị kinh doanh quốc tế	2		
57	Lập kế hoạch kinh doanh	2		
58	Thực tập nghề nghiệp quản trị	2		
59	Quản trị chuỗi cung ứng	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
60	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: KẾ TOÁN**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet )	3		Môn cơ bản
3	Toán cao cấp C	3		Môn cơ bản
4	Kinh tế vi mô	2		
5	Kinh tế vĩ mô	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>11</b>		
6	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
7	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
8	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
9	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2	(2; 3; 4; 5) **	
10	Marketing căn bản	2	(4; 5) **	
11	Kinh tế quốc tế	2	(4; 5) **	
12	Tài chính tiền tệ	3	(4; 5) **	
13	Quản trị học	3	(4; 5) **	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
14	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
15	Giáo dục thể chất 3	1	6 **	Môn cơ bản
16	TOEIC 2	2	8 **	Môn cơ bản
17	Nguyên lý thống kê	2	19 **	
18	Quy hoạch tuyến tính	3	(3; 4; 5) **	Môn cơ bản
19	Thuế	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
20	Luật kinh tế	2	7 **	
21	Toán tài chính	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
22	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
23	TOEIC 3	3	16 **	Môn cơ bản
24	Nguyên lý kế toán	3		
25	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	2	12 **	
26	Tài chính doanh nghiệp	3		
<b>Môn tự chọn (chọn 3 trong 6 môn)</b>				
27	Nghiệp vụ xuất nhập khẩu	2		
28	Quản trị doanh nghiệp	2	13 **	
29	Thanh toán quốc tế	2	11 **	
30	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2		

31	Quản trị sản xuất	2	13 **	
32	Kinh tế lượng	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
33	Đường lối CM của Đảng cộng sản Việt Nam	3	22 **	Môn cơ bản
34	TOEIC 4	3	23 **	Môn cơ bản
35	Anh văn chuyên ngành kế toán	2		
36	Kế toán tài chính (I)	4	(19; 24) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 3 trong 6 môn)</b>				
37	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	2		
38	Kế toán hành chính sự nghiệp	2		
39	Thị trường chứng khoán	2		
40	Kế toán ngân hàng	2		
41	Tin học quản lý	2	2 **	
42	Định giá tài sản và doanh nghiệp	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
43	Kế toán tài chính (II)	4	36 **	
44	TOEIC 5	3	34 **	Môn cơ bản
45	Kiểm toán 1	2	(24; 36) **	
46	Tin học ứng dụng ngành kế toán (1)	2	(2; 24; 36) **	
47	Kế toán quản trị	4	(24; 36) **	
48	Thực hành kế toán quản trị	1	47 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
45	Đôi chiếu kế toán quốc tế	2	24 **	
46	Tài chính công	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>18</b>		
47	Kiểm toán 2	2	45 **	
48	Tin học ứng dụng ngành kế toán (2)	2	46 **	
49	Thực hành chứng từ sổ sách và khai báo thuế	3		
50	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	(24; 36) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn - chọn 6 tín chỉ)</b>				
51	Kế toán tài chính (III)	4	(24; 36; 43) **	
52	Kế toán chi phí	2	(24; 36) **	
53	Tài chính quốc tế	4		
54	Kế toán thuế	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
55	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	3		Môn cơ bản
3	Toán C1	2		Môn cơ bản
4	Kinh tế vi mô	2		
5	Quản trị học	3		
6	Tài chính tiền tệ	3		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
7	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
8	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2	(2; 3) **	Môn cơ bản
9	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
10	Kinh tế vĩ mô	2		
11	Toán C2	2	3 **	Môn cơ bản
12	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
13	Marketing căn bản	2		
14	Kinh tế quốc tế	2		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>15</b>		
15	Giáo dục thể chất 3	1	7 **	Môn cơ bản
16	TOEIC 2	2	12 **	Môn cơ bản
17	Thuế	2		
18	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5		Môn cơ bản
19	Luật kinh tế	2	9 **	
20	Nguyên lý kế toán	2		
21	Quy hoạch tuyến tính	3		Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>17</b>		
22	TOEIC 3	3	16 **	Môn cơ bản
23	Quản trị doanh nghiệp	2	5 **	
24	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
25	Anh văn chuyên ngành tài chính	3	22 ****	
26	Nguyên lý thống kê	3	11 **	
27	Kế toán tài chính	3	20 **	
28	Toán tài chính	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>18</b>		
29	Đường lối cách mạng của Đảng CSViệt Nam	3	24 **	Môn cơ bản
30	TOEIC 4	3	22 **	Môn cơ bản

31	Thị trường tài chính	2		
32	Tài chính doanh nghiệp 1	3	28 **	
33	Kinh tế lượng	3	26 **	
34	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	2		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
35	Nguyên lý và thực hành bảo hiểm	2		
36	Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh	2		
37	Thuế và quản lý ngân sách nhà nước	2		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
38	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1		
39	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	(6; 20; 27) **	
40	TOEIC 5	3	30 **	Môn cơ bản
41	Tài chính doanh nghiệp 2	3	32 **	
42	Thị trường chứng khoán	2	(6; 32) **	
43	Tin học ứng dụng ngành tài chính	1	(32; 34) ** 41 ***	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 3 môn)</b>				
44	Tài chính quốc tế	3	(6; 32) ** 41 ***	
45	Tài chính công ty đa quốc gia	3		
46	Kiểm toán	3		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
47	Kế toán ngân hàng	2	(20; 39) **	
48	Phân tích tài chính	2	(32; 41) **	
49	Thực hành nghiệp vụ tài chính doanh nghiệp	1	(32; 41) **	
50	Quản trị ngân hàng thương mại	2	39 **	
51	Thanh toán quốc tế	2	6 **	
52	Thực hành nghiệp vụ ngân hàng thương mại	1	39 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 nhóm tự chọn)</b>				
53	Đầu tư tài chính	3		Tự chọn 1
54	Quản trị rủi ro tài chính	2		
55	Thẩm định bất động sản	2		Tự chọn 2
56	Maketing ngân hàng	3		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>15</b>		
57	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>10</b>		

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: HÀN QUỐC HỌC

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	5		Môn cơ bản
3	Nói 1 - Tiếng Hàn	2		
4	Nghe 1 - Tiếng Hàn	2		
5	Đọc 1 - Tiếng Hàn	2		
6	Viết 1 - Tiếng Hàn	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
7	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
8	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	3		Môn cơ bản
9	Cơ sở ngôn ngữ	2		
10	Nghe 2 - Tiếng Hàn	2	4 **	
11	Nói 2 - Tiếng Hàn	3	3 **	
12	Đọc 2 - Tiếng Hàn	2	5 ***	
13	Viết 2 - Tiếng Hàn	3	6 *	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
14	Giáo dục thể chất 3	1	7 **	Môn cơ bản
15	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2		Môn cơ bản
16	Tiếng Hàn tổng hợp 1	2	(10; 11; 12; 13) *	
17	Nghe 3 - Tiếng Hàn	2	10 ***	
18	Nói 3 - Tiếng Hàn	3	11 **	
19	Đọc 3 - Tiếng Hàn	3	12 ***	
20	Viết 3 - Tiếng Hàn	3	13 *	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
21	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
22	Kinh tế Hàn Quốc	2		
23	Nghe 4 - Tiếng Hàn	3	17 ***	
24	Nói 4 - Tiếng Hàn	3	18 ***	
25	Đọc 4 - Tiếng Hàn	2	19 **	
26	Viết 4 - Tiếng Hàn	3	20 *	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
27	Hàn Quốc đất nước và con người	2	16 ***	
28	Đất nước học Hàn Quốc - Tiếng Hàn	2	16 ***	
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>17</b>		
29	Tiếng Việt	2		Môn cơ bản
30	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1		Môn cơ bản

31	Nói 5 - Tiếng Hàn	2	24 **	
32	Nghe 5 - Tiếng Hàn	2	23 **	
33	Đọc 5 - Tiếng Hàn	2	25 **	
34	Viết 5 - Tiếng Hàn	3	26 *	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
35	Lịch sử tư tưởng văn minh Thế giới	3		
36	Lịch sử văn minh phương Đông	3		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>15</b>		
37	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2 **	Môn cơ bản
38	Nghe 6 - Tiếng Hàn	2	32 **	
39	Nói 6 - Tiếng Hàn	2	31 **	
40	Đọc 6 - Tiếng Hàn	2	33 **	
41	Viết 6 - Tiếng Hàn	3	34 *	
42	Tiếng Hàn tổng hợp 2	3	16 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
43	Tiếng Hàn thương mại	3	16 **	
44	Xã hội và văn hóa Hàn Quốc	3	16 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
45	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3	37 **	Môn cơ bản
46	Biên phiên dịch - Tiếng Hàn	2	42 *	
47	Nghe 7 - Tiếng Hàn	2	38 **	
48	Nói 7 - Tiếng Hàn	2	39 **	
49	Đọc 7 - Tiếng Hàn	2	40 **	
50	Viết 7 - Tiếng Hàn	2	41 *	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
51	Nghiệp vụ thư ký - Tiếng Hàn	2	42 **	
52	Soạn thảo văn bản Hàn ngữ	2	42 **	
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>15</b>		
53	Nguyên lý kế toán	3		
54	Nghe 8 - Tiếng Hàn	2	47 **	
55	Nói 8 - Tiếng Hàn	2	48 **	
56	Đọc 8 - Tiếng Hàn	2	49 **	
57	Viết 8 - Tiếng Hàn	2	50 *	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
58	Nhân học - Văn hóa - Xã hội HQ - Tiếng Hàn	3		
59	Văn hóa và lịch sử Hàn Quốc	3		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>14</b>		
60	Tốt nghiệp	<b>10</b>		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: NHẬT BẢN HỌC

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	5		Môn cơ bản
3	Nghe 1 - Tiếng Nhật	2		
4	Nói 1 - Tiếng Nhật	2		
5	Đọc 1 - Tiếng Nhật	3		
6	Ngữ pháp 1 - tiếng Nhật	3		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>16</b>		
7	Giáo dục thể chất 2	1		Môn cơ bản
8	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	3	1 **	Môn cơ bản
9	Cơ sở ngôn ngữ	2		
10	Nghe 2 - Tiếng Nhật	2	3 **	
11	Nói 2 - Tiếng Nhật	2	4 **	
12	Đọc 2 - Tiếng Nhật	2	5 **	
13	Ngữ pháp 2 - tiếng Nhật	3	6 **	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>15</b>		
14	Giáo dục thể chất 3	1	7 **	Môn cơ bản
15	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	9 ***	Môn cơ bản
16	Viết 3 - Tiếng Nhật	2		
17	Nghe 3 - Tiếng Nhật	2	10 **	
18	Nói 3 - Tiếng Nhật	2	11 **	
19	Đọc 3 - Tiếng Nhật	2	12 **	
20	Ngữ pháp 3 - Tiếng Nhật	3	13 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
21	Lịch sử Nhật Bản	2	15 ***	
22	Hệ thống chính trị Nhật Bản	2	15 ***	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
23	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
24	Địa lý dân cư Nhật Bản	2	(21; 22) ***	
25	Viết 4 - Tiếng Nhật	2	16 **	
26	Nghe 4 - Tiếng Nhật	2	17 **	
27	Nói 4 - Tiếng Nhật	2	18 **	
28	Đọc 4 - Tiếng Nhật	2	19 **	
29	Ngữ pháp 4 - Tiếng Nhật	3	20 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
30	Nhật Bản hiện đại	1	24 ***	
31	Chính sách đối ngoại Nhật Bản	1	24 ***	
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		

32	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1		Môn cơ bản
33	Tiếng Việt	2	9 ***	
34	Nghe 5 - Tiếng Nhật	2	26 **	
35	Nói 5 - Tiếng Nhật	2	27 **	
36	Viết 5 - Tiếng Nhật	2	25 **	
37	Đọc 5 - Tiếng Nhật	2	28 **	
38	Ngữ pháp 5 - Tiếng Nhật	3	29 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
39	Lịch sử tư tưởng văn minh Thế giới	3	33 ***	
40	Lịch sử văn minh phương Đông	3	33 ***	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>17</b>		
41	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2 **	Môn cơ bản
42	Văn hóa - Xã hội Nhật Bản	2	30 ***	
43	Nghe 6 - Tiếng Nhật	2	34 **	
44	Nói 6 - Tiếng Nhật	2	35 **	
45	Đọc 6 - Tiếng Nhật	3	37 **	
46	Ngữ pháp 6 - Tiếng Nhật	3	38 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
47	Viết 6 - Tiếng Nhật	2	36 **	
48	Văn học Nhật Bản	2	36 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
49	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3	41 **	Môn cơ bản
50	Biên phiên dịch - Tiếng Nhật	1	(45; 46) **	
51	Nghe 7 - Tiếng Nhật	2	43 **	
52	Nói 7 - Tiếng Nhật	2	44 **	
53	Đọc 7 - Tiếng Nhật	3	45 **	
54	Ngữ pháp 7 - Tiếng Nhật	3	46 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
55	Viết 7 - Tiếng Nhật	2	47 **	
56	Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
57	Nghịệp vụ sư phạm	2		
58	Cách viết văn bản trong tiếng Nhật	2	(53; 54) **	
59	Nghe 8 - Tiếng Nhật	2	51 **	
60	Nói 8 - Tiếng Nhật	2	52 **	
61	Đọc 8 - Tiếng Nhật	3	53 **	
62	Ngữ Pháp 8 - Tiếng Nhật	3	54 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
63	Nghịệp vụ thư ký - Tiếng Nhật	2	(42; 50; 58) **	
64	Nghịệp vụ hướng dẫn du lịch - Tiếng Nhật	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>16</b>		
65	Tốt nghiệp	<b>10</b>		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: TRUNG QUỐC HỌC

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	5		Môn cơ bản
3	Nói 1 - Tiếng Trung	2		
4	Viết 1 - Tiếng Trung	3		
5	Đọc 1 - Tiếng Trung	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>13</b>		
6	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
7	Cơ sở ngôn ngữ	2		
8	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	3		Môn cơ bản
9	Nghe 2 - Tiếng Trung	2		
10	Nói 2 - Tiếng Trung	3	3 **	
11	Viết 2 - Tiếng Trung	3	4 **	
12	Đọc 2 - Tiếng Trung	2	5 **	
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
13	Giáo dục thể chất 3	1	6 **	Môn cơ bản
14	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2		Môn cơ bản
15	Nghe 3 - Tiếng Trung	2	9 **	
16	Nói 3 - Tiếng Trung	3	10 **	
17	Viết 3 - Tiếng Trung	3	11 **	
18	Đọc 3 - Tiếng Trung	2	12 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
19	Ngữ Pháp Hán ngữ Hiện đại	2		
20	Ngữ pháp tiếng Hoa đại cương	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>15</b>		
21	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
22	Nhập môn Đất nước học TQ - Kinh tế - Lịch sử TQ	2	(15; 16; 17; 18) **	
23	Hán ngữ văn phòng	2		
24	Nghe 4 - Tiếng Trung	2	15 **	
25	Nói 4 - Tiếng Trung	3	16 **	
26	Viết 4 - Tiếng Trung	3	17 **	
27	Đọc 4 - Tiếng Trung	2	18 **	
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>16</b>		
28	Tiếng Việt	2		Môn cơ bản
29	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1		Môn cơ bản
30	Nghe 5 - Tiếng Trung	2	24 **	

31	Nói 5 - Tiếng Trung	3	25 **	
32	Viết 5 - Tiếng Trung	3	26 **	
33	Đọc 5 - Tiếng Trung	2	27 **	
34	Lịch sử tư tưởng văn minh Thế giới	3		
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
35	Nghiệp vụ thư ký - Tiếng Trung	1	(19; 24; 25) ** (26; 27) **	
36	Nghiệp vụ lễ tân ngoại giao - Nv lưu trú tiếng Trung	1		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>17</b>		
37	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2 **	Môn cơ bản
38	Kỹ năng biên phiên dịch thương mại	2		
39	Nghe 6 - Tiếng Trung	2	30 **	
40	Nói 6 - Tiếng Trung	3	31 **	
41	Viết 6 - Tiếng Trung	3	32 **	
42	Đọc 6 - Tiếng Trung	2	33 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
43	Nghiệp vụ du lịch - Tiếng Trung	2	(19; 30; 31) ** (32; 33) **	
44	Lý thuyết dịch - tiếng Trung	2		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>16</b>		
45	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3	37 **	Môn cơ bản
46	Nghe 7 - Tiếng Trung	2	39 **	
47	Nói 7 - Tiếng Trung	3	40 **	
48	Viết 7 - Tiếng Trung	3	41 **	
49	Đọc 7 - Tiếng Trung	2	42 **	
50	Nhân học - Văn hóa - Xã hội Trung Quốc	3	(19; 39; 40; 41; 42) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
51	Hán ngữ Thương mại	2	(19; 39; 40; 41; 42) **	
52	Ngữ pháp cao cấp - Tiếng Trung	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>18</b>		
53	Kỹ năng biên phiên dịch	2		
54	Nghe 8 - Tiếng Trung	2	46 **	
55	Nói 8 - Tiếng Trung	3	47 **	
56	Viết 8 - Tiếng Trung	3	48 **	
57	Đọc 8 - Tiếng Trung	2	49 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
58	Hoa văn ứng dụng	2	(46; 47; 48; 49; 52) **	
59	Kỹ năng biên phiên dịch du lịch	2		
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>14</b>		
60	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014  
CHUYÊN NGÀNH: VIỆT NAM HỌC

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	5		Môn cơ bản
3	Địa lý Việt Nam	2		
4	Nghệ thuật thuyết trình	1		
5	Tổng quan du lịch	2		
6	Tâm lý đại cương - tâm lý du khách	3		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
7	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
8	Tin học đại cương (Word, Excel, PowerPoint, Internet)	3		Môn cơ bản
9	Cơ sở ngôn ngữ	2		
10	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
11	Anh văn chuyên ngành 2	2		
12	Quy hoạch và phân vùng du lịch Việt Nam	3	(3; 5) ***	
13	Quan hệ công chúng	1		
14	Cơ sở tiếng Việt	2		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>16</b>		
15	Giáo dục thể chất 3	1	7 **	Môn cơ bản
16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	3 ***	Môn cơ bản
17	Lịch sử làng xã cổ truyền Việt Nam	3		
18	TOEIC 2	2	10 **	Môn cơ bản
19	Anh văn chuyên ngành 3	3	11 **	
20	Dân tộc học và các dân tộc ở Việt Nam	3	16 ***	
21	Du lịch sinh thái và các loại hình du lịch	2	12 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>16</b>		
22	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
23	TOEIC 3	3	18 **	Môn cơ bản
24	Văn học dân gian	3		
25	Anh văn chuyên ngành 4	2	19 **	
26	Địa lý du lịch nội địa và quốc tế	3	(12; 21) **	
27	Soạn thảo văn bản	2	(9; 14) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
28	Marketing cơ bản - marketing du lịch	2	5 **	
29	Tổ chức kinh doanh khách sạn, nhà hàng	2		
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>17</b>		
30	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1		Môn cơ bản

31	Tiếng Việt	2	14 **	Môn cơ bản
32	TOEIC 4	3	23 **	Môn cơ bản
33	Anh văn chuyên ngành 5	2	25 **	
34	Lịch sử nghệ thuật Việt Nam	3	16 ***	
35	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	2	5 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
36	Lịch sử tư tưởng văn minh Thế giới	3		
37	Lịch sử văn minh phương Đông	3		
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
38	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2 **	Môn cơ bản
39	Pháp luật về du lịch	2	22 **	Môn cơ bản
40	TOEIC 5	3	32 **	Môn cơ bản
41	Anh văn chuyên ngành 6	2	33 **	
42	Hệ thống bảo tàng Việt Nam	1	20 ***	
43	Tuyển điểm du lịch	4	(12; 21; 26) **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
44	Nghiệp vụ lễ tân ngoại giao và NV lưu trú	3	(35; 39) **	
45	Tổng quan cơ sở lưu trú và nghiệp vụ quản trị nhà hàng	3		
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
46	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3	38 **	Môn cơ bản
47	Lịch sử Việt Nam	3	(3; 16) ***	
48	Nhân học - Văn hóa - Xã hội Việt Nam	2	(16; 20) **	
49	Anh văn chuyên ngành 7	2	41 **	
50	Tổng quan về tour du lịch và kiến tập 7	3	43 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
51	Quản trị lễ hành	2	28 **	
52	Nghiệp vụ thanh toán trong du lịch	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>15</b>		
53	Địa danh học và các địa danh ở Việt Nam	2	(3; 12; 21) ***	
54	Tổng quan về tour du lịch và kiến tập 8	3	50 **	
55	Phong tục, tín ngưỡng và lễ hội Việt Nam	3	16 **	
56	Các di sản văn hóa thế giới của Việt Nam và ĐN á	2	3 **	
57	Anh văn chuyên ngành 8	2	49 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 1 trong 2 môn)</b>				
58	Tôn giáo học và các tôn giáo ở Việt Nam	3	3 **	
59	Kỹ năng giao tiếp trong du lịch	3	6 **	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>15</b>		
60	Tốt nghiệp	<b>10</b>		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: NGÔN NGỮ ANH**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Tiếng Việt	2		Môn cơ bản
3	Pronunciation 1	1		
4	Speaking 1	2		
5	Listening 1	2		
6	Reading 1	2		
7	Grammar 1	2		
8	Writing 1	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>14</b>		
9	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
10	Tin học đại cương {Word, Excel, PowerPoint, Internet}	3		Môn cơ bản
11	Grammar 2	2	7 **	
12	Writing 2	2	8 **	
13	Listening 2	2	5 **	
14	Speaking 2	2	4 **	
15	Pronunciation 2	2	3 ***	
16	Reading 2	2	6 **	
17	Study Skills	1		
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>17</b>		
18	Giáo dục thể chất 3	1	9 **	Môn cơ bản
19	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê Nin	5		Môn cơ bản
20	Listening 3	2	13 **	
21	Business Speaking 3	2	14 *	
22	Business Reading 3	4	16 *	
23	Writing 3	4	12 **	
24	Morphology	2		
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>20</b>		
25	Pháp luật đại cương	2		Môn cơ bản
26	Listening 4	2	20 **	
27	Business Speaking 4	2	21 **	
28	Writing 4	3	23 **	
29	Syntax	3	(7; 11) **	
30	Chinese 1	1		
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
31	Business Reading 4	3	22 **	

32	Introduction to British Culture and Society	3		
33	British Identity and Lifestyle	3		
34	Business vocabulary in use	3	22 **	
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
35	Listening 5	2	26 **	
36	Business Reading 5	4	31 **	
37	Semantics	3		
38	Chinese 2	1	30 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
39	Business Speaking 5	3	27 **	
40	Writing 5	3	28 **	
41	English for Business Communication	3	27 **	
42	Advanced Writing	3	28 **	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>16</b>		
43	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
44	Business Reading 6	3	36 **	
45	Business Writing 1	2		
46	Translation 1	2		
47	Chinese 3	1	(30; 38)**	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
48	Listening 6	2	35 **	
49	Presentation Skills	2	39 **	
50	Extended Listening	2	35 **	
51	Public Speaking	2	39 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>14</b>		
52	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3	(19; 43)**	Môn cơ bản
53	Business Reading 7	2	44 **	
54	Business Writing 2	2	45 **	
55	Communication Skills	2		
56	Research Writing	2	40 ***	
57	Chinese 4	1	47 **	
<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
58	Translation 2	2	46 **	
59	History of English Literature	2		
60	Advanced Translation	2	46 **	
61	Selected British Short Stories	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>16</b>		
62	Office Skills	2		
63	English for Marketing	2		
64	English for Business Management	2		
65	Business Writing 3	3	54 **	
66	Preparation for TOEIC	2		



<b>Môn tự chọn (chọn 2 trong 4 môn)</b>				
67	Preparation for Reading Test	2	53 **	
68	Interpretation	3	58 **	
69	Advanced Reading	2	53 **	
70	Interpretation Practice	3	58 **	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>16</b>		
71	Tốt nghiệp	10		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>10</b>		

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÍN CHỈ KHÓA 2014**  
**CHUYÊN NGÀNH: DƯỢC SĨ ĐẠI HỌC**

Stt	Môn học	Số tín chỉ	Loại môn học	Ghi chú
1	Giáo dục thể chất 1	1		Môn cơ bản
2	Toán cao cấp – xác suất thống kê	3		Môn cơ bản
3	Thực hành dược khoa 1	1		
4	Thực hành dược khoa 2	1		
5	Thực hành dược khoa 3	1		
6	Hóa đại cương vô cơ	2		Môn cơ bản
7	Thực hành hóa đại cương vô cơ	1	6 **	Môn cơ bản
8	Truyền thông và giáo dục sức khỏe	2		
<b>Tổng học kỳ 1</b>		<b>12</b>		
9	Giáo dục thể chất 2	1	1 **	Môn cơ bản
10	TOEIC 1	2		Môn cơ bản
11	Hóa hữu cơ	4	(6; 7) **	
12	Thực hành hóa hữu cơ	1	11 **	
13	Sinh học đại cương	2		Môn cơ bản
14	Thực hành sinh học đại cương	1	13 **	Môn cơ bản
15	Vật lý đại cương	3		Môn cơ bản
16	Thí nghiệm vật lý đại cương	1	15 **	Môn cơ bản
<b>Tổng học kỳ 2</b>		<b>15</b>		
17	Giáo dục thể chất 3	1	9 **	Môn cơ bản
18	TOEIC 2	2	10 **	Môn cơ bản
19	Thực vật dược	3	(13; 14) **	
20	Thực hành thực vật dược	1	19 **	
21	Tin học đại cương { Word, Excel, PowerPoint, Internet }	3		Môn cơ bản
22	Giải phẫu	2	(13; 14) **	
23	Sinh lý	2	(13; 14) **	
24	Thực hành Sinh lý	1	23 **	
<b>Tổng học kỳ 3</b>		<b>15</b>		
25	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác - Lênin	5		Môn cơ bản
26	TOEIC 3	3	18 **	Môn cơ bản
27	Hóa lý dược	2	(6; 7) **	
28	Thực hành Hóa lý dược	1	27 **	
29	Vi sinh	2	(13; 14)**	
30	Thực hành Vi sinh	1	29 **	

31	Ký sinh trùng	2	(13; 14)**	
32	Sinh lý bệnh và miễn dịch	3	(23; 24)**	
<b>Tổng học kỳ 4</b>		<b>19</b>		
33	TOEIC 4	3	26 **	Môn cơ bản
34	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Môn cơ bản
35	Hóa phân tích 1	2	(11; 12) **	
36	Thực hành hóa phân tích 1	1	35 **	
37	Dược liệu 1	2	(19; 20) **	
38	Thực hành Dược liệu 1	1	37 **	
39	Bệnh học	3	(22; 23; 32) **	
40	Hóa sinh	3	(11; 12) **	
41	Thực hành Hóa sinh	1	40 **	
<b>Tổng học kỳ 5</b>		<b>18</b>		
42	Đường lối CM của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	(25; 34) **	Môn cơ bản
43	TOEIC 5	3	33 **	Môn cơ bản
44	Dược học cổ truyền	2	(47; 48) **	
45	Hóa phân tích 2	2	(27; 28; 35; 36) **	
46	Thực hành Hóa phân tích 2	1	45 **	
47	Dược liệu 2	2	(37; 38) **	
48	Thực hành Dược liệu 2	1	47 **	
49	Hóa dược 1	2	(45; 46) **	
50	Thực hành Hóa dược 1	1	49 **	
<b>Tổng học kỳ 6</b>		<b>17</b>		
51	Bào chế và sinh dược học 1	2	(56; 57) **	
52	Thực hành Bào chế và sinh dược học 1	1	51 **	
53	Dược lý 1	2	39 **	
54	Độc chất học	2	(45; 46) **	
55	Pháp chế dược	3		
56	Hóa dược 2	2	(49; 50) **	
57	Thực hành Hóa dược 2	1	56 **	
58	Tin học ứng dụng trong ngành Dược	2	21 **	
59	Dược động học	2		
<b>Tổng học kỳ 7</b>		<b>17</b>		
60	Bào chế và sinh dược học 2	2	(51; 52) **	
61	Thực hành Bào chế và sinh dược học 2	1	60 **	
62	Dược lý 2	2	53 **	
63	Thực hành Dược lý 2	1	62 **	
64	Sản xuất thuốc 1	2	(60; 61) **	
65	Quản lý và kinh tế dược	2	55 **	

66	Anh văn chuyên ngành	3	43 **	
67	Dược lâm sàng	2	53 **	
68	Kiểm nghiệm dược phẩm	2	(45; 46) **	
69	Thực hành Kiểm nghiệm dược phẩm	1	68 **	
<b>Tổng học kỳ 8</b>		<b>18</b>		
70	Đạo đức hành nghề dược	2		
71	Y học quân sự	2		
72	<b>Tự chọn học kỳ 9 (chọn theo nhóm)</b>	12		
<b>Tổng học kỳ 9</b>		<b>16</b>		
73	<b>Tự chọn học kỳ 10: Kiến thức bổ trợ</b>	10		
74	Thi tốt nghiệp hoặc làm khóa luận	12		
<b>Tổng học kỳ 10</b>		<b>22</b>		
<b>Tự chọn học kỳ 9: Định hướng chuyên ngành (chọn 1 trong 2 nhóm)</b>				
<b>Nhóm 1: Quản lý và cung ứng thuốc</b>				
75	Dược xã hội học	2		
76	Kinh tế doanh nghiệp	2	65 **	
77	Nhóm GPs (GSP, GDP, GPP) – Bảo quản thuốc	2	55 **	
78	Marketing và thị trường dược phẩm	3		
79	Thực hành về quản lý và cung ứng thuốc (bệnh viện, nhà thuốc, công ty)	3		
<b>Nhóm 2: Sản xuất và phát triển thuốc</b>				
80	Sản xuất thuốc từ dược liệu	2		
81	Sản xuất thuốc 2	2	64 **	
82	Thực hành Sản xuất thuốc 2	1	81 **	
83	Nhóm GP (GMP, GSP, GLP, GACP)	2	(81; 82) **	
84	Sản xuất thuốc 3	2	(81; 82) **	
85	Thực hành sản xuất thuốc tại các xí nghiệp dược phẩm	3		
<b>Tự chọn học kỳ 10: Kiến thức tự chọn (chọn 1 trong 2 nhóm –5/8 môn)</b>				
<b>Nhóm 1: Chuyên ngành Quản lý và cung ứng thuốc</b>				
86	Đảm bảo chất lượng thuốc	2	79 **	
87	Mỹ phẩm và Thực phẩm chức năng	2		
88	Kinh tế dược chuyên ngành	2		
89	Môi trường và sức khỏe	2		
90	Dược lâm sàng 2	2		
91	Kỹ năng giao tiếp	2		
92	Thông tin & Dược cảnh giác	2		
93	Nghiên cứu khoa học (Xã hội học)	2		
<b>Nhóm 2: Chuyên ngành Sản xuất và phát triển thuốc</b>				

94	Mỹ phẩm và Thực phẩm chức năng	2	85 **	
95	Các hệ thống trị liệu mới	2		
96	Ứng dụng công nghệ nano trong bào chế thuốc	2		
97	Một số phương pháp phân tích bằng quang phổ	2		
98	Nghiên cứu và phát triển thuốc mới. Xây dựng hồ sơ đăng ký thuốc	2		
99	Độ ổn định của thuốc	2		
100	Bao bì dược phẩm	2		
101	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		

Số: 804/QĐ-ĐHLH

Đồng Nai, ngày 11 tháng 8 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

Căn cứ Quyết định số 790/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 86/2000/QĐ-TTg ngày 18/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế Trường Đại học Dân lập;

Căn cứ vào văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Lạc Hồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quyết định trước trái với quyết định này sẽ không còn hiệu lực.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Lạc Hồng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: P.HC-TC, P.ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

*(đã ký)*

**Đỗ Hữu Tài**

Đồng Nai, ngày 11 tháng 8 năm 2014

## **QUY CHẾ**

### **Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 804/QĐ-DHLH*

*ngày 11 tháng 8 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, bao gồm: tổ chức đào tạo; kiểm tra và thi học phần; xét và công nhận tốt nghiệp.
2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên các khóa đào tạo hệ chính quy ở trình độ đại học và cao đẳng trong Trường Đại học Lạc Hồng.

#### **Điều 2. Chương trình giáo dục đại học**

1. Chương trình giáo dục đại học (sau đây gọi tắt là chương trình) thể hiện mục tiêu giáo dục đại học, quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục đại học, phương pháp và hình thức đào tạo, cách thức đánh giá kết quả đào tạo đối với mỗi học phần, ngành học, trình độ đào tạo của giáo dục đại học.
2. Chương trình được Trường Đại học Lạc Hồng xây dựng trên cơ sở chương trình khung do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Mỗi chương trình gắn với một ngành (kiểu đơn ngành) hoặc với một vài ngành (kiểu song ngành; kiểu ngành chính - ngành phụ; kiểu 2 văn bằng).

3. Chương trình được cấu trúc từ các học phần thuộc hai khối kiến thức: giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp.

#### **Điều 3. Học phần và tín chỉ**

1. Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho sinh viên tích lũy trong quá trình học tập. Phần lớn học phần có khối lượng từ 2 đến 4 tín chỉ, nội dung được bố trí giảng dạy trọn vẹn và phân bố đều trong một học kỳ. Kiến thức trong mỗi học phần phải gắn với một mức trình độ theo năm học thiết kế và được kết cấu riêng như một phần của môn học hoặc được kết cấu dưới dạng tổ hợp từ nhiều môn học. Từng học phần phải được ký hiệu bằng một mã số riêng do trường quy định.

2. Các loại học phần:

a) Học phần bắt buộc là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức chính yếu của mỗi chương trình và bắt buộc sinh viên phải tích lũy;

b) Học phần tự chọn là học phần chứa đựng những nội dung kiến thức cần thiết, nhưng sinh viên được tự chọn theo hướng dẫn của trường nhằm đa dạng hoá hướng chuyên môn hoặc được tự chọn tuỳ ý để tích lũy đủ số học phần quy định cho mỗi chương trình;

c) Học phần thay thế, học phần tương đương:

Học phần tương đương được hiểu là một hay một nhóm học phần thuộc chương trình đào tạo (CTĐT) một khóa - ngành khác đang tổ chức đào tạo tại trường được phép tích lũy để thay cho một học phần hay một nhóm học phần trong CTĐT của ngành đào tạo;

Khái niệm học phần thay thế được sử dụng khi một học phần có trong CTĐT nhưng nay không còn tổ chức giảng dạy nữa và được thay thế bằng một học phần khác đang còn tổ chức giảng dạy;

Các học phần hay nhóm học phần thay thế hoặc tương đương do Khoa quản lý chuyên môn đề xuất và là các phần bổ sung cho CTĐT trong quá trình vận hành. Học Phần thay thế hoặc tương đương được áp dụng cho tất cả các Khoa, các ngành hoặc chỉ được áp dụng hạn chế cho một số khóa – ngành;

d) Học phần A là học phần tiên quyết của học phần B, khi điều kiện bắt buộc để đăng ký học học phần B là sinh viên đã đăng ký học và hoàn tất học phần A (theo thang điểm đánh giá trong chương 3 của quy chế này);

e) Học phần A là học phần trước của học phần B, khi điều kiện bắt buộc để đăng ký học học phần B là sinh viên đã đăng ký học và được xác nhận học xong học phần A (có thể chưa đạt). Sinh viên được phép đăng ký học học phần B vào học kỳ tiếp sau học kỳ đã học học phần A;

f) Học phần A là học phần song hành của học phần B, khi điều kiện bắt buộc để đăng ký học học phần B là sinh viên đã đăng ký học học phần A. Sinh viên được phép đăng ký học học phần B vào cùng học kỳ đã đăng ký học học phần A hoặc vào học kỳ tiếp sau.

3. Tín chỉ được sử dụng để tính khối lượng học tập của sinh viên. Một tín chỉ được quy định bằng 15 tiết học lý thuyết, 45 tiết thực hành, 30 tiết bài tập hoặc thảo luận.

- Đối với những học phần lý thuyết hoặc thực hành, thí nghiệm, để tiếp thu được một tín chỉ sinh viên phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

#### **Điều 4. Thời gian hoạt động giảng dạy của trường như sau**

Sáng từ 7g30 ÷ 11g35

Chiều từ 12g50 ÷ 16g55

Tối từ 17g30 ÷ 20g30

#### **Điều 5. Đánh giá kết quả học tập**

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá sau từng học kỳ qua các tiêu chí sau:



1. Số tín chỉ của các học phần mà sinh viên đăng ký học vào đầu mỗi học kỳ (gọi tắt là khối lượng học tập đăng ký).

2. Điểm trung bình chung học kỳ là điểm trung bình có trọng số của các học phần mà sinh viên đăng ký học trong học kỳ đó, với trọng số là số tín chỉ tương ứng của từng học phần.

3. Khối lượng kiến thức tích lũy là khối lượng tính bằng tổng số tín chỉ của những học phần có điểm tổng kết  $\geq 5$  tính từ đầu khóa học.

4. Điểm trung bình chung tích lũy là điểm trung bình của các học phần mà sinh viên đã tích lũy được, tính từ đầu khóa học cho tới thời điểm được xem xét vào lúc kết thúc mỗi học kỳ.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC ĐÀO TẠO**

#### **Điều 6. Thời gian và kế hoạch đào tạo**

1. Các ngành Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Kinh tế ngoại thương và Luật kinh tế có thời gian học là 4 năm đối với sinh viên chọn học ban ngày và 4.5 năm đối với sinh viên chọn học lớp buổi tối.

2. Các ngành Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Công nghệ thực phẩm; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Khoa học môi trường; Công nghệ sinh học; Đông phương học; Việt Nam học và Ngữ ngữ Anh có thời gian học là 4.5 năm đối với sinh viên chọn học ban ngày và 5 năm đối với sinh viên chọn học lớp buổi tối.

3. Ngành Dược học (Dược sĩ đại học) có thời gian học là 5 năm đối với sinh viên lớp ban ngày.

4. Một năm có 2 học kỳ chính, mỗi học kỳ chính có 15 tuần thực học và 3 - 4 tuần thi.

5. Thời gian tối đa hoàn thành chương trình học các ngành Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Kinh tế ngoại thương và Luật kinh tế là 12 học kỳ đối với sinh viên lớp ban ngày và 13 học kỳ đối với sinh viên lớp ban đêm; Các ngành Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Công nghệ thực phẩm; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng; Khoa học môi trường; Công nghệ sinh học; Đông phương học; Việt Nam học và Ngữ ngữ Anh là 13 học kỳ đối với sinh viên lớp ban ngày và 14 học kỳ đối với sinh viên lớp ban đêm. Ngành Dược học là 14 học kỳ đối với sinh viên lớp ban ngày.

Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy không bị hạn chế về thời gian tối đa để hoàn thành chương trình.

## **Điều 7. Đăng ký nhập học**

1. Khi đăng ký vào học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại trường ngoài các giấy tờ phải nộp theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành, sinh viên phải nộp cho Phòng Đào tạo đơn xin học theo hệ thống tín chỉ (mẫu do trường quy định). Tất cả giấy tờ khi sinh viên nhập học phải được xếp vào túi hồ sơ của từng cá nhân do Phòng Đào tạo của trường quản lý.

2. Sau khi xem xét thấy đủ điều kiện nhập học, Phòng Đào tạo trình Hiệu trưởng ký quyết định công nhận người đến học là sinh viên chính thức của trường và cấp cho họ:

- a) Thẻ sinh viên;
- b) Sổ đăng ký học tập;
- c) Phiếu nhận cổ vấn học tập.

3. Mọi thủ tục đăng ký nhập học phải được hoàn thành trong thời hạn theo quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

4. Sinh viên nhập học được trường cung cấp đầy đủ các thông tin về mục tiêu, nội dung và kế hoạch học tập của các chương trình, quy chế đào tạo, nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên.

## **Điều 8. Sắp xếp sinh viên vào học các chương trình hoặc ngành đào tạo**

Trường xác định điểm trúng tuyển theo ngành đào tạo trong kỳ thi tuyển sinh. Những thí sinh đạt yêu cầu xét tuyển được trường sắp xếp vào học các ngành đào tạo đã đăng ký.

## **Điều 9. Tổ chức lớp học**

Lớp môn học là lớp của các sinh viên cùng đăng ký một môn học, có cùng thời khóa biểu của môn học trong cùng một học kỳ. Mỗi lớp môn học được gán một mã số riêng. Số lượng sinh viên của một lớp môn học được giới hạn bởi sức chứa của phòng học, phòng thí nghiệm hoặc được sắp xếp theo các yêu cầu riêng đặc thù của môn học.

Số lượng tối thiểu để xem xét mở lớp môn học trong học kỳ đối với các môn học lý thuyết là:

- Ít nhất 40 sinh viên đăng ký cho đa số các môn học;
- Ít nhất 80 sinh viên cho các môn học cơ bản cơ sở của các nhóm ngành lớn (trừ các môn có đặc thù riêng như Ngoại ngữ, Vẽ kỹ thuật,...);
- Trong trường hợp các môn chuyên ngành, nếu có đề nghị của Khoa quản lý ngành, trường sẽ xem xét để mở lớp có sĩ số dưới 40 sinh viên.

Các môn học đồ án bao gồm cả luận văn tốt nghiệp được mở không hạn chế vào mỗi học kỳ chính. Các môn thí nghiệm, thực tập được mở theo khả năng sắp xếp đảm nhận của đơn vị chuyên môn, phòng thí nghiệm.

## **Điều 10. Đăng ký khối lượng học tập**

1. Đầu mỗi năm học, trường sẽ thông báo lịch trình học dự kiến cho từng chương trình trong từng học kỳ, danh sách các học phần bắt buộc và tự chọn dự kiến sẽ dạy, đề cương chi tiết, điều kiện tiên quyết để được đăng ký học cho từng học phần, lịch kiểm tra và thi, hình thức kiểm tra và thi đối với các học phần.

2. Trước khi bắt đầu mỗi học kỳ, tùy theo khả năng và điều kiện học tập của bản thân, từng sinh viên phải đăng ký học các học phần dự định sẽ học trong học kỳ đó tại Phòng Đào tạo của trường.

3. Việc đăng ký được thực hiện trước thời điểm bắt đầu học kỳ 2 tháng.

4. Phòng Đào tạo của trường chỉ nhận đăng ký khối lượng học tập của sinh viên ở mỗi học kỳ khi đã có sự chấp thuận của cố vấn học tập hoặc theo quy định của Hiệu trưởng. Khối lượng đăng ký học tập của sinh viên theo từng học kỳ phải được ghi vào phiếu đăng ký học do Phòng Đào tạo của trường lưu giữ.

### **Điều 11. Rút bớt học phần đã đăng ký**

1. Việc rút bớt học phần trong khối lượng học tập đã đăng ký chỉ được chấp nhận sau 6 tuần kể từ đầu học kỳ chính, nhưng không muộn quá 8 tuần; sau 2 tuần kể từ đầu học kỳ phụ, nhưng không muộn quá 4 tuần. Ngoài thời hạn trên, học phần vẫn được giữ nguyên trong phiếu đăng ký học và nếu sinh viên không đi học sẽ được xem như tự ý bỏ học và phải nhận điểm 0.

2. Điều kiện rút bớt các học phần đã đăng ký:

a) Sinh viên phải tự viết đơn gửi Phòng Đào tạo của trường;

b) Được cố vấn học tập chấp thuận hoặc theo quy định của Hiệu trưởng.

Sinh viên chỉ được phép bỏ lớp đối với học phần xin rút bớt sau khi giảng viên phụ trách nhận giấy báo của Phòng Đào tạo.

### **Điều 12. Đăng ký học lại**

1. Sinh viên có học phần bắt buộc bị điểm  $< 5$  phải đăng ký học lại học phần đó ở một trong các học kỳ tiếp theo cho đến khi đạt điểm  $\geq 5$ .

2. Sinh viên có học phần tự chọn bị điểm  $< 5$  phải đăng ký học lại học phần đó hoặc học đổi sang học phần tự chọn tương đương khác.

3. Sinh viên được quyền đăng ký học cải thiện một hay nhiều học phần ở các học kỳ tiếp theo. Điểm cuối cùng của học phần sẽ là điểm cao nhất trong các lần thi.

### **Điều 13. Nghỉ ốm**

Sinh viên xin nghỉ ốm trong quá trình học hoặc trong đợt thi, phải viết đơn xin phép gửi trưởng Khoa trong vòng một tuần kể từ ngày ốm, kèm theo giấy chứng nhận của cơ quan y tế trường, hoặc y tế địa phương hoặc của bệnh viện.

### **Điều 14. Xếp hạng năm đào tạo và học lực**

1. Sau mỗi học kỳ, căn cứ vào khối lượng kiến thức tích lũy, sinh viên được xếp hạng

năm đào tạo như sau:

a) Sinh viên năm thứ nhất:	Nếu khối lượng kiến thức tích lũy dưới 30 tín chỉ;
b) Sinh viên năm thứ hai:	Nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 30 tín chỉ đến dưới 60 tín chỉ;
c) Sinh viên năm thứ ba:	Nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 60 tín chỉ đến dưới 90 tín chỉ;
d) Sinh viên năm thứ tư:	Nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 90 tín chỉ đến dưới 120 tín chỉ;
đ) Sinh viên năm thứ năm:	Nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 120 tín chỉ đến dưới 150 tín chỉ;
e) Sinh viên năm thứ sáu:	Nếu khối lượng kiến thức tích lũy từ 150 tín chỉ trở lên.

2. Sau mỗi học kỳ, căn cứ vào điểm trung bình chung tích lũy, sinh viên được xếp hạng về học lực như sau:

a) Hạng bình thường: Nếu điểm trung bình chung tích lũy đạt từ 5,00 trở lên;

b) Hạng yếu: Nếu điểm trung bình chung tích lũy đạt dưới 5,00, nhưng chưa rơi vào trường hợp bị buộc thôi học.

3. Kết quả học tập trong học kỳ phụ được gộp vào kết quả học tập trong học kỳ chính ngay trước học kỳ phụ để xếp hạng sinh viên về học lực.

### **Điều 15. Nghỉ học tạm thời**

1. Sinh viên được quyền viết đơn gửi Hiệu trưởng xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau:

a) Được điều động vào các lực lượng vũ trang;

b) Bị ốm hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, nhưng phải có giấy xác nhận của cơ quan y tế;

c) Vì nhu cầu cá nhân. Trường hợp này, sinh viên phải học ít nhất một học kỳ ở trường, không rơi vào các trường hợp bị buộc thôi học quy định tại Điều 16 của Quy chế này và phải đạt điểm trung bình chung tích lũy không dưới 5,00. Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân phải được tính vào thời gian học chính thức quy định tại khoản 5 Điều 6 của Quy chế này.

2. Sinh viên nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp tại trường, phải viết đơn gửi Hiệu trưởng ít nhất một tuần trước khi bắt đầu học kỳ mới.

### **Điều 16. Thôi học**

#### **16.1. Thôi học**

Trường ra quyết định cho phép nghỉ học, xóa tên khỏi danh sách nếu sinh viên có đơn

xin thôi học với lý do rõ ràng, hợp lệ. Trường hợp này bao gồm cả các đơn xin đi du học, được cho phép chuyển trường theo học tại một cơ sở đào tạo khác hoặc khi sinh viên xin thi lại tuyển sinh (đại học chính quy).

## **16.2. Buộc thôi học**

Sinh viên bị buộc thôi học nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- a) Có điểm trung bình chung học tập của năm học dưới 3,50;
- b) Có điểm trung bình chung tất cả các học phần tính từ đầu khoá học dưới 4,00 sau hai năm học; dưới 4,50 sau 3 năm học và dưới 4,80 sau từ 4 năm học trở lên;
- c) Đã hết thời gian tối đa được phép học tại trường theo quy định tại khoản 5 Điều 6 của Quy chế này;
- d) Bị kỷ luật lần thứ hai vì lý do đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Quy chế này;
- e) Không hoàn thành nghĩa vụ học phí các học kỳ theo đúng quy định của Trường;
- f) Tạm dừng học tập liên tục quá 02 học kỳ chính;
- g) Vi phạm kỷ luật đến mức phải buộc thôi học.

Chậm nhất là một tháng sau khi sinh viên có quyết định buộc thôi học, trường phải thông báo trả về địa phương nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú. Trường hợp tại trường có các chương trình ở các trình độ thấp hơn hoặc có các chương trình giáo dục thường xuyên tương ứng thì những sinh viên thuộc các diện quy định tại các điểm a, b và c khoản này được quyền xin xét chuyển qua các chương trình đó và được bảo lưu một phần kết quả học tập ở chương trình cũ khi học ở các chương trình mới này. Hiệu trưởng quyết định kết quả học tập được bảo lưu cho từng trường hợp cụ thể.

## **Điều 17. Học cùng lúc hai chương trình**

1. Sinh viên học cùng lúc hai chương trình là sinh viên có nhu cầu đăng ký học thêm một chương trình thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai văn bằng.

2. Điều kiện để học cùng lúc hai chương trình:

- a) Ngành đào tạo chính ở chương trình thứ hai phải khác ngành đào tạo chính ở chương trình thứ nhất;
- b) Sau khi đã kết thúc học kỳ thứ nhất năm học đầu tiên của chương trình thứ nhất;
- c) Sinh viên không thuộc diện xếp hạng học lực yếu ở chương trình thứ nhất.

3. Sinh viên đang học thêm chương trình thứ hai, nếu rơi vào diện bị xếp hạng học lực yếu của chương trình thứ hai, phải dừng học thêm chương trình thứ hai ở học kỳ tiếp theo.

4. Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình là thời gian tối đa quy định cho từng chương trình tương ứng, quy định tại khoản 5 Điều 6 của

quy chế này. Khi học chương trình thứ hai, sinh viên được bảo lưu điểm của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương có trong chương trình thứ nhất.

5. Sinh viên chỉ được xét tốt nghiệp chương trình thứ hai, nếu có đủ điều kiện tốt nghiệp ở chương trình thứ nhất.

### **Điều 18. Chuyển trường**

1. Sinh viên được xét chuyển trường nếu có các điều kiện sau đây:

a) Trong thời gian học tập, nếu gia đình chuyển nơi cư trú hoặc sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, cần thiết phải chuyển đến trường gần nơi cư trú của gia đình để thuận lợi trong học tập;

b) Xin chuyển đến trường có cùng ngành hoặc thuộc cùng nhóm ngành với ngành đào tạo mà sinh viên đang học;

c) Được sự đồng ý của Hiệu trưởng trường xin chuyển đi và trường xin chuyển đến;

d) Không thuộc một trong các trường hợp không được phép chuyển trường quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Sinh viên không được phép chuyển trường trong các trường hợp sau:

a) Sinh viên đã tham dự kỳ thi tuyển sinh theo đề thi chung, nhưng không trúng tuyển vào trường hoặc có kết quả thi thấp hơn điểm trúng tuyển của trường xin chuyển đến;

b) Sinh viên thuộc diện nằm ngoài vùng tuyển quy định của trường xin chuyển đến;

c) Sinh viên năm thứ nhất và năm cuối khóa;

d) Sinh viên đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

3. Thủ tục chuyển trường:

a) Sinh viên xin chuyển trường phải làm hồ sơ xin chuyển trường theo quy định của nhà trường;

b) Hiệu trưởng trường có sinh viên xin chuyển đến quyết định tiếp nhận hoặc không tiếp nhận; quyết định việc học tập tiếp tục của sinh viên, công nhận các học phần mà sinh viên chuyển đến được chuyển đổi kết quả và số học phần phải học bổ sung, trên cơ sở so sánh chương trình ở trường sinh viên xin chuyển đi và trường xin chuyển đến.

## **Chương III**

### **KIỂM TRA VÀ THI HỌC PHẦN**

#### **Điều 19. Đánh giá học phần**

Điểm tổng hợp đánh giá học phần gọi là điểm học phần gồm 3 điểm thành phần.

\*/ Điểm chuyên cần: Chiếm tỷ lệ 10%

\*/ Điểm giữa kỳ: Chiếm tỷ lệ 30%

\* / Điểm cuối kỳ: Chiếm tỷ lệ 60%

Lưu ý: Điểm chuyên cần chỉ chấm ở 3 mức

(Vắng > 20% tổng số tiết = 0 điểm, vắng từ 10% - 20% = 5 điểm, vắng < 10% = 10 điểm)

→ Giảng viên phụ trách học phần trực tiếp ra đề thi, đề kiểm tra và cho điểm đánh giá bộ phận, trừ bài thi kết thúc học phần.

### **Điều 20. Tổ chức kỳ thi kết thúc học phần**

1. Cuối mỗi học kỳ, trường chỉ tổ chức một kỳ thi kết thúc học phần.
2. Thời gian dành cho ôn thi mỗi học phần tỷ lệ thuận với số tín chỉ của học phần đó, ít nhất là 2/3 ngày cho một tín chỉ. Hiệu trưởng quy định cụ thể thời gian dành cho ôn thi và thời gian thi cho các kỳ thi.

### **Điều 21. Ra đề thi, hình thức thi, chấm thi và số lần được dự thi kết thúc học phần**

1. Đề thi kết thúc học phần phải phù hợp với nội dung học phần đã quy định trong chương trình. Việc ra đề thi hoặc lấy từ ngân hàng đề thi được thực hiện theo quy định của Hiệu trưởng.

2. Hình thức thi kết thúc học phần có thể là thi viết (trắc nghiệm hoặc tự luận), vấn đáp, viết tiểu luận, làm bài tập lớn, hoặc kết hợp giữa các hình thức trên. Hiệu trưởng duyệt các hình thức thi thích hợp cho từng học phần.

3. Việc chấm thi kết thúc các học phần chỉ có lý thuyết và việc chấm tiểu luận, bài tập lớn phải do hai giảng viên đảm nhiệm.

Hiệu trưởng quy định việc bảo quản các bài thi, quy trình chấm thi và lưu giữ các bài thi sau khi chấm. Thời gian lưu giữ các bài thi viết, tiểu luận, bài tập lớn ít nhất là hai năm, kể từ ngày thi hoặc ngày nộp tiểu luận, bài tập lớn.

4. Thi vấn đáp kết thúc học phần phải do hai giảng viên thực hiện. Điểm thi vấn đáp được công bố công khai sau mỗi buổi thi. Trong trường hợp hai giảng viên chấm thi không thống nhất được điểm chấm thì các giảng viên chấm thi trình trưởng bộ môn hoặc trưởng khoa quyết định.

Các điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần phải ghi vào bảng điểm theo mẫu thống nhất của trường, có chữ ký của cả hai giảng viên chấm thi và làm thành ba bản. Một bản lưu tại bộ môn, một bản gửi về văn phòng khoa và một bản gửi về Phòng Đào tạo của trường, chậm nhất một tuần sau khi kết thúc chấm thi học phần.

5. Ở mỗi học kỳ, nhà trường chỉ tổ chức một kỳ thi kết thúc học phần. Do vậy, sinh viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc học phần thì phải nhận điểm 0. Sinh viên vắng có lý do, tùy theo tình hình thực tế sẽ được nhà trường xem xét giải quyết cho thi lần sau. Những sinh viên có kết quả không đạt đối với học phần nào thì sẽ phải đăng ký học lại học phần đó trong những học kỳ tiếp theo.

6. Điểm thi lần đầu dùng để xét khen thưởng và học bổng.

### Điều 22. Cách tính điểm đánh giá bộ phận, điểm học phần

1. Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

2. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

Xếp loại		Thang điểm hệ 10	Thang điểm hệ 4	
			Điểm chữ	Điểm số
Đạt	Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	A <sup>+</sup>	4,0
	Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	A	3,5
	Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	B <sup>+</sup>	3,0
	TB Khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	B	2,5
	Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	C	2,0
Không đạt	Yếu	Từ 4,0 đến cận 5,0	D <sup>+</sup>	1,5
	Kém	Từ 3,0 đến cận 4,0	D	1,0
		Từ 0,0 đến cận 3,0	F	0,0

### Điều 23. Cách tính điểm trung bình chung

Điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy được tính theo công thức sau và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

A là điểm trung bình chung học kỳ hoặc điểm trung bình chung tích lũy

$a_i$  là điểm (điểm theo hệ số 10) của học phần thứ i

$n_i$  là số tín chỉ của học phần thứ i

n là tổng số học phần.

Điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy để xét thôi học, xếp hạng học lực sinh viên và xếp hạng tốt nghiệp được tính theo điểm thi kết thúc học phần cao nhất trong các lần thi.



## Chương IV

### XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

#### **Điều 24. Thực tập tốt nghiệp**

1. Năm học cuối khóa, các sinh viên đủ điều kiện thực tập tốt nghiệp là những sinh viên có tổng số tiết các môn nợ nhỏ hơn hoặc bằng 15% tổng số tiết trong toàn khóa học và các môn nợ không phải là môn thi tốt nghiệp, phân làm hai trường hợp:

a) Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học phải đi thực tập tốt nghiệp tối thiểu 4 tháng;

b) Sinh viên không tham gia nghiên cứu khoa học phải đi thực tập tốt nghiệp 5 tháng.

2. Điểm thực tập tốt nghiệp được bảo lưu hai năm đối với các sinh viên thi rớt tốt nghiệp.

#### **Điều 25. Thi tốt nghiệp**

Sinh viên thi tốt nghiệp là những sinh viên có điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp trung bình lớn hơn hoặc bằng 5.

#### **Cách tính điểm thi tốt nghiệp như sau:**

1. **Điểm thi tốt nghiệp** =  $0,8 \times (\text{ĐTMCS} + \text{ĐTMCN})/2 + 0,2 \times (\text{ĐTTTN})$

Trong đó:

- ĐTMCS: điểm thi môn cơ sở.
- ĐTMCN: điểm thi môn chuyên ngành.
- ĐTTTN: điểm thực tập tốt nghiệp.

ĐTMCS, ĐTMCN được chấm theo thang điểm 10 và không làm tròn.

Điểm thi tốt nghiệp được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0,5 điểm (từ 0 đến dưới 0,25 làm tròn thành 0; từ 0,25 đến dưới 0,75 làm tròn thành 0,5; từ 0,75 đến dưới 1,0 làm tròn thành 1,0).

2. Năm học cuối khóa, nếu sinh viên đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì không được đăng ký làm đồ án, khóa luận tốt nghiệp hoặc thi tốt nghiệp.

3. Nhà trường tổ chức hai kỳ thi tốt nghiệp vào tháng 1 và tháng 8 hàng năm.

4. Sinh viên có điểm thi tốt nghiệp dưới 5 thì phải tham gia thi lại vào kỳ thi kế tiếp.

#### **Điều 26. Nghiên cứu khoa học**

1. Điều kiện tham gia nghiên cứu khoa học (NCKH):

a) Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy (không kể học kỳ cuối)  $\geq 7,0$ ; có số tiết nợ  $\leq 10\%$  tổng số tiết, phải tham gia NCKH, tại thời điểm báo cáo không còn nợ môn

thi tốt nghiệp.

b) Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy (không kể học kỳ cuối)  $\geq 6,5$  và  $< 7,0$ ; có số tiết nợ  $\leq 10\%$  tổng số tiết, muốn tham gia NCKH phải có đơn xin tham gia NCKH được sự chấp thuận của Khoa. Tại thời điểm báo cáo không còn nợ môn thi tốt nghiệp.

2. Đối với sinh viên năm cuối có nghiên cứu khoa học đạt cấp Khoa:

- Sinh viên báo cáo đạt cấp Khoa khi có điểm trung bình báo cáo  $\geq 70$  điểm và không có bất cứ thành viên nào trong Hội đồng đánh giá cho điểm  $< 50$  điểm sẽ được đặc cách điểm thi môn chuyên ngành với số điểm là 8,0;

- Sinh viên báo cáo không đạt cấp Khoa khi có điểm trung bình báo cáo  $< 70$  điểm hoặc điểm trung bình báo cáo  $\geq 70$  nhưng có bất cứ thành viên nào trong Hội đồng đánh giá cho điểm  $< 50$  điểm xem như không đạt nghiên cứu khoa học và phải làm lại đề tài nghiên cứu khoa học trong kỳ tiếp theo.

a) Những sinh viên thuộc mục a khoản 1 điều này tham gia NCKH đạt cấp Khoa, được đặc cách điểm thi tốt nghiệp và điểm báo cáo thực tập với số điểm là 8,0.

b) Những sinh viên thuộc mục b khoản 1 điều này tham gia NCKH đạt cấp Khoa thì được xét đặc cách điểm báo cáo thực tập với số điểm là 10 điểm, phải thi tốt nghiệp các môn cơ sở, chuyên ngành.

c) Những sinh viên năm cuối khi báo cáo NCKH không đạt tại Hội đồng cấp Khoa, phải nghiên cứu lại trong học kỳ kế tiếp. Trường hợp nếu sinh viên không muốn tiếp tục NCKH lại thì có thể làm đơn xin không làm và chuyển qua báo cáo thực tập và thi tốt nghiệp.

3. Đối với sinh viên năm cuối có nghiên cứu khoa học đạt cấp Trường:

a) Những sinh viên thuộc mục a khoản 1 điều này tham gia NCKH báo cáo cấp Trường đạt giải được đặc cách điểm thi tốt nghiệp, báo cáo thực tập. Cụ thể:

- Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, được đặc cách điểm thi tốt nghiệp, báo cáo thực tập là 10 điểm.

- Giải khuyến khích, được đặc cách điểm thi tốt nghiệp, báo cáo thực tập là 9 điểm.

b) Những sinh viên thuộc mục b khoản 1 điều này NCKH đạt giải Nhất, Nhì và Ba cấp Trường được đặc cách điểm thi tốt nghiệp, báo cáo thực tập. Cụ thể:

- Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, được đặc cách điểm thi tốt nghiệp, báo cáo thực tập là 9 điểm.

- Giải khuyến khích, được đặc cách điểm thi tốt nghiệp, báo cáo thực tập là 8 điểm.

c) Kèm theo Giấy khen, các công trình đạt giải nghiên cứu khoa học cấp Trường sẽ được nhận mức thưởng theo quy định hiện hành của Nhà trường.

4. Đối với sinh viên tự do đăng ký làm nghiên cứu khoa học nếu đạt giải Nhất, Nhì,

Ba cấp Trường trong đợt tham gia nghiên cứu sẽ được:

- a) Công nhận nghiên cứu khoa học
- b) Khen thưởng theo quy định
- c) Sinh viên có thể làm đơn bảo lưu thành tích đạt được cho việc xét và đặc cách tốt nghiệp vào kỳ cuối. Với điều kiện sinh viên phải hoàn tất kỳ thực tập cuối khóa theo quy định của Nhà trường (được sự đồng ý của giảng viên hướng dẫn thực tập) và đến kỳ cuối không còn nợ môn nào.

Trường hợp sinh viên tự do báo cáo chỉ đạt cấp Khoa sẽ được công nhận nghiên cứu khoa học trong năm tham gia.

5. Đối với sinh viên có nghiên cứu khoa học đạt giải cấp Tỉnh, cấp Bộ hoặc tương đương thì sẽ được nhận mức thưởng theo quy định hiện hành của Nhà trường.

6. Những sinh viên có bài viết đăng trên các tạp chí Khoa học chuyên ngành được nhận mức thưởng theo quy định hiện hành của Nhà trường.

7. Những sinh viên tham gia các hoạt động phong trào có hàm chứa nội dung khoa học như thi tìm hiểu kiến thức, thi Olympic các môn học, thi Robocon và các hoạt động tương tự khác, Hiệu trưởng sẽ căn cứ trên giá trị của giải thưởng ra quyết định khen thưởng bằng hiện vật, tiền và bằng khen.

8. Được tính điểm rèn luyện, khen thưởng, cộng vào điểm trung bình chung học tập để xét học bổng, theo quy định của Hiệu trưởng và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Được ghi thành tích và cấp giấy khen nghiên cứu khoa học trong hồ sơ sinh viên tốt nghiệp.

10. Được hưởng ưu tiên trong việc xét chuyển tiếp từ bậc đại học lên cao học, xét hồ sơ thi tuyển làm giảng viên, nhân viên theo quy định của Nhà trường.

11. Hoạt động Nghiên cứu Khoa học của sinh viên là cơ sở để Hiệu trưởng xem xét phong trào nghiên cứu khoa học của các đơn vị và là tiêu chí để xét thi đua tập thể.

### **Điều 27. Điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp**

1. Những sinh viên có đủ các điều kiện sau thì được xét tốt nghiệp:
  - a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp, sinh viên không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
  - b) Tích lũy đủ số học phần quy định cho chương trình, không còn học phần bị điểm dưới 5;
  - c) Có các chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất đối với các ngành đào tạo không chuyên về quân sự và thể dục thể thao;
  - d) Đạt chuẩn đầu ra của Trường.

2. Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ các điều kiện theo quy định.

Hội đồng xét tốt nghiệp do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng uỷ quyền làm Chủ tịch, trưởng phòng đào tạo làm thư ký và có các thành viên là các trưởng khoa chuyên môn và các thành viên khác do Hiệu trưởng quy định.

### **Điều 28. Cấp bằng tốt nghiệp, bảo lưu kết quả học tập, chuyển chương trình đào tạo và chuyển loại hình đào tạo**

1. Bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng được cấp theo ngành đào tạo chính (đơn ngành hoặc song ngành). Hạng tốt nghiệp được xác định theo điểm trung bình chung tích lũy của toàn khoá học, như sau:

- a) Loại Xuất sắc: Điểm trung bình chung tích lũy từ 9 đến 10;
- b) Loại Giỏi: Điểm trung bình chung tích lũy từ 8 đến cận 9;
- c) Loại Khá: Điểm trung bình chung tích lũy từ 7 đến cận 8;
- d) Loại Trung bình Khá: Điểm trung bình chung tích lũy từ 6 đến cận 7;
- e) Loại Trung bình: Điểm trung bình chung tích lũy từ 5 đến cận 6.

2. Hạng tốt nghiệp của những sinh viên có kết quả học tập toàn khoá loại Xuất sắc và Giỏi sẽ bị giảm đi một mức, nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- a) Có khối lượng các học phần phải thi lại vượt quá 5% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình;
- b) Đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.

3. Kết quả học tập của sinh viên phải được ghi vào bảng điểm theo từng học phần. Trong bảng điểm còn phải ghi chuyên ngành (hướng chuyên sâu) hoặc ngành phụ (nếu có).

4. Nếu kết quả học tập của sinh viên thỏa mãn những quy định tại khoản 1 Điều 27 của Quy chế này đối với một số chương trình đào tạo tương ứng với các ngành đào tạo khác nhau, thì sinh viên được cấp các bằng tốt nghiệp khác nhau tương ứng với các ngành đào tạo đó.

5. Sinh viên còn nợ chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng và Giáo dục thể chất, nhưng đã hết thời gian tối đa được phép học, trong thời hạn 5 năm tính từ ngày phải ngừng học, được trở về trường trả nợ để có đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

6. Sinh viên không tốt nghiệp được cấp giấy chứng nhận về các học phần đã học trong chương trình của trường. Những sinh viên này nếu có nguyện vọng, được quyền làm đơn xin chuyển qua các chương trình khác theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Quy chế này.

## **Chương V**

### **XỬ LÝ VI PHẠM**

## **Điều 29. Xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm các quy định về thi, kiểm tra**

1. Trong khi dự kiểm tra thường xuyên, chuẩn bị tiểu luận, bài tập lớn, thi giữa học phần, thi kết thúc học phần, chuẩn bị đồ án, khoá luận tốt nghiệp, nếu vi phạm quy chế, sinh viên sẽ bị xử lý kỷ luật với từng học phần đã vi phạm.

2. Sinh viên đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ, đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập một năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

3. Trừ trường hợp như quy định tại khoản 2 của Điều này, mức độ sai phạm và khung xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm được thực hiện theo các quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy.

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Đỗ Hữu Tài**

Số: 583/ QĐ-ĐHLH

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

V/v ban hành **Khung xử lý kỷ luật sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

Căn cứ Quyết định số 790/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Khung xử lý kỷ luật sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng.

**Điều 2.** Các Ông (Bà) Trưởng/Phó các Phòng, Khoa, Trung tâm và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: P.HC-TC, P.CTSV.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

**KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

(Kèm theo Quyết định số 583/QĐ-ĐHLH ngày 04/6/2014

của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm học	Buộc thôi học	
	2	3	4	5	6	7
1	Nghỉ học không phép hoặc quá phép	Lần 2	Lần 3			Lần 1 nghỉ học từ 04 ngày trở lên gửi thư về gia đình
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học	Lần 1	Lần 2			
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và cán bộ, công nhân viên nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Người mượn hay người cho mượn thẻ sinh viên hay các loại thẻ khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ nhắc nhở đến đình chỉ học tập 01 năm học
5	Không đeo thẻ sinh viên trong khuôn viên trường	Lần 2	Lần 3			Lần 1 nhắc nhở
6	Mang mặc không đúng quy định của trường	Lần 2	Lần 3			Lần 1 nhắc nhở
7	Sử dụng điện thoại trong giờ học	Lần 1	Lần 2			
8	Hút thuốc lá trong khuôn viên trường, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 1	Lần 2	Lần 3		
9	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
10	Đe dọa, hành hung cán bộ trong các kỳ thi hay sinh viên khác		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
11	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ; làm hộ, nhờ làm hoặc sao chép tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
12	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ tiêu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

13	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng; mang điện thoại; trao đổi bài; thay đổi cấu hình máy; sử dụng tai nghe...		Lần 1	Lần 2		Xử lý theo quy chế tuyển sinh
14	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được trường cho phép hoãn					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
15	Sử dụng chứng từ, bằng cấp (ngoại ngữ, vi tính, ...) và biên lai học phí không đúng quy định nhà trường để hưởng lợi			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Vi phạm quy định về vệ sinh phòng học và các khu công cộng khác trong khuôn viên trường					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và bồi thường thiệt hại theo quy định của nhà trường
17	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác của trường					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và bồi thường thiệt hại theo quy định của nhà trường
18	Ném pin, phấn, nước, nhổ nước miếng và vật cứng, v.v từ trên lầu xuống sân trường, nhà dân					Tùy theo mức độ xử lý kỷ luật từ nhắc nhở đến đình chỉ học tập một năm, bồi thường thiệt hại và chịu trách nhiệm trước pháp luật
19	Uống rượu, bia trong giờ học; có hơi rượu, bia khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
20	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa phẩm đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý HSSV sử dụng ma túy
24	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Hoạt động mại dâm			Lần 1	Lần 2	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật



26	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
27	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
28	Đưa phần tử xấu vào trong trường, ký túc xá gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
29	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
30	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
31	Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật, các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được Nhà trường cho phép			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
32	Tham gia các tổ chức kinh tế, công ty không được Nhà nước cấp phép kinh doanh		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
33	Mượn tên đăng nhập và mật khẩu của người khác tham gia viết bài trái với nội quy, quy định của nhà trường, của Đảng và Nhà nước trên các trang mạng của trường		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
34	Đưa bài viết có nội dung không phù hợp hoặc mang tính chất chính trị; hình ảnh phản cảm trên các phương tiện truyền thông (trang web của trường, các trang web khác hoặc báo chí...) gây ảnh hưởng đến uy tín của người khác, nhà trường hoặc Nhà nước		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
35	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông, quy định ngoại trú	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

## HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

Số: 584/QĐ-ĐHLH

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **V/v ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng hệ chính quy**

Căn cứ Quyết định số 790/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên các cơ sở giáo dục đại học và trường trung học chuyên nghiệp hệ chính quy;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng hệ chính quy.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng/Phó Phòng, Khoa, Trung tâm và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: P.HC-TC, P.CTSV.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

## **QUY CHẾ**

### **Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên**

### **Trường Đại học Lạc Hồng hệ chính quy**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 584/QĐ-ĐHLH  
ngày 04/6/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng hệ chính quy (sau đây gọi chung là Quy chế rèn luyện) bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại kết quả và quy trình đánh giá kết quả rèn luyện; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng hệ chính quy.

#### **Điều 2. Mục đích**

Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên nhằm:

1. Góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của công dân đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

2. Đưa ra được những định hướng, nội dung rèn luyện cụ thể, phù hợp với sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên có môi trường rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của sinh viên; là cơ sở đánh giá xếp loại sinh viên trong từng học kỳ, năm học, xét khen thưởng học bổng.

#### **Điều 3. Yêu cầu**

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là việc làm thường xuyên.

2. Quá trình đánh giá phải đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và minh bạch.

#### **Điều 4. Đối tượng và nội dung đánh giá**

1. Đối tượng:

- Áp dụng cho tất cả sinh viên hệ chính quy của Trường Đại học Lạc Hồng.

2. Nội dung đánh giá:

- a) Ý thức học tập (tinh thần và thái độ học tập);
  - b) Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường;
  - c) Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị – xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội;
  - d) Phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng;
  - đ) Ý thức, kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường hoặc các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên.
3. Thang điểm đánh giá:
- Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

## **Chương II**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ KHUNG ĐIỂM**

#### **Điều 5. Đánh giá về ý thức học tập**

- 1. Căn cứ để xác định điểm là tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập, tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia dự thi sinh viên giỏi ở các cấp.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 30 điểm.

#### **Điều 6. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường**

- 1. Căn cứ để xác định điểm là ý thức và kết quả việc chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong trường.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

#### **Điều 7. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội**

- 1. Căn cứ để xác định điểm là kết quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao và phòng chống các tệ nạn xã hội.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

#### **Điều 8. Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng**

- 1. Căn cứ để xác định điểm là kết quả chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tích trong công tác xã hội và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; mối quan hệ cộng đồng, tinh thần giúp đỡ bạn bè, cứu mang người gặp khó khăn.
- 2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 15 điểm.

#### **Điều 9. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên**

- 1. Căn cứ để xác định điểm là ý thức, mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với sinh viên được phân công quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường; những sinh viên khác có thành tích đặc biệt

trong học tập, rèn luyện.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

### **Chương III**

## **PHÂN LOẠI KẾT QUẢ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**

#### **Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình Khá, Trung bình, Yếu và Kém.

- a) Từ 90 đến 100 điểm: loại Xuất sắc;
- b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại Tốt;
- c) Từ 70 đến dưới 80 điểm: loại Khá;
- d) Từ 60 đến dưới 70 điểm: loại Trung bình Khá;
- đ) Từ 50 đến dưới 60 điểm: loại Trung bình;
- e) Từ 30 đến dưới 50 điểm: loại Yếu;
- g) Dưới 30 điểm: loại Kém.

2. Sinh viên bị kỷ luật khiển trách một lần trong một học kỳ khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại Trung bình Khá.

3. Sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong một học kỳ khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại Trung bình.

4. Sinh viên bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong một học kỳ khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại Trung bình.

5. Sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo hai lần trở lên trong một học kỳ khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại Yếu.

#### **Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Từng sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do trường quy định.

2. Tổ chức họp lớp có Giáo viên chủ nhiệm tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng sinh viên trên cơ sở phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và phải có biên bản kèm theo.

3. Kết quả điểm rèn luyện của từng sinh viên được Chủ tịch hội đồng cấp khoa xem xét, xác nhận, trình Hiệu trưởng.

4. Hiệu trưởng xem xét và công nhận sau khi đã thông qua Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

#### **Điều 12. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường là ban tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

a) Thành phần Hội đồng cấp trường gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác sinh viên.

- Các ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các Khoa, Phòng, Trung tâm có liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên cấp trường.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường: căn cứ vào quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

2. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên.

a) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm :

Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc Phó Trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền.

Các ủy viên: Quản sinh khoa, Giáo viên chủ nhiệm, Lớp trưởng, Bí thư Đoàn khoa, Bí thư chi đoàn, Chi hội sinh viên.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa:

Căn cứ đề nghị của tập thể đơn vị lớp giúp Trưởng khoa đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của từng sinh viên trong khoa.

#### **Điều 13. Thời gian đánh giá kết quả rèn luyện**

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên được tiến hành theo từng học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Khi kết thúc mỗi học kỳ, Phòng Công tác sinh viên triển khai cho các khoa tiến hành đánh giá điểm rèn luyện cho học kỳ đó.

3. Sinh viên không tham gia đánh giá điểm rèn luyện thì điểm rèn luyện là 0 điểm và xếp loại Kém.

4. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của trường.

5. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

6. Sinh viên nghỉ học tạm thời, khi nhà trường xem xét cho học tiếp thì thời gian nghỉ

học không tính điểm rèn luyện.

7. Điểm rèn luyện toàn khóa là trung bình chung của điểm rèn luyện các năm học của khóa học đã được nhân hệ số và được tính theo công thức sau :

$$\text{ĐRLTK} = \frac{\sum_{i=1}^N r_i \cdot n_i}{\sum_{i=1}^N n_i}$$

Trong đó:

- a) ĐRLTK là điểm rèn luyện toàn khoá;
- b)  $r_i$  là điểm rèn luyện của năm học thứ  $i$ ;
- c)  $n_i$  là hệ số của năm học thứ  $i$ , do Hiệu trưởng quy định theo hướng năm học sau dùng hệ số cao hơn hoặc bằng năm học liền kề trước đó;
- d)  $N$  là tổng số năm học của khoá học. Nếu năm học cuối chưa đủ một năm học được tính tròn thành một năm học.

#### **Điều 14. Sử dụng kết quả rèn luyện**

1. Kết quả phân loại rèn luyện toàn khoá học của từng sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng sinh viên khi ra trường.

2. Sinh viên có kết quả rèn luyện Xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

3. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện Kém trong cả năm học thì phải tạm ngừng học một năm học ở năm học tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện Kém cả năm lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

4. Sinh viên phải đạt điểm rèn luyện từ 80 điểm trở lên mới được tham gia xem xét khen thưởng và được hưởng các chính sách ưu tiên cấp học bổng của nhà trường.

#### **Điều 15. Quyền khiếu nại**

Sinh viên có quyền khiếu nại lên Khoa, Phòng Công tác sinh viên, Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành./.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND.TS. Đỗ Hữu Tài**

Đồng Nai, ngày tháng năm 201

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**  
(Dành cho sinh viên hệ chính quy)

Học kỳ: ..... Năm học: .....

Họ tên sinh viên: .....Mã số: .....Lớp:.....

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	THANG ĐIỂM	SV TỰ ĐÁNH GIÁ	LỚP	KHOA
<b>I. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC HỌC TẬP</b>	<b>0-30</b>			
1/ Tinh thần vượt khó, phấn đấu trong học tập:	<b>22</b>			
1.1. Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học	3			
1.2. Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra	3			
1.3. Sinh viên đạt kết quả học tập ( từ 0 -10 điểm) - Loại Xuất sắc : <b>10</b> điểm - Loại Giỏi : <b>8</b> điểm - Loại Khá : <b>6</b> điểm - Loại Trung bình Khá: <b>4</b> điểm - Loại Trung bình : <b>2</b> điểm - Loại Yếu, Kém : <b>0</b> điểm	0-10			
1.4. Không thi lại môn nào	3			
1.5. Cố gắng vượt khó trong học tập được tập thể lớp công nhận (sinh viên có điểm trung bình chung học kỳ sau cao hơn học kỳ trước)	3			
2/ Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động học thuật (sinh viên chọn trong các mục sau)	<b>8</b>			
2.1. Tham gia đề tài khoa học trong hoặc ngoài trường (không tính bài tập, tiểu luận, đồ án môn học...) hoặc tham gia các câu lạc bộ chuyên ngành do Khoa, Trường tổ chức.	3			
2.2. Nâng cao trình độ ngoại ngữ - tin học. Tham gia các cuộc thi chuyên ngành tại trường và toàn quốc (Điểm tối đa của mục này không quá 5). - Hoàn thành chứng chỉ Ngoại ngữ, tin học: Chứng chỉ (cc) A: 2 điểm, cc B: 3 điểm, cc C: 4 điểm, Toeic $\geq$ 400 hoặc Toefl $\geq$ 400 hoặc IELTS $\geq$ 5.0: 5 điểm. - Tham gia các cuộc thi chuyên ngành: + Tại trường: giải Khuyến khích 2 điểm, giải Ba 3 điểm, giải Nhì 4 điểm, giải Nhất 5 điểm. + Toàn quốc: Tham gia 1 điểm, giải Khuyến khích 2 điểm, giải Ba 3 điểm, giải Nhì 4 điểm, giải Nhất 5 điểm.	5			
<b>II. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ</b>	<b>0-25</b>			
1/ Đóng học phí, đăng phí, đoàn phí, hội phí, quỹ lớp đầy đủ và đúng thời hạn.	3			
2/ Thực hiện tốt quy định về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ tài sản chung của nhà trường.	3			
3/ Thực hiện tốt nếp sống văn hoá theo quy định của trường (trang phục đúng quy định, đeo thẻ sinh viên đầy đủ, không sử dụng điện thoại trong khi học, không hút thuốc ...) và các nội quy khác do nhà trường quy định.	8			



4/ Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp, đoàn thể.	8			
5/ Không vi phạm quy chế nội trú, ngoại trú.	3			
<b>III. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC KẾT QUẢ THAM GIA HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ - XH, VĂN - THỂ - MỸ, PHÒNG CHỐNG TNXH</b>	<b>0-20</b>			
1/ Tham gia: câu lạc bộ thể thao; đội tuyển của Khoa, Trường; đội văn nghệ của Khoa, Trường; các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ do Khoa, Trường tổ chức.	6			
2/ Tham gia đầy đủ lớp cảm tình Đoàn, Đảng (viết bài thu hoạch đạt loại Khá trở lên), đã kết nạp Đoàn, Đảng.	3			
3/ Tham gia các đội sinh viên tình nguyện, đội phòng chống ma túy, đội tự quản sinh viên nội trú do Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Phòng Công tác sinh viên, Khoa, Ký túc xá tổ chức.	5			
4/ Tham gia các hoạt động khi được trường, lớp huy động.	6			
<b>IV. ĐÁNH GIÁ VỀ PHẨM CHẤT CÔNG DÂN, QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG</b>	<b>0-15</b>			
1/ Có tinh thần giúp đỡ bạn bè về học tập, rèn luyện (được tập thể lớp xác nhận).	3			
2/ Cưu mang người khó khăn, tham gia ủng hộ người nghèo; hiến máu nhân đạo, nạn nhân chất độc da cam, đồng bào bị bão lũ, nhân dân vùng động đất, sóng thần...	3			
3/ Quan hệ, đối xử đúng mực với bạn bè, thầy, cô giáo, cán bộ nhà trường.	3			
4/ Chấp hành đầy đủ các chủ trương, chính sách của Nhà nước về chính trị - xã hội, văn hóa - thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy, không vi phạm pháp luật nhà nước CHXHCN Việt Nam.	6			
<b>V. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP, ĐOÀN THỂ</b> (sinh viên chọn 1 trong 4 mục)	<b>0-10</b>			
1. Lớp trưởng, Bí thư, Chi hội trưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ.	10			
2. Lớp phó, Phó bí thư, Chi hội phó hoàn thành tốt nhiệm vụ.	10			
3. Bí thư Đoàn khoa, Liên chi hội trưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ.	10			
4. Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn trường, ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường, ủy viên Ban Chấp hành Đoàn khoa, ủy viên Ban Chấp hành Liên chi hội, ủy viên Ban Chấp hành chi đoàn, ủy viên Ban Chấp hành chi hội, Đội trưởng các đội sinh viên tình nguyện hoàn thành tốt nhiệm vụ.	10			
<b><u>Điểm cộng:</u></b> sinh viên tham dự đầy đủ các hoạt động do nhà trường, Khoa tổ chức như: lễ khai giảng, các buổi mít tinh hội họp, hội nghị chuyên đề, hội nghị nghiên cứu khoa học, cổ động viên các giải bóng đá, sinh viên thuộc mục 1 phần III...được cộng 2 điểm/lần. <b><u>Tổng điểm tối đa trong Điểm cộng là 10 điểm.</u></b>				
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>100</b>			

Kết luận điểm rèn luyện:..... Phân loại:.....

**QLSV KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**GVCN/CVHT**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**SINH VIÊN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Số:585/QĐ-ĐHLH

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường**  
**đối với sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

Căn cứ Quyết định số 790/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng trường Đại học Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 60/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác sinh viên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng.

**Điều 2.** Các Ông (Bà) Trưởng/Phó các Phòng, Khoa, Trung tâm và các cá nhân có liên quan đến Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ./.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: P.HC-TC, P.CTSV.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

*Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014*

**QUY ĐỊNH THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG  
ĐỐI VỚI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 585/QĐ-ĐHLH ngày 04/6/2014  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục tiêu chung**

1. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc tác phong, lối sống văn minh đối với tất cả sinh viên đang tham gia học tập tại trường.
2. Đảm bảo việc thực hiện đúng nội quy, quy chế của nhà trường, chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
3. Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của sinh viên (SV) trong thời gian học tập và nghiên cứu khoa học tại trường; Xây dựng đội ngũ tri thức có phẩm chất đạo đức tốt, học tập tốt, hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện và hình thành văn hóa Lạc Hồng.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Văn bản này quy định về trang phục, thẻ SV, giao tiếp và ứng xử, sử dụng điện thoại, hút thuốc, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông và giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường của SV chính quy đang học tại Trường Đại học Lạc Hồng.

**Chương II  
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Quy định về trang phục**

1. Thứ Hai hàng tuần: Nữ mặc trang phục áo dài truyền thống; nam mặc áo sơ mi, quần tây, bỏ áo vào quần, đi giày hoặc dép có quai hậu; SV là người dân tộc thiểu số hoặc lưu học sinh nước ngoài thì trang phục truyền thống dân tộc được sử dụng như lễ phục;
2. Các ngày còn lại trong tuần: SV mặc trang phục tự chọn, trang nhã, đảm bảo gọn gàng, kín đáo, lịch sự;
3. Đối với SV học thực hành tại phòng thí nghiệm, học thể dục: Mang mặc đồng phục, bảo hộ theo quy định của phòng thí nghiệm, của bộ môn thể dục.

**Điều 4. Quy định về thẻ sinh viên**

1. SV đến trường học tập, nghiên cứu khoa học hoặc liên hệ công tác phải đeo thẻ SV;

không để thẻ trong túi áo, cặp sách...; SV phải bảo quản, giữ gìn thẻ của mình, không cho người khác mượn thẻ;

2. Nếu mất thẻ, SV liên hệ về khoa làm đơn cấp lại. Trong thời gian chờ cấp thẻ, SV vào trường học tập, nghiên cứu, liên hệ công tác phải xuất trình đơn xin cấp lại thẻ SV cho bảo vệ hoặc cán bộ Phòng Công tác sinh viên trực tại cơ sở đó.

### **Điều 5. Quy định giao tiếp ứng xử, sử dụng điện thoại và hút thuốc lá**

#### **A. Đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên trường**

1. Gặp cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường, SV chào hỏi lễ phép. Khi có cán bộ, giảng viên, nhân viên vào lớp học làm nhiệm vụ và sau khi xong công việc ra khỏi lớp SV đứng lên chào;

2. SV được trình bày và đề nghị cán bộ, giảng viên, nhân viên của nhà trường giải quyết công việc tại trường, không giải quyết công việc tại nhà riêng hoặc những địa điểm ngoài trường;

3. Khi làm việc với cán bộ, giảng viên, nhân viên của nhà trường, SV xưng hô và có thái độ lịch sự, tôn trọng, trung thực; nội dung phản ánh, đề xuất, kiến nghị phải xuất phát từ lợi ích chung của tập thể và những yêu cầu chính đáng của SV; nhã nhặn lắng nghe ý kiến; không được vô lễ với cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường.

#### **B. Đối với bạn bè**

- SV có thái độ lịch sự, nhã nhặn, nhẹ nhàng, thân thiện, hợp tác, đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau trên tinh thần vì sự tiến bộ của mỗi người và của tập thể. SV biết lắng nghe và tiếp thu ý kiến của người khác; ngôn ngữ giao tiếp rõ ràng, mạch lạc; không sử dụng ngôn từ thiếu văn hoá, nói tiếng lóng, nói tục, chửi bậy...

#### **C. Sử dụng điện thoại trong giờ học và hút thuốc lá trong khuôn viên trường**

1. SV không được sử dụng điện thoại khi lên lớp, trong hội họp.

2. SV không hút thuốc lá trong khuôn viên trường.

### **Điều 6. Quy định về giữ gìn an ninh trật tự**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các nội quy, quy định của trường và đơn vị nơi đến làm việc, học tập, thực tập, nghiên cứu;

2. Không tự ý tập trung đông người gây rối trật tự công cộng, phao tin đồn nhảm; không chứa chấp các loại tội phạm; không đánh bạc, cá độ, trộm cắp dưới mọi hình thức; không tự ý tổ chức uống rượu, bia trong khuôn viên trường; không có hơi rượu, bia khi đến lớp;

3. Không được đe dọa, hành hung cán bộ trong các kỳ thi hay sinh viên khác;

4. Không ném pin, phấn, nước, nhổ nước miếng và vật cứng ... từ trên lầu xuống sân trường, nhà dân;

5. Không tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng văn hóa phẩm đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép; không buôn bán, vận chuyển, tàng

trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy; không chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm; không in sao, phát tán, sử dụng các tài liệu có nội dung phản động, bạo lực, đồi trụy;

6. Không chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước;

7. Không đưa phần tử xấu vào trong trường, Khu nội trú gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong nhà trường;

8. Không đánh người, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh người;

9. Không truyền bá tôn giáo, tiến hành các nghi thức tôn giáo, tuyên truyền chống phá Nhà nước; không tham gia biểu tình, không kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật; không thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật, các hoạt động tập thể mang danh nghĩa nhà trường khi chưa được nhà trường cho phép;

10. Không vi phạm quy định tạm trú, tạm vắng.

### **Điều 7. Quy định về An toàn giao thông**

1. Ra vào cổng trường, SV giảm tốc độ để tránh gây tai nạn; SV đậu xe đúng nơi quy định của nhà trường, không đậu xe, tụ tập trước cổng trường gây cản trở giao thông;

2. SV nghiêm chỉnh chấp hành Luật Giao thông.

### **Điều 8. Quy định về bảo vệ tài sản, giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường**

1. Bảo vệ tài sản, trang thiết bị và giữ gìn vệ sinh sạch đẹp tại các lớp học, phòng học và cảnh quan nhà trường;

2. Không gây ồn ào ảnh hưởng đến hoạt động xung quanh;

3. Không làm hư hỏng hoặc phá hoại cây cảnh, thiết bị, tài sản, vật dụng trong và ngoài phòng học;

4. Không tự ý di chuyển bàn, ghế và các tài sản khác ra khỏi phòng học, không đứng, ngồi trên mặt bàn, không viết, vẽ bậy lên bảng, bàn, ghế, bục giảng, trên tường, hành lang, cầu thang...

5. Hết giờ học phải tắt các thiết bị điện để đảm bảo an toàn cháy nổ; tắt điện, nước khi ra khỏi phòng.

### **Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. SV thực hiện nghiêm túc quy định này là một trong các tiêu chí trong xem xét thi đua, khen thưởng;

2. SV vi phạm các Quy định này sẽ xử lý kỷ luật theo Khung xử lý kỷ luật sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng tại Quyết định số 583/QĐ-ĐHLH, ngày 04/6/2014 của Trường Đại học Lạc Hồng.

**Chương III**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10. Triển khai thực hiện**

1. Các Khoa, Phòng Đào tạo, Phòng Công tác sinh viên, Đoàn Thanh niên, Hội SV: phổ biến quy định này đến toàn thể SV trường;
2. Phòng Công tác sinh viên có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị trong nhà trường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về nếp sống văn hóa SV. Hàng tuần báo cáo tình hình thực hiện về Ban Giám hiệu nhà trường;
3. Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện những điều không hợp lý, Phòng Công tác sinh viên phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất với Ban Giám hiệu xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

Số:586/QĐ-ĐHLH

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v ban hành Quy định quyền, nhiệm vụ**  
**và những điều sinh viên không được làm**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 790/TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học dân lập Lạc Hồng;

Căn cứ Quyết định số 86/2000/QĐ-TTg ngày 18/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế trường đại học dân lập;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định quyền, nhiệm vụ và những điều sinh viên không được làm.

**Điều 2.** Các Ông (Bà) Trưởng/Phó các Phòng, Khoa, Trung tâm và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ./.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: P.HC-TC, P.CTSV.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

Đồng Nai, ngày 4 tháng 6 năm 2014

**QUY ĐỊNH**  
**QUYỀN, NHIỆM VỤ VÀ NHỮNG ĐIỀU SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 586/QĐ-ĐHLH  
ngày 04/6/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định quyền, nhiệm vụ và những điều sinh viên không được làm.
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng.

**Điều 2. Mục đích**

Quy định này nhằm bảo đảm quyền lợi hợp pháp của sinh viên, thể hiện nhiệm vụ của sinh viên đối với nhà trường và xã hội, các hành vi sinh viên không được vi phạm. Quy định thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường “đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài”; giúp đào tạo sinh viên phát triển toàn diện, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN**

**Điều 3. Quyền của sinh viên**

1. Được nhận vào học đúng ngành nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhà trường;
2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt nam nữ, dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của nhà trường; được nhà trường phổ biến nội quy, quy chế về học tập, thực tập, thi tốt nghiệp, rèn luyện, về chế độ chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên;
3. Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:
  - a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;
  - b) Được tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học,



thi sáng tạo tài năng trẻ;

c) Được chăm lo, bảo vệ sức khoẻ theo chế độ hiện hành của Nhà nước;

d) Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học chuyên tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

đ) Được tạo điều kiện hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường;

e) Được nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyên trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan viện bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hoá theo quy định của Nhà nước;

5. Được đóng góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục;

6. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên;

7. Được xét tiếp nhận vào Khu nội trú theo quy định của trường. Việc ưu tiên khi sắp xếp vào ở Khu nội trú theo quy định tại Quy chế công tác sinh viên nội trú của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

8. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được nhà trường cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện, hồ sơ sinh viên, các giấy tờ có liên quan khác và giải quyết các thủ tục hành chính;

9. Được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước trong tuyển dụng vào các cơ quan Nhà nước nếu tốt nghiệp loại Giỏi, rèn luyện Tốt và được hưởng các chính sách ưu tiên khác theo quy định về tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ của sinh viên**

1. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, nội quy của nhà trường;

2. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ và nhân viên của nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh;

3. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy

truyền thống của nhà trường;

4. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của nhà trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và tự rèn luyện đạo đức, lối sống;

5. Tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với năng lực và sức khoẻ theo yêu cầu của nhà trường;

6. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định;

7. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng Công tác sinh viên, Ban Giám hiệu nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, giáo viên trong trường.

#### **Điều 5. Các hành vi sinh viên không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ, nhân viên nhà trường, sinh viên và người khác;

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh;

3. Tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong nhà trường hoặc nơi công cộng và các hành vi vi phạm pháp luật khác;

4. Các hành vi sinh viên không được làm theo Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng tại Quyết định số 585/QĐ-ĐHLH ngày 04/6/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lạc Hồng ./.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**NGND. TS. Đỗ Hữu Tài**

## HỆ THỐNG THÔNG TIN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

*Website trường Đại học Lạc Hồng cung cấp cho sinh viên thông tin chung về trường, tin tức sự kiện, hoạt động đang diễn ra tại trường, ...*

Website trường (Tiếng Việt): <http://lachong.edu.vn/> hoặc <http://lhu.edu.vn/>

- Khoa Công nghệ thông tin: <http://cs.lhu.edu.vn/>
- Khoa Cơ điện - Điện tử: <http://codien.lhu.edu.vn/>
- Khoa Đông phương: <http://dp.lhu.edu.vn/>
- Khoa Ngôn Ngữ Anh: <http://ed.lhu.edu.vn/>
- Khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế: <http://qt.lhu.edu.vn/>
- Khoa Tài chính Ngân hàng: <http://tcnh.lhu.edu.vn/>
- Khoa Kế toán – Kiểm toán: <http://kt.lhu.edu.vn/>
- Khoa Công nghệ Sinh học – Môi trường: <http://mt.lhu.edu.vn/>
- Khoa Công nghệ Hóa học & Thực phẩm: <http://cfe.lhu.edu.vn/>
- Khoa Kỹ thuật công trình: <http://kc.lhu.edu.vn/>
- Khoa Dược: <http://duoc.lhu.edu.vn/>

Cổng thông tin điện tử là kênh thông tin của sinh viên bao gồm tất cả các vấn đề sinh viên quan tâm khi theo học tại trường Đại học Lạc Hồng. Sau khi vào trang sinh viên, đăng nhập mã số sinh viên và mật khẩu, các bạn sẽ bổ sung một vài thông tin cần thiết để có thể sử dụng được tất cả các dịch vụ thông tin của trường.

**Bạn cần phải bổ sung thêm một vài thông tin trước khi sử dụng hệ thống. Chú ý đọc điều khoản bên dưới.**

Tạo nickname:

Số điện thoại:

Email:

**Điều khoản:**

1. Bạn có thể dùng **nickname** để thay thế mã sinh viên trong lúc đăng nhập. Dùng từ 5 đến 20 ký tự và bắt đầu bằng chữ cái. Bạn có thể dùng chữ cái, số, dấu gạch dưới để tạo nickname. (Ví dụ: **sonluong** hoặc **sonluong\_04ct1**)
2. Số điện thoại dành cho trường hợp bạn sử dụng dịch vụ gọi tin nhắn. Sau này khi có vấn đề liên quan đến mượn trả sách, cập nhật điểm. Hệ thống sẽ tự động gọi tin nhắn đến điện thoại của bạn. (Ví dụ bạn nhập số điện thoại của bạn **0932132277**)
3. Email sẽ dành cho trường hợp bạn quên mật khẩu nên bạn cần phải cung cấp email thật chính xác. (Ví dụ: **sonluong@lhu.edu.vn**)

**Hoàn tất bổ sung**

### DỊCH VỤ CHO BẠN:

“ME” – <http://me.lhu.edu.vn/> sẽ đáp ứng cho sinh viên nhiều tiện ích cá nhân như:

- Chia sẻ thông tin: chia sẻ cho cá nhân, chia sẻ cho nhóm (bao gồm nhóm mặc định & nhóm do người dùng tự tạo).
- Nhận thông tin: người dùng có thể nhận thông tin từ nhiều hệ thống khác (Lịch cá

nhân, Xem điểm, ...).

- Thảo luận nhóm: trong cùng một nhóm người dùng có thể trao đổi thông tin qua lại & cùng thảo luận về một vấn đề.

### **1. Trang thông tin cá nhân - <http://me.lhu.edu.vn/>**

Đây là kênh thông tin riêng của mỗi sinh viên, sẽ gắn bó với sinh viên trong suốt quá trình học tại trường và cả sau khi tốt nghiệp. Tại đây, sinh viên có mọi thông tin liên quan đến mình, có thể tự cấu hình giao diện và theo dõi tin tức mình muốn.

### **2. Phản hồi thông tin <http://me.lhu.edu.vn/>**

Đây là kênh thông tin chính thức thực hiện việc trao đổi thông tin giữa nhà trường và sinh viên. Qua hệ thống này, sinh viên trao đổi trực tiếp những vấn đề bất cập trong công việc học tập với cán bộ nhà trường. Cụ thể như: điểm số, thắc mắc về khoa, điểm rèn luyện và những bất cập khác.

### **3. Đăng ký môn học theo hệ thống tín chỉ <http://me.lhu.edu.vn/>**

Với chương trình này, sinh viên có thể đăng ký môn học trước khi bắt đầu mỗi học kỳ qua mạng thay vì phải trực tiếp đến đăng ký tại phòng Đào tạo của trường.

### **4. Xem lịch <http://me.lhu.edu.vn/>**

Sinh viên có thể tra cứu lịch học của mình ở bất kỳ nơi đâu thông qua Internet. Khi có sự thay đổi lịch học, thông qua hệ thống này, sinh viên có thể cập nhật lịch học kịp thời.

### **5. Tài liệu - Giáo trình <http://me.lhu.edu.vn/>**

Kho Tài liệu – Giáo trình cung cấp cho sinh viên những tài liệu, bài giảng của tất cả các môn học trong suốt quá trình học. Sinh viên có thể tải tài liệu về xem hoặc tham khảo trước khi đến lớp, giúp cho các bạn sinh viên tiếp thu bài giảng tốt hơn.

### **6. Đăng ký cấp giấy chứng nhận online <http://certification.lhu.edu.vn/>**

Sinh viên có thể đăng ký cấp giấy chứng nhận đang học, bảng điểm, thẻ sinh viên... qua mạng thông qua địa chỉ này.

### **7. Tra cứu điểm thi <http://mark.lhu.edu.vn/>**

Sinh viên có thể tra cứu điểm trong quá trình học tập theo từng học kỳ của năm học. Ngoài ra, hệ thống cho phép sinh viên xem trực tiếp bảng điểm gốc của môn học.

### **8. Khảo sát ý kiến <http://qa.lhu.edu.vn/>**

Đây là kênh giúp sinh viên thể hiện những ý kiến đánh giá, nhận xét của mình về chương trình giảng dạy môn học, về giảng viên phụ trách bộ môn... để góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy cho Nhà trường.

### **9. Tra cứu tài liệu giáo trình <http://lib.lhu.edu.vn/>**

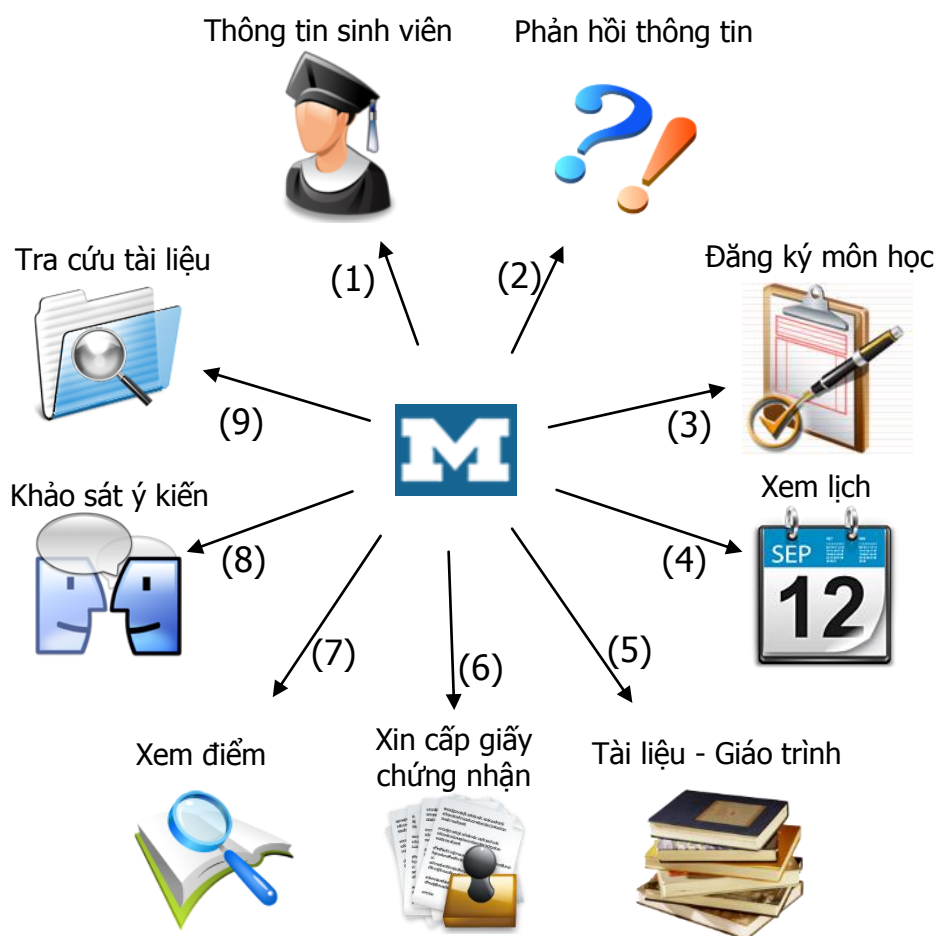
Là địa chỉ giúp sinh viên tìm kiếm tài liệu giáo trình trong hệ thống tài liệu của trường phục vụ cho công tác học tập và nghiên cứu của cả giảng viên và sinh viên. Trang liên tục được nâng cấp để đáp ứng nhiều hạng mục tiện ích cho độc giả. Hiện tại hệ thống gồm các chức năng:

- Lịch sử mượn trả: ghi nhận lại quá trình và thông tin mượn sách online của độc giả

- Gia hạn sách: ghi nhận trạng thái về thời gian mượn sách, nhắc nhở độc giả về thời hạn mượn và xin gia hạn online
- Danh sách ưu tiên
- Kiểm tra nợ sách

## LÀM SAO ĐỂ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TẠI TRƯỜNG ?

Mỗi sinh viên khi vào trường sẽ được cấp một Mã sinh viên, ở lần thu học phí của học kỳ đầu tiên trên biên lai thu học phí có thông tin Mã sinh viên, họ tên, mật khẩu, ... Thông tin Mã sinh viên và mật khẩu là thông tin để sinh viên sử dụng tất cả các dịch vụ tại Trường Đại học Lạc Hồng.



### 1. Hướng dẫn “Đổi mật khẩu”

*Bước 1:*

Để đổi mật khẩu ⇒ vào địa chỉ <http://me.lhu.edu.vn/> ⇒ Chọn mục “Đổi mật khẩu”

*Bước 2:*

Xuất hiện Form “Đổi mật khẩu” ⇒ Nhập đầy đủ thông tin ⇒ Nhấn OK

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Mật khẩu mới Độ an toàn của mật khẩu  
 Hãy đặt một mật khẩu an toàn

Nhập lại mật khẩu mới

Lưu ý:

**Để đảm bảo sự an toàn trong bảo mật hệ thống, mật khẩu phải có độ an toàn "Trung bình" trở lên.**

- Chiều dài mật khẩu phải từ 8 ký tự trở lên.
- Nên chứa ít nhất 1 ký tự thường, 1 ký tự hoa
- Nên chứa ít nhất 1 ký tự số
- Nên chứa ít nhất một trong các ký tự đặc biệt (! ? \$ % ^ & \* + = { [ ] } : ; @ ~ # | \ < > ? /)

## 2. Hướng dẫn tra cứu tài liệu giáo trình

Bước 1:

Để tra cứu tài liệu giáo trình ⇨ vào địa chỉ <http://lib.lhu.edu.vn/> xuất hiện Form:



The screenshot shows the library website interface. At the top, there is a navigation bar with the logo of Lạc Hồng University and the text "TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG Hệ thống tra cứu tài liệu". Below the navigation bar, there are several menu items: "Lịch sử mượn sách", "Gia hạn sách", "Danh sách ưa thích", and "Kiểm tra nợ sách". A search bar is present with the text "Sách | Tài liệu điện tử | Báo cáo NCKH" and a search button labeled "Sách". Below the search bar, there are two columns of book recommendations. The left column lists various subjects like "Công nghệ (khoa học ứng dụng)", "Địa lý và lịch sử", etc. The right column, titled "Sách mới cập nhật", features two book covers with their titles and authors: "An toàn lao động trong công trình xây dựng" by Nguyễn Văn Mỹ and Nguyễn Hoàng Vinh, and "Thiết kế mạch và lập trình PLC" by Trần Thế San and Nguyễn Ngọc Phương.

Bước 2:

Nhấp chọn loại tài liệu cần tìm là “Sách”, “Tài liệu điện tử” hay “Báo cáo NCKH”

Bước 3:

Nhập từ khoá chính trong tài liệu cần tìm vào ô trống phía dưới rồi nhấn “Enter”.

Ví dụ: Từ khóa cần tìm là “**Thiết kế mạch**”

The screenshot shows the library website interface. At the top, there is a header with the logo of Lạc Hồng University and the text "TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG | Hệ thống tra cứu tài liệu". Below the header, there are navigation tabs: "Lịch sử mượn sách", "Gia hạn sách", "Danh sách ưa thích", and "Kiểm tra nợ sách". A search bar contains the text "Thiết kế mạch" and a "Sách" button. On the left side, there is a list of categories: "Công nghệ (khoa học ứng dụng), gồm cả Kế toán, Tài chính, Quản trị kinh doanh và Marketing", "Địa lý và lịch sử", "Khoa học tự nhiên và toán học", "Khoa học xã hội, kinh tế học, luật học", "Nghệ thuật, mỹ thuật và trang trí", "Ngôn ngữ", "Tin học, thông tin và tác phẩm tổng quát", "Tôn giáo", "Triết học và tâm lý học", "Văn học", and "Y học, dược học". On the right side, there is a section titled "Tài liệu được tìm trên toàn bộ hệ thống" with a sub-header "Kết quả tìm được 26 tài liệu". Two search results are displayed, each with a placeholder image (N/A) and a description. The first result is "Chuyên đề Vẽ và thiết kế mạch in với OrCad 10" by Việt Hùng Vũ, Trần Thị Hoàng Anh, and Đậu Trọng Hiến. The second result is "Công nghệ thủy lực và khí nén: phần khí nén" by Lê Hiếu Giang and Nguyễn Thị Hồng Minh.

## GIỚI THIỆU THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

Thư viện trường Đại học Lạc Hồng được hình thành và phát triển gắn liền với sự phát triển của trường. Thư viện là một bộ phận hoạt động trực thuộc Trung tâm Thông tin Tư liệu. Sau hơn 17 năm xây dựng, Thư viện đã đóng góp hiệu quả vào công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường, từng bước được hiện đại hóa nhằm đáp ứng việc nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu và phát triển quy mô đào tạo của trường.

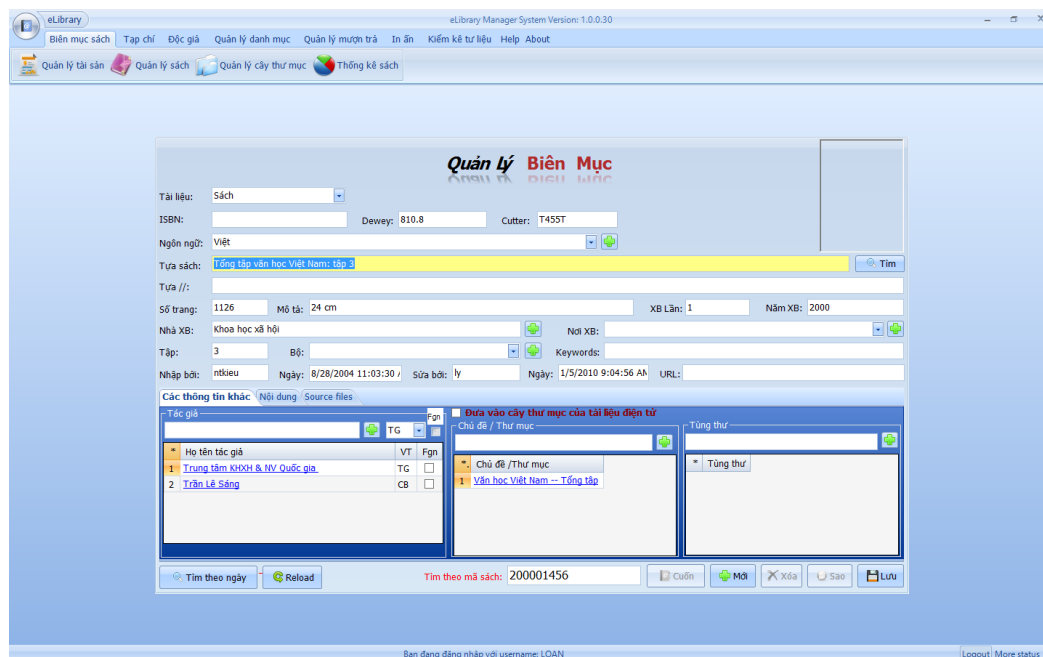
### I. Cơ sở vật chất:

Cùng với sự phát triển không ngừng của trường và được sự quan tâm, đầu tư thích đáng từ Ban Giám hiệu, Trung tâm ngày càng hoàn thiện và lớn mạnh theo hướng chất lượng và hiện đại.

Cơ sở vật chất được trang bị theo hướng hiện đại, gồm hệ thống các phòng học, kho tài liệu, hệ thống thiết bị bàn ghế, máy tính LCD nối mạng phục vụ sinh viên truy cập internet và học tập, có hệ thống wifi toàn trường, được trang bị hệ thống máy lạnh, quạt máy, đèn chiếu sáng, bàn ghế tiện nghi.

## II. Hệ thống quản lý thư viện

1. Module quản lý sách: Module này dành cho nhân viên trong thư viện
2. Module tra cứu sách: Hỗ trợ cho sinh viên và nhân viên trong việc tra cứu sách ở thư viện một cách dễ dàng và nhanh chóng.  
Hỗ trợ rất nhiều dạng tra cứu phổ biến như: tựa sách, họ tác giả, họ tên tác giả, chủ đề, nội dung, phân loại Dewey... để có thể dễ dàng trong việc tra cứu theo thông tin cần tìm.  
Hiện thị kết quả cần tìm ra 2 dạng: tham khảo và đầy đủ
3. Cách thức quản lý CSDL:  
CSDL tập trung để quản lý  
Các thao tác xóa, sửa trên CSDL đều được lưu trữ lại để tiện cho việc kiểm tra sau này.
4. Ưu điểm:  
Có thể chạy độc lập với các CSDL khác.....  
Tìm kiếm thông tin về sách hay tài liệu 1 cách dễ dàng và nhanh chóng.  
Hỗ trợ in mã vạch tự động.





**Liên Thư Viện Đại Học Lạc Hồng**  
**Cơ Sở Dữ Liệu Sách**

Liên thư viện		Các thư viện liên thông	đường truyền
<input checked="" type="checkbox"/>	Thư viện Đại Học Lạc Hồng		OK
<input type="checkbox"/>	Đại Học Kỹ Thuật Công Nghệ		Failed
<input type="checkbox"/>	Đại Học Kinh tế		Failed

Chọn:

điền thông tin cần tìm:

Tìm theo:

Hiện thị dạng:

Xem mỗi trang:  mẫu tin

Xếp theo:

Tựa sách:  n/c

XB từ năm:  đến:  t/c ngôn ngữ  t/c tư liệu

Cách tìm:  giống  chính xác  gần đúng

Chọn xem kết quả ở:    tìm được 5 tựa

1 of 5

Tác giả: Lê Minh Trung (ND)  
Tựa: Cisco Router - Thực hành  
Xuất bản: 1. - HỘI HÓA HỌC VIỆT NAM: Thống Kê, 2001.  
Mô tả: 410tr. : 20,5cm.  
Phân loại Dewey: 004.65 Cisco(1c)  
Chủ đề để mục: Tin học -- Mạng truyền thông - Cisco Router Thực hành  
Đ/c trên mạng:

2 of 5

Tác giả: Lê Minh Trung (ND), Tập thể tác giả (ND), Joe Habraken  
Tựa: Cisco Router - Thực hành  
Xuất bản: 1. - HỘI HÓA HỌC VIỆT NAM: Thống Kê, 2004.  
Mô tả: 410tr. : 20,5cm.  
Phân loại Dewey: 004.65 Cisco(2c)  
Chủ đề để mục: Tin học -- Mạng truyền thông - Cisco Router Thực hành

### III. Nguồn lực thông tin, gồm:

- Tài liệu in giấy: sách (giáo trình, tài liệu tham khảo), báo cáo nghiên cứu khoa học, báo, tạp chí.
- Tài liệu điện tử: CSDL và tài liệu số
- CD và báo cáo nghiên cứu khoa học dạng PDF

#### 1. Tài liệu in giấy

Thư viện sử dụng bảng phân loại DDC để phân loại và tổ chức kho, tài liệu chủ yếu thuộc các môn ngành sau:

- Tin học
- Triết học, tâm lý học
- Văn hóa, giáo dục, chính trị xã hội, tôn giáo
- Kinh tế, thương mại
- Nhà nước, pháp luật
- Ngôn ngữ học: Anh ngữ, Hoa ngữ, Hàn ngữ, Nhật ngữ
- Khoa học tự nhiên: toán học, hóa học, vật lý, sinh học
- Công nghệ sinh học, môi trường

- Công nghệ hóa học, thực phẩm
- Công nghệ chế tạo
- Điện tử, viễn thông
- Kiến trúc xây dựng
- Văn học
- Lịch sử, địa lý và du lịch

Phục vụ đối tượng bạn đọc là cán bộ, nhân viên, giảng viên và sinh viên trong trường. Hình thức phục vụ: đọc tại chỗ, mượn về nhà.

*Tài liệu được phân bố ở 3 kho:*

- *Kho giáo trình:* chủ yếu là giáo trình tiếng Việt, phục vụ mượn về nhà.
- *Kho sách ngoại văn:* hầu hết là sách tiếng Anh thuộc các chuyên ngành khác nhau, phục vụ nghiên cứu chuyên sâu, đọc tại chỗ.
- *Kho tư liệu Nhật Bản:* gồm giáo trình và tài liệu tham khảo thuộc ngành Nhật Bản học, đọc tại chỗ.

## **2. Tài liệu điện tử**

### **2.1. Ebook:**

Lưu trữ và cung cấp gần 15.000 tài liệu

### **2.2. Hệ thống Dspace**

Địa chỉ truy cập: <http://elib.lhu.edu.vn:8080/dspace>

Các bộ sưu tập trong Dspace:

- Công nghệ
- Khoa học & Kỹ thuật
- Lịch sử & Địa lý
- Nghệ thuật & Vui chơi giải trí
- Ngoại ngữ
- Thông tin & Tác phẩm tổng quát
- Tin học
- Tôn giáo
- Triết học & Tâm lý học
- Văn học
- Bách khoa toàn thư – Từ điển
- Bài trích báo & Tạp chí
- Báo cáo nghiên cứu khoa học
- Film tư liệu
- Hội thảo – Chuyên đề - Tập huấn
- Khoa học xã hội

- Luận văn – luận án
- Kinh tế - quản trị

### 2.3. Tạp chí online

- **Khoa học máy tính**: 9 tạp chí
  - + Australian Educational Computing - <http://acce.edu.au/journal>  
(Tạp chí Tin học Giáo dục Úc)
  - + Complexity International - <http://journal-ci.csse.monash.edu.au>  
(Tạp chí quốc tế về sự phức tạp)
  - + Computer Graphics Quarterly - <http://www.siggraph.org/publications/newsletter>  
(Tạp chí Đồ họa máy tính)
  - + First Monday - <http://www.firstmonday.org>
  - + IEEE Distributed Systems Online - <http://dsonline.computer.org>  
(Hệ thống phân phối IEEE trực tuyến)
  - + Informing Science: The International Journal of An Emerging Discipline - <http://inform.nu>  
(Thông báo Khoa học: Tạp chí Quốc tế về Quy luật mới)
  - + Interactive Multimedia Electronic Journal of Computer-Enhanced Learning - <http://imej.wfu.edu>  
(Tạp chí Điện tử đa phương tiện Tin học bồi dưỡng)
  - + Inter Journal ? <http://www.interjournal.org/top.shtml>  
(Tạp chí Internet)
  - + Journal of Artificial Intelligence Research - <http://www.cs.washington.edu/research/jair>  
(Tạp chí Nghiên cứu Trí tuệ Nhân tạo)
- **Giáo dục**: 16 tạp chí
  - + BEE-J (Bioscience Education E – Journal) – <http://bio.ltsn.ac.uk/journal>  
(Tạp chí điện tử Giáo dục Khoa học Sinh học)
  - + Current Issues In Education – <http://cie.ed.asu.edu/index.html>  
(Các vấn đề hiện nay trong Giáo dục)
  - + Educational Researcher (ER Online) – <http://www.aera.net/pubs/er>  
(Nhà nghiên cứu Giáo dục)
  - + eJIST: E-Journal of Instructional Science and Technology  
<http://www.usq.edu.au/electpub/e-jiet/index.htm>  
(Tạp chí điện tử Khoa học & Công nghệ trong Giảng dạy)
  - + Electronic Journal of eLearning – <http://www.ejel.org/index.htm>  
(Tạp chí điện tử Giáo dục trực tuyến)

- + Essays in Education – <http://www.usca.edu/essays>  
(Các bài luận trong Giáo dục)
- + International Education Journal – <http://iej.cjb.net>  
(Tạp chí Giáo dục Quốc tế)
- + International Journal of Educational Technology – <http://www.ao.uiuc/ijet>  
(Tạp chí Công nghệ Giáo dục Quốc tế)
- + International Review of Research in Open and Distance Learning –  
<http://www.irrodl.org>  
(Tạp chí Nghiên cứu trong Đào tạo từ xa & Đào tạo mở)
- + Issues in Educational Research – <http://education.curtin.edu.au/iier/iier.html>  
...  
(Các Vấn đề trong Nghiên cứu Giáo dục)
- **Thương mại:** 6 tạp chí
  - + Asian Development Review –  
<http://www.adb.org/documents/periodicals/adr/default.asp>  
(Tạp chí Phát triển Châu Á)
  - + Journal of Electronic Commerce – <http://www.csulb.edu/journals/jecr>  
(Tạp chí Thương mại điện tử)
  - + Journal of Industry Technology – <http://nait.org/jit/current.html>  
(Tạp chí Kỹ thuật Công nghiệp)
  - + Journal of Object Technology – <http://www.jot.fm>  
(Tạp chí Công nghệ Đối tượng)
  - + The Journal of Technology Studies –  
<http://scholar.lib.vt.edu/JAHC/hahcindex.htm>  
(Tạp chí Nghiên cứu Công nghệ)
  - + Studies in Informatics and Control Journal –  
<http://www.ici.ro/ici/revista/sic.html>  
(Đề tài nghiên cứu trong Tạp chí Điều khiển và Thông tin)
- **Khoa học và đời sống:** 11 tạp chí
  - + African Journal of Biotechnology – <http://www.academicjournals.org/AJB>  
(Tạp chí về Công nghệ sinh học châu Phi)
  - + AgBioForum – <http://www.agbioforum.org>
  - + BBB: Bioscience, Biotechnology and Biochemistry –  
<http://www.jstage.jst.go.jp/browse/bbb>  
(Khoa học sinh học, Công nghệ sinh học, Hóa sinh)  
Biomaterials & Artificial Organs –  
[http://www.angelfire.com/sd/sbaoi/society\\_journal.htm](http://www.angelfire.com/sd/sbaoi/society_journal.htm)

- (Vật liệu sinh học và cơ quan nhân tạo)
- + CBI: Chem-Bio Informatics Journal – <http://www.jstage.jst.go.jp/browse/cbij>  
(Tập chí Thông tin Sinh – Hóa)
  - + Electronic Journal of Biotechnology – <http://www.ejbiotechnology.info>  
(Tập chí điện tử về Công nghệ sinh học)
  - + European Cells & Materials Journal – <http://www.ecmjjournal.org>  
(Tập chí về Tế bào & Vật liệu châu Âu)
  - + JBC Online (The Journal of Biological Chemistry) –  
<http://www.jbc.org/pips/pips.0.shtml>  
(Tập chí Hóa – Sinh)
  - + JBMB Online – Biochemistry and Molecular  
<http://www.jbmb.or.kr/index.html>  
(Hóa sinh và phân tử)
  - + Journal of Lipid Research – <http://www.jlr.org/papbyrecent.shtml>  
(Tập chí Nghiên cứu Lipid)
  - + Microbiology and Immunology – <http://www.jstage.jst.go.jp/browse/mandi>  
(Vi sinh vật và Miễn dịch học)
  - **Toán học và thống kê:** 21 tạp chí
    - + Algebraic & Geometric Topology – <http://www.maths.warwick.ac.uk/agt>  
(Đại số & Hình học Topo)
    - + Annals of Mathematics –  
<http://projecteuclid.org/Dienst/UI/1.0/Journal?authority=euclid.anm>  
(Biên niên sử về Toán học)
    - + Bulletin of the American Mathematical Society – <http://www.ams.org/bull>  
(Bản tin của Hội Toán học Mỹ)
    - + Discrete Mathematics Theoretical: A Scientific Journal <http://dmtcs.Loria.fr>  
(Tập chí khoa học Lý thuyết Toán học rời rạc)
    - + Electronic Communications  
<http://www.math.washington.edu/~ejpecp/ECP/index.php>  
(Truyền thông điện tử)
    - + The electronic Journal of Linear Algebra –  
<http://www.math.technion.ac.il/iic/ela>  
(Tập chí điện tử về Đại số tuyến tính)
    - + Electronic Journal of Probability –  
<http://www.math.washington.edu/~ejpecp/index.php>  
(Tập chí điện tử về Xác suất)

- + Electronic Journal of Qualitative Theory of Differential Equations – <http://www.math.u-szeged.hu/ejqtde>  
(Tập chí điện tử về Lý thuyết định tính của phương trình vi phân)
- + Research Announcements of the American Society  
<http://www.ams.org/era/aboutera.html>  
(Thông báo nghiên cứu của Hiệp hội Mỹ)
- + ETNA: Electronic Transactions on Numerical Analysis  
<http://etna.mcs.kent.edu/html/toc.html>
- ...
- (Giao dịch điện tử trên Phân tích số)
- **Khoa học tự nhiên:** 39 tạp chí
  - + Analytical sciences – <http://wwwsoc.nii.ac.jp/jsac/analsci.html>  
(Khoa học phân tích)
  - + Applied Ecology and Environmental Research –  
<http://www.ecology.kee.hu/menu.htm>  
(Nghiên cứu Môi trường và Sinh thái học ứng dụng)
  - + Atmospheric Chemistry & Physics – <http://www.copernicus.org/EGU/acp>  
(Hóa học & Vật lý Không khí)
  - + Biogeosciences – <http://www.copernicus.org/EGU/bg>  
(Khoa học địa lý sinh học)
  - + Biological Procedures Online –  
<http://www.biologicalprocedures.com/bpo/general/home.htm>  
(Phương pháp Sinh học)
  - + BioMechanics – <http://www.biomech.com>  
(Cơ chế Sinh học)
  - + BMC Biotechnology – <http://www.biomedcentral.com/bmcbiotechnol>  
(Công nghệ sinh học BMC)
  - + Bulletin of the Chemical Society of Japan –  
<http://www.jstage.jst.go.jp/browse/bcsj>  
(Bản tin của Hội Hóa học Nhật Bản)
  - + Center for History of Physics Newsletter – <http://www.aip.org/history/web-news.htm>  
(Trung tâm Lịch sử Bản tin Vật lý)
  - + Chemistry Education: Research and Practice – <http://www.uoi.gr/cerp>
  - ...
  - (Giáo dục Hóa học: Nghiên cứu & Thực hành)

#### **2.4. Các Cơ sở dữ liệu:**

- **Cơ sở dữ liệu Wilson:**
  - + Wilson Business Abstracts Full Text Gồm 524 tạp chí thuộc nhiều lĩnh vực như: Kế toán ngân hàng, Kinh tế học, Đầu tư, Quản lý, Marketing, Bất động sản, Thuế, Mối quan hệ với ngành công nghiệp, Bảo hiểm, Thương mại quốc tế...
  - + Education Abstracts Full Text 528 tạp chí các lĩnh vực: Tin học trong giáo dục, Giáo dục kỹ thuật công nghệ, Khoa học thư viện, Giáo dục hướng nghiệp...
  - + Social Science Full Text Gồm 524 tạp chí thuộc các lĩnh vực: Nhân học, Nghiên cứu vùng, Sức khỏe cộng đồng, Địa lý, Quan hệ quốc tế, Đạo đức học, Giáo dục gia đình, Lập kế hoạch quản lý cộng đồng, Tâm lý học, Xã hội học...
  - + Reader guide Full Text Gồm 322 tạp chí thuộc các lĩnh vực: Hàng không, Thiên văn học, Địa lý học, Kinh doanh, Ô tô, Môi trường, Thời trang, Phim ảnh, Nghệ thuật, Báo chí, Nhạc, Chính trị, Thông tin...
- **Cơ sở dữ liệu IEEE: ASPP**
  - + CSDL gồm 113 tạp chí của Nhà xuất bản IEEE thuộc các lĩnh vực: Kỹ thuật điện, Khoa học máy tính, Kỹ thuật thông tin, Vật lý ứng dụng ...  
<http://ieeexplore.ieee.org>
- **Cơ sở dữ liệu Proquest Digital Dissertation**
  - + CSDL luận án, tập hợp khoảng 1,7 triệu Luận án từ các tác giả của hơn 1000 trường Đại học. Trong đó có hơn 450.000 Luận án toàn văn; Tra cứu hơn 225.000 bài trích và tóm tắt luận án về các lĩnh vực Tâm lý, Xã hội, Khoa học tự nhiên, Khoa học kỹ thuật <http://proquest.umi.com/login/>
- **Cơ sở dữ liệu Science – Direct**
  - + Một trong những CSDL điện tử toàn văn lớn nhất trên Thế giới về các lĩnh vực Khoa học, Kỹ thuật, Y học và Thông tin thư mục. Hiện CSDL ScienceDirect đang cho phép truy cập thử trong khi chờ thủ tục đặt mua từ Thư viện Trung tâm <http://www.sciencedirect.com/>
- **CRC Press ItknowledgeNetBase**
  - + Gồm những tài liệu đáng tin cậy về công nghệ máy tính và mạng <http://www.itknowledgebase.net/>

### III. Địa chỉ liên hệ:

- Phòng mượn: Cơ sở 1, tầng trệt nhà A phòng A102
- Phòng đọc sách ngoại văn: Cơ sở 1, tầng 1 nhà A phòng A201
- Phòng học: Cơ sở 1, tầng trệt nhà A phòng A101, tầng 1 nhà A phòng A202
- Phòng đọc tư liệu Nhật Bản: cơ sở 3, tầng 1 nhà E phòng E207

**Điện thoại liên hệ:** 0613.952.726

# ĐỀ CƯƠNG TÓM TẮT CÁC MÔN HỌC

## KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

### **AN TOÀN VÀ BẢO MẬT HỆ THỐNG MẠNG**

Cung cấp kiến thức về phương pháp xây dựng một hệ thống an toàn cho máy tính và mạng máy tính.

Phương pháp dùng Access Control list trên Router và Switch layer 3

Tài liệu tham khảo: Giáo trình CCNA V4.0 semester 3

### **CẤU TRÚC DỮ LIỆU VÀ GIẢI THUẬT**

Học phần trình bày những kiến thức cơ bản và nâng cao về các cấu trúc dữ liệu bao gồm các cấu trúc cơ bản như: mảng, chuỗi, cấu trúc, con trỏ, tập tin... Ngoài ra học phần này cũng đề cập đến các cấu trúc dữ liệu phục vụ cho tìm kiếm và sắp xếp như danh sách liên kết, ngăn xếp, hàng đợi, bảng băm, cấu trúc cây và một số cấu trúc dùng biểu diễn đồ thị.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Hạnh Nhi và Dương Anh Đức, Giáo Trình Cấu Trúc Dữ Liệu, ĐH Công Nghệ Thông Tin TP. HCM, 2003
- Lê Minh Hoàng, Giải thuật & Lập trình, ĐH SPHN, 2004

### **CẤU TRÚC VÀ LẮP RÁP MÁY TÍNH**

Trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về máy tính, các thế hệ máy tính, kiến trúc máy tính IBM PC và các thiết bị cấu thành hệ thống máy tính. Giúp sinh viên nhận dạng các thiết bị và hiểu được nguyên lý hoạt động của một số hệ thống trong máy tính.

Tài liệu tham khảo: Nguyễn Hoàng Liêm, Cấu trúc máy tính, Giáo trình Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Lạc Hồng

### **CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Cung cấp một số kiến thức cơ bản về các loại mô hình dữ liệu cơ bản, các khái niệm trong mô hình dữ liệu quan hệ, các dạng chuẩn và các ngôn ngữ khai thác dữ liệu. Sinh viên sẽ được thực tập với một số hệ quản trị CSDL phổ biến như Access, SQL-Server, Oracle

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Cơ sở dữ liệu của Khoa CNTT trường Đại học Lạc Hồng
- Fundamentals of Database Systems (Elmasri, Navathe)

### **CÔNG NGHỆ XML VÀ ỨNG DỤNG**

Giới thiệu về XML, Web Service, ... và một số giao thức liên quan để từ đó xây dựng ứng dụng quy mô lớn.



### Tài liệu tham khảo:

- Beginning XML, 2nd Edition: XML Schemas, SOAP, XSLT, DOM, and SAX 2.0 by David Hunter, Kurt Cagle, Chris Dix et al. ISBN:0764543946 Wrox Press © 2003 (784 pages)
- <http://www.w3c.org>

## **CÔNG NGHỆ XỬ LÝ ẢNH**

Nắm vững những vấn đề cơ bản trong xử lý ảnh, nguyên lý thiết kế và xây dựng một hệ thống xử lý ảnh và nhận dạng. Biết phát hiện vấn đề liên quan đến xử lý ảnh, tổng hợp các nguyên lý cơ bản để xây dựng được chương trình ứng dụng giải quyết vấn đề đặt ra.

### Tài liệu tham khảo:

- Nội dung môn học tập trung theo sườn của một quy trình nhận dạng xử lý ảnh đó là các khâu: Thu nhận và biểu diễn, tiền xử lý, trích chọn đặc điểm, hậu xử lý và nhận dạng
- Lương Mạnh Bá, Nguyễn Thanh Thủy (2000), Nhập Môn Xử lý ảnh số, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật
- Adrian Low (1991), Introductory Computer Vision and Image Processing, Copyright (c) 1991 by McGraw Hill Book Company (UK) Limited

## **DỊCH VỤ MẠNG LINUX/UNIX (LPI)**

Cung cấp kiến thức về quản trị mạng trong môi trường linux.

Tài liệu tham khảo: Matthias Kalle Dalheimer, Matt Welsh, Running Linux, Fifth Edition, O'Reilly, 2005

## **DỊCH VỤ MẠNG MICROSOFT MCSA**

Chương trình đào tạo theo hệ thống chứng chỉ MCSA (Microsoft Certified Systems Administrator).

- Trang bị kiến thức nền tảng và chuyên sâu về môi trường mạng. Xây dựng và quản trị hệ thống mạng trên môi trường Windows của Microsoft.
- Triển khai các dịch vụ cơ bản và cần thiết trong môi trường thực tế: Routing; NAT; DNS;DHCP, WEB; FTP;...

Tài liệu tham khảo: Giáo trình:MCP 70-640, MCP 70-642, MCP 70-643, MCP 70-680.

## **DỊCH VỤ MẠNG MICROSOFT MCSE**

Chương trình đào tạo theo hệ thống chứng chỉ MCSE (Microsoft Certified Systems Engineer) của Microsoft, giúp sinh viên hoạch định, thiết kế, triển khai cơ sở hạ tầng tin học trên nền windows

Tài liệu tham khảo: Giáo trình: MCP 70-293, MCP 70-294, MCP 70-297.

## **HỆ ĐIỀU HÀNH**

Trang bị kiến thức cơ bản về hệ điều hành Linux, cấu trúc hệ thống tập tin, quản lý user, Cấu hình và triển khai một số dịch vụ mạng. Bảo mật hệ thống Linux.

Tài liệu tham khảo: McGraw-Hill Linux – The complete reference O'Reilly Running Linux 5th Edition

## **HỆ ĐIỀU HÀNH LINUX**

Trang bị kiến thức cơ bản về hệ điều hành Linux, cấu trúc hệ thống tập tin, quản lý user, Cấu hình và triển khai một số dịch vụ mạng. Bảo mật hệ thống Linux.

Tài liệu tham khảo: McGraw-Hill Linux – The complete reference O'Reilly Running Linux 5th Edition

## **HỆ QUẢN TRỊ CSDL**

Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quản trị một hệ thống cơ sở dữ liệu bao gồm việc quản trị người dùng, quản trị cơ sở dữ liệu, cơ chế hoạt động của môi trường sử dụng cơ sở dữ liệu kiểu client/server, các kiến thức về lập trình Transac-SQL.

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Hữu Khang, SQL Server 2005 T-SQL, Nhà xuất bản Lao Động Xã Hội, 2007
- Phạm Hữu Khang, SQL Server 2005 Thủ tục và Hàm, Nhà xuất bản Lao Động Xã Hội, 2007

## **HỆ THỐNG MẠNG WLAN**

Trang bị kiến thức an toàn và bảo mật, qui trình thực hiện các biện pháp an toàn và bảo mật cho hệ thống mạng, các thiết bị an ninh mạng.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình CCNA Security

## **KIỂM THỬ PHẦN MỀM**

Nội dung chính của môn học “Kiểm thử phần mềm” nhằm giúp sinh viên củng cố những kiến thức cơ bản để thực hiện tốt công việc kiểm thử phần mềm đồng thời hướng dẫn những phương pháp, kỹ thuật cho việc kiểm thử phần mềm. Qua những kiến thức đó, tạo nền tảng để sinh viên có thể xây dựng được phần mềm có chất lượng cao, có tính hoàn thiện trong các sản phẩm. Một mục tiêu khác của môn học nhằm hướng cho sinh viên một công việc cụ thể, nghề kiểm thử phần mềm sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra môn học cũng giới thiệu những chuẩn về chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, và đặc biệt trong ngành công nghệ phần mềm.

### Tài liệu tham khảo:

- Cem Kaner, Jack Falk, and Hung Q. Nguyen, Testing Computer Software, Wiley, 1999.
- Software Testing and Quality Assurance, Kshirasagar Naik, Priyadarshi Tripathy, 2008.
- Marnie L. Hutcheson, Software Testing Fundamentals: Methods and Metrics, John

Wiley & Sons, 2003.

## KỸ THUẬT LẬP TRÌNH (NGÔN NGỮ C)

Môn học bao gồm những nội dung cơ bản về ngôn ngữ lập trình C như kiểu dữ liệu, biến, hằng; khái niệm về nhập xuất dữ liệu; các cấu trúc điều khiển trong chương trình; chương trình con, hàm; kiểu dữ liệu con trỏ; các kiểu dữ liệu dạng cấu trúc; khái niệm chuỗi ký tự trong C.

Môn học sẽ chú trọng đến các kỹ thuật lập trình mạch lạc, trong sáng, hiệu quả của ngôn ngữ C để giải quyết một số bài toán trong khoa học tự nhiên, kỹ thuật.

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Văn Át, Kỹ thuật lập trình C – Cơ sở và nâng cao, Nxb. Giáo dục, 2002
- Quách Tuấn Ngọc, Ngôn ngữ lập trình C, Nxb Thống kê, 2003
- Mark Allen Weiss, Efficient C programming: A practical approach, Prentice Hall, New Jersey 1995.

## LẬP TRÌNH C#

Môn học bao gồm những nội dung cơ bản về ngôn ngữ lập trình C# như kiểu dữ liệu, biến, hằng; khái niệm về nhập xuất dữ liệu; các cấu trúc điều khiển trong chương trình; lập trình hướng đối tượng trong ngôn ngữ c#, tập hợp, interface, khái niệm về chuỗi ký tự trong C#.

Môn học sẽ chú trọng đến kỹ thuật lập trình hướng đối tượng hướng sinh viên biết thiết kế một chương trình theo hướng đối tượng để giải quyết các bài toán trong khoa học tự nhiên tự nhiên hay chương trình quản lý.

### Tài liệu tham khảo:

- C# 2008, Tập 2 lập trình window s Forms, Phạm Hữu Khang.
- EXAM 70-505Forms\_ Application\_ Development\_ Training\_ Kit.

## LẬP TRÌNH CƠ BẢN VỚI JAVA

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lập trình hướng đối tượng (object, class, inheritance, overload, encapsulation,...). Đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng lập trình với ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng Java.

### Tài liệu tham khảo:

- Core Java™ 2 Volume I - Fundamentals, Seventh Edition By: Cay S. Horstmann, Gary Cornell. Publisher: Prentice Hall TR ISBN: 0-13-148202-5
- Thinking in Java 3rd Edition <http://www.BruceEckel.com>
- The Java Programming Language. Author: K. Arnold, J. Gosling. Published: Addison-Wesley, 1996, ISBN 0-201-63455-4

## LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG

Môn học bao gồm các nội dung chính như sau:

- Sự khác biệt giữa lập trình hướng đối tượng và lập trình thủ tục, một số khái niệm liên quan đến lập trình hướng đối tượng như sự đóng gói, thừa kế, đa hình, nạp chồng (over loading).

- Một số vấn đề về ngôn ngữ C++ cần bổ sung để viết chương trình theo hướng đối tượng. Cách thức tạo ra kiểu dữ liệu, cách thức xây dựng lớp thể hiện sự đóng gói, sự thừa kế.

- Hoàn thiện kiểu dữ liệu bằng cách hiện thực phép toán. Cách thức thiết kế chương trình theo hướng đối tượng và hiện thực chương trình bằng ngôn ngữ C++

- Thể hiện tính đa hình của đối tượng qua các lớp và chương trình.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Văn Lăng, Lập trình hướng đối tượng sử dụng C++, Nxb. Thống kê, xuất bản lần thứ 4 năm 2004, 464tr
- John Hubbard, Programming with C++, McGraw-Hill, 1996.

## LẬP TRÌNH JAVA NÂNG CAO

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức nâng cao về lập trình hướng đối tượng (Thread, Network programming, JDBC,RMI,JSP ...). Đồng thời nâng cao cho sinh viên kiến thức và kỹ năng lập trình với ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng Java.

### Tài liệu tham khảo:

- Thinking in Java 3rd Edition <http://www.BruceEckel.com>
- Java an Object-Oriented Language. Author: Michael Smith. Published: McGraw Hill
- Căn bản JSP; Phạm Hữu Khang

## LẬP TRÌNH NHÚNG

Cung cấp cho sinh viên phương pháp luận thiết kế dựa trên cơ sở sử dụng các hệ thống nhúng: qui trình thiết kế, phân tích và thiết kế chương trình, quá trình và hệ điều hành, thiết kế hệ thống. Hệ nhúng T-Engine và hệ điều hành thời gian thực mã nguồn mở T-Kernel, phát triển các ứng dụng trên nền (platform) T-Engine.

### Tài liệu tham khảo:

- “Computer as Components: Principles of Embedded Computing System Design”, Wayne Wolf, 1st Edition, MORGAN KAUFMANN PUBLISHERS, INC. 2000
- “Embedded Microprocessor Systems: Real World Design”, Stuart R. Ball, 1st Edition, NEWNES, 2000
- “T-Engine/SH7760 Development Kit Manual”, Personal Media Corporation
- “T-Engine/SH7760 Development Kit – GNU Development Environment Manual”, Personal Media Corporation
- “T-Monitor/T-Kernel Implementation Specification for SH7760”, Personal Media Corporation “T-Monitor Specification”, T-Engine Forum

## LẬP TRÌNH THIẾT BỊ DI ĐỘNG

Các kỹ thuật và công nghệ lập trình cho thiết bị di động như PC Pocket, PDA, hành Symbian và một số kỹ thuật lập trình C++ trên Symbian, Kỹ thuật lập trình C++ cho Symbian OS, VisualStudio.NET và ứng dụng cho thiết bị di động.

### Tài liệu tham khảo:

- Jonathan Knudsen, Beginning J2ME: From Novice to Professional, Apress, US, 2005, ISBN 1590594797
- Roger Riggs, Programming Wireless Devices with the JavaTM2 Platform Micro Edition, Second Edition, Addison Wesley, June 13, 2003, ISBN 0-321-19798-4
- Martin de Jode, Programming Java 2 Micro Edition for Symbian OS: A developer's guide to MIDP 2.0, Wiley, July 2004, ISBN: 978-0-470-09223-1

## LẬP TRÌNH ỨNG DỤNG CSDL VỚI C#

Môn này cung cấp những kiến thức giúp sinh viên có thể làm quen với một số hệ quản trị CSDL, các phương thức kết nối CSDL, thiết kế giao diện cập nhật, thêm, sửa, xóa dữ liệu, thiết kế các giao diện báo cáo, thống kê dữ liệu, xuất báo cáo ra Report.

### Tài liệu tham khảo:

- Ngoài ra môn này cũng hướng dẫn sinh viên xây dựng chương trình ứng dụng quản lý dựa trên mô hình 3 lớp. Các công nghệ mới trong .NET Framework như LINQ, SilverLight...
- C# 2005, tập 4, lập trình cơ sở dữ liệu, Phạm Hữu Khang.
- EXAM 70-505 - Forms\_ Application\_ Development\_ Training\_ Kit

## LẬP TRÌNH VISUAL BASIC 1

Môn học bao gồm các nội dung chính như sau:

- Làm quen môi trường lập trình .NET và ngôn ngữ lập trình Visual Basic .NET.
- Làm quen với mô hình lập trình hướng sự kiện (Event – driven programming).
- Làm quen với các control thông dụng.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Thiện, Giáo trình Visual Basic.NET, tập 1, nhà xuất bản Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2007.
- Phương Lan, Visual Basic 2005, tập 1, ngôn ngữ và ứng dụng, nhà xuất bản Phương Đông, 2006.
- Phương Lan, Visual Basic 2005, tập 2, lập trình giao diện Windows Form ứng dụng quản lý hệ thống, nhà xuất bản Phương Đông, 2006.

## LẬP TRÌNH VISUAL BASIC 2

Làm quen với một số hệ quản trị CSDL

Kết nối CSDL

Thiết kế các giao diện cập nhật dữ liệu

Thiết kế các giao diện báo cáo, thống kê dữ liệu

Xuất báo cáo ra Report

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Thiện. Giáo trình Visual Basic. NET-tập 2. Nhà xuất bản đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh
- Phương Lan. Từng bước học lập trình Visual Basic.Net. Nhà xuất bản lao động – xã hội.
- Phương Lan. Visual Basic 2005 – Tập 3. Nhà xuất bản Phương Đông

## LẬP TRÌNH WEB

Giới thiệu về web động, ngôn ngữ kịch bản JavaScript, công nghệ .NET, ASP.NET cơ bản, ADO.NET, Web Services.

### Tài liệu tham khảo:

- Lập trình Web, Giáo trình Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Lạc Hồng, 2009.
- John Paul Mueller. Mastering Web Development with Microsoft Visual Studio 2005. Wiley Publishing, Inc., Indianapolis, 2005
- Lê Minh Hoàng, Thiết kế web động với JavaScript, Nxb Lao Động-Xã Hội, 2007
- Zak Ruvalcaba. Build Your Own ASP.NET Website Using C# & VB.NET, Pub. SitePoint, 2004
- Việt Văn book, Tự Học Asp.net 2.0 từng bước một, Nxb Thống kê, 2007
- Đỗ Lâm Thiên, Giáo trình Lập trình ứng dụng web với ASP.NET, Nxb ĐHQG TP.HCM, 2007

## MẠNG MÁY TÍNH

Trang bị những kiến thức cơ sở về mạng, mô hình OSI, các loại đường truyền mạng LAN, các thiết bị mạng LAN, giao thức TCP/IP. Học theo chương trình CCNA, học kỳ 1.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hoàng Liêm, Mạng máy tính, Giáo trình Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Lạc Hồng, 2009.
- Giáo trình mạng CCNA V5.0 semester 1

## MẠNG MÁY TÍNH NÂNG CAO

Trang bị kiến thức giúp sinh viên thiết kế hệ thống mạng, cấu hình Routing giữa các mạng, các phương thức tìm đường đi tĩnh và động.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình CCNA V4.0 semester 2
- Giáo trình CCNA V3.1 semester 2

## NGÔN NGỮ C/C++

Môn học bao gồm những nội dung cơ bản về ngôn ngữ lập trình C như kiểu dữ liệu, biến, hằng; khái niệm về nhập xuất dữ liệu; các cấu trúc điều khiển trong chương trình; chương trình con, hàm; kiểu dữ liệu con trỏ; các kiểu dữ liệu dạng cấu trúc; khái niệm chuỗi ký tự trong

C.

Môn học sẽ chú trọng đến các kỹ thuật lập trình mạch lạc, trong sáng, hiệu quả của ngôn ngữ C để giải quyết một số bài toán trong khoa học tự nhiên, kỹ thuật.

Tài liệu tham khảo:

- Phạm Văn Ất, Kỹ thuật lập trình C – Cơ sở và nâng cao, Nxb. Giáo dục, 2002
- Quách Tuấn Ngọc, Ngôn ngữ lập trình C, Nxb Thống kê, 2003
- Mark Allen Weiss, Efficient C programming: A practical approach, Prentice Hall, New Jersey 1995.

## **PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG**

Cung cấp kiến thức tổng quan về hệ thống thông tin, về phân tích, thiết kế, xây dựng và triển khai một hệ thống thông tin. Kiến thức về phương pháp phân tích một hệ thống thông tin, đặc biệt là phương pháp hướng cấu trúc, giúp sinh viên có thể áp dụng để giải quyết các bài toán trong thực tế; Phân tích, thiết kế, cài đặt hệ thống thông tin quản lý

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Vy, Phân tích thiết kế HTTT, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2004
- Analysis and Design of Information Systems James A. Senn. Mc Graw Hill, New York 1989.

## **PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG ĐA PHƯƠNG TIỆN**

Giúp sinh viên có kinh nghiệm vận dụng kiến thức chuyên ngành đã học thực hiện một dự án thực tế. Sinh viên theo hướng dẫn của giáo viên sẽ tự nghiên cứu bài toán; rèn luyện kỹ năng làm việc theo nhóm; làm quen với cách trình bày một bài báo khoa học.

## **PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM**

Giúp sinh viên có kinh nghiệm vận dụng kiến thức chuyên ngành đã học thực hiện một dự án thực tế bằng ứng dụng web hoặc windows form. Sinh viên theo hướng dẫn của giáo viên sẽ tự nghiên cứu bài toán; rèn luyện kỹ năng làm việc theo nhóm; làm quen với cách trình bày một bài báo khoa học;

## **PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG**

Giới thiệu cho sinh viên các nguyên lý về kỹ thuật hướng đối tượng để lập mô hình và thiết kế các hệ thống dùng tiếp cận hướng đối tượng.

Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể hiểu các cách tiếp cận hướng đối tượng để phát triển phần mềm, dùng UML cho thiết kế, xây dựng các mô hình đối tượng cho các giai đoạn thiết kế phần mềm, hiểu mối liên hệ giữa các ý tưởng thiết kế theo hướng đối tượng với các cấu trúc đã được cài đặt.

Tài liệu tham khảo:

- Timothy C. Lethbridge et al. - Object-Oriented

Software Engineering (2nd edition) - Mc Graw Hill - 2002.2.

- Anton Eliens - Principles of Object-Oriented Software Development (2nd Edition) - Addison-Wesley Longman - 2000.

## **PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM MÃ NGUỒN MỞ**

Hiểu được thế nào là phần mềm tự do, phần mềm mã nguồn mở, một số License phần mềm mã nguồn mở phổ biến, những lợi ích của việc sử dụng phần mềm mã nguồn mở, trình bày được mô hình phát triển phần mềm mã nguồn mở, làm quen với các môi trường, tiện ích thường dùng để phát triển phần mềm mã nguồn mở.

Tài liệu tham khảo:

- Karl Fogel. Producing Open Source Software. 2005
- Andrew M. St. Laurent. Open Source and Free Software Licensing, 2004.

## **PHƯƠNG PHÁP TÍNH**

Môn học Phương pháp tính trình bày phương pháp giải gần đúng các vấn đề cơ bản trong tính toán kỹ thuật:

1. Giải phương trình và hệ phương trình phi tuyến
2. Giải hệ phương trình tuyến tính
3. Tính giá trị nội suy và xấp xỉ bằng bình phương cực tiểu
4. Tính gần đúng đạo hàm và tích phân
5. Giải gần đúng phương trình vi phân thường
6. Giải gần đúng phương trình đạo hàm riêng

Các phương pháp được trình bày theo tinh thần tóm lược giải thuật, giới thiệu ước lượng sai số và cách làm cụ thể, lược bỏ chứng minh lý thuyết phức tạp. Việc chuyển giải thuật sang chương trình máy tính được đề cập và khuyến khích sinh viên thực hiện, hướng đến mục tiêu mô phỏng các bài toán thực tế thường gặp trong kỹ thuật.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Phương pháp tính – Lê Ngọc Lăng + Nguyễn Quốc Lâm + Lê Thái Thanh – ĐHBK (2002).
- Giáo trình Phương pháp tính – Dương Thủy Vỹ – NXBKHK (1999).
- Numerical Analysis – Burden & Faires – Brooks/Code (1997).

## **QUẢN TRỊ HỆ THỐNG MẠNG LAN**

Trang bị kiến thức cho sinh viên quản trị các thiết bị mạng LAN như Router, Switch, Hub và cấu hình hệ thống mạng LAN phân cấp.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình CCNA V4.0 semester 3

## **QUẢN TRỊ HỆ THỐNG MẠNG WAN**

Trang bị kiến thức cơ bản về WAN, các loại đường truyền mạng WAN, các thiết bị mạng WAN; kỹ thuật mạng PPP, Frame Relay, cấu hình PPP và Frame Relay.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình CCNA V5.0 Semester 4

## THIẾT KẾ HỆ THỐNG MẠNG

Trang bị những kiến thức cơ sở các loại đường truyền mạng LAN, các thiết bị mạng LAN, cách chọn thiết bị mạng LAN, đường truyền mạng LAN, các bước thiết kế và thi công hệ thống mạng LAN, kết nối thiết bị mạng LAN, thiết kế IP cho mạng và kiểm thử mạng LAN. Học theo chương trình CCNA, học kỳ 1.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình mạng CCNA V5.0 semester 1

## THIẾT KẾ HỆ THỐNG MẠNG NÂNG CAO

Trang bị cho kiến thức thiết kế hệ thống mạng Intranet từ nhiều mạng LAN phân cấp thông qua hệ thống WAN: PPP, Frame relay.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình CCNA V5.0 Semester 4

## THIẾT KẾ WEB

- Nắm bắt các khái niệm về Internet, web
- Nắm được quy trình xây dựng một website
- Áp dụng ngôn ngữ HTML, CSS để thiết kế giao diện Website
- Giới thiệu một số vấn đề cơ bản của lập trình Web:
  - Các ngôn ngữ và công cụ trong lập trình web
  - Tổ chức, quản lý một dự án website sử dụng Visual studio
  - Các kiểu dữ liệu cơ bản
  - Xây dựng một số chức năng cơ bản để làm quen với lập trình web sử dụng Visual Studio

Tài liệu tham khảo:

- Microsoft .Net Framework – Application Development Foundation (MCTS Exam 70-536) – Tony Northup.
- Lê Minh Hoàng, Tự học thiết kế web, NXB “Lao Động”, tập I-II, 2007

## TIN HỌC QUẢN LÝ

Môn Tin học quản lý cung cấp những kiến thức cơ bản về việc thiết kế và quản lý cơ sở dữ liệu, tạo ra một số chương trình ứng dụng quản lý: quản lý điểm, quản lý bán hàng, quản lý kho, quản lý vận tải,...

Tài liệu tham khảo:

- Nhóm phát triển phần mềm sinh viên học sinh (SSDG), giáo trình Microsoft Access 2007 toàn tập, NXB giao thông vận tải
- Huỳnh Tôn Nghĩa, giáo trình lập trình quản lý với Microsoft office Access 2007, NXB Đại học quốc gia TP. HCM – 2011
- Lâm Thành Hiền, bài giảng điện tử môn Tin học quản lý, trường Đại học Lạc Hồng

## TOÁN RỜI RẠC

Môn học này cung cấp những kiến thức tối thiểu của toán học rời rạc dùng làm cơ sở cho việc học tập chuyên

sâu về khoa học máy tính, kể cả hai lĩnh vực phần cứng và phần mềm. Những vấn đề cơ bản thuộc lý thuyết tập hợp, logic toán, đại số mệnh đề, đại số quan hệ, lý thuyết thuật toán, lý thuyết đồ thị hữu hạn và kỹ thuật số sẽ được đề cập đến. Môn học sẽ giúp sinh viên hình thành được lối tư duy logic, rành mạch, chính xác và có cách nhìn "rời rạc hóa những quá trình liên tục", nhờ vậy, họ sẽ có thể tiếp thu dễ dàng hơn những kiến thức sâu rộng đang phát triển không ngừng trong lĩnh vực tin học và công nghệ thông tin.

Tài liệu tham khảo: KENNETH H. ROSEN, Toán học rời rạc ứng dụng trong tin học, NXB KHKT, 2000.A9:A15.

## KHOA CƠ ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

### AN TOÀN ĐIỆN

Các khái niệm cơ bản về kỹ thuật an toàn khi tiếp xúc vào điện áp :

Tác hại của dòng điện đối với cơ thể người, phân tích an toàn khi người bị chạm điện trực tiếp và gián tiếp, khái niệm về điện áp tiếp xúc và điện áp bước.

Phân tích và tính toán các sơ đồ nối đất (theo tiêu chuẩn Việt Nam IEC) bảo vệ an toàn cho người chống chạm điện gián tiếp, các hình thức bảo vệ chống chạm điện trực tiếp.

Phân tích an toàn và các biện pháp bảo vệ khi làm việc trong môi trường chịu ảnh hưởng tần số cao, của tĩnh điện.

Tài liệu tham khảo:

- An toàn điện, Phan Thị Thu Vân, Khoa Điện - Điện tử, Đại học Bách khoa TPHCM, 2003.
- Electrical installation Guide, Groupe Schneider – 1996.
- High Voltage Engineering.

### AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

Một số ấn đề về khoa học bảo hộ lao động. Một số khái niệm và định nghĩa cơ bản trong khoa học bảo hộ lao động. Luật pháp chế độ chính sách bảo hộ lao động. Kỹ thuật vệ sinh lao động. Kỹ thuật an toàn điện. Kỹ thuật an toàn hoá chất. Kỹ thuật phòng cháy chữa cháy. Môi trường. Môi trường và sự phát triển bền vững. Thông tin môi trường. Đánh giá tác động môi trường. Xử lý chất thải bảo vệ môi trường.

Tài liệu tham khảo:

- An toàn lao động 1976, Viện bảo hộ lao động.
- Tài liệu tập huấn bảo hộ lao động 1995 (Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật BHLĐ).
- Kỹ thuật thông gió, Trần Ngọc Chấn, NXB xây dựng.
- Kỹ thuật lọc bụi và làm sạch khí, Hoàng Kim Cơ.
- Thông gió và kỹ thuật xử lý khí thải, Nguyễn Duy Đông.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH CƠ ĐIỆN TỬ

Cung cấp các kiến thức và kỹ năng đọc các tài liệu chuyên ngành Cơ Điện Tử được viết bằng tiếng Anh ở trình độ nâng cao.

Tài liệu tham khảo: Eric H. Glendinning, Norman Glendinning, C Eng. MIMechE, Oxford English for electrical and mechanical engineering, Oxford University Press.

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN TỬ - TRUYỀN THÔNG (ESP)**

Utilizing an integrated approach of teaching the four skills, the general goal of this course is to enable students of electronics, electrical and telecommunication fields to be familiar with the register of technical English used in these fields

Objectives: Students should be able to demonstrate their ability to: Grasp and use an adequate amount of terminology in the field of electronics; Comprehend technical texts; Relate grammatical structures to technical material; Understand acronyms as they relate to electronics and electrical fields; Prepare and present orally technical material covered in the classroom; Write sequences, facts, descriptions, comparisons, and give instructions; Understand and use the received spoken language presented in the classroom.

Oxford English for Electronics-Glendinning.

### **References:**

- English for Telecommunications Industry –Jeremy Comfort
- English / English / Vietnamese dictionary

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức ngoại ngữ về cấu tạo, ký hiệu và nguyên lý của một số thiết bị điện và máy điện như: khởi động từ, CB, công tắc tơ, máy biến áp...và hệ thống truyền tải điện. Sau khi học xong môn học sinh viên có kỹ năng đọc hiểu các tài liệu kỹ thuật chuyên ngành, dịch thuật sách tham khảo chuyên môn, giao tiếp tốt về lĩnh vực chuyên môn và học thuật trong hội thảo quốc tế.

Tài liệu tham khảo: English for Industrial Electricity, Lê Thanh Đạo, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. HCM

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH ĐIỀU KHIỂN VÀ TỰ ĐỘNG HÓA**

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về tiếng Anh chuyên ngành Điều khiển và Tự động hóa nhằm giúp sinh viên hiểu và sử dụng được các thuật ngữ, các cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh trong lĩnh vực Điều khiển và Tự động hóa, qua đó có thể đọc, hiểu và soạn thảo được các văn bản kỹ thuật.

Tài liệu tham khảo: Eric H. Glendinning, Norman Glendinning, Oxford English for Electrical and

Mechanical Engineering, Oxford University Press, 1995

## **ANTEN - TRUYỀN SÓNG**

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về chuyên ngành truyền dẫn trong viễn thông. Tìm hiểu đặc điểm, tính chất, các thông số truyền sóng trong môi trường dây dẫn, sợi quang, môi trường vô tuyến. Tìm hiểu về nguyên lý bức xạ, đặc tính và các thông số kỹ thuật cơ bản của anten. Khảo sát một số loại anten thường gặp

Tài liệu tham khảo:

- Truyền Sóng và Anten, Lê Tiến Thường - Trần Văn Sư, NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM.
- Lý Thuyết Và Kỹ Thuật Anten – GS TS Phan Anh – Nhà Xuất Bản Khoa Học Và Kỹ Thuật Hà Nội – 1997.
- Lý thuyết Truyền Sóng và Anten - Nguyễn Tấn Nhân, Học Viện Công Nghệ Bưu chính Viễn Thông TPHCM.
- Antenna – John D. Kraus – McGraw Hill.

## **BẢO TRÌ CÔNG NGHIỆP**

Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về bảo trì hiện đại nhằm giúp sinh viên có thể thiết kế, xây dựng và thực hiện hệ thống quản lý bảo trì có hiệu quả. Phân tích nguyên nhân, xây dựng chiến lược bảo trì năng suất toàn diện, kiểm soát chất lượng, bảo trì tập trung vào độ tin cậy. Sản xuất tinh gọn và bảo trì tinh gọn.

Tài liệu tham khảo:

- Dương Bình Nam - Hoàng Trí. Giáo trình bảo trì, bảo dưỡng máy công nghiệp, trường ĐHSPKT Tp Hồ Chí Minh
- Lê Văn Hiếu, Giáo trình quản lý bảo trì công nghiệp, ĐHSPKT Hưng Yên

## **BẢO VỆ ROLE VÀ TỰ ĐỘNG HOÁ**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên tắc bảo vệ trong hệ thống điện, nguyên lý hoạt động của các loại role bảo vệ và vai trò của chúng trong mạng điện hệ thống. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng vận hành các hệ thống tự động trong hệ thống điện, thiết kế các hệ thống bảo vệ và tự động hoá đơn giản trong hệ thống điện.

Tài liệu tham khảo:

- Bảo vệ role trong hệ thống điện, Trần Đình Long, Đại Học Bách Khoa Hà Nội.
- Bảo vệ rơ le và tự động hoá trong hệ thống điện, Nguyễn Hoàng Việt, Đại Học Bách Khoa Tp. HCM

## **CAD TRONG KỸ THUẬT**

Môn học này giới thiệu cho sinh viên ngành kỹ thuật nắm vững những kiến thức về kỹ thuật trên máy tính, rèn luyện kỹ năng lập và đọc bản vẽ. Bao gồm cách thành lập một bản vẽ theo đúng tiêu chuẩn, các tập lệnh hình

thành một bản vẽ, xuất bản vẽ và in ấn bản vẽ. Sinh viên sau khi học xong môn học sẽ diễn tả ý tưởng thiết kế của mình trên máy tính một cách nhanh chóng, chính xác đồng thời môn học này sẽ làm cơ sở cho các phần mềm ứng dụng công nghệ cao như cad, cad/cam/cnc ... sau này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình do giáo viên biên soạn.
- Hình họa vẽ kỹ thuật – Trần Hữu Quế - Nhà xuất bản giáo dục.

### **CAD TRONG KỸ THUẬT ĐIỆN**

Môn học cung cấp sinh viên những kiến thức cơ bản về: Cách thành lập một bản vẽ theo đúng tiêu chuẩn, các tập lệnh hình thành một bản vẽ, xuất bản vẽ và in ấn bản vẽ. Sau khi học xong môn học sinh viên có kỹ năng diễn tả ý tưởng thiết kế của mình trên máy tính một cách nhanh chóng, chính xác.

#### Tài liệu tham khảo:

- Hướng Dẫn Sử Dụng Microsoft Visio, Phan Nhật Uyên, Nhà Xuất Bản Tổng Hợp TPHCM.
- Ecodial User Guide, Schneider Electric.

### **CƠ KỸ THUẬT**

Vận dụng lý thuyết vào khảo sát các bài toán cân bằng tĩnh học cơ bản. Xác định được các lực tại các liên kết bằng phương pháp hình học, Phương pháp giải tích. Vận dụng lý thuyết vào khảo sát: chuyển động của điểm, chuyển động của vật rắn, hợp chuyển động, chuyển động song phẳng. Vận dụng lý thuyết vào bài toán cơ bản của sức bền vật liệu như: thanh chịu kéo (nén) đúng tâm, xoắn thuần túy, uốn ngang phẳng, chịu lực phức tạp (nén lệch tâm, uốn xiên, uốn cộng xoắn đồng thời ) Giải thích nguyên lý làm việc, các loại truyền động và phương pháp tính toán thiết kế các chi tiết máy để học sinh, ứng dụng vào tính toán những bài tập cơ bản thuộc cơ ứng dụng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Đình - Nguyễn Văn Khang- Đỗ Sanh, Cơ học, Tập 1. Tĩnh học và Động học, NXB Giáo dục, Hà Nội - 1998.
- Đào Huy Bích - Phạm Huyền, Cơ học lý thuyết, NXB ĐH Quốc gia, Hà Nội – 1999.
- Đỗ Sanh, Cơ học, Tập 2. Động lực học, NXB Giáo dục, Hà Nội - 1998.
- Đào Huy Bích - Phạm Huyền, Cơ học lý thuyết, NXB ĐH Quốc gia, Hà Nội – 1999.
- Nguyễn Văn Đình - Nguyễn Nhật Lệ - Đỗ Sanh, Bài tập cơ học, Tập 1. Tĩnh học và Động học, NXB Giáo dục, Hà Nội - 1998.
- Lê Doãn Hồng - Đỗ Sanh, Bài tập cơ học, Tập 2. Động lực học, NXB Giáo dục, Hà Nội – 1998.

### **CƠ SỞ CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO MÁY**

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quá trình sản xuất, quá trình công nghệ, các hình

thức tổ chức sản xuất, cơ sở lý thuyết cắt gọt kim loại, các phương pháp gia công, chất lượng bề mặt chi tiết máy, độ chính xác gia công, chuẩn và kích thước công nghệ.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phùng Rân – Trương Ngọc Thục – Nguyễn Ngọc Đào, Giáo trình công nghệ chế tạo máy phần 1 và 2, Trường ĐH SPKT TPHCM 2006.
- Đặng Văn Nghìn – Lê Minh Ngọc – Lê Đăng Nguyên – Lê Trung Thực, Cơ sở công nghệ chế tạo máy, Trường ĐH BK TPHCM 1992.
- Trần Doãn Sơn – Hồ Đắc Thọ – Lê Đức Quý, Cơ sở công nghệ chế tạo máy, Trường ĐH BK TPHCM 1995.
- Lê Văn Tiến – Nguyễn Đắc Lộc, Công nghệ chế tạo máy tập 1 và 2, NXB giáo dục 1994.
- Dương Văn Linh – Trần Thế San – Nguyễn Ngọc Đào, hướng dẫn thực hành kỹ thuật tiện, NXB Đà Nẵng 2000.

### **CÔNG NGHỆ CAD/CAM/CNC**

Môn học cung cấp các kiến thức và phương pháp luận về CAD/CAM, mô hình hoá hình học, đồ hoạ máy tính, thiết kế nhờ máy tính và các ứng dụng, công nghệ, lập trình và máy công cụ CNC, hệ thống sản xuất linh hoạt (FMS) và hệ thống sản xuất tích hợp nhiều máy tính (CIM).

#### Tài liệu tham khảo:

- Groover Mikell P, Zimmer Emory W., Jr. CAD/CAM. Computer- Aided Design and Manufacturing - prentice Hall international, 1998.
- Rao P.N, CAD/CAM Principles and Applications - Mc.Graw Hill 2002.
- Đoàn Thị Minh Trinh, công nghệ CAD/CAM - Nhà Xuất bản KH-KT, 1998.

### **CÔNG NGHỆ THỦY LỰC - KHÍ NÉN**

Nguyên lý làm việc của hệ thống điều khiển khí nén, điện khí nén; thủy lực, điện thủy lực. ưu nhược điểm của hệ thống điều khiển bằng khí nén, thủy lực so với điện. Giới thiệu các phần tử trong hệ thống. Nguyên tắc cơ bản để thiết kế mạch điều khiển khí nén, thủy lực. Cách phát hiện lỗi của phần tử và hệ thống, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngọc Phương, Hệ thống điều khiển bằng khí nén, NXB Giáo dục 1999
- Nguyễn Ngọc Phương, Hệ thống điều khiển bằng thủy lực, NXB Giáo dục 2000
- Tài liệu huấn luyện hãng FESTO – CHLB Đức, NORGEN, BOSCH, WICKER, HERRION, MANESSMAN
- Trần Xuân Túy, Hệ thống điều khiển tự động thủy lực, NXB Khoa học kỹ thuật.
- Giáo trình hệ thống truyền động thủy khí, trường đại học Bách Khoa Đà Nẵng.

## CÔNG NGHỆ RFID

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sử dụng truyền thông không dây trong dãy tần số sóng vô tuyến để truyền và nhận dữ liệu từ các thẻ đến các bộ đọc. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng thay đổi về năng lượng, kích thước và số lượng dữ liệu của ba thành phần: Thẻ, bộ đọc và anten để tạo ra rất nhiều ứng dụng khác nhau.

Tài liệu tham khảo: Nghiên cứu và thiết kế Module thu phát sử dụng công nghệ RFID, Nguyễn Khánh An – Trương Quốc Dũng, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. HCM

## CUNG CẤP ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tính toán phụ tải, sơ đồ nối dây trạm biến, hệ thống nối đất, lựa chọn khí cụ điện, thiết bị bảo vệ. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng tính toán phụ tải điện, tính chọn các thiết bị trong hệ thống, tính toán, lắp đặt hệ thống cung cấp điện (chiếu sáng, động lực), tính toán, lắp đặt hệ thống chống sét, nối đất.

Tài liệu tham khảo:

- Hệ Thống Cung Cấp Điện 1-2, Trần Quang Khánh, NXB KHKT.
- Bài Tập Cung Cấp Điện, Trần Quang Khánh, NXB KHKT.

## ĐIỆN TỬ CƠ BẢN

Cung cấp kiến thức về các linh kiện điện tử và mạch. Các tính chất của các tiếp xúc P-N trong các Diode, BJT, FET và các ứng dụng tuyến tính và phi tuyến của chúng. Các ứng dụng Transistor trong thiết kế các mạch khuếch đại, mạch dao động và mạch xung. Đặc tính khuếch đại thuật toán và ứng dụng.

Tài liệu tham khảo:

- Phan Như Quân, Bài giảng điện tử 1, Đại Học Lạc Hồng Đồng Nai, 2005.
- Lê Tiến Thường, Điện tử 1 & 2, Đại Học Bách Khoa TP HCM, 1996.
- Lê phi yển, Nguyễn Như Anh, Lưu Phú, Kỹ thuật điện tử, NXB KHKT, 1998
- Theodore F. Bogart, JR, Electronics devices and circuits, 2nd Ed. Macmillan, 1991.
- Nguyễn Thị Phương Hà, Kỹ Thuật Điện Tử- Bài Tập, NXB KHKT, 1996.
- Geogr. Electronic Basic and Applications, , 1986.
- Donald L.Schilling. Electronic Circuits, Prentice Hall, 1986.
- Millman & Taub–Pulse digital and switching waveforms. McGraw-Hill
- Electronic Design – Circuits and Systems, Savant, Rodent, Carpenter

## ĐIỆN TỬ CÔNG SUẤT

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu tạo, ký hiệu, thông số kỹ thuật của các linh kiện điện tử công suất lớn. Hiểu rõ nguyên lý hoạt động của các mạch điện tử công suất ứng dụng trong công nghiệp. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng lắp ráp, thi công được các mạch điện tử ứng dụng trong công nghiệp như Inverter, converter ... Có khả năng phân tích, tính toán giá trị và lựa chọn các linh kiện trong các mạch điện tử công suất.

Tài liệu tham khảo:

- Điện Tử Công Suất 1, TS. Nguyễn Văn Nhờ, Nhà xuất bản ĐHQG Tp. HCM.
- Giáo Trình Giáo Trình Điện Tử Công Suất, Trần Trọng Minh, Nhà xuất bản Giáo Dục.

## ĐIỆN TỬ THÔNG TIN

Môn Điện tử thông tin và hệ thống viễn thông dành cho sinh viên năm cuối chuyên ngành Viễn thông của khoa Điện - Điện tử. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về các mạch điện tử dùng trong thông tin, đồng thời giới thiệu sơ lược về các hệ thống viễn thông cụ thể đang được sử dụng trên thế giới cũng như tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Đình Chiến, Mạch điện tử thông tin, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2004.
- Phạm Hồng Liên, Điện tử thông tin, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2005
- F. H. Mitchell Jr, F. H. Mitchell Sr, Introduction to electronics design, Prentice Hall International, 1988.

## ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật điện tử. Hiểu rõ cấu tạo, ký hiệu, hình dạng thực tế và nguyên lý hoạt động của các linh kiện điện tử; vai trò và ứng dụng của các linh kiện trong các mạch điện tử. Sau khi học xong môn học sinh viên có kỹ năng giải thích nguyên lý hoạt động của các mạch điện tử, tính toán và thiết kế được các mạch điện tử cơ bản được ứng dụng trong thực tế.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo Trình Linh Kiện Điện Tử Và Ứng Dụng, TS. Nguyễn Việt Nguyên, NXB Giáo Dục.
- 250 Bài Tập Kỹ Thuật Điện Tử, Nguyễn Thanh Trà (Chủ Biên), NXB Giáo Dục.

## ĐIỀU KHIỂN THÔNG MINH

Môn học cung cấp các kiến thức về hệ thống điều khiển thông minh. Phần đầu giới thiệu về logic mờ và ứng dụng trong hệ thống điều khiển. Tiếp theo giới thiệu về cấu trúc và thuật toán huấn luyện mạng nơ ron. Cuối cùng là một số sơ đồ điều khiển và sự kết hợp giữa logic mờ, mạng nơ ron và thuật toán di truyền trong hệ thống điều khiển thông minh.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Việt Hùng, Nguyễn Tấn Đồi, Trương Ngọc



Anh, Tạ Văn Phương, Bài giảng Điều khiển thông minh, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM

- Omid M. Omidvar and David L. Elliott, Neural System For Control, 1997

## ĐỒ ÁN CHI TIẾT MÁY

Ứng dụng cơ sở lý thuyết của môn học lý thuyết nguyên lý chi tiết máy để giải quyết những bài toán tính toán và thiết kế các chi tiết máy cụ thể trong thực tế, phân tích, tính toán về hình học, động học và động lực học cho hệ thống.

Tài liệu tham khảo:

- Trịnh Chất, Cơ sở thiết kế máy và chi tiết máy, Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật, 1994.
- Nguyễn Trọng Hiệp, Chi tiết máy, Tập I, II, Nhà xuất bản Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, 1994.
- Nguyễn Văn Lãm – Nguyễn Trọng Hiệp, Thiết kế chi tiết máy, Nhà xuất bản giáo dục, 1993.
- Nguyễn Hữu Lộc – Nguyễn Tuấn Kiệt – Phan Tấn Tùng - Nguyễn Thanh Nam, Cơ sở thiết kế máy, Phần I, II, Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM, 2002.
- Trịnh Chất – Lê Văn Uyển, Tính toán thiết kế hệ dẫn động cơ khí, Tập I, II, Nhà xuất bản giáo dục, 1993.
- Giáo trình Cơ Học Máy – TS Lại Khắc Liễm.
- Bài học Nguyên Lý Máy – Tạ Ngọc Hải.
- Nguyên lý máy – Đinh Gia Tường.

## ĐỒ ÁN CÔNG NGHỆ

Môn học giúp sinh viên biết cách vận dụng những kiến thức lý thuyết đã học của các môn như: Trang Bị Điện, Điện Tử Công Suất, Thiết Bị Điện Trong Công Nghiệp ... để phân tích, thiết kế và giải quyết một vấn đề cụ thể trong thực tiễn sản xuất.

Tài liệu tham khảo: Giáo Trình Trang Bị Điện - Điện Tử Trong Máy Công Nghiệp, PGS.TS Đặng Thiện Ngôn, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. HCM

## ĐỒ ÁN CUNG CẤP ĐIỆN

Môn học giúp sinh viên biết cách vận dụng những kiến thức lý thuyết đã học của môn học Cung Cấp Điện để giải quyết một bài toán thực tế trong lĩnh vực Cung Cấp Điện. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng tính toán, phân tích, thiết kế hệ thống cung cấp điện hạ áp vừa và nhỏ.

Tài liệu tham khảo: Hệ Thống Cung Cấp Điện Của Xí Nghiệp Công Nghiệp Đô Thị Và Nhà Cao Tầng, Nguyễn Công Hiền, NXB KHKT.

## ĐỒ ÁN ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

Môn học giúp sinh viên biết cách vận dụng những kiến thức lý thuyết đã học của môn học Điện Tử Ứng Dụng để giải quyết một bài toán thực tế trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử.

Tài liệu tham khảo: Giáo Trình Kỹ Thuật Mạch Điện

Tử, TS. Đặng Văn Chuyết, NXB Giáo Dục.

## ĐỒ ÁN ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG

Đồ án điều khiển tự động giúp sinh viên thực hành việc giải quyết một số vấn đề trong lĩnh vực điều khiển tự động bao gồm mô hình toán học, nhận dạng thông số mô hình, phân tích tính ổn định và chất lượng của hệ thống. Xây dựng bộ điều khiển cho hệ thống thực tế có liên quan đến độ ổn định nhiệt độ, áp suất, lưu lượng, vị trí, tốc độ...

## ĐỒ ÁN VIỄN THÔNG

Đồ án môn học này cung cấp cho sinh viên hướng vận dụng những kiến thức đã học để có thể chế tạo và phân tích các mô hình thuộc lĩnh vực viễn thông.

Tài liệu tham khảo:

- M. G. Di Benedetto, T. Kaiser et al. UWB Communication Systems A Comprehensive Overview[J]. Series on Signal Processing and Communications. EURASIP, 2006.
- Zhang, W.; Kavehrad, M.; , "A 2-D indoor localization system based on visible light LED," Photonics Society Summer Topical Meeting Series, 2012 IEEE , vol., no., pp.80-81, 9-11 July 2012.

## ĐO LƯỜNG - ĐIỀU KHIỂN BẰNG MÁY TÍNH

Môn học này nhằm mục đích cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, hệ thống, phương pháp giao tiếp giữa máy tính với các thiết bị được sử dụng trong lĩnh vực đo lường, giám sát và điều khiển tự động.

Tài liệu tham khảo:

- Ngô Diên Tập, Đo Lường Và Điều Khiển Bằng Máy Tính, NXB Khoa Học Kỹ Thuật, 2003.
- Nguyễn Đức Thành, Đo lường và điều khiển bằng máy tính, Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2005.

## DSP

Môn học nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về xử lý số các loại tín hiệu tương tự và số cho các học viên có trình độ đại học. Nội dung bao gồm những vấn đề tổng hợp từ nhiều tài liệu tham khảo về xử lý số tín hiệu.

Đặc biệt tài liệu tham khảo số 2 và 8 được chỉ định là tài liệu tham khảo chính cho việc giảng bài đến các sinh viên. Riêng tài liệu tham khảo 8 được biên soạn cho cả học viên cao học do vậy một số chương được hạn chế và đơn giản hóa bớt cho trình độ sinh viên.

Nội dung phân chia thành 9 chương bao gồm những phương pháp lấy mẫu, chuyển đổi tín hiệu tương tự; phép biến đổi Z; các phương pháp thiết kế và phân tích bộ lọc số và tương tự có đáp ứng xung hữu hạn và vô hạn, biến đổi Fourier và những ứng dụng của các phương pháp vào việc xử lý tín hiệu tương tự và số. Đi kèm với nội dung lý thuyết sau mỗi chương, các học

viên sẽ được yêu cầu hoàn tất các bài tập và phần thí nghiệm mô phỏng dùng chương trình MATLAB.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Tiến Thường, “Xử lý số tín hiệu”, NXB Đại Học Quốc Gia 2001.
- Lê Tiến Thường, Xử lý số tín hiệu và biến đổi Wavelets.
- The Digital Signal Processing Handbook, CRC Press LLC, 1999
- Sen M Kuo, Bob H Lee, Real Time Digital Signal Processing, Copyright ©, 2001, John Wiley & Sons Ltd, ISBNs: 0-470-84137-0
- Steven W. Smith, The Scientist and Engineer's Guide to Digital Signal Processing. by Steven W. Smith, copyright © 1997-2006 by California Technical Publishing, ISBN 0-9660176-3-3.
- Edward Kamen, Introduction to Signals and Systems, MacMillan Publisher, 1987.
- Jonh Proakis & Dimitri Manokalis, Introduction to Digital Signal Processing, MacMillan Publisher, 1989.
- S J.Orfanidis,”Introduction to Signal Processing”, Prentice –Hall Publisher 1996,ISBN 0-13-209172-0.
- Maurice Bellanger,”Digital Processing of Signal: Theory and Practice”, John Wiley & Son Ltd 1989, ISBN 0471 921017.

### **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN QUÁ TRÌNH**

Môn học “**Hệ thống** Điều khiển quá trình” trang bị cho người học các kiến thức cơ bản, lĩnh vực ứng dụng và những đặc trưng của các hệ thống điều khiển quá trình. Chẳng hạn như: Khả năng giải quyết các bài toán điều khiển quá trình dựa trên các mục đích điều khiển cơ bản và yêu cầu công nghệ, khả năng thiết lập các phương trình cân bằng vật chất, cân bằng thành phần và cân bằng nhiệt lượng cho các quá trình cơ bản, hiểu rõ tác động của từng tham số PID đối với chất lượng hệ thống điều khiển, khả năng diễn giải và thiết kế cấu trúc điều khiển cho những quá trình thông dụng (hệ thống bình mức, thiết bị trao đổi nhiệt ...)

#### Tài liệu tham khảo:

- Mikell P. Groover, *Automation Production System And Computer Intergrated Manufacturing*, Prentice-Hall, 1987.
- Hoàng Minh Sơn, *Cơ Sở Hệ Thống Điều Khiển Quá Trình*, NXB Bách Khoa Hà Nội, 2005.

### **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG**

Môn học này cung cấp kiến thức về các thành phần cơ bản của hệ thống điều khiển, về hàm truyền, sơ đồ khối, không gian trạng thái trong hệ thống điều khiển. Các kiến thức về mô hình toán học của hệ thống động lực, phân tích đáp ứng quá độ và sai số trạng thái tĩnh, xây dựng biểu đồ quỹ tích nghiệm, tìm dự trữ pha, dự trữ hệ số khuếch đại, vẽ biểu đồ Bode, vẽ biểu đồ Nyquist, kỹ thuật thiết kế bù và hệ thống rời rạc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Hoài An, Lý thuyết điều khiển tự động-Tập 1, NXB GTVT 2005
- Huỳnh Thái Hoàng- Nguyễn Thị Phương Hà, Lý thuyết điều khiển tự động.
- Robert H. Bishop, *Machatronics Handbook*, The University of Texas, 2006.
- Robert H Bishop, *Modern Control Systems Analysis And Design Using Matlab*

### **HỆ THỐNG NHÚNG**

Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và nâng cao về lập trình hệ thống nhúng bao gồm lý thuyết về cấu trúc của hệ thống nhúng, kiến trúc của bộ vi xử lý được sử dụng trong hệ thống nhúng, hệ điều hành, các phương pháp biên dịch hệ điều hành. Xây dựng các ứng dụng trên hệ điều hành Linux, Windows CE và trên các thiết bị di động.

Tài liệu tham khảo: Raj Kamal, *Embedded system*, McGraw-Hill Education, 2003.

### **HỆ THỐNG SCADA**

Môn học này cung cấp các kiến thức về các thành phần của hệ thống SCADA trong hệ thống tự động hóa như hệ thống các thiết bị chấp hành, các thiết bị vào ra đầu cuối từ xa (RTU: remote terminal unit), các khối điều khiển khả trình (PLC: programmable logic controller), trạm điều khiển giám sát trung tâm, hệ thống truyền thông, giao diện người máy (HMI: human machine interface). Cách thức tích hợp phần cứng phần mềm để xây dựng một hệ thống SCADA trong thực tiễn.

#### Tài liệu tham khảo:

- WinCC, System Manual, Siemens.
- WinCC, Getting started, Siemens.

### **HỆ THỐNG THÔNG TIN DI ĐỘNG**

Thông tin di động thế hệ 3 được phát triển trên cơ sở các mạng di động trước đây tuy nhiên bổ sung một số kỹ thuật nhằm nâng cao tốc độ truyền dẫn vô tuyến như kỹ thuật OFDM, MIMO hay mã hóa không gian thời gian. Môn học gồm có các chương như sau: Chương 1: Nêu khái quát chung về sự phát triển của các hệ thống thông tin di động, cấu trúc chung cũng như tổ chức phân lớp của hệ thống thông tin di động. Chương 2: Trình bày các phương pháp đa truy nhập vô tuyến trong thông tin di động đặc biệt là phương pháp OFDMA. Chương 3 và 4 trình bày hai hệ thống di động 3G đang được sử dụng phổ biến dựa trên nền tảng GSM và IS95 là WCDMA UMTS và CDMA2000. Chương 5: Lộ trình phát triển lên 4G và công nghệ được đề xuất hiện nay là LTE.

#### Tài liệu tham khảo:

- Professor Theodore (Ted) S. Rappaport , *Wireless Communication Principle and practice*, Prentics Hall,
- Dr. Ramjee Prasad, *Third Generation Mobile*

- Communication Systems, Artech House, 2000 356
- Hari Holma and Anti Toskala, WCDMA for UMTS, John Wiley and Sons, 2000.
- Những bài đọc chính: Bài giảng Thông Tin Di Động thế hệ 3, Hệ thống thông tin di động 3G CDMA 2000
- Những bài đọc thêm: Kỹ thuật trải phổ và đa truy nhập, HSDPA và LTE.

## HÌNH HOẠ - VẼ KỸ THUẬT

Nghiên cứu cách biểu diễn các vật thể, các chi tiết máy bằng phép chiếu thẳng góc và phép chiếu trục. Giúp cho sinh viên đọc được các bản vẽ hay khi nhìn vào bản vẽ có thể hình dung ra vật thể tương ứng trong không gian. Giúp sinh viên nắm được cách vẽ quy ước các chi tiết máy thường dùng biết đọc, lắp các bản vẽ chi tiết và biết đọc bản vẽ lắp, các bộ phận máy và các máy móc cơ khí cũng như các sơ đồ điện.

### Tài liệu tham khảo:

- Bài tập Hình học hình hoạ, Nguyễn Quang Cự - Nguyễn Mạnh Dũng - Vũ Hoàng Thái, NXB Giáo dục – 1996.
- Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Trần Hữu Quế, NXB Giáo dục chuyên nghiệp Hà Nội – 1992.
- Vẽ kỹ thuật cơ khí, Tập 1, Trần Hữu Quế, NXB Giáo dục chuyên nghiệp Hà Nội – 1996.
- Bài tập Vẽ kỹ thuật, Trần Tuấn Hiệp, Trường ĐH Nông nghiệp I Hà Nội.

## KHÍ CỤ ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khí cụ điện, hồ quang điện, sự phát nóng, lực điện động, khí cụ điện hạ áp, khí cụ điện cao trung áp. Sau khi học xong môn học sinh viên sẽ biết cách tính toán thiết kế, vận hành và kiểm tra chế độ làm việc của các phần tử khí cụ điện trong sơ đồ hệ thống điện.

### Tài liệu tham khảo:

- Khí Cụ Điện, Phạm Văn Giới, NXB Khoa Học Kỹ Thuật.
- Cẩm Nang Thiết Bị Đóng Ngắt Của ABB, Lê Văn Doanh, NXB Khoa Học Kỹ Thuật.

## KỸ THUẬT AUDIO VÀ VIDEO

Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ các khái niệm cơ bản Audio-Video tương tự và số. Phương pháp biến đổi Audio-Video tương tự sang số. Phương pháp xử lý Audio-Video trong các thiết bị. Thao tác và sử dụng được các thiết bị Audio-Video. Hiểu và bảo trì được các thiết bị Audio-Video.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình kỹ thuật truyền thanh, Nguyễn Xuân Khai, ĐH SPKT.
- Mạch điện tử thông tin, Hoàng Đình Chiến, nhà xuất bản ĐH QG thành phố Hồ Chí Minh.
- AMPLI HIFI và Mạch điện tử, Ngô Anh BA, nhà xuất bản KHKT Hà Nội
- Kỹ thuật truyền thanh 1, 2, 3, NXB CN kỹ thuật Hà

Nội

- Mạch điện máy thu hình màu, Nguyễn Tiên, Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật.
- TV màu, Phạm Văn Hồng, Nhà xuất bản thành phố Hồ Chí Minh.
- Television Technology,
- Audio & Video số, Đỗ Hoàng Tiến, Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật.
- Tính toán Anten Tivi- Yagi, KS. Ngô Anh Ba, Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật

## KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG - CẢM BIẾN

Môn học trình bày những phần cơ bản về đo lường điện, nguyên lý hoạt động của các thiết bị đo, sai số trong đo lường và đơn vị đo lường quốc tế, đo điện áp và dòng điện, đo tổng trở, phương pháp dùng Vôn kế và Ampe kế, cầu đo một chiều và xoay chiều tần số thấp, đo công suất, dao động ký. Giới thiệu về cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các loại cảm biến thông dụng trong công nghiệp.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngọc Tân, Ngô Văn Ky, Kỹ thuật đo, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM 2005
- David A. Bell, Electronic Instrumentation and Measurements, Prentice Hall International Edition.

## KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CƠ KHÍ

Môn học gồm hai phần: Phần dung sai và lắp ghép cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: các khái niệm cơ bản về dung sai và lắp ghép, sai số gia công các yếu tố hình học của chi tiết, dung sai và lắp ghép bề mặt tròn, dung sai và lắp ghép các chi tiết điển hình, chuỗi kích thước. Phần kỹ thuật đo cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: các vấn đề cơ bản của kỹ thuật đo, đo kích thước dài, đo kích thước góc, đo sai lệch hình dạng và vị trí tương quan giữa các bề mặt.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Quốc Hùng, Dung sai kỹ thuật đo, Trường ĐH SPKT 2005.
- Hoàng Xuân Nguyên, Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật, NXB giáo dục 1994.
- Ninh Đức Tôn, Dung sai và lắp ghép, NXB Giáo dục, Hà Nội – 2001.

## KỸ THUẬT LẠNH

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật điều hoà không khí trong phạm vi dân dụng, nhà máy, nhà cao tầng; kiến thức về Bơm quạt, máy nén và thông gió trong điều hoà không khí. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng biết vận dụng một cách linh hoạt và đúng phương pháp để chọn giải pháp thiết kế máy điều hoà nhiệt độ theo nhu cầu. Biết cách thiết kế các phụ kiện hệ thống liên quan đáp ứng hiệu quả một hệ thống vận hành tốt.

### Tài liệu tham khảo: Giáo Trình Kỹ Thuật Lạnh, Nguyễn

## KỸ THUẬT LẬP TRÌNH PLC

Môn học trang bị cho học viên các khái niệm cơ bản về tổng quan hệ thống điều khiển, các ví dụ điều khiển dùng PLC, các lệnh và chức năng căn bản, phương pháp lập trình PLC, ứng dụng PLC trong điều khiển công nghiệp.

### Tài liệu tham khảo:

- S7-200 Programmable Controller System Manual(Siemens).
- Bộ điều khiển khả lập trình PLC (Lê Hoài Quốc-Chung Tấn Lâm).
- Tài liệu huấn luyện PLC SIMATIC S7-200 (Công ty cổ phần thương mại công nghệ Khai trí).
- Tự động hoá với SIMATIC S7-200 (Trung tâm hợp tác đào tạo Đại học Bách Khoa Hà Nội – Siemens).
- Tự động hoá lập trình với PLC S7-200 (Phân viện nghiên cứu Điện tử – Tin học – Tự động hoá TP.HCM).
- Hệ thống điều khiển bằng khí nén.

## KỸ THUẬT LẬP TRÌNH PLC NÂNG CAO

Giới thiệu về cấu tạo và khả năng ứng dụng của bộ điều khiển lập trình (PLC – Programmable Logic Controller) vào việc điều khiển các thiết bị công nghiệp, đặt biệt là điều khiển quá trình sản xuất công nghiệp. Môn học cung cấp cho người học các chức năng của PLC liên hệ với chức năng của một máy tính công nghiệp và cách thức vận hành, phương pháp lập trình trên PLC. Giới thiệu khả năng nối mạng trong truyền thông đa nhiệm, giúp tạo các giải pháp cho vấn đề điều khiển, từ điều khiển giám sát từng thiết bị đơn lẻ đến điều khiển phối hợp cả một hệ

### Tài liệu tham khảo:

- Lê Hoài Quốc – Chung Tấn Lâm, Bộ điều khiển lập trình: vận hành và ứng dụng, NXB KHKT 1999.
- Ian G.Warnock, Programmable controllers, Prentice Hall,1988.
- PLC simatic S-5, Siemens Training center, Singapore 1995.
- PLC Melsec, Mitsubishi Electric, Training center, osaka, 1996.

## KỸ THUẬT MULTIMEDIA

Mục đích học phần này là trang bị các kiến thức cơ bản về multimedia như xử lý ảnh, xử lý Video và các ứng dụng thực tế của các lý thuyết này trong các thiết bị multimedia. Giúp SV nắm vững các kiến thức về Audio – Video, Multimedia. Cơ sở các kỹ thuật nén, Entropy, RLC, VLC, Huffman. Các kỹ thuật nén hình ảnh và âm thanh: MPEG-1, MPEG-2, MPEG-4, MPEG-7 Video, H.263, H.264; MPEG-1, MPEG-2 Audio, JPEG), Model-based Video Coding (MBVC). Digital Media: CDR, CDRW, DVD, Digital Camera, Video

Camera, WebCam. Các phương pháp sản xuất và xuất bản Media (Media Content Creation and Publishing). Giới thiệu về mạng multimedia: VoIP, SIP, RTP, RTCP, RTSP, H.323.

### Tài liệu tham khảo:

- Guojun Lu, Communication and computing for distributed multimedia system, Artech House, 1996.
- Vincent W.S.Chow, Multimedia Technology and Applications, Springer-Verlag Singapore Pte. Ltd, 1997
- Tay Vaughan, Multimedia Making It Work (Fifth Edition), Osbone/McGraw-Hill, 2001
- R K Arora and Gurminder Singh and Yashwant Deva, Multimedia Shaping The Future, Tata McGraw-Hill,1998.
- Dinkar Sitaram and Asit Dan, Multimedia Servers, Morgan Kaufmann Publishers, 2000.
- Daniel Rougé, Mode d'emploi Multimédia, Sybex, 1994.
- V.S Subrahmanian, Principles of Multimedia Database Systems, Morgan Kaufmann Publishers Inc, 1995.

## KỸ THUẬT NHIỆT

Môn học gồm hai phần chính: Nhiệt động lực học kỹ thuật và dẫn nhiệt. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quá trình nhiệt động cơ bản của khí lý tưởng, các quá trình nén khí, các chu trình sinh công và tiêu thụ công của môi chất khí. Môn học còn cung cấp cho sinh viên kiến thức về dẫn nhiệt, bức xạ nhiệt.

### Tài liệu tham khảo:

- Kỹ thuật nhiệt, Bùi Hải - Trần Thế Sơn, NXB Khoa học kỹ thuật – 1999.
- Nhiệt kỹ thuật đại cương, Trần Quang Nhạ - Nguyễn Hà Thanh - Lê Xuân Dục, NXB Đại học và THCN – 1972.
- Cơ sở kỹ thuật nhiệt, Phạm Lê Dân - Đặng Quốc Phú, NXB Giáo dục – 2002.
- Nhiệt động kỹ thuật, Phạm Lê Dân - Bùi Hải, NXB Giáo dục – 1999.
- Truyền nhiệt, Đặng Quốc Phú - Trần Thế Sơn - Trần Văn Phú, NXB Giáo dục – 1999.
- Holman J.P, Heat transfer, New York – 1986.
- Holey J.R, Buckius R.O, Fundamental of Engineering Thermodynamics, New York – 1987.

## KỸ THUẬT SỐ

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực kỹ thuật số : các hệ thống số đếm và phương pháp chuyển đổi, đại số Boole, hệ tổ hợp, hệ tuần tự, các mạch logic lập trình và vấn đề giao tiếp

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Phương, Mạch số, Nhà xuất bản thống kê 2002.
- R.J. Tocci, Digital Systems: Principles and Applications, 7th edition. Prentice Hall 1998.

- Ngô Văn Bình, Kỹ thuật số , Trường Đại Học Lạc Hồng.
- G.C. Loveday, Digital and Analog Electronics for HNC Longman 1993
- Nguyễn Hữu Phương, IC Định giờ và ứng dụng, Sở GD và ĐT TP.HCM 1992.
- K.J. Breeding, Digital Design Fundamentals, Prentice Hall 1989.
- D.L. Heiseman, Handbook of Digital IC Applications, Prentice Hall 1980.
- D.C. Loveday, Electronics, Longman 1993.

## KỸ THUẬT THÔNG TIN QUANG

Trang bị cho sinh viên các kiến thức về chuyên ngành thông tin quang nhờ nguyên lý truyền ánh sáng trong sợi quang, cấu tạo và thông số kỹ thuật của sợi quang, các nguồn quang, các linh kiện thu quang và thông số kỹ thuật , Thiết kế và tính toán cho một tuyến truyền dẫn quang. Ngoài ra còn nghiên cứu các linh kiện và thiết bị trong mạng quang , các công nghệ truyền dẫn quang nhờ khuếch đại quang, kỹ thuật ghép kênh bọc sóng WDM, kỹ thuật truyền dẫn SDH...

### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng “Truyền Dẫn Sợi Quang”, Ngô Thanh Ngọc, Trung Tâm đào tạo bưu chính viễn thông 2, TP.HCM, 1994.
- Bài giảng “Cơ Sở Kỹ Thuật Thông Tin Quang”, Cao Phán, Cao Hồng Sơn, Học Viện Công Nghệ Bưu Chính Viễn Thông, Hà Nội, 2000.
- Hệ Thống Thông Tin Quang, Vũ Văn San, Nhà xuất bản bưu điện, Hà nội, 2003.
- Fiber-Optic Communications Technology, D. K. Mynbaev, L. L. Scheiner, Prentice Hall, New Jersey, 2001
- Optical Fiber Communications, 3rd Edition, Gerd Keiser, Mc. Graw Hill, Boston, 2000.

## KỸ THUẬT TRUYỀN DẪN VÔ TUYẾN SỐ

Khóa học cung cấp cho sinh viên các kỹ thuật cơ bản được sử dụng trong thông tin vô tuyến số như mã hóa kênh, ngẫu nhiên hóa và điều chế/ giải điều chế tín hiệu vv... Môn học cũng sẽ giới thiệu tổng quan về các môi trường lan truyền sóng vô tuyến, cấu trúc một hệ thống truyền dẫn vô tuyến số và cuối cùng là phân tích và đánh giá một tuyến truyền dẫn vô tuyến số.

### Tài liệu tham khảo:

- Data S. Tanenbaum, 1996.communications, computer networks and open systems, Fred Hasall, 1992.
- Data communications and networking, Mc Graw Hill, 2001.

## LẬP TRÌNH KỸ THUẬT

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình C như cấu trúc chương trình, các kiểu dữ liệu, các cấu trúc điều khiển, các hàm nhập

xuất dữ liệu. Bên cạnh đó, môn học cũng hướng dẫn cho sinh viên áp dụng kỹ thuật lập trình để giải quyết các bài toán trong thực tế, đặc biệt là trong ngành điện tử như tính toán các mạch RLC, đèn giao thông, mô phỏng các vi mạch logic ...

### Tài liệu tham khảo:

- W. Buchanan, Lập trình C trong kỹ thuật điện tử, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2000.
- Quách Tuấn Ngọc, Ngôn ngữ lập trình C, NXB Thống Kê, 2003.
- Thomas W. Schultz, C and the 8051, PageFree Publishing, Inc., 2004

## LINH KIỆN ĐIỆN TỬ

Môn học này giúp SV nắm được cấu tạo, đặc tính và nguyên tắc hoạt động của các linh kiện bán dẫn cơ bản như: Transistor, diode, điện trở, tụ điện...

### Tài liệu tham khảo:

- Ngô Đình Thiệu Dao, Giáo trình môn học Linh kiện điện tử, Đại học Lạc Hồng.
- KarlHess, Advanced Theory of Semiconductor Devices. IEEE Press, 2000.

## LÝ THUYẾT TÍN HIỆU

Học phần này được chia làm 4 chương và được giảng dạy cho các sinh viên ngành Điện tử viễn thông, Điện và tự động hóa: Chương 1: Giới thiệu về các loại tín hiệu; Chương 2: Tìm hiểu về các tín hiệu năng lượng, công suất, nguyên tắc tìm phổ và mật độ phổ; Chương 3: Tìm hiểu về các tín hiệu ngẫu nhiên; Chương 4: Tìm hiểu về các loại điều chế.

### Tài liệu tham khảo:

- Lý thuyết tín hiệu.Tác giả: Phạm Thị Cư.
- F. De Coulon.Lý thuyết và xử lý tín hiệu.Giáo trình của ĐHBK Romande 1984
- P. Chenevier. Xử lý tín hiệu – Giáo trình của ENSER 1991.
- Lê Trung Tương – Lê Hồng Vân – Huỳnh Văn Sáu - Giáo trình lý thuyết xác suất thống kê toán học ĐHBK TP.HCM 1992.
- Toán cao cấp 2 và 3. Giáo trình đại học Bách Khoa TPHCM.

## MẠCH ĐIỆN

Các phương pháp phân tích mạch: phương pháp dòng nhánh, dòng mắt lưới, điện thế nút. Mạch có ghép hồ cảm và biến áp lý tưởng. Mạch có khuếch đại thuật toán. Định lý Thévenin và Norton. Quan hệ tuyến tính, nguyên lý tỷ lệ và nguyên lý xếp chồng. Định lý Tellegen. Định lý tương hỗ. Định lý chuyển vị nguồn. Mạch ba pha. Mạch ba pha đối xứng. Công suất. Ứng dụng Matlab vào giải mạch điện.

### Tài liệu tham khảo:

- Phan Như Quân, Bài giảng Mạch điện 1, Đại học Lạc hồng, 2009.

- Phạm Thị Cừ, Trương Trọng Tuấn Mỹ, Lê Minh Cường. Mạch Điện 1. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Tp HCM, 2002.
- Phạm Thị Cừ, Trương Trọng Tuấn Mỹ, Lê Minh Cường. Bài tập Mạch Điện 1. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Tp HCM, 2002.
- D.E. Johnson, J.L. Hilburn, J.R. Johnson, P.D. Scott. Basic Electric Circuit Analysis. 5th edition, Prentice Hall International, 1996.
- J.A. Edminister, M. Nahvi. Schaum's outline of Theory and Problems of Electric Circuits. 3rd edition, Mc Graw Hill, 1997.
- J.D. Irwin. Basic Engineering Circuit Analysis. 3rd edition, Macmillan Publishing Company, 1996.
- L.O. Chua, C.A. Desoer, E.S. Kuh. Linear and Nonlinear Circuits. Mc Graw Hill, 1987.

## MẠNG MÁY TÍNH

Giúp Sv nắm được tổng quan về mạng máy tính: mô hình OSI và việc phân chia chức năng của các lớp. Phân loại và cấu trúc mạng (LAN, MAN, WAN – bus, star, ring, meshed).

Kỹ thuật mạng lớp 2: đánh giá chất lượng hoạt động của các mô hình truy nhập kênh: roll call/hub polling, token ring, token bus, slotted ring, buffer insertion ring, ALOHA, CSMA/CD/CA; các giao thức ở mức 2: LLC, HDLC, SDLC, SLIP/PPP .v.v. Kết nối mạng cục bộ: địa chỉ hoá mức 2 (MAC), hub/switch, spanning tree, nguyên tắc source routing.

Kỹ thuật mạng lớp 3: Giao thức IP, vấn đề địa chỉ hoá mức IP, khái niệm ARP, NAT (Address Translation Table), Sub-netting, DNS, DHCP, BOOTP. Các giao thức định tuyến: (lý thuyết định tuyến đã được học trong Cơ sở mạng thông tin): RIP, OSPF, BGP. ICMP. Khái niệm autonomous system. Router và cấu trúc của router: cấu trúc trường chuyên mạch, thuật toán routing (nhắc lại ngắn), forwarding table và routing table, table lookup. VPN và ứng dụng.

Tài liệu tham khảo:

- Cisco Networking Program - CCNA Curriculum
- Computer Networking – James F. Kurose, Keith W. Ross
- Computer Networks – Dr. Madhulika Jain, Vineeta Pillai
- Computer Network – Andrew S. Tannenbaum

## MẠNG TRUYỀN THÔNG CÔNG NGHIỆP

Môn học cung cấp kiến thức về mạng truyền thông công nghiệp; cấu trúc mạng, vai trò, phạm vi của truyền thông trong hệ thống điều khiển công nghiệp; những bài toán cơ bản cần giải quyết; các chế độ truyền tải, cấu trúc, giao tiếp của mạng, các phương thức mã hoá, các hệ thống bus tiêu biểu và các thành phần của hệ thống mạng.

Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Minh Sơn, *Mạng Truyền Thông Công*

*Nghiệp*, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật, 2009.

- ThS. Lê Ngọc Bích, *SCADA Mạng Truyền Thông Trong Công Nghiệp*, NXB Dân Trí, 2010.

## MÁY ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chế độ làm việc, sơ đồ thay thế, giản đồ vectơ và đặc điểm vận hành máy biến áp. Các vấn đề cơ bản của động cơ không đồng bộ, máy phát điện đồng bộ, máy điện một chiều, các động cơ đặc biệt công suất nhỏ cùng các đặc tính vận hành của chúng.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình máy điện 1-2, ThS. Nguyễn Trọng Thắng, Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. HCM

## MÔ HÌNH VÀ MÔ PHÒNG TRÊN MÁY TÍNH

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về mô hình toán của các phần tử mạch điện, mô hình chế độ, các hệ thống tự động và trình tự mô phỏng trạng thái quá độ của hệ thống tự động, giới thiệu các phần mềm mô phỏng và các ứng dụng chuyên ngành.

Tài liệu tham khảo:

- Bishop, R. H. , Addison, Modern control systems analysis and design using MATLAB, Wesley, 1993.
- Nguyễn Phùng Quang, MATLAB & SIMULINK dành cho kỹ sư điều khiển tự động, NXB khoa học và kỹ thuật.

## NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của những năng lượng được tái tạo. Các khái niệm về năng lượng gió, tính toán và xác định được mật độ năng lượng gió. Cơ sở để tính toán và lựa chọn số lượng pin mặt trời, ắc qui. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng tính toán, lựa chọn số lượng Pin Mặt trời, ắc qui tùy thuộc vào điều kiện khí hậu của từng vùng. Xác định được mật độ năng lượng gió theo từng điều kiện khí hậu khác nhau.

Tài liệu tham khảo:

- Năng lượng gió Việt Nam tiềm năng và triển vọng, Đàm quang Minh (chủ biên), Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên Hà Nội.
- Wind and Solar Power Systems Design - Analysis and operation, Mukund R. Patel, Taylor & Francis group.

## NGUYÊN LÝ, CHI TIẾT MÁY

Môn học chia thành 2 phần:

Phần 1: Chi tiết máy

Phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: tính toán thiết kế các chi tiết theo các chỉ tiêu khả năng làm việc: độ bền, độ cứng, độ chịu mòn, độ chịu nhiệt ...

Phần 2: Nguyên lý máy

Phần này trang bị cho học viên kiến thức và kỹ năng để

giải các bài toán phân tích và tổng hợp cơ cấu. Đây là môn học cơ sở nghiên cứu về cấu tạo, động học và động lực học của cơ cấu.

Tài liệu tham khảo:

- Trịnh Chất, Cơ sở thiết kế máy và chi tiết máy, Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật, 1994.
- Nguyễn Trọng Hiệp, Chi tiết máy, Tập I, II, Nhà xuất bản Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, 1994.
- Nguyễn Văn Lắm – Nguyễn Trọng Hiệp, Thiết kế chi tiết máy, Nhà xuất bản giáo dục, 1993.
- Nguyễn Hữu Lộc – Nguyễn Tuấn Kiệt – Phan Tấn Tùng- Nguyễn Thanh Nam, Cơ sở thiết kế máy, Phần I, II, Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM, 2002.
- Trịnh Chất – Lê Văn Uyển, Tính toán thiết kế hệ dẫn động cơ khí, Tập I, II, Nhà xuất bản giáo dục, 1993.
- Giáo trình Cơ Học Máy – TS Lại Khắc Liễm.
- Bài học Nguyên Lý Máy – Tạ Ngọc Hải.
- Nguyên lý máy – Đinh Gia Tường.

## **NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ TRUYỀN THÔNG**

Nhập môn công nghệ điện tử truyền thông là học phần bắt buộc đầu tiên thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp nhằm: Tạo điều kiện học để sinh viên nhận thức sâu hơn về đặc điểm của ngành nghề và yêu cầu công việc sau này, tự khám phá kiến thức, đồng thời rèn luyện một số kỹ năng chuyên môn. Giúp sinh viên nhận thức rõ sự cần thiết và mối liên hệ giữa các môn toán, khoa học cơ bản và các môn kỹ thuật, từ đó tạo cho sinh viên hứng thú học tập các môn toán và khoa học cơ bản. Giúp sinh viên có được sự say mê cùng sự tự tin cần thiết trong học tập và trong con đường nghề nghiệp sau này.

Tài liệu tham khảo:

- Tarek N. Saadawi, Mostafa H. Ammar, Ahmed El Hakeem: Fundamentals of Telecommunications Networks. John Wiley and Sons, 1994.
- T. Aattalain: Introduction to Telecommunications Network Engineering. Artech House, 1999.
- Uyless Black: ISDN & SS7 Architectures For Digital Signaling Network. Prentice Hall, 1997.
- J. Bellamy: Digital Telephony. John Wiley and Sons, 1991.
- Behrouz A. Forouzan with Sophia Chung Fegan: TCP/IP Protocol Suite. Mc-Graw Hill, 2000.
- Walter J. Goralski & Matthew C. Kolon: IP Telephony. Mc-GrawHill, 2000.

## **QUẢN LÝ VÀ KỸ THUẬT BẢO TRÌ**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý công nghiệp, đánh giá các rủi ro, mức độ an toàn và các hệ thống bảo trì trong công nghiệp. Sau khi học xong môn học sinh viên có kỹ năng lập kế hoạch quản lý một dự án và tổ chức thực hiện việc bảo trì kỹ thuật một hệ thống sản xuất.

Tài liệu tham khảo: Giáo Trình Quản Lý Dự Án, PGS. TS Bùi Quang Phương, NXB Đại Học Kinh Tế Quốc Dân.

## **QUẢN TRỊ HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Môn học này cung cấp cho sinh viên hiểu được quản trị và sự cần thiết của quản trị trong các tổ chức. Nắm bắt được bốn chức năng cơ bản của quản trị. Mô tả các vai trò của nhà quản trị. Xác định được các cấp quản trị trong các tổ chức và nhiệm vụ chủ yếu của mỗi cấp quản trị. Hiểu được tại sao phải học quản trị và phải học như thế nào để trở thành nhà quản trị giỏi.

Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Huyền, Giáo trình quản trị học, Nhà xuất bản Tài Chính.
- Vũ Thế Phú, Quản trị Maket tinh, Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Thành Phố Hồ Chí Minh

## **QUẢN TRỊ SẢN XUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG**

Quản trị chất lượng là một môn khoa học ứng dụng liên ngành còn mới mẻ đối với Việt Nam mặc dù đã được chấp nhận rộng rãi ở các nước công nghiệp phát triển. QTCL không chỉ nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm mà còn có ý nghĩa hơn nhiều -đó là cách quản lý toàn bộ một công cuộc kinh doanh hoặc một tổ chức nhằm thỏa mãn đầy đủ khách hàng ở mọi công đoạn, bên trong cũng như bên ngoài, giảm thiểu lãng phí bằng cách lôi kéo mọi người tham gia vào quá trình cải tiến liên tục. Những phương pháp và kỹ thuật của QTCL có thể được áp dụng trong toàn bộ tổ chức. Những phương pháp và kỹ thuật đó đều có ích cho công tác tài vụ, bán hàng, marketing, cung ứng vật tư, nghiên cứu phát triển, quan hệ công cộng, nhân sự, có ích cho mọi hoạt động của công ty và trở thành một nét văn hóa, một lối sống.

Tài liệu tham khảo:

- Quản lý chất lượng - Tổng cục TC -ĐL -CL (Trung tâm đào tạo) -HN 1999
- Quản lý chất lượng toàn diện -Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Đinh Phụng Vương -
- NXB Thống kê.2000
- ISO 9000 &TQM -Nguyễn Quang Toàn - NXB Đại học quốc gia. Tp. HCM. 2001
- Quản lý chất lượng đồng bộ -John S. Oakland. NXB Thống Kê. 1994
- Quản lý có hiệu quả theo phương pháp Deming - Nguyễn Minh Đình, Nguyễn Trung Tín, Phạm Phương Hoa dịch. NXB. Thống kê. 1996

## **ROBOT CÔNG NGHIỆP**

Sinh viên nắm các thông tin cơ bản nhất về tay máy công nghiệp, các vấn đề về động học, động lực học và điều khiển và lập trình tay máy công nghiệp. Ứng dụng tay máy trong công nghiệp và trong hệ thống tự động.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Tiến Dũng, Tay máy công nghiệp,

- ĐHSPKT, 2000.
- Kolo Mikov. \_Sophia, Robotika, 1986.
- Nguyễn Thiện Phúc, Người máy công nghiệp, ĐHBK Hà Nội, 1995.
- Applied Robotic Analysis.
- Introduction to robot.

## THIẾT BỊ ĐIỆN TRONG CÔNG NGHIỆP

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, thông số kỹ thuật và cách thức sử dụng của các thiết bị điện được sử dụng rộng rãi trong công nghiệp. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng lắp đặt, vận hành các thiết bị điện trong các dây chuyền sản xuất thực tế.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo Trình Thiết Bị Điện, Lê Thành Bắc, NXB Khoa Học Kỹ Thuật.
- Sổ Tay Lựa Chọn Và Tra Cứu Thiết Bị Điện, Ngô Hồng Quang, NXB Khoa Học Kỹ Thuật.

## THIẾT KẾ HỆ THỐNG ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống sản xuất, truyền tải và phân phối điện năng. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng phân tích, thiết kế một hệ thống điện cụ thể.

Tài liệu tham khảo: Phân Tích Và Điều Khiển Ổn Định Hệ Thống Điện, Lê Văn Út, NXB Khoa Học Kỹ Thuật.

## THIẾT KẾ MẠCH IN

Thiết kế mạch in là môn học giới thiệu về quy trình gia công mạch in và các tiêu chuẩn kỹ thuật trong thiết kế. Ngoài ra môn học này còn trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng sử dụng các phần mềm chuyên dụng trong việc thiết kế sơ đồ mạch nguyên lý và sơ đồ mạch in.

Tài liệu tham khảo: Lê Hoàng Anh, Giáo trình Thiết kế mạch in, Đại học Lạc Hồng, 2008.

## THIẾT KẾ VÀ MÔ PHỎNG KHUÔN MẪU

Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể thiết kế được những chi tiết cơ khí và tính toán chọn vật liệu, phối chọn máy dập và dự đoán được những ảnh hưởng cơ học đến quá trình biến dạng của vật liệu, khuôn. Sinh viên sử dụng thành thạo phần mềm Pro/engineer trong quá trình thiết kế, tách khuôn và phần mềm Deform giúp mô phỏng chuyển động của khuôn, các bước trong qui trình dập, tính toán được lực dập và các yếu tố ảnh hưởng đến dòng chảy của vật liệu kim loại. Những sản phẩm chủ yếu của môn học này đó là các chi tiết cơ khí trong lĩnh vực mô tô và ô tô.

Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng “thiết kế và mô phỏng khuôn mẫu”
- Fundamental of FEM
- Principles of Metal Manufacturing Processes

- Modeling of metal forming and machining processes
- Basic Engineering Plasticity
- Friction and Flow Stress in Metal Forming
- Manual of Deform 3D software.

## THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức về quy trình phát triển sản phẩm và các phương pháp hướng dẫn nhóm dự án thiết kế từ giai đoạn xác định nhiệm vụ thiết kế cho đến khi lựa chọn được ý tưởng cho sản phẩm, thiết kế hệ thống, xác định chi phí chế tạo, thiết kế kiểu dáng hợp lý cho sản phẩm; nhằm giúp người học có được kỹ năng về thiết kế và phát triển sản phẩm cơ khí, có được sự hiểu biết sâu sắc về sản phẩm cần phát triển hoặc thiết kế mới.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thanh Nam. Phương pháp thiết kế kỹ thuật, 2007, ĐH Quốc gia tp HCM
- Kail T. Ulrich, Steven D. Eppinger Product design and development, 4th2007, McGraw-Hill

## THIẾT KẾ XƯỞNG

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về xưởng cơ khí, nhà máy, cơ sở sản xuất. Hiểu rõ và có thể thiết kế được một xưởng hay cơ sở sản xuất mới, với các tiêu chí cơ bản về tính kinh tế, kỹ thuật cao nhất. Tối ưu hoá được phương án thiết kế xưởng.

Tài liệu tham khảo:

- Phạm Thị Thanh Bình, Thiết kế hệ thống điện, NXB Đại Học Quốc Gia Tp Hồ Chí Minh, 2003.
- Bùi Hữu Hạnh, Giáo trình kết cấu xây dựng, NXB Xây dựng, Hà nội- 2001

## THỰC TẬP CƠ KHÍ TỔNG QUÁT

Môn học này nhằm rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng cần thiết về nghề nguội và hàn điện hồ quang. Môn học gồm 2 phần: Phần lý thuyết cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: các dụng cụ trong nghề nguội, các bước tiến hành khi sử dụng các dụng cụ đó để gia công chi tiết; các kiến thức cơ bản về kỹ thuật hàn điện hồ quang. Phần thực hành rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng cơ bản để hoàn thành bài tập tổng hợp gia công búa nguội và sử dụng máy hàn điện hồ quang để hàn được một số mối hàn.

Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu hướng dẫn dạy nghề nguội, Vụ đào tạo nghề Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.
- Giáo trình cơ khí đại cương, Đại học Đà Nẵng 2002.
- Nguyễn Ngọc Điện – Trịnh Thu Thủy, Gia công kim loại và an toàn trong công nghiệp, NXB Lao động – xã hội 2002.

## THỰC TẬP CAD/CAM/CNC

Môn này sẽ hướng dẫn sinh viên thực hành trên các máy



CNC: máy tiện CNC, Máy phay CNC.

Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Thị Minh Trinh – Công nghệ CAD/CAM.
- Mastercam reference manual.

## THỰC TẬP CÔNG NGHỆ KHÍ NÉN – THỦY LỰC

Môn này sẽ hướng dẫn sinh viên thực hành các thiết bị khí nén thủy lực trong đó sinh viên phải tìm hiểu được cấu tạo các loại van, các dạng xy lanh khí nén thủy lực hiện có, các loại cảm biến, công tắc hành trình cơ và các dạng công tắc hành trình nam châm điện. Lựa chọn các phương pháp thiết kế cho từng yêu cầu, lắp ráp điều khiển được các mạch từ dễ đến khó. Sau khi học xong môn này sinh viên sẽ nắm vững về nguyên lý cấu tạo của các loại van, xy lanh.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình thực tập thủy khí – ĐH Lạc Hồng.
- Nguyễn Ngọc Phương, Hệ thống điều khiển bằng khí nén, NXB Giáo dục, 1999.
- Nguyễn Ngọc Phương, Hệ thống điều khiển bằng thủy lực, NXB Giáo dục, 2000.
- Tài liệu huấn luyện hãng FESTO – CHLB Đức, NORGEN, BOSCH, WICKER, HERRION, MANESSMAN.

## THỰC TẬP ĐIỆN CƠ BẢN

Môn học hướng dẫn sinh viên cách sử dụng các dụng cụ đo điện, thực hiện được các phương pháp nối dây, nối cáp, và làm đầu code. Lắp ráp được các mạch đèn chiếu sáng, chuông báo đi dây nối và đi dây âm tường. Thiết kế thi công mạch điện 1 pha trong sinh hoạt. Vận hành, kiểm tra và bảo dưỡng động cơ 1 pha, 3 pha.

Tài liệu tham khảo:

- Hướng Dẫn Thực Hành Thiết Kế Lắp Đặt Điện Nhà, Trần Duy Phụng, NXB Khoa Học – Kỹ Thuật.
- Giáo Trình Thực Tập Điện Cơ Bản, ThS. Bùi Văn Hồng, NXB Đại Học Quốc Gia Tp. HCM

## THỰC TẬP ĐIỆN TỬ

Môn học nhằm giúp SV kiểm nghiệm các vấn đề lý thuyết đã được học trong môn Điện tử 1, 2 bao gồm các dạng mạch nguồn, mạch khuếch đại, mạch khuếch đại có hồi tiếp và mạch dao động. Các dạng mạch này được thực hiện ở dạng các bài thí nghiệm cứng và mô phỏng dùng phần mềm WORKBENCH, SPICE, PROTUES

Tài liệu tham khảo:

- Lê Tiến Thường, Bài giảng điện tử 1 & 2, ĐHBK TP HCM, 1996.
- Lê Phi Yến, Nguyễn Như Anh, Lưu Phú, Kỹ thuật điện tử, NXB KHKT, 1998.
- Theodore F. Bogart, JR, Electronics devices and circuits, 2nd Ed. Macmillan, 1991.
- Nguyễn Thị Phương Hà, Kỹ thuật điện tử- Bài tập, NXB KHKT, 1996.
- Trương Thị Ngô, Kỹ thuật điện tử, NXB KHKT, 1991.

- Đỗ Xuân Thụ, Nguyễn Đức Thuận, Kỹ thuật điện tử, NXB ĐH & GDCN, Hà nội, 1990.

- Geogr, Electronic basic and applications, Prentice Hall, 1986

## THỰC TẬP ĐIỆN TỬ CÔNG SUẤT

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các tín hiệu trên mạch điều khiển, dạng sóng trên tải của mạch chỉnh lưu cầu 1 pha, 3 pha có điều khiển, mạch điều khiển pha AC. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng phân tích hoạt động, lắp ráp và đo đạc các thông số của các mạch đóng, cắt cơ bản sử dụng UJT, SCR, TRIAC. Lắp ráp và chế tạo mạch hoàn chỉnh mạch điều khiển pha AC và mạch chỉnh lưu cầu 1 pha có điều khiển. Kỹ năng cài đặt các thông số cho bộ biến tần để điều khiển động cơ 3 pha.

Tài liệu tham khảo: Điện Tử Công Suất, Bài Tập, Bài Giải & Ứng Dụng, Nguyễn Bính, Nhà xuất bản Khoa Học Kỹ Thuật.

## THỰC TẬP ĐIỆN TỬ NÂNG CAO

Môn học này sẽ giúp sinh viên củng cố các kiến thức đã học bằng làm mạch thực tế. SV sẽ được đo đạc, phân tích mạch và làm mạch thực tế.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Tiến Thường, Bài giảng điện tử 1 & 2, Đại Học Bách Khoa TP HCM, 1996.
- Theodore F. Bogart, JR, Electronics devices and circuits, 2nd Ed. Macmillan, 1991.
- Nguyễn Thị Phương Hà, Kỹ thuật điện tử- Bài tập NXB KHKT, 1996.
- Trương Thị Ngô, Kỹ thuật điện tử, NXB KHKT, 1991.
- Đỗ Xuân Thụ, Nguyễn Đức Thuận, Kỹ thuật điện tử, NXB ĐH & GDCN, Hà nội, 1990.
- Geogr. Electronic basic and applications, Prentice Hall, 1986

## THỰC TẬP DSP

Các ứng dụng của Matlab trong DSP, thiết kế hệ thống DSP bằng máy tính, thiết kế hệ thống DSP bằng thiết bị DSP KIT. Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cơ bản trong việc tìm giải thuật và lập trình để thực hiện các hệ thống số.

Tài liệu tham khảo:

- Hồ Văn Sung, Xử lý tín hiệu số, phương pháp truyền thống kết hợp với MATLAB, tập 1&2, NXB Giáo dục, 2003.
- THE STUDENT EDITION OF MATLAB - Math Works - Prentice-Hall, Inc.

## THỰC TẬP KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG - CẢM BIẾN

Môn học này giới thiệu cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thiết bị đo lường, nguyên lý hoạt động, ứng

dụng của các loại cảm biến. Thực tập đo, thu thập dữ liệu, đánh giá kết quả đo của các loại thiết bị đo, các loại cảm biến.

Tài liệu tham khảo: Đào Hồng Phong, Giáo trình Thực tập Kỹ thuật Đo lường-Cảm biến, Trường đại học Lạc Hồng.

## THỰC TẬP KỸ THUẬT LẬP TRÌNH PLC

Môn học này sẽ hướng dẫn sinh viên thực hành kết nối phân cứng PLC trong đó sinh viên sẽ được hướng dẫn cách kết nối phân cứng, cách xác định các dạng, ra PLC I Role, NPN, PNP của các loại PLC Omron, Siemens, LG, Moller. Sinh viên sẽ viết một loạt các qui trình với các mô hình thí nghiệm có sẵn để đồ chương trình xuống PLC cũng như Load chương trình PLC ngược lên đồng thời sẽ kết nối PLC với màn hình cảm ứng, tạo lập giao diện màn hình cảm ứng load chương trình xuống màn hình cảm ứng.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình “ Điều khiển lập trình” dành cho hệ đại học, khối ngành Công Nghệ.
- Phan Xuân Minh, Nguyễn Doãn Phước, Tự động hoá với SIMATIC S7 – 200, Nhà xuất bản Nông Nghiệp 1997.
- Mitsubishi các bộ điều khiển lập trình.
- Omron C and CV series PLCs.
- Tài liệu giảng dạy PLC của Trung tâm Việt – Đức.

## THỰC TẬP KỸ THUẬT LẬP TRÌNH PLC NÂNG CAO

Môn học cung cấp kiến thức về: Thiết lập mạng và lập trình truyền dữ liệu giữa các PLC Siemens dùng các chuẩn mạng MPI, Modbus, Profibus, Ethernet. Thực hiện lập trình điều khiển giám sát từ WinCC cho các loại PLC.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Trọng Thuận, *Điều Khiển Logic Và Ứng Dụng*, NXB Khoa học kỹ thuật, 2006
- Trần Thế San (biên dịch), *Hướng Dẫn Thiết Kế Mạch Và Lập Trình PLC*, NXB Đà Nẵng, 2005

## THỰC TẬP KỸ THUẬT SỐ

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực kỹ thuật số : các hệ thống số đếm và phương pháp chuyển đổi , đại số Boole , hệ tổ hợp , hệ tuần tự , các mạch logic lập trình và vấn đề giao tiếp

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Phương , Mạch số, Nhà xuất bản thống kê 2002.
- Ngô Văn Bình, Tài liệu thí nghiệm kỹ thuật số
- R.J. Tocci, Digital Systems Principles and Applications, 7th edition., Prentice Hall 1998.
- Ngô Văn Bình, Kỹ thuật số, Trường Đại Học Lạc Hồng.
- Digital and Analog Electronics for HNC, G.C.

Loveday, Longman 1993

- Nguyễn Hữu Phương, IC Định giờ và ứng dụng, Sở GD và ĐT TP.HCM 1992.
- K.J. Breeding, Digital Design Fundamentals, Prentice Hall 1989.
- D.L. Heiseman, Handbook of Digital IC Applications, Prentice Hall 1980.
- D.C. Loveday, Electronics, Longman 1993.

## THỰC TẬP KỸ THUẬT VIÊN

Môn học này sẽ giúp sinh viên củng cố các kiến thức đã học bằng làm mạch thực tế. Sinh viên sẽ được đo đạc, phân tích mạch và làm mạch thực tế.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Phi Yến, Nguyễn Như Anh, Lưu Phú, Kỹ thuật điện tử, NXB KHKT, 1998.
- Lê Tiến Thường, Bài giảng điện tử 1 & 2, Đại Học Bách Khoa TP HCM, 1996.
- Theodore F. Bogart, JR, Electronics devices and circuits, 2nd Ed. Macmillan, 1991.
- Nguyễn Thị Phương Hà, Kỹ thuật điện tử- Bài tập NXB KHKT, 1996.
- Trương Thị Ngô, Kỹ thuật điện tử, NXB KHKT, 1991.
- Đỗ Xuân Thọ, Nguyễn Đức Thuận, Kỹ thuật điện tử, NXB ĐH & GDCN, Hà nội, 1990.
- Geogr. Electronic basic and applications, Prentice Hall, 1986.

## THỰC TẬP MÁY CÔNG CỤ

Trên cơ sở các kiến thức về lý thuyết đã học được ở môn cơ sở công nghệ chế tạo máy sinh viên được làm quen với các thao tác cơ bản trên một số máy móc, thiết bị, dụng cụ gia công cơ khí và đồng thời đạt được tay nghề cơ bản của các phương pháp gia công đó. Qua đợt thực tập sinh viên có khả năng lập được quy trình gia công một chi tiết cụ thể.

Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu giáo viên biên soạn.
- Công nghệ kim loại, Đào Quang Kế - Hoàng Đình Hiếu, NXB Nông nghiệp, Hà Nội – 2005.
- Dương Văn Linh – Trần Thế San – Nguyễn Ngọc Đào, hướng dẫn thực hành kỹ thuật tiện, NXB Đà Nẵng 2000.
- Hoàng Trí – Nguyễn Thế Hùng – Trần Thế San, Thực hành cơ khí, NXB Đà Nẵng 2000.

## THỰC TẬP QUẢN DÂY MÁY ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quy trình tháo, lắp, sửa chữa các loại máy điện quay và máy biến áp. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng tính toán bộ dây quấn của các loại máy điện quay và máy biến áp theo yêu cầu.

Tài liệu tham khảo: Kỹ Thuật Quấn Dây Máy Biến Áp - Động Cơ Vạn Năng - Động Cơ Xoay Chiều, Trần Duy Phụng, NXB Đà Nẵng.

## THỰC TẬP TRANG BỊ ĐIỆN

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về mạch động lực, mạch điều khiển và nguyên lý hoạt động của các mạch điện động cơ xoay chiều ba pha thông dụng; về quy trình lắp đặt các tủ điện điều khiển. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng lắp đặt, tính toán, lựa chọn các thiết bị điện trong tủ điều khiển.

Tài liệu tham khảo: Trang Bị Điện Điện Tử Máy Công Nghiệp Dũng Chung, Vũ Quang Hồi, NXB KHKT.

## THỰC TẬP VI ĐIỀU KHIỂN

Môn học này giúp sinh viên thực hành các kiến thức đã học liên quan đến lập trình ngôn ngữ C, cấu trúc cơ bản của các họ vi điều khiển như 8051, AVR và PIC. Xây dựng giải thuật điều khiển và giao tiếp các khối ngoại vi như nút nhấn, LED 7 đoạn, LCD, ma trận phím, Real time...

Tài liệu tham khảo: Lê Tiến Lộc, Giáo trình Thực tập Vi điều khiển, Trường đại học Lạc Hồng

## THỰC TẬP VI ĐIỀU KHIỂN NÂNG CAO

Môn học này giúp cho sinh viên thực hành về cấu trúc và xây dựng ứng dụng trên các bộ vi điều khiển lõi Arm, thực hành lập trình điều khiển và giao tiếp với các ngoại vi như màn hình cảm ứng, màn hình hiển thị TFT LCD, Micro SD.

Tài liệu tham khảo: Đỗ Bình Nguyên, Giáo trình Vi điều khiển nâng cao, Trường đại học Lạc Hồng.

## THỰC TẬP VIỄN THÔNG

Môn học dành cho sinh viên năm cuối ngành viễn thông, nhằm giúp sinh viên được tiếp xúc với các mạch thực tế đã được giới thiệu trong lý thuyết. Môn học này bổ sung cho môn học Điện tử thông tin và Hệ thống viễn thông.

Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Đình Chiến, Mạch điện tử thông tin, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2004.
- Phạm Hồng Liên, Điện tử thông tin, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2005.
- Wayne Tomasi, Fundamentals of Electronic Communications Systems, Prentice Hall Career & Technology, 1998.

## TÍNH TOÁN SỬA CHỮA MÁY ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách tính toán, thiết kế mới hoặc phục hồi số liệu kỹ thuật các loại máy điện quay và máy biến áp. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng kiểm tra, điều chỉnh các thông số kỹ thuật các loại máy điện quay và máy biến áp theo yêu cầu.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình tính toán và sửa chữa máy điện, Nguyễn Trọng Thắng - Nguyễn Thế

## TOÁN KỸ THUẬT

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách tính số phức cũng như các biến đổi cơ bản trong ngành Viễn Thông như: Số phức, biến đổi Laplace, biến đổi Z, biến đổi Fourier.

Tài liệu tham khảo:

- Bùi Tuấn Khang. Giáo trình toán chuyên đề. Đại học Đà Nẵng, 2004.
- Lê Bá Long. Toán kỹ thuật. Học viện bọu chính viễn thông, 2006.
- Hoàng Lê Uyên Thục. Xử lý tín hiệu số - Tín hiệu và hệ thống rời rạc - Phân tích hệ rời rạc LTI dùng phép biến đổi Z. Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, 2009.
- Nguyễn Thanh Vũ. Phép biến đổi Laplace. Đại học Khoa học tự nhiên Tp.HCM, 2008.

## TỔNG QUAN VỀ VIỄN THÔNG

Học phần giới thiệu khái quát về quá trình trao đổi thông tin trong các hệ thống truyền thông; dịch vụ viễn thông và các vấn đề về chất lượng dịch vụ; các thành phần cơ bản của mạng viễn thông; nguyên lý chung của các kỹ thuật truyền dẫn, chuyển mạch và định tuyến; vai trò và ý nghĩa của các vấn đề báo hiệu và đồng bộ trong mạng viễn thông.

Tài liệu tham khảo:

- Tổng quan về viễn thông, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.
- Aattalainen T.: Introduction to Telecommunications Network Engineering. Artech House, 1999.
- Moore M. S.: Telecommunications: A Beginner's Guide. McGraw- Hill, 2002.

## TRANG BỊ ĐIỆN

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các mạch máy dùng relay, contactor trang bị cho các máy công cụ và các quá trình tự động đơn giản. Đồng thời môn học còn giúp sinh viên khả năng tự phân tích, thiết kế điều khiển các hệ thống máy và dây chuyền sản xuất quy mô nhỏ.

Tài liệu tham khảo: Trang Bị Điện Điện Tử Máy Công Nghiệp Dũng Chung, Vũ Quang Hồi, NXB KHKT

## TRUYỀN ĐỘNG ĐIỆN

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của truyền động điện như: Đặc tính cơ - điện của động cơ điện một chiều và xoay chiều. Cách điều chỉnh tốc độ và chọn công suất động cơ phù hợp với từng loại tải cụ thể trong sản xuất. Sau khi học xong môn học sinh viên có khả năng điều khiển, vận hành các động cơ điện trong dây chuyền sản xuất.

Tài liệu tham khảo:

- Truyền Động Điện Thông Minh, TS. Nguyễn Phùng Quang, NXB KHKT.
- Điều Chỉnh Tự Động Truyền Động Điện, Bùi Quốc Khánh (Chủ Biên), NXB KHKT.

## TRUYỀN HÌNH SÓ

Chương 1 là chương nguyên lý truyền hình. Trình bày về nguyên lý quét, nguyên lý chuyển đổi ảnh quang thành tín hiệu điện, các dạng méo ảnh truyền hình và các mạch quét dòng, quét màn hình (sơ đồ cấu tạo và nguyên tắc làm việc). Đặc điểm của máy thu hình đen trắng.

Chương 2 trình bày về nguyên lý truyền hình màu. Giới thiệu các phương pháp phân tích và tổng hợp ảnh màu, tín hiệu chói và tín hiệu màu, phương thức để truyền hình hiệu màu theo tín hiệu chói, cấu tạo và nguyên tắc làm việc của máy thu hình màu.

Chương 3 trình bày về các hệ truyền hình màu. Cụ thể là trình bày về ba hệ truyền hình màu NTSC, PAL và SECAM.

Chương 4 trình bày về truyền hình kỹ thuật số. Cấu tạo, đặc điểm của hệ thống truyền hình kỹ thuật số. Cấu tạo và nguyên tắc làm việc của camera kỹ thuật số. Các phương thức truyền dẫn tín hiệu số như truyền hình cáp, truyền hình số mặt đất và truyền hình vệ tinh.

### Tài liệu tham khảo:

- Đỗ Hoàng Tiến, Dương Thanh Phương, Giáo trình kỹ thuật truyền hình, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2004.
- Đỗ Hoàng Tiến, Vũ Đức Lý, Truyền hình số, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2001
- Đoàn Nhân Lộ, Kỹ thuật điện tử 2, Nhà xuất bản Giáo dục và Đào tạo, 2001

## TRUYỀN SỐ LIỆU

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về truyền số liệu như môi trường truyền dẫn, các loại tín hiệu truyền, kiểm soát lỗi trong truyền số liệu, các kỹ thuật nén dữ liệu trước khi truyền đi, phương thức truyền bất đồng bộ và đồng bộ, các giao thức truyền dữ liệu và các kỹ thuật điều chế trong truyền số liệu. Ngoài ra sinh viên còn nắm được kiến thức về mạng viễn thông cũng như mô hình TCP/IP và ứng dụng.

### Tài liệu tham khảo:

- Truyền số liệu và mạng thông tin số, Trần Văn Sư, NXB Đại học Quốc Gia TPHCM.
- Mạng máy tính và các hệ thống mở, Nguyễn Thúc Hải.
- Data S. Tanenbaum, 1996.communications, computer networks and open systems, Fred Hasall, 1992.
- Data communications and networking, Mc Graw Hill, 2001.

## TỰ ĐỘNG HOÁ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về các quá trình sản xuất tự động cũng như các hệ thống cảm biến, hệ thống xử lý tín hiệu, các khái niệm cơ bản cho việc lập trình, tổ chức bộ nhớ, phương thức điều khiển ngõ ra, cách giao tiếp ứng dụng. Giới thiệu các chức năng tổng quát của một quá trình sản xuất tự động. Ngoài ra môn học cũng giới thiệu về khả năng kết nối từ xa của các quá trình và hệ thống với nhau. Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể phân tích được quy trình công nghệ của hệ thống sản xuất tự động từ đó có thể phân tích và chọn các phương án khác nhau để thực hiện các công đoạn của quy trình.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Trần Văn Địch – TS. Trần Xuân Việt, Tự động hóa quá trình sản xuất, NXB Khoa học và kỹ thuật Hà Nội, 2001.
- Hồ Viết Bình, Tự động hóa quá trình sản xuất, Trường đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM, 1998.

## VẬT LIỆU KỸ THUẬT

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở vật liệu học. Cấu tạo tinh thể của vật liệu. Sự kết tinh. Lý thuyết hợp kim. Biến dạng và cơ tính vật liệu. Ăn mòn và bảo vệ vật liệu. Các vật liệu thông dụng trong kỹ thuật. Vật liệu trên cơ sở sắt. Kim loại và hợp kim màu. Vật liệu vô cơ. Vật liệu polyme. Vật liệu composit. Lựa chọn vật liệu.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình vật liệu học, Nghiêm Hùng, Trường ĐH Bách khoa, Hà Nội – 1999.
- Vật liệu học, Lê Công Dưỡng, NXB Khoa học kỹ thuật – 1997.

## VI ĐIỀU KHIỂN

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc của các bộ vi điều khiển thông dụng như 8051, AVR, PIC, Arduino. Lập trình điều khiển và giao tiếp với các ngoại vi như nút nhấn, LED, LCD, động cơ DC, real time...

Tài liệu tham khảo: Lê Tiến Lộc, Giáo trình Vi điều khiển, Trường đại học Lạc Hồng.

## VI ĐIỀU KHIỂN NÂNG CAO

Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức nâng cao về vi điều khiển, xây dựng chương trình có khả năng xử lý nhiều tác vụ đồng thời. Giới thiệu về cấu trúc và ứng dụng của các bộ vi điều khiển lõi Arm. Lập trình giao tiếp với các thiết bị ngoại vi như màn hình cảm ứng, màn hình hiển thị TFT LCD, Micro SD.

Tài liệu tham khảo: Đỗ Bình Nguyên, Giáo trình Vi điều khiển nâng cao, Trường đại học Lạc Hồng.

## XỬ LÝ ẢNH TRONG CÔNG NGHIỆP

Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ảnh số và các phương pháp xử lý. Nhắc lại một

số kết quả của xử lý số tín hiệu như DFT và DCT, xác suất thống kê, lý thuyết ma trận và lý thuyết thông tin. Các phương pháp xử lý biến đổi ảnh. Sinh viên sử dụng MATLAB hoặc C/C++ làm công cụ lập trình để tiếp cận các thuật toán xử lý ảnh một cách trực quan như biến đổi ảnh, tăng cường ảnh, trích chọn đường viền và phân đoạn ảnh.

#### Tài liệu tham khảo:

- Rafael C. Gonzales, Richard E. Woods (2002), Digital Image Processing, Addison – Wesley Publishing.
- Shi Kou Chang (1995), Principles of Pictorial Information System Design, Prentice Hall.
- William K. Pratt (2001), Digital Image Processing: PIKS Inside, Third Edition, John Wiley & Sons, Inc

## **KHOA KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH**

### **AUTOCAD**

Trang bị những kiến thức cơ bản về cách trình bày bản vẽ và thể hiện bản vẽ thiết kế một cách đúng nhất và nhanh nhất. Nội dung chính của môn học: Các lệnh vẽ cơ bản, hiệu chỉnh mô hình, thể hiện kích thước trên bản vẽ, in ấn bản vẽ, ...

#### Tài liệu tham khảo:

- Hướng dẫn nhanh AutoCAD 2006 - Nguyễn Khánh Hùng, Phạm Thái Thanh - Nhà Xuất Bản Thống Kê.
- Sử dụng AutoCAD 2006 - Nguyễn Hữu Lộc - Nhà Xuất Bản Tổng Hợp TPHCM .

### **CÁC GIẢI PHÁP NỀN MÓNG HỢP LÝ**

Giúp sinh viên nắm vững nguyên lý về lý thuyết và nửa thực nghiệm để thiết kế hợp lý các loại móng cơ bản để vận dụng vào những điều kiện khác nhau của đất nền bên dưới các công trình xây dựng; riêng về nền đất, học viên nắm được cách tính toán các vấn đề liên quan đến độ bền, ổn định và biến dạng của nền đất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nền Móng - Châu Ngọc Ân - Nhà xuất bản ĐH Quốc Gia TP. HCM, 2002.
- Giáo trình Nền – Móng - Vũ Công Ngữ - Bộ GD & ĐT, 1990 .
- Foundation analysis and design - Bowles Joseph E. – 1988.

### **CẤP THOÁT NƯỚC**

Giới thiệu các vấn đề về cấp và thoát nước ở bên ngoài và bên trong nhà. Phần cấp nước sẽ đề cập đến các loại nguồn nước và các sơ đồ xử lý nước, hệ thống cấp nước cho khu vực và cho công trường xây dựng cũng như hệ thống cấp nước trong nhà; trong đó sẽ nhấn mạnh đến việc tính toán và thiết kế mạng lưới cấp nước. Phần thoát nước sẽ trình bày các vấn đề chủ yếu về hệ thống thoát nước cho khu vực và trong nhà cũng như các

phương pháp xử lý nước thải.

#### Tài liệu tham khảo:

- Cấp thoát nước trong nhà - Bộ Xây Dựng.
- Công trình cấp thoát nước – ĐHBK Tp. HCM
- Tiêu chuẩn thiết kế và nghiệm thu hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình, TCVN.
- Tài liệu thiết kế thực tế.

### **CƠ HỌC ĐẤT**

Bao gồm: Sự hình thành của đất, các pha hợp thành đất, các đặc trưng vật lý của đất; các tính chất cơ học và các đặc trưng liên quan. Sự phân bố ứng suất trong đất, các vấn đề về biến dạng, sức chịu tải của nền đất, ổn định của khối đất và áp lực đất lên các vật rắn .

#### Tài liệu tham khảo:

- Cơ học đất - Nguyễn Văn Qùi - NXB Giáo dục, Hà Nội – 1973 .
- Cơ học đất I& II – Withlow - NXB Giáo dục, Hà Nội – 1997
- Cơ học đất - Vũ Công Ngữ, Nguyễn Văn Dũng – NXB KHKT, Hà Nội – 1998 .
- Cơ học đất - Vũ Công Ngữ - NXB Giáo Dục - 2006.

### **CÁU TẠO KIẾN TRÚC**

Trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản để sử dụng, vận dụng trong hoạt động nghề nghiệp thiết kế công trình kiến trúc dân dụng - công nghiệp. Giúp sinh viên nắm vững trình tự của quá trình thiết kế kiến trúc các đồ án kiến trúc trong thực tế. Xây dựng những kiến thức cơ bản ban đầu cho sinh viên về các yếu tố tạo thành một công trình kiến trúc: Môi trường – quy hoạch, chức năng – tiện nghi, kỹ thuật – vật liệu, chi tiết cấu tạo các bộ phận hình thức – thẩm mỹ kiến trúc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý kiến trúc dân dụng – Nguyễn Tài My.
- Sáng tác kiến trúc – Đặng Thái Hoàng.
- Kiến trúc nhà ở - Đặng Thái Hoàng.
- Nguyên lý kiến trúc nhà dân dụng – Nguyễn Đức Thiêm.

### **CƠ HỌC CƠ SỞ**

Tĩnh học: Các khái niệm cơ bản và hệ tiên đề tĩnh học, thu gọn hệ lực, điều kiện cân bằng của hệ lực, bài toán cân bằng của vật rắn - hệ vật rắn, ma sát, trọng tâm .

Động học: động học điểm, hai chuyển động cơ bản của vật rắn, chuyển động phức hợp điểm, chuyển động song phẳng của vật rắn, chuyển động quay quanh một điểm cố định, chuyển động tổng quát của vật rắn. Mô hình hóa cơ cấu động học .

Động lực học: động lực học chất điểm, đặc trưng hình học khối lượng của hệ, các định lý tổng quát của động lực học hệ, nguyên lý D'Alambert, nguyên lý di chuyển khả dĩ, phương trình Lagrange 2 .

Chuyên ngành cơ học: Kỹ thuật xây dựng, Cơ khí, Kỹ

thuật giao thông, Kỹ thuật địa chất và dầu khí .

Tài liệu tham khảo:

- Cơ học 1,2 - Đỗ Sanh - NXB Giáo dục, 1999.
- Bài tập cơ học tập 1 - Lê Doãn Hồng, Đỗ Sanh – NXB Giáo dục, 1998 .
- Giáo trình giản yếu cơ học lý thuyết - X. M. Targ - NXB ĐH&THCN, NXB Mir, 1983 .
- Cơ học lý thuyết - Nguyễn Trọng Chuyên, Nguyễn Thế Tiến, Trần Hữu Duẩn. - NXB Đại học & Trung học chuyên nghiệp .
- Cơ học lý thuyết - Nguyễn Văn Đình, Lê Doãn Hồng, Nguyễn Nhật Lệ, Đỗ Sanh - NXB Đại học & Trung học chuyên nghiệp .
- Cơ học đại cương và Cơ học môi trường liên tục - Trương Tích Thiện - Trường ĐHBK Tp. Hồ Chí Minh, 2003.
- Cơ kỹ thuật - Trương Tích Thiện, Vũ Duy Cường - ĐH Kỹ Thuật Tp. HCM, 1999.
- Nguyên lý máy - Bùi Xuân Liêm - NXB Giáo dục, 1994 .

## CƠ HỌC KẾT CẤU 1

Hệ thanh phẳng tĩnh định :

- Phân tích cấu tạo hình học .
- Phân tích nội lực của hệ chịu tải bất động và di động .
- Khái niệm hệ không gian .
- Xác định chuyển vị trong hệ thanh phẳng dàn hội tuyến tính .
- Khái niệm về hệ siêu tĩnh, bậc siêu tĩnh .
- Phương pháp lực và cách tính hệ thanh phẳng siêu tĩnh .
- Phương pháp chuyển vị tính hệ thanh phẳng .

Tài liệu tham khảo:

- Cơ học kết cấu 1 - Lều Thọ Trình .
- Bài tập Cơ học kết cấu 1 - Lều Thọ Trình .
- Fundamentals of Structural Analysis - H. H. West and L. F. Geschwindner .
- Structural Analysis - A. Kassimali .
- Structural Engineering Handbook - Chen Wai-Fah .

## CƠ HỌC KẾT CẤU 2

Tính chuyển vị của hệ thanh chịu các nguyên nhân khác nhau. Các phương pháp cơ bản để tính kết cấu siêu tĩnh như: Phương pháp Lực, Phương pháp Chuyển vị, Phương pháp hỗn hợp. Ngoài ra cách xác định đường ảnh hưởng cho kết cấu tĩnh định và siêu tĩnh bằng phương pháp động cũng được tính đến.

Tài liệu tham khảo:

- Cơ học kết cấu 2 - Lều Thọ Trình .
- Bài tập Cơ học kết cấu 2 - Lều Thọ Trình .
- Fundamentals of Structural Analysis - H. H. West and L. F. Geschwindner .
- Structural Analysis - A. Kassimali .
- Structural Engineering Handbook - Chen Wai-Fah.

## CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

Môn học gồm 2 phần:

- Công trình cầu: Sinh viên được giới thiệu trình tự tính toán tổng quát cầu BTCT, thép, gỗ.
- Thiết kế đường ô tô: Tương tự sinh viên được nghiên cứu những bước từ điều tra cơ bản đến việc xác định kích thước mặt đường, trắc dọc và ngang, nền đường, kết cấu áo đường và thoát nước cho đường.

Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường ô tô (Tập 2) - Nguyễn Xuân Trục, Dương Học Hải, Nguyễn Quang Chiêu - NXB Giáo dục, Hà Nội - 1993 & 2003.
- Thiết kế đường ô tô: công trình vượt sông (Tập 3) - Nguyễn Xuân Trục - NXB Giáo dục, Hà Nội - 1998.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 4) - Dương Học Hải – NXB Giáo dục, Hà Nội - 2002.
- Thi công cầu thép - Lê Đình Tâm, Nguyễn Tiến Oanh, Nguyễn Trâm - NXB Xây dựng -1996.
- Thi công cầu BTCT - Nguyễn Tiến Oanh, Nguyễn Trâm, Lê Đình Tâm - NXB Xây dựng - 1985.

## CÔNG TRÌNH TRÊN NỀN ĐẤT YẾU

Đối với những loại đất yếu ở miền Nam, với diện tích bao phủ mặt bằng rất lớn; công trình đòi hỏi những điều kiện tính toán đặc biệt. Với những lý thuyết đã được nghiên cứu ở nhiều nước. Những dạng móng, cọc và những cách gia cố nền đất hiện đại sẽ được giới thiệu trong môn học này .

Tài liệu tham khảo: Những phương pháp xây dựng công trình trên nền đất yếu - Hoàng Văn Tân - NXB KHK, Hà Nội – 1973.

## ĐÀN HỒI ỨNG DỤNG & PHẦN TỬ HỮU HẠN

Môn học này giúp sinh viên tìm hiểu về một phương pháp tính toán kết cấu hiện đại trong ngành xây dựng, hiểu rõ về bản chất của việc phân tích kết cấu khi sử dụng các phần mềm tính toán kết cấu được lập trình theo phương pháp phần tử hữu hạn đang được sử dụng rộng rãi hiện nay.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Văn Bình, Phương pháp phần tử hữu hạn trong tính toán kết cấu, NXB Thống kê, 2009.
- Chu Quốc Thắng, Phương pháp phần tử hữu hạn, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 1997.

## ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

Các kiến thức cơ bản về đất đá xây dựng, nước dưới đất. Các hiện tượng, quá trình địa chất động lực, các phương pháp khảo sát địa chất công trình .

Tài liệu tham khảo:

- Cơ sở địa chất công trình và địa chất thủy văn công trình - Nguyễn Hồng Đức - NXB Xây dựng, Hà Nội

- 2000.
- Địa kỹ thuật - Trần Thanh Giám - NXB Xây dựng, Hà Nội - 1999 .
- Địa kỹ thuật có ví dụ và lời giải - Nguyễn Ngọc Bích - NXB Nông nghiệp, Hà Nội - 1996 .
- Địa chất công trình (3 tập) - Lômtadze V.D - NXB ĐH và THCN, Hà Nội - 1982 .
- Đất xây dựng - Địa chất công trình và kỹ thuật cải tạo đất trong xây dựng - Nguyễn Ngọc Bích, Lê Thị Thanh Bình, Vũ Đình Phụng - NXB Xây dựng, Hà Nội - 2001 .
- Địa chất học cho kỹ sư xây dựng và cán bộ kỹ thuật môi trường - Alan E.Keheew - NXB Giáo dục, Hà Nội - 1998 .

### **ĐỒ ÁN KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP**

- Vận dụng những kiến thức đã học trong môn học kết cấu bê tông cốt thép về tính toán và cấu tạo cấu kiện chịu uốn để thiết kế một kết cấu cụ thể .
- Thực hiện tính toán tương đối hoàn chỉnh sàn công tác bằng BTCT. Bao gồm việc xác định các loại tải trọng, xác định nội lực, tổ hợp và chọn cốt thép; bố trí cốt thép cho những bộ phận kết cấu sàn - dầm theo 1 trong 2 phương án: bản làm việc 1 phương hay 2 phương .

#### Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu Bê tông cốt thép, phần kết cấu nhà cửa - Ngô Thế Phong, Nguyễn Đình Công, Trịnh Kim Đạm, Nguyễn Xuân Liên, Nguyễn Phấn Tấn - Nhà xuất bản KHKT, 1998 .
- Kết cấu bê tông Cốt thép 2, phần cấu kiện nhà cửa, Tài liệu lưu hành nội bộ - Lê Đức Hiền .
- Kết cấu Bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn Thiết kế TCVN 5574 -1991 .
- Tải trọng và tác động -TCVN 2737-1995 .
- Sàn sườn toàn khối có bản loại dầm - Nguyễn Đình Công - Nhà xuất bản KHKT - 2003.

### **ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC**

Thông qua môn kiến trúc dân dụng, sinh viên khi thực hiện đồ án này sẽ được chọn một trong những công trình dân dụng hay công cộng như chung cư, nhà làm việc, khách sạn, nhà triển lãm, thư viện, bưu điện ... để thiết kế cụ thể kiến trúc cho một công trình đầu tay; bao gồm việc quy hoạch tổng mặt bằng, mặt bằng các tầng, mặt cắt, mặt đứng các hướng. Đây là một trong 3 đồ án bắt buộc cho chuyên ngành xây dựng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý kiến trúc dân dụng - Nguyễn Tài My.
- Sáng tác kiến trúc - Đặng Thái Hoàng.
- Kiến trúc nhà ở - Đặng Thái Hoàng.
- Nguyên lý kiến trúc nhà dân dụng - Nguyễn Đức Thiêm.
- Thiết kế kiến trúc công nghiệp - Nguyễn Minh Thái - NXB Xây dựng, Hà Nội - 2003.
- Kiến trúc 2 ( Kiến trúc công nghiệp ) - Nguyễn Tài

My.

- Các tài liệu chuyên ngành trong và ngoài nước.

### **ĐỒ ÁN NỀN & MÓNG**

Vận dụng những kiến thức đã học trong các học phần Cơ học đất, Nền và Móng tính toán thiết kế cho các móng thông thường.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nền và móng - Lê Đức Thắng - NXB Giáo dục, Hà Nội - 1998.
- Kết cấu sàn bê tông cốt thép - Nguyễn Đình Công - NXB KHKT, Hà nội - 2001.
- Kết cấu bê tông cốt thép - Ngô Thế Phong và các tác giả, , - NXB Khoa học Kỹ thuật - 2002.
- Tài liệu hướng dẫn đồ án "Nền và móng" của các trường đại học.

### **ĐỒ ÁN THÉP**

Sinh viên sẽ thực hiện việc tính toán tương đối hoàn chỉnh một công trình bằng thép, thường là nhà công nghiệp 1 tầng bằng thép có cầu trục, bao gồm việc xác định các loại tải trọng, xác định nội lực, tổ hợp và chọn tiết diện cho những bộ phận kết cấu đó.

#### Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế Kết cấu thép Nhà công nghiệp, Kết cấu thép Công trình Dân dụng & Công nghiệp.
- Tiêu chuẩn thiết kế Kết cấu thép - TCXD VN 338-2005.
- Các tài liệu có liên quan về kết cấu thép.

### **ĐỒ ÁN THI CÔNG**

Đồ án thi công gồm 2 phần :

Phần 1: Lập biện pháp kỹ thuật. Sinh viên phải nêu được biện pháp kỹ thuật thi công với 1 dạng công trình định trước (toàn khối hay lắp ghép). Bao gồm biện pháp chống đỡ, cấu tạo cốt-pha và đổ bê tông hay lắp ghép 1 công trình BTCT hay nhà thép cho nhà dân dụng hoặc công nghiệp.

Phần 2: Tổ chức. Sinh viên phải quy hoạch tổng bình đồ công trường, lập tiến độ thi công (sơ đồ dây chuyền, sơ đồ mạng) có tính toán những hệ số kỹ thuật.

#### Tài liệu tham khảo:

- Kỹ thuật thi công 1,2 - TS. Đỗ Đình Đức, PGS Lê Kiều.
- Thi Công công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị - Th.S Nguyễn Văn Thịnh.
- Kỹ thuật thi công - Nguyễn Văn Hiên.
- Máy Xây Dựng - Nguyễn Văn Hùng, Phạm Quang Dũng, Nguyễn Thị Mai.
- Tổ chức xây dựng - Nguyễn Đình Thám - NXB KHKT - 2001.
- Các sách về lập kế hoạch sản xuất xây dựng do NXB XD phát hành.

### **ĐỒ ÁN THIẾT KẾ CẦU BÊ TÔNG CỐT THÉP**

Thiết kế kỹ thuật chi tiết một kết cấu nhịp cầu BTCT nhịp giản đơn. Tính toán lan can, lề bộ hành, bản mặt cầu, dầm ngang và dầm chính .

Tài liệu tham khảo:

- Tiêu chuẩn kỹ thuật công trình giao thông, Tập VIII, Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22 TCN 272-05, Hà Nội: NXB Giao thông vận tải, 2005.
- Cầu BTCT đúc hẫng cân bằng - Nguyễn Viết Trung - NXB Xây dựng, Hà Nội - 2005.
- Cầu BT cốt thép trên đường ô tô - Lê Đình Tâm - NXB Xây dựng, Hà Nội - 2005.
- Các ví dụ tính toán dầm cầu chữ I, T Super-T Bê tông cốt thép dự ứng lực theo tiêu chuẩn 22 TCN 272-05 - Nguyễn Viết Trung.

### ĐỒ ÁN THIẾT KẾ CẦU THÉP

Cấu tạo, tính toán thiết kế thượng tầng kết cấu của Cầu dầm thép, Cầu dàn thép, Cầu thép – BTCT liên hợp, Cầu dầm hộp thép, Cầu cong trên mặt bằng, Cầu vòm thép. Tìm hiểu chi tiết về tính toán kết cấu cầu thép theo tiêu chuẩn AASTHO.

Tài liệu tham khảo:

- Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN272 – 05 - Bộ Giao Thông Vận Tải - NXB Giao Thông Vận Tải, HN – 2005.
- Cầu thép - Lê Đình Tâm - NXB xây dựng, HN – 2005.
- Bài giảng thiết kế cầu thép, ĐHBK Tp. HCM - Lê Bá Khánh – 2008.
- Thiết Kế Kết Cấu Thép - Đoàn Định Kiến. NXB xây dựng, HN – 2004.
- Design of Highway Bridges - Richard M. Barker, Jay A. Puckett. John Wiley And Sons, Inc. 1997.

### ĐỒ ÁN THIẾT KẾ ĐƯỜNG Ô TÔ 1

- Nghiên cứu thiết kế sơ bộ 2 phương án tuyến chính trên bình đồ. Quy hoạch và tính toán thủy văn, thủy lực lựa chọn khẩu độ các công trình thoát nước của 2 phương án.

- Thiết kế sơ bộ trắc dọc, trắc ngang của 2 phương án tuyến (bao gồm: thiết kế đường đồ dựa trên đường đen và địa hình; tính khối lượng đào đắp; vẽ biểu đồ vận tốc xe chạy).

- Đề xuất và lựa chọn 2 phương án kết cấu áo đường bao gồm: chọn loại móng kinh tế, tính toán 2 kết cấu áo đường theo tiêu chuẩn độ võng đàn hồi giới hạn và lựa chọn kết cấu áo đường áp dụng cho cả 2 phương án tuyến. Lập luận chứng, so sánh các chỉ tiêu kinh tế – kỹ thuật của 2 phương án để lựa chọn 1 phương án tốt nhất.

Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường ô tô (Tập 1) - Đỗ Bá Chương - NXB Giáo Dục, Hà Nội – 1966.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 2) - Nguyễn Xuân Trục, Dương Học Hải, Nguyễn Quang Chiêu - NXB Giáo Dục, Hà Nội - 1993 & 2003.

- Các tiêu chuẩn chuyên ngành TCN, TCVN.
- Thiết kế đường ô tô: công trình vượt sông (Tập 3) - Nguyễn Xuân Trục - NXB Giáo Dục, Hà Nội - 1998.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 4) - Dương Học Hải – NXB Giáo Dục, Hà Nội - 2002.

### ĐỒ ÁN THIẾT KẾ ĐƯỜNG Ô TÔ 2

- Thiết kế chi tiết bình đồ 1km đường trên bình đồ khu vực tỉ lệ 1/2000 ÷ 1/1000.

- Tính toán thủy văn, thủy lực chi tiết để kiểm tra khẩu độ của 1 cống thoát nước và kiểm tra thoát nước rãnh biên tại kilômét đường được thiết kế kỹ thuật.

- Thiết kế trắc dọc kỹ thuật 1km đường. Thiết kế chi tiết các trắc ngang kỹ thuật. Tính toán chi tiết kết cấu áo đường đã được lựa chọn ở đồ án môn học 1.

Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường ô tô (Tập 1) - Đỗ Bá Chương - NXB Giáo Dục, Hà Nội -1966.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 2) - Nguyễn Xuân Trục, Dương Học Hải, Nguyễn Quang Chiêu - NXB Giáo Dục, Hà Nội - 1993 & 2003.
- Các tiêu chuẩn chuyên ngành TCN, TCVN.
- Thiết kế đường ô tô: công trình vượt sông (Tập 3) - Nguyễn Xuân Trục - NXB Giáo Dục, Hà Nội – 1998.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 4) - Dương Học Hải - NXB Giáo Dục, Hà Nội – 2002.

### ĐỒ ÁN TỔNG HỢP

Vẽ lại một số bản vẽ theo yêu cầu từ hồ sơ thiết kế kiến trúc của một công trình (chung cư, cao ốc văn phòng, trường học, bệnh viện, ...) hay một hạng mục mới của công trình đã qua thẩm định.

Tính kết cấu sàn, dầm dọc, cầu thang, hồ nước(hiện hữu hoặc giả định), khung(phẳng hoặc không gian). Tính và thiết kế các giải pháp móng (đơn, băng, bè; cọc ép, khoan nhồi,... ) chọn ra phương án tối ưu để triển khai thực hiện.

Yêu cầu :

- Sử dụng thành thạo các phần mềm: Autocad, Sap-2000, Microsoft Project 2003, ... để thiết kế, vẽ, tính, thống kê, ... thỏa quy chuẩn của ngành về kiến trúc, kết cấu công trình, hạng mục được thực hiện qua đồ án.
- Thi công được ngay khi công trình hay hạng mục công trình triển khai thực hiện.

Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu Bê tông Cốt thép, Phần cấu kiện cơ bản - Phan Quang Minh, Ngô Thế Phong, Nguyễn Đình Công - NXB KHKT - 2006.
- Tính toán tiết diện cột Bê tông Cốt thép - Nguyễn Đình Công - NXB Xây dựng - 2006.
- Design of Concrete Structure - Athur Nilson, -1997.
- Thiết kế Kết cấu Bê tông và Bê tông Cốt thép theo Tiêu chuẩn Anh - BS 8110-97 - Nguyễn Trung Hòa



- (dịch và chú giải) - NXB Xây dựng – 2003.
- Kết cấu Bê tông và Bê tông Cốt thép, Tiêu chuẩn thiết kế - TCXDVN 356:2005 - NXB Xây dựng – 2005.
  - Tải trọng và Tác động, Tiêu chuẩn thiết kế - TCVN 2737:1995.
  - Kết cấu Bê tông cốt thép, phần kết cấu nhà cửa - Ngô Thế Phong, Lý Trần Cường, Trịnh Kim Đạm, Nguyễn Lê Ninh. –NXB KHKT – 1998.
  - Kết cấu Bê tông cốt thép –Tiêu chuẩn Thiết kế TCVN 5574-1991.
  - Kết cấu thép cấu kiện cơ bản - Phạm Văn Hội - NXB khoa học và kỹ thuật.
  - Kết cấu thép - Đỗ Đào Hải - NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM .
  - Kết cấu thép (Đại học Thủy lợi) - Vũ Thành Hải - NXB Xây dựng.
  - Kết cấu thép công trình dân dụng và công nghiệp - Phạm Văn Hội - NXB Khoa học và Kỹ thuật.
  - Bài tập thiết kế kết cấu thép (Đại học Quốc gia) - Trần Thị Thôn - NXB khoa học và kỹ thuật .
  - Thiết kế kết cấu thép nhà công nghiệp một tầng – GS Đoàn Định Kiến - NXB KHKT.
  - Kết cấu thép (Tiêu chuẩn thiết kế) TCXDVN: 338-2005 - NXB Xây dựng.
  - Tính nội lực và cốt thép bằng Sap 2000 - Nguyễn Khánh Hùng, Phạm Thái Thanh - NXB Thống kê.
  - Phân tích kết cấu bằng Sap2000 - Bùi Đức Vinh - NXB Tổng hợp Tp.HCM.
  - Ứng dụng Microsoft Project 2003 trong Quản lý Dự án xây dựng – Ts. Trần Hành (Chủ biên) - NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM – 2008.

## ĐỒ ÁN XÂY DỰNG CẦU

Lập trình tự thi công hạng mục được giao thiết kế. Lựa chọn các thiết bị phục vụ công tác thi công và tính toán các bộ phận phụ trợ .

### Tài liệu tham khảo:

- Thi công cầu thép - Lê Đình Tâm, Nguyễn Tiến Oanh, Nguyễn Trâm - NXB Xây dựng -1996.
- Thi công cọc khoan nhồi - Nguyễn Bá Kế - NXB Xây dựng -1999.
- Xây dựng móng mố trụ cầu - Nguyễn Trâm, Nguyễn Tiến Oanh, Lê Đình Tâm, Phạm Duy Hòa - NXB Xây dựng -1997.
- Thi công cầu BTCT - Nguyễn Tiến Oanh, Nguyễn Trâm, Lê Đình Tâm - NXB Xây dựng - 1985.
- Tính toán các công trình phụ trợ trong thi công cầu - Phan Huy Chính - NXB Xây dựng – 2001.

## ĐỒ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG Ô TÔ

Thiết kế thi công nền đường, mặt đường và lập tiến độ chỉ đạo thi công xây dựng 1 km đường.

### Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường ô tô (Tập 1) - Đỗ Bá Chương - NXB Giáo Dục, Hà Nội – 1966.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 2) - Nguyễn Xuân Trục,

Dương Ngọc Hải, Nguyễn Quang Chiêu - NXB Giáo Dục, Hà Nội – 2003.

- Thiết kế đường ô tô: công trình vượt sông (Tập 3) - Nguyễn Xuân Trục, Dương Ngọc Hải, Nguyễn Quang Chiêu - NXB Giáo Dục, Hà Nội -1993 & 2003.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 4) - Nguyễn Xuân Trục, Dương Ngọc Hải, Nguyễn Quang Chiêu – NXB Giáo Dục, Hà Nội -1993 & 2003.
- 22TCN 4054-2005, Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế.
- 22 TCN 211 – 2006, Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu nền, mặt đường ô tô.

## DỰ TOÁN XÂY DỰNG

Cung cấp sinh viên định mức kinh tế - kỹ thuật thể hiện mức hao phí về vật liệu, lao động và máy thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác xây dựng như 1m<sup>3</sup> tường gạch, 1m<sup>3</sup> bê tông, 1m<sup>2</sup> lát gạch, 1 tấn cốt thép, 100m dài cọc .v.v. từ khâu chuẩn bị đến khâu kết thúc công.

Tài liệu tham khảo: Định mức dự toán xây dựng công trình 2013 – Bộ Xây Dựng.

## ĐƯỜNG TRÊN NỀN ĐẤT YẾU

Môn học “thiết kế đường trên nền đất yếu” giới thiệu các phương pháp thiết kế đánh giá tính ổn định và biến dạng của nền đất yếu bên dưới nền đường trong các giai đoạn thi công khác nhau cũng như các giải pháp xử lý nền đất yếu bên dưới nền đường như gia tải trước kết hợp thi công từng giai đoạn của nền đường, đệm cát, các giải pháp thoát nước đứng (giếng cát, bắc thấm ...), bơm hút chân không, cọc đá, cọc đất trộn cement/vôi, cọc tiết diện nhỏ bên dưới nền đường v.v...

### Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Văn Tân, Trần Đình Ngô, Phan Xuân Trường, Phạm Xuân, Nguyễn Hải (1973) Những phương pháp xây dựng công trình trên đất yếu, NXB. KHKT, 346 trang.
- Brand, E. W.and Brenner, R. P. (1981), Soft Clay Engineering, Elsevier scientific, Amsterdam, 779 trang.
- Leroueil, S., Magnan, J. P., Tavenas, F. (1990), Embankments on soft clays, Ellis Horwood, New York, 360 trang.

## HÌNH HỌA – VẼ KỸ THUẬT

Môn học này trang bị cho sinh viên khả năng tư duy không gian; kỹ năng sử dụng các dụng cụ vẽ thông thường cũng như các phần mềm và thiết bị vẽ tự động, nhằm biểu diễn và đọc được các ý tưởng kỹ thuật trên bản vẽ, theo đúng các tiêu chuẩn Quốc tế (ISO ) và Việt Nam (TCVN) .

### Tài liệu tham khảo:

- Vẽ kỹ thuật xây dựng - Đoàn Như Kim - NXB Giáo Dục - 2007.
- Vẽ kỹ thuật - Trần Hữu Quế - NXB GD – 2006.
- Bài tập Vẽ kỹ thuật xây dựng 1,2 - Đoàn Như Kim – NXB Giáo Dục – 2007 .
- Excercises in machine drawing - S.K. BOGOLYUBOV, MIR -1980 .

## KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP 1

Môn học này nhằm mục đích phân tích các tính năng cơ lý chủ yếu của bê tông, tính toán tiết diện cấu kiện và lượng cốt thép cần thiết; bố trí cốt thép một cách hợp lý trong các tiết diện khi chịu những trạng thái ứng suất đơn giản; uốn, kéo, nén, kéo lệch tâm, nén lệch tâm. Việc tính toán theo 2 trạng thái giới hạn và là cơ sở bắt buộc để nghiên cứu việc tính toán kết cấu nhà cửa về sau .

### Tài liệu tham khảo:

- TCXDVN 356:2005, Kết cấu Bê tông và Bê tông Cốt thép, Tiêu chuẩn thiết kế - NXB Xây dựng, 2005 .
- Kết cấu Bê tông Cốt thép, Phần cấu kiện cơ bản - Phan Quang Minh, Ngô Thế Phong, Nguyễn Đình Cống.. - NXB KHKT - 2006 .
- Bài giảng môn học “Kết cấu Bê tông Cốt thép theo TCXDVN 356:2005, Phần cấu kiện cơ bản” - Lê Đức Hiền, ĐH Tôn Đức Thắng – 2007 .
- Tính toán tiết diện cột Bê tông Cốt thép - Nguyễn Đình Cống.. - NXB Xây dựng - 2006 .
- Design of Concrete Structure - Athur Nilson, -1997 .
- Thiết kế Kết cấu Bê tông và Bê tông Cốt thép theo Tiêu chuẩn Anh - BS 8110-97 - Nguyễn Trung Hòa (dịch và chú giải).. - NXB Xây dựng – 2003 .

## KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP 2

- Bê tông cốt thép: Chủ yếu tính toán các bộ phận của kết cấu nhà cửa bằng BTCT bao gồm các loại sàn, kết cấu khung, dầm, móng, mái và nhà công nghiệp 1 tầng. Kết thúc môn học này trên nguyên tắc sinh viên có thể tự thiết kế những công trình nhỏ, vừa, kiên cố .
- Gạch đá: Phần này sẽ giới thiệu tóm tắt về tính năng cơ lý của khối xây gạch và gạch đá có hay không có cốt thép; cách tính toán những khối xây ấy với các trạng thái ứng suất chịu khác nhau.

### Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu Bê tông và Bê tông Cốt thép, Tiêu chuẩn thiết kế - TCXDVN 356:2005 - NXB Xây dựng – 2005.
- Tải trọng và Tác động, Tiêu chuẩn thiết kế - TCVN 2737:1995.
- Kết cấu Bê tông Cốt thép, Phần cấu kiện cơ bản - Phan Quang Minh, Ngô Thế Phong, Nguyễn Đình Cống - Nhà xuất bản KHKT – 2006.
- Kết cấu Bê tông Cốt thép, Phần kết cấu nhà cửa - Ngô Thế Phong, Nguyễn Đình Cống, ... - Nhà xuất bản KHKT – 1998.

- Bài giảng môn học “Kết cấu Bê tông Cốt thép 2”, Phần kết cấu nhà cửa - Lê Đức Hiền - ĐH Tôn Đức Thắng – 2007.
- Tính toán tiết diện cột Bê tông Cốt thép - Nguyễn Đình Cống - NXB Xây dựng - 2006.
- Design of Concrete Structure - Athur Nilson – 1997.
- Thiết kế Kết cấu Bê tông và Bê tông Cốt thép theo Tiêu chuẩn Anh,BS 8110-97 - Nguyễn Trung Hòa (dịch và chú giải) - NXB Xây dựng - 2003.

## KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP 3

- Tính toán các cấu kiện đặc biệt bằng BTCT bao gồm: tường chắn đất, bể chứa chất lỏng các loại, silô, bunke và mái vòm không gian.
- Phân tích nội lực trong những dạng kết cấu phức tạp và nắm bắt được kỹ thuật tính toán, cấu tạo cốt thép trong những kết cấu đó để vận dụng vào thực tế nghề nghiệp của mình lâu dài.

### Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu Bê tông cốt thép, phần kết cấu nhà cửa - Ngô Thế Phong, Lý Trần Cường, Trịnh Kim Đạm, Nguyễn Lê Ninh. –NXB KHKT – 1998.
- Bài giảng kết cấu bê tông cốt thép 3 - Nguyễn Văn Hiệp - ĐHBK Tp.HCM.
- Bài giảng Kết cấu bê tông cốt thép 3 - Lê Đức Hiền - ĐH Tôn Đức Thắng.
- Kết cấu Bê tông cốt thép –Tiêu chuẩn Thiết kế TCVN 5574-1991.
- Tải trọng và tác động –TCVN 2737-1995

## KẾT CẤU THÉP

Đây là học phần cơ bản của môn học kết cấu thép, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ sở của kết cấu thép gồm: vật liệu thép trong kết cấu xây dựng, cách cấu tạo và tính toán các loại liên kết hàn, liên kết bu lông, liên kết đinh tán, cách thiết kế các cấu kiện cơ bản như dầm thép, cột thép, dàn thép.

### Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu thép - GS.TS. Đoàn Định Kiến, TS. Nguyễn Văn Tấn, TS. Phạm Văn Hội - NXB KH KT.
- Thí dụ tính toán kết cấu thép - Hoàng Văn Quang, Trần Nhật Thành - NXB Xây dựng.
- Kết cấu thép - PGS. TS. Nguyễn Văn Yên, ĐHBK Tp.HCM.

## KẾT CẤU THÉP 1

Tính toán và thiết kế những cấu kiện đơn giản bằng thép hình hay gỗ và chất dẻo. Gồm 2 phần :

- Kết cấu thép: tính toán được các loại liên kết, thiết kế dầm, cột, dàn theo dạng định hình hay tổ hợp .
- Kết cấu gỗ: tính toán được các liên kết, chọn tiết diện cấu kiện dùng gỗ hay liên kết mềm và một số dạng kết cấu gỗ chịu lực khác .

### Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu thép cầu kiện cơ bản - Phạm Văn Hội - NXB khoa học và kỹ thuật.
- Kết cấu thép - Đỗ Đào Hải - NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM .
- Kết cấu thép (Đại học Thủy lợi) - Vũ Thành Hải - NXB Xây dựng.
- Kết cấu thép công trình dân dụng và công nghiệp - Phạm Văn Hội - NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- Bài tập thiết kế kết cấu thép (Đại học Quốc gia) - Trần Thị Thôn - NXB khoa học và kỹ thuật.
- Thiết kế kết cấu thép nhà công nghiệp một tầng - GS: Đoàn Định Kiên - NXB KHKT.
- Kết cấu thép (Tiêu chuẩn thiết kế) TCXDVN: 338-2005 - NXB Xây dựng.

## KẾT CẤU THÉP 2

Tính toán các kết cấu đặc biệt bằng thép gồm: Khung nhà công nghiệp, kết cấu thép dự ứng lực, nhà nhịp lớn, tháp trụ và kết cấu thép bản .

Phân tích những nội lực của dạng kết cấu phức tạp nhằm có những kỹ năng ban đầu để nghiên cứu chuyên sâu và biết các cấu tạo, liên kết kết cấu thép trong những trường hợp khó .

### Tài liệu tham khảo:

- Kết cấu thép cầu kiện cơ bản - Phạm Văn Hội - NXB khoa học và kỹ thuật.
- Kết cấu thép - Đỗ Đào Hải - NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM.
- Kết cấu thép (Đại học Thủy lợi) - Vũ Thành Hải - NXB Xây dựng.
- Kết cấu thép công trình dân dụng và công nghiệp - Phạm Văn Hội - NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- Bài tập thiết kế kết cấu thép (Đại học Quốc gia) - Trần Thị Thôn - NXB khoa học và kỹ thuật.
- Thiết kế kết cấu thép nhà công nghiệp một tầng - GS Đoàn Định Kiên - NXB KHKT.
- Kết cấu thép (Tiêu chuẩn thiết kế) TCXDVN: 338-2005 - NXB Xây dựng.

## KHAI THÁC ĐƯỜNG Ô TÔ

Tìm hiểu các nguyên nhân hư hỏng của nền, mặt đường. Đánh giá mức độ an toàn giao thông và chất lượng khai thác đường. Tổ chức giao thông đường.

### Tài liệu tham khảo:

- Khai thác đánh giá và sửa chữa đường ô tô (Tập 1 & 2) - Trần Đình Bửu, Nguyễn Quang Chiêu, Nguyễn Quang Toàn - NXB Đại học & THCN – Hà Nội – 1984.
- Điều kiện đường và an toàn giao thông -VF.Babkôv (Người dịch : Nguyễn Xuân Vinh) — NXB Khoa học & Kỹ thuật, Hà Nội – 1984.
- Các tiêu chuẩn chuyên ngành TCN, TCVN.

## KIỂM ĐỊNH & KHAI THÁC CẦU

- Khai thác, bảo dưỡng và sửa chữa cầu; Kiểm định và

gia cố cầu.

### Tài liệu tham khảo:

- Khai thác, kiểm định gia cố cầu - Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Văn Mọi, Nguyễn Như Khải - NXB Xây dựng, Hà Nội, 1997.
- Sổ tay kiểm tra cầu - Vũ Mạnh Lãng - NXB GTVT, Hà Nội, 2002.
- Quy trình thử nghiệm cầu 22TCN 170-87 – Bộ GTVT, Hà Nội, 2002.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật công trình giao thông đường bộ, Tập II: Khảo sát và thiết kế -22TCN 18-79 – Bộ GTVT 1998-1999.

## KIẾN TRÚC 1

Kiến trúc dân dụng .

Những cơ sở thiết kế kiến trúc: trình tự thực hiện, bố cục kiến trúc, không gian chức năng; những đặc điểm về kinh tế – kỹ thuật khi thiết kế những công trình dân dụng như nhà ở, chung cư, nhà làm việc, khách sạn, công trình công cộng, công trình đặc biệt ... sẽ là những nội dung cơ bản của giáo trình này .

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý kiến trúc dân dụng – Nguyễn Tài My.
- Sáng tác kiến trúc – Đặng Thái Hoàng.
- Kiến trúc nhà ở - Đặng Thái Hoàng.
- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam của Bộ Xây Dựng ban hành tháng 12/1996.
- Nguyên lý kiến trúc nhà dân dụng – Nguyễn Đức Thiêm.
- Các tài liệu chuyên ngành trong và ngoài nước .

## KIẾN TRÚC 2

Kiến trúc công nghiệp .

Kiến trúc nhà công nghiệp một tầng, nhiều tầng và các loại. Gồm 2 phần :

- \* Nguyên lý thiết kế nhà công nghiệp.
- \* Nguyên lý cấu tạo các bộ phận nhà công nghiệp ( mái, sàn, trục định vị, cầu trục ... ) .

### Tài liệu tham khảo:

- Tuyển tập tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam - NXB Xây dựng, Hà Nội - 1997.
- Quy hoạch khu công nghiệp, thiết kế mặt bằng tổng thể nhà máy và công trình công nghiệp – Vũ Duy Cừ - NXB Xây dựng, Hà Nội – 2003.
- Thiết kế kiến trúc công nghiệp – Nguyễn Minh Thái - NXB Xây dựng, Hà Nội – 2003.
- Một số vấn đề tổ chức khu công nghệ cao tại Việt Nam, Luận văn thạc sĩ Kiến Trúc – Quy hoạch – Nguyễn Thị Hồng – 2002.
- Các hồ sơ thiết kế quy hoạch các khu công nghiệp tập trung, Khu công nghệ cao..
- Luật xây dựng– NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội – 2004.
- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Bộ Xây Dựng , 03/04/2008.
- Kiến trúc 2 ( Kiến trúc công nghiệp ) – Nguyễn Tài

My.

- Các tài liệu chuyên ngành trong và ngoài nước.

## KINH TẾ XÂY DỰNG

Quản lý kinh tế và tổ chức sản xuất kinh doanh trong ngành xây dựng. Đi sâu vào việc quản lý sử dụng vốn đầu tư, đánh giá hiệu quả kinh tế vốn đầu tư từ đó đưa ra được các dự án đầu tư tốt nhất và quản lý thực hiện dự án. Xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong thiết kế và thi công. Đưa ra được các biện pháp hạ giá thành công trình trên cơ sở phân tích hoạt động kinh tế của công ty xây lắp.

### Tài liệu tham khảo:

- Lập “ Dự án khả thi”, tính “ Dự toán xây dựng” và quản lý đầu tư xây dựng .
- Kinh tế xây dựng – TS. Nguyễn Công Thanh, ĐHBK TP.HCM – 2005 .
- Kinh tế và quản trị kinh doanh xây dựng – GS.TS. Nguyễn Văn Chơn .
- Kinh tế đầu tư xây dựng – GS.TS. Nguyễn Văn Chơn – 2003 .
- Quản trị dự án đầu tư xây dựng – TS. Nguyễn Xuân Thủy – 2003 .
- Quản lý dự án đầu tư – ThS. Đào Thị Xuân Lan – 2004 .
- GT Kinh tế xây dựng – TS. Nguyễn Văn Khiêm – Bộ XD Hà Nội – 2006 .

## KỸ THUẬT ĐIỆN CÔNG TRÌNH

Môn học trang bị cho sinh viên những vấn đề chung về tính toán thiết kế hệ thống cấp điện cho công trình xây dựng. Chương trình học còn giới thiệu cho sinh viên một số khái niệm về :

- Hệ thống chống sét (lightning protection)
- Hệ thống thông tin liên lạc (communication system)
- Hệ thống chống trộm cướp (security system)
- Hệ thống cứu hỏa tự động (fire protection system)
- Hệ thống điện thang máy (electrification for elevator)
- Hệ thống điện điều hòa trung tâm và hệ thống điện bơm nước .
- Hệ thống ăng-ten cho ti-vi (master antenna)

### Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế hệ thống cung cấp điện cho xí nghiệp - ĐHBK Hà Nội -1993.
- Thiết kế cấp điện - NXB KHKT - 1997.
- Gerd Balzer, Bernhard Boehle and Others - Switchgear manual - Bản dịch của Lê Văn Doanh, Cẩm nang thiết bị đóng cắt - NXB KHKT - 1998.
- A. A. Fedorov, Bản dịch của Lê Văn Doanh, Sách tra cứu về cung cấp điện xí nghiệp công nghiệp, NXB Cầu Vồng - 1981, .
- Các catalogue chào hàng của ABB, Cooper (Mỹ), Melix Gerin (Pháp), Fuji Electric (Nhật), Siemens (Đức)...
- BS (British Standard), Tiêu chuẩn lắp đặt theo JIS

(Japanese Industrial Standard) và tiêu chuẩn Việt Nam.

## KỸ THUẬT THI CÔNG – MÁY XÂY DỰNG

- Kỹ thuật thi công: những kiến thức cơ bản về biện pháp thi công các công trình Dân dụng và Công nghiệp gồm những nội dung chính: thi công phần công tác đất, thi công cốt- pha, cốt thép, bê tông. Công tác lắp dựng các cấu kiện trong công trình và công tác xây, hoàn thiện .

- Máy xây dựng: Các kiến thức cơ bản về đặc điểm, cấu tạo chung của máy xây dựng; cấu tạo, tính năng kỹ thuật, khai thác sử dụng, tính toán đơn giản ...của các loại máy thường sử dụng trong xây dựng cơ bản như: máy nâng, máy -

- Làm đất, thiết bị gia cố nền móng, máy sản xuất vật liệu xây dựng và khai thác máy xây dựng.

### Tài liệu tham khảo:

- Kỹ thuật thi công 1,2 – TS. Đỗ Đình Đức, PGS Lê Kiêu.
- Thi Công công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị - Th.S Nguyễn Văn Thịnh.
- Kỹ thuật thi công - Nguyễn Văn Hiên.
- Địa chất công trình - Nguyễn Uyên, Nguyễn Văn Phương, Nguyễn Định, Nguyễn Xuân Diên.
- Máy Xây Dựng - Nguyễn Văn Hùng, Phạm Quang Dũng, Nguyễn Thị Mai.

## MÓ TRỤ CẦU

Vật liệu xây dựng móng trụ cầu. Phân loại và cấu tạo các bộ phận của móng trụ cầu. Tính toán thiết kế móng trụ cầu dầm.

### Tài liệu tham khảo:

- Móng trụ cầu - Nguyễn Minh Nghĩa, Dương Minh Thu.
- Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22 TCN 272-05 - Bộ GTVT 2005.
- Ví dụ tính toán móng trụ cầu theo tiêu chuẩn thiết kế cầu 22 TCN 272-05 - GS.TS. Nguyễn Việt Trung.
- Design of highway bridges based on AASHTO LRFD.

## NỀN & MÓNG

Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế nền móng và trình tự thiết kế các loại móng nông: móng đơn, móng băng, móng bè, các dạng móng đặc biệt; móng sâu: móng cọc, móng cọc khoan nhồi, móng cọc barrette, móng trụ ống; móng chịu tải trọng ngang, móng chịu tải trọng động.

Những kiến thức cơ bản về những phương pháp xử lý và gia cố nền đất để ứng dụng cho việc tính toán nền móng công trình trên đất yếu.

### Tài liệu tham khảo:

- Nền Móng - Châu Ngọc Ân - NXB ĐH Quốc Gia Tp. HCM – 2002.

- Giáo trình Nền – Móng - Vũ Công Ngữ - Bộ GD & ĐT – 1990.
- Foundation analysis and design - Bowles Joseph E – 1988.

## **NỀN & MÓNG 1**

Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế nền móng và trình tự thiết kế các loại móng nông: móng đơn, móng băng, móng bè.

### Tài liệu tham khảo:

- Những kiến thức cơ bản về những phương pháp xử lý và gia cố nền đất .
- Nền Móng - Châu Ngọc Ân - Nhà xuất bản ĐH Quốc Gia TP. HCM, 2002 .
- Giáo trình Nền – Móng - Vũ Công Ngữ - Bộ GD & ĐT, 1990 .
- Foundation analysis and design - Bowles Joseph E. – 1988 .

## **NỀN & MÓNG 2**

Những nguyên lý, qui trình, qui phạm thiết kế các dạng móng đặc biệt; móng sâu: móng cọc, móng cọc khoan nhồi, móng cọc barrette, móng trụ ống; móng chịu tải trọng ngang, móng chịu tải trọng động .

Tính toán nền móng công trình trên đất yếu.

### Tài liệu tham khảo:

- Nền Móng - Châu Ngọc Ân - Nhà xuất bản ĐH Quốc Gia TP. HCM, 2002.
- Giáo trình Nền – Móng - Vũ Công Ngữ - Bộ GD & ĐT, 1990 .
- Foundation analysis and design - Bowles Joseph E. – 1988.

## **NGOẠI NGỮ CHUYÊN NGÀNH**

Bao gồm các nội dung chính về Kiến trúc, Kết cấu xây dựng, vật liệu xây dựng và thi công công trình.

### Tài liệu tham khảo:

- English of civil engineering, Võ Như Cầu, NXB GD, Hà Nội – 1992.
- Thực hành tiếng Anh trong kiến trúc và xây dựng, Đỗ Văn Thái, NXB Xây dựng, Hà Nội – 1998.
- Luyện kỹ năng đọc hiểu và dịch thuật Tiếng Anh chuyên ngành kiến trúc và xây dựng - Quang Hùng – Tổng Phước Hằng. NXB KHKT - Hà Nội, in lần thứ 3 năm 2001.

## **NHÀ NHIỀU TẦNG**

Môn học nhằm bổ sung thêm kiến thức về công nghệ thi công như: các biện pháp thi công và tính toán tường chắn đất tầng hầm khi thi công nhà cao tầng, thi công phần thân nhà cao tầng kết cấu bê tông cốt thép toàn khối công trình dân dụng & công nghiệp. Thiết kế và thi công công trình bằng vật liệu 3D. Thi công kết cấu ứng lực trước, kết cấu dây treo, kết cấu vỏ mỏng..., và những vấn đề xu thế phát triển kỹ thuật thi công hiện đại

có khả năng ứng dụng vào Việt nam.

### Tài liệu tham khảo:

- Thi công hố đào cho tầng hầm nhà cao tầng trong đô thị Việt nam, Lê Kiều, 2001, Đại học Kiến trúc Hà nội.
- Thiết kế biện pháp thi công phần thân nhà cao tầng kết cấu bê tông cốt thép toàn khối công trình dân dụng và công nghiệp, Lê Công Chính, Đại học Kiến trúc Hà nội, 2001.
- Kỹ thuật thi công nhà cao tầng , PGS.TS Nguyễn Bá Kế Hà Nội 2003.

## **QUẢN LÝ DỰ ÁN XÂY DỰNG**

Giúp cho sinh viên nắm được quy trình và trình tự thực hiện của quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý tiến độ, chất lượng, an toàn của dự án, quản lý về chi phí, vật tư, thanh quyết toán hợp đồng của dự án, thanh quyết toán vốn đầu tư...

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Bạch Nguyệt, 2000, Giáo trình Lập và Quản lý Dự án Đầu Tư. NXB Thống Kê, Hà Nội.
- Nguyễn Xuân Thủy, 2003, Quản Trị Dự Án Đầu Tư: Lý thuyết và Bài Tập. NXB Thống Kê.

## **SỬA CHỮA – GIA CỐ CÔNG TRÌNH**

Cung cấp cho sinh viên hiểu và xác định được nguyên nhân gây ra các dạng hư hỏng công trình. Các phương pháp gia cố và sửa chữa các kết cấu chủ yếu của công trình.

### Tài liệu tham khảo:

- Sửa chữa và gia cố công trình xây dựng - Nguyễn Xuân Bích - NXB KHKT, Hà Nội - 2003.
- Sự cố nền và móng công trình – PGS.TS Nguyễn Bá Kế NXB Xây dựng 2004;

## **SỨC BỀN VẬT LIỆU 1**

- Các khái niệm cơ bản về ứng lực, ứng suất trong bài toán thanh .
- Trạng thái ứng suất đơn và phức tạp trong thanh .
- Các thuyết bền .
- Các đặc trưng hình học cần thiết khi tính toán thanh .
- Các bài toán thanh chịu xoắn và chịu uốn phẳng
- Ổn định thanh chịu nén .

### Tài liệu tham khảo:

- Sức bền vật liệu 1 – Lê Hoàng Tuấn, Bùi Công Thành – NXB Khoa học Kỹ thuật – 1998 .
- Sức bền vật liệu - PGS.TS. Lê Ngọc Hồng - NXB KHKT - 1998, 2000.
- Sức bền vật liệu - Nguyễn Y Tô và Bộ môn SBVL - NXB KHKT – 1998 .
- Giáo trình và bài tập về SBVL của các trường đại học kỹ thuật .

## **SỨC BỀN VẬT LIỆU 2**

- Thanh chịu lực phức tạp .
- Ổn định thanh thẳng chịu nén đúng tâm .
- Tính chuyển vị hệ thanh
- Tính hệ siêu tĩnh phẳng bằng phương pháp lực .
- Tải trọng động .

#### Tài liệu tham khảo:

- Sức bền vật liệu 2 – Lê Hoàng Tuấn – NXB Khoa học Kỹ thuật – 1998 .
- Sức bền vật liệu - PGS.TS. Lê Ngọc Hồng - NXB KHKT - 1998, 2000.
- Sức bền vật liệu - Nguyễn Y Tô và Bộ môn SBVL - NXB KHKT – 1998 .
- Giáo trình và bài tập về SBVL của các trường đại học kỹ thuật .

### **THÍ NGHIỆM CƠ HỌC ĐẤT**

Học phần thí nghiệm cơ học đất nhằm củng cố kiến thức đã học ở học phần cơ học đất thông qua các bài thí nghiệm xác định các đặc trưng cơ lý của đất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Cơ học đất - Vũ Công Ngữ - NXB Giáo Dục - 2006.
- Giáo trình Thí nghiệm Cơ học đất – Bộ Xây dựng – 2007.

### **THÍ NGHIỆM CƠ HỌC ĐẤT – VẬT LIỆU XD**

Thực hành thí nghiệm để nắm được các tính chất cơ, lý, hóa của đất, cát, đá, xi măng phục vụ cho việc tính toán thiết kế công trình xây dựng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Cơ học đất - Vũ Công Ngữ - NXB Giáo Dục - 2006.
- Giáo trình Thí nghiệm Cơ học đất – Bộ Xây dựng – 2007.
- Vật liệu xây dựng – Phùng Văn Lự - NXB Giáo dục, Hà Nội – 2002.
- Giáo trình Thí nghiệm Vật liệu xây dựng – Bộ Xây dựng – 2007.

### **THÍ NGHIỆM ĐƯỜNG Ô TÔ**

Sinh viên tìm hiểu về các vấn đề về thí nghiệm đá dăm và cát, xác định độ chặt, độ rỗng, thể tích xốp của đá dăm, thí nghiệm kiểm tra chất lượng mặt đường...

#### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng Thí nghiệm đường ô tô – ThS. Nguyễn Biên Cương
- Thiết kế đường ô tô: công trình vượt sông (Tập 3) - Nguyễn Xuân Trúc - NXB Giáo Dục, Hà Nội - 1998.

### **THÍ NGHIỆM SỨC BỀN VẬT LIỆU**

Củng cố kiến thức lý thuyết sức bền vật liệu sinh viên, nâng cao được kỹ năng thực hành, thực hiện được các thí nghiệm về tính chất vật lý, cơ lý của một số vật thể

rắn và đánh giá độ bền, độ cứng và độ ổn định.

#### Tài liệu tham khảo:

- Sức bền vật liệu 1 – Lê Hoàng Tuấn, Bùi Công Thành – NXB Khoa học Kỹ thuật – 1998 .
- Sức bền vật liệu - PGS.TS. Lê Ngọc Hồng - NXB KHKT - 1998, 2000.
- Sức bền vật liệu - Nguyễn Y Tô và Bộ môn SBVL - NXB KHKT – 1998 .

### **THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

Củng cố kiến thức lý thuyết vật liệu xây dựng, nâng cao được kỹ năng thực hành, thực hiện được các thí nghiệm về tính chất vật lý, cơ lý của một số vật liệu xây dựng cơ bản như: gạch đất sét nung, cát đá, xi măng, bê tông.

#### Tài liệu tham khảo:

- Vật liệu xây dựng – Phùng Văn Lự - NXB Giáo dục, Hà Nội – 2002.
- Giáo trình Thí nghiệm Vật liệu xây dựng – Bộ Xây dựng – 2007.

### **THIẾT KẾ CẦU BÊ TÔNG CỐT THÉP**

Khái niệm về công trình cầu; tải trọng và hệ số tải trọng; phân tích kết cấu cầu BTCT; tính mất mát ứng suất và kiểm toán .

#### Tài liệu tham khảo:

- Tiêu chuẩn kỹ thuật công trình giao thông, tập VIII; Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22 TCN 272 - NXB Giao thông vận tải, Hà Nội - 2005.
- Cầu BTCT đúc hẫng cân bằng - Nguyễn Viết Trung - NXB Xây dựng, Hà Nội – 2005.
- Cầu BT cốt thép trên đường ô tô - Lê Đình Tâm - NXB Xây dựng, Hà Nội – 2005.
- Các ví dụ tính toán dầm cầu chữ I, T Super-T Bê tông cốt thép dự ứng lực theo tiêu chuẩn 22 TCN 272-05 - Nguyễn Viết Trung, những người khác.
- Bridge Engineering Handbook - Ed. Wai-Fah Chen and Lian Duan. Boca Raton: CRC Press - 2000.

### **THIẾT KẾ CẦU THÉP**

Cung cấp kiến thức cho sinh viên về phương pháp cấu tạo, tính toán thiết kế thượng tầng kết cấu của dầm thép, dàn thép liên hợp với BTCT, cầu dàn thép và cầu dầm gỗ.

#### Tài liệu tham khảo:

- Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN272 \_05, Bộ Giao Thông Vận Tải - NXB Giao Thông Vận Tải, HN – 2005.
- Cầu thép - Lê Đình Tâm - NXB xây dựng, HN – 2005.
- Bài giảng thiết kế cầu thép - Lê Bá Khánh - ĐHBK Tp. HCM, HCM – 2008.
- Thiết Kế Kết Cấu Thép - Đoàn Định Kiến - NXB xây dựng, HN – 2004.
- Design of Highway Bridges - Richard M. Barker, Jay A. Puckett - John Wiley And Sons, Inc. 1997.

## THIẾT KẾ CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG ĐÔ THỊ

Giao thông đô thị và quy hoạch mạng lưới đường phố; Xác định lượng vận tải hành khách và phương tiện giao thông công cộng. Thiết kế mặt cắt ngang, bình đồ, mặt cắt dọc đường phố; Thiết kế quy hoạch thoát nước và quy hoạch chiếu sáng. Thiết kế nút giao thông và các công trình phục vụ giao thông đô thị.

### Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường đô thị - Nguyễn Khải – NXB GTVT, Hà Nội – 2007.
- Thiết kế nút giao thông và tổ chức giao thông đô thị Nguyễn Xuân Vinh – NXB GTVT – 1999.

## THIẾT KẾ ĐƯỜNG Ô TÔ 1

Các nguyên tắc, phương pháp và các giải pháp kỹ thuật cũng như các tiêu chuẩn kỹ thuật để khảo sát, thiết kế: bình đồ, trắc dọc và trắc ngang. Thiết kế nền đường, áo đường; các công trình thoát nước và phòng hộ cho đường ô tô thuộc mọi cấp hạng cùng những căn cứ để nghiên cứu lập khả thi khi lựa chọn phương án một tuyến đường ô tô được xây dựng mới hay cải tạo nâng cấp.

### Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường ô tô 1 – Đỗ Bá Chương - NXB Giáo dục, Hà Nội – 1996.
- Thiết kế đường ô tô 1 – Nguyễn Xuân Trục, Dương Học Hải, Nguyễn Quang Chiêu - NXB Giáo dục, Hà Nội – 2003.
- Thiết kế đường ô tô 3, Công trình vượt sông – Nguyễn Xuân Trục - NXB Giáo dục, Hà Nội – 1996.
- Thiết kế đường ô tô 4 – Dương Học Hải - NXB Giáo dục, Hà Nội – 2002.
- Các Tiêu chuẩn chuyên ngành : 22TCN-220 – 1995 Dòng chảy lũ.

## THIẾT KẾ ĐƯỜNG Ô TÔ 2

Thiết kế thoát nước mặt và ngầm; nền đường trên đất yếu; kết cấu áo đường cứng. Thiết kế cảnh quan và các bước khảo sát để lập các hồ sơ thiết kế.

### Tài liệu tham khảo:

- Thiết kế đường ô tô (Tập 2) - Nguyễn Xuân Trục, Dương Học Hải, Nguyễn Quang Chiêu -NXB Giáo Dục, Hà Nội - 2003.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 4) - Dương Học Hải — NXB Giáo Dục, Hà Nội - 2002.
- Thiết kế đường ô tô (Tập 1) -Đỗ Bá Chương -NXB Giáo Dục, Hà Nội – 1966.
- Thiết kế đường ô tô: công trình vượt sông (Tập 3) - Nguyễn Xuân Trục - NXB Giáo Dục, Hà Nội – 1998.
- Các tiêu chuẩn chuyên ngành TCN, TCVN.

## THỰC TẬP ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH

Thực tập ngoài hiện trường nhằm đánh giá điều kiện địa chất công trình của một khu vực bằng các phương pháp

khảo sát địa chất công trình khác nhau: trực quan, khoan, xuyên, nén, đồ hút nước thí nghiệm .

### Tài liệu tham khảo:

- Địa kỹ thuật thực hành - Trần Thanh Giám, Nguyễn Hồng Đức, Nguyễn Ngọc Bích - NXB Xây dựng - Hà Nội - 1999.
- Thực tập địa chất công trình - Nguyễn Văn Phương, Trần Thanh Giám, Nguyễn Tính, Nguyễn Uyên - NXB Giáo dục - Hà Nội – 1996 .

## THỰC TẬP KỸ THUẬT 1

Công tác chuẩn bị mặt bằng, công tác nề ( xây, tô, ốp, lát, cán nền, ....), công tác hoàn thiện.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình kỹ thuật nề, NXB Xây dựng Hà Nội - 2000.
- Kỹ thuật thi công - NXB Xây dựng.
- Bản vẽ thi công tại công trường xây dựng.

## THỰC TẬP KỸ THUẬT 2

Học phần thực tập kỹ thuật 2 nhằm giúp cho sinh viên nắm bắt thực tế thi công xây dựng Công trình Dân dụng & Công nghiệp; áp dụng lý thuyết đã học vào thực tiễn đồng thời tìm hiểu và học hỏi các kỹ thuật mới trong công nghệ xây dựng. Ngoài ra học phần này còn giúp cho sinh viên có sự chuẩn bị tốt hơn cho giai đoạn lao động tốt nghiệp .

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình kỹ thuật nề - NXB Xây dựng, Hà Nội – 2000.
- Kỹ thuật Thi công - NXB Xây dựng.
- Bản vẽ Thi công tại Công trường xây dựng.

## THỰC TẬP NHẬN THỨC NGÀNH

Đợt thực tập nhận thức nhằm tạo điều kiện cho sinh viên: Hội nhập vào môi trường thực tế của cơ quan doanh nghiệp; Vận dụng những kiến thức đã học để hiểu công việc thực tế; Biết cách ứng xử trong các mối quan hệ tại cơ quan doanh nghiệp.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình kỹ thuật nề, NXB Xây dựng Hà Nội - 2000 .
- Kỹ thuật thi công - NXB Xây dựng .
- Bản vẽ thi công tại công trường xây dựng .

## THỰC TẬP TRẮC ĐỊA

Sử dụng máy kinh vĩ và máy ni-vô để đo các yếu tố cơ bản; đo góc bằng, đo góc đứng, đo dài bằng vạch ngắm xa và mia đứng, đo cao lượng giác, đo cao hình học .

### Tài liệu tham khảo:

- Hướng dẫn thực tập trắc địa đại cương - Bộ môn Trắc địa Trường Đại học Xây Dựng Hà Nội – 1990 .
- Thực tập trắc địa công trình - B. C. Khâyp hét, B. B. Đanhilêvích - NXB "Nhedra" Mátxcova -1973.

- Tài liệu của các trường đại học kỹ thuật .

## THỦY LỰC – THỦY VĂN

Tính toán thủy lực dòng chảy trong kênh hở, trong cống không áp. Cách tính và vẽ các dạng đường mực nước trong kênh hở chảy ổn định không đều.

Tính toán các trường hợp nước nhảy trong lòng dẫn, phạm vi áp dụng thực tiễn và giới thiệu về đập tràn, đưa ra các công thức tính toán áp dụng.

Khái niệm về tiêu năng ở hạ lưu công trình thủy lợi với một số ví dụ minh họa.

### Tài liệu tham khảo:

- Thủy lực1, 2 - Nguyễn Tài - NXB Xây dựng.
- Thủy lực1, 2 - Nguyễn Thế Hùng - NXB Giáo dục.
- Thủy lực công trình - Huỳnh Thanh Sơn - ĐHBK Tp.HCM.
- Giáo trình Thủy lực 1,2 – Đại học Thủy lợi.

## TIN HỌC XÂY DỰNG 1

Hướng dẫn sinh viên phân tích và thực hành sử dụng phần mềm SAP – 2000 theo các phiên bản hiện hành được dùng rộng rãi trong ngành học hiện nay.

### Tài liệu tham khảo:

- Tính nội lực và cốt thép bằng Sap 2000 - Nguyễn Khánh Hùng, Phạm Thái Thịnh - NXB Thống kê.
- Phân tích kết cấu bằng Sap2000 - Bùi Đức Vinh - NXB Tổng hợp Tp.HCM.

## TIN HỌC XÂY DỰNG 2

Giới thiệu và hướng dẫn sinh viên thực hành sử dụng phần mềm lập Dự toán xây dựng, Quản lý tiến độ xây dựng ( Microsoft Project – 2000 ), ...

Tài liệu tham khảo: Ứng dụng Microsoft Project 2003 trong Quản lý Dự án xây dựng – Ts. Trần Hành (Chủ biên) - NXB Đại học Quốc gia Tp. HCM – 2008 .

## TIN HỌC XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG

Sử dụng chương trình NOVA dùng để thiết kế đường và phần mềm MIDAS/Civil trong thiết kế cầu thuộc chuyên ngành.

### Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng chương trình NOVA – TDN kèm theo phần mềm của Công Ty Hải Hòa.
- Mô hình hóa và phân tích kết cấu cầu với MIDAS/ Civil tập 1, tập 2 - NXB Xây dựng.
- Đường ô tô - cầu thiết kế TCVN 4054 – NXB Giao thông vận tải – 2005.
- Quy trình thiết kế ảo đường cứng 22TCN 223 – 95 - NXB Giao thông vận tải.
- Quy trình thiết kế ảo đường mềm 22TCN 211 – 06 - NXB Giao thông vận tải.
- Thiết kế đường 1, 2.
- Tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN 272 – 05.
- Thiết kế cầu Bê tông và cầu thép.

- Phân tích kết cấu cầu dây văng theo các giai đoạn bằng chương trình MIDAS 2006 - NXB Xây dựng.

## TỔ CHỨC XÂY DỰNG

Thiết kế Tổ chức thi công các công trình Dân dụng & Công nghiệp gồm :

- Khái quát về tổ chức xây dựng công trình.
- Tổ chức thực hiện các quá trình xây lắp.
- Lập tiến độ thi công công trình.
- Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng.
- Tổ chức lao động và quản lý hoạt động xây lắp.

### Tài liệu tham khảo:

- Tổ chức xây dựng - Nguyễn Đình Thám - NXB KHKT – 2001.
- Các sách về lập kế hoạch sản xuất xây dựng do NXB XD phát hành.

## TRẮC ĐỊA

Nội dung chính của Học phần bao gồm các vấn đề trắc địa cơ bản nhưng cần thiết cho xây dựng công trình như: Định vị điểm, định hướng đường thẳng, sử dụng bản đồ, đo góc, đo dài, đo cao, đo vẽ bản đồ, đo vẽ mặt cắt địa hình, các dạng công tác bố trí công trình, đo vẽ hoàn công, quan trắc biến dạng công trình .

### Tài liệu tham khảo:

- Trắc địa - Phạm Văn Chuyên - NXB KHKT - Hà Nội, in lần thứ 3 năm 2001.
- Trắc địa đại cương - Nguyễn Tấn Lộc, Trần Tấn Lộc, Lê Hoàng Sơn, Đào Xuân Lộc - NXB ĐHBK Tp.Hồ Chí Minh - 1996.
- Trắc địa - Đỗ Hữu Hình, Đào Duy Liêm, Lê Duy Ngụ, Nguyễn Trọng San - NXB GD, Hà Nội - 1992.
- Trắc địa - Nguyễn Quang Tác - NXB Xây dựng, Hà Nội - 1998.

## VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Các tính chất cơ lý chủ yếu của vật liệu xây dựng dùng cho các công trình xây dựng.

Các tính năng kỹ thuật chủ yếu của các loại vật liệu xây dựng phổ biến dùng cho các công trình xây dựng như: vật liệu đá thiên nhiên, vật liệu gốm xây dựng, chất kết dính vô cơ (thạch cao xây dựng, xi măng Portland), bê tông xi măng, vữa xây dựng ...

### Tài liệu tham khảo:

- Vật liệu xây dựng – Phùng Văn Lự - NXB Giáo dục, Hà Nội - 2002 .
- Bài tập Vật liệu xây dựng – Phùng Văn Lự - NXB Giáo dục, Hà Nội - 2001 .

## XÂY DỰNG CẦU & AN TOÀN LAO ĐỘNG

Những biện pháp cơ bản và trình tự thi công các hạng mục của móng và cầu.

Công nghệ thi công thông dụng và áp dụng để thi công những cầu nhỏ và vừa.

Biện pháp thi công chỉ đạo trong thiết kế phương án



tuyển .

An toàn lao động trong xây dựng cầu.

Tài liệu tham khảo:

- Thi công cầu thép – Lê Đình Tâm, Nguyễn Tiến Oanh, Nguyễn Trâm – NXB Xây dựng – 1996.
- Thi công cọc khoan nhồi – Nguyễn Bá Kế - NXB Xây dựng – 1999.
- Xây dựng móng mô trụ cầu – Nguyễn Oanh, Nguyễn Tiến Oanh, Lê Đình Tâm, Phạm Duy Hòa – NXB Xây dựng – 1997.
- Thi công cầu Bê tông cốt thép – Nguyễn Tiến Oanh, Nguyễn Trâm, Lê Đình Tâm – NXB Xây dựng – 1985.
- Tính toán các công trình phụ trợ trong thi công cầu – NXB Xây dựng – 2001.
- Kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động - Nguyễn Bá Dũng.

## **XÂY DỰNG ĐƯỜNG Ô TÔ**

Các phương pháp thi công nền đường; kỹ thuật thi công xây dựng nền đường bằng các phương tiện cơ giới, bằng phương pháp nổ phá.

Thiết kế quá trình công nghệ và kỹ thuật xây dựng các loại kết cấu áo đường.

Lập tiến độ thi công chỉ đạo để xây dựng đường ô tô.

Tài liệu tham khảo:

- Xây dựng nền đường ô tô - Nguyễn Quang Chiêu, Dương Học Hải, Nguyễn Khải, Hà Huy Cương - NXB Đại học & THCN, Hà Nội - 1974.
- Xây dựng mặt đường ô tô - Trần Đình Bửu, Nguyễn Quang Chiêu, Dương Học Hải, Nguyễn Khải - NXB Đại học & THCN, Hà Nội – 1978.
- Các xí nghiệp phục vụ xây dựng đường ô tô - Trần Đình Bửu, Nguyễn Quang Chiêu, Dương Học Hải - NXB Đại học & THCN, Hà Nội -1974.
- Tổ chức thi công đường ô tô - Nguyễn Quang Chiêu, Dương Học Hải - NXB Giao thông vận tải, Hà Nội – 2000.
- Các tiêu chuẩn chuyên ngành TCN, TCVN.

## **NGÀNH CN HÓA HỌC – THỰC PHẨM**

### **ĂN MÒN VÀ BẢO VỆ VẬT LIỆU**

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực tiễn của quá trình ăn mòn và bảo vệ kim loại trong môi trường nước và khí quyển, đi sâu vào vai trò của phản ứng điện hóa trong các quá trình ăn mòn. Chương trình dành một thời lượng khá lớn phân tích ảnh hưởng tương hỗ của những vấn đề ô nhiễm toàn cầu và ăn mòn vật liệu. Học phần đặc biệt chú trọng phân áp dụng các kỹ thuật tiên tiến vào nghiên cứu ăn mòn và bảo vệ kim loại.

Tài liệu tham khảo:

- W.A.Schultze & Phan Lương Cầm. Ăn mòn và bảo vệ kim loại, Hà nội, 1985,

- K. Trenethway, J. Chamberlain, Corrosion – for Science and Engineering, Longman Publ., London.
- Ăn mòn và Bảo vệ kim loại – Nxb KHKT 2005.
- W.A.Schultze & Phan Lương Cầm. Ăn mòn và bảo vệ kim loại, Hà nội, 1985,
- K. Trenethway, J. Chamberlain, Corrosion – for Science and Engineering, Longman Publ, London.
- C. Leygraf, T. Graedel, Atmospheric Corrosion, John-Wiley Interscience, New York, 2000.

## **CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH HIỆN ĐẠI**

Môn học này nhằm cung cấp kiến thức lý thuyết cơ sở cơ bản của các phương pháp phân tích dụng cụ: phân tích quang phổ nguyên tử, phân tích quang phổ phân tử, phương pháp sắc ký.

Tài liệu tham khảo:

- Gsaclô, Các phương pháp hóa phân tích, tập II, người dịch Đào Hữu Vinh, Từ Vọng Nghi, Nxb Đại Học Và Trung Học Chuyên Nghiệp – Hà Nội, 1974
- Nguyễn Thanh Khuyên – Nguyễn Phước Thành, Phân tích điện hóa, Tủ sách đại học Tổng Hợp, TP Hồ Chí Minh, 1993
- Camm k (hrsg), Instrumentelle analytische chemie, 2001

## **CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH VẬT LIỆU**

Môn học này giúp sinh viên tiếp cận được với tất cả các phương pháp phân tích vật liệu hiện đại như: Các phương pháp phân tích cấu trúc vật liệu, Các phương pháp nhiễu xạ, các phương pháp phân tích hiển vi, các phương pháp phân tích phổ, các phương pháp phân tích SPM.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Hữu Đĩnh, Trần Thị Đà. Ứng dụng một số phương pháp phổ nghiên cứu cấu trúc phân tử. NXBGD - 1999.-
- Nguyễn Đình Triệu, Phương pháp phân tích vật lý và hóa lý, NXB Khoa học kỹ thuật, 2001

## **CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC**

Nội dung chính của môn học gồm 2 phần:

1. Bảo quản lương thực: thành phần, các tính chất lý hóa, sinh hóa của lương thực và các yếu tố ảnh hưởng đến các tính chất đó, các phương pháp bảo quản, kho bảo quản
2. Công nghệ chế biến lương thực: nguyên liệu, sản phẩm, các quá trình công nghệ và quy trình công nghệ các sản phẩm gạo, bánh mì, mì ăn liền, bún khô, tinh bột.

## **CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN RAU QUẢ**

Giới thiệu đặc điểm, tính chất nguyên liệu rau quả

nhật đới được dùng để chế biến công nghiệp

Các dạng của sản phẩm chế biến từ rau quả và các nguyên tắc cơ bản trong chế biến rau quả

Những thành tựu mới trong công nghệ chế biến rau quả

Nguyên tắc cơ bản trong các phương án công nghiệp chế biến rau quả.

#### Tài liệu tham khảo:

- Công nghệ chế biến và bảo quản rau quả, Ths. Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long, ĐH Lạc Hồng, 2007.
- Công nghệ chế biến rau quả, Lưu Duẩn, ĐHBK TP.HCM, 1997
- Công nghệ thu hoạch và chế biến rau quả, Quách Đĩnh, Nguyễn Văn Tiếp, Nguyễn Văn Thoa, NXB KHKT Hà Nội, 1996

### **CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN SỮA**

Môn học giới thiệu cho các bạn sinh viên ngành Công Nghệ Hóa – Thực phẩm về thành phần và tính chất của sữa, các phương pháp bảo quản sữa, phân loại sản phẩm và qui trình chế biến (sữa tươi, sữa cô đặc, bột sữa, các sản phẩm lên men, kem sữa, bơ và các sản phẩm khác), máy – thiết bị, các phương pháp kiểm tra các quá trình công nghệ và chất lượng sản phẩm.

#### Tài liệu tham khảo:

- Công nghệ sản xuất các sản phẩm từ sữa (Tập 1), PGS-TS. Lê Văn Việt Mẫn, NXB ĐH Bách Khoa, 2004
- Giáo Trình Công Nghệ Các Sản Phẩm Sữa, Lâm Xuân Thanh, NXB KHKT, 2001

### **CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN THỊT, TRỨNG**

Môn học nhằm trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản, có hệ thống về phương pháp giết mổ gia súc, cấu tạo và chức năng của thịt trong vai trò sử dụng làm thực phẩm. Các công nghệ bảo quản chế biến thịt tươi và các sản phẩm thịt truyền thống và sản phẩm thịt dạng phương Tây ở qui mô vừa, nhỏ và qui mô công nghiệp. Các kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm về thịt và sản phẩm thịt. Nguyên lý hoạt động của các loại máy móc thiết bị sử dụng trong chế biến thịt.

#### Tài liệu tham khảo:

- Chế biến thịt sữa, Nguyễn Ngọc Tuấn, Đại học Bách Khoa TP.HCM, 2007.
- Meat Processing Technology- FAO
- Tài liệu huấn luyện chế biến thịt-cá- Adoff Nessel-Trương Thanh Long

### **CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN THỦY SẢN**

Môn học giới thiệu những kiến thức cơ bản về sự biến đổi của các thành phần, tính chất nguyên liệu thủy sản trong kỹ thuật chế biến và bảo quản như sản phẩm thủy

sản muối, khô, nước mắm, chín, tẩm gia vị, đông lạnh, đóng hộp, ...

Sau khóa học, sinh viên có kỹ năng tối thiểu trong chế biến, bảo quản và đánh giá chất lượng các sản phẩm thủy sản.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Đức Ba, Lê Vi Phúc, Nguyễn Văn Quang, Kỹ thuật chế biến lạnh thủy sản. NXB ĐH-THCN, 1990
- Nguyễn Trọng Cẩn, Đỗ Minh Phụng, Công nghệ chế biến thực phẩm thủy sản, tập 1, 2. NXB Nông nghiệp, 1990
- G.M.Hall, Fish processing technology, 1992
- Fredick W.Wheaton & Thomas B.A., Processing aquatic food products, 1985
- John M.J Kson & Byron M.Shinn. Fundamentals of food canning technology, 1979

### **CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN TRÀ, CÀ PHÊ, CACAO**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc tính thực vật và thành phần của nguyên liệu trà, cà phê, thuốc lá; các phương pháp bảo quản và công nghệ chế biến các sản phẩm từ trà, cà phê, thuốc lá.

#### Tài liệu tham khảo:

- Công nghệ chế biến và bảo quản trà, cà phê, thuốc lá, Ths. Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long, Đại học Lạc Hồng, 2004.
- Cơ sở sinh hóa và kỹ thuật chế biến trà, Tống Văn Hành – NXB TP.HCM, 1985
- Kỹ thuật chế biến cà phê, Hoàng Minh Trang – NXB NN, 1995

### **CƠ HỌC VẬT LIỆU**

Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về tính chất cơ học của vật liệu cơ bản, ảnh hưởng của vật liệu thành phần lên tính chất của lớp vật liệu và vật liệu nhiều lớp. Đánh giá độ bền của vật liệu dưới tác dụng của tải cơ, nhiệt và âm theo các thuyết thông dụng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Dán, Cơ khoa học và công nghệ vật liệu tiên tiến, Tài liệu lưu hành nội bộ, ĐHBK TP Hồ Chí Minh, 2004
- Lê Công Dưỡng, Vật liệu học, NXB Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội, 1997
- Trần Công Nghị, Độ bền và kết cấu vật liệu composite, NXB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2002

### **CƠ SỞ TỔNG HỢP HÓA DƯỢC**

Môn học này trang bị những hiểu biết chung về thuốc, về nghiên cứu thuốc.

- Những kiến thức liên quan cấu trúc và tác dụng, về các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt tính sinh học của một số chất, về dược lý, dược động học của thuốc.
- Các nhóm thuốc khác nhau tác dụng tới các loại bệnh khác nhau hiện hữu trong cuộc sống hàng ngày của loài

người đang được sử dụng để phòng và trị bệnh, với nhiều chục chương mục khác nhau (các thuốc tác dụng tới thần kinh trung ương, tới thần kinh thực vật, tới các cơ quan khác nhau của cơ thể, tới chuyển hoá và mô, về thuốc hoá học trị liệu...)

#### Tài liệu tham khảo:

- An Introduction to Medicinal Chemistry, Graham L. Patrick, 1995.
- Fundamentals of Medicinal Chemistry, Gareth Thomas, 2003..
- The Organic Chemistry of Drug Synthesis, Daniel Lednicer, Vol.1- 4, 1990.
- The Practice of Medicinal Chemistry, Second Edition, C.G.Wermuth, 2003
- Drug Discovery and Evaluation, H. Gerhard Vogel, 2002
- Medicinal Natural Products, Paul M Dewick, 2002.

### **CÔNG NGHỆ BAO BÌ VÀ ĐÓNG GÓI**

Môn học này cung cấp kiến thức về cấu tạo, vai trò của bao bì trong bảo quản các sản phẩm phẩm, công nghệ hóa học. Các đặc tính chung của bao bì, phân loại bao bì và các tính năng của bao bì, công nghệ sản xuất bao bì và đóng gói, tình hình sản xuất và xu hướng phát triển của ngành công nghiệp bao bì. Các kỹ thuật đóng gói, bảo quản sản phẩm

#### Tài liệu tham khảo:

- Đổng Thị Anh Đào, Kỹ thuật bao bì thực phẩm, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2008
- Nguyễn Thị Lại Giang, Giáo trình thiết kế và sản xuất bao bì, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2013

### **CÔNG NGHỆ CÁC CHẤT HOẠT ĐỘNG BỀ MẶT**

Môn học giới thiệu đến sinh viên những lý thuyết cơ bản về hiện tượng bề mặt, sự phân loại, tính chất và ứng dụng của các chất hoạt động bề mặt trong nhiều ngành công nghệ khác nhau đặc biệt là ứng dụng trong công nghệ sản xuất bột giặt và các sản phẩm tẩy rửa, giới thiệu các phương pháp đánh giá chất lượng chất hoạt động bề mặt. Bên cạnh đó môn học cũng chú trọng cung cấp cơ sở lý thuyết và các quy trình tổng hợp các chất hoạt động bề mặt tiêu biểu.

#### Tài liệu tham khảo:

- David R. Karsa, Industrial Applications of Surfactants IV, Royal Society of Chemistry, Cambridge, 1999
- Mai Hữu Khiêm, Giáo trình Hóa keo, NXB Đại học Quốc gia TPHCM, 2001
- Louis Hồ Tấn Tài, Các sản phẩm tẩy rửa và chăm sóc cá nhân, Unilever Việt Nam, 1999
- Milton J. Rosen, Surfactants and Interfacial phenomena, 3rd ed., John Willey and Sons, 2004

### **CÔNG NGHỆ CAO SU VÀ COMPOSITE**

Môn học cung cấp các kiến thức tính chất, nguyên liệu cho quá trình tổng hợp các sản phẩm về cao su và chất

đẻo. Các kiến thức về khó học vật liệu composite như cấu tạo, tổ chức, phân loại, các kiểu kết hợp, các loại liên kết và tính chất cơ, lý hóa các loại vật liệu composite, các kiến thức về công nghệ vật liệu composite trên các nền khác nhau: kim loại, ceramic và polymer

#### Tài liệu tham khảo:

- Phan Thanh Bình, Hóa học và Hóa lý polymer, NXB Đại Học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh, 2002
- Lê Công Dưỡng, Vật Liệu Học, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật Hà Nội, 2000
- Nguyễn Hữu Niều, Trần Vĩnh Diệu, Hóa lý polymer, NXB Đại Học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh, 2004
- Thái Doãn Tĩnh, Hóa học các hợp chất cao phân tử, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật Hà Nội.
- Phan Thế Anh, Kỹ thuật sản xuất chất dẻo, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật
- Nguyễn Hữu Trí, Công nghệ cao su thiên nhiên, NXB Trẻ.
- James E. Mark, Polymer data handbook, Oxford University Press, 1999
- Lon Mathias, Polymers, Department of Polymer Science, University of Southern Missisipi.
- M. Alexandre and P. Dubois, Materials Science and engineering.
- R.W.Cahn, P.Haasen, E.J.Kramer, Materials Science and Technology.

### **CÔNG NGHỆ CELLULOSE, GIẤY**

Môn học bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Cấu trúc và thành phần cơ bản của gỗ và sợi cellulose
- Một số phương pháp chế biến bột giấy
- Hóa học của quá trình tẩy trắng bột giấy
- Máy xeo giấy
- Hóa học về công nghệ giấy
- Nguồn nguyên liệu phi gỗ dùng cho công nghiệp giấy
- Kỹ thuật sản xuất carton và một số loại giấy
- Nước thải trong công nghiệp giấy

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Ngọc Bích, “Kỹ thuật xenlulô và giấy”, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2003
- Cao Thị Nhung, “Các yếu tố công nghệ và tính chất các loại giấy”, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2005
- Hồ Sĩ Tráng, “Cơ sở hóa học gỗ và xenluloza”, tập 1 và 2, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2004

### **CÔNG NGHỆ CHẤT MÀU TỰ NHIÊN**

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức về:

- Lý thuyết cơ bản về màu sắc
- Các kiến thức tổng quát liên quan đến các chất màu thiên nhiên.
- Các kiến thức cơ bản về một số họ chất màu quan trọng trong thiên nhiên: chlorophyll, carotenoid, anthocyanin và một số chất màu quan trọng khác.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Soa, Hóa vô cơ, ĐH BK TPHCM, 1992
- Giáo trình: Công nghệ sản xuất các chất màu vô cơ, Bộ môn Hóa vô cơ, Trường Đại học Bách khoa TP.HCM.
- Buxbaum G., Industrial Inorganic Pigment, Wiley, VCH

## **CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN CÁC SẢN PHẨM DẦU MỎ**

- Giới thiệu về khí thiên nhiên và khí dầu mỏ
- Các quá trình công nghệ cơ bản chế biến khí
- Làm sạch khí khỏi các tạp chất cơ học
- Tách condensat
- Khử nước
- Khử acide
- Tách các phân đoạn hydrocarbon
- Tách nitơ, thủy ngân, Heli

## **CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN KHÍ**

Môn học sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản và phương pháp tính toán các đại lượng nhiệt động của hỗn hợp khí tự nhiên và khí đồng hành. Các quá trình cơ bản chế biến khí như công nghệ làm sạch khí, loại các tạp chất và các quá trình công nghệ chế biến đang được sử dụng phổ biến như công nghệ ngưng tụ nhiệt độ thấp, hấp thụ nhiệt độ thấp, chưng cất nhiệt độ thấp... Các quá trình chuyển hóa khí tự nhiên và khí đồng hành thành khí tổng hợp, methanol, amoniac, acetylene,... là những nguyên liệu quan trọng cho tổng hợp hữu cơ-hóa dầu.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Minh Hiền, Công nghệ chế biến khí tự nhiên và khí đồng hành, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2004
- Đinh Thị Ngọc, Hóa học dầu mỏ và khí, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2006

## **CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM**

Căn cứ vào cơ sở phương pháp luận của khoa học và công nghệ, các quá trình cơ bản trong công nghệ thực phẩm được phân loại theo các quy luật vật lý, hóa lý, hóa học, hóa sinh và sinh học nhằm đạt được các mục tiêu chuẩn bị, khai thác, chế biến, bảo quản và hoàn thiện.

Các quá trình cơ bản này được hệ thống hóa và tối ưu hóa theo các phương án nguyên liệu và sản phẩm để hướng đến sự lựa chọn công nghệ tối ưu.

Các quá trình cơ bản trong sản xuất thực phẩm, Lê Bạch Tuyết và cộng sự, NXB Đại học Bách Khoa Hà Nội, 1995.

## **CÔNG NGHỆ GẠCH ỐP LÁT SỨ VỆ SINH VÀ GẠCH XÂY DỰNG**

Môn học này giới thiệu cho các bạn sinh viên về công nghệ sản xuất gạch ốp lát, sứ vệ sinh và gạch xây dựng, bao gồm các phần chính: Các nguyên liệu chính; khai thác và tuyển lọc nguyên liệu; các kỹ thuật tạo hình trong sản xuất; phơi sấy, nung; trang trí; kiểm tra và đánh giá chất lượng thành phẩm

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Phố, Vật liệu và vật liệu mới, NXB. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2007
- Bùi Văn Chén, Hóa lý silicat, ĐH BK Hà Nội, 1979
- Đỗ Quang Minh, Cơ sở hóa học và vật lý chất rắn trong vật liệu silicat, ĐHBK TPHCM, 2001
- La Văn Bình (chủ biên), Khoa học và công nghệ vật liệu, NXB. Bách Khoa Hà Nội

## **CÔNG NGHỆ HÓA HƯƠNG LIỆU**

Môn học cung cấp các kiến thức về:

- Lý thuyết về mùi và cách phân loại.
- Giới thiệu các nguồn hương liệu thiên nhiên và tổng hợp.
- Các phương pháp và kỹ thuật tách chiết tinh dầu, chất thơm từ thực vật và động vật.
- Các phương pháp và kỹ thuật sản xuất các hương liệu tổng hợp.

Tài liệu tham khảo: Vương Ngọc Chính, Hương liệu – mỹ phẩm, NXB ĐH Bách Khoa TP. HCM

## **CÔNG NGHỆ HÓA MỸ PHẨM**

Môn học bao gồm các phần chính:

- Sinh lý và yêu cầu của các đối tượng mỹ phẩm : da, tóc, móng, răng-miệng.
- Công dụng của các loại nguyên liệu dùng trong mỹ phẩm.
- Các dạng mỹ phẩm đặc trưng.
- Tính chất công nghệ mỹ phẩm.

### Tài liệu tham khảo:

- Vương Ngọc Chính, Giáo trình Hương liệu – mỹ phẩm, ĐHBK TPHCM, 2007.
- Louis Hồ Tấn Tài, Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc cá nhân, Unilever, 2003.
- H.W.Hibbot, Handbook of cosmetic science, Pergamon Press, 1963.
- J.B. Wilkinson, P.I.Moore, Harry's cosmeticology, Longman scientific Technical, 1983.
- W.W. Myddleton, Cosmetic materials, New York, 1963.
- M.S Balsam, M.M Rieger, S.J.Strianse, Cosmetic science and technology, Vol 1,2,3, Krieger Publishing Company – Malabar Florida, 1992.

## **CÔNG NGHỆ HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN**

Môn học gồm 4 phần chính:

- Chương 1: Mở đầu
- Chương 2: Hợp chất alkaloid
- Chương 3: Hợp chất steroid

#### Chương 4: Hợp chất terpenoid

##### Tài liệu tham khảo:

- R. B. Turner, L.I. Conrad - 'Cholesterol, Technology of cholesterol' John Wiley & Sons, New York
- M. Hess - 'Alkaloid chemistry', John Wiley & Sons, New York
- Đặng Vũ Cường - 'Bài giảng dược liệu', Nhà xuất bản Y Học
- Nguyễn Văn Đán, Nguyễn Việt Tựu - 'Phương pháp nghiên cứu hóa học cây thuốc', Nhà xuất bản Y Học, Chi nhánh TP. HCM, 1985
- Ngô Văn Thu - 'Hóa học saponin', Trường Đại Học Y Dược TP. HCM, 1990.

#### CÔNG NGHỆ LÊN MEN THỰC PHẨM

Công nghệ lên men thực phẩm là môn học cung cấp cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức về quy trình công nghệ sản xuất các sản phẩm thực phẩm bằng phương pháp lên men. Bao gồm:

- Công nghệ sản xuất các thực phẩm lên men từ ngũ cốc.
- Công nghệ sản xuất các thực phẩm lên men từ rau quả.
- Công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men từ thịt cá.
- Công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men từ sữa

##### Tài liệu tham khảo:

- Lê Văn Việt Mẫn (2005), Công Nghệ Lên Men Thực Phẩm, lưu hành nội bộ.
- Lê Văn Việt Mẫn (2004), Công Nghệ Sản Xuất Các Sản Phẩm Từ Sữa, NXB Đại Học Quốc Gia TP. HCM.
- Nguyễn Trọng Cẩn, Đỗ Minh Phụng (1996), Công Nghệ Chế Biến Thực Phẩm Thủy Sản, tập 2, NXB Nông Nghiệp Hà Nội.

#### CÔNG NGHỆ NANO

Môn học trang bị các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các loại vật liệu nano, gồm cả nano kim loại và vật liệu lai, cấu trúc của nano carbon, nano sợi và các ứng dụng của chúng. Công nghệ chế tạo vật liệu nano bằng phương pháp hóa học, các phương pháp thực nghiệm nghiên cứu và chế tạo nano

##### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Phương Phong, Giáo trình hóa học nano, Đại học Khoa học Tự nhiên, 2009
- Nguyễn Đức Nghĩa, Hóa học nano-công nghệ nền và vật liệu nguồn, NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Hà Nội, 2007.

#### CÔNG NGHỆ NHUỘM - IN

Giới thiệu về các chất màu hữu cơ, mối quan hệ giữa cấu trúc và màu sắc, các phương pháp nhuộm-in trên vải sợi. Học viên cần nắm vững cơ chế xuất hiện màu, tính chất của chất màu, mối quan hệ giữa cấu trúc và màu sắc, lý giải được sự thay đổi của màu sắc dưới tác động của các yếu tố ảnh hưởng, hiểu rõ cơ chế gắn màu,

nguyên tắc và áp dụng các phương pháp và kỹ thuật nhuộm và in trên các vật liệu dệt khác nhau.

#### CÔNG NGHỆ POLYURETHANE (PU)

Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về tính chất của polyurethane, công nghệ sản xuất và ứng dụng polyurethane trong cuộc sống như lựa chọn nguyên liệu, nghiên cứu các ảnh hưởng của các điều kiện công nghệ đến quá trình chế tạo, các phương pháp phân tích cơ lý hóa của vật liệu polyurethane xốp.

##### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Nghĩa, Hóa học nano-Công nghệ nền và vật liệu nguồn, NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ, 2007
- H.Lim, S.H.Kim, B. K. Kim, effects of silicon surfactant in rigid polyurethane foam, Express polymer letter, Vol.2, No.3, 2008
- John McMenamin, Mark L. Robin, Gary Loh, Joseph A. Creazzo, Development of novel blowing agents for polyurethane foams, Utech europe 2009 Maastricht, Netherlands, 2009

#### CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BÁNH KẸO

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên liệu sử dụng trong công nghệ sản xuất bánh kẹo, các quy trình và thiết bị máy móc sử dụng trong công nghệ sản xuất bánh kẹo, các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm bánh kẹo.

##### Tài liệu tham khảo:

- Hồ Hữu Long, Kỹ thuật sản xuất kẹo, NXB KHKT, Hà Nội, 1983
- Bùi Đức Hợi, Mai Văn Lễ, Lê Hồng Khanh, Lê Thị Cúc, Lê Ngọc Tú, Hoàng thị Ngọc Châu, Chế biến lương thực (T1); P2: Kỹ thuật sản xuất các loại gạo; P3: Kỹ thuật sản xuất các loại bột, ĐHBK, Hà Nội, 1983
- D Manley, Consultant, UK. Biscuit, cookie and cracker manufacturing manuals, Woodhead Publishing
- E.J. Pyler, Baking science and technology, Siebel Publish
- Edmund W Lussas, Lloyd W.Rooney, Snack foods processing.
- Samuel A.Matz, Cookie and Cracker Technology, The Avi publish

#### CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM TẨY RỬA

Môn Công nghệ sản xuất các chất tẩy rửa dành cho sinh viên đại học thuộc chuyên ngành Công nghệ Hóa học. Môn học cung cấp kiến thức về lý thuyết cơ bản về các chất hoạt động bề mặt, phân loại, tính chất, các ứng dụng trong các ngành công nghệ khác nhau. Bên cạnh đó, môn học sẽ giới thiệu về sản phẩm tẩy rửa, các phân loại, thành phần chính và vai trò của các thành phần

chính. Công nghệ sản xuất sản phẩm tẩy rửa đặc trưng dạng rắn và lỏng cũng sẽ được giới thiệu.

- Tài liệu tham khảo:

- Xà phòng và các chất tẩy giặt tổng hợp, Nguyễn Quốc Tín, Đỗ Phổ, NXB Khoa học kỹ thuật, 1984.
- Các sản phẩm tẩy rửa và chăm sóc cá nhân, Louis Hồ Tấn Tài, Unilever Việt Nam 1999.
- Hóa keo, Mai Hữu Khiêm, Đại học Bách khoa TPHCM, 1994.
- Tổng hợp hữu cơ hóa dầu, Phan Minh Tân, Đại học Bách khoa TPHCM, 1993.
- Tổng hợp các chất hoạt động bề mặt, Trần Kim Quy, NXB TPHCM, 1989.
- Nonionic surfactants, Martin J. Schick, Marcel Dekker, 1987.
- Applied surfactants, Tharwat F. Tadros, Wiley-VCH, 2005.
- The manufacture of modern detergent powders, Herman de Groot, I. Adami, G. F. Moretti, Academic, 1995.

## CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT DẦU MỠ

Công nghệ sản xuất dầu mỡ là môn học cung cấp cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức chuyên môn về chất béo (về đặc điểm của các nguồn nguyên liệu dầu béo, về một số sản phẩm từ chất béo, về quy trình sản xuất, về ứng dụng và về cách bảo quản các sản phẩm dầu béo...). Bao gồm:

- Cơ sở hoá sinh học chất béo
- Nguyên liệu khai thác
- Kỹ thuật khai thác, Kỹ thuật tinh luyện. Kỹ thuật chế biến
- Quản lý chất lượng
- Các sản phẩm công nghiệp từ dầu béo Axit béo.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Văn Thạch, Chế biến hạt dầu, Nhà xuất bản nông nghiệp.
- Chu Phạm Ngọc Sơn, Dầu mỡ trong sản xuất và đời sống, NXB thành phố Hồ Chí Minh, 1993.

## CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐƯỜNG MÍA

Môn học giới thiệu nguyên liệu, sản phẩm, các biến đổi chính, các thiết bị chính trong quy trình sản xuất đường mía. Cân bằng vật chất, xử lý chất thải trong nhà máy sản xuất đường.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngô và các tác giả, Công nghệ sản xuất đường mía, NXB KHKT, Hà Nội, 1984.
- Tách mật, làm khô, đóng gói, Bảo quản và vận chuyển đường, NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 1996
- Bùi Quang Vinh, Phân tích và quản lý hóa học mía – đường. NXB Nông nghiệp, TPHCM. 1998
- E. Hugot, Trịnh Khương biên dịch, Nhà máy đường mía, NXB Nông Nghiệp, TPHCM, 2001
- Chen & Chou, Cane Sugar Handbook, 12th Ed, 1993

## CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NƯỚC GIẢI KHÁT

Công nghệ sản xuất nước giải khát là môn học cung cấp cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức thực tế về nguyên liệu, quy trình sản xuất, các thiết bị và sản phẩm, theo từng quy trình sẽ có sản phẩm khác nhau. Bao gồm:

- Nguyên liệu khai thác
- Kỹ thuật sản xuất nước giải khát có gas
- Kỹ thuật sản xuất nước giải khát không gas
- Các hiện tượng hư hỏng trong sản xuất nước giải khát

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long, Công Nghệ Thực Phẩm, Đại học Lạc Hồng, 2010.
- Lê Ngọc Tú (1998), Hoá sinh công nghiệp, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật
- Lê Văn Việt Mẫn, Công Nghệ Lên Men Thực Phẩm, lưu hành nội bộ

## CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN

Môn học này giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn nguyên liệu, ứng dụng và kỹ thuật sản xuất các hợp chất vô cơ cơ bản được sử dụng trong ngành công nghiệp, nông nghiệp... đặc biệt là trong công nghệ sản xuất phân bón nông nghiệp.

## CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SƠN

Môn học này giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn nguyên liệu, ứng dụng và kỹ thuật sản xuất các loại sơn như: sơn gốc nước (sơn nước dùng trong xây dựng), sơn gốc dầu (sơn alkyd, sơn PU, sơn epoxy ...)

## CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT XI MĂNG

Kỹ thuật sản xuất xi măng sẽ trang bị những kiến thức về kỹ thuật, thiết bị và công nghệ sản xuất các loại xi măng với các tiêu chuẩn khác nhau phù hợp với mục đích sử dụng trong ngành vật liệu. Các kỹ thuật kiểm tra tiêu chuẩn nguyên liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm xi măng, tính năng cơ lý hóa và các quy trình trình sản xuất xi măng

Tài liệu tham khảo:

- Phạm Xuân Yên, Kỹ thuật sản xuất gốm sứ, NXB Khoa học kỹ thuật, 1995
- Đỗ Quang Minh, Cơ sở hóa học và vật lý chất rắn trong vật liệu silicate, Đại học Kiến trúc TP Hồ Chí Minh, 2002
- Nghiêm Hùng, Vật liệu học cơ sở, NXB Khoa học kỹ thuật, 2002

## CÔNG NGHỆ SAU THU HOẠCH

Môn học giới thiệu cho các bạn sinh viên ngành Công Nghệ Hóa – Thực phẩm về các biến đổi vật lý, hóa học, sinh học, hóa lý và hóa sinh của các thành phần của

nguyên liệu (thực vật, động vật) trong quá trình bảo quản, các kỹ thuật và thiết bị bảo quản sau thu hoạch nhằm mục đích cung cấp nguồn nguyên liệu cho chế biến thực phẩm hoặc cung cấp sản phẩm tươi sống cho người tiêu dùng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Đức Ba, 2006, “Lạnh đông rau quả xuất khẩu”, NXB Đại học Quốc gia.
- Trần Văn Chương, 2000, “Công nghệ bảo quản – chế biến nông sản sau thu hoạch, 2 tập”, NXB Văn hóa dân tộc.
- Nguyễn Mạnh Khải, 2005, “Giáo trình Bảo quản nông sản”, NXB Giáo dục.
- Lê Văn Viễn, 1999, “Công nghệ sau thu hoạch đối với sản phẩm chăn nuôi” NXB Nông nghiệp.
- A. K. Thompson, 2003, “Fruit and Vegetables: Harvesting, Handling and Storage”, Blackwell Publishing Ltd.
- Da-Wen Sun, 2006, “Handbook of Frozen Food Processing and Packaging”, Taylor & Francis Group, LLC.
- Peter Golob, Graham Farrell and John E. Orchard, 2002, “Crop Post-Harvest: Science and Technology”, Volume 1: Principles and Practice, Blackwell Science Ltd, a Blackwell Publishing Company.
- Rick Hodges and Graham Farrell, 2004, “Crop Post-Harvest: Science and Technology”, Volume 2: Durable Case studies in the handling and storage of durable commodities, Blackwell Science Ltd, a Blackwell Publishing Company.
- Ross C. Beier, Suresh D. Pillai, Timothy D. Phillips and Richard L. Ziprin, 2004, “Preharvest and Postharvest Food Safety”, Contemporary Issues and Future Directions, Blackwell Publishing and the Institute of Food Technologists
- Wim Jongen, 2002, “Fruit and vegetable processing: Improving quality”, Woodhead Publishing Ltd.
- Zacharias B. Maroulis, 2003, “Food process design”, Marcel Dekker, Inc, All Rights Reserved.
- V M Wilkinson BSc, PhD, 1998, “Food Irradiation”, Woodhead Publishing Ltd.

## **CÔNG NGHỆ SINH HỌC**

Môn học nhằm cung cấp các kiến thức về: Khái niệm về công nghệ sinh học áp dụng trong thực phẩm; kiến thức cơ sở về công nghệ sinh học; áp dụng công nghệ sinh học vào thực phẩm; công nghệ sản xuất rượu bia và các loại đồ uống lên men; công nghệ sản xuất các chế phẩm sinh học, công nghệ tế bào, công nghệ gen.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Lượng - Công nghệ sinh học - NXB ĐHQG.TPHCM, 2001
- Nguyễn Đức Lượng - Công nghệ sinh học môi trường, tập 1- NXB ĐHQG.TPHCM, 2003
- Nguyễn Đức Lượng - Công nghệ sinh học môi trường, tập 2- NXB ĐHQG.TPHCM, 2003
- Mc. Graw- Hill book, solid wastes engineering

principle and management issues, London, New York, 1997.

- C.P. Leslie Grady J.R. Glen T. Daigger, Henry Lim, Biological wastewater treatment, Marce Dekker, Inc. New York, Basel, HongKong, 1999.

## **CÔNG NGHỆ THỦY CANH**

Môn học này cung cấp cho người học kiến thức về công nghệ trồng cây không có đất (trong dung dịch) với ứng dụng sản xuất các sản phẩm sạch trên vùng không có khả năng canh tác như không có đất, đất bị ô nhiễm,...; Tài liệu tham khảo: Thái Xuân Du (2014), Công nghệ thủy canh, Viện Sinh học Nhiệt đới

## **CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU COMPOSITE**

Môn học cung cấp cho học viên các kiến thức về khoa học vật liệu composite bao gồm cấu tạo, tổ chức, phân loại, các kiểu kết hợp, các loại liên kết và tính chất cơ, lý hóa của vật liệu composite. Môn học còn trang bị các kiến thức về công nghệ vật liệu composite nói chung và các kiến thức về công nghệ vật liệu composite trên các nền khác nhau: kim loại, ceramic và polyme.

#### Tài liệu tham khảo:

## **CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MÀNG**

Môn học này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về vật liệu màng trên cơ sở vật liệu hữu cơ và vô cơ với các phương pháp chế tạo phong phú hơn, cấu trúc của màng mỏng tùy thuộc vào kỹ thuật chế tạo, có thể mang cấu trúc của vật liệu nguồn, hoặc có thể thay đổi phụ thuộc vào kỹ thuật và điều kiện khi chế tạo. Cho biết sự phân biệt giữa màng đơn lớp và màng đa lớp và sự khác biệt về tính chất của chúng. Khả năng ứng dụng của loại vật liệu này.

#### Tài liệu tham khảo:

- M.Ohring, The materials science of thin films, Academic Press, 1992
- H. Ibach, Physics of surfaces and interfaces, Springer, 2006

## **CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI**

Môn học này sẽ cung cấp kiến thức cơ bản và về cách phân loại, cấu trúc, các tính chất cơ bản của vật liệu mới, các phương pháp chế tạo, các phương pháp đo đạc và nghiên cứu vật liệu này, những ứng dụng chính của chúng và định hướng nghiên cứu mới trong tương lai của nhóm vật liệu này

#### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Phổ, Vật liệu và vật liệu mới, NXB. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2007
- Phạm Phổ, Vật liệu và vật liệu mới, NXB. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2007
- La Văn Bình (chủ biên), Khoa học và công nghệ vật liệu, NXB. Bách Khoa Hà Nội

## CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU SILICAT

Môn học bao gồm các phần chính:

- Các nguyên liệu chính cho sản xuất gốm sứ (các khoáng caolinit, dioxit silic, tràng thạch...)
- Khai thác, tuyển lọc nguyên liệu
- Các kỹ thuật tạo hình trong sản xuất gốm sứ (đúc rót, xoay, ép...)
- Phơi sấy, nung
- Trang trí (men và tráng men, các men màu...)
- Kiểm tra và đánh giá chất lượng thành phẩm gốm sứ

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Thạch, Công nghệ vật liệu silicat, Đại học Lạc Hồng, 2009.
- Nguyễn Đức Thạch, Đất sét, NXB Đồng Nai, 1998
- Phạm Trọng Yên và cộng sự, Kỹ thuật gốm sứ, NXB KHKT, Hà Nội, 1998
- Worrall W.E, Clays and ceramic raw materials, London, 1975 (lược dịch)

## ĐÁNH GIÁ VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG THỰC PHẨM

Môn học được cấu trúc bởi các phần:

- Chất lượng của sản phẩm thực phẩm
- Chất lượng cảm quan đối với thực phẩm.
- Tính khách quan và vai trò giác quan con người
- Phân loại các phương pháp đánh giá cảm quan
- Mục tiêu, ý nghĩa, nguyên tắc, áp dụng và xử lý số liệu
- Tổ chức, quản lý việc đánh giá cảm quan

Tài liệu tham khảo:

- Hà Duyên Tư (chủ biên), Quản lý và kiểm tra chất lượng thực phẩm, ĐHBKHN, 1996.
- Hà Duyên Tư, Kỹ thuật phân tích cảm quan, NXB KHKT Hà Nội, 2006.
- Ngô Thị Hồng Thư, Kiểm nghiệm thực phẩm bằng phương pháp cảm quan, Tổng cục - Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, 1990.
- Herbert Stone, joel L SIDEL, 2004, Sensory evaluation practise, Elsevier Academic Press.
- Florence SZTRYGLER, 2003, evaluation sensorielle (Manuel méthodologique), Technique & Documentation- Lavoisier & APRIA

## DINH DƯỠNG VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Phần 1: Dinh dưỡng học: cung cấp cho sinh viên các kiến thức cần thiết về nhu cầu và tính cân đối giữa các chất dinh dưỡng trong thức ăn con người.

Phần 2: An toàn thực phẩm: đề cập đến nguồn gốc các chất độc có trong thực phẩm và các biện pháp khử độc.

Tài liệu tham khảo:

- Hà Huy Khôi (chủ biên), DINH DƯỠNG HỢP LÝ VÀ SỨC KHỎE, Nhà xuất bản Y học, 1998.
- Vũ Tế Xiển (chủ biên), GIÁO TRÌNH VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM, Trường Cao đẳng Công

nh nghiệp Thực phẩm TP.HCM, 2006.

- Barbara M. Lurd, THE MICROBIOLOGICAL SAFETY AND QUALITY OF FOOD, Vol1.2, Aspen Published Inc, 2000.
- Alais C., Linden G., BIOCHIMIE ALIMENTAIRE, Masson, Paris, 1987.
- Stryer.L., BIOCHEMISTRY, 4th edition, W.H. Freeman and company, San Francisco, 1995.

## ĐỒ ÁN MÔN HỌC QUÁ TRÌNH THIẾT BỊ

Đồ án môn học Quá trình và Thiết bị, được thực hiện theo các quá trình cơ bản đã học của các môn học về Quá trình và Thiết bị CN Hóa – Thực phẩm, đó là:

Các QT và TB cơ học: bơm quạt, máy nén, khuấy trộn chất lỏng, lắng lọc, ly tâm ...;

Các QT và TB truyền nhiệt: đun nóng, làm nguội, bốc hơi, ngưng tụ, cô đặc, kết tinh ...;

Các QT và TB truyền khối: hấp thụ, chưng cất, trích ly, sấy ...;

Kỹ thuật phản ứng và xúc tác: thiết bị phản ứng dạng thùng, tháp (tuân theo các mô hình khuấy, đẩy lý tưởng, mô hình khuếch tán, chuỗi thiết bị khuấy hay các mô hình hỗn hợp) để thực hiện các phản ứng đồng thể hay dị thể, đẳng nhiệt hay không đẳng nhiệt

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Bin, Các quá trình và Thiết bị trong Công nghệ Hóa – Thực phẩm, NXB: KH – KT, Hà nội 2008;
- Phạm Văn Bôn, Truyền nhiệt, ĐHQG TP. HCM 2004;
- Nguyễn Bin, Tính toán quá trình và Thiết bị trong Công nghệ Hóa – Thực phẩm, NXB: KH – KT, Hà nội 2008;
- Nguyễn Bin, Kỹ thuật phản ứng, KH – KT, Hà Nội, 2007;
- Trịnh Văn Dũng, Bài tập Truyền khối, ĐHQG TP. HCM 2004;
- Đỗ Văn Bài ... Sổ tay Quá trình và thiết bị công nghệ hóa – thực phẩm, KH – KT, Hà Nội, 1999 Tập I và Tập II;
- Bộ môn “Hóa kỹ thuật”, Tài liệu hướng dẫn ĐAMH “Quá trình và thiết bị”, ĐHBK Tôn Đức Thắng, 2004

## DƯỢC ĐỘNG HỌC

Học phần Dược động học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về quá trình hấp thu, phân bố, chuyển hóa và thải trừ thuốc trong cơ thể.

Tài liệu tham khảo: Bài giảng dược động học, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.

## ENGLISH ACADEMIC WRITING

Môn học cung cấp cho người học kiến thức về ngôn ngữ tiếng Anh được sử dụng trong bài viết các tài liệu, sách chuyên ngành và cũng cung cấp những kỹ năng và



phương pháp viết các bài báo trong các Hội nghị, Hội thảo, đăng trong các tạp chí chuyên ngành. Việc luyện tập đọc hiểu, dịch tài liệu và trình bày ở dạng viết giúp sinh viên làm quen với những tài liệu chuyên ngành cần thiết trong học tập và nghiên cứu nâng cao.

**Tài liệu tham khảo:**

- Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long & Nguyễn Đình Thị Như Nguyễn, Giáo trình Anh văn chuyên ngành dùng cho Khối Kỹ thuật, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, trường Đại học Lạc Hồng, 2014.
- John M. Swales & Christine B. Feak, Academic Writing for Graduate Student, 2nd Ed. University of Michigan Press, 1990

## ENGLISH TECHNICAL PRESENTATION

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức và điều kiện thực tập về: Cách thiết kế poster và giới thiệu công trình nghiên cứu bằng poster (poster presentation) tại các hội nghị chuyên ngành; Các trình bày bài báo cáo khoa học (oral presentation) tại các hội nghị chuyên ngành.

## HACCP TRONG CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

Môn học trang bị cho người học những kiến thức chung về chất lượng và quản lý chất lượng sản phẩm, bao gồm khái niệm chất lượng, quản lý chất lượng; công cụ quản lý chất lượng; phương pháp quản lý chất lượng.

Từ những kiến thức trên, học viên có thể vận dụng vào việc quản lý chất lượng sản phẩm trong công nghệ hóa học.

**Tài liệu tham khảo:**

- Hà Duyên Tư – Quản lý chất lượng trong công nghiệp thực phẩm – NXB Khoa học và kỹ thuật Hà Nội, 2006.
- Nguyễn Quang Toàn – TQM và ISO 9000 – NXB Thống kê.
- Tiêu chuẩn Việt Nam – Hệ thống quản trị chất lượng và các yêu cầu
- VASEP – Chương trình tập huấn: “Thẩm tra nội bộ hệ thống HACCP” (Training course on “HACCP Internal Verification”)
- QMS Certification Services, Ltd – Khóa học đánh giá nội bộ hệ thống chất lượng theo ISO 9001:2000 (Internal Quality Auditor Training)
- USFDA – Hazard Analysis and Critical Control Point Training Curriculum – 2001
- USFDA – Fish & Fisheries Products Hazards & Controls Guidance – 2001
- USFDA – Sanitation Control Procedures for Processing Fish and Fishery Products – 2000
- USFDA – Good manufacturing practices (GMPs) for the 21st century – food processing, 2004.

## HÌNH HỌA KỸ THUẬT

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, những quy tắc chung trong bản vẽ kỹ thuật, kiến thức về phần mềm Autocad. Từ đó sinh viên có thể trình bày

một bản vẽ kỹ thuật bằng tay hay có thể sử dụng phần mềm Autocad.

**Tài liệu tham khảo:**

- Trần Hữu Quế, Nguyễn Văn Tuấn, Vẽ Kỹ Thuật – Tập 1-2.
- Trần Hữu Quế, Nguyễn Văn Tuấn, Bài tập Vẽ Kỹ Thuật – Tập 1-2.
- Nguyễn Hữu Lộc, Sử dụng Autocad 2D.
- Nguyễn Đức Giải, Võ Dũng, Tự học Autocad.
- Trịnh Anh Toàn, Dũng Tâm, Tham khảo toàn diện Autocad.
- Nguyễn Minh Đức, Những vấn đề căn bản Autocad.
- Phạm Thái Thạnh, Nguyễn Khánh Hùng, Học nhanh Autocad.

## HÓA HỌC – HÓA LÝ SILICAT

Môn học bao gồm các phần chính:

- Giới thiệu
- Phản ứng polymer hóa phát triển chuỗi
- Phản ứng polymer phát triển bậc
- Các tính chất vật lý đặc trưng của polymer
- Tính chất cơ học của polymer
- Dung dịch polymer
- Khối lượng phân tử của polymer

**Tài liệu tham khảo:**

- Bùi Văn Chén – Hóa lý silicat – ĐH BK Hà Nội, 1979
- Đỗ Quang Minh – Cơ sở hóa học và vật lý chất rắn trong vật liệu silicat – ĐHBK TPHCM, 2001
- Lê Xuân Hải – Bài giảng chuyên môn silicat – ĐHBK Hà Nội, 1989
- Kingery W.D – Introduction to ceramics – John Wiley & Sons Pte. Ltd, Singapore, 1991

## HÓA HỌC CHẤT RẮN

Môn học giới thiệu một vài phương pháp nghiên cứu cấu trúc, một số kiểu cấu trúc của các chất rắn. Các phương pháp tổng hợp chất rắn với thành phần và tính chất xác định. Những kiến thức vô cơ có liên quan đến chất rắn, cũng như kiến thức cơ bản về các loại vật liệu. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tìm hiểu các vấn đề chuyên sâu của vô cơ có liên quan đến các chất rắn, nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc một cách khoa học, sáng tạo.

**Tài liệu tham khảo:**

- Đỗ Quang Minh, Hóa học chất rắn, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đỗ Quang Minh, Cơ sở hoá học và vật lý chất rắn trong vật liệu silicat, Trường Đại học Kỹ Thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lê Công Dưỡng, Vật liệu học, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.
- Nguyễn Văn Sắt, Vật liệu cơ khí và công nghệ kim loại, Nhà xuất bản Công nhân kỹ thuật Hà Nội, 1978.

## HÓA HỌC XANH

Môn học trang bị cho người học những phương pháp để “xanh hóa” những công nghệ hóa học như sử dụng dung môi xanh, xúc tác xanh, các phương pháp vi sóng – siêu âm,... Những phương pháp này có thể thực hiện riêng lẻ hay phối hợp trong các qui trình của công nghệ hóa học, với mục tiêu làm tăng hiệu suất và giảm chất lượng thải độc hại.

Tài liệu tham khảo: Phan Thanh Sơn Nam, Giáo trình hóa học xanh, NXB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2014

## HÓA HỮU CƠ

Nội dung bao gồm:

Những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết Hóa hữu cơ như: Cấu tạo của các hợp chất hữu cơ, các phương pháp biểu diễn trong hóa học hữu cơ, phân loại các hợp chất hữu cơ, cách gọi tên các hợp chất hữu cơ, các phương pháp thu nhận chất tinh khiết, công thức phân tử các hợp chất hữu cơ, cấu trúc phân tử hợp chất hữu cơ, liên kết hóa học, lý thuyết và sự chuyển dịch điện tử trong hóa học hữu cơ, một số phương pháp vật lý thường dùng trong hóa hữu cơ, phân loại phản ứng trong hóa hữu cơ.

Mối liên quan giữa cấu tạo và khả năng phản ứng các hợp chất hữu cơ.

Phương pháp điều chế và tính chất các hợp chất hữu cơ quan trọng nhất.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Văn Thạnh, Hóa hữu cơ, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM, 2000.
- Trần Quốc Sơn, Cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, Nhà xuất bản Giáo Dục, 1979
- Thái Doãn Tĩnh, Giáo Trình cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, Nhà xuất bản Khoa Học và Kỹ Thuật, 2000
- K. Peter, C. Volhardt ‘Organic chemistry’, Wiley-VCH Freeman, New York and Oxford, 1990
- R. T. Morrison, R. N. Boyd ‘Organic chemistry’, Prentice Hall, New Jersey, 1992

## HÓA HỮU CƠ NÂNG CAO

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các hiệu ứng điện tử, hiệu ứng lập thể, tính acid – base và cơ chế các phản ứng hữu cơ

Tài liệu tham khảo:

- Phan Thanh Sơn Nam, Nguyễn Thị Việt Hoa, Hóa hữu cơ, NXB Đại học Quốc Gia TP HCM, 2007
- Trần Quốc Sơn, Cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, NXB Giáo Dục, 1979
- Thái Doãn Tĩnh, Giáo trình cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2000
- K.Peter, C.Volhardt ‘Organic chemistry’, Wiley-VCH Freeman, New York and Oxford, 1990

## HÓA LÝ 1

Môn Hóa lý là môn khoa học tổng hợp liên ngành; nghiên cứu mối tương hỗ giữa hai dạng biến đổi hóa học và vật lý; nghiên cứu mối quan hệ và sự phụ thuộc giữa tính chất hóa lý với thành phần hóa học, với cấu tạo của vật chất, trong đó bao gồm các nghiên cứu về cơ chế, tốc độ của quá trình hóa học và các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến quá trình đó.

Môn Hóa lý bao gồm:

Hóa lý 1: Nhiệt động hóa học

Hóa lý 2: Động hóa học và xúc tác, Điện hóa học, Hóa keo

Môn Hóa lý nhiệt động hóa học nghiên cứu các khí lý tưởng, khí thật, các phương trình trạng thái của khí thật và khí lý tưởng, nghiên cứu sự ứng dụng của các nguyên lý nhiệt động học để khảo sát các hiệu ứng nhiệt của phản ứng, khảo sát khả năng tự diễn biến của các quá trình hóa học, vị trí cân bằng và sự chuyển dịch vị trí cân bằng của các phản ứng hóa học, các quá trình chuyển pha,....

## HÓA LÝ 2

Môn học bao gồm các kiến thức về động hóa học và xúc tác, điện hóa học và hóa keo

Động hóa học là một môn học nghiên cứu về cơ chế và tốc độ phản ứng. Tốc độ của một phản ứng không chỉ phụ thuộc vào bản chất chất tham gia phản ứng mà còn phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khác như nhiệt độ, nồng độ, chất xúc tác. Tất cả các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ của một phản ứng hóa học là đối tượng nghiên cứu của động hóa học. Phần này gồm động học các quá trình đồng thể, động học các quá trình dị thể, xúc tác đồng thể, xúc tác dị thể,....

Điện hóa học nghiên cứu các quá trình xảy ra giữa bề mặt phân chia pha có lớp điện tích kép, đó là quá trình chuyển hóa năng lượng hóa học thành điện năng và ngược lại. Điện hóa học có vai trò quan trọng không những đối với các nghiên cứu cơ bản trong phòng thí nghiệm mà còn đối với thực tế sản xuất của nhiều ngành kỹ nghệ hóa chất, luyện kim, điện tử, chống ăn mòn và bảo vệ kim loại. Phần này gồm các chương dung dịch điện ly, pin và điện cực và nghiên cứu động học các quá trình điện hóa.

Hóa keo là một môn học vận dụng các qui luật hóa lý để nghiên cứu các quá trình hình thành và phân hủy các hệ keo. Hầu hết các lãnh vực công nghiệp đều sử dụng các hệ keo và các quá trình hóa keo như công nghiệp thực phẩm, công nghiệp dược phẩm,... Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về dung dịch keo và chất hoạt động bề mặt ứng dụng mạnh mẽ trong đời sống.

## HÓA LÝ POLYMER

Môn học bao gồm các phần chính:

- Giới thiệu
- Phản ứng polymer hóa phát triển chuỗi

- Phản ứng polymer phát triển bậc
- Các tính chất vật lý đặc trưng của polymer
- Tính chất cơ học của polymer
- Dung dịch polymer
- Khối lượng phân tử của polymer

**Tài liệu tham khảo:**

- Phan Thanh Bình (2002), Hóa học và Hóa lý polymer, NXB Đại Học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh.
- Lê Công Dưỡng (2000), Vật Liệu Học, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật Hà Nội.
- Nguyễn Hữu Niều, Trần Vĩnh Diệu (2004), Hóa lý polymer, NXB Đại Học Quốc Gia TP Hồ Chí Minh.
- Thái Doãn Tĩnh, Hóa học các hợp chất cao phân tử, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật Hà Nội.
- James E. Mark (1999), Polymer data handbook, Oxford University Press.
- Lon Mathias, Polymers, Department of Polymer Science, University of Southern Mississippi.
- M. Alexandre and P. Dubois, Materials Science and engineering.
- R.W.Cahn, P.Haasen, E.J.Kramer, Materials Science and Technology.

**HÓA PHÂN TÍCH**

Môn học hóa phân tích dành cho sinh viên thuộc chuyên ngành Công Nghệ Hóa – Thực phẩm, trang bị cho người học những kiến thức cơ sở lý thuyết của hóa học phân tích. bao gồm:

- Chữ số và đơn vị đo lường trong phân tích hóa học
- Nồng độ dung dịch – Pha chế dung dịch
- Hằng số cân bằng trong dung dịch điện ly
- Phân tích định tính
- Phân tích định lượng với các phương pháp
- Phân tích thể tích
- Phân tích trọng lượng

**HÓA SINH THỰC PHẨM**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của thực phẩm như protein, glucid, lipid, vitamin, muối khoáng và nước, cũng như khả năng chuyển hóa các thành phần ấy khi chế biến và bảo quản để có biện pháp sử dụng hiệu quả hơn.

Môn học này giúp sinh viên hiểu rõ bản chất sinh hóa của những vật chất sống để có thể vận dụng, lý giải cho các vấn đề của những môn học sau như công nghệ thực phẩm đại cương, công nghệ lên men thực phẩm, công nghệ chế biến và bảo quản rau quả, ....

**Tài liệu tham khảo:**

- Hóa sinh công nghiệp, Lê Ngọc Tú & tập thể tác giả ĐH & THCN, Hà Nội, 1977
- Hóa sinh học, Phạm Quốc Thăng, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, ĐHBK HN, 1994
- Hóa học thực phẩm, Lê Ngọc Tú & tập thể tác giả NXB KHKT, Hà Nội, 1994
- Hóa sinh cơ bản, Đồng Thị Thanh Thu

**KINH TẾ DOANH NGHIỆP**

Học phần Kinh tế doanh nghiệp cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hoạt động kinh tế doanh nghiệp bao gồm phân tích tình hình sản xuất, tiêu thụ, kết quả kinh doanh, về tính toán giá thành sản phẩm, chi phí kinh doanh của doanh nghiệp.

**Tài liệu tham khảo:**

- Bài giảng kinh tế doanh nghiệp, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Bài giảng Kinh tế doanh nghiệp, Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh, 2012.

**KỸ NĂNG GIAO TIẾP**

Sau khi tham gia môn học này thì các học viên sẽ có thể:

- Nhận thức được tầm quan trọng của giao tiếp và những nguyên tắc cơ bản để giao tiếp thành công, nhấn mạnh đến giao tiếp đa chiều
- Nâng cao các kỹ năng: nghe, hỏi, phản hồi để thành công trong giao tiếp
- Nâng cao kỹ năng trình bày trước đám đông
- Viết các văn bản thông dụng trong kinh doanh

**Tài liệu tham khảo:**

- Ronald B. Adler & Jeanne Marquardt Elmohorst, Communicating at work, McGraw Hill 5th Edition, 1996.
- Kitty O. Locker, Business and Administrative Communication, Irwin McGraw Hill, 5th Edition, 2000.
- TS Thái Trí Dũng, Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh, NXB Thống kê, tái bản lần 2, 2003
- PT. Lâm, Nguyễn Thị Hòa Bình, Giao tiếp và Lễ tân văn phòng, NXB Thống kê, 2004.

**KỸ THUẬT BAO BÌ THỰC PHẨM**

- Định nghĩa, phân loại,
- Chức năng của bao bì thực phẩm là đảm bảo và xác thực chất lượng của nguyên liệu hoặc sản phẩm thực phẩm.
- Những yếu tố tạo nên chức năng bao bì là:
  - + Loại vật liệu, đặc tính vật liệu đáp ứng yêu cầu bảo quản các loại nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm
  - + Cấu trúc các lớp vật liệu và cấu tạo hình dạng bao bì
  - + Phương pháp và trang thiết bị chiết rót, đóng kín bao bì
  - + Quy định về nội dung ghi nhãn
  - + Ký mã trong quản lý và thương mại quốc tế
  - + Những hư hỏng và nguyên nhân
  - + Vệ sinh an toàn bao bì thực phẩm

**KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ**

Môn học này cung cấp các kiến thức cơ bản về mạch điện, các tính toán mạch điện, cung cấp khái quát về đo lường các đại lượng điện, nguyên lý cấu tạo, tính năng

và ứng dụng các loại máy điện cơ bản, khí cụ điện thường gặp trong sản xuất và đời sống. Các kiến thức về linh kiện điện tử và mạch dùng trong ứng dụng kỹ thuật như các nguồn ổn áp, mạch khuếch đại, các linh kiện điện tử cơ bản: điện trở, tụ điện, cuộn cảm,...

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Thành Bắc, Giáo trình thiết bị điện, NXB Khoa học kỹ thuật, 2000
- Nguyễn Chu Hùng, Tôn Thất Cảnh Hưng, Kỹ thuật điện 1, Đại học Bách Khoa TP HCM, 2000
- Lê Tiến Trường, Điện tử 1 & 2, Đại học Bách khoa TP HCM, 1996
- Lê Phi Yến, Nguyễn Như Anh, Lưu Phú, Kỹ thuật điện tử, NXB Khoa học kỹ thuật, 1998

### **KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

Môn học này dành cho sinh viên không thuộc chuyên ngành môi trường, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về môi trường, các công nghệ xử lý khí thải, nước thải và chất thải rắn. Bao gồm:

- Những vấn đề chung về môi trường.
- Kỹ thuật xử lý khí thải
- Kỹ thuật xử lý nước thải
- Kỹ thuật xử lý chất thải rắn

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Ngọc Chấn (2001), Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải, 3 tập, nhà xuất bản khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
- Phạm Ngọc Đăng (1997), ô nhiễm môi trường không khí khu đô thị công nghiệp, nhà xuất bản khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
- Nguyễn Văn Phước (1998), Quá trình và thiết bị trong công nghệ hóa học tập 13 – Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp, Trường Đại học Bách Khoa.
- Lâm Minh Triết, Nguyễn Thanh Hùng, Nguyễn Phước Dân (2008), Xử lý nước thải đô thị & khu công nghiệp, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM.
- Hoàng Kim Cơ & cộng sự (2001), Kỹ thuật môi trường, NXB khoa học kỹ thuật, Hà Nội.

### **KỸ THUẬT PHÂN TÍCH THỰC PHẨM**

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức về kiểm tra các chỉ tiêu chất lượng thực phẩm. Nguyên tắc lấy mẫu, chuẩn bị mẫu, các nguyên tắc chủ yếu sử dụng để phân tích thực phẩm và các phương pháp thông dụng cùng với trang thiết bị phục vụ cho việc phân tích các chỉ tiêu chất lượng của thực phẩm.

### **KỸ THUẬT PHẢN ỨNG**

Trên cơ sở các môn Quá trình & Thiết bị thủy cơ, Các Quá trình và Thiết bị Truyền nhiệt, Các quá trình và thiết bị truyền khối, môn Kỹ thuật phản ứng trang bị cho sinh viên ngành công nghệ hóa học, Thực phẩm và Môi trường: cơ sở khoa học để thực hiện các phản ứng hóa học trong Công nghệ Hóa học & Thực phẩm cũng như

Công nghệ Môi trường. Nêu cấu tạo và nguyên lý hoạt động, ưu nhược điểm và lĩnh vực sử dụng ... của các thiết bị phản ứng. Đồng thời, đưa ra các phương pháp tính toán thiết kế những thiết bị này. Ở mỗi chương có tập rượt bằng những ví dụ và bài tập, nhằm giúp cho sinh viên vận dụng và hiểu rõ hơn phần lý thuyết, liên hệ với thực tế sản xuất. Trên cơ sở đó sinh viên sẽ:

- Lựa chọn qui trình công nghệ và thiết bị phù hợp để tiến hành các quá trình công nghệ hóa học, thực phẩm và môi trường, tìm ra khâu yếu trong dây chuyền để cải tiến;
- Xác định điều kiện tối ưu để vận hành thiết bị, nhằm nâng cao năng suất thiết bị và chất lượng sản phẩm, giảm giá thành;
- Tính toán, thiết kế các thiết bị phản ứng ở điều kiện tối ưu;
- Tiến hành những thí nghiệm cần thiết phục vụ thiết kế, phục vụ sản xuất và triển khai công nghệ;

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Bin – Các quá trình và thiết bị trong Công nghệ Hóa – Thực phẩm, tập 4, NXB KH □ KT Hà Nội, 2005, 304 tr.
- Ngô Thị Nga Kỹ thuật phản ứng, NXB: KH – KT, Hà nội 2004, 251 tr.
- Nguyễn Hoa Toàn Kỹ thuật phản ứng Hóa học, NXB: KH – KT, Hà nội 2004, 323 tr.
- Đỗ Văn Đài ... Sổ tay quá trình và thiết bị công nghệ hóa chất, tập 1 & 2 NXB: KH – KT, Hà nội 1999.
- Lever R. Chemical Reactors, Gulf Pub. Com. Houston Texas 2002, 236 p.
- R. K. Sinnott Chemical Engineering, vol. 6, Planta Tree, 1999, 1045 p.

### **KỸ THUẬT PHÒNG THÍ NGHIỆM**

Môn học này cung cấp cho sinh viên các kỹ năng thực hành trong phòng thí nghiệm, biết sử dụng các dụng cụ, thiết bị, biết kỹ năng pha chế hóa chất, biết xử lý những sự cố và tai nạn xảy ra trong quá trình làm thí nghiệm.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Thị Thanh Hương và các cộng sự, giáo trình thực hành kỹ thuật phòng thí nghiệm, Trường Đại Học Công Nghiệp TP. HCM, 2012
- Lê Chí Kiên, Trần Ngọc Mai, Đoàn Thế Việt, Nguyễn Trọng Uyên, Kỹ thuật phòng thí nghiệm
- Võ Duy Thanh, Võ Văn Bé, Giáo trình thực tập hóa đại cương, Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên, 2004
- Trần Kim Tiến, kỹ thuật an toàn trong phòng thí nghiệm hóa học, NXB. Khoa Học và Kỹ Thuật Hà Nội, 2001

### **KỸ THUẬT SẢN XUẤT GẠCH CHỊU LỬA**

Môn học này giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về gạch chịu lửa (loại sản phẩm gốm chịu được tác dụng lâu dài của các tác nhân cơ học và hóa lý ở nhiệt độ cao), các phân loại chính (chịu lửa trung bình,

chịu lửa cao, chịu lửa rất cao), nguồn nguyên liệu chế tạo, kỹ thuật sản xuất, ứng dụng và phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm của các loại gạch chịu lửa hiện nay

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đăng Hùng, *Công nghệ sản xuất vật liệu chịu lửa*, NXB. Bách Khoa Hà Nội
- Phạm Phổ, *Vật liệu và vật liệu mới*, NXB. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2007
- La Văn Bình (chủ biên), *Khoa học và công nghệ vật liệu*, NXB. Bách Khoa Hà Nội

## LUẬT VÀ TIÊU CHUẨN THỰC PHẨM

Cơ cấu quản lý Nhà nước về chất lượng của chuỗi sản xuất thực phẩm, phù hợp với điều kiện phát triển của kinh tế, xã hội.

Đặc tính, vai trò, nội dung và áp dụng của Pháp Lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm

Nội dung và áp dụng của Quy định vệ sinh an toàn thực phẩm của Thủ tướng chính Phủ ban hành

Nội dung và áp dụng của các Quy định vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y Tế ban hành.

Tài liệu tham khảo:

- Các quy định Pháp Luật về an toàn vệ sinh lương thực thực phẩm, NXB chính trị Quốc gia Hà Nội, 2001.
- Luật Khoa học và Công nghệ, NXB chính trị quốc gia Hà Nội 2000.
- Vũ Đình Quyền, *Hướng Dẫn Thực Hiện Công Tác vệ sinh An Toàn Thực Phẩm*, NXB Lao động Xã hội, 2006
- Luật thủy sản, nhà xuất bản tổng hợp Tp.HCM.

## LƯU BIẾN HỌC

Lưu biến học là bộ môn nghiên cứu sự biến dạng và dòng chảy của vật chất. Môn học này giúp cho sinh viên hiểu biết những kiến thức về các hiện tượng: đàn hồi, dẻo, nhớt, các trạng thái trung gian: đàn hồi, đàn hồi – dẻo, huyền phù, nhũ tương,.... Từ đó, giúp giải quyết được các vấn đề kỹ thuật trong ngành công nghệ hóa học, dầu khí, công nghệ thực phẩm.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Doãn Ý, *Giáo trình Lưu biến học*, NXB Xây dựng Hà Nội, 2005
- W. R. Schowalter, *Mechanics of Non-Newtonian Fluids* Pergamon, Pergamon Press, Oxford–Frankfurt, 1978

## MARKETING CƠ BẢN

Marketing là khâu quan trọng trong quá trình hoạt động và phát triển của mọi doanh nghiệp, môn học là chìa khoá đối với bất cứ công ty, doanh nghiệp, các cơ quan hay tổ chức phi lợi nhuận ... muốn đạt được thành công trong môi trường cạnh tranh của nền kinh tế thị trường. Môn học cung cấp các kiến thức về thị trường tiếp thị, hành vi mua hàng của khách hàng, phân khúc thị

trường, định vị sản phẩm, phân tích các đối thủ cạnh tranh cũng như xây dựng các chiến lược sản phẩm, giá cả, phân phối và chiêu thị.

Tài liệu tham khảo:

- Phan Thăng, Phan Đình Quyền, *Marketing căn bản*, Nhà xuất bản Thống kê Hà Nội, 2000
- Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Thị Mai Trang, *Tiếp thị*, Năm 1997.
- Nguyễn Đình Thọ - Nguyễn Thị Mai Trang, *Nguyên lý tiếp thị*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Tp. HCM, năm 2003, 277 trang.
- Philip Kotler, *Những nguyên lý tiếp thị*, Nhà xuất bản Tp. Hồ Chí Minh, năm 1994
- Philip Kotler – Gary Armstrong, *Principles of Marketing*, Prentice Hall, 1991
- Philip Kotler, *Marketing Management*, Năm 2000, tiếng Anh và các bản dịch

## MỸ PHẨM VÀ THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

Nhằm giúp sinh viên hiểu rõ nguồn thực phẩm tự nhiên có nguồn nuôi sống, bồi dưỡng, tái tạo và phát triển cơ thể người; bên cạnh đó còn có chức năng phòng chống bệnh tật và chữa bệnh. Một số loại thực phẩm từ thiên nhiên chỉ được dùng đặc biệt để phòng bệnh và chữa một số bệnh. Phương thức chế biến ảnh hưởng rất lớn đến chức năng chữa bệnh của các thực phẩm này.

Tài liệu tham khảo:

- Bộ Y tế, *Cục Quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm*, An toàn thực phẩm dinh dưỡng và phòng chống bệnh ung thư, NXB Y học, 2000, 306p
- GS. TSKH Đái Duy Ban, *Lương thực thực phẩm trong phòng chống ung thư*, NXB Nông nghiệp, 2002, 200p
- Nguyễn Thiện Luân, Lê Doãn Diên, Phan Quốc Kính, *Các loại thực phẩm thuốc và thực phẩm chức năng ở Việt Nam*, NXB Nông nghiệp, 1999, 301p
- W. Jeffrey Hurst, *Methods of analysis for functional and nutraceuticals*, CRC Press, 2002, 385p
- Edward R.Farnworth PhD, *Handbook of fermented functional foods*, CRC Press, 2003, 389p

## PHỔ CỘNG HƯỞNG TỪ HẠT NHÂN (NMR) 1

Môn phổ cộng hưởng từ hạt nhân (NMR) sẽ cung cấp các kiến thức về lý thuyết cơ bản của phổ IR, phổ MS, phổ <sup>1</sup>H-NMR..hiểu biết về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thiết bị đo phổ và các kỹ năng để xử lý kết quả phổ.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Kim Phi Phụng, *Phổ NMR sử dụng trong phân tích hữu cơ- Lý thuyết- Bài tập- Bài giải*, NXB ĐH Quốc Gia TP. HCM, 2005
- Robert M. Silverstein, Francis X. Webster, *Spectrometric Identification of Organic Compounds*, John Wiley & Sons, Sixth Edition, 1996
- James. V. Cooper, *Spectroscopic Techniques for Organic Chemist*, John Wiley & Sons, 1980

- John McMurry, Organic Chemistry, Physical Sciences, Seventh Edition, 2004

## PHỔ CỘNG HƯỞNG TỪ HẠT NHÂN (NMR) 2

Môn phổ cộng hưởng từ hạt nhân (NMR) 2 sẽ cung cấp các kiến thức về lý thuyết cơ bản của phổ  $^{13}\text{C}$ -NMR, phổ DEPT, phổ cộng hưởng từ hạt nhân hai chiều như: HSQC, HECTOR, NOESY,... hiểu biết về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thiết bị đo phổ và các kỹ năng để xử lý kết quả phổ.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Kim Phi Phụng, Phổ NMR sử dụng trong phân tích hữu cơ- Lý thuyết- Bài tập- Bài giải, NXB ĐH Quốc Gia TP. HCM, 2005
- Robert M. Silverstein, Francis X. Webster, Spectrometric Identification of Organic Compounds, John Wiley & Sons, Sixth Edition, 1996
- James. V. Cooper, Spectroscopic Techniques for Organic Chemist, John Wiley & Sons, 1980
- John McMurry, Organic Chemistry, Physical Sciences, Seventh Edition, 2004

## PHỤ GIA THỰC PHẨM

Quy định nhà nước về chất phụ gia thực phẩm

Các đặc tính hóa lý

Nguyên tắc - ứng dụng trong công nghệ bảo quản và chế biến thực phẩm.

### Tài liệu tham khảo:

- Đồng thị Anh Đào, Kỹ thuật bao bì thực phẩm, NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM, 2008 (tái bản)
- Đồng thị Anh Đào, Bài tập trắc nghiệm Kỹ thuật bao bì thực phẩm, NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM, 2007
- Hanlon J. F., Paper and paper board, Handbook of Package Engineering, 2nd Edition, McGraw, Hill Inc, New York, 1984.
- M. L. Rooney, Active Food Packaging, Chapman, Hall, 1995.
- Stanley Sacharow, Roger C. Griffin, Principles of food packaging, 2nd edition, Avi publishing company Inc, 1980.
- Wilmer A. Jenkins, James P. Harrington, Packaging Foods with Plastics, Technomic publishing Co, Inc, 1991.
- Norman N. Polter, Food Science, Avi publishing Co, Inc, New York, 1986.
- Bouslead I., Resource Use and Liquid food Packaging, Incpen LonDon, 1993.
- Quy định danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm, Hà Nội, 2001)
- JIM SMITH, Food Additive User's Handbook, BLACKIE ACADEMIC & PROFESSIONAL

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức

và kỹ năng về nghiên cứu khoa học. Môn học sẽ giới thiệu về qui trình nghiên cứu khoa học, cách đặt vấn đề, câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, vấn đề sử dụng lý thuyết trong nghiên cứu. Môn học cũng cung cấp cho học viên những kiến thức và kỹ năng về phương pháp cụ thể trong thu thập thông tin, phương pháp chọn mẫu cũng như cách thức viết một công trình khoa học.

### Tài liệu tham khảo:

- Vũ Cao Đàm, Phương pháp nghiên cứu khoa học, NXB KHKT, 2005.
- Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh, Phương pháp nghiên cứu xã hội học, NXB ĐHQGHN, in lần thứ 2, 2003.

## POLYMER SINH HỌC VÀ POLYMER PHÂN HỦY

Học phần giúp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về tính chất hóa học và vật lý của các loại polyme phân hủy sinh học, giới thiệu về các loại polymer phân hủy sinh học nguồn gốc tự nhiên và tổng hợp, các phương pháp thử nghiệm và ứng dụng của chúng.

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Ngọc Lân, Vật liệu polymer phân hủy sinh học, NXB Đại học Bách Khoa Hà Nội, 2006
- Thái Doãn Tĩnh, Hóa học các hợp chất cao phân tử, NXB Khoa học và kỹ thuật Hà Nội, 2004

## QUÁ TRÌNH THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ 1

Môn học bao gồm hai phần:

- Cơ sở lý thuyết của lưu chất trong công nghệ hóa học và thực phẩm: vận chuyển chất lỏng, vận chuyển chất khí, lắng, lọc, ly tâm, rây, đập, nghiền, sàng, trộn. Các khái niệm, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, vận hành, lắp đặt các thiết bị trong dây chuyền công nghiệp
- Cơ sở khoa học của các quá trình và thiết bị truyền khối cơ bản (hấp thụ, chưng cất, trích ly, hấp phụ và trao đổi ion, sấy, lọc,...), các phương pháp tính toán thiết kế thiết bị trong các qui trình công nghệ hóa học và thực phẩm.

### Tài liệu tham khảo:

- A. Xocolóp, Cơ sở thiết kế máy chế biến thực phẩm, NXB Khoa học kỹ thuật, 1976
- Nguyễn Bin, Các quá trình thiết bị trong công nghệ hóa chất và thực phẩm, NXB Khoa Học Kỹ Thuật, 2008.
- Nguyễn Bin và Cộng Sự, Sổ tay quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất tập 1,2, NXB Khoa Học Kỹ Thuật, 2006
- Nguyễn Văn Lụa, Các quá trình và thiết bị cơ học, NXB Đại học Quốc Gia TP. HCM, 2001
- Nguyễn Văn Lụa, Hoàng Minh Nam, Bài tập các quá trình cơ học, NXB Đại học Quốc Gia TP. HCM, 2004
- Ngô Vi Bảo Châu và Cộng sự, Thủy lực và máy thủy lực, NXB Giáo Dục, 1993
- Robert, Perry, Chemical engineer handbook 5th ed,

Mc. Graw Hill, 1973

- Vũ Bá Minh, Hoàng Minh Nam, Cơ học vật liệu rời, NXB ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, 2004
- Vũ Bá Minh, Quá trình và thiết bị công nghệ Hóa học, tập 3, Truyền khối, NXB ĐHQG TP.HCM, 2010
- Tập thể tác giả, "Sổ tay Quá trình thiết bị CNHH" tập 1 và 2, NXB Khoa học Kỹ thuật.
- W.L Mc. Cabe & J.C Smith (1967), Unit operations of chemical engineering. Mc Graw Hill, 1967
- Robert E. Treybal, Mass Transfer Operations, Mc Graw Hill, 1968

## QUÁ TRÌNH THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ 2

Môn học bao gồm hai phần:

- Quá trình truyền nhiệt trong ngành công nghệ hóa học và công nghệ thực phẩm: nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thiết kế và vận hành các thiết bị truyền nhiệt trong các dây chuyền sản xuất công nghiệp
- Kỹ thuật phản ứng: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quá trình biến đổi chất và nhiệt trong phản ứng hóa học, cơ sở nguyên lý các thiết bị phản ứng.

Tài liệu tham khảo:

- Russell T.W.F., Robinson A.S., Wagner N.J., Mass and Heat Transfer, Cambridge University Press, 2008
- Rohsenow W. M., Hartnett J.P., Cho Y.I., Handbook of heat transfer, McGraw-Hill, 1998
- Vũ Bá Minh, Kỹ thuật phản ứng, Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, 1996

## QUẢN LÝ NHÂN SỰ

Môn học quản lý nguồn nhân lực phát triển các kiến thức và kỹ năng quản trị nguồn nhân lực trong điều kiện hiện đại cho các nhà quản trị điều hành trực tiếp trong các đơn vị sản xuất kinh doanh. Cụ thể, học phần này chú trọng vào việc rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực trong làm việc với con người, thông qua các kiến thức và kỹ năng cụ thể như sau: *hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng, chọn lựa, định hướng nhân viên mới, đào tạo và phát triển, phát triển nghề nghiệp, quản lý việc thực hiện nhiệm vụ, động viên, khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp, các mối tương quan nhân sự trong một doanh nghiệp.* Thông qua học phần này, người học còn có cơ hội sử dụng những khái niệm, mô hình, kỹ thuật quản lý nhân lực để nhận dạng các vấn đề nhân lực và phát triển các giải pháp hiệu quả cho các vấn đề đó để hoàn thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Tài liệu tham khảo:

- Quản trị nguồn nhân lực, Trần Kim Dung, Nhà xuất bản Giáo dục, 2003
- Human Resource Management. Garry Dessler. Prentice Hall, 2003.
- Human Resource Management. Derek Torrington, Laura Hall, Stephen Taylor, Pearson Education

Limited, 2005. .

- Human Resource Management, De Cenzo, D.A. và P.R. Stephen, New York. 2005.

## QUẢN LÝ VÀ KINH TẾ DƯỢC

Học phần Quản lý và kinh tế dược cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về doanh nghiệp và doanh nghiệp dược, về quản lý kinh tế và những yếu tố đặc thù riêng của hoạt động quản lý kinh tế dược.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Thái Hằng, Lê Viết Hùng. Giáo trình quản lý và kinh tế dược, NXB Y học, 2007.
- Nguyễn Duy Luật. Tổ chức, quản lý và chính sách Y tế, NXB Y học, 2006.

## SẢN XUẤT THUỐC

Môn học này giúp sinh viên có những kiến thức chung về chất lượng thuốc, các hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất thuốc, các kiến thức về sản xuất một số dạng thuốc phổ biến như: thuốc tiêm, viên nén, viên bao phim, viên nang cứng, thuốc bán rắn

Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng sản xuất thuốc, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Willig, H.S, Good manufacturing practices for pharmaceuticals, Marcel Dekker, 2001.
- Michael E. Aulton, Pharmaceutics the science of dosage form design, second edition, 2002

## THÍ NGHIỆM CHUYÊN ĐỀ HÓA MỸ PHẨM

Môn học giúp cho sinh viên nắm được các quy trình sản xuất một sản phẩm mỹ phẩm và thực tập sản xuất trong quy mô phòng thí nghiệm.

Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu thí nghiệm Hóa mỹ phẩm, Khoa Công nghệ Hóa-Thực phẩm, ĐH Lạc Hồng
- Vương Ngọc Chính, Giáo trình Hương liệu – mỹ phẩm, ĐHBK TPHCM, 2007.
- Louis Hồ Tấn Tài, Chất tẩy rửa và sản phẩm chăm sóc cá nhân, Unilever, 2003.
- H.W.Hibbot, Handbook of cosmetic science, Pergamon Press, 1963.
- J.B. Wilkinson, P.I.Moore, Harry's cosmeticology, Longman scientific Technical, 1983.
- W.W. Myddleton, Cosmetic materials, New York, 1963.
- M.S Balsam, M.M Rieger, S.J.Strianse, Cosmetic science and technology, Vol 1,2,3, 8.Krieger Publishing Company – Malabar Florida, 1992

## THÍ NGHIỆM CHUYÊN ĐỀ SẢN XUẤT CHẤT TẨY RỬA

Môn học Thí nghiệm chuyên đề sản xuất các chất tẩy rửa dành cho sinh viên đại học thuộc chuyên ngành

Công nghệ Hóa học. Môn học giúp sinh viên củng cố, bổ sung kiến thức cũng như thực hành sản xuất các sản phẩm tẩy rửa như: bột giặt, nước rửa chén, xà phòng bánh, xà phòng từ dầu thực vật, ... Ngoài ra, môn học còn hướng dẫn sinh viên các cách đánh giá, kiểm tra các sản phẩm tẩy rửa.

**Tài liệu tham khảo:**

- Xà phòng và các chất tẩy giặt tổng hợp, Nguyễn Quốc Tín, Đỗ Phổ, NXB Khoa học kỹ thuật, 1984.
- Các sản phẩm tẩy rửa và chăm sóc cá nhân, Louis Hồ Tấn Tài, Unilever Việt Nam 1999.
- Hóa keo, Mai Hữu Khiêm, Đại học Bách khoa TP HCM, 1994.
- Tổng hợp hữu cơ hóa dầu, Phan Minh Tân, Đại học Bách khoa TP HCM, 1993.
- Tổng hợp các chất hoạt động bề mặt, Trần Kim Quy, NXB TP HCM, 1989.
- Nonionic surfactants, Martin J. Schick, Marcel Dekker, 1987.
- Applied surfactants, Tharwat F. Tadros, Wiley-VCH, 2005.
- The manufacture of modern detergent powders, Herman de Groot, I. Adami, G. F. Moretti, Academic, 1995.

**THÍ NGHIỆM CHUYÊN ĐỀ SILICAT**

Môn học giúp sinh viên thực nghiệm và tìm hiểu quy trình sản xuất ra một sản phẩm gốm – vật liệu xây dựng, các phương pháp đánh giá, các thiết bị ứng dụng và ứng dụng vào yêu cầu thực tiễn cuộc sống.

Sách, giáo trình chính:

**Tài liệu tham khảo:**

- Hóa vô cơ – Nguyễn Đình Soa - Đại Học Bách Khoa TP. HCM, 1998.
- Kỹ thuật sản xuất vật liệu gốm sứ – Đỗ Quang Minh - Đại Học Bách Khoa TP. HCM, 2000.
- Đất sét – Nguyễn Đức Thạch – NXB Đồng Nai, 2000.

**THÍ NGHIỆM CHUYÊN ĐỀ THỰC PHẨM**

Môn thí nghiệm chuyên đề công nghệ thực phẩm giới thiệu cho người học những kiến thức cơ bản về nguyên liệu, sản phẩm, các biến đổi chính và các thiết bị chính trong quy trình sản xuất bánh, nước giải khát và thịt cá đóng hộp. Môn học gồm ba phần:

Phần 1: Thực hành thí nghiệm công nghệ sản xuất bánh.

Phần 2: Thực hành thí nghiệm công nghệ sản xuất nước giải khát.

Phần 3: Thực hành thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thịt cá.

**Tài liệu tham khảo:**

- Giáo trình Thí nghiệm chuyên đề thực phẩm, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, Đại học Lạc Hồng, 2007.
- Nguyễn Thị Hồng (1998), Bánh Âu – Á, ĐH Sư phạm kỹ thuật Tp.HCM

- Tường Vân (2008), Bánh ngọt cho tiệc trà, NXB Văn hóa Sài Gòn
- Bùi Đức Hợi, Mai Văn Lễ, Lê Hồng Khanh, Lê Thị Cúc, Lê Ngọc Tú, Hoàng Thị Ngọc Châu (1983), Chế biến lương thực (t1); p2: ktsx các loại gạo; p3: ktsx các loại bột, ĐHBK, Hà Nội
- Bảo quản rau quả tươi và bán phế phẩm, Hà Văn Thuyết, Trần Quang Bình, NXB Nông Nghiệp, 2000.
- Kỹ thuật sản xuất đồ hộp rau quả, Nguyễn Văn Tiếp – Quách Đĩnh - Ngô Mỹ Văn, NXB Thanh niên, 2000.
- Thành phần dinh dưỡng thức ăn Việt Nam, Viện Dinh Dưỡng -Bộ Y Tế, NXB Y học, 1995
- Trần Đức Ba, Lê Vi Phúc, Nguyễn Văn Quang, Kỹ thuật chế biến lạnh thịt, trứng, NXB ĐH-THCN, 1990
- Nguyễn Trọng Căn, Đỗ Minh Phụng, Công nghệ chế biến thực phẩm thịt, trứng, tập 1, 2, NXB Nông nghiệp, 1990
- G.M.Hall, Fish processing technology. 1992
- Fredick W.Wheaton & Thomas B.A., Processing quatic food products, 1985
- John M.J Kson & Byron M.Shinn. Fundamentals of food canning technology, 1979
- Susanna Tee (2007), Cupcakes, Parragon, UK
- Louise Slade & Harry Levine (2007), , Food Polymer Science Consultancy, Cookie vs Cracker Baking – What’s the difference.
- Peter Goff (2004), Guidance and Units - Edexcel Level 3 BTEC Nationals in Food Science and Manufacturing Technology, UK
- D Manley (1998), Consultant, UK. Biscuit, cookie and cracker manufacturing manuals, Woodhead Publishing
- Samuel A.Matz (1978), Cookie and Cracker Technology, The Avi publish

**THÍ NGHIỆM CHUYÊN ĐỀ TỔNG HỢP HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN**

Môn học Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp hữu cơ dành cho sinh viên đại học thuộc chuyên ngành Công nghệ Hóa học. Môn học giúp sinh viên củng cố, bổ sung kiến thức cũng như thực hành sản xuất các hợp chất hữu cơ. Môn học còn giúp sinh viên thực hành các kỹ thuật chiết tách, chưng cất, trích ly, sắc ký... trong quy mô phòng thí nghiệm.

**Tài liệu tham khảo:**

- R. B. Turner, L.I. Conrad - ‘Cholesterol, Technology of cholesterol’ John Wiley & Sons, New York
- M. Hess - ‘Alkaloid chemistry’, John Wiley & Sons, New York
- Đặng Vũ Cường - ‘Bài giảng dược liệu’, Nhà xuất bản Y Học
- Nguyễn Văn Đàn, Nguyễn Viết Tự - ‘Phương pháp nghiên cứu hóa học cây thuốc’, Nhà xuất bản Y Học, Chi nhánh TP. HCM, 1985



- Ngô Văn Thu - 'Hóa học saponin', Trường Đại Học Y Dược TP. HCM, 1990

### THÍ NGHIỆM CHUYÊN ĐỀ TỔNG HỢP NANO

Thí nghiệm chuyên đề tổng hợp nano giúp sinh viên điều chế ra được một sản phẩm và các ứng dụng cụ thể. Sách, giáo trình chính: Tài liệu thí nghiệm chuyên đề tổng hợp vô cơ, Khoa Công nghệ Hóa-Thực phẩm, ĐH Lạc Hồng

#### Tài liệu tham khảo:

- Hóa vô cơ – Nguyễn Đình Soa – Đại học Bách Khoa TP. HCM, 1998
- Động học xúc tác – Mai Hữu Khiêm – Đại học Bách Khoa TPHCM, 2000.

### THÍ NGHIỆM CƠ SỞ KHOA HỌC VẬT LIỆU

Môn học này giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành kiểm tra về tính chất, tính năng sử dụng các loại vật liệu, chế tạo các loại vật liệu cơ bản,... Qua đó giúp sinh viên nắm bắt được các kỹ thuật, nội dung, thao tác cơ bản về cơ sở vật liệu, ứng dụng cho các phương pháp phân tích và đánh giá vật liệu.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Văn Thắng, Bài giảng Vật liệu học, ĐHBK TP.HCM
- Nguyễn Thanh Lộc, Bài Giảng Vật liệu học đại cương, ĐHBK TP.HCM
- Lê Công Dưỡng, Vật liệu học, NXB Khoa học – kỹ thuật, Hà Nội, 1997.

### THÍ NGHIỆM CÔNG NGHỆ THỦY CANH

Ứng dụng kiến thức của môn học Công nghệ thủy canh cho một số loại cây trồng cụ thể

Tài liệu tham khảo: Thái Xuân Du (2014), Thí nghiệm Công nghệ thủy canh, Viện Sinh học Nhiệt đới

### THÍ NGHIỆM ĐÁNH GIÁ CẢM QUAN

Môn học giúp sinh viên ôn lại kiến thức và vận dụng một cách thực tế. Sinh viên phải thuần thục những kỹ năng cơ bản và bắt buộc. Sinh viên sẽ phát huy khả năng, năng khiếu về môn học để nhận biết được những chỉ tiêu của một sản phẩm hoặc nhiều sản phẩm. Bao gồm:

- Nhận biết các vị, màu, mùi cơ bản
- Các phép thử phân biệt
- Phép thử A không A
- Phép thử mô tả
- Phép thử thị hiếu.
- Phép thử cho điểm theo tiêu chuẩn Việt Nam

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Thí nghiệm cảm quan, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, Đại học Lạc Hồng, 2008.
- Hà Duyên Tư (2006), Kỹ Thuật Phân Tích Cảm Quan Thực Phẩm, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật.
- Nguyễn Hoàng Dũng (2006), Thực Hành Đánh Giá

Cảm Quan, NXB Đại Học Quốc Gia TP. HCM.

- Đồng Thị Anh Đào, Đánh Giá Cảm Quan, Lưu Hành Nội Bộ

### THÍ NGHIỆM HÓA ĐẠI CƯƠNG

Môn học giúp người học làm quen với các thao tác sử dụng các dụng cụ trong phòng thí nghiệm, tách chất rắn bằng phương pháp kết tinh lại, pha chế dung dịch, cân bằng hóa học, nhận biết các chất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình TN Hóa đại cương, Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long và cộng sự, Đại học Lạc Hồng, 2009
- A.P Kreskov (1990), cơ sở hóa học phân tích (tập 2), nhà xuất bản Đại Học và Trung Học Chuyên Học Chuyên Nghiệp.
- Chemistry 2 A laboratory manual, Department of chemistry university of California-Davis.
- Chemistry 2 B laboratory manual, Department of chemistry university of California-Davis.
- Chemistry 2 C laboratory manual, Department of chemistry university of California-Davis.

### THÍ NGHIỆM HÓA HỮU CƠ

Môn học củng cố, bổ sung cũng như làm sáng tỏ các bài giảng lý thuyết Hóa hữu cơ ở một số nội dung như: các phương pháp tinh chế hợp chất hữu cơ, khảo sát các thông số ảnh hưởng đến phản ứng sulfo hóa, nitro hóa,...

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình TN Hóa hữu cơ, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, trường Đại học Lạc Hồng
- Hóa học hữu cơ – Trần Văn Thạnh, Bộ môn hữu cơ – trường Đại Học Bách Khoa TP HCM
- Sổ tay dung môi hữu cơ – Lê Ngọc Thạnh, XNBGD
- Hóa học hữu cơ hiện đại – NXB Khoa học và kỹ thuật

### THÍ NGHIỆM HÓA LÝ

Môn học củng cố, bổ sung cũng như làm sáng tỏ các bài giảng lý thuyết Hóa lý ở một số nội dung như: động hóa học, nhiệt động hóa học, giản đồ pha, điện hóa học,...

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình TN Hóa lý, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, trường Đại học Lạc Hồng
- Nguyễn Ngọc Hạnh (2004), Hóa lý 1-2, Nhà Xuất Bản Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.
- Đào Văn Lượng (2002), Nhiệt Động Hóa Học, Nhà Xuất Bản Khoa Học Và Kỹ Thuật.

### THÍ NGHIỆM HÓA PHÂN TÍCH

Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản, cơ sở lý thuyết cho sinh viên về phân tích định tính, phân tích định lượng, nồng độ dung dịch điện ly, sự cân bằng trong dung dịch điện ly, kỹ thuật phân tích thể tích, kỹ thuật

phân tích trọng lượng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình TN Hóa phân tích, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, trường Đại học Lạc Hồng
- Lê Xuân Mai (Chủ biên, 2000), phân tích định lượng, nhà xuất bản trường Đại Học Bách Khoa TPHCM.
- A.P Kreskov (1990), cơ sở hóa học phân tích (tập 2), nhà xuất bản Đại Học và Trung Học Chuyên Học Chuyên Nghiệp.
- Nguyễn Thị Xuân Mai (2002), cơ sở lý thuyết hóa phân tích, nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TPHCM.
- Nguyễn Thị Thu Vân (2006), phân tích định lượng, nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TPHCM.

### **THÍ NGHIỆM HÓA SINH**

Môn học giúp sinh viên ôn lại kiến thức và vận dụng một cách thực tế. Sinh viên phải thuần thục những kỹ năng cơ bản và bắt buộc. Giúp sinh viên hiểu sâu và tiến hành thực tế về các phản ứng của protein cụ thể: Biure, Ninhidrin... Giúp sinh viên biết phương pháp vô cơ hoá mẫu để xác định được lượng đạm của một sản phẩm thực phẩm cụ thể bằng phương pháp đơn giản.... Bao gồm:

- Định tính Protein - Định lượng Protein
- Định tính Glucid
- Xác định đường khử, đường tổng bằng phương pháp Bertrand
- Định tính Lipid - Định lượng Lipid
- Định lượng Vitamin C bằng phương pháp hoá học
- Xác định hoạt độ của một số Enzyme

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Thí nghiệm Hóa sinh, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, Đại học Lạc Hồng, 2007.
- Trần Bích Lam (2002), Hoá Sinh Công Nghiệp, NXB Giáo Dục.
- Nguyễn Huỳnh Bạch Sơn Long (2002), Thí Nghiệm Hóa Sinh, Lưu hành nội bộ

### **THÍ NGHIỆM HÓA VÔ CƠ**

Kiểm chứng lại những kiến thức đã học như: tính chất của các đơn chất (kim loại, phi kim), hợp chất (oxit, hidroxit), các hợp chất hữu cơ (hidrocacbon, các hợp chất có nhóm chức...)

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình TN Hóa vô cơ, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, trường Đại học Lạc Hồng
- Nguyễn Thế Ngôn, thực hành hóa học vô cơ – NXB Đại Học Sư Phạm 2005.
- Nguyễn Đình Soa, Hóa Vô Cơ – NXB Đại Học Bách Khoa Tp. HCM, 2002

### **THÍ NGHIỆM VI SINH**

Môn học giúp sinh viên ôn lại kiến thức và vận dụng một cách thực tế. Sinh viên phải thuần thục những kỹ

năng cơ bản và bắt buộc. Sinh viên sẽ được quan sát nhận biết được hình dạng vi sinh vật ở các độ phóng đại của kính hiển vi, sẽ đếm được tế bào vi sinh vật bằng buồng đếm.... Bao gồm:

- Chuẩn bị môi trường
- Kỹ thuật gieo cấy, nuôi và quan sát sự phát triển của vi sinh vật
- Phân lập vi sinh vật thuần khiết
- Quan sát vi khuẩn, quan sát nấm men và quan sát nấm mốc
- Xác định Escherichia coli
- Xác định Coliform
- Xác định tổng vi khuẩn hiếu khí
- Xác định tổng nấm men – tổng nấm mốc

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Thí nghiệm Vi sinh, Khoa CN Hóa – Thực phẩm, Đại học Lạc Hồng, 2007.
- Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyển, Phạm Văn Ty (2002), Vi sinh vật học, NXB Giáo Dục.
- Lê Văn Việt Mẫn, Vi sinh vật học Công Nghiệp, Lưu hành nội bộ
- Võ Viết Phi, Thực hành vi sinh, Lưu hành nội bộ.

### **THỰC PHẨM CHỨC NĂNG**

Môn học khái quát các qui định pháp chế về thực phẩm chức năng. Thực phẩm chức năng đối với sức khỏe của người tiêu dùng và khả năng phòng chống bệnh. Nguyên lý và phương thức phát triển thực phẩm chức năng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Glenn R. Gibson và Christine M. Williams, 2000. Functional foods: concept to product. CRC Press.
- Ian Johnson và Gary Williamson, 2003. Phytochemical Functional Foods. CRC Press.
- Yukihiko Hara, 2001. Green tea: Health benefits and applications. Marcel Dekker, Inc.
- Gene A. Spiller, 1998. Caffeine. CRC Press.

### **THỰC TẬP CƠ SỞ**

Học phần giúp sinh viên làm quen một quy trình sản xuất trong lĩnh vực hoá học và thực phẩm; thu thập các số liệu thực tế sản xuất nhằm củng cố cho những kiến thức lý thuyết đã học. Giúp cho sinh viên hình thành các kỹ năng làm việc tập thể, nhóm thông qua các buổi thực tập tại các công ty, xí nghiệp

Tài liệu tham khảo: Hướng dẫn sinh viên thực tập tại các các doanh nghiệp, Giáo trình nội bộ, Khoa Công nghệ Hóa – Thực phẩm, Trường đại học Lạc Hồng, 2013

### **THỰC TẬP NHÀ MÁY**

Môn học giúp sinh viên tìm hiểu một quy trình sản xuất trong lĩnh vực hoá học và thực phẩm; thu thập các số liệu thực tế sản xuất nhằm củng cố cho những kiến thức đã học. Qua đợt thực tập này, sinh viên phải biết được vai trò của người kỹ sư tương lai trong việc điều hành và quản lý ở một đơn vị sản xuất: nắm được các nguyên

lý vận hành thiết bị sản xuất, vận dụng các kiến thức đã học để giải thích các vấn đề trong quy trình sản xuất cơ bản, giúp sinh viên hình thành các kỹ năng làm việc tập thể, nhóm.

## THỰC TẬP QUÁ TRÌNH VÀ CÔNG NGHỆ

Giúp sinh viên tìm hiểu một quy trình sản xuất trong lĩnh vực hoá học và thực phẩm; thu thập các số liệu thực tế sản xuất nhằm củng cố cho những kiến thức đã học. Qua đợt thực tập này, sinh viên phải biết được vai trò của người kỹ sư tương lai trong việc điều hành và quản lý ở một đơn vị sản xuất: nắm được các nguyên lý vận hành thiết bị sản xuất, vận dụng các kiến thức đã học để giải thích các vấn đề trong quy trình sản xuất cơ bản. Giúp sinh viên hình thành các kỹ năng làm việc tập thể, nhóm.

Tài liệu tham khảo: Hướng dẫn sinh viên thực tập tại các doanh nghiệp, Giáo trình nội bộ, Khoa Công nghệ Hóa – Thực phẩm, Trường đại học Lạc Hồng, 2013

## THUỐC CÓ NGUỒN GỐC TỰ NHIÊN

Học phần này giúp sinh viên có được những kiến thức về các nguyên liệu làm thuốc, đặc điểm kỹ thuật thu hái, chế biến, kỹ thuật kiểm nghiệm, chiết xuất dược liệu, xử lý các tạp chất, qui trình sản xuất để thu được các chế phẩm trung gian.

Tài liệu tham khảo:

- Sản xuất thuốc từ dược liệu, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012
- Đỗ Tất Lợi, Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam, NXB Y học, 2013
- Lê Quang Nghiệm, Huỳnh Văn Hóa, Bào chế và sinh dược học, tập 1, 2, NXB Y học, 2013

## TÍNH TOÁN THIẾT KẾ THIẾT BỊ

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về: Các yếu tố cơ bản khi tính toán, thiết kế thiết bị hóa chất; Những vật liệu cơ bản để chế tạo thiết bị hóa chất; Ảnh hưởng của vật liệu đến cấu tạo thiết bị; Ảnh hưởng của phương pháp chế tạo đến cấu tạo thiết bị; Thân thiết bị; Đáy và nắp; Mối ghép bích; Các bộ phận phụ của thiết bị; Thiết bị áp suất cao; Ký hiệu các đại lượng cơ bản và tài liệu tham khảo.

Tài liệu tham khảo:

- Hồ Lê Viên (2006), Tính toán, thiết kế các chi tiết thiết bị hóa chất và dầu khí, NXB Khoa học kỹ thuật.
- Trần Xoa, Nguyễn Trọng Khuông, Hồ Lê Viên (1999), Sổ tay quá trình và thiết bị công nghệ hóa chất, tập 1 và 2, NXB Khoa học kỹ thuật.

## ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ NANO TRONG BÀO CHẾ THUỐC

Bao gồm 4 phần chủ yếu:

- Những kiến thức cơ bản về các loại vật liệu và linh kiện nano, phương pháp chung để chế tạo vật liệu nano: từ trên xuống (phương pháp nghiền, phương pháp lithography, phương pháp photolithography) hoặc từ dưới lên (phương pháp sol-gel, khử hoá học, lắng đọng hơi hoá học,...)

- Phương pháp chế tạo các vật liệu nano bằng phương pháp hoá học như phương pháp sol-gel (chế tạo vật liệu nano  $\text{TiO}_2$  và các vật liệu có kích thước nano trên cơ sở  $\text{TiO}_2$  như  $\text{SiO}_2\text{-TiO}_2$ ,  $\text{PVA-TiO}_2$ ,  $\text{Ag-TiO}_2$ ,  $\text{Al-TiO}_2$ ,...); phương pháp khử bằng các tác nhân hoá học hoặc vật lý (chế tạo nano vàng, nano bạc); phương pháp đồng kết tủa (chế tạo hạt nano từ); phương pháp lắng đọng hơi hoá học (chế tạo ống than nano).

- Các phương pháp phân tích lý hoá như UV-Vis xác định tính chất quang của các vật liệu nano. Kính hiển vi điện tử quét (SEM), kính hiển vi điện tử truyền qua (TEM), kính hiển vi nguyên tử lực (AFM) xác định hình thái bề mặt tinh thể hoặc hình thái tinh thể cũng như kích thước và sự phân bố kích thước hạt. Phổ X-Ray cho biết cấu trúc tinh thể của vật liệu.

- Các ứng dụng của vật liệu nano: nano  $\text{TiO}_2$ , nano vàng, nano bạc, nano sắt từ, ống than nano và chấm lượng tử trong nhiều lĩnh vực khác nhau trong khoa học và đời sống

Tài liệu tham khảo:

- G.B.Sergeev, *Nanochemistry*, Elsevier (2006)
- Catherine Bréchnignac, Philippe Houdy, Marcel Lahmani, *Nanomaterials and nanochemistry*, European Materials Research Society (2006)
- Gunter Schmid, *Nanoparticles- From theory to application*, Wiley (2004)
- H.S.Nalwa, *Handbook of Nanostructured Materials and Nanotechnology*, Vol. 1, Academic Press, 2000.
- Nguyễn Đức Nghĩa, *Công nghệ hoá học nano*, Nhà xuất bản Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (2007).

## VĂN HÓA ẨM THỰC

Môn học giới thiệu về một nền văn hóa ẩm thực mang đầy chất Việt, vô cùng đặc sắc và phong phú của các món ăn, cách chế biến bảo quản, cách trình bày, và triết lý nhân sinh, tôn giáo trong văn hóa ẩm thực của mỗi dân tộc mỗi thời đại.

Tài liệu tham khảo:

- Xuân Huy (sưu tầm), Văn hóa ẩm thực và các món ăn Việt Nam, NXB trẻ, 2004.
- Phạm Minh Thảo, Việt Nam trên bàn ăn, NXB văn hóa thông tin Hà Nội, 2005.
- GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm, Ẩm thực Việt Nam từ góc nhìn triết lý âm dương, Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm, số 2 và 3, 2007.

## VẬT LIỆU CERAMIC

Vật liệu ceramic (gốm sứ) là một loại vật dụng, trong xây dựng công trình, dinh thự và ngay cả

máng nước, vật gia dụng... đã hơn 25.000 năm, từ sau khi con người phát minh ra lửa và rời hang núi hốc đá, cất nhà ở để định cư. Người ta đề cập đến 2 cách thức làm gốm là gốm cổ điển và gốm không nung. Ngày nay con người đã nghiên cứu và tìm ra rất nhiều phương pháp chế tạo ra vật liệu ceramic tiên tiến, với những tính năng vượt trội hơn các vật liệu ceramic cổ điển. Đây là môn học giúp sinh viên hiểu thêm về ngành công nghệ ceramic, các ứng dụng và phương pháp chế tạo vật liệu ceramic.

**Tài liệu tham khảo:**

- Nguyễn Đức Thạch, Công nghệ vật liệu silicat, Đại học Lạc Hồng, 2009.
- Phạm Trọng Yên và cộng sự, Kỹ thuật gốm sứ, NXB KHKT, Hà Nội, 1998
- Worrall W.E, Clays and ceramic raw materials, London, 1975 (lược dịch)

**VẬT LIỆU GỐM KỸ THUẬT**

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về khoa học vật liệu gốm kỹ thuật bao gồm cấu tạo, tổ chức, phân loại, các kiểu kết hợp, các liên kết cơ và các tính chất cơ, lý hóa của vật liệu gốm kỹ thuật được ứng dụng trong tất cả mọi lĩnh vực từ công nghiệp ô tô, hàng không vũ trụ, sinh học, y tế, công nghiệp, năng lượng, điện tử tới quốc phòng an ninh và nhiều ngành khác.

**Tài liệu tham khảo:**

- Phạm Trọng Yên và cộng sự, Kỹ thuật gốm sứ, NXB KHKT, Hà Nội, 1998
- Nguyễn Văn Dán, Công nghệ vật liệu mới, NXB. Đại học Quốc gia TP.HCM, 2003
- La Văn Bình (chủ biên), Khoa học và công nghệ vật liệu, NXB. Bách Khoa Hà Nội
- Đỗ Quang Minh – Cơ sở hóa học và vật lý chất rắn trong vật liệu silicat – ĐHBK TPHCM, 2001

**VẬT LIỆU HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quan hệ giữa tính chất, phạm vi ứng dụng của vật liệu phụ thuộc vào thành phần cấu tạo, cấu trúc và các điều kiện chế tạo chúng. Trên cơ sở trình bày tính chất của các loại vật liệu kỹ thuật: kim loại và hợp kim, gốm, polymer và composite, môn học sẽ giúp cho việc lựa chọn vật liệu phù hợp với yêu cầu sử dụng.

**Tài liệu tham khảo:**

- Lê Công Dưỡng, Vật liệu học, NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, Hà Nội, 1997.
- Nguyễn Văn Dán, Cơ khoa học và công nghệ Vật liệu tiên tiến, Tài liệu lưu hành nội bộ, ĐHBK TP HCM 2004.
- Nguyễn Văn Dán, Công Nghệ Vật Liệu Mới, NXB ĐHQG TP HCM, 2003.
- S.O.Kasap Principles of Electronic Materials and Devices, Mc Graw Hill, 2002
- S.I Zdanova Zudki Crystallur, Izdatelstvo Chemie,

1979.

- H.Gleiter Nanocrystalline Materials, Progress in Materials Science, Vol 33, 1989.
- Mel Schwartz Encyclopedia of Smart Materials, Vol 1 and 2, Wiley- Interscience Publication John Wiley & Sons, Inc 2002.
- Bharat Bhushan (Ed) Springer Handbook of Nanotechnology, Spinger, 2004.
- Introduction à la science des matériaux, Ecole Polytechnique Fédérale de W.Kurz, J.P Mercier, K.Zambelli Lausanne, Suisse, 1987

**VI SINH VẬT HỌC CÔNG NGHIỆP**

Môn học vi sinh vật công nghệ là môn học cung cấp cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức chuyên môn về vi sinh vật, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hình thái, sinh lý vi sinh vật. Bao gồm:

- Vi sinh vật học đại cương
  - + Dinh dưỡng, sinh trưởng và phát triển ở vi sinh vật.
  - + Trao đổi chất và trao đổi năng lượng ở vi sinh vật
  - + Di truyền học vi sinh vật
- Vi sinh vật thực phẩm
  - + Vi sinh vật – động lực của quá trình lên men trong công nghệ thực phẩm
- Vi sinh vật tác - nhân gây hư hỏng thực phẩm và công nghệ thực phẩm.

**Tài liệu tham khảo:**

- Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyến, Phạm Văn Ty (2002), Vi Sinh Vật Học, NXB Giáo Dục.
- Lê Văn Việt Mẫn, Vi Sinh Vật Học Công Nghiệp, Lưu hành nội bộ (tài liệu chính).
- Mai Hữu Khiêm, Nguyễn Ngọc Hạnh, Trần Mai Phương, Hoàng Khoa Anh Tuấn, Bài tập hóa lý, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2006.

**NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC – MÔI TRƯỜNG**

**AN TOÀN LAO ĐỘNG**

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về an toàn lao động, chủ động đề ra các biện pháp ngăn ngừa tai nạn tích cực. Tai nạn có thể phòng ngừa, do đó phương pháp hiệu quả để phòng ngừa tai nạn lao động chính là huấn luyện và đào tạo để tránh được các hành vi không an toàn.

**Tài liệu tham khảo:**

- Khoa học bảo hộ lao động - PGS Phan Đình Đệ NXBGD 2003.
- Bảo hộ lao động – Nguyễn An Lương – NXB Lao động 2006.
- Kỹ thuật an toàn điện- Đinh hạnh thưng - NXB Lao động 2002.
- Giáo trình huấn luyện về an toàn nghề nghiệp cho lao động nước ngoài – IOSH.GOV.TW
- Kỹ thuật an toàn điện - Ts Nguyễn Đình Thắng, Ts

- Nguyễn Minh Chức - Nxb ĐHBKHN  
 - Kỹ thuật an toàn trong sử dụng và cung cấp điện -  
 TsNguyễn Xuân Phú (chủ biên) - NXB KHKT, 2003

## AN TOÀN SINH HỌC

Nội dung của môn học đề cập đến khái niệm và nguyên lý an toàn sinh học, vi sinh vật và an toàn sinh học, đánh giá DNA tái tổ hợp với an toàn sinh học, nguyên tắc xây dựng phòng thí nghiệm an toàn sinh học, kỹ thuật phòng thí nghiệm an toàn sinh học, quản lý an toàn sinh học, tổ chức và tập huấn về an toàn sinh học.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Mùi, 2008. An toàn sinh học. NXB Giáo dục.
- Barbara Eggers and Ruth Mackenzie, 2000. The Cartagena protocol on Biosafety. Oxford University press.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH

Môn Anh văn chuyên ngành Công Nghệ Sinh Học nhằm trang bị cho sinh viên vốn từ vựng về lĩnh vực Sinh học và Công Nghệ Sinh Học thông qua các chuyên đề về các đối tượng của công nghệ sinh học như tế bào, vi sinh vật, thực vật và động vật. Qua đó, môn học giúp sinh viên trang bị kỹ năng đọc và hiểu một số dạng tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.

### Tài liệu tham khảo:

- Campbell N. A. and Reece J.B. 2005. Biology (7th Ed). Pearson Benjamin Cummings, USA.
- Madigan, M.T., Martinko, J.M., and Parker, J. 2003. Brock Biology of Microorganisms (10th Ed). Prentice Hall, New Jersey.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH CN MÔI TRƯỜNG

Môn học cung cấp một số từ ngữ chuyên ngành nhằm bước đầu phục vụ cho việc đọc và tham khảo tài liệu, bên cạnh đó củng cố ngữ pháp tiếng Anh. Việc luyện tập đọc hiểu và dịch tài liệu giúp sinh viên làm quen với những tài liệu chuyên ngành cần thiết trong học tập và nghiên cứu.

### Tài liệu tham khảo:

- Hans – Joachim Jordening and Josef Winter Wiley (2005), environment Biotechnology,
- Christopher W. Kaplan and Christopher L. Kitts (2003), Bacterial Succession in a Petroleum Land Treatment Unit, USA.
- Man Yee Kin (2001), The Potential for Bioremediation in Hong Kong Waters, Degree of Master of Science in Environmental Management at the University of Hong Kong.
- Holger Kirchmann & Wasiyahun Ewnetu (1998), Biodegradation of petroleum-based oil wastes through composting.
- Naim Kosaric(2001), Biosurfactants and Their Application for Soil Bioremediation.

## CÁC QUÁ TRÌNH HOÁ LÝ TRONG MÔI TRƯỜNG

Đây là một môn trung gian giữa hóa học và vật lý, cung cấp cơ sở lý thuyết về sự ảnh hưởng của các thông số vật lý, hóa học đến các hệ hóa học và quá trình hóa học nói chung cũng như môi trường nói riêng. Môn học sẽ tập trung vào việc giải thích và nắm bắt các phần cụ thể như: dung dịch, hệ keo, cân bằng pha, các hiện tượng bề mặt... Cung cấp kiến thức cơ sở các quá trình xử lý hóa học, lý học, làm nền tảng cho các môn học về xử lý nước, nước thải, xử lý khí, ...

### Tài liệu tham khảo:

- Đào Văn Lượng, “Nhiệt Động hoá học”, NXB Khoa Học Kỹ Thuật, TP HCM, 2000
- Samuel Glasstone, David, Elewis “Elements of physical chemistry”, D. Vanosrand Inc. 2nd edition, 1985
- E.V.Kiselepva, “Bài tập Hoá lý”, NXBĐH Và THCN, Hà Nội, 1979
- Trần Khắc Chương, Mai Hữu Khiêm, “Giáo Trình Hóa Lý”, Tập 2, NXB ĐHQG. TPCH, 2001.
- Mai Hữu Khiêm, “Giáo Trình Hóa Keo”, NXB ĐHQG. TP HCM, 2002.
- Mai Hữu Khiêm, Dương Thành Trung, “Giáo Trình Hóa Lý”, Tập 3, NXB ĐHQG, TP HCM, 2001.

## CÔNG NGHỆ SINH HỌC MÔI TRƯỜNG

*Môn học giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về các ứng dụng công nghệ sinh học vào giải quyết các vấn đề của môi trường đất, nước, không khí.*

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Lượng, Nguyễn Thị Thùy Dương, 2003. Công nghệ Sinh học Môi trường. Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lê Phi Nga và cs, 2010. *Giáo trình Công nghệ Sinh học Môi trường*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

## CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRỒNG TRỌT

Môn học giúp sinh viên có thêm kiến thức về các ứng dụng của ngành Công nghệ Sinh học trong lĩnh vực trồng trọt hiện tại và tương lai.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Ngọc Hải, Công nghệ sinh học trong nông nghiệp (1997), Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.
- Dương Công Kiên, Nuôi cấy mô thực vật (tập 1,2,3), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

## CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG XỬ LÝ CHẤT THẢI

Học phần cung cấp cho người học các nguyên lý sinh học và ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý chất thải rắn, nước thải, khí thải và sản xuất các sản phẩm

giá trị gia tăng từ chất thải sinh học.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Phước (2007), Quản lý và xử lý chất thải rắn. Nxb Đại học Quốc gia TP HCM.
- Nicholas P. Cheremisinoff (2003), Handbook of solid waste management and waste minimization technologies. Elsevier Science.

### **CÔNG NGHỆ SINH HỌC Y SINH**

Môn học Ứng dụng Công nghệ Sinh học trong Y học giúp người học hiểu rõ hơn về những ý nghĩa thực tiễn của ngành Công nghệ Sinh học. Đó là những kiến thức về tế bào học, sinh học phân tử, sinh lý người và động vật được ứng dụng vào y học nhằm hỗ trợ các trường hợp bệnh lý hiếm muộn con cái, các chẩn đoán sớm từ giai đoạn bào thai, các chẩn đoán bệnh lý dựa trên cơ sở dữ liệu về sự điều hòa biểu hiện của gen và protein... Ngoài ra, môn học này đưa người học tiếp cận tới các nghiên cứu khoa học tiên bộ về tế bào gốc giúp nền y học hiện đại có thể cấy ghép thành công các mô và cơ quan bị tổn thương.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phan Kim Ngọc, Phạm Văn Phúc (2010), Công nghệ Sinh học trên Người và Động vật, NXB Giáo dục Việt Nam.

### **CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG**

Môn học cung cấp và trình bày các kiến thức về con người và sự phát triển của con người, gắn liền với sự tác động của con người vào môi trường, hậu quả của sự tác động đó ngược trở lại đối với con người; đồng thời giới thiệu các khái niệm về sinh thái, tài nguyên, môi trường. Môn học này cũng đưa ra các biện pháp cơ bản để bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên mà đỉnh cao của nó là phát triển bền vững – một sự kết hợp hài hòa và tối ưu cho sự phát triển của con người trong khi vẫn bảo vệ được môi trường tự nhiên và xã hội.

Môn học còn cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản cần thiết phục vụ cho chuyên ngành của mình, giúp người kỹ sư ra trường có ý thức cao và nắm được các vấn đề môi trường trong công việc sau này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Thị Thanh Mai. Giáo trình Môi trường và con người. (Giáo trình điện tử).
- Cunningham W. P. and Saigo, B. W. (2001). Environmental Science: A Global Concern. Boston, McGraw-Hill, 646 pp.
- Goudie, A. (1993) The Human Impact on Natural Environment. 4th Edition. Oxford, Blackwell, 542 pp.

### **CÔNG NGHỆ LÊN MEN**

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về các quá trình trao đổi chất cơ bản ở vi sinh vật (là cơ sở của các quá trình lên men), điều kiện và ảnh hưởng của các yếu tố khác nhau lên quá trình lên men, điều hòa quá trình lên

men. Môn học còn cung cấp cho người học một số quá trình lên men phổ biến trong thực tế sản xuất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Bùi Ái, 2008. Công nghệ lên men ứng dụng trong công nghệ thực phẩm. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Đức Lượng, 2002. Công nghệ vi sinh. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh.

### **CÔNG NGHỆ MÀNG TRONG XỬ LÝ NƯỚC**

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến khả năng xử lý của các loại màng trong quá trình xử lý nước thải và nước cấp, sinh viên có khả năng đề xuất và thiết kế hệ thống xử lý nước sử dụng màng, cách thức lựa chọn màng phù hợp với tính chất nước thải cho các mục đích khác nhau.

#### Tài liệu tham khảo:

- Center For Waste Disposal – Technologies and Recycling, Membrane technology, USA, 2003.
- Joel Mallevalle, Peter E. Odendaal, Mark, Water treatment membrane processes, McGraw-Hill, 1996.
- Mark C. Porter, Handbook of industrial membrane technology, Noyes Publication, USA, 603, 1990.
- Moeng Modise Claude, Use of polymeric microfiltration membranes to remove microorganisms and organic pollutants from primary sewage effluent, Ph.D thesis, University of Pittsburgh, 2003.

### **CÔNG NGHỆ NUÔI CÂY MÔ**

Môn học giúp sinh viên có kiến thức về kỹ thuật và phương pháp nuôi cấy mô thực vật. Môn học bao gồm: Kỹ thuật nuôi cấy mô: hiện tượng sinh lý, nhu cầu dinh dưỡng và kỹ thuật cơ bản; Phương pháp nhân giống và cải tạo giống; Ứng dụng của công nghệ nuôi cấy mô trong giống cây trồng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Dương Công Kiên, *Nuôi cấy mô thực vật* (tập 1,2,3), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Đức Lượng, Lê Thị Thủy Tiên, 2002, *Công nghệ tế bào*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

### **CÔNG NGHỆ PROTEIN-ENZYM**

Giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về protein cũng như các phương pháp tinh sạch protein-enzyme sau khi nó được sản xuất ở quy mô công nghiệp.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Tiến Thắng, Nguyễn Đình Huyền (1998) - Giáo trình sinh hóa hiện đại - NXB Giáo dục.
- Industrial enzymes and applications (1998), J.Wiley & Sam, Inc..

### **CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SẠCH HƠN**

Môn học gồm những nội dung chính: tính hợp lý và cấp

thiết của việc thực hiện SXSH của các công ty, xí nghiệp. Phương pháp đánh giá lợi ích thu được từ một dự án SXSH, pháp kiểm toán môi trường cũng như phương pháp đánh giá vòng đời sản phẩm (Life-Cycle Assessment – LCA). Trong phần phụ lục cũng trình bày các kết quả thu được từ các mô hình trình diễn SXSH tại VN cũng như một số nước trên thế giới. Sinh viên thực hiện lập dự án SXSH cho một nhà máy cụ thể nào đó.

#### Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu hướng dẫn sản xuất sạch hơn. Trung tâm sản xuất sạch Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2000
- “Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở Việt nam”, Bộ KH-CN-MT, 12/1997
- Nguyễn Đình Huân. Sản xuất Sạch hơn, Đại Học Bách Khoa Đà Nẵng
- “Cleaner Production Training”, IVAM Environmental Research, 1998

### **CÔNG NGHỆ SAU THU HOẠCH**

Môn học này được thiết kế nhằm hướng cho sinh viên cách xử lý sản phẩm làm vườn sau thu hoạch một cách đại cương. Môn học này dựa trên cơ sở sinh lý học thực vật trước thu hoạch và sinh lý cây trồng sau thu hoạch, kỹ thuật xử lý sau thu hoạch sản phẩm sau thu hoạch và bảo quản nó. Hoa quả và rau sau thu hoạch có thể giảm khối lượng do mất nước hoặc thối hỏng, vì vậy nên cần phải đóng gói hoặc trữ lạnh sản phẩm để giữ nguyên được chất lượng sản phẩm. Một số phương pháp chế biến cũng được giới thiệu trong môn này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Jerry A. Bartz and Jeffrey K. Brecht – Marcel Dekker (2003), Postharvest Physiology and Pathology of Vegetables –, Inc. – USA.
- Hà Văn Thuyết và Trần Quang Bình (2000), Bảo quản rau quả tươi và bán chế phẩm. Nhà xuất bản Nông Nghiệp Hà Nội.

### **CÔNG NGHỆ SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Môn “Công nghệ sinh học đại cương” trang bị cho sinh viên những khái niệm và nguyên lý cơ bản về công nghệ sinh học, công nghệ sinh học tế bào, công nghệ sinh học phân tử, công nghệ sinh học vi sinh vật, công nghệ sinh học thực vật và động vật, công nghệ protein - enzym. Qua đó, sinh viên sẽ làm quen một số kỹ thuật và trang thiết bị thường sử dụng trong ngành công nghệ sinh học. Môn học còn giới thiệu một số lĩnh vực ứng dụng của công nghệ sinh học.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Thành Hồ, 2006. Nhập môn công nghệ sinh học. Nhà xuất bản giáo dục.
- Aluzio Borem, Fabricio R.Santos, David E.Bowen, 2003. Understanding Biotechnology. Prentice Hall (Pearson Education).

### **CÔNG NGHỆ SINH HỌC DƯỢC PHẨM**

Môn học này dành cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Sinh học bao gồm 2 phần: Miễn dịch và Công nghệ Sinh học ứng dụng trong sản xuất dược phẩm. Phần một mô tả những khái niệm cơ bản về miễn dịch để phục vụ cho các nghiên cứu sản xuất dược phẩm ở phần hai. Từ đây thấy được những ứng dụng quan trọng của Công nghệ Sinh học đã mở ra phương hướng điều chế sản xuất dược phẩm mới vừa an toàn cho con người lại mang giá trị kinh tế cao.

#### Tài liệu tham khảo:

- Từ Minh Koóng (2004), Cơ sở công nghệ sinh học và sản xuất dược phẩm, NXB Y học,
- Nguyễn Văn Thanh (2009), Công nghệ sinh học dược, NXB Giáo dục Việt Nam.

### **CÔNG NGHỆ SINH HỌC MÔI TRƯỜNG**

Cung cấp những kiến thức cơ bản về sinh học phân tử, sinh học tế bào, các phương pháp xử lý nước thải & chất thải rắn có liên quan đến sự trao đổi chất của vi sinh vật.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Lượng- Công nghệ sinh học môi trường, tập 1- NXB ĐHQG.TPHCM,2003
- Nguyễn Đức Lượng- Công nghệ sinh học môi trường, tập 2- NXB ĐHQG.TPHCM,2003
- Nguyễn Đức Lượng- Công nghệ sinh học - NXB ĐHQG.TPHCM,2001
- Mc. Graw- Hill book, solid wastes engineering principle and management issues, London, New York, 1997.
- C.P. Leslie Grady J.R. Glen T. Daigger, Henry Lim, Biological wastewater treatment, Marce Dekker, Inc. New York, Basel, HongKong, 1999.

### **CÔNG NGHỆ SINH HỌC THỰC VẬT**

Sinh viên được học về kỹ thuật và phương pháp nuôi cấy tế bào thực vật. Nhìn chung, môn học bao gồm: Kỹ thuật nuôi cấy tế bào: tế bào đơn, tế bào sinh hợp chất thứ cấp...; Môi trường nuôi cấy thích hợp tế bào thu nhận; Thu nhận các hợp chất thứ cấp.

#### Tài liệu tham khảo:

- Dương Công Kiên, Nuôi cấy tế bào thực vật (tập 1), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Dương Công Kiên, Nuôi cấy tế bào thực vật (tập 2), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

### **CÔNG NGHỆ TÁI CHẾ CHẤT THẢI**

Môn học giới thiệu các tính chất các chất thải hữu cơ và các bệnh tật liên quan đến chất thải; giới thiệu các công nghệ tái chế chất thải hữu cơ bao gồm, ủ kỵ khí/hiếu khí, bể biogas, xử lý đất, hồ nuôi cá và sản xuất tảo. Qua đó cung cấp cho học viên các công nghệ xử lý và tái chế các chất thải hữu cơ bao gồm chất thải con người, phân gia súc, chất thải nông nghiệp thành các sản phẩm có

giá trị sử dụng.

Tài liệu tham khảo:

- Organic waste recycling, Chongrak Polprasert, 1999, WILEY.
- Bể tự hoại và bể tự hoại cải tiến, PGS.TS. Nguyễn Việt Anh, 2007, Hà Nội.
- Introduction to Environmental Engineering and Science, Gilbert M. Masters, 1991, Prentice-Hall, New York.

## CÔNG NGHỆ TÁI CHẾ CHẤT THẢI HỮU CƠ

Môn học giới thiệu các tính chất các chất thải hữu cơ và các bệnh tật liên quan đến chất thải; giới thiệu các công nghệ tái chế chất thải hữu cơ bao gồm, ủ kỵ khí/hiếu khí, bể biogas, xử lý đất, hồ nuôi cá và sản xuất tảo. Qua đó cung cấp cho học viên các công nghệ xử lý và tái chế các chất thải hữu cơ bao gồm chất thải con người, phân gia súc, chất thải nông nghiệp thành các sản phẩm có giá trị sử dụng.

Tài liệu tham khảo:

- Chongrak Polprasert (1999), Organic waste recycling, WILEY.
- PGS.TS. Nguyễn Việt Anh (2007), Bể tự hoại và bể tự hoại cải tiến, Hà Nội.

## CÔNG NGHỆ TẾ BÀO

Giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về ngành công nghệ tế bào. Nội dung, môn học bao gồm: Giới thiệu cấu trúc và chức năng của tế bào; Công nghệ sinh học tế bào vi sinh vật, thực vật, người và động thực vật; Mô tả các kỹ thuật, thao tác thực hiện và ứng dụng công nghệ tế bào trong thực tiễn.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Như Hiền, Trịnh Xuân Hậu (2000). Tế bào học. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Phạm Thành Hồ (2008). Sinh học Đại Cương. Nxb Đại học Quốc gia TP HCM.

## CÔNG NGHỆ THỦY CANH

Sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức nền trong thủy canh học dùng làm cơ sở cho các ứng dụng về thủy canh. Nhìn chung môn học bao gồm: Đặc tính sinh dưỡng thực vật thủy canh, Các phương pháp thủy canh, Cơ sở khoa học môi trường dùng cho thủy canh, Áp dụng thủy canh học trong sản xuất nông nghiệp hiện đại.

Tài liệu tham khảo: Bùi Văn Lê (2010), Công nghệ thủy canh, NXB Đại học Quốc gia.

## ĐA DẠNG SINH HỌC

Môn học Đa dạng Sinh học cung cấp và trình bày các kiến thức cơ bản như thế nào là đa dạng sinh học cũng như những cơ sở để đánh giá mức độ đa dạng sinh học trên thế giới. Ngoài ra, môn học còn đề cập đến giá trị

của đa dạng sinh học đến hoạt động sống của con người. Qua đó trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sự đa dạng sinh học cũng như tác động của con người lên sự đa dạng sinh học. Bên cạnh đó, môn học cũng giúp sinh viên hiểu thêm về việc cần phải bảo tồn và phát huy những giá trị mà đa dạng sinh học đem lại đảm bảo sự phát triển bền vững của con người trong tương lai.

Tài liệu tham khảo:

- Andrew Young, David Boshier, Timothy Boyle (2000), Forest Conservation Genetics, Principles and Practice, CSIRO PUBLISHING, 366 pages. Genetics,
- FAO, IPGRR (1994), Genbank Standards, Food and Agriculture Organization of the United Nations, Rome, International Plant Genetic Resource Institute, Rome, 14 pp.
- Lars Graudal, Erik Kjaer, Agnete Thomsen and Allan Breum Larsen (1997), Planning national programmes for conservation of forest genetic resources , Technical Note No. 48 December 1997, Danida Forest Seed Centre, 53 pp. resources.
- Nguyễn Hoàng Nghĩa (1997), Bảo tồn nguồn gen cây tồng, NXB Nông nghiệp, 104 trang.

## ĐÁNH GIÁ RỦI RO VÀ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Môn học nhằm cung cấp cho học viên ngành Môi trường những kiến thức cơ bản về đánh giá rủi ro môi trường liên quan đến việc đánh giá định tính, định lượng của rủi ro đến sức khỏe con người và môi trường do sự hiện diện hoặc sử dụng các vật liệu gây ô nhiễm. Môn học đưa ra mô hình đánh giá rủi ro môi trường cụ thể, giới thiệu vị trí quan trọng của đánh giá rủi ro môi trường trong ISO 14000, đồng thời cung cấp các ứng dụng nghiên cứu thực tiễn và điển hình trong đánh giá rủi ro môi trường.

Tài liệu tham khảo:

- Scott.J Callan, Janet N. T. - Environmental Risk Analysis - Harourt, Inc -2000
- Environmnetal Risk Assessment Dealing with uncertainty in Environmental Impact Assessment, ADB - No.7 - 1991.
- Alois Schafer - Environmental Risk Assessment for Tropical Ecosystem - Volumes 1,2,3 - Center for Environmnet Research University OD Saarland Saarbrucken, 1998.
- HMSO - A guide to Risk Assessment and Risk Management for Environmnetal protection - Crown copyright, 1995.

## DINH DƯỠNG VÀ THỰC PHẨM CHỨC NĂNG

Môn học khái quát các qui định pháp chế về dinh dưỡng và thực phẩm chức năng cũng như ứng dụng của thực phẩm chức năng đối với sức khỏe của người tiêu dùng và khả năng phòng chống bệnh. Ngoài ra, SV còn có thêm kiến thức về tầm quan trọng của thực phẩm chức năng trong cuộc sống.



### Tài liệu tham khảo:

- Glenn R. Gibson và Christine M. Williams, 2000. Functional foods: concept to product. CRC Press.
- Ian Johnson và Gary Williamson, 2003. Phytochemical Functional Foods. CRC Press.

## **ĐỒ ÁN MÔN HỌC QUÁ TRÌNH THIẾT BỊ**

Thực hiện đồ án môn học quá trình thiết bị, sinh viên ngành kỹ thuật môi trường làm quen với công việc tính toán thiết kế một thiết bị cụ thể trong hệ thống xử lý chất thải: khí thải, nước thải, chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp. Trong đó, sinh viên được rèn luyện khả năng ứng dụng các kiến thức được học từ các môn học khác trong một công trình cụ thể. Trong đồ án môn học, sinh viên cần tính toán công nghệ và thiết kế thiết bị chính, tính toán các thiết bị phụ; ước tính giá thành của công trình.

Theo hướng dẫn của giáo viên hướng dẫn.

## **ĐỘC HỌC MÔI TRƯỜNG**

Giới thiệu các dạng độc chất, hành vi, các biến đổi các chất trong các môi trường thành phần, những ảnh hưởng của độc chất lên con người và sinh vật. Các khái niệm, các mức độ LD50, LC50 của các loại độc chất cũng như con đường gây độc cũng được mô tả. Các loại độc chất hóa học, sinh học, chiến tranh, phóng xạ, kim loại nặng cũng được giới thiệu để làm quen.

### Tài liệu tham khảo:

- Lê Huy Bá . Độc học Môi trường. NXB ĐHQG TP HCM, 2000
- Peter Calow. Handbook of Ecotoxicology. Blakwell sciences. Inc. Cambridge, 1993
- Robert H. et al. Handbook of poisoning . Appleton & Landge. Connecticut, 1996
- Ruchirawat, M. Environmental toxicology. Vol 1 , UNDP., Bangkok, 1997
- Ruchirawat, M. Environmental toxicology. Vol 2 , UNDP., Bangkok, 1997

## **GIS VÀ ỨNG DỤNG**

Môn học cung cấp những khái niệm căn bản về hệ thống thông tin địa lý (GIS) và các mô hình của một hệ thống thông tin địa lý, giúp sinh viên tiếp cận phương pháp để biểu diễn các đối tượng không gian trong một hệ thống thông tin địa lý và việc khai thác dữ liệu GIS trên nhiều khía cạnh: phân tích, kết xuất, trợ giúp ra quyết định.

Môn học đặc biệt đi sâu vào phân tích khả năng ứng dụng GIS trong quản lý môi trường thông qua việc khai thác các thông tin của đối tượng đã được thiết kế và cài đặt trong cơ sở dữ liệu cùng với những khả năng phân tích của GIS trong việc xử lý dữ liệu không gian phục vụ cho công tác quản lý môi trường. Bên cạnh đó, trang bị cho sinh viên một số kỹ năng thực hành trên phần mềm ArcView, ArcGIS, Mapinfo.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Vĩnh Phước: GIS đại cương – Phần lý thuyết, NXB ĐHQG Tp.HCM, 2005.
- Trần Vĩnh Phước: GIS đại cương – Phần thực hành, NXB ĐHQG Tp.HCM, 2003.
- Trần Vĩnh Phước: GIS Một số vấn đề chọn lọc, NXB Giáo dục, 2001.
- Nguyễn Kim Lợi – Vũ Minh Tuấn – Thực hành hệ thống thông tin địa lý, NXB Nông nghiệp, 2008.
- Cục môi trường: Cấu trúc cơ sở dữ liệu GIS quốc gia về Môi Trường, 1999.
- Nguyễn Kim Lợi, Ứng dụng GIS trong quản lý tài nguyên thiên nhiên, NXB Nông nghiệp, Tp.HCM, 2006.
- Nguyễn Tác An, Tống Phước Hoàng Sơn, Sử dụng hệ thống thông tin địa lý - GIS trong quản lý tổng hợp vùng ven bờ, NXB Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2004.
- Keith C. Clarke: Getting Started with Geographic Information Systems, Prentice Hall 1999.
- Paul A. Longley, Michael F. Goodchild, David J. Maguire, David W. Rhind: Geographic Information Systems and Science, Wiley 2004.

## **HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Môn Hóa Đại Cương trang bị cho sinh viên những kiến thức đại cương về Hóa học bao gồm: Những khái niệm và định luật cơ sở của hóa học; Nhiệt động học; Chiều hướng và giới hạn của các quá trình hóa học; Cân bằng hóa học; Tốc độ và cơ chế phản ứng; Dung dịch; Dòng điện và phản ứng oxi hóa-khử.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Soa (1989), *Hóa Đại Cương*, NXB Tp. HCM.
- Paul B. Kelter (2002), *Chemical Principles, Fourth Edition*, New York.
- Steven S. Zumdahl (2002), *Chemical Principles, Fourth Edition*, New York.

## **HÓA HỮU CƠ**

Môn học được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ cũng như các kiến thức cơ bản về hóa học của các nhóm định chức chính thường gặp trong hóa hữu cơ. Môn học chú trọng vào việc nắm vững và vận dụng tốt các nguyên tắc của hóa hữu cơ mà không nhằm mục đích giới thiệu tất cả các chủ đề có thể gặp trong hóa hữu cơ.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Thị Việt Hoa, Phan Thanh Sơn Nam (2007), '*Hóa hữu cơ*', NXB Đại Học Quốc Gia – TP. HCM.
- Phan Thanh Sơn Nam (2008), '*Bài tập hoá hữu cơ*', NXB Đại Học Quốc Gia – TP. HCM.
- John McMurry (2007), '*Organic Chemistry*', 7 ed., Thomson.

## **HOÁ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG 1**

Môn học này giới thiệu các chu trình nguyên tố và chu

trình nước trong tự nhiên, hoá phân tích, các nguyên tắc cấu tạo của các thiết bị phân tích, chất lượng môi trường; và các kiến thức cơ sở về các thông số phân tích và đánh giá môi trường nước và nước thải; ý nghĩa và ứng dụng của các thông số/chỉ tiêu môi trường nước trong kỹ thuật xử lý nước và nước thải. Qua đó trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở về các thông số phân tích và đánh giá chất lượng môi trường; ý nghĩa và ứng dụng của các thông số/chỉ tiêu môi trường trong kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất lượng môi trường và khoa học môi trường.

Tài liệu tham khảo:

- Clair N.Sawyer, Perry L. McCarty and Gene F. Parkin (2003). Chemistry for Environmental Engineering and Science. Fifth Edition, McGraw Hill.
- Stanley E.Manahan (1999). Environmental chemistry, Seven Edition, Lewis Publishers.
- AWWA-WEF (1998). Standard Methods for the Examination of Water and Wastewater. 20th Edition, APHA.
- Đặng Kim Chi, Hóa Học Môi Trường, NXBKHKT Hà Nội, 1998.

**HOÁ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG 2**

Môn học này giới thiệu các kiến thức cơ sở về các thông số phân tích và đánh giá môi trường khí, đất và chất thải rắn; ý nghĩa và ứng dụng của các thông số/chỉ tiêu này trong kỹ thuật xử lý khí, chất thải rắn và cải tạo đất ô nhiễm. Ngoài ra môn học này còn giới thiệu kỹ thuật lấy mẫu và bảo quản mẫu nước, khí, đất và chất thải rắn phục vụ cho vận hành hệ thống kiểm soát ô nhiễm và quan trắc chất lượng môi trường. Qua đó trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ sở về các thông số phân tích và đánh giá chất lượng môi trường; ý nghĩa và ứng dụng của các thông số/chỉ tiêu môi trường trong kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất lượng môi trường và khoa học môi trường.

Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Thanh Phượng - Giáo trình xử lý chất thải công nghiệp, Nhà xuất bản xây dựng.
- Trần Ngọc Chấn – Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải – Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.
- Process Engineering and Design for Air Pollution Control, Jaime Benítez, 1993, Prentice-Hall, Inc., Englewood Cliffs, New Jersey

**HÓA PHÂN TÍCH**

Môn học hóa phân tích dành cho sinh viên thuộc chuyên ngành Công Nghệ Sinh Học, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản: Cơ sở lý thuyết của phân tích định lượng, phân tích định tính.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Tinh Dung (2004), *Hóa học phân tích*, NXB Giáo dục Hà Nội.

- Lê Xuân Mai, Nguyễn Bạch Tuyết (2000), *Giáo trình phân tích định lượng*, Trường Đại học Kỹ thuật TP.HCM.

**HÓA SINH**

Môn học bao gồm: Giới thiệu chung về thành phần, cấu tạo, vai trò và tính chất của các nhóm chất cần thiết cho sự sống như: nước, protein, lipid, glucid, vitamin và khoáng chất; Nghiên cứu quá trình chuyển hóa của glucide, lipid và protide trong cơ thể sống.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Ngọc Tú (1997), *Hoá Sinh Công Nghiệp*- NXB Khoa Học Kỹ Thuật, Hà Nội.
- Phạm Thị Trân Châu, Trần Thị Áng (1992), *Hoá Sinh học*- NXB Giáo Dục.

**ISO 14000 & KIỂM TOÁN MÔI TRƯỜNG**

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong tiến trình kiểm toán môi trường, cách định lượng chất thải phát tán vào trong môi trường, đưa ra biện pháp giảm thiểu chất thải, đặc biệt là chất thải nguy hại trong sản xuất.

Tài liệu tham khảo:

- Đặng Xuân Toàn, Trần Ứng Long. Hướng dẫn Kiểm toán giảm thiểu chất thải. UNDP & UNIDO. 1999
- Bộ KHHCN&MT. 1998. TCVN ISO 14001-1998: Hệ thống quản lý môi trường – Quy định và hướng dẫn sử dụng.
- Lawrence B.Cahill. Environmental Audits, 7th Edition. Government Institutes, Rockville, Maryland. 1996.
- Michael D.LaGrega, Phillip L.Buckingham, Jeffrey C.Evans . Hazardous Waste Management. McGraw-Hill. 1994.

**KHOA HỌC TRÁI ĐẤT**

Đây là môn học dành cho Sinh viên các ngành không thuộc các chuyên ngành Khoa học Trái đất. Môn học cung cấp cho sinh viên: Các khái niệm cơ bản về Khoa học Trái đất, đối tượng và phương pháp nghiên cứu cũng như các ứng dụng của Khoa học Trái đất; Mô tả về vị trí của Trái đất trong Hệ Mặt trời, hình dạng, các tính chất vật lý - hóa học, cấu tạo, nguồn gốc và tuổi của Trái đất; Thành phần, tính chất các hợp phần của Trái đất (các quyển của Trái đất) và giải thích các hiện tượng tự nhiên xảy ra trong các quyển cũng như các quy luật tương tác giữa các quyển của Trái đất; Sự tương tác giữa hoạt động của con người và các quá trình động lực đang diễn ra trên Trái đất.

Tài liệu tham khảo:

- Lưu Đức Hải (Chủ biên) (2010). *Giáo trình Khoa học Trái Đất*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Phạm Việt Trinh (2002), *Giáo trình Thiên văn*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội

**KINH TẾ KỸ THUẬT**

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên ngành kỹ thuật những kiến thức cơ bản về kinh tế hiện đại, vận dụng các kiến thức về kinh tế để tính toán, lựa chọn quy trình công nghệ, máy móc thiết bị một cách hiệu quả. Hiệu quả kinh tế trong sản xuất và đầu tư là nền tảng cho sự phát triển lâu dài và tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Phạm Thọ - Khoa Quản Lý Công Nghiệp, **Kinh Tế Kỹ Thuật, Phân tích và lựa chọn dự án đầu tư**, NXB Thống Kê, 2007
- Nguyễn Danh Nguyên, **Quản lý sản xuất**, ĐHBK Hà Nội, 2007.

### KINH TẾ MÔI TRƯỜNG

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh tế và môi trường, mối tương quan giữa sự tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững, các công cụ kinh tế trong quản lý tài nguyên và kiểm soát ô nhiễm, và các phương pháp xác định giá trị môi trường.

Tài liệu tham khảo:

- PGS. TS Hoàng Xuân Cơ. Giáo Trình Kinh Tế Môi Trường. Nhà XB Giáo Dục – 2005.
- PGS. TS Nguyễn Đức Khiển. Kinh Tế Môi Trường. Nhà XB Xây Dựng Hà Nội – 2002.
- Barry C.Field. Environmental Economics. McGraw-Hill, 1997
- Daniel W.Bromley. The Handbook of Environmental Economics. Blackwell Handbooks in Economics. 1995.
- E.Kula. Economics of Natural Resources, the Environment and Policies. Chapman & Hall, 1997.
- Henk Folmer, H.Landis Gabel & Hans Opschoor. Principles of Environmental and Resource Economics. Edward Elgar Publishing Ltd., 1997.

### KỸ THUẬT DI TRUYỀN

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các nguyên lý của kỹ thuật di truyền hay công nghệ DNA tái tổ hợp gồm : phần kiến thức chung về các đại phân tử sinh học ,đặc biệt về DNA về các enzym được sử dụng như những công cụ cho thao tác gen, các hệ thống vector nhân dòng và biểu hiện gen , các quy trình cơ bản để xây dựng thư viện gen, thư viện DNA bổ sung , các bước nhân dòng gen , thiết kế hệ thống vector biểu hiện , cải tiến định hướng gen và chuyển gen vào cơ thể vật chủ . Học phần cũng đề cập đến các ứng dụng của kỹ thuật DNA tái tổ hợp trong các lĩnh vực nông nghiệp , công nghiệp , xử lý môi trường và y học để phục vụ cho lợi ích của con người .

Tài liệu tham khảo:

- Các nguyên lý của kỹ thuật di truyền -2005 – Lê Đình Lương. NXB – Giáo Dục – Hà Nội
- Kỹ thuật di truyền và ứng dụng – 2004-Quyền Đình Thi Và cộng sự. NXB – KH&KT – Hà Nội
- Di truyền học – 2004 – Phạm thành Hồ . NXB – Đại

### KỸ THUẬT TRỒNG NẤM

Môn học Kỹ thuật trồng nấm giúp sinh viên có những khái niệm cơ bản về đặc điểm của nấm, phân loại và cách thức nuôi trồng nấm ăn và nấm dược liệu.

Tài liệu tham khảo:

- Trịnh Tam Kiệt (2000), Nấm lớn Việt Nam (T1, T2), NXB Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
- Lê Duy Thắng (2011), Kỹ thuật trồng nấm (T1), NXB Nông Nghiệp, Hà nội.
- Lê Bá Dũng (2008), Nấm lớn Tây Nguyên, NXB Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.

### KỸ THUẬT XỬ LÝ NƯỚC CẤP

Học phần cung cấp các kiến thức về các loại nguồn nước, các chỉ tiêu đánh giá chất lượng nước, công trình thu nước. Thành phần, tính chất nước thải. Các phương pháp hoá học, vật lý, sinh học thường dùng để xử lý nước.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Dung. Công trình thu nước, Trạm bơm cấp thoát nước, Nhà xuất bản Xây dựng 1999
- Nguyễn Ngọc Dung, Xử lý nước cấp, Nhà xuất bản Xây dựng 1999
- Trịnh Xuân Lai, Tính toán thiết kế các công trình trong hệ thống cấp nước sạch, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật 1999
- Trung tâm đào tạo ngành nước & môi trường, Sổ tay xử lý nước, Nhà xuất bản xây dựng 1999.
- Trần Hiếu Nhuệ, Thoát nước và xử lý nước thải công nghiệp, NXB Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội, 1999.
- Trần Văn Nhân, Ngô Thị Nga, Giáo trình công nghệ xử lý nước thải, NXB Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội, 1999.
- Hoàng Huệ, Xử lý nước thải, NXB Xây Dựng hà Nội, 2005

### KỸ THUẬT XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Học phần giới thiệu thành phần và tính chất của nước thải và các phương pháp dùng để xử lý nước thải.

Tài liệu tham khảo:

- Trung tâm đào tạo ngành nước & môi trường . Sổ tay xử lý nước. Nhà xuất bản xây dựng 1999
- Trần Hiếu Nhuệ. Thoát nước và xử lý nước thải công nghiệp, NXB Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội, 1999.
- Trần Văn Nhân, Ngô Thị Nga. Giáo trình công nghệ xử lý nước thải. NXB Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội, 1999.
- Hoàng Huệ. Xử lý nước thải. NXB Xây Dựng hà Nội, 2005

### KỸ THUẬT XỬ LÝ Ô NHIỄM ĐẤT

Môn học cung cấp kiến thức cơ bản về môi trường đất và các vấn đề trong ô nhiễm đất. Ngoài ra người học sẽ nắm bắt được các nguyên lý và các công nghệ xử lý đất bị ô nhiễm bằng biện pháp cơ học, hóa học và sinh học; giúp cho người học có kiến thức và kỹ năng khi chọn lựa các giải pháp công nghệ phù hợp để giải quyết các vấn đề ô nhiễm đất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Trần Thiện Cường, Nguyễn Đình Đáp, Ô nhiễm môi trường đất và biện pháp xử lý, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, 2010.
- Lê Huy Bá, Sinh thái môi trường đất, ĐHQG TPHCM, 2007.
- Helmut Meuser, Soil Remediation and Rehabilitation: Treatment of Contaminated and Disturbed Land (Environmental Pollution, vol. 23), Springer, 2013.
- Bhandari, Alok; Surampalli, Rao Y; Champagne, Pascale; Ong, Say Kee; Tyagi, R. D.; Lo, Irene M. C; Remediation Technologies for Soils and Groundwater, ASCE, 2007.

### **KỸ THUẬT XỬ LÝ Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ**

Môn học giới thiệu về các chất gây ô nhiễm không khí, nguồn gốc và tác hại của chúng; Các yếu tố khí tượng ảnh hưởng đến sự phát tán chất ô nhiễm trong không khí và phương pháp tính toán sự lan truyền chất ô nhiễm; Nguyên lý và các biện pháp xử lý bụi; các thiết bị xử lý bụi cơ bản như buồng rửa khí, cyclon, lọc bụi túi vải, lọc bụi tĩnh điện...; Nguyên lý xử lý khí thải bao gồm các phương pháp hấp thụ, hấp phụ, nhiệt, xúc tác, xử lý các chất khí ô nhiễm đặc trưng như SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, VOC...

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Ngọc Chấn. Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải tập 1, 2, 3. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật. Hà Nội 2001.
- Hoàng Kim Cơ. Kỹ thuật lọc bụi và làm sạch khí. Nhà xuất bản Giáo dục. Hà Nội, 1999.
- Hoàng Thị Hiền, Bùi Sĩ Lý. Thông gió. Nhà xuất bản Xây dựng. Hà Nội, 2004.
- Phạm Ngọc Đăng. Môi trường không khí. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật. Hà Nội, 2003.
- Phạm Ngọc Đăng. Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp. Nhà xuất bản Xây dựng. Hà Nội, 2002.
- Hoàng Thị Hiền, Bùi Sĩ Lý. Bảo vệ môi trường không khí. Nhà xuất bản Xây dựng. Hà Nội, 2007.

### **MIỄN DỊCH HỌC**

Môn học này dành cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Sinh học bao gồm 2 phần: Miễn dịch không đặc hiệu và miễn dịch đặc hiệu. Thông qua 2 hệ thống miễn dịch trên từ đó giúp người học khái quát được chức năng của hệ miễn dịch; sự phối hợp chặt chẽ của cả 2 hệ thống miễn dịch trên giúp con người đề kháng với bệnh tật. Ngoài ra ở môn học này còn cho sinh viên thấy rõ nét sự diễn ra các phản ứng miễn dịch giúp bảo vệ cơ thể trước những tấn công của mầm bệnh như vi khuẩn,

virut, các tế bào ung thư. Từ đó gợi ý tạo nên những được phẩm như vaccine, các vật liệu cấy ghép trong y học...

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Dậu (2000), Sinh lý học người và động vật, NXB ĐHQG TP.HCM
- Phạm Hoàng Phiệt (1999), Miễn dịch sinh lý bệnh, NXB Tp. Hồ Chí Minh.

### **MÔ HÌNH HOÁ VÀ ĐIỀU KHIỂN QUÁ TRÌNH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG**

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mô hình hóa môi trường và các mô hình máy tính áp dụng để dự báo và kiểm soát ô nhiễm bảo vệ môi trường.

Học phần bao gồm các phần:

- Mô hình chất lượng nước mặt: mô hình hóa sự thay đổi của BOD và oxy hòa tan trong dòng sông và hồ chứa; sự phú dưỡng hóa, sự phân bố các chất độ hại và kim loại nặng trong nguồn nước mặt.
- Mô hình khuếch tán các chất ô nhiễm trong nước ngầm.
- Giới thiệu mô hình chất lượng nước mặt QUAL2E (US.EPA).
- Mô hình khuếch tán ô nhiễm trong môi trường không khí.
- Giới thiệu mô hình khuếch tán ô nhiễm không khí ngắn hạn ISCST2 (US.EPA).

#### Tài liệu tham khảo:

- Jerald, L. S., Environmental Modeling: Fate and Transport of Pollutants in Water, Air, and Soil, John Wiley & Sons, Inc., 1996.
- Chan, T.N., Ô Nhiễm Không Khí và Xử Lý Khí Thải: Tập 1: Ô Nhiễm Không Khí và Tính Toán Khuếch Tán Chất Ô Nhiễm, Nhà xuất bản Khoa Học Kỹ Thuật, 2002.
- Philip, B. B., Hanadi, S. R., Charles J. N., Ground Water Contamination: Transport and Remediation, Prentice Hall, Inc., Singapore – 1994.
- Steven, C. C., Surface water quality modeling, McGraw-Hill, Singapore, 1997.

### **NĂNG LƯỢNG SINH HỌC**

Môn học giới thiệu những nhiên liệu có nguồn gốc từ sinh học. Ví dụ như nhiên liệu chế xuất từ chất béo của động thực vật (mỡ động vật, dầu dừa,...), ngũ cốc (lúa mì, ngô, đậu tương...), chất thải trong nông nghiệp (rơm rạ, phân,...), sản phẩm thải trong công nghiệp (mùn cưa, sản phẩm gỗ thải...), Loại nhiên liệu này có nhiều ưu điểm nổi bật so với các loại nhiên liệu truyền thống (dầu khí, than đá...): Tính chất thân thiện với môi trường: chúng sinh ra ít hàm lượng khí gây hiệu ứng nhà kính (một hiệu ứng vật lý khiến Trái Đất nóng lên) và ít gây ô nhiễm môi trường hơn các loại nhiên liệu truyền thống. Các nguồn nhiên liệu này lấy từ hoạt động sản xuất nông nghiệp và có thể tái sinh.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Thành Hồ, 2010. Nhập môn công nghệ sinh học. NXB ĐH Quốc Gia Tp. HCM
- PGS.TS Lê Gia Hy . Cơ sở công nghệ VSV và ứng dụng”.

## PHÂN TÍCH HỆ THỐNG MÔI TRƯỜNG

Phân tích hệ thống (system analysis) là một trong những môn học cơ sở của hầu hết các ngành học. Nó trang bị cho người học tư duy hệ thống để giải quyết những vấn đề riêng của từng ngành mà đối tượng nghiên cứu là các “hệ thống”. Phân tích để hiểu hệ thống, cải tiến nó hoặc thiết kế hệ thống mới nhằm làm cho các hệ thống hoạt động hữu hiệu phục vụ lợi ích của con người. Phân tích hệ thống môi trường là sự vận dụng tư duy hệ thống vào lĩnh vực môi trường – tài nguyên.

Trang bị cho người học một số các công cụ phân tích liên quan đến các hệ thống tự nhiên, xã hội nhằm giải quyết các nhiệm vụ phân tích trong lĩnh vực môi trường như: Phương pháp phân tích các bên có liên quan (SA), Phương pháp phân tích SWOT, Phương pháp LOGFRAME, Đánh giá chu trình sống LCA; Phân tích luồng vật chất MFA; Phân tích đầu vào-đầu ra;...

Phát triển cho người học các kỹ năng của 6 bậc trí thức: kiến thức – hiểu – áp dụng – phân tích – tổng hợp – đánh giá nhằm áp dụng vào nghiên cứu, quản lý trong lĩnh vực môi trường.

### Tài liệu tham khảo:

- Chế Đình Lý, Giáo trình phân tích hệ thống môi trường (2010).
- Đoàn Minh Khang dịch từ Ota K. et al (1981) Sinh thái học Đồng ruộng, Nhà xuất bản Nông nghiệp Hà Nội.
- Trần Kiên, Hoàng Đức Nhuận, Mai Sĩ Tuấn (1999)- Sinh thái học và Môi trường, Nhà Xuất bản Giáo dục
- ITAD Ltd (1996) “the logical framework approach - a project management tool”. ITAD London.
- Maria Socolof. (2004) - ”Life-Cycle Assessment:An Overview and Examples from the DfE Lead-Free Solder Partnership”. socolofml@utk.edu. University of Tennessee, Center for Clean Products and Clean Technologies Wire and Cable Industry Meeting Framingham, MA March 23, 2004.
- Anne-Marie Tillman Chalmers (2004)-”Life Cycle Assessment Strengths and Weaknesses”. AGS workshop Sustainable materials 24 March 2004.

## PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM VI SINH

Môn học Phương pháp kiểm nghiệm vi sinh vật cung cấp và trình bày các kiến thức cơ bản về các vi sinh vật gây bệnh, các chỉ tiêu VSV thường được kiểm soát trong nước, thực phẩm và mỹ phẩm, các kỹ thuật cơ bản để kiểm nghiệm VSV và quy trình dung để kiểm nghiệm VSV.

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Hùng Vân (2000), Cẩm nang các kỹ thuật xét nghiệm vi sinh lâm sàng, Trường ĐH Y Dược Tp.

HCM

- Trần Linh Thuớc (2008), Phương pháp phân tích VSV.

## QUÁ TRÌNH VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc lựa chọn, tính toán thiết kế và tối ưu hóa quá trình và thiết bị công nghệ, vận hành khắc phục sự cố thường xảy ra với những thiết bị trong công nghiệp hóa chất, thực phẩm và sinh học; Quá trình và thiết bị của môn học được chia thành 2 mảng gồm quá trình & thiết bị cơ học và quá trình & thiết bị truyền nhiệt. Trong môn học này, sinh viên được làm quen với nhiều ví dụ và bài tập thực hành tính toán, ứng dụng thực tế vào công nghệ sinh học.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Bin (2005), “Các quá trình và thiết bị trong Công nghệ Hóa – Thực phẩm”, tập 4, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội.
- Ngô Thị Nga (2004), “Kỹ thuật phản ứng”, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội.

## QUÁ TRÌNH VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG 1

Môn học giới thiệu các phương pháp cơ học: lắng, lọc được áp dụng trong xử lý chất thải cũng như cung cấp khí sạch và nước sạch và các thiết bị chuyên dùng trong vận chuyển các lưu chất, thiết bị khuấy trộn chất lỏng (bơm, quạt, máy nén,...). Ngoài ra, môn học còn cung cấp các kiến thức về các QT và TB truyền nhiệt: đun nóng, làm nguội, bốc hơi, ngưng tụ, cô đặc, kết tinh ...; Qua đó, sinh viên có khả năng phân tích, đánh giá và tính toán quá trình cơ học và truyền nhiệt để biết cách lựa chọn quá trình xử lý thích hợp áp dụng trong xử lý nước cấp, nước thải, khí thải, chất thải rắn.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Lựa, Các quá trình và thiết bị cơ học, Quyển 1: Khuấy - Lắng - Lọc, Trường ĐH BK TP.HCM, 2006.
- Quá trình và thiết bị trong công nghiệp hoá học, ĐHBK Hà Nội, 2000.
- Trần Văn Nhân, Ngô Thị Nga, Giáo trình xử lý nước thải – NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 1999.
- Trần Hùng Dũng, Nguyễn Văn Lược, Hoàng Minh Nam, Vũ Bá Minh, Các quá trình và thiết bị trong công nghiệp hóa chất và thực phẩm, Tập 1,2, NXB ĐHQG TP.HCM.
- Nguyễn Bin, Các quá trình và Thiết bị trong Công nghệ Hóa – Thực phẩm, NXB: KH – KT, Hà nội 2008. Phạm Văn Bôn, Truyền nhiệt, ĐHQG TP. HCM 2004. Holman, J.P. (1992) Heat Transfer, McGraw Hill, New York. Kothandaraman, C.P. (1995) Fundamentals of Heat and Mass Transfer, New Age International Pub., NewDelhi.

## QUÁ TRÌNH VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG 2

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc lựa chọn, tính toán thiết kế và tối ưu hóa quá trình và thiết bị công nghệ, vận hành khắc phục sự cố thường xảy ra với những thiết bị trong công nghiệp hóa chất, thực phẩm, sinh học và môi trường.

Quá trình và thiết bị của môn học được chia thành 2 mảng gồm quá trình & thiết bị truyền khối và quá trình & thiết bị phản ứng như: thiết bị hấp thụ, thiết bị hấp phụ, thiết bị chưng cất và chưng luyện, thiết bị sấy, thiết bị trích ly, thiết bị phân dạng khuấy trộn, thiết bị phản ứng dạng ống, thiết bị xúc tác lớp tĩnh, thiết bị xúc tác tầng sôi ... Trong môn học này, sinh viên được làm quen với nhiều ví dụ và bài tập thực hành tính toán, ứng dụng thực tế vào công nghệ môi trường.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Bin, “Các quá trình và thiết bị trong Công nghệ Hóa – Thực phẩm”, tập 4, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, 2005,
- Ngô Thị Nga “Kỹ thuật phản ứng”, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, 2004.
- Nguyễn Hoa Toàn “Kỹ thuật phản ứng Hóa học”, NXB: NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, 2004
- Trịnh Văn Dũng, “Truyền khối”, Đại học Lạc Hồng, 2009.
- Đỗ Văn Đài và các đồng sự, “Cơ sở các quá trình và thiết bị công nghệ hóa học”, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, 1999
- Nguyễn Bin, “Tính toán quá trình và thiết bị công nghệ hóa – thực phẩm”, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, 2001
- Đỗ Văn Đài, “Sổ tay quá trình và thiết bị công nghệ hóa chất, tập 1 & 2”, NXB Khoa học Kỹ thuật Hà Nội, 1999.
- Võ Văn Bang, “Các quá trình và thiết bị trong công nghiệp hóa chất và thực phẩm”, NXB ĐHBK TP. HCM, 1994
- Nguyễn Văn Lụa, “Kỹ thuật sấy vật liệu”, ĐHBK TP. HCM, 1994
- Ernest E. Ludwig, “Design for Chemical and Petrochemical Plants”, Houston, Texas, vol. 2, 232 p.
- Lever R, “Chemical Reactors”, Gulf Pub. Com. Houston Texas, 2002
- Coulson, Richardson, “Chemical Engineering”, Vol. 6, Planta Tree, 1999, 1045 p.

## QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG

Là môn cơ sở chuyên ngành bắt buộc cung cấp kiến thức và đào tạo kỹ năng cho sinh viên về quản lý môi trường nói chung và quản lý chất lượng môi trường (chuyên sâu). Xây dựng kiến thức cơ sở để có thể vận dụng vào quản lý môi trường vào các lĩnh vực như quản lý các thành phần môi trường như nước, không khí, đất, MT đô thị, KCN, quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý thông tin môi trường,....

Môn học bao gồm phần lý thuyết 9 chương, bài tập nhóm thuyết trình và báo cáo tiểu luận và 2 buổi tham quan thực tập. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý chất lượng môi trường, các công cụ sử dụng trong quản lý môi trường, nguyên tắc thiết lập các tiêu chuẩn và chỉ số chất lượng môi trường, và các công tác đo đạc giám sát chất lượng môi trường. Bài tập nhóm đòi hỏi sinh viên phải có khả năng tổng hợp kiến thức đã học để xây dựng các giải pháp quản lý chất lượng môi trường hoặc quản lý môi trường trên các lĩnh vực cụ thể khác nhau. Ngoài ra sinh viên sẽ tham quan các mạng quan trắc chất lượng môi trường ở TPHCM và khu công nghiệp.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Vân Hà, Quản lý chất lượng môi trường, NXB Đại Học Quốc Gia TPHCM, 2006.
- Nguyễn Đức Khiển. - Quản lý môi trường - Hà Nội, 200
- S. Ryding - Environmental Management Handbook - 1992
- J.G. Rau & DC. Wooten - Environmental Impact Analysis Handbook – 1995
- Bindu N. Lohani, Environmental Quality Management, 1984.

## QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng hợp về quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp và bảo vệ môi trường. Các vấn đề ô nhiễm môi trường nghiêm trọng của các hoạt động đô thị và khu công nghiệp tác động sức khỏe con người và hệ môi trường sinh thái. Môn học cũng giới thiệu các tiêu chuẩn, các qui định pháp lý trong bảo vệ môi trường và các công cụ để quản lý các nguồn thải gây ô nhiễm môi trường từ khu đô thị và khu công nghiệp. Quản lý hệ thống các thành phần của đô thị và khu công nghiệp như quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, quản lý môi trường nước, không khí, tiếng ồn.vv.Thúc đẩy thực hiện các biện pháp giảm thiểu các nguồn thải và tiến tới chiến lược phát triển bền vững, hướng tới xây dựng và phát triển một làng sinh thái trong đô thị và một số khu công nghiệp sinh thái sạch và xanh với mức độ phát sinh chất thải là thấp nhất.

### Tài liệu tham khảo:

- United Nations Environment Programme, Industry and Environment, (UNDP) “The Environmental Management of Industrial Estate”, 1997.
- GS, TS Phạm Ngọc. Đăng, Quản Lý Môi Trường Đô Thị và Khu Công Nghiệp, 2000.
- Carl Bartone, Janis Bernstein, Josef Leitmann, and the World Bank, Strategic options for Managing in Urban Environment, Policy consideration for “Urban Environmental Management in Developing Countries” Publish for the Urban Managing Program by World Bank, Washington D.C, 1994.
- Urban Environmental Management guidelines, Thailand, “Introduction Principables and Strategies of

Urban Environmental Management”. Urban Environmental Guidelines Project, Bangkok, Thailand, 1998.

## QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài nguyên nước như chu trình nước, các nguồn nước và tiềm năng khai thác, sử dụng các nguồn nước để phục vụ cho các nhu cầu của con người; thêm vào đó sự ô nhiễm nguồn nước, việc quản lý, sử dụng và phân bổ nguồn nước hợp lý, các công cụ quản lý tổng hợp nguồn nước cũng được trình bày trong môn học này.

### Tài liệu tham khảo:

- Quy hoạch và quản lý nguồn nước - GS. TS. Hà Văn Khôi (nguồn trường ĐH Thủy Lợi)
- Mays, Larry W, 1996. Water resources handbook. McGraw-Hill. 333.91/M466
- Trần, Hữu Uyên, 2000. Bảo vệ và sử dụng nguồn nước. Nông Nghiệp. 628.1/U527
- Nguyễn Khắc Cường, Giáo trình môi trường và bảo vệ môi trường. Trường Đại Học Kỹ Thuật. 363.73/C561.

## QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG

Môn học truyền đạt cho sinh viên các khái niệm, đặc điểm cũng như thực trạng tài nguyên rừng trên thế giới và Việt Nam, xác định được các nguyên nhân gây suy thoái, tuyệt chủng, các phương thức quản lý tài nguyên rừng bền vững. Các kiến thức, phương pháp và thái độ về tài nguyên rừng và quản lý tài nguyên rừng, sinh viên có thể vận dụng vào việc quản lý và phát triển nguồn tài nguyên quý giá này trong quản lý môi trường bền vững.

### Tài liệu tham khảo:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT, 2006. Chiến lược phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2006-2020.
- Bộ Nông nghiệp và PTNT, 2006. Cẩm nang ngành lâm nghiệp .Chương trình hỗ trợ ngành lâm nghiệp và đối tác.
- Lê Hồng Phúc, 2007. Lâm nghiệp cộng đồng. NXB Nông nghiệp. Hà Nội.
- Hoàng Xuân Tý, 1998. Các khái niệm về vai trò của tri thức bản địa. NXB Nông nghiệp. Hà Nội.
- DeWalt, B.R. 1994. Using Indigenous Knowledge to Improve Agriculture and Natural Resource Management. Human Organization. Vol.53. No. 2.

## QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN & CHẤT THẢI NGUY HẠI.

Giới thiệu các khái niệm cơ bản về CTR đô thị, CTR công nghiệp và CTNH, hệ thống quản lý CTR & CTNH gồm: thu gom, phân loại, vận chuyển và các công nghệ tái chế, xử lý CTR & CTNH, các qui định pháp luật Việt Nam và Quốc tế về quản lý CTR & CTNH

Môn học giúp sinh viên có khả năng phân tích và đánh giá dữ liệu về ô nhiễm chất thải rắn, các nguồn phát sinh

và đặc tính chất thải, từ đó đưa ra các quy trình xử lý thích hợp; có khả năng thiết kế, đánh giá, tư vấn kỹ thuật và quản lý vận hành các công trình xử lý chất thải rắn công nghiệp và nguy hại, tiến hành nghiên cứu xử lý

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Thanh Phượng, Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp, Nhà xuất bản xây dựng, 2006.
- Trần Hiếu Nhuệ Ứng Quốc Dũng, Nguyễn Thị Kim Thái: Quản lý CTR, tập 1- Chất thải rắn đô thị, NXB Xây dựng, 2001.
- Bộ xây dựng, 1999. “Chiến lược quốc gia về quản lý CTR đô thị và KCN đến năm 2020”.
- Nguyễn Kim Thái. “Sinh thái học và bảo vệ môi trường”. NXB Xây Dựng, 1999.
- Lagrega. M.D, Phillip. L.B, and Jeffrey. C.E, Hazardous Waste Management, New York: McGraw-Hill, Inc., 2000.
- Richard J.Watts, Hazardous Wastes, John Willey & Son, Inc., 1996.
- G.Tchobanoglous, H.Theisen, and S.Vigil-Integrated Solid Waste Management- New York: McGraw-Hill, Inc., 1993.

## SẢN PHẨM CN SINH HỌC VÀ THỊ TRƯỜNG

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về: Sản phẩm công nghệ sinh học; Tiếp thị và Tình hình sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm công nghệ sinh học trên thế giới và Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Mai Trang, Nguyễn Đình Thọ (2009). Nguyên lý marketing. Nhà xuất bản Lao động.
- Ramamohan R.T.V.S. (2007). Economics of biotechnology. New age international publisher.

## SẢN XUẤT SẠCH HƠN

Môn học gồm những nội dung chính: tính hợp lý và cấp thiết của việc thực hiện SXSH của các công ty, xí nghiệp. Phương pháp đánh giá lợi ích thu được từ một dự án SXSH, pháp kiểm toán môi trường cũng như phương pháp đánh giá vòng đời sản phẩm (Life-Cycle Assessment – LCA). Trong phần phụ lục cũng trình bày các kết quả thu được từ các mô hình trình diễn SXSH tại VN cũng như một số nước trên thế giới. Sinh viên thực hiện lập dự án SXSH cho một nhà máy cụ thể nào đó.

### Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu hướng dẫn sản xuất sạch hơn. Trung tâm sản xuất sạch Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2000
- “Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở Việt nam”, Bộ KH-CN-MT, 12/1997
- Nguyễn Đình Huấn. Sản xuất Sạch hơn, Đại Học Bách Khoa Đà Nẵng
- “Cleaner Production Training”, IVAM Environmental Research, 1998.

## SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sinh học: cơ sở hóa học của sự sống, cấu trúc của tế bào, năng lượng và sự trao đổi chất...

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Thành Hồ (1998), Sinh học đại cương, Nxb. Đại Học Khoa Học Tự Nhiên TP. Hồ Chí Minh.
- W. D. Phillips, T. J. Chilton (2003), *Sinh học*, Nxb. Giáo Dục.

## SINH HỌC ĐẤT

Môn học “Sinh học đất” nghiên cứu những quy luật, mối liên hệ qua lại giữa Sinh vật đất với môi trường. Chúng có mối quan hệ mật thiết với nhau và có vai trò to lớn trong việc cải tạo đất trồng. Nếu biết được hệ sinh thái đất có thể đánh giá được tính chất cơ bản của đất và quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng. Bên cạnh đó, hoạt động của hệ sinh vật đất làm cho đất trở thành một thể sống, vì vậy nghiên cứu chúng có vai trò rất quan trọng trong sản xuất nông nghiệp.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Xuân Thành - Giáo trình sinh học đất. Nhà xuất bản Giáo Dục, 2007
- Nguyễn Đường, Nguyễn Xuân Thành. Giáo trình Vi sinh vật đất, Nhà xuất bản Nông nghiệp, 1999.

## SINH HỌC PHÂN TỬ

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sinh học phân tử: tính ổn định và những biến động của DNA, sự phiên mã, sự dịch mã, sự điều hòa biểu hiện của gen...

### Tài liệu tham khảo:

- Hồ Huỳnh Thùy Dương (1998), Sinh học phân tử, Nxb. Giáo Dục.
- Phạm Thành Hồ (1998), Sinh học đại cương, Nxb. Đại học Khoa Học Tự Nhiên TP. Hồ Chí Minh.

## SINH LÝ NGƯỜI VÀ ĐỘNG VẬT

Môn học này dành cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Sinh học bao gồm 9 chương với các nội dung về sinh lý máu, về các hệ cơ quan trong cơ thể động vật mà tiêu biểu là con người và các nội dung về chuyển hóa năng lượng. Từ các kiến thức cơ bản trên nhằm giúp người học hiểu rõ cơ thể mình để biết cách bảo vệ sức khỏe của cá nhân và cộng đồng. Từ đó hiểu rõ hơn về các quá trình sinh lý, sinh hóa trong cơ thể để nhằm phục vụ cho các môn học chuyên ngành sau này.

Tài liệu tham khảo: Trịnh Hữu Hằng, Đỗ Công Huỳnh (2001), *Sinh lý học người và động vật*, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.

## SINH LÝ THỰC VẬT

Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về sinh lý thực vật

cơ bản như: tế bào, trao đổi nước, quang hợp và hô hấp và các hoạt động sinh lý của thực vật như trao đổi chất, dinh dưỡng, sự sinh trưởng và phát triển...

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Lượng (chủ biên), Nguyễn Thúy Hương, Lê Thị Thùy Tiên, Huỳnh Ngọc Oanh. Sinh học Đại cương (tập 1). Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
- Hoàng Minh Tấn (chủ biên), Nguyễn Quang Thạch, Vũ Quang Sáng (2006), Giáo trình Sinh Lý Thực Vật. Trường Đại học Nông Nghiệp I Hà Nội.

## SINH THÁI HỌC

Môn học Sinh thái học tập trung vào các nội dung như sinh thái học cá thể, quần thể, quần xã cũng như hệ sinh thái. Ngoài ra, môn học còn cung cấp những giải pháp giúp bảo tồn đa dạng sinh học cũng như bảo vệ môi trường trên cơ sở các mối quan hệ và quy luật vận động của hệ sinh thái.

### Tài liệu tham khảo:

- Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết (2000), Sinh thái môi trường ứng dụng, NXB khoa học kỹ thuật..
- Trần Văn Nhân, Nguyễn Thị Lan Thanh (2006), Sinh thái học môi trường, NXB Bách khoa Hà Nội.

## THAM QUAN THỰC TẾ

Giới thiệu các hệ thống xử lý nước, xử lý khí, xử lý chất thải rắn trong sản xuất công nghiệp, trong sinh hoạt. Ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý môi trường, sinh học dược phẩm và thực phẩm, công nghệ nuôi cấy mô tế bào.

Tùy thuộc vào tính chất sản xuất của công ty hoặc xí nghiệp mà cán bộ hướng dẫn liên hệ để xin đi tham quan, xin tài liệu và gửi cho sinh viên đọc trước. Đồng thời giới thiệu các tài liệu tham khảo liên quan.

## THÍ NGHIỆM CÁC QUÁ TRÌNH HOÁ LÝ TRONG MÔI TRƯỜNG

Môn học này nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành môn học các quá trình hóa lý trong môi trường thông qua một số nội dung cơ bản về hóa lý.

### Tài liệu tham khảo:

- Đinh Hải Hà, Phương pháp phân tích các chỉ tiêu môi trường. NXB Khoa học và Kỹ thuật 2010.
- Nguyễn Thị Phương Thoa - Thực tập Hóa lý - Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh, 04/2002.
- Giáo trình thí nghiệm xử lý chất thải, khoa Công nghệ Sinh học – Môi trường biên soạn

## THÍ NGHIỆM CNSH DƯỢC PHẨM

Môn học Thí nghiệm Công nghệ Sinh học Dược phẩm giúp người học củng cố kiến thức ở môn lý thuyết của môn lý thuyết Công nghệ Sinh học Dược phẩm. Vận dụng những kiến thức cơ bản những kiến thức về tế bào



học, sinh học phân tử, sinh lý người và động vật, miễn dịch học để điều chế những dược phẩm đơn giản từ công nghệ lên men; tạo những phản ứng gây miễn dịch ở động vật thí nghiệm; sử dụng các phương pháp kiểm định dược tính của một số hợp chất tự nhiên có hoạt tính sinh học.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Hùng (2006), Giáo trình phương pháp nghiên cứu dược liệu. Đại học Y dược TP. HCM.
- Viện Dược liệu (2006), Phương pháp nghiên cứu tác dụng dược lý của thuốc từ dược thảo, NXB Khoa học kỹ thuật.

### **THÍ NGHIỆM CNSH TRONG XỬ LÝ CHẤT THẢI**

Môn học này nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành môn học Kỹ thuật xử lý nước thải, nước cấp, xử lý chất thải rắn, khí thải bằng công cụ CNSH qua đó giúp sinh viên nhanh chóng nắm bắt những nội dung và kỹ thuật thao tác cơ bản về quá trình xử lý nước cấp, nước thải, chất thải, khí thải ứng dụng cho phân tích các chỉ tiêu môi trường, giúp kiểm soát ô nhiễm và đánh giá hiệu quả các công trình xử lý.

#### Tài liệu tham khảo:

- Đinh Hải Hà, Phương pháp phân tích các chỉ tiêu môi trường. NXB Khoa học và Kỹ thuật 2010
- Trịnh Xuân Lai, Nguyễn Trọng Dương, Xử lý nước thải công nghiệp. NXB Xây dựng, 2009.
- PGS.TS Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Kim Phượng. Giáo trình Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp. NXB Xây dựng

### **THÍ NGHIỆM CÔNG NGHỆ LÊN MEN**

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức và khả năng thực hành một số công nghệ sản xuất các sản phẩm lên men. Qua đó, sinh viên nắm được những thao tác cơ bản trong nghiên cứu và điều hành sản xuất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Lương, 2002. Công nghệ vi sinh, tập 3. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Bùi Ái, 2008. Công nghệ lên men ứng dụng trong công nghệ thực phẩm. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành Phố Hồ Chí Minh.

### **THÍ NGHIỆM HÓA ĐẠI CƯƠNG**

Môn Thí Nghiệm Hoá Học Đại Cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành trong phòng thí nghiệm, nhận biết và hiểu được cách sử dụng các dụng cụ trong phòng thí nghiệm. Ngoài ra môn học còn cung cấp cho người học biết cách xác định khối lượng nguyên tử, phân tử, đương lượng; cách chuẩn độ, nhận biết tính chất lý hoá của một số chất hoá học, biết được hiệu ứng nhiệt khác nhau của các phản ứng khác nhau, tìm hiểu khả năng dẫn điện của các dung dịch điện ly.

#### Tài liệu tham khảo:

- Thực tập hoá đại cương B – Võ Duy Thanh – Võ Văn Bé – từ sách Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên.
- Thí nghiệm hoá đại cương – Trường Đại Học Bách Khoa TP. Hồ Chí Minh.
- Thực hành hoá học đại cương – Nguyễn Đức Chung – Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.
- Hoá học đại cương – Nguyễn Đức Chung – Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.
- Hoá đại cương – Nguyễn Đình Soa – Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.
- Thực hành hoá học đại cương – Hà Thị Ngọc Loan – Nhà xuất bản Giáo Dục.

### **THÍ NGHIỆM HOÁ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG 1**

Môn học này nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành “phân tích các chỉ tiêu về nước thải, nước cấp”, qua đó giúp sinh viên nhanh chóng nắm bắt những nội dung và kỹ thuật thao tác cơ bản về hóa học môi trường, nâng cao kinh nghiệm thực tế về phân tích mẫu nước trong chuyên môn, giúp kiểm soát ô nhiễm và đánh giá hiệu quả các công trình xử lý nước.

#### Tài liệu tham khảo:

- Đinh Hải Hà, Phương pháp phân tích các chỉ tiêu môi trường. NXB Khoa học và Kỹ thuật 2010
- Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Kim Phượng. Giáo trình Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp. NXB Xây dựng 2005
- Nguyễn Văn Phước (chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Phượng, Phan Xuân Thạnh. Thí nghiệm hóa kỹ thuật môi trường. NXB ĐH Quốc gia TP. HCM, 2005. Clair n. Sawyer, Perry L. McCarty, Environmental chemistry, McGraw – Hill, Inc, 1994.
- Davis, Cornwell, Environmental Engineering, , McGraw-Hill , Inc.
- Standard method for examination, 1995

### **THÍ NGHIỆM HOÁ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG 2**

Môn học này nhằm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thực hành “phân tích các chỉ tiêu về đất, khí”, qua đó giúp sinh viên nhanh chóng nắm bắt những nội dung và kỹ thuật thao tác cơ bản về hóa học môi trường, nâng cao kinh nghiệm thực tế về phân tích mẫu đất, khí trong chuyên môn, giúp kiểm soát ô nhiễm và đánh giá hiệu quả các công trình xử lý.

#### Tài liệu tham khảo:

- Các tiêu chuẩn Nhà nước Việt nam về Môi trường, tập II; H. 1995
- Đinh Hải Hà, Giáo trình thực hành Hóa môi trường - ĐH kỹ thuật công nghệ TP.HCM, 2007
- Lê Đức, Một số phương pháp phân tích môi trường – ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG Hà Nội, 2002
- Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Bùi Thị Ngọc Dung, Phương pháp phân tích đất, nước, phân bón và cây trồng, NXB Giáo dục, 2000
- Nguyễn Trung Việt, Huỳnh Ngọc Phương Mai, Giáo

trình thực hành Hóa môi trường – ĐH Văn Lang  
TPHCM, 2001

### THÍ NGHIỆM HÓA PHÂN TÍCH

Môn học này giúp sinh viên có thể nắm được cụ thể cách xác định thể tích, nồng độ, khối lượng của các chất bằng phương pháp chuẩn độ, định lượng, phân tích định tính một cách chính xác.

Tài liệu tham khảo:

- *Thí nghiệm hoá phân tích*, Đại học Bách khoa TP. HCM
- *Hướng dẫn thực hành phân tích định lượng*, Đại học KHTN TP.HCM

### THÍ NGHIỆM HÓA SINH

Môn Thí nghiệm Sinh hóa dành cho sinh viên thuộc chuyên ngành Công nghệ Sinh học, Công nghệ Môi Trường. Môn học này giúp người học củng cố kiến thức ở môn lý thuyết Sinh Hóa, vận dụng được những kiến thức cơ bản của các phản ứng hóa sinh vào thực tiễn để định lượng được đạm, protein, hidrat carbon và một số khoáng chất, ngoài ra còn khảo sát hoạt tính của một số enzym cũng như các biện pháp trích ly enzym ra khỏi mẫu.

Tài liệu tham khảo:

- Lâm Thị Kim Châu, Nguyễn Thượng Lệnh, Văn Đức Chín. *Thực tập Sinh Hóa lớn*. Nxb ĐHQG TP.HCM.
- Trần Mỹ Quan, Nguyễn Thị Huyền, Phạm Thị Ánh Hồng, Nguyễn Quang Tâm. *Thực tập Sinh Hóa Cơ sở*. Nxb ĐHQG TP.HCM.

### THÍ NGHIỆM KỸ THUẬT TRỒNG NẤM

Môn học giúp sinh viên nắm được các thao tác công nghệ trồng nấm, chế biến nấm ăn, nấm dược liệu. Thông qua các tiết thực hành sinh viên có thể chủ động tổ chức sản xuất và hướng dẫn người khác nuôi trồng và chế biến nấm. Gắn liền lý thuyết với thực tiễn trong sản xuất nông nghiệp ở các vùng nông thôn nước ta hiện nay.

Tài liệu tham khảo: Lê Duy Thắng (2010), *Sổ tay kỹ thuật trồng nấm*, NXB Nông nghiệp.

### THÍ NGHIỆM NUÔI CÂY MÔ

Sinh viên thực hành thí nghiệm từ khâu chuẩn bị môi trường, vật liệu thí nghiệm đến thao tác vô trùng trong phòng thí nghiệm. Nhìn chung môn thực hành bao gồm các kỹ thuật như: Chuẩn bị môi trường nuôi cấy mô, vô trùng dụng cụ, thiết bị và phòng thí nghiệm..., Thu nhận mô nuôi cấy và vô trùng mẫu, Cấy mẫu vào môi trường thích hợp, Quan sát các giai đoạn phát triển của cây con in vitro.

Tài liệu tham khảo:

- Dương Công Kiên, *Nuôi cấy mô thực vật (tập 1,2,3)*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trần Văn Minh, (2005), *Công nghệ tế bào thực vật*, Trường Đại Học Nông Lâm.

### THÍ NGHIỆM SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG

Môn học thực tập sinh học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức, hình ảnh cơ bản về tế bào và cấu trúc phân tử di truyền. Nội dung bao gồm các vấn đề sau: Sử dụng thành thạo KHV; Tự làm tiêu bản để quan sát và phân biệt tế bào prokaryote và eukaryote; Quan sát và định tính thành phần hữu cơ của tế bào; Sự vận chuyển nước qua màng tế bào; Quan sát quá trình nguyên phân của tế bào chóp rễ hành.

Tài liệu tham khảo: Bùi Trang Việt, Lê Thị Mỹ Phước (2010). *Thực tập sinh học đại cương*. Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP. HCM.

### THÍ NGHIỆM SINH HỌC PHÂN TỬ

Môn học thực tập sinh học phân tử giúp sinh viên làm quen với các kỹ thuật cơ bản của công nghệ gen thông qua đó nắm vững, hiểu rõ hơn các khái niệm, kiến thức của công nghệ gen và có thể bước đầu tiến hành các thí nghiệm thao tác trên gen.

Tài liệu tham khảo: Trần Linh Thuộc, Đặng Thị Phương Thảo (2010). *Thực tập kỹ thuật thao tác trên gen*. Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TP. HCM.

### THÍ NGHIỆM THỦY CANH

Sinh viên sẽ được học các kỹ thuật thực hành về thủy canh như: Dụng cụ và phương pháp thủy canh; Phương pháp gieo hạt giống dùng cho thủy canh; Pha chế dung dịch thủy canh: lý thuyết và thực hành; Thực hành thủy canh cho một số giống cây trồng.

Tài liệu tham khảo: Bùi Văn Lệ (2010), *Thí nghiệm thủy canh*, NXB Đại học Quốc gia.

### THÍ NGHIỆM VI SINH VẬT

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và các thao tác cơ bản trong nghiên cứu vi sinh vật như: môi trường nuôi cấy, phương pháp khử trùng, kỹ thuật thao tác vô trùng...

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyển, Phạm Văn Ty (2004), *Vi sinh vật học*, Nxb. Giáo Dục.
- Lê Duy Linh (2001), *Thực tập vi sinh cơ sở*, Nxb. Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

### THÍ NGHIỆM XỬ LÝ KHÍ THẢI VÀ CHẤT THẢI RẮN

Môn học giúp sinh viên hiểu và vận dụng các kiến thức đã học ở môn học chuyên ngành (khí thải và chất thải rắn) vào thực tế. Qua đó, giúp cho sinh viên có cái nhìn tổng quan về các thức vận hành, kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đối với quá trình xử lý của hệ thống xử lý khí thải và chất thải rắn.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình thực tập Xử lý chất thải – Khoa CNSH – MT biên soạn.
- QT&TB trong CNHH kỹ thuật xử lý khí thải CN (tập 13) - Nguyễn Văn Phước – NXB KT. TP. HCM.
- Công nghệ xử lý rác thải và chất thải rắn - Nguyễn Xuân Nguyên – NXB khoa học kỹ thuật.

### **THÍ NGHIỆM XỬ LÝ NƯỚC THẢI VÀ NƯỚC CẤP**

Môn học giúp sinh viên hiểu và vận dụng các kiến thức đã học ở môn học chuyên ngành (nước thải và nước cấp) vào thực tế. Qua đó, giúp cho sinh viên có cái nhìn tổng quan về các thức vận hành, kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng cũng như các yếu tố cần chú ý đối với quá trình xử lý của hệ thống xử lý nước thải và nước cấp.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình thực tập Xử lý chất thải – Khoa CNSH – MT biên soạn.
- Công nghệ xử lý nước thải – Trần Văn Nhân, Ngô Thị Nga – Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.
- Xử lý nước thải – Trịnh Xuân Lai – Nhà xuất bản Xây dựng.
- Xử lý nước thải đô thị và công nghiệp. Tính toán thiết kế công trình – Lâm Minh Triết - ĐHQGTP.HCM.

### **THỰC HÀNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**

Môn học này giúp sinh viên có thể nắm được cụ thể cách quan trắc môi trường, cách lấy mẫu nước thải, cách thu khí và đo các thông số khí tượng thủy văn một cách chính xác. Qua đó, sinh viên biết cách sử dụng một số thiết bị cơ bản trong quan trắc môi trường, biết phương pháp thu, bảo quản, xử lý, đánh giá kết quả quan trắc môi trường nước và không khí.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Quốc Hùng. Các phương pháp và thiết bị quan trắc môi trường nước. Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, 2006.
- Nguyễn Hồng Khánh. Giám sát môi trường nền không khí và nước – Lý luận và thực tiễn áp dụng ở Việt Nam. Nhà Xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2003.
- Trương Mạnh Tiến. Quan trắc môi trường. Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2005.
- Lê Trình. Quan trắc và kiểm soát ô nhiễm môi trường nước. Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 1997.

### **THỰC TẬP KỸ THUẬT**

Môn học giúp sinh viên nắm bắt mô hình tổ chức của đơn vị đến thực tập; Chức năng, nhiệm vụ của người Kỹ sư CNSH/ Kỹ sư môi trường tại nơi thực tập; Tìm hiểu dây chuyền công nghệ, các chế độ công nghệ tối ưu; Cấu tạo và chức năng của các thiết bị; Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm; Vấn đề an toàn lao động và kỹ luật lao động trong nhà máy; Vấn đề bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trong nhà máy.

### **TÍNH TOÁN THIẾT KẾ THIẾT BỊ**

Môn học trình bày cơ sở lý thuyết, phương pháp tính toán cơ khí xác định độ bền các chi tiết thiết bị dùng trong lĩnh vực môi trường

#### Tài liệu tham khảo:

- Bộ môn: Máy và thiết bị - Quá trình và thiết bị trong công nghiệp hóa học, Tập 1 với quyển 1 và quyển 2.
- Hồ Lê Viên - Thiết kế & tính toán các chi tiết thiết bị hóa chất, Tập I & II NXB Khoa Học Kỹ Thuật – 1978.

### **THÍ NGHIỆM CÔNG NGHỆ SINH HỌC THỰC VẬT**

Sinh viên thực hành thí nghiệm nuôi cấy tế bào và thu nhận tế bào thực vật. Nhìn chung môn thực hành bao gồm các kỹ thuật như: Chuẩn bị môi trường, vô trùng dụng cụ, thiết bị và phòng thí nghiệm..., Thu nhận tế bào từ nuôi cấy mô hay tế bào đơn thực vật, Lựa chọn môi trường thích hợp.

#### Tài liệu tham khảo:

- Dương Công Kiên, Nuôi cấy mô thực vật (tập 1,2,3), Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Văn Minh (2005), Công nghệ tế bào thực vật, Trường Đại Học Nông Lâm.

### **THÍ NGHIỆM VI SINH VẬT KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và các thao tác cơ bản trong nghiên cứu vi sinh vật như: môi trường nuôi cấy, phương pháp khử trùng, kỹ thuật thao tác vô trùng...

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyển, Phạm Văn Ty (2004), Vi sinh vật học, Nxb. Giáo Dục.
- Lê Duy Linh (2001), Thực tập vi sinh cơ sở, Nxb. Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh.

### **TỐI ƯU HOÁ VÀ QUI HOẠCH THỰC NGHIỆM**

Môn học dựa trên cơ sở của phương pháp tiếp cận hệ thống định hướng sinh viên đến với bài toán quan trọng nhất mà một kỹ ngành môi trường thường gặp: bài toán tối ưu.

Giới thiệu một số phương pháp tối ưu phổ biến: các phương pháp giải tích, các phương pháp quy hoạch, các phương pháp tìm kiếm ngẫu nhiên, phương pháp tối ưu thống kê thực nghiệm ... Chi dẫn cách tiếp cận bài toán tối ưu nhiều mục tiêu.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Cảnh – Một số phương pháp tối ưu hoá – Trường ĐHBK Tp. HCM – 1991.
- T.F. Edgar, D.M. Himmelblau – Optimization of chemical Processes.- International Edition, 1989

- X.L. Akhnadarova, V.V. Kafarov – Tối ưu hóa thực nghiệm trong hóa học và kỹ thuật hóa học – Trường ĐH Kỹ thuật Tp. HCM, 1994.
- Lê Xuân Hải – Luận văn Tiến sĩ Khoa học – ĐH CN Hóa học Mendêlêev.

## ỨNG DỤNG TIN HỌC TRONG CNSH

Môn học trang bị những kiến thức căn bản về phân tích đơn biến, đa biến, phân tích phương sai, phân tích tương quan và hồi qui. Sinh viên được giới thiệu trình tự các bước khi tiến hành bố trí thí nghiệm trong nghiên cứu công nghệ sinh học. Sau khoá học, sinh viên có kỹ năng tốt trong việc sử dụng phần mềm xử lý thống kê để xử lý và phân tích các kết quả thực nghiệm.

### Tài liệu tham khảo:

- Phan Hiếu Hiền, 1996. Phương pháp bố trí nghiệm và xử lý số liệu thực nghiệm, từ sách Đại học Nông lâm, Tp.HCM.
- Nguyễn Ngọc Kiêng, 2000. Thống kê học ứng dụng: các kiểu mẫu thí nghiệm, từ sách Đại học Nông lâm, Tp.HCM.

## VẼ KỸ THUẬT-AUTOCAD

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, những quy tắc chung trong bản vẽ kỹ thuật, kiến thức về phần mềm Autocad. Từ đó sinh viên có thể trình bày một bản vẽ kỹ thuật bằng tay hay có thể sử dụng phần mềm Autocad.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Hữu Quế, Nguyễn Văn Tuấn, *Vẽ Kỹ Thuật – Tập 1-2*.
- Nguyễn Hữu Lộc, *Sử dụng Autocad 2D*.

## VI SINH ĐẠI CƯƠNG

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về vi sinh vật học: lịch sử phát triển của vi sinh vật học, các đặc điểm đặc trưng của tế bào vi sinh vật, các nhóm vi sinh vật, vi sinh vật gây bệnh...

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Lâm Dũng, Nguyễn Đình Quyển, Phạm Văn Ty (2004), *Vi sinh vật học*, Nxb. Giáo Dục.
- Phạm Thành Hồ (1998), *Sinh học đại cương*, Nxb. Đại Học Khoa Học Tự Nhiên TP. Hồ Chí Minh.

## VI SINH VẬT KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG

Môn học giúp sinh viên có ý thức về sự tồn tại của vi sinh vật trong tự nhiên, vai trò của vi sinh vật đối với môi trường (sự phân hủy của các chất trong môi trường, ứng dụng vi sinh vật trong xử lý chất thải cũng như biết được tác hại của các vi sinh vật gây bệnh trong môi trường để từ đó tìm cách phòng tránh các bệnh tật do vi sinh vật gây nên). Hình thành ý thức bảo vệ môi trường của sinh viên.

### Tài liệu tham khảo:

- Đỗ Hồng Lan Chi – Lâm Minh Triết. Vi sinh vật môi trường. NXB Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh
- Nguyễn Lâm Dũng – Nguyễn Đình Quyển - Phạm Văn Ty. Vi sinh vật học. NXB Giáo Dục
- Nguyễn Đức Lượng, Nguyễn Thị Thùy Dương. Công nghệ sinh học môi trường. Tập 1,2. NXB Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 2003.
- Lâm Minh Triết. Vi sinh vật trong nước thải. NXB Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh

## KHOA QUẢN TRI - KINH TẾ QUỐC TẾ

### AN NINH KHÁCH SẠN

Mục tiêu: Môn học An ninh khách sạn cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cần thiết để làm việc với tư cách là một nhân viên an ninh trong các cơ sở lưu trú hoặc những cơ sở kinh doanh khác với trách nhiệm ngăn ngừa và phát hiện các nguy cơ tiềm ẩn về mất mát dưới mọi hình thức và đưa ra hành động xử lý thích hợp. Sau khi học xong môn này, sinh viên sẽ tự tin hơn khi bắt đầu đi làm và giải quyết những công việc liên quan đến nghiệp vụ an ninh khách sạn như tuần tra, xử lý mất mát, hư hỏng, xử lý tội phạm, kiểm tra các thiết bị an ninh, thiết bị phòng cháy chữa cháy và đối phó với hỏa hoạn, kiểm soát người ra/ vào khách sạn,...

### Tài liệu tham khảo:

- Denny G.Rutherford, Michael J.O'Fallon (2005), Hotel management and operations, John Wiley & Son, Inc.
- Tổng cục du lịch Việt Nam, *Tiêu chuẩn kỹ năng nghề du lịch Việt Nam – An ninh khách sạn*, NXB Thanh Niên.

### ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH 1

Tập trung vào các kỹ năng kinh doanh khách sạn, thực hành quản lý, cung cấp những kỹ năng cần thiết để bạn có thể tiếp tục phát triển trong môi trường kinh doanh quốc tế luôn biến động.

### Tài liệu tham khảo:

- English for tourism
- <http://www.etc-inter.net/english/language/school/1/37>

### ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH 2

Tập trung vào các kỹ năng kinh doanh khách sạn, thực hành quản lý, cung cấp những kỹ năng cần thiết để bạn có thể tiếp tục phát triển trong môi trường kinh doanh quốc tế luôn biến động.

### Tài liệu tham khảo:

- English for tourism
- <http://www.etc-inter.net/english/language/school/1/37>

### ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH LUẬT 1

Môn học bao hàm nhiều từ vựng về pháp luật. Các chủ đề gồm có luật công ty, luật thương mại, trách nhiệm pháp lý, luật bất động sản, luật lao động, luật công nghệ thông tin, luật hợp đồng và luật sở hữu trí tuệ. Môn học này còn giới thiệu các thuật ngữ pháp luật thông dụng liên quan đến các hệ thống pháp luật, cũng như các ngôn ngữ chuyên ngành cần thiết cho công việc hằng ngày của các luật sư.

- Professional English in Use-Law- Cambridge
- Cracking the LSAT 2008 edition-Princeton
- Legal Correspondence-Oxford(quyển sổ tay dành cho luật sư và sinh viên ngành luật)
- International Legal English- Cambridge + 1 Audio CD.

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH LUẬT 2**

Môn học bao hàm nhiều từ vựng về pháp luật. Các chủ đề gồm có luật công ty, luật thương mại, trách nhiệm pháp lý, luật bất động sản, luật lao động, luật công nghệ thông tin, luật hợp đồng và luật sở hữu trí tuệ. Môn học này còn giới thiệu các thuật ngữ pháp luật thông dụng liên quan đến các hệ thống pháp luật, cũng như các ngôn ngữ chuyên ngành cần thiết cho công việc hằng ngày của các luật sư.

- Professional English in Use-Law- Cambridge
- Cracking the LSAT 2008 edition-Princeton
- Legal Correspondence-Oxford(quyển sổ tay dành cho luật sư và sinh viên ngành luật)
- International Legal English- Cambridge + 1 Audio CD.

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH NGOẠI THƯƠNG 1**

Giúp sinh viên có được những kiến thức cũng như kỹ năng cần thiết để đọc, hiểu, một số bài tiếng Anh về kinh tế, về trao đổi thương mại quốc tế. Tìm hiểu các khái niệm, các qui luật kinh tế bằng tiếng Anh.

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH NGOẠI THƯƠNG 2**

Giúp sinh viên có được những kiến thức cũng như kỹ năng cần thiết để đọc, hiểu các bài học chuyên sâu về hoạt động ngoại thương. Giúp sinh viên có thể tự viết đơn xin việc bằng tiếng Anh, soạn và viết các hợp đồng ngoại thương bằng tiếng Anh.

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ**

Giúp sinh viên có được những kiến thức về văn phạm và các thuật ngữ tiếng anh trong lĩnh vực quản trị để phục vụ cho công tác tham khảo, nghiên cứu, học tập trước mắt và phục vụ cho công tác kinh doanh đối ngoại sau này.

Tài liệu tham khảo:

- Sarah Jones – Macziola & Gray White, A communication Skills Course for Business English, Cambridge Professional English. Cambridge University Press, NY 10011 – 4211, USA

- National University in HCMC – University of Economics, English for Business Administration.

## **BẢO HIỂM DU LỊCH**

Môn học giới thiệu các định nghĩa liên quan đến Bảo hiểm du lịch; Một hợp đồng bảo hiểm du lịch gồm: Quyền lợi bảo hiểm; Các điểm loại trừ chung; Các điều khoản chung của hợp đồng; Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm; Điều khoản tự động gia hạn; Mở rộng thời hạn bảo hiểm.

## **CÔNG PHÁP QUỐC TẾ**

Môn học cung cấp:

- Khái niệm, sự hình thành luật quốc tế; Các nguyên tắc cơ bản; Nguồn của luật quốc tế.
- Nghiên cứu quốc gia và những vấn đề pháp lý liên quan đến quốc gia.
- Nghiên cứu các vấn đề pháp lý liên quan đến quốc tịch và những vấn đề pháp lý khác liên quan đến dân cư trong quan hệ quốc tế.
- Nghiên cứu các vấn đề pháp lý liên quan đến lãnh thổ quốc gia.
- Nghiên cứu các vấn đề pháp lý liên quan đến biên giới quốc gia.
- Nghiên cứu khái niệm, cách xác định và quy chế pháp lý của các vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền quốc gia
- Nghiên cứu các vấn đề pháp lý liên quan đến pháp luật quốc tế điều chỉnh quan hệ ngoại giao và lãnh sự.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình luật quốc tế - ĐH Luật H Nội 2004
- Luật quốc tế - Lý luận và thực tiễn – TS. Trần Văn Thắng – ThS. L Mai Anh – NXB Giáo dục, H Nội 2001
- Hiến chương LHQ
- Tuyên bố 1970 của Đại Hội đồng LHQ về các nguyên tắc điều chỉnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các quốc gia
- Quy chế Tị nạn quốc tế LHQ
- Công ước Viên 1969 về Luật điều ước quốc tế
- Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế của Việt Nam 2005
- Các văn bản Công pháp quốc tế và các văn bản pháp luật Việt Nam có liên quan – NXB chính trị quốc gia năm 2010
- Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008
- Luật cơ quan đại diện năm 2008.

## **ĐẦU TƯ QUỐC TẾ**

Nội dung nêu những vấn đề cơ bản của việc đầu tư trực tiếp của nước ngoài (tư nhân cũng như chính phủ) tại Việt Nam. Sinh viên cũng được tìm hiểu về việc chuyên giao công nghệ, lập luận chứng kinh tế kỹ thuật cho việc đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo:

- TS Ngô Thị Ngọc Huyền, “Liên Doanh Đầu Tư”, NXB Thống kê
- Luật đầu tư.

## **ĐỊA LÝ DU LỊCH**

Môn học đề cập đến các kiến thức về địa lý du lịch:

- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch, phương pháp tổ chức lãnh thổ du lịch.
- Lịch sử phát triển, tình hình và xu hướng phát triển du lịch trên thế giới
- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch ở Việt Nam
- Lịch sử, hiện trạng và xu hướng và các giải pháp để phát triển du lịch trên lãnh thổ Việt Nam .
- Các vùng địa lý du lịch Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Minh Tuệ, Địa lý Du lịch, Huế, 1995.
- Vũ Tuấn Cảnh và nnk, Đánh giá tài nguyên Du lịch Việt Nam, Đề tài NCKH, 1991.
- Vũ Tuấn Cảnh, Lê Thông và nnk, Địa lý Du lịch, NXB TP HCM, 1999.
- TCDLVN, Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam thời kỳ 1995 - 2010.
- Lê Bá Thảo, Thiên nhiên Việt Nam, NXB KHKT, 1990.
- GS Thế Đạt, Tài nguyên du lịch Việt Nam, NXB Chính trị quốc gia, 2005.

## **DU LỊCH ĐIỆN TỬ**

Là môn học giới thiệu cho sinh viên về việc lắp đặt và đưa vào sử dụng mạng dịch vụ điện tử công cộng, phục vụ các hoạt động tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh thành phố. Cung cấp thông tin du lịch từ máy chủ quản trị mạng sẽ liên kết với hệ thống máy tính của các doanh nghiệp khách sạn, lễ hành thông qua mạng nội bộ, đồng thời link đến các trạm thông tin của một số thành phố du lịch trong nước.

## **DU LỊCH MICE**

MICE - viết tắt của Meeting (hội họp), Incentive (khen thưởng), Convention (hội nghị, hội thảo) và Exhibition (triển lãm). Tên đầy đủ tiếng Anh là Meeting Incentive Conference Event.

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tổ chức các loại hình du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện, du lịch khen thưởng của các công ty cho nhân viên, đối tác.

Môn học giới thiệu qui trình và các kỹ thuật hoạch định các sự kiện và hội nghị. Nội dung môn học sẽ chú trọng đến cách tổ chức, xác định nhà bảo trợ, tiếp thị và triển khai các sự kiện mang tính cộng đồng lớn.

## **GIAO TIẾP KINH DOANH**

Giao tiếp kinh doanh được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản và cơ hội để thực hành các kỹ năng liên quan đến giao tiếp có hiệu quả trong kinh doanh. Từ đó sinh viên, trên tư cách là một nhà quản trị, có thể phát triển và ứng dụng các lý thuyết và các kỹ năng đã học để tăng cường hiệu quả của việc xử lý và truyền đạt thông tin đến nhân viên cũng như khách hàng của công ty một cách hiệu quả nhất.

Tài liệu tham khảo: Cẩm Nang Kinh Doanh – Giao Tiếp Thương Mại, Havard Business Essential, Nhóm First New biên dịch, Nhà xuất bản Tổng Hợp TP HCM.

## **HÀNH VI TỔ CHỨC**

Kỹ năng nhân sự (kỹ năng con người) là một trong những kỹ năng quan trọng nhất quyết định sự thành công của nhà quản trị, nghiên cứu hành vi tổ chức giúp họ hoàn thiện kỹ năng này. Môn học hành vi tổ chức cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản để phân tích, giải thích và dự đoán hành vi con người trong bối cảnh tổ chức những ảnh hưởng của hành vi đến việc thực hiện nhiệm vụ. Nghiên cứu hành vi tổ chức được thực hiện trên cả ba cấp độ: cá nhân, nhóm và tổ chức.

### Tài liệu tham khảo:

- Hành vi tổ chức - Nguyễn Hữu Lam - NXB Giáo dục
- Quản trị học - Bộ môn QTNS & CLKD
- Quản lý nguồn nhân lực - Paul Hersey, Ken Blanchard - NXB Chính trị Quốc Gia
- Sức mạnh tinh thần tiến vào thế kỷ 21 - John Kehoe - NXB Trẻ
- Giữ chân nhân viên bằng cách nào - Vương Minh kiệt - NXB Lao động - Xã hội
- Tạo động lực làm việc phải chăng chíchó thể bằng tiền - NXB Trẻ
- Thuật lãnh đạo nhóm - NXB Trẻ
- Làm chủ sự thay đổi – NXB Trẻ.

## **KẾ TOÁN QUẢN TRỊ**

Môn học này cung cấp những thông tin cơ bản về bản chất, chức năng, nội dung và các phương pháp của kế toán quản trị, sự khác biệt và mối quan hệ giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị, các kiến thức cơ bản về phân loại chi phí và giá thành trong kế toán quản trị. Trên cơ sở đó xây dựng các phương pháp tính giá, phương pháp lập dự toán, kiểm soát chi phí, phân tích chi phí trong mối quan hệ chi phí – khối lượng – lợi nhuận cũng như tạo lập và cung cấp thông tin thích hợp cho quá trình ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị.

### Tài liệu tham khảo:

- TS. Đoàn Ngọc Quế, ThS. Đào Tất Thắng, TS. Lê Đình Trục, Kế toán quản trị, Nhà xuất bản Thống Kê, năm 2006
- Lê Đình Trục, Tài liệu hướng dẫn học tập môn học Kế toán quản trị, Đại Học Mở TP. Hồ Chí Minh, Lưu hành nội bộ, 2006.
- Tập thể tác giả Khoa Kế toán Kiểm toán Trường Đại học Kinh tế TP Hồ Chí Minh, Kế toán quản trị, (Tái

bản lần thứ tư), NXB. Thống kê, TP Hồ Chí Minh, 2006.

- Ray H. Garrison, Eric W. Noreen; Managerial Accounting (Tenth Edition); The McGraw-Hill Companies, Inc., 2003.

## KẾ TOÁN THƯƠNG MẠI

Môn học này trình bày về kế toán vốn bằng tiền, kế toán khoản phải thu, hàng tồn kho, công cụ dụng cụ, tài sản cố định, các khoản phải trả và chi phí quản lý doanh nghiệp. Ngoài ra, còn xác định kết quả kinh doanh của một doanh nghiệp cụ thể.

### Tài liệu tham khảo:

- Phan Đức Dũng, “Kế toán thương mại dịch vụ và kinh doanh xuất nhập khẩu”, Nhà xuất bản Thống kê.
- Trần Phước, “Kế toán thương mại dịch vụ: lý thuyết, bài tập, câu hỏi trắc nghiệm”, Nxb Thống kê
- Hà Xuân Thạch, “Kế toán thương mại và dịch vụ, Nxb Thống kê
- Bài giảng “ Kế toán thương mại và kinh doanh xuất nhập khẩu”, Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

## KINH DOANH QUỐC TẾ

Sinh viên sẽ được tìm hiểu về: quá trình quốc tế hoá nền kinh tế toàn cầu, mua bán hàng hoá hữu hình trên thế giới, xuất nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam.

Bên cạnh các kiến thức chung về việc hội nhập kinh tế thế giới, sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức về việc mua bán các mặt hàng chủ yếu như dầu mỏ, cao su, cà phê, thủy sản, chế biến gỗ, may mặc... của thế giới cũng như của Việt nam trong thời gian gần đây. Sinh viên cũng được nghiên cứu số liệu xuất nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam, qua đó đánh giá được hoạt động kinh doanh hàng hoá hữu hình của Việt Nam và thế giới.

### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, Kinh Doanh Quốc Tế, Giáo trình lưu hành nội bộ trường ĐHLH 2009.
- ThS Dương Hữu Hạnh, “Kinh Doanh Quốc Tế”, NXB
- Charles W.L.Hill “ International business” Mc Graw – Hill NewYork 2003
- Thời báo kinh tế Sài Gòn
- Website: <http://www.wto.org>, [www.worldbank.org](http://www.worldbank.org), [www.inf.org](http://www.inf.org).

## KINH TẾ DU LỊCH

- Nắm được những vấn đề chung về kinh tế du lịch
- Hình dung và am hiểu các vấn đề quan tâm hiện nay và trong tương lai của ngành công nghiệp du lịch.
- Nắm được quy luật cung cầu, tính thời vụ trong du lịch và một số phương pháp định lượng tính hiệu quả trong kinh doanh du lịch.
- Thấy được các yếu tố tác động đến sự phát triển của ngành du lịch, tài nguyên du lịch, hoạt động du lịch, mối tương tác qua lại giữa du lịch và các hiện tượng

kinh tế - xã hội...

### Tài liệu tham khảo:

- Nhập môn khoa học du lịch, Trần Đức Thanh, NXB Đại học quốc gia Hà Nội - năm 2000
- Kinh tế du lịch, Tiến sĩ Nguyễn Hồng Giáp, NXB Trẻ, năm 2002Đàm phán trong kinh doanh quốc tế, TS. Đoàn Thị Hồng Vân, NXB Thống kê năm 2001
- Tổng quan về du lịch, Vũ Đức Minh, NXB Giáo dục năm 1999.Giao tiếp thông minh và tài ứng xử, Đào Bằng - Khuất Quảng Hi, NXB Văn hóa - Thông tin năm 2002

## KINH TẾ LƯỢNG

Học phần cung cấp các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi quy một phương trình, cách phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình. Học phần còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh, ngân hàng, tài chính cơ bản trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng (EVIEWS) và cơ sở dữ liệu của Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo:

- Vũ Thiều, Nguyễn Quang Dong, Nguyễn Khắc Minh, “Kinh tế lượng”, nhà xuất bản khoa học – kỹ thuật, 2001.
- Nguyễn Quang Dong, “ Bài tập Kinh tế lượng với trợ giúp của phần mềm EVIEWS”, nhà xuất bản khoa học – kỹ thuật, 2002.
- Hoàng Ngọc Nhậm, “Kinh tế lượng”, Trường Đại học kinh tế TP. HCM, 2005.
- Hoàng Ngọc Nhậm, “Bài tập Kinh tế lượng”, trường Đại học Kinh tế TP. HCM, 2005.
- Phạm Trí Cao, Vũ Minh Châu, “Kinh tế lượng ứng dụng”, Nhà xuất bản Lao động Xã hội, 2006.
- Nguyễn Thống, Cao Hào Thi, “Phương pháp định lượng trong quản lý”, Nhà xuất bản thống kê, 1998.

## KINH TẾ NGOẠI THƯƠNG

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức kinh tế chuyên ngành ngoại thương, trong đó nhấn mạnh đến cơ chế điều hành của chính phủ để phát triển ngoại thương, phát triển kinh tế quốc gia.

### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, Kinh Tế Ngoại Thương
- Giáo trình lưu hành nội bộ trường ĐHLH 2009.
- GSTS Bùi Xuân Lưu, “Giáo trình Kinh tế ngoại thương”, Nhà xuất bản Giáo Dục 2002.
- GS-TS Võ Thanh Thu, GVC Nguyễn Thị My, “Kinh tế và phân tích hoạt động ngoại thương”, NXB Thống Kê 2000

## KINH TẾ QUỐC TẾ

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập hiện nay, một sự hiểu biết về nền kinh tế thế giới, những nguyên tắc vận hành của nó và cách ứng xử của mỗi quốc gia là vô

cùng quan trọng. Do đó, việc trang bị môn học này là rất cần thiết cho những ai nghiên cứu về kinh tế, chẳng những ở bậc đại học mà cả ở những bậc đào tạo cao hơn.

Ở bậc đại học, sinh viên đã được trang bị kiến thức về các lý thuyết và các chính sách mậu dịch quốc tế nhưng mới dừng ở những nội dung cơ bản với yêu cầu sinh viên phải nắm được các lý thuyết, các công cụ can thiệp vào mậu dịch tự do cũng như các hình thức liên kết kinh tế quốc tế, sự dịch chuyển nguồn lực quốc tế, tài chính quốc tế và vận dụng nó để giải các bài tập.

#### Tài liệu tham khảo:

- GS.TS Hoàng Thị Chinh, Giáo trình Kinh tế quốc tế, NXB Giáo dục, 2001
- GS.TS Hoàng Thị Chinh, Bài tập Kinh tế quốc tế, NXB Giáo dục, 2001
- TS Nguyễn Văn Sơn, Bài giảng Lý thuyết và chính sách thương mại quốc tế.
- Dominick Salvatore” International Economics”, Jonh Wiley & Sons, 2001, Seventh Edition
- Robert.J. Carbaugh”International Economics” South-Western College Publishing, 1995, Fifth Edition

### **KINH TẾ VI MÔ**

Học phần kinh tế vi mô có nhiệm vụ chủ yếu là trang bị các kiến thức cơ bản và cơ sở cho sinh viên về hoạt động của nền kinh tế thị trường thông qua việc phân tích các quy luật kinh tế cơ bản như quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh.... Học phần này đề cập đến hành vi của các thành viên của một nền kinh tế đó là người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ. Học phần này sẽ trang bị công cụ phân tích để sinh viên nắm bắt và áp dụng cho các môn học sau này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phan Thành Tâm, “Kinh tế vi mô”, Nhà xuất bản Thống kê, 2012.
- Nguyễn Như Ý, “Kinh tế vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007.
- Trần Xuân Kiêm, TS. Hồ Ngọc Minh, “Kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2005.
- David Begg, “Kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007.
- Damian Ward, “Bài tập kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007

### **KINH TẾ VĨ MÔ**

Kinh tế vĩ mô cùng với kinh tế vi mô là những môn học cơ sở có vai trò cung cấp khung lý thuyết cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành, tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh.

Học phần kinh tế vĩ mô giới thiệu một số khái niệm cơ bản về kinh tế học vĩ mô bao gồm việc đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: Các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; giới thiệu những tư tưởng trung tâm về tổng cung, tổng

cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô và vận dụng chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, tỷ giá hối đoái và chính sách thương mại vào mô hình nền kinh tế đóng và nền kinh tế mở.

#### Tài liệu tham khảo:

- Kinh Tế Vĩ Mô, TS. Dương Tấn Diệp, NXB Thống kê, 2001.
- Giáo trình kinh tế vĩ mô, Đại học kinh tế Quốc dân, NXB Thống kê.
- Kinh tế vĩ mô, TS. Nguyễn Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ, ThS. Lâm Mạnh Hà, NXB Thống kê, 2007.
- Kinh tế học vĩ mô, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, NXB Giáo Dục, 2008.
- Kinh tế học, Paul A. Samuelson & W.D. Nordhaus, NXB chính trị Quốc gia, 1997.
- Lý thuyết tổng quát về việc làm, lãi suất và tiền tệ, J.M. Keynes, NXB Giáo Dục, 1994.
- Kinh tế vĩ mô, Robert J. Gordon, NXB Khoa học và kỹ thuật 1994.
- Kinh tế học hiện đại, Milton Spencer, 1997.
- Các cuộc tranh luận trong kinh tế vĩ mô, Brian Hiller, NXB Giáo Dục, 1992.

### **KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN VÀ SOẠN THẢO HỢP ĐỒNG**

Môn học giúp cho sinh viên:

- Tiếp cận những quan điểm mới về Thương lượng
- Vận dụng sách lược phá thế căng thẳng xung đột trong thương lượng
- Cực đại hóa sức mạnh thương lượng của ta và cực tiểu hoá sức mạnh thương lượng của họ
- Soạn thảo được hợp đồng đúng luật.
- Tránh được những điểm bất lợi khi soạn thảo hợp đồng.
- Tính toán được những quyền lợi hoặc rủi ro trên hợp đồng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Đại Hồng Lĩnh, Nghệ thuật đàm phán thương lượng trong kinh doanh và cuộc sống , NXB Đà Nẵng.
- TS. Thái Trí Dũng, **Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh**, NXB Thống kê.

### **KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN, SOẠN THẢO VÀ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản và kỹ năng chuyên sâu cần thiết về Đàm phán và soạn thảo hợp đồng

**Các kiến thức cơ bản được nghiên cứu trong học phần là:**

- Kỹ năng đàm phán hợp đồng, bao gồm: Khái niệm chung về đàm phán hợp đồng (Khái niệm đàm phán hợp đồng, đặc điểm, chiến lược, chiến thuật đàm phán...); Các hình thức và giai đoạn đàm phán (Hình thức văn bản, hội thoại; Giao đoạn chuẩn bị, thực hiện và kết thúc đàm phán); Các nguyên tắc vàng và những điều cần tránh trong hoạt động đàm phán hợp đồng...



- Kỹ năng soạn thảo hợp đồng, bao gồm: Mục đích và hình thức soạn thảo hợp đồng; Nguyên tắc soạn thảo hợp đồng, kỹ năng kết nối giữa đàm phán với soạn thảo hợp đồng; Một số cách thức soạn thảo điều khoản hợp đồng...

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình một số hợp đồng đặc thù trong lĩnh vực thương mại và kỹ năng đàm phán soạn thảo, Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB. Công an nhân dân, Hà Nội, 2012.

## **KỸ NĂNG MỀM**

Kỹ năng mềm giúp sinh viên hiểu rõ hơn về tâm lý của bản thân và người đối diện, cải tạo những thói quen không tốt, giúp sinh viên tác động vào các mối quan hệ theo hướng tích cực, vượt qua những trở ngại, vướng mắc. Kỹ năng mềm cũng góp phần quan trọng vào sự thành công hay thất bại của sinh viên.

Đồng thời, môn học này cũng có những kỹ năng riêng biệt cho từng chuyên ngành khác nhau.

## **LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH**

Môn học trang bị kiến thức lập kế hoạch kinh doanh cho sinh viên. Trên cơ bản là cung cấp kiến thức cần thiết để sinh viên có thể tổng hợp và thiết lập bản kế hoạch kinh doanh từ mô tả về hình thức doanh nghiệp, xác định mục tiêu kinh doanh, phân tích thị trường kinh doanh, lên kế hoạch kinh doanh, dự kiến vốn cần thiết và khả năng sinh lời, khả năng hoàn vốn,.... Việc thu thập thông tin để thực hiện kế hoạch kinh doanh giúp sinh viên nhận dạng được sự liên kết giữa các môn học, giữa lý thuyết và thực tiễn.

Tài liệu tham khảo: Võ Thị Quý, Kế hoạch kinh doanh, 2006.

## **LỄ TÂN NGOẠI GIAO**

Là môn học nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các nghi thức cơ bản trong công tác đón tiếp, sắp xếp vị trí và tổ chức các buổi tiệc... cho các đoàn khách tham gia các sự kiện ngoại giao trong và ngoài nước. Từ đó sinh viên, trên tư cách là một nhà quản trị, có thể phát triển và ứng dụng các lý thuyết và các kỹ năng đã học để tăng cường hiệu quả của việc xử lý và truyền đạt thông tin đến nhân viên cũng như khách hàng của doanh nghiệp một cách hiệu quả nhất.

Tài liệu tham khảo: Lễ tân công cụ giao tiếp – NXB chính trị quốc gia 1999

## **LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT**

Sinh viên có được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về sự đời, tồn tại và phát triển của một số nhà nước điển hình trên thế giới qua từng thời kỳ, đặc biệt là nhà nước và pháp luật Việt Nam. So sánh, phân tích được những quy định về tổ chức hoạt động của nhà nước và nội dung khác của pháp luật qua các giai đoạn

phát triển của lịch sử. Nhận diện, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa pháp lý nhân loại, đặc biệt là giá trị truyền thống, bản sắc dân tộc ta trong công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN hiện nay ở nước ta.

Học phần nghiên cứu toàn diện các kiểu nhà nước và pháp luật đã ra đời, tồn tại phát triển trong lịch sử: chủ nô, phong kiến, tư sản... ở một số quốc gia điển hình. Nghiên cứu tiến trình lịch sử nhà nước pháp luật Việt Nam: Sự ra đời nhà nước đầu tiên trong lịch sử Việt Nam; Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong giai đoạn đấu tranh chống Bắc thuộc; Nhà nước và pháp luật phong kiến Việt Nam; Nhà nước và pháp luật từ cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam (2013), Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức.
- Giáo trình Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam (2011), Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân.
- Giáo trình Lịch sử nhà nước và pháp luật Thế giới (2011), ĐH Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân.
- Giáo trình Lịch sử nhà nước và pháp luật thế giới(2013) ĐH Luật TP Hồ chí minh, NXB Hồng Đức.
- Quốc triều hình luật (Luật Hồng Đức),NXB Tư pháp, Hà Nội 1991.
- Một số văn bản pháp luật Việt Nam Thế kỷ XV - Thế kỷ XVIII, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội 1994.
- Hoàng Việt luật lệ, Nguyễn Văn Thành, Vũ trình, Trần Hựu, NXB Văn hoá- Thông tin.

## **LỊCH SỬ VĂN MINH THẾ GIỚI**

Môn học Lịch sử văn minh thế giới cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, có hệ thống về lịch sử, điều kiện hình thành, phát triển và những thành tựu nổi bật về các nền văn minh lớn thời cổ – trung đại ở phương Đông và phương Tây, cũng như nền văn minh công nghiệp thời cận và hiện đại trên Thế giới.

Các kiến thức cơ bản được nghiên cứu trong học phần là:

1. Một số khái niệm cơ bản
2. Văn minh Ai Cập
3. Văn minh Ấn Độ
4. Văn minh Trung Quốc
5. Văn minh La Mã
6. Văn minh Tây Âu thời trung đại
7. Những thành tựu thời công nghiệp trên Thế giới
8. Sơ lược về lịch sử văn minh, văn hóa Việt

Tài liệu tham khảo:

- Lê Phụng Hoàng (1999), Lịch sử văn minh thế giới, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Vũ Dương Ninh (1997), Lịch sử văn minh nhân loại, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Vũ Dương Ninh (1999), Lịch sử văn minh thế giới, NXB Giáo dục, Hà Nội.

## LOGIC HỌC

Nâng cao khả năng tư duy của sinh viên. Cụ thể: giúp sinh viên biết cách tuân thủ các quy luật, quy tắc logic trong suy nghĩ, tranh luận, trình bày ý kiến; giúp họ phân biệt được suy luận đúng hay sai; giúp nhận ra và tránh nguy hiểm, biết cách định nghĩa các khái niệm và thuật ngữ, biết cách chứng minh hoặc bác bỏ một quan điểm, luận đề.

Nghiên cứu một cách có hệ thống đến các vấn đề thuộc quy luật cơ bản của tư duy như quy luật đồng nhất, quy luật không mâu thuẫn; các quy tắc lo-gic suy luận; các phương pháp suy luận.

### Tài liệu tham khảo:

- Tô Duy Hợp, Nguyễn Anh Tuấn, Logic học, NXB Giáo dục, 2009.
- Phạm Đình Nghiệm - Nhập môn logic học
- Nguyễn Đức Dân - Logic và Tiếng Việt
- Hoàng Chúng - Logic phổ thông
- Vương Tất Đạt - Đại cương logic học
- Triệu Truyền Đồng - Phương pháp biện luận

## LUẬT BIỂN QUỐC TẾ

Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận chuyên sâu về luật biển quốc tế như khái niệm, chủ thể, đặc điểm, đối tượng điều chỉnh của luật biển quốc tế, phân biệt giữa luật biển và luật hàng hải, mối quan hệ giữa luật biển quốc tế và luật hàng không quốc tế, giữa luật biển quốc tế và luật quốc tế

Trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật chuyên sâu về sử dụng và khai thác biển như quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong quá trình sử dụng và khai thác biển; chế độ pháp lý của các vùng biển; giải quyết tranh chấp phát sinh trong quá trình sử dụng và khai thác biển.

### **Kiến thức cơ bản:**

Luật biển quốc tế là môn khoa học pháp lý chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, có hệ thống những quy định pháp luật về biển trong việc xác định chủ quyền và quyền chủ quyền của quốc gia trên các vùng biển, vấn đề hợp tác trong việc sử dụng, khai thác tài nguyên biển, về giải quyết tranh chấp pháp sinh trong quá trình sử dụng và khai thác biển.

## LUẬT CẠNH TRANH

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường; về các hành vi cạnh tranh không lành mạnh; các hành vi hạn chế cạnh tranh. Môn học còn trang bị cho sinh viên các kỹ năng cần thiết khi tham gia tố tụng cạnh tranh.

### Tài liệu tham khảo:

- 1. Tọa chí:** Tọa chí Nhà nước và pháp luật của Viện nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật, Tọa chí Khoa học pháp lý, Tọa chí Lập pháp
- 2. Văn bản pháp luật liên quan đến môn học Luật cạnh tranh.**

- Luật cạnh tranh 3-12-2004 (có hiệu lực ngày 1-7-2005)
- NĐ số 116/2005/NĐ – CP ngày 15 – 9 – 2005 của Chính phủ quy định chi tiết 1 số điều của Luật cạnh tranh
- NĐ số 110/2005/NĐ – CP ngày 24 – 8 – 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp
- Thông tư số 19/2005/TT – BTM ngày 8 – 11- 2005 của Bộ thương mại hướng dẫn 1 số quy định tại NĐ số số 110/2005/NĐ – CP ngày 24 – 8 – 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp
- NĐ số 120/2005/NĐ – CP ngày 30– 9 – 2005 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh
- NĐ số 05/2006/NĐ – CP ngày 9 – 1 – 2006 của Chính phủ về việc thành lập và qui định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng cạnh tranh
- NĐ số 06/2006/NĐ – CP ngày 9 – 1 – 2006 của Chính phủ về việc thành lập và qui định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục quản lý cạnh tranh.

## LUẬT CHỨNG KHOÁN

Học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về chứng khoán, qui chế pháp lý về các loại hình chứng khoán: cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, các công cụ phái sinh; cơ chế pháp lý điều chỉnh hoạt động phát hành các loại chứng khoán trên thị trường sơ cấp; chế độ pháp lý hoạt động chuyên nhượng, mua bán chứng khoán trên thị trường thứ cấp, địa vị pháp lý của chủ sở hữu chứng khoán; các quy định của pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh chứng khoán: tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán, hoạt động tự doanh và quản lý danh mục đầu tư.

Giới thiệu khái quát về thị trường chứng khoán, lịch sử hình thành thị trường chứng khoán, vị trí vai trò của thị trường tài chính nói riêng và nền kinh tế thị trường nói chung. Các loại hình thị trường chứng khoán, chức năng của từng loại thị trường; những nội dung pháp lý cơ bản về chứng khoán, các loại hình chứng khoán; địa vị pháp lý các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán, các chủ thể kinh doanh chứng khoán...

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Luật Chứng khoán, Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân – 2006.

## LUẬT DÂN SỰ 1

Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về pháp luật dân sự nói chung và chế định sở hữu, tài sản, thừa kế và những kiến thức luật dân sự chuyên sâu cần thiết

Là hệ thống các vấn đề lý luận chung về luật dân sự, được chia thành 2 đơn vị học trình, bao gồm:

- Những vấn đề chung về luật dân sự, bao gồm: Khái niệm cơ bản về luật dân sự (Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật dân sự, những nguyên

tắc cơ bản của luật dân sự); Quan hệ pháp luật dân sự (Chủ thể, khách thể, nội dung); Thời hạn, thời hiệu, giao dịch dân sự...

- Nghiên cứu hai chế định quan trọng của luật dân sự: Tài sản (Quyền sở hữu tài sản, hình thức sở hữu tài sản, phương thức dân sự bảo vệ quyền sở hữu tài sản,...); và Thừa kế (Quy định chung về thừa kế tài sản, thừa kế theo di chúc, thừa kế theo pháp luật,...).

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật dân sự, tập 1, Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân, 2007
- Giáo trình luật dân sự, khoa Luật Đại học quốc gia Hà Nội, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2002
- Giáo trình luật dân sự, Học viện Tư pháp, NXB Tư pháp, Hà Nội, 2006
- Bình luận những nội dung mới của Bộ luật Dân sự 2005, Đinh Trung Tụng, NXB Tư pháp, Hà Nội, 2005
- Bàn về năng lực hành vi dân sự, Từ Văn Thiết, Tạp chí Dân chủ và pháp luật, số 12, 2006

## LUẬT DÂN SỰ 2

Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về chế định Hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và những kiến thức luật dân sự chuyên sâu cần thiết về hợp đồng và bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

Là hệ thống các vấn đề lý luận chung về chế định hợp đồng, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, học phần này được chia thành 2 đơn vị học trình, bao gồm:

- Những vấn đề chung về nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự, bao gồm: Khái niệm chung về nghĩa vụ dân sự (Quan hệ pháp luật nghĩa vụ dân sự, Chủ thể của quan hệ pháp luật nghĩa vụ dân sự, phân loại nghĩa vụ dân sự, thực hiện nghĩa vụ dân sự,...), Bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự (Khái niệm chung về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự); Hợp đồng dân sự (Lý luận chung về hợp đồng dân sự, giao kết và thực hiện hợp đồng dân sự, sửa đổi và chấm dứt hợp đồng dân sự); Một số nội dung cơ bản của một số hợp đồng dân sự thông dụng (Hợp đồng mua bán tài sản, hợp đồng mua bán nhà ở, hợp đồng tặng cho tài sản,...)

- Nghiên cứu chế định bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, như: Khái niệm trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong một số trường hợp cụ thể,...).

Tài liệu tham khảo: Giáo trình luật dân sự Việt Nam, Tập 2, Trường Đại học Luật Hà Nội – NXB Công an nhân dân – 2009.

## LUẬT ĐẤT ĐAI

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về luật đất đai, quyền và nghĩa vụ trong quản lý và phân phối đất đai cũng như quyền và nghĩa vụ của các chủ thể sử dụng đất.

### Các kiến thức cơ bản:

- Khái niệm Luật đất đai: trình bày khái quát các vấn đề cơ bản như sở hữu đất đai; khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh, nguồn của Luật đất đai.

- Quan hệ pháp luật đất đai: trang bị những kiến thức cơ bản của pháp luật đất đai về chủ thể; phân loại đất; quyền và nghĩa vụ của các loại chủ thể quan hệ pháp luật đất đai.

- Quản lý thông tin, dữ liệu và tài chính về đất đai: cung cấp những thông tin mang tính kỹ thuật liên quan đến các hoạt động quản lý đất đai của Nhà nước.

- Điều phối đất đai: bao gồm các hoạt động quan trọng thực hiện quyền sở hữu, quản lý của Nhà nước đối với đất đai để đưa đất đai vào sử dụng một cách hợp lý, hiệu quả.

- Quyền của người sử dụng đất: trang bị cho sinh viên kiến thức khái quát về quyền chung của người sử dụng đất;

- Nghĩa vụ của người sử dụng đất: phần trọng tâm là nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất sẽ được truyền đạt đầy đủ cho sinh viên.

- Xử lý hành vi vi phạm pháp luật đất đai; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai: đây là cơ chế và hoạt động nhằm đảm bảo việc chấp hành pháp luật đất đai của các chủ thể.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình luật đất đai, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội, 2003.

## LUẬT DU LỊCH

Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về quản lý nhà nước trong lĩnh vực du lịch và những kiến thức pháp luật du lịch cần thiết

Luật du lịch nghiên cứu các quy định cơ bản và cần thiết về quyền lợi, nghĩa vụ của các chủ thể trong hoạt động du lịch, các loại hình kinh doanh du lịch, xúc tiến du lịch và hợp tác du lịch, vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

Tài liệu tham khảo: Tập bài giảng luật du lịch, tổ bộ môn luật, khoa quản trị kinh doanh – Trường đại học Công Nghiệp Tp.HCM biên soạn

## LUẬT HÀNH CHÍNH

Là hệ thống tất cả những chế định pháp luật hành chính; được chia làm 3 đơn vị học trình, gồm:

**Khái quát chung về Luật hành chính** : (Đặc điểm quản lý hành chính nhà nước; Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước; Các hình thức quản lý hành chính nhà nước; Các phương pháp quản lý hành chính nhà nước; Quyết định quản lý hành chính nhà nước; Đối tượng điều chỉnh của Luật hành chính; Phương pháp điều chỉnh của Luật hành chính)

**Chủ thể Luật hành chính Việt Nam:** (Cơ quan HCNN; Cán bộ, công chức nhà nước; Tổ chức xã hội; Cá nhân)

**Trách nhiệm hành chính:** (Vi phạm hành chính; Các hình thức xử phạt hành chính; Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Thủ tục xử phạt vi phạm hành chính; thời hiệu xử phạt ...)

Tài liệu tham khảo:

- **GIÁO TRÌNH:** Luật hành chính Việt nam - Đại học Luật Hà nội
- **VĂN BẢN PHÁP LUẬT**
  - Luật tổ chức Chính phủ năm 2002
  - Luật tổ chức HĐND và UBND (Quốc hội nước CHXHCNVN khóa 9, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26.11.2003)
  - Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008
  - Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND
  - Luật Mặt trận Tổ quốc
  - Luật Thanh niên
  - Luật Công đoàn
  - Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính 2002 và các văn bản có liên quan
  - Pháp lệnh Cán bộ công chức 1998 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2000, 2003)
  - Nghị định 178/2007/NĐ- CP ngày 03/12/2007 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ
  - Nghị định 13/2008/ NĐ- CP ngày 04/2/2008 quy định về các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
  - Nghị định số 14/2004/ NĐ- CP ngày 04/2/2008 quy định về các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện.
  - Nghị định 114/2003/NĐ- CP của Chính phủ ngày 10.10.2003 về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn
  - Nghị định 115/2003/NĐ- CP của Chính phủ ngày 10.10.2003 115 về chế độ công chức dự bị
  - Nghị định 116/2003/NĐ- CP của Chính phủ ngày 10.10.2003 về việc tuyển dụng, sử dụng, và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của nhà nước
  - Nghị định 117/2003/NĐ- CP của Chính phủ ngày 10.10.2003 về việc tuyển dụng, sử dụng, và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước
  - Nghị định 35/2005/NĐ- CP ngày 17/3/2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành
  - Nghị định 118/2006/NĐ- CP ngày 05/10/2006 của Chính phủ về xử lý trách nhiệm vật chất của cán bộ, công chức nhà nước
- **CÁC BÀI VIẾT LIÊN QUAN TRONG CÁC TẠP CHÍ:** Tổ chức nhà nước; Nhà nước và pháp luật; Quản lý nhà nước; Khoa học pháp lý.
- **CÁC WEBSITE**
  - www.luatvietnam.com.vn
  - www.vietlaw.gov.vn
  - www.chinhphu.vn
  - www.hochiminhcity.gov.vn
  - www.caicachhanhchinh.gov.vn

## LUẬT HIẾN PHÁP

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hiến pháp như sự ra đời, đặc điểm, bản chất của hiến pháp; Hiến pháp Tư sản, Hiến pháp xã hội chủ nghĩa; đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của Luật Hiến pháp, chế độ chính trị, chế độ kinh tế, quốc tịch Việt Nam, chế độ bầu cử, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Là hệ thống các vấn đề lý luận và pháp lý về Luật Hiến pháp, môn học được chia thành 2 đơn vị học trình, bao gồm:

- Những vấn đề chung về Luật Hiến pháp, bao gồm: Những vấn đề lý luận cơ bản về khoa học luật hiến pháp, luật hiến pháp và hiến pháp; Chế độ chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, chính sách đối ngoại, an ninh, quốc phòng; Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; Chế độ bầu cử.

- Những vấn đề về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước gồm các cơ quan trong bộ máy nhà nước như: Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án, Viện kiểm sát, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Kiểm toán Nhà nước...

Tài liệu tham khảo:

- Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam*, Nxb. CAND, Hà Nội năm 2011, 2012.
- Khoa luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, *Giáo trình luật hiến pháp Việt Nam*, Nxb. ĐHQG, Hà Nội, 2005.

## LUẬT HÌNH SỰ

Hiểu được khái niệm và nội dung pháp lý của các chế độ cơ bản của luật Hình sự: tội phạm, cấu thành tội phạm, giai đoạn phạm tội, đồng phạm, các trường hợp loại trừ tính chất tội phạm của hành vi, trách nhiệm hình sự và hình phạt, các trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt và các biện pháp trách nhiệm hình sự khác (tha, miễn, giảm).

Nắm bắt được các quy định của pháp luật hình sự về 1 số tội phạm phổ biến: Các tội phạm tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự của con người; các tội phạm quyền tự do, dân chủ của công dân; các tội phạm sở hữu; các tội phạm chế độ hôn nhân và gia đình; Các tội phạm xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng; Các tội phạm về chức vụ.

Phân tích khái niệm, nhiệm vụ, các nguyên tắc cơ bản của Luật hình sự Việt Nam với tư cách là một ngành luật, một ngành khoa học pháp lý hình sự và là một đạo luật của Nhà nước; Những vấn đề lý luận cơ bản về tội phạm và cấu thành tội phạm, khách thể của tội phạm, mặt khách quan của tội phạm, chủ thể của tội phạm, mặt chủ quan của tội phạm; Các giai đoạn thực hiện tội phạm; Đồng phạm; Những tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi; Trách nhiệm hình sự, hình phạt và các biện pháp tư pháp; Quyết định hình phạt và các biện pháp giảm, miễn hình phạt và thời hạn

chấp hành hình phạt; Trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội;

Phân tích dấu hiệu pháp lý của các loại tội phạm phổ biến và đường lối xử lý đối với tội phạm cụ thể, như: Các tội phạm tính mạng, sức khoẻ, nhân phẩm, danh dự của con người; các tội phạm quyền tự do, dân chủ của công dân; các tội phạm sở hữu; các tội phạm chế độ hôn nhân và gia đình; Các tội phạm xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng; Các tội phạm về chức vụ.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật hình sự Việt Nam, phần chung, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức – Hội Luật Gia Việt Nam năm 2012.
- Giáo trình Luật hình sự Việt Nam, phần các tội phạm (quyển 1), Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức – Hội Luật Gia Việt Nam năm 2012
- Giáo trình Luật hình sự Việt Nam, phần các tội phạm (quyển 2), Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức – Hội Luật Gia Việt Nam năm 2012

## **LUẬT KINH DOANH BẢO HIỂM**

Sinh viên hiểu quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, biết được bản chất, đặc thù của quan hệ bảo hiểm, các loại hình bảo hiểm thương mại.

Môi trường pháp lý cho hoạt động kinh doanh nói chung và kinh doanh bảo hiểm nói riêng; quy chế pháp lý chung về thành lập và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, chế độ pháp lý đối với các chủ thể trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm; pháp luật cạnh tranh, pháp luật đầu tư, pháp luật lao động; pháp luật về hợp đồng dân sự và hợp đồng dân sự và hợp đồng trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, pháp luật giải quyết các tranh chấp trong kinh doanh bảo; pháp luật phá sản.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Luật kinh doanh bảo hiểm – Đại học Luật Hà Nội – NXB Chính trị - 2006.

## **LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh bất động sản. Trong đó, sinh viên phải xác định được nội hàm của hoạt động kinh doanh bất động sản, các quyền và nghĩa vụ của chủ thể thực hiện hoạt động kinh doanh bất động sản, các qui định của pháp luật về hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh bất động sản.

Thông qua môn học, sinh viên sẽ nắm bắt được:

- Khái quát chung về thị trường bất động sản.
- Các qui định chung của pháp luật về hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Pháp luật điều chỉnh về hoạt động kinh doanh nhà ở.
- Các nghĩa vụ tài chính về đối với người sở hữu, sử dụng bất động sản.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình luật đất đai, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội, 2003.

## **LUẬT KINH TẾ**

Môn Luật kinh tế là môn học rất qua trọng đối với chuyên ngành quản trị kinh doanh, với mục tiêu trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, môn học giúp cho sinh viên có kiến thức toàn diện trong chuyên ngành được đào tạo để khi tốt nghiệp có thể phối hợp kiến thức của môn Luật kinh tế với các môn học khác. Sự hiểu biết những quy định pháp luật về kinh tế giúp cho sinh viên khi hoạt động kinh doanh tránh những hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời còn có thể giúp cho sinh viên bảo vệ quyền lợi của mình.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình luật kinh tế của Đại học Kinh tế TP HCM.
- Giáo trình pháp luật kinh tế của Đại Học Kinh tế Quốc Dân.

## **LUẬT LAO ĐỘNG**

Nội dung phần I gồm các vấn đề sau:

- Quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường.
- Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật lao động.
- Những nguyên tắc của ngành luật.
- Quan hệ pháp luật lao động
- Giới thiệu khái quát về các chế định của luật lao động.
- Nội dung phần II gồm các vấn đề sau:
- Các chế định liên quan trực tiếp đến tranh chấp lao động.
- Tranh chấp lao động và giải quyết tranh chấp lao động.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật lao động, Khoa Luật, ĐHQG Hà Nội, 1999.
- Giáo trình Luật lao động, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2003.
- Bộ luật lao động sửa đổi, bổ sung năm 2002
- Các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Các tài liệu khác.

## **LUẬT MÔI TRƯỜNG**

Những khái niệm cơ bản về môi trường thuộc các lĩnh vực : kỹ thuật môi trường, địa môi trường, kinh tế môi trường... tạo cơ sở khoa học cho việc tiếp cận ở mức có thể hiểu và áp dụng được các văn bản pháp quy kỹ và thấy được mối quan hệ giữa khoa học pháp lý về môi trường với các khoa học khác về môi trường.

Khái niệm về luật môi trường: cơ sở ra hình thành, định nghĩa luật môi trường, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật môi trường, các nguyên tắc của luật môi trường, nguồn và cấu trúc nguồn của luật môi trường.

**Nội dung của học phần được thể hiện và chuyển tải qua 3 chương:**

- Chương 1 gồm những vấn đề mang tính tổng quan

về luật môi trường;

- Chương 2 gồm những vấn đề liên quan đến pháp luật Việt nam về môi trường;

- Chương 3 gồm những vấn đề liên quan đến Luật quốc tế về môi trường.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Luật môi trường – Trường ĐH Luật Hà Nội, NXB CAND2012.

## LUẬT NGÂN HÀNG

Sinh viên có được kiến thức lý luận về lĩnh vực ngân hàng cũng như các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiền tệ, các quy định của pháp luật về hoạt động ngân hàng.

Hiểu được định địa vị pháp lý của Ngân hàng Nhà nước Việt nam, địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng, tầm quan trọng của hoạt động ngân hàng và pháp luật ngân hàng trong nền kinh tế.

Nắm vững những quy định của pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngân hàng, các quy định của pháp luật về cơ cấu, tổ chức và hoạt động của các tổ chức tín dụng.

### **Nội dung của môn học bao gồm:**

- Những vấn đề lý luận chung về ngân hàng và pháp luật ngân hàng

- Địa vị pháp lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng

- Pháp luật về quản lý nhà nước về tiền tệ và ngoại hối.

- *Pháp luật điều chỉnh hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng*

- *Pháp luật về dịch vụ thanh toán qua tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.*

- *Bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong pháp luật ngân hàng.*

Tài liệu tham khảo:

- Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Tài liệu hướng dẫn môn học Luật Ngân hàng, Nxb Thanh Niên, 2011.

- Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo trình Luật Ngân Hàng, Nxb Đại học quốc gia Tp.HCM 2013.

- Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình luật Ngân hàng Việt Nam, Nxb CAND, Hà Nội, 2008

## LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm chung luật sở hữu trí tuệ Việt Nam, các đối tượng sở hữu trí tuệ, xác lập quyền, quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cơ chế bảo vệ.

Với môn học này, sinh viên sẽ được trang bị những kiến thức lý luận chung về luật sở hữu trí tuệ như: đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật sở hữu trí tuệ, vấn đề đối tượng của sở hữu trí tuệ, xác lập quyền, thời hạn bảo hộ, quyền và nghĩa vụ của chủ thể, cơ chế bảo hộ. Ngoài ra, nội dung cụ thể về các đối tượng của quyền SHTT như quyền tác giả và quyền liên

quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp bao gồm sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại, bí mật kinh doanh; quyền đối với giống cây trồng sẽ được đi sâu phân tích, lý giải đề từ đó đề ra cơ chế bảo hộ hữu hiệu đối với từng đối tượng cụ thể.

Tài liệu tham khảo:

- *Giáo trình Luật sở hữu trí tuệ*, Trường Đại Học Luật Tp. Hồ Chí Minh.

- *Giáo trình luật sở hữu trí tuệ*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội.

- *Giáo trình Luật Sở hữu trí tuệ*, Lê Đình Nghị, Vũ Thị Hải Yến (Đồng chủ biên), Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2009.

## LUẬT TÀI CHÍNH

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về tài chính và các qui định về tài chính, các qui định về nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp với nhà nước, cách phân tích tính đúng đắn về mối quan hệ tài chính của các khâu tài chính trong hệ thống tài chính. Môn học còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các qui định của pháp luật vào trong các tình huống thực tế để giải quyết mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nhà nước về nghĩa vụ tài chính, về các mối quan hệ phát sinh trong quá trình quản lý tài chính của nhà nước.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật Ngân sách nhà nước của trường Đại học luật Hà Nội.

- Giáo trình Luật Thuế của trường Đại học luật Hà Nội.

- Tập bài giảng Luật thuế của trường Đại Luật Tp.HCM.

- Tài liệu hướng dẫn học tập môn Luật NSNN của trường Đại Luật Tp.HCM.

- Tài liệu hướng dẫn học tập môn Luật thuế của trường Đại Luật Tp.HCM.

## LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Pháp luật về các hoạt động thương mại, về mua bán hàng hóa, xúc tiến thương mại, về các hoạt động trung gian thương mại, về việc chế tài trong thương mại và giải quyết các tranh chấp trong thương mại. Môn học giúp sinh viên nắm vững những qui định về luật pháp khi hoạt động trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ.

Tài liệu tham khảo:

- Ngoài giáo trình “Luật DN”, còn có các tài liệu tham khảo sau:

- “Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam” của NXB Chính trị quốc gia.

- Các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc (từ thứ VI đến thứ X).

- Luật Doanh nghiệp 2005 của NXB Tư pháp.

- Luật Thương mại 2005 của NXB Tư pháp.

- Luật Kinh tế VN của Thsĩ Bùi Ngọc Cường – Hà Nội 1992.

- Luật DNNN của NXB Tài chính.
- Tìm hiểu những qui định về Tịa án kinh tế, thủ tục giải quyết và thi hành các bản án kinh tế của Ths Lê Thanh Châu – NXB Tp.HCM.
- Luật phá sản (năm 2004) của NXB Tư pháp.

## **LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ VÀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hiểu khái niệm, nhiệm vụ, nguồn của luật tố tụng dân sự; khái niệm, thành phần chủ thể của quan hệ pháp luật tố tụng dân sự và địa vị pháp lý của các chủ thể trong tố tụng dân sự và các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng dân sự...

### **Các kiến thức cơ bản:**

- Nghiên cứu những vấn đề chung về tố tụng dân sự như: Khái niệm và các nguyên tắc của luật tố tụng dân sự Việt Nam; cơ quan tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng; chứng minh, chứng cứ trong tố tụng dân sự và các vấn đề tố tụng khác.

- Nghiên cứu các giai đoạn tố tụng dân sự như: khởi kiện vụ án dân sự; chuẩn bị xét xử; xét xử sơ thẩm và phúc thẩm vụ án dân sự; xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm...; thủ tục giải quyết các việc dân sự; thi hành án dân sự.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật tố tụng dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Tư pháp, Hà Nội năm 2007
- Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình luật thi hành án dân sự Việt Nam, Nxb. CAND, Hà Nội, 2010

## **LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ**

Sinh viên hiểu được các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng. Trình tự khởi tố vụ án hình sự, điều tra vụ án hình sự, truy tố, xét xử vụ án hình sự và thủ tục thi hành bản án hình sự.

### **Các kiến thức cơ bản:**

- Nghiên cứu nhiệm vụ và các nguyên tắc cơ bản của Luật tố tụng hình sự; cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng; chứng cứ trong luật tố tụng hình sự; những biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự.

- Nghiên cứu quy định pháp luật về khởi tố vụ án hình sự, điều tra vụ án hình sự; truy tố; xét xử sơ thẩm; thủ tục phúc thẩm; thi hành bản án, quyết định đã có hiệu pháp luật; xét lại bản án quyết định đã có hiệu pháp luật; thủ tục tố tụng đối với vụ án mà bị can, bị cáo là người chưa thành niên; hoạt động khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự; Hợp tác quốc tế trong Tố tụng hình sự.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Luật tố tụng hình sự, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, NXB Công an Hồng Đức – Hội Luật Gia Việt Nam

## **LÝ LUẬN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT**

Trang bị những kiến thức quan trọng về hình thành nhà nước, bản chất, hình thức, các kiểu nhà nước trong lịch sử; xác định được vị trí vai trò của nhà nước trong hệ thống chính trị; nắm được khái quát về bộ máy nhà nước Việt Nam. Giúp người học nắm được nguồn gốc, bản chất, đặc điểm của pháp luật nhằm phân biệt được pháp luật với các hiện tượng khác.

### Tài liệu tham khảo:

- Trường ĐH Luật TP. HCM (2004) Tài liệu hướng dẫn môn học Lý luận chung nhà nước và pháp luật, Lưu hành nội bộ.
- Ths Lê Minh Toàn (2007) Giáo trình Pháp luật đại cương, NXB Giáo dục.
- Một số tạp chí chuyên ngành do giáo viên giới thiệu trong chương tình học.

## **MARKETING CƠ BẢN**

Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng.

Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến thức sau:

Những khái niệm cơ bản về nghệ thuật Marketing.

Những yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng.

Những yếu tố nằm trong phối thức Marketing.

Giải quyết những khúc mắc trong hệ thống Marketing.

### Tài liệu tham khảo:

- William M.Pride; O.C Ferrel: Marketing, Eighth Edition, Houghton Mifflin, 1993
- Joel R.Evan & Barry Berman: Marketing, Sixth Edition, Printed in the United States of America, 1992.
- Boone&Kurtz: Comtemporary Marketing, Seventh Edition, Printed in the United States of America, 1992
- Glen L. Urban & Jogn R. Hanser: Design and Marketing of new products, printed in the United States of America, 1980

## **MARKETING NHÀ HÀNG – KHÁCH SẠN**

Môn học cung cấp những kiến thức và hiểu biết căn bản về những nguyên lý marketing và sự vận dụng chúng vào thực tiễn doanh nghiệp như: hệ thống thông tin và nghiên cứu Marketing, môi trường marketing và thị trường các doanh nghiệp; nhận dạng nhu cầu và hành vi khách hàng; phương pháp luận nghiên cứu marketing và nguyên lý ứng xử của doanh nghiệp với thị trường gồm các chiến lược thị trường, các chính sách marketing căn bản và tổ chức quản trị marketing của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó vận dụng vào các doanh nghiệp du lịch cụ thể.

## **MARKETING TOÀN CẦU**

Môn học này cung cấp cho sinh viên các chuyên ngành Kinh doanh quốc tế, Marketing, những kiến thức cơ bản về Marketing quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa. Nội dung chủ yếu bao gồm: phân tích, đánh giá môi trường marketing quốc tế, xác định các phương thức thâm nhập thị trường thế giới, hoạch định và tổ chức thực hiện các chiến lược marketing quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

- International Marketing, Philip R. Cateora & John L. Graham, 13th Edition -2007
- Global Marketing Management, Masaaki Kotabe & Kristiaan Helsen, 3rd Edition - 2004
- International Marketing, Michael R. Czinkota, 7th Edition, 2004
- International Marketing & Export Management, Gerald Albaun, Jesper Strandskov, Edwin Duerr, 4th Edition, 2002
- Marketing quốc tế, chủ biên PGS,TS Nguyễn Đông Phong, 2007.

**MARKETING XUẤT KHẨU**

Trình bày các kiến thức chuyên sâu về tiếp thị, quảng cáo và bán hàng trong hoạt động ngoại thương. Nghiên cứu các kế hoạch tiếp thị, chọn thị trường mục tiêu và chiến lược bán hàng, thiết lập mạng lưới và phát triển các tài liệu tiếp thị, bán hàng phục vụ cho nhu cầu tiếp cận và đáp ứng nhu cầu kinh doanh xuất khẩu. Sinh viên cũng được giới thiệu về qui trình, cách thức lập kế hoạch tiếp thị và kiểm soát triển khai hoạt động Marketing xuất khẩu.

Tài liệu tham khảo:

- William M.Pride; O.C Ferrel: Marketing, Eighth Edition, Houghton Mifflin, 1993
- Joel R.Evan & Barry Berman: Marketing, Sixth Edition, Printed in the United States of America, 1992.
- Boone&Kurtz: Contemporary Marketing, Seventh Edition, Printed in the United States of America, 1992

**NGHIÊN CỨU MARKETING**

Môn học tập trung làm rõ các nội dung nhằm cung cấp cho người học như: Các dạng nghiên cứu marketing - Các mô hình thực nghiệm trong nghiên cứu marketing - Các phương pháp thu thập thông tin thứ cấp và sơ cấp - Các loại thang đo - Thiết kế bảng câu hỏi để thăm dò nhu cầu và thị hiếu người tiêu dùng - Các phương pháp chọn mẫu - Cách phân tích và xử lý dữ liệu - Cách trình bày một báo cáo kết quả nghiên cứu.

Các kiến thức cơ bản được nghiên cứu trong học phần là:

- \* Khái niệm, vai trò và tiến trình nghiên cứu marketing
- \* Mô hình nghiên cứu
- \* Xác định dữ liệu nghiên cứu

- \* Các phương pháp thử nghiệm trong nghiên cứu marketing
- \* Đo lường trong nghiên cứu marketing và phương pháp thiết kế bảng câu hỏi
- \* Chọn mẫu nghiên cứu
- \* Thực hiện thu thập dữ liệu
- \* Xử lý và diễn giải dữ liệu điều tra
- \* Phân tích thống kê đối với kết quả điều tra
- \* Báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang (2011), Giáo trình Nghiên cứu marketing, NXB Lao động xã hội.
- Nguyễn Văn Hiến, Phan Văn Thăng (2009), Nghiên cứu marketing , NXB Lao động xã hội.
- David J. Luck, Ronald S. Rubin (2005), Nghiên cứu marketing, NXB Thống Kê.
- Nguyễn Việt Lâm (2014), Nghiên cứu marketing, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

**NGHIỆP VỤ LỄ TÂN**

Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức và mô hình quản lý chuyên ngành lễ tân. Sinh viên được học về phương pháp tổ chức, thực hiện các quy trình đón tiếp và phục vụ khách. Đặc biệt chú trọng và hướng dẫn cho sinh viên kỹ năng giao tiếp với khách, nhận đặc phòng trước, lập thủ tục đăng ký cho khách khi check-in/out và các dịch vụ khác

Tài liệu tham khảo:

- Baradi A J 2003, Hotel front office management, 3rd edn, John Wiley & sons, Inc, New Jersey.
- Đỗ Thị Kim Oanh 2005, Tiếng Anh chuyên ngành nghiệp vụ lễ tân, Hà Nội, Hà Nội.
- National Tourism Curriculum2000, Front office operations, A practical approach, Hà Nội.
- Ninemeier D J & Perdue J 2005, Hospitality operations, Careers in the world's greatest industry, Paearson education,New Jersey.
- Phạm Thị Thu Cuc12005, Lý thuyết nghiệp vụ lễ tân, Hà Nội, Hà Nội
- Phan Thanh Lâm & Nguyễn Thị Hòa Bình 2004, Giao tiếp & lễ tân văn phòng, Nhà xuất bản thống kê, Tp.HCM.
- Rutherford G D 1990, Hotel management and operations, Van Nostrand Reinhold, New York.

**NGHIỆP VỤ NHÀ HÀNG – KHÁCH SẠN**

Trang bị cho sinh viên các khái niệm, công cụ và các bước cần thiết để bán hàng thành công trong một môi trường kinh doanh mang tính cạnh tranh

- Cung cấp kỹ năng giao tiếp, bán hàng và chăm sóc khách hàng thuyết phục
- Cung cấp kỹ năng xử lý phản đối của khách hàng
- Trang bị những chỉ dẫn, công cụ, kế hoạch giúp đơn vị tổ chức tốt công tác bán hàng, chăm sóc khách hàng.

Tài liệu tham khảo:



- Philip Kotler, Quản trị Marketing, NXB Thống Kê, Hà Nội, 2002.
- TS. Trịnh Xuân Dũng, Nghề Bán Hàng, NXB Thống Kê, Hà Nội, 2005.
- Lê Đăng Lăng, Kỹ năng và quản lý bán hàng, MBA, NXB Thống Kê.
- Zig Zigler, Nghệ thuật bán hàng bậc cao, NXB Trẻ, 2009.

## NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu, giúp sinh viên nắm vững kiến thức và các kỹ năng giao dịch, đàm phán, soạn thảo, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu ở các doanh nghiệp có hoạt động mua bán với thương nhân nước ngoài. Môn học cũng hỗ trợ sinh viên có kiến thức và kỹ năng làm việc tại công ty nước ngoài.

### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, Nghiệp vụ xuất nhập khẩu, NXB Lao Động, năm 2011
- GS.TS Võ Thanh Thu, “Kỹ thuật Kinh doanh Xuất nhập khẩu”, NXB Tổng Hợp TP. HCM, 2011.
- PGS Vũ Hữu Tửu, “Kỹ thuật Nghiệp vụ Ngoại thương”, NXB Thống Kê 1999.
- Incoterms 2010 của Phòng Thương Mại Quốc Tế.

## NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU 1

Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu như các khái niệm, cơ chế quản lý xuất nhập khẩu; những kiến thức về các điều kiện thương mại quốc tế-Incoterms 2010; đàm phán ký kết hợp đồng ngoại thương; nội dung của một hợp đồng ngoại thương.

Những nội dung nghiên cứu trong học phần này bao gồm:

- Tổng quan về hoạt động xuất nhập khẩu
- Các hình thức giao dịch mua bán hàng hóa xuất nhập khẩu
- Incoterms-Những điều kiện thương mại quốc tế
- Giao dịch, đàm phán ký kết hợp đồng xuất nhập khẩu
- Hợp đồng mua bán hàng hóa xuất nhập khẩu

### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, Nghiệp vụ xuất nhập khẩu, NXB Lao Động, năm 2011
- GS.TS Võ Thanh Thu, “Kỹ thuật Kinh doanh Xuất nhập khẩu”, NXB Tổng Hợp TP. HCM, 2011.
- PGS Vũ Hữu Tửu, “Kỹ thuật Nghiệp vụ Ngoại thương”, NXB Thống Kê 1999.
- Incoterms 2010 của Phòng Thương Mại Quốc Tế.

## NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU 2

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về việc tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu trong đó bao gồm: các bước tổ chức để thực hiện một

hợp đồng xuất nhập khẩu, cách thức lập bộ chứng từ thanh toán, các công việc thực hiện khai báo hải quan...

Những nội dung nghiên cứu trong học phần này bao gồm:

- Tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu
- Các phương tiện thanh toán quốc tế
- Các phương thức thanh toán quốc tế
- Hồ sơ, thủ tục hải quan hàng hóa xuất nhập khẩu

### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, Nghiệp vụ xuất nhập khẩu, NXB Lao Động, năm 2011
- GS.TS Võ Thanh Thu, “Kỹ thuật Kinh doanh Xuất nhập khẩu”, NXB Tổng Hợp TP. HCM, 2011.
- PGS Vũ Hữu Tửu, “Kỹ thuật Nghiệp vụ Ngoại thương”, NXB Thống Kê 1999.
- Incoterms 2010 của Phòng Thương Mại Quốc Tế.

## NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

Học phần này trang bị những kiến thức cơ bản về lý thuyết kế toán như: bản chất, chức năng, yêu cầu, (nguyên tắc) của kế toán, hệ thống phương pháp kế toán, trình tự chung về kế toán các yếu tố, các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, tổ chức công tác và bộ máy kế toán.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý Kế Toán-Lý thuyết và Bài tập.
- Bài tập và Bài giải Nguyên lý kế toán.
- Sách tham khảo:
  1. Nguyên lý kế toán thuộc bộ môn kế toán Khoa Tài chính kế toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập.
  2. Các sách kế toán của các nước (phần lý thuyết).
  3. Các văn bản pháp lý chung về kế toán luật kế toán, các điều lệ chế độ tổ chức kế toán ) và các văn bản khác có liên quan (kể cả các luật) về kinh tế và kinh doanh.

## NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ

Mô tả có hệ thống các bước nghiệp vụ thống kê phục vụ yêu cầu tổ chức thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu.

Cung cấp hệ thống các phương pháp thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu, xử lý các thông tin đã thu thập, phân tích, dự đoán hiện tượng phục vụ cho mọi mục đích sử dụng thông tin trong quản lý.

Giới thiệu các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ.

### Tài liệu tham khảo:

- Mai thanh Loan, Trần thị Mộng Tuyết, Đề cương môn học và hệ thống bài tập Thống kê ứng dụng trong Kinh doanh và kinh tế,
- Chủ biên: Hà văn Sơn, Giáo trình Lý thuyết Thống kê, ứng dụng trong Quản trị và kinh tế, NXB thống kê, 2009 .

### ❖ Sách tham khảo:

- Patrick W.Shannon, David F.Groebner, Phillip

C.Fry, Kent D.Smith, A Course in Business Statistics, Prentice Hall, Inc., 2005.

- Hệ thống bài tập – ĐHKT.
- Trần Bá Nhân, Đinh Thái Hoàng, Thống kê ứng dụng trong quản trị, kinh doanh và nghiên cứu kinh tế, NXB thống kê, Hà Nội, 1998 (tái bản 2003,2008).
- Hoàng Trọng, Chung Nguyễn mộng Ngọc, Thống kê ứng dụng trong KT-XH, NXB thống kê, 2007 .
- Douglas A.Lind, William G.Marchal, Samuel A.Wathen, Statistical Techniques in Usiness and Economics, McGraw-Hill , Thirteenth Edition.

## PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Học phần này trang bị sinh viên những kiến thức cơ bản như: phân tích tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và phân tích các yếu tố sản xuất như sử dụng tài sản cố định và nguyên vật liệu.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS. Nguyễn Năng Phúc, Phân tích kinh doanh lý thuyết và thực hành, NXB Tài Chính, 2007.
- TS. Phan Đức Dũng, Phân tích hoạt động kinh doanh, NXB Thống kê, 2006.
- Nguyễn Phú Giang, Kế toán quản trị và phân tích hoạt động kinh doanh, NXB Thống kê, 2005.
- TS. Huỳnh Đức Long, Phân tích hoạt động kinh doanh, NXB Tài Chính, 1997.

## PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU

Là việc chuyên sâu nghiên cứu, đánh giá toàn bộ hoạt động kinh doanh XNK của doanh nghiệp căn cứ vào các tài liệu hạch toán khác bằng cách phân tích tổng hợp, so sánh số liệu và phân giải mối liên hệ nhằm làm rõ chất lượng hoạt động kinh doanh XNK, các nguồn tiềm năng cần được khai thác; trên cơ sở đó đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh XNK của doanh nghiệp.

Đối tượng của Phân tích hoạt động kinh doanh XNK là quá trình và kết quả hoạt động kinh doanh XNK với sự tác động của các nhân tố ảnh hưởng được biểu hiện thông qua các chỉ tiêu kinh tế.

Quá trình và kết quả hoạt động kinh doanh XNK được lượng hoá cụ thể thành các chỉ tiêu kinh tế và phân tích hướng đến việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đó để đánh giá.

Phân tích hoạt động kinh doanh XNK không chỉ dừng lại ở việc đánh giá tính hình thực hiện thông qua các chỉ tiêu kinh tế mà còn đi sâu xem xét các nhân tố ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu đó.

## PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI HÀNG HÒA VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

Học Phần pháp luật thương mại hàng hóa và thương mại dịch vụ giúp sinh viên hiểu được những nguyên tắc

cơ bản của Luật thương mại Việt Nam; đối tượng, phạm vi và phương pháp điều chỉnh của luật thương mại, quy định về thương nhân – một trong những chế định cơ bản của luật thương mại; quyền và nghĩa vụ của thương nhân trong hoạt động thương mại; các hoạt động thương mại chủ yếu của thương nhân, các chế tài trong hoạt động thương mại theo qui định của Luật Thương mại 2005.

Học phần pháp luật thương mại hàng hóa và dịch vụ nghiên cứu lịch sử hình thành và phát triển hệ thống pháp luật thương mại Việt Nam; những vấn đề lý luận cơ bản về thương nhân; áp dụng pháp luật đối với hoạt động thương mại; về hoạt động mua bán hàng hóa, hoạt động cung ứng dịch vụ; một số vấn đề lý luận cơ bản về trung gian thương mại; một số nội dung cơ bản nhất về chế tài trong hoạt động thương mại và phương thức giải quyết tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại bằng trọng tài.

Tài liệu tham khảo: TS. Nguyễn Việt Tý (chủ biên), Giáo trình Luật thương mại – Đại học luật Hà Nội – NXB Công an nhân dân, 2006.

## PHÁP LUẬT VỀ CHỦ THỂ KINH DOANH

Nắm vững địa vị pháp lý của các loại hình tổ chức kinh tế và hộ kinh doanh tại Việt Nam hiện nay và các quy định của pháp luật về thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, pháp luật về phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã

Học phần chủ thể kinh doanh nghiên cứu địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh và pháp luật phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cụ thể gồm: Quy chế pháp lý về thành lập và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, vấn đề tổ chức lại và giải thể sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; dấu hiệu doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã lâm vào tình trạng phá sản, trình tự, thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật kinh doanh, PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn chủ biên, Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM, NXB ĐHQG TP. HCM, 2010.
- Giáo trình luật thương mại, Tập 1, Trường Đại học Luật Hà Nội, TS. Nguyễn Việt Tý chủ biên, tái bản lần thứ 2, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2007.
- Giáo trình luật thương mại, tập 2, Trường Đại học Luật Hà Nội, TS. Nguyễn Việt Tý chủ biên, tái bản lần thứ 2, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2007.
- Giáo trình Luật kinh tế, tập 1, Luật doanh nghiệp: Tình huống, phân tích, bình luận / Phạm Duy Nghĩa, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006

## PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ

Trang bị khối lượng kiến thức về các lý thuyết về đầu tư trong kinh tế học; các hoạt động đầu tư nhằm mục đích kinh doanh; quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư; Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; Khuyến khích và ưu đãi đầu tư; quản lý nhà nước về đầu tư tại

Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài. Ngoài ra, nội dung giảng dạy còn khái quát những lý thuyết về hiệu quả kinh tế trong thực thi pháp luật về đầu tư tại Việt Nam.

Học phần bao gồm những vấn đề cơ bản của pháp luật về đầu tư Việt Nam: Những vấn đề lý luận cơ bản về đầu tư và pháp luật đầu tư; các hình thức đầu tư; quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư trong hoạt động đầu tư; các biện pháp đầu tư, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư; thủ tục đầu tư, triển khai dự án đầu tư; hoạt động đầu tư kinh doanh vốn nhà nước và đầu tư ra nước ngoài.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình pháp luật đầu tư, Trường ĐH Luật Hà Nội, NXB CAND, 2006
- Giáo trình Luật kinh doanh, ĐHCN TPHCM, NXB ĐHQG TPHCM, 2010
- Giáo trình Luật thương mại, Trường ĐH Luật Hà Nội, NXB CAND, 2006.
- Giáo trình Luật kinh tế của Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, năm 2007.

## **PHÁP LUẬT VỀ THUẾ**

Môn học này giúp sinh viên nắm bắt những quy định của pháp luật về chế độ đăng ký, kê khai, nộp thuế đối với tất cả các sắc thuế trong hệ thống pháp luật thuế Việt nam, các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực thuế.

Nội dung chính của môn học là: khái niệm, vai trò và cách thức phân loại thuế; bản chất pháp lý của những yếu tố cơ bản cấu thành nên một sắc thuế; các nguyên tắc và yêu cầu của việc xây dựng hệ thống pháp luật thuế Việt nam, vai trò, mục tiêu của các sắc thuế trong hệ thống pháp luật thuế Việt nam; những đặc trưng cơ bản của các sắc thuế: giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu - nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường; những quy định của pháp luật đối với các loại thuế nêu trên, xử lý vi phạm pháp luật về thuế.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Luật Thuế, Trường Đại học Luật Tp.HCM, NXB Quốc gia 2012.
- Giáo trình Luật Thuế, Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Tư pháp 2005.

## **PHÁP LUẬT VỀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản nhất về thương mại điện tử; các nguyên tắc của việc giao kết hợp đồng thương mại điện tử, trình tự, thủ tục giao kết hợp đồng thương mại điện tử; những hiểu biết về quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử và cơ chế bảo vệ người tiêu dùng trong giao dịch thương mại điện tử.

Học phần pháp luật về thương mại điện tử bao gồm các khái niệm và các đặc điểm cơ bản của thương mại điện tử, các hình thức của thương mại điện tử, những vấn đề

pháp lý quan trọng của hợp đồng thương mại điện tử, những vấn đề cơ bản về quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử, cơ chế bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Thương mại điện tử, Khoa QTKD - trường ĐH Công Nghiệp TP.HCM.

## **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

Môn học này cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học. Cách thu thập dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp. Cách xử lý dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp trong nghiên cứu. Cách trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Cảnh. Giáo trình Phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu khoa học kinh tế. Nhà xuất bản ĐH Quốc gia. TP.HCM. năm 2007.
- Đồng Thị Thanh Phương, Nguyễn Thị Ngọc An. Phương pháp nghiên cứu khoa học. Nhà xuất bản Lao động Xã hội. TP.HCM. Năm 2010.

## **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG QUẢN TRỊ**

Môn học cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản, để có thể bước đầu làm quen với công tác nghiên cứu khoa học trong quản trị. Trong đó, bước khởi đầu sinh viên có thể hoàn thành tốt báo cáo thực tập tiểu luận, báo cáo khoa học và luận văn tốt nghiệp hoặc Báo cáo nghiên cứu khoa học cuối khóa.

Tài liệu tham khảo:

- Phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu khoa học kinh tế -NXB.Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh 2004-TS Nguyễn Thị Cảnh
- Pervez N.GHAURI và một số tác giả- Các phương pháp nghiên cứu kinh tế, NXB LONDON, 1995
- Phạm Lan Phương, phương pháp nghiên cứu khoa học và chuẩn bị luận văn tốt nghiệp cho sinh viên\_NXB Đại học Quốc gia, 2002.

## **QUẢN TRỊ KINH TẾ QUỐC TẾ**

Quan hệ kinh tế đối ngoại là tổng thể những mối quan hệ về kinh tế, thương mại, khoa học và công nghệ cao của một nền kinh tế với bên ngoài. Đứng trên góc độ một nước nhìn ra bên ngoài ta có quan hệ kinh tế đối ngoại, đứng trên góc độ không của riêng một quốc gia nào ví dụ như của các tổ chức quốc tế, của một nhà nghiên cứu hay của các chính phủ để khẳng định chính sách nói chung thì các nền kinh tế đối ngoại đan xen với nhau tạo thành quan hệ kinh tế quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

- Lê Văn Sang-Trần Quang Lâm,1996, *Các công ty xuyên quốc gia trước thế kỷ 21*, Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội
- Lê Bộ Lĩnh, 2005, *Kinh tế thế giới và quan hệ kinh*

*tế quốc tế 2004-2005*, Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

- Luis A. Rivera-Batiz, Maria-Angels Oliva, 2003, *Thương mại quốc tế: Lý thuyết, chiến lược và thực tiễn*, London: Oxford University Press.
- Nguyễn Anh Tuấn (cb), 2005, *Giáo trình kinh tế đối ngoại Việt Nam*, Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Nguyễn Anh Tuấn (cb), 2006, *Giáo trình quan hệ kinh tế quốc tế*, Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
- Gilpin Robert, 1987, *The Political Economy of International Relations*, West Sussex: Princeton University Press
- James R. Markusen; James R. Melvin; William H. Kaempfer, Keith E. Maskus, 1995, *Thương mại quốc tế – lý thuyết và thực tế*, New York: McGraw Hill.
- Tô Xuân Dân, Vũ Chí Lộc, 1997, *Quan hệ kinh tế quốc tế: Lí luận và thực tiễn*, Hà Nội: Nhà xuất bản Hà Nội.
- Trung tâm nghiên cứu Bắc Mỹ, 2003, *Các công ty xuyên quốc gia: Khái niệm, đặc trưng và những biểu hiện mới*, Hà Nội: Nhà xuất bản Khoa học xã hội.
- Trường Đại học luật Hà Nội, 2004, *Giáo trình Quan hệ kinh tế quốc tế*, Hà Nội: Nhà xuất bản Công an nhân dân.
- Ủy ban kế hoạch Nhà nước, 1992, *Khu chế xuất và cơ hội kinh doanh với nước ngoài*, Hà Nội: Nhà xuất bản Hà Nội.
- Võ Thanh Thu, 2003, *Quan hệ kinh tế quốc tế*, Hà Nội: Nhà xuất bản Thống kê.
- Các trang web về kinh tế các nước lớn và thương mại quốc tế:
- Thời báo Kinh tế Việt Nam, các năm.

## QUẢN LÝ ẨM THỰC VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG

Quản lý ẩm thực và dịch vụ ăn uống nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về hệ thống ẩm thực trong các nhà hàng khách sạn và các kỹ năng, biện pháp thực hiện công tác quản lý đối với lĩnh vực này. Từ đó sinh viên, trên tư cách là một nhà quản trị, có thể phát triển và ứng dụng các lý thuyết và các kỹ năng đã học để trở thành chuyên viên, giám sát viên, nhân viên cung cấp dịch vụ du lịch ẩm thực, trong lĩnh vực khách sạn nhà hàng, các khu vui chơi, giải trí trong và ngoài nước.

## QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG

Môn học Quản trị chất lượng cung cấp những kiến thức phục vụ cho công tác quản lý chất lượng sản phẩm trong tất cả các giai đoạn từ khởi đầu đến kết thúc một chu kỳ sản xuất – tiêu thụ sản phẩm. Trong đó bao gồm: chất lượng trong công việc, trong dịch vụ, trong mỗi quá trình, mỗi bộ phận, mỗi con người ...đều được đề cập nhằm đảm bảo đạt được chất lượng toàn diện của mỗi

sản phẩm, dịch vụ đến tay người tiêu dùng.

Các kiến thức cơ bản được nghiên cứu trong học phần là:

- Những khái niệm cơ bản về chất lượng và quản trị chất lượng
- Các phương thức quản lý chất lượng và quản lý chất lượng toàn diện
- Các phương pháp, kỹ thuật, công việc để quản lý chất lượng
- Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn và quản lý Nhà nước về chất lượng.

### Tài liệu tham khảo:

- Tạ Thị Kiều An, Ngô Thị Ánh, Đinh Phương Vương –Quản trị chất lượng, ĐH Kinh Tế Tp.Hồ Chí Minh, 1998.
- PGS.TS Nguyễn Thị Liên Diệp - Quản trị học, 1997.
- Nguyên nhân thành bại của các doanh nghiệp hàng đầu thế giới, R.foster ( Biên dịch: Trần Doãn Ân) 1989.
- Masaaki imai\_kaizen, chìa khóa thành công về quản lí của Nhật Bản.
- Jonh S.OAKLAND\_Quản lí chất lượng đồng bộ, 1994.

## QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC

Là môn học thuộc kiến thức ngành quản trị kinh doanh. Môn học cung cấp những kiến thức căn bản về những nguyên lý quản trị chiến lược và sự vận dụng thực tiễn doanh nghiệp của nó như: Những khái niệm cơ bản về chiến lược và quản trị chiến lược, các giai đoạn phát triển của quản trị chiến lược, mô hình nguyên lý quản trị chiến lược của doanh nghiệp có mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược, đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của doanh nghiệp dưới điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo: Quản trị chiến lược trong nền kinh tế toàn cầu, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 12/2002.

## QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG

Môn học trang bị cho người học những kiến thức về quản trị chuỗi cung ứng và những kỹ năng cần thiết để dùng quản trị chuỗi cung ứng vào trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Sau khi học xong môn học này, người học:

- Nắm vững những kiến thức nền tảng về chuỗi cung ứng, hiểu rõ giá trị và vai trò chuỗi cung ứng trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Nắm được kiến thức và kỹ năng quản lý các hoạt động liên quan trong quy trình hoạch định và thu mua của chuỗi cung ứng.
- Nắm được kiến thức và kỹ năng quản lý các hoạt động liên quan trong quy trình sản xuất và phân phối sản phẩm.
- Đánh giá công nghệ thông tin hiện có, xu hướng công nghệ thông tin mới và hiểu rõ cách thức ứng

dụng công nghệ thông tin này vào các quy trình chuỗi cung ứng.

- Sử dụng các mô hình và hệ thống đo lường để đánh giá hiệu suất hoạt động chuỗi cung ứng.
- Có kiến thức và kỹ năng xây dựng hệ thống chuỗi cung ứng

#### Tài liệu tham khảo:

- Quản trị điều hành . Hồ Tiến Dũng- NXB Lao Động, 2010
- Nâng cao kỹ năng điều hành sản xuất. Hồ Tiến Dũng- NXB Đại Học Quốc Gia, 2006
- Michael Hugos, Tinh hoa quản trị chuỗi cung ứng, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2010.
- GS.TS. Đoàn Thị Hồng Vân, Quản trị chuỗi cung ứng, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2011.
- Robert J.Trent, Strategic Supply Management – Creating the next source of competitive advantage, J.Ross Publishing, 2007.

### **QUẢN TRỊ DỰ ÁN**

Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quản trị một dự án đầu tư từ việc lựa chọn giám đốc cho DA, tổ chức thực hiện dự án, lập tiến độ thực hiện dự án, kiểm soát dự án và kết thúc dự án. Môn học này giúp cho sinh viên có kỹ năng cao hơn về đánh giá và quản trị một DADT sau khi đã học môn thẩm định DADT.

#### Tài liệu tham khảo:

- Jack Clark Francis, Management of Investments International Edition, Mc- Graw Hill Inc. 1993.
- Viện Ngân hàng Thế giới, Phân tích kinh tế các hoạt động đầu tư. NXBVăn hó – thông tin. Năm 2002.
- Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, Bộ môn Quản trị dự án, NXB Thống Kê, năm 2005.
- Vũ Công Tuấn. Quản trị dự án. NXB Thành Phố HCM, 1999.

### **QUẢN TRỊ HỌC**

Quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản về quá trình tổ chức và phối hợp hoạt động có hiệu quả của các cá nhân trong tổ chức nhằm đạt đến mục tiêu chung của cả tổ chức trong điều kiện biến động của môi trường kinh tế xã hội. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: Các vấn đề chung: Giới thiệu các khái niệm và vai trò của quản trị cũng như lịch sử hình thành của quản trị. Phân biệt hiệu quả và kết quả của quản trị, đồng thời nêu ra những phương pháp tiếp cận quản trị học trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn của quản trị. Cơ sở khoa học của quản trị: các lý thuyết quản trị, các nguyên tắc và phương pháp quản trị, thông tin và quyết định quản trị. Các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, phối hợp, kiểm tra, điều chỉnh và một số vấn đề về quản trị học hiện đại trong thế kỷ 21, chân dung các nhà quản trị & các kinh nghiệm quản trị của các công ty, doanh nghiệp trong nước và trên thế giới.

Tài liệu tham khảo: Nguyễn Thị Liên Diệp, “*Quản trị học*”, NXB Thống Kê, 2006

### **QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ**

Nội dung chương trình gồm 3 phần chính: quá trình quốc tế hoá nền kinh tế thế giới, môi trường hoạt động của các công ty đa quốc, các chiến lược chức năng mà các công ty đa quốc thực hiện.

Chương trình sẽ cung cấp những kiến thức liên quan về môi trường văn hóa, môi trường tài chính thế giới ảnh hưởng đến công ty, cũng như chiến lược marketing, chiến lược nhân sự, chiến lược sản xuất của công ty đa quốc gia.

#### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, “Quản Trị Kinh Doanh Quốc Tế”, NXB Thống Kê 2011
- TS Bùi Lê Hà, TS Nguyễn Đông Phong, Quản Trị Kinh Doanh Quốc Tế, NXB Thống Kê 2002.
- Charles W.L. Hill, “International Business”, McGraw-Hill/Irwin, New York, 2003
- Website:<http://www.wto.org>, [www.worldbank.org](http://www.worldbank.org), [www.inf.org](http://www.inf.org)

### **QUẢN TRỊ MARKETING**

Môn học cung cấp hệ thống kiến thức và kỹ năng làm công tác quản trị marketing : phân tích thị trường, quyết định các vấn đề chiến lược của marketing như lựa chọn thị trường mục tiêu, định vị, thiết kế các chiến lược Marketing hỗn hợp: chiến lược sản phẩm, chiến lược giá cả, chiến lược phân phối, chiến lược thúc đẩy. Hoạch định và tổ chức thực hiện các chương trình marketing, lãnh đạo, kiểm soát và đánh giá các kết quả hoạt động của marketing.

### **QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC**

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về vai trò của quản trị nhân sự trong tổ chức, chiến lược của tổ chức và quản lý nhân sự; cơ sở luật pháp về nhân sự, tuyển chọn và bố trí lao động, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển nhân lực, thù lao và các phúc lợi dịch vụ cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan.

#### Tài liệu tham khảo:

- “Quản trị nhân sự theo quan điểm tổng thể” của GS.TS Martin Hill (Thụy Sĩ) do TS Đình Toàn Trung dịch thuật.
- “Kinh nghiệm của Nhật Bản về quản lý DN 1993” của Trung tâm Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương.
- “Tâm lý học quản trị và kinh doanh” của TS Thái Trí Dũng.
- “Quản trị học” của TS Đào Duy Huân.
- “Nghệ thuật lãnh đạo” của Nguyễn Hữu Lam, MBA.
- “Cẩm nang cho giám đốc tài chính xí nghiệp” của Alain Choinel & Gerard Rouyer.

### **QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG - KHÁCH SẠN**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản và chuyên sâu về mặt lý luận khoa học trong công tác quản trị kinh doanh khách sạn – nhà hàng, làm nền tảng cho việc điều hành toàn bộ hoạt động của một doanh nghiệp KS – NH. Đồng thời môn học cũng sẽ cung cấp những kỹ năng cụ thể, chuyên biệt của công tác, giúp sinh viên nắm bắt sâu sắc các vấn đề chủ yếu của kinh doanh KS – NH để vận dụng một cách có hiệu quả vào thực tế công việc sau này.

Sau khi học môn này sinh viên sẽ:

- Biết cách tổ chức, điều hành và kiểm tra, giám sát các bộ phận cũng như các hoạt động cơ bản của một khách sạn – nhà hàng theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Biết cách vận dụng một cách khoa học các chiến lược điển hình vào kinh doanh KS – NH, nhằm tạo ra hiệu quả cao nhất.
- Giải quyết được các vấn đề then chốt trong lĩnh vực kinh doanh KS – NH, đặc biệt là con người và dịch vụ.

**Tài liệu tham khảo:**

- “Introduction to Management in the Hospitality Industry”, 6th Edition, Tom Powers, School of Hotel and Food Administration, University of Guelph.
- “Managing hotels effectively” – C.B. Smith and Emerius.
- “The art and science of hospitality management” – Jerome J.Vallen and James R.Abbey.
- “Introduction to Hospitality” – John R. Walker
- “Food & Beverage Management” – Jack D. Ninemeier
- “Restaurant Management” – Robert Christie Mill
- “Hospitality and Travel Marketing”, 3th Edition – Alastair M. Morison.
- “Back Office Operations and Administration” – Dennis L. Foster.

**QUẢN TRỊ RESORT**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Khu du lịch; Quản trị khu du lịch; Các sản phẩm và dịch vụ trong khu du lịch; Các khu liên hợp khác: quần vợt, Golf, khu du lịch sinh thái.

Cung cấp các quy định, quy trình, hướng dẫn quản trị các bộ phận trong khách sạn resort.

**Tài liệu tham khảo:**

- Nguyễn Đào Dũng – Giáo trình QUẢN TRỊ KHU DU LỊCH – Đại Học Mở - TP.HCM
- ThS.Son Hồng Đức – QUẢN TRỊ KINH DOANH RESORT – NXB Phương Đông, 2011.
- TS Vũ Đức Minh - Giáo trình TỔNG QUAN DU LỊCH - NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000
- Nguyễn Vũ Hà - Đoàn Mạnh Cường - Giáo trình TỔNG QUAN CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH - NXB Lao động Xã hội, 2008.
- TS Trần Nhạn - DU LỊCH VÀ KINH DOANH DU LỊCH - NXB Thống kê, 1998.
- TS Nguyễn Văn Lưu - THỊ TRƯỜNG DU LỊCH - NXB Đại học Quốc gia HN, 1998

**QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ KHỦNG HOẢNG**

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Quản trị rủi ro như: khái niệm rủi ro, phân loại rủi ro, nhận dạng rủi ro, đo lường rủi ro, kiểm soát rủi ro, kỹ thuật tài trợ rủi ro, các phương pháp xử lý rủi ro khác. Qua môn học giúp sinh viên biết cách nhận diện rủi ro và phòng tránh rủi ro.

**Tài liệu tham khảo:**

- Quản trị rủi ro, NXB giáo dục năm 1998
- Corporate risk management, the McGraw-Hill Companies, Inc., 1985.

**QUẢN TRỊ SẢN XUẤT**

Môn học cấp những khái niệm cơ bản về công tác tổ chức quá trình sản xuất trong doanh nghiệp và các công tác hoạch định như: Dự báo nhu cầu, Hoạch định công suất, Hoạch định nhu cầu vật tư... Môn học cũng nhằm đào tạo các kỹ năng quản trị tác nghiệp như: Điều độ sản xuất, Bố trí mặt bằng... và công tác kiểm tra đánh giá hiệu quả sản xuất của doanh nghiệp.

**Tài liệu tham khảo:**

- Tài liệu tham khảo môn học Quản trị sản xuất của bộ môn Quản trị sản xuất trường Đại Học Kinh Tế TP HCM
- Quản lý sản xuất – Gerard Chevalier – Nguyễn Văn Nghiễn (CFVG)
- Production/Operations Management – Nollet, Kelada, Diorio
- Quản trị sản xuất và tác nghiệp của GS.TS Đồng Thị Thanh Phương.

**QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH**

Môn học Quản Trị Tài Chính trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản, các kỹ năng phân tích trong quá trình ra quyết định về tài chính như: phân tích tài chính, lập kế hoạch tài chính, lượng giá chứng khoán, các vấn đề về đầu tư và hoàn vốn, cơ cấu vốn, chi phí vốn và phân tích rủi ro tài chính.....

**Tài liệu tham khảo:**

- “Cẩm nang cho giám đốc tài chính xí nghiệp” của Alain Choinel & Gerard Rouyer.
- Brealey, Myers and Marcus, Fundamentals of corporate finance. International Edition, Mc Graw Hill Inc. 1995
- Van Horn, Financial manegament and policy Eastern Economy Edition, 6th Edition
- Eugene F. Brigham, Fundamentals of Financial manegament. niversity of Florida, Sixth Edition
- Nguyễn Quang Thu, Quản Trị Tài Chính Căn Bản. NXB Thống Kê, Năm 2005, in lần thứ 2
- Nguyễn Hải Sản, Quản Trị Tài Chính Doanh Nghiệp, NXB Thống Kê Năm 1996.

**QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH NHÀ HÀNG – KHÁCH SẠN**

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản, các kỹ năng phân tích trong quá trình ra quyết định về tài chính như: phân tích tài chính, lập kế hoạch tài chính, lượng giá chứng khoán, các vấn đề về đầu tư và hoàn vốn, cơ cấu vốn, chi phí vốn và phân tích rủi ro tài chính.....

#### Tài liệu tham khảo:

- Brealey, Myers and Marcus, Fundamentals of corporate finance. International Edition, Mc Graw Hill Inc. 1995
- Van Horn, Financial management and policy Eastern Economy Edition, 6th Edition
- Eugene F. Brigham, Fundamentals of Financial management. niversity of Florida, Sixth Edition
- Nguyễn Quang Thu, Quản Trị Tài Chính Căn Bản. NXB Thống Kê, Năm 2005, in lần thứ 2
- Nguyễn Hải Sản, Quản Trị Tài Chính Doanh Nghiệp, NXB Thống Kê Năm 1996.

### **TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI**

Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp như: Bản chất tài chính, Thời giá tiền tệ, Định giá chứng khoán, Sử dụng vốn có hiệu quả. Ngoài ra môn này còn phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Ngọc Thơ (Chủ biên), Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống kê - 2007.
- TS. Bùi Hữu Phước, Tài chính doanh nghiệp, NXB Thống Kê, 2006.
- Nguyễn Hữu Ngọc, Nhà quản lý tài chính cần biết (Quản lý tài chính doanh nghiệp – Quản lý tài chính trong đầu tư chứng khoán), ĐH Kinh Tế Quốc Dân, 2008.

### **TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

Nội dung chính của môn học là nghiên cứu các vấn đề liên quan đến tài chính - tiền tệ quốc tế. Cụ thể: Các chính sách về cán cân thanh toán quốc tế, tính hiệu quả của các chính sách vĩ mô; các lý thuyết tỷ giá hối đoái, thị trường ngoại hối; thị trường tiền tệ, vấn đề mua thấp bán cao và lưu chuyển quốc tế; lãi suất, rủi ro lãi suất và dẫn xuất tài chính. Ngoài ra, mối quan hệ giữa tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán là một nội dung quan trọng trong môn học này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Khương Ninh (2001), Giáo trình Tài chính quốc tế, ĐH Cần Thơ.
- Trần Ngọc Thơ & Nguyễn Ngọc Định (2003), Tài chính quốc tế - Đại học Kinh tế Tp.HCM – Nhà xuất bản Thống kê.
- Giáo trình tài chính quốc tế - Học viên tài chính, NXB Tài chính.
- Keith Pilbeam (2006), *International Finance*, Third Edition, Palgrave MacMillan.
- Maurice D. Levi (2005), *International Finance*,

Fourth Edition, Routledge, London.

- Michael Melvin (2004), *International money & Finance*, International Edition (Seventh edition).

### **TÀI CHÍNH TIỀN TỆ**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản: chức năng tài chính tiền tệ và cấu trúc hệ thống tài chính trong nền kinh tế; hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, hoạt động khu vực tài chính nhà nước, hoạt động khu vực tài chính doanh nghiệp; hoạt động của hệ thống ngân hàng nhằm ổn định hệ thống tiền tệ, cung ứng vốn, dịch vụ thanh toán, ... cho nền kinh tế.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lý thuyết tài chính – chủ biên PGS-PTS. Dương Thị Bình Minh, NXBGD 1997
- Lý thuyết tiền tệ – chủ biên PGS-PTS. Vũ Văn Hoá 1996
- Thanh toán quốc tế ĐHKT 1997.

### **TÂM LÝ DU KHÁCH**

Môn học này nhằm trang bị cho sinh viên cơ sở khoa học để hiểu tâm lý du khách.

Đặc điểm tâm lý du khách ở các vùng trên thế giới. Những cơ sở khoa học của giao tiếp, những qui tắc, yêu cầu về lời nói của người hướng dẫn viên du lịch, những chỉ dẫn về giao tiếp văn minh.

Hình thành cho sinh viên kỹ năng vận động tri thức đã học để tổ chức các hoạt động du lịch mang lại hiệu quả cao nhất phù hợp với mỗi đối tượng.

Giúp sinh viên ngành du lịch nắm vững được kiến thức cơ bản về tâm lý khách cũng như kỹ năng giao tiếp. Trên cơ sở đó giúp sinh viên sẽ vững vàng tự tin trong công việc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Đính (chủ biên) (1995), Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp ứng xử trong kinh doanh, Nxb Thống kê, Hà Nội.
- Nguyễn Văn Lê (1997), Tâm lý du lịch, Nxb Trẻ.
- Nguyễn Văn Lê (1998), Nhập môn khoa học giao tiếp, Nxb Giáo dục.
- Nguyễn Văn Lê (1996), Giao tiếp nhân sự, giao tiếp phi ngôn ngữ, Nxb Trẻ.
- Nguyễn Văn Lê (1997), Xã hội học du lịch, Nxb Trẻ TP Hồ Chí Minh.
- Sơn Hồng Đức (1994), Du lịch và khách sạn, Viện đại học mở Hà Nội.
- Trần Thu Hà (2005), Giáo trình tâm lý học kinh doanh du lịch, Hà Nội
- Đinh Trung Kiên (2001), Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, Nxb .HQG Hà Noi.
- Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên) (2000), Tâm lý học đại cương, Nxb ĐHQG Hà Nội.
- Nguyễn Đình Xuân, Tâm lý học quản trị kinh doanh, Nxb Chính trị quốc gia.

## TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học để người học có thể phân tích, nhận xét, đánh giá, rút ra những kinh nghiệm cần thiết, đặc biệt là vận dụng các quy luật tâm lý vào thực tiễn cuộc sống và thực tiễn nghề nghiệp sau này.

Nghiên cứu một cách có hệ thống các vấn đề chung của tâm lý học; các quá trình và trạng thái tâm lý cơ bản; nhân cách và sự hình thành của nhân cách

Tài liệu tham khảo: Tâm lý học đại cương - Nguyễn Quang Uẩn chủ biên, NXB. ĐH Huế, năm 2008

## THANH TOÁN QUỐC TẾ

Môn học giới thiệu các kiến thức và nghiệp vụ chuyên sâu về tỷ giá hối đoái, kinh doanh ngoại tệ, phân tích cán cân thanh toán quốc tế, các phương tiện và các phương thức thanh toán quốc tế thông dụng. Qua đó, giúp sinh viên biết cách tính toán và kinh doanh các loại ngoại tệ khác nhau; biết cách lập các hồ sơ thanh toán quốc tế và các nghiệp vụ ngân hàng liên quan.

Tài liệu tham khảo:

- Thanh toán quốc tế: PGS. TS. Trần Hoàng Ngân, TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2009
- Giáo trình lý thuyết Tiền tệ ngân hàng – TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2009
- Nghiệp vụ ngân hàng thương mại - TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2009
- Quản trị rủi ro tài chính – ngân hàng - TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2009
- Thị trường ngoại hối và các giải pháp phòng ngừa rủi ro, TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2009

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Cơ chế hoạt động của một thị trường chứng khoán bao gồm : hệ thống giao dịch, phương thức giao dịch và thanh toán trên thị trường chứng khoán, phương thức xác định giá khớp lệnh và cách khớp lệnh, niêm yết chứng khoán, chỉ số giá chứng khoán và những quy định hiện hành trong mọi hoạt động có liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Đặc điểm, tính chất và sự khác biệt của các hoạt động chứng khoán như: chứng khoán cơ bản bao gồm: trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi và cổ phiếu thường; chứng khoán phái sinh bao gồm: Right, Warrant, Futures, Forward và Option.

Những kỹ thuật cơ bản trong phân tích chứng khoán và định giá chứng khoán như: phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật, các phương pháp định giá chứng khoán như chiết khấu dạng tiền, tỷ số P/E, CAPM...

Tài liệu tham khảo: Sách Thị trường chứng khoán của trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

## THỰC HÀNH KHAI BÁO HẢI QUAN

Môn học cung cấp các kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ khai báo hải quan, cách thức sử dụng phần mềm chuyên dùng cho khai báo hải quan điện tử, xây dựng những kỹ năng ứng dụng khi sinh viên ra trường và làm việc tại các công ty kinh doanh xuất – nhập khẩu, đại lý hải quan hoặc tham gia vào đội ngũ của các cán bộ - công chức hải quan. Ngoài ra còn trang bị cho sinh viên một số qui định về pháp luật hải quan mà công chức hải quan và nhà quản trị kinh doanh xuất – nhập khẩu phải biết và phải tuân thủ

## THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP NGOẠI THƯƠNG

Danh cho sinh viên ngành Ngoại thương bước đầu tiếp cận với môi trường thực tế tại các Công ty – Xi nghiệp về các môn học nghiệp vụ đã được cung cấp lý thuyết tại, ...

## THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP NHÀ HÀNG – KHÁCH SẠN

Danh cho sinh viên ngành Quản trị Nhà hàng – Khách sạn bước đầu tiếp cận với môi trường thực tế tại các Nhà hàng, Khách sạn về các môn học nghiệp vụ đã được cung cấp lý thuyết tại trường như: Nghiệp vụ lễ tân, Nghiệp vụ bán hàng, Kỹ năng giao tiếp, Tâm lý du khách, ...

## THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP QUẢN TRỊ

Danh cho sinh viên ngành Quản trị bước đầu tiếp cận với môi trường thực tế tại các Công ty về các môn học nghiệp vụ đã được cung cấp lý thuyết tại trường, ...

## THUẾ

Thuế là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng và kế toán – kiểm toán với những vấn đề lý luận cơ bản về thuế và pháp luật thuế Việt Nam. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : Tổng quan về thuế, khái niệm, đặc điểm, đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế, phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp, miễn, giảm, hoàn, truy thu và thủ tục nộp của các sắc thuế Việt Nam hiện hành bao gồm: Thuế xuất- nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế môn bài, thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất, thuế chuyển quyền sử dụng đất, các khoản phí và lệ phí.

Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Phan Thị Cúc (Chủ biên), Giáo trình thuế, NXB Tài Chính – 2009
- Bộ Tài Chính, Thuế, NXB Tài Chính – 2008
- Website: [www.gdt.gov.vn](http://www.gdt.gov.vn)

## THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản, tổng quan về thương mại điện tử. Các chính sách,



chiến lược và phương pháp tiến hành. Sử dụng các công cụ điện tử để tiến hành hoạt động kinh doanh. Hiểu và đánh giá vai trò, tầm quan trọng của TMĐT đối với nền kinh tế quốc dân. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình TMĐT.

#### Tài liệu tham khảo:

- Hỏi đáp về thương mại điện tử - Ts.Nguyễn Văn Sơn – Nhà XB Thống kê
- Những kiến thức căn bản về thương mại điện tử - Minh Quang – Nhà XB LDXH
- Giáo trình Thương Mại Điện Tử Căn Bản - Ts. Trần Văn Hòe – NXB Tài Chính – 366 trang – Năm 2010
- Dương Tố Dung, 2005, Cẩm nang TMĐT cho doanh nhân, NXB Lao Động.

### **TỔ CHỨC HỆ THỐNG THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

Môn học này cung cấp những kiến thức và kỹ năng về hệ thống thông tin doanh nghiệp như một trong các bộ phận chức năng quan trọng nhất tạo nên sự thành công của mọi tổ chức doanh nghiệp trong nền kinh tế xã hội hiện đại. Học phần trình bày cách thức sử dụng và tái tổ chức hệ thống thông tin để khai thác hệ thống một cách có hiệu quả nhằm góp phần tạo ra những hàng hoá và dịch vụ có chất lượng cao và dành được lợi thế cạnh tranh.

#### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng và bài tập tình huống của giảng viên
- Hệ thống thông tin quản trị, Nguyễn Huỳnh Anh Vũ, Nguyễn Ngọc Đức, 2010 - Trường ĐH Ngân Hàng TP Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản Lao động Xã hội.
- Management Information Systems: 5th ed, Effy Oz (Thomson Learning)

### **TỔNG QUAN CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH**

Môn học giới thiệu các khái quát chung về ngành kinh doanh lưu trú, các loại hình kinh doanh lưu trú, hệ thống sản phẩm dịch vụ của ngành lưu trú. Ngoài ra môn học còn cung cấp các nội dung chủ yếu trong tổ chức kinh doanh tại các cơ sở lưu trú cũng như hệ thống quản lý Nhà nước đối với ngành lưu trú tại Việt Nam hiện nay. Từ đó tạo cơ sở tiền đề cần thiết để người học nghiên cứu các môn học chuyên ngành như : Quản trị kinh doanh khách sạn, nhà hàng...

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Vũ Hà, Đoàn Mạnh Cương: Giáo trình Tổng quan cơ sở lưu trú du lịch, NXB Lao động xã hội, Hà Nội 2006.
- Vũ Đức Minh: Tổng quan về du lịch. NXB Giáo dục, Hà Nội 1999.
- Trần Thị Mai: Giáo trình Tổng quan về du lịch. NXB Lao động xã hội, Hà Nội 2006.
- Trần Đức Thanh: Nhập môn khoa học du lịch, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội 2000.

### **TỔNG QUAN DU LỊCH**

Là môn học lý thuyết dành cho sinh viên chuyên ngành Du lịch của Khoa Đông Nam Á Học. Môn học mang tính khái quát, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc và sự vận hành của hệ thống công nghệ du lịch.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trần Đức Thanh: Nhập môn Khoa học Du lịch – NXB ĐHQG Hà Nội, in lần 3, 2003;
- Đinh Trung Kiên: Một số vấn đề về du lịch Việt Nam – NXB ĐHQG Hà Nội, 2004;
- Nguyễn Đình Hoè và Vũ Văn Hiếu: Du lịch bền vững – NXB ĐHQG Hà Nội, 2001;
- David Weaver, Martin Oppermann: Tourism Management – John Wiley & Sons Australia, 2000;
- Chris Cooper, John Fletcher, David Gilbert, Stephen Wanhill and Rebecca Shepherd: Tourism, Principles and Practice – Addison Wesley Longman Publishing, New York, tái bản lần 2, 1998;
- C. Michael Hall and Stephen Page: Tourism in South and Southeast Asia: Issues and Cases – Butterworth-Heinemann, 2000;
- K.S.(Kaey) Chon: Tourism in Southeast Asia, A New Direction – The Haworth Hospitality Press, 2000;
- Johnson, Dawn: Human Resource Management in the Tourism Industry – McGraw-Hill Book Company, Australia, 1998;
- Philip Kotler, Michael Alan Hamlin, Irving Rein, Donald H.Haider: Marketing Asian Places: Attracting Investment, Industry, and Tourism to Cities, States and Nations – John Wiley & Sons (Asia) Pte Ltd, Singapore, 2002.
- Roger Doswell: How effective management makes the difference – Butterworth-Heinemann, Great Britain, 1997.

### **TƯ PHÁP QUỐC TẾ**

Giúp sinh viên tìm hiểu hệ thống những nguyên tắc và quy phạm pháp luật được xây dựng nhằm điều chỉnh quan hệ dân sự (theo nghĩa rộng) có yếu tố nước ngoài; vai trò của tư pháp quốc tế với đời sống sinh hoạt quốc tế, quyền lợi của các chủ thể tham gia quan hệ Tư pháp quốc tế.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Tư pháp quốc tế – Trường đại học Ngoại giao Hà Nội năm 1978;
- Giáo trình Tư pháp quốc tế. Trường đại học Luật Hà Nội. Nxb Công an nhân dân 1992; 1994; 1998; 2000; 2003; 2005.
- Giáo trình Tư pháp quốc tế Trường đại học Tổng hợp Hà Nội năm 1994
- Giáo trình Tư pháp quốc tế. Khoa Luật – Đại học quốc gia Hà Nội. Nxb Đại học quốc gia 2004.
- Giáo trình Tư pháp quốc tế Trường đại học Huế Nxb Giáo dục năm 1998;
- Giáo trình Tư pháp quốc tế. Viện đại học Mở Hà Nội. Nxb Tư pháp 2004.

- Một số vấn đề lý luận cơ bản về Tư pháp quốc tế của T.s Đoàn Năng, năm 2001;
- Tư pháp quốc tế Việt Nam của Ts. Đỗ Văn Đại và PGS.Ts Mai Hồng Quý. Nxb Đại học quốc gia TP.HCM 2006.
- Tư pháp quốc tế (Sơ đồ và văn bản) Sách dịch từ tiếng Nga của Th.s. Nguyễn Ngọc Lâm Khoa Luật quốc tế. Đại học Luật TP. HCM 2004.
- Tư pháp quốc tế - Phần 1: Một số vấn đề lý luận cơ bản. ThS Nguyễn Ngọc Lâm. NXB Đại học quốc gia TP. HCM 2007;
- Tư pháp quốc tế - Phần 2: Một số chế định cơ bản. Th.s. GVC Nguyễn Ngọc Lâm. NXB Phương Đông 2007;
- Tư pháp quốc tế - Phần 3: Hợp đồng và tố tụng. Th.s. GVC Nguyễn Ngọc Lâm. NXB Phương Đông 2007;
- Tư pháp quốc tế. ThS. Lê Thị Nam Giang. Nxb Đại học quốc gia TP.HCM 2006
- Một số vấn đề lý luận về Luật quốc tế. Giáo sư. Tiến sĩ khoa học Đào Trí Úc chủ biên. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia 1994;
- Giáo trình pháp luật trong hoạt động kinh tế đối ngoại – Trường đại học Ngoại thương của Giáo sư – Tiến sĩ Nguyễn Thị Mơ và PGS-Tiến sĩ Hoàng Ngọc Thiết;
- Cases and Materials on Conflict of Laws. (Tư liệu và Các án lệ về xung đột Luật – Bản tiếng Nga). GS. Rosenberg M. NXB NewYork., 1996.
- An lệ Tư pháp quốc tế (Bản tiếng Nga) của Gs. Francesckis.
- Công ước Viên 1980 về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế.
- Incoterms 2000; UCP 500 của ICC
- Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý giữa CHXHCN Việt Nam và các nước.

## TƯ VẤN PHÁP LUẬT TRONG DOANH NGHIỆP

Với các kiến thức đã được trang bị ở các môn học: Luật Dân sự; chủ thể kinh doanh, thương mại hàng hóa và dịch vụ, cạnh tranh, sở hữu trí tuệ, thương mại quốc tế, tố tụng dân sự, lao động, sinh viên sẽ có được khối lượng kiến thức tổng hợp, vững vàng trong việc tư vấn cho doanh nghiệp tất cả các vấn đề liên quan đến văn bản, hợp đồng, cố vấn tranh tụng, triển khai hoạt động kinh doanh đúng pháp luật, hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

Nghiên cứu, thu thập các thông tin pháp luật cần thiết; cập nhật các văn bản pháp luật, các quy định mới ban hành của các cơ quan có thẩm quyền liên quan tất cả các lĩnh vực thuộc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Nội dung chính của học phần là: Áp dụng các quy định của pháp luật về các môn học liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp nhằm đảm bảo nền tảng pháp lý cho tất cả mọi hoạt động của doanh nghiệp; làm rõ hình thức tổ chức công tác pháp chế trong doanh nghiệp; mối quan hệ giữa tổ chức pháp chế trong doanh

niệp với hoạt động tổ chức, quản lý nội bộ doanh nghiệp; tổ chức pháp chế trong doanh nghiệp với các hoạt động bên ngoài, với các hình thức tư vấn khác nhằm phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Bá Bình (Chủ biên), Nghề luật – những nghĩ suy, NXB Tư pháp, 2008
- Nguyễn Thanh Bình (Chủ biên), Nghiệp vụ của luật sư về tư vấn pháp luật, tư vấn hợp đồng, NXB Thống kê, 2008
- Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, đặc san tuyên truyền pháp luật số 12/2010: Công tác pháp chế sau 06 năm triển khai thực hiện Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ - Thực trạng và những vấn đề đặt ra.

## ỨNG DỤNG EXCEL TRONG KINH TẾ

Môn học này cung cấp cho sinh viên các kỹ thuật tính toán căn bản và chuyên sâu trên máy tính dựa vào phần mềm Microsoft Excel chuyên về tính toán thống kê, quản trị kinh doanh, kế toán, tài chính trên môi trường Windows. Sinh viên có thể thực hiện các tính toán căn bản và nâng cao, các tính toán thống kê bảng (Table), cơ sở dữ liệu (Data base), phân tích tần suất (Frequency), vẽ biểu đồ (Chart) và các tính toán chuyên sâu như: tính toán lập, các dạng bài toán qui hoạch tuyến tính, dự báo kinh doanh, tính toán dòng tiền tệ...

### Tài liệu tham khảo:

- Đặng Cảnh Thạc, Trần Thanh Thái, Trần Thanh Phong, Ứng dụng MS Excel trong kinh tế, 2008.
- Lê Quang Huy, Giáo trình Excel, 2010.

## ỨNG DỤNG SPSS TRONG KINH TẾ

Môn học này trang bị cho học viên những kiến thức về Sử dụng phần mềm SPSS để quản lý, xử lý, phân tích dữ liệu thu thập được trong quá trình điều tra phục vụ nghiên cứu khoa học; Kỹ năng thao tác trên máy từ khâu khởi tạo biến đến các khâu nhập liệu, làm sạch dữ liệu, xử lý dữ liệu và phân tích, kiểm định dữ liệu trên SPSS.

### Tài liệu tham khảo:

- Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS, Hoàng Trọng – Chu Nguyễn Mộng Ngọc, NXB Hồng Đức 2008.
- Thống kê ứng dụng trong kinh tế - xã hội; Hoàng Trọng – Chu Nguyễn Mộng Ngọc, NXB Thống kê 2008.
- Giáo trình: Nguyên lý thống kê kinh tế (Dùng cho sinh viên các ngành: Kinh tế, Kế toán, Kinh doanh và Quản trị doanh nghiệp); PGS.TS Ngô Thị Thuận; NXB Nông nghiệp, 2006.

## VẬN TẢI VÀ GIAO NHẬN NGOẠI THƯƠNG

Sinh viên nắm được những kiến thức cần thiết về các tổ chức vận tải trên thế giới, tự sắp xếp, tổ chức được qui

trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, đồng thời tự tính toán và đề ra phương án mua bảo hiểm cho hàng hoá mua bán với nước ngoài, thực hiện được các chứng từ vận tải sau khi giao nhận.

Tài liệu tham khảo:

- GS-TS Võ Thanh Thu, “Kỹ thuật Nghiệp vụ XNK”, NXB Thống kê 2005.
- PGS-TS Hoàng Văn Châu, “Vận tải giao nhận hàng hoá XNK”, NXB Khoa học Kỹ thuật 1999.

## **NGÀNH KẾ TOÁN KIỂM TOÁN**

### **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN**

Sau khi hoàn tất môn học sinh viên có khả năng sử dụng các từ vựng thuộc chuyên ngành Kế Toán để giao tiếp, đọc hiểu các tài liệu về kế toán, quản trị, tài chính và thuyết trình.

Tài liệu tham khảo:

- John Rogers.” MARKET LEADER - Practice File, Pre-Intermediate Business English.” ,2005.
- Bertha J. Naterop , Erich Weis and Eva Haberfellner .”BUSINESS LETTERS FOR ALL” .Oxford University Press . 1998.
- Christopher Goddard .”BUSINESS IDIOMS INTERNATIONAL”, 1995.
- The Longman Business English Dictionary
- Principles of Accounting by Needles / Anderson / Caldwell

### **ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN VÀ DOANH NGHIỆP**

Doanh nghiệp là một tổ chức thương mại, công nghiệp dịch vụ hay đầu tư, quy tụ các phương tiện tài lực, vật lực và nhân lực nhằm thực hiện một hoạt động kinh tế. Giá trị doanh nghiệp bao gồm cả giá trị tài sản hữu hình và cả giá trị tài sản vô hình. Thăm định giá doanh nghiệp là quá trình thực hiện để ước tính giá trị của hoạt động kinh doanh, của doanh nghiệp hay lợi ích của nó theo một mục đích nhất định bằng cách phương pháp thăm định giá thích hợp.

Tài liệu tham khảo:

- Ts. Nguyễn Minh Hoàng, “Giáo trình nguyên lý định giá tài sản” NXB Thống kê năm 2012

### **ĐỐI CHIẾU KẾ TOÁN QUỐC TẾ**

Học phần kế toán Mỹ đối chiếu kế toán VN bao gồm những kiến thức tối thiểu cần thiết về hệ thống Kế toán ở một số nước trên thế giới. Đặc biệt là các nước phát triển, qua đó rút những kinh nghiệm quý báu để áp dụng phù hợp với tình hình Kế toán tại Việt Nam. Đây là môn chuyên ngành trong khối ngành Kế toán.

Tài liệu tham khảo:

- Phan Đức Dũng - Kế toán Mỹ đối chiếu kế toán VN – NXB Tài chính – 2006.
- Houghton Millon - Financial accounting.

## **KẾ TOÁN CHI PHÍ**

Học phần kế toán chi phí giá thành bao gồm những kiến thức về các phương pháp tính giá thành, cách phân loại chi phí, phân tích biến động chi phí.

Tài liệu tham khảo:

- Kế toán chi phí thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- TS Phan Đức Dũng, “Kế toán chi phí” NXB Thống kê năm 2013

## **KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP**

Học phần này trang bị những kiến thức cơ bản về kế toán hành chính sự nghiệp như: Kế toán tiền, vật tư, tài sản cố định, các nghiệp vụ thanh toán, nguồn kinh phí vốn, kế toán các khoản thu chi hoạt động sự nghiệp và kinh doanh trong đơn vị hành chính sự nghiệp, quyết toán kinh phí và báo cáo tài chính.

Tài liệu tham khảo:

- Kế toán hành chính sự nghiệp thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp (Ban hành theo QĐ 19 ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính- Nhà xuất bản Tài chính 2006)
- Các văn bản pháp lý chung về tài chính công.

## **KẾ TOÁN NGÂN HÀNG**

Học phần bao gồm những kiến thức về các phương pháp hoạch toán, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh của các ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng của Việt Nam và thế giới.

Tài liệu tham khảo: TS. Trương Thị Hồng, “Kế toán ngân hàng”, NXB Tài chính năm 2007

## **KẾ TOÁN QUẢN TRỊ**

Học phần này cung cấp những thông tin cơ bản về bản chất, chức năng, nội dung và các phương pháp của kế toán quản trị; sự khác biệt và mối quan hệ giữa kế toán tài chính và kế toán quản trị; các kiến thức cơ bản về phân loại chi phí và giá thành trong kế toán quản trị. Trên cơ sở đó xây dựng các phương pháp tính giá, phương pháp lập dự toán, kiểm soát chi phí, phân tích chi phí trong mối quan hệ Chi Phí – Khối Lượng – Lợi Nhuận cũng như tạo lập và cung cấp thông tin thích hợp cho quá trình ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình chính: Ts. Huỳnh Đức Lộng , Giáo trình kế toán quản trị
- Sách tham khảo: Các giáo trình kế toán quản trị của các trường Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học kinh tế Tp.HCM, Học viện tài chính...

## **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH PHẦN 1**

Học phần này bao gồm những kiến thức chuyên môn về tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp; Kế toán vốn bằng tiền; Kế toán các khoản ứng trước; Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ; Kế toán tài sản cố định; Kế toán tiền lương và phân tích tiền lương; Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm công nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Kế toán tài chính 1 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- TS Phan Đức Dũng, “*Kế toán tài chính P1*” NXB Thống kê năm 2013

## KẾ TOÁN TÀI CHÍNH PHẦN 2

Môn này cung cấp việc phân tích, quản lý và phát triển các luồng tài chính ra và vào doanh nghiệp, các khoản phải thu, phải trả, các khoản ứng trước trong doanh nghiệp. Kế toán quá trình mua bán hàng hóa trong doanh nghiệp thương mại. Bên cạnh đó, nó còn cung cấp kiến thức xác định kết quả kinh doanh.

Tài liệu tham khảo:

- Kế toán tài chính 2 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- TS Phan Đức Dũng, “*Kế toán tài chính P2*” NXB Thống kê năm 2013

## KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 3

Học phần này bao gồm những kiến thức chuyên môn về kế toán hoạt động đầu tư tài chính, sổ sách kế toán và các hình thức sổ sách kế toán; báo cáo kế toán doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Kế toán tài chính 3 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- TS Phan Đức Dũng, “*Kế toán tài chính P3*” NXB Thống kê năm 2013

## KẾ TOÁN THUẾ

Học phần này bao gồm những kiến thức chuyên môn về kế toán các loại thuế.

Tài liệu tham khảo: TS Phan Đức Dũng, “*Kế toán thuế*” NXB Thống kê năm 2012

## KIỂM TOÁN 1

Cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau.

Tài liệu tham khảo:

- Kiểm toán 1 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Giáo trình Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, NXB Thống kê 2007
- Các văn bản pháp lý chung về kiểm toán.

## KIỂM TOÁN 2

Cung cấp các kiến thức về thực hành kiểm toán, các kiến thức về kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Đồng thời cung cấp các kiến thức về các hoạt động kiểm toán chuyên biệt, bao gồm những dịch vụ của doanh nghiệp kiểm toán, khái niệm và quy trình kiểm toán nội bộ và kiểm toán Nhà nước.

Tài liệu tham khảo:

- Kiểm toán 2 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Giáo trình Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế TP.HCM, NXB Thống kê 2007
- Các văn bản pháp lý chung về kiểm toán.

## KINH TẾ LƯỢNG

Học phần cung cấp các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi quy một phương trình, cách phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình. Học phần còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh cơ bản trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng và cơ sở dữ liệu của Việt Nam.

- Khái quát về kinh tế lượng;
- Mô hình hồi quy hai biến;
- Mô hình hồi quy 2 biến: ước lượng và kiểm định giả thuyết;
- Mô hình hồi quy bội: ước lượng và kiểm định giả thuyết;
- Hồi quy với biến giả;
- Các vi phạm của giả thiết: (đa cộng tuyến, phương sai thay đổi và tự tương quan).

Tài liệu tham khảo:

- Vũ Thiệu, Nguyễn Quang Đông, Nguyễn Khắc Minh, “*Kinh tế lượng*”, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2001.
- Nguyễn Quang Đông, “*Bài tập kinh tế lượng với trợ giúp của phần mềm EVIEWS*”, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2002.
- Hồng Ngọc Nhậm, “*Kinh tế lượng*”, Trường Đại học kinh tế TP. HCM, 2005.

## KINH TẾ QUỐC TẾ

Giới thiệu những công cụ chính sách khác nhau được các quốc gia sử dụng để can thiệp vào việc phân phối nguồn lực trong thương mại tự do và phân tích ảnh hưởng của những công cụ này đến lợi ích đạt được của quốc gia sử dụng chúng, mô tả một số hình thức can thiệp thương mại quan trọng nhất và xem xét đến

những người hưởng lợi và mất mát khi những biện pháp bóp méo thương mại được thực hiện. thảo luận một vài tranh luận về việc bảo hộ mậu dịch trong nhiều thập kỷ qua và vẫn còn tiếp tục ảnh hưởng đến những nhà hoạch định chính sách.

Môn học này học viên được trang bị sâu hơn về các lý thuyết và chính sách mậu dịch quốc tế, đồng thời mở rộng nó với việc đưa vào các lý thuyết bổ sung cho phù hợp với nền kinh tế thế giới đã có nhiều thay đổi. Sau khi học xong môn học này học viên sẽ biết giải thích các tình huống, các hiện tượng về các mối quan hệ kinh tế giữa Việt Nam với các nền kinh tế trên thế giới và các tổ chức kinh tế quốc tế.

#### Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Thị Chinh, Nguyễn Phú Tụ, Nguyễn Hữu Lộc, Giáo trình Kinh tế quốc tế, NXB
- <http://www.box.com/shared/tx6ig1jdww>

## KINH TẾ VI MÔ

Học phần kinh tế vi mô có nhiệm vụ chủ yếu là trang bị các kiến thức cơ bản và cơ sở cho sinh viên về hoạt động của nền kinh tế thị trường thông qua việc phân tích các quy luật kinh tế cơ bản như quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh.... Học phần này đề cập đến hành vi của các thành viên của một nền kinh tế đó là người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ. Học phần này sẽ trang bị công cụ phân tích để sinh viên nắm bắt và áp dụng cho các môn học sau này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phan Thành Tâm, “Kinh tế vi mô”, Nhà xuất bản Thống kê, 2012.
- Nguyễn Như Ý, “Kinh tế vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007.
- Trần Xuân Kiêm, TS. Hồ Ngọc Minh, “Kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2005.
- David Begg, “Kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007.
- Damian Ward, “Bài tập kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007

## KINH TẾ VĨ MÔ

Kinh tế vĩ mô cùng với kinh tế vi mô là những môn học cơ sở có vai trò cung cấp khung lý thuyết cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành, tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh.

Học phần kinh tế vĩ mô giới thiệu một số khái niệm cơ bản về kinh tế học vĩ mô bao gồm việc đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: Các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; giới thiệu những tư tưởng trung tâm về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô và vận dụng chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, tỷ giá hối đoái và chính sách thương mại vào mô hình nền kinh tế đóng và nền kinh tế mở.

#### Tài liệu tham khảo:

- Kinh Tế Vĩ Mô, TS. Dương Tấn Diệp, NXB Thống

Kê, 2001.

- Giáo trình kinh tế vĩ mô, Đại học kinh tế Quốc dân, NXB Thống kê.
- Kinh tế vĩ mô, TS. Nguyễn Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ, ThS. Lâm Mạnh Hà, NXB Thống kê, 2007.
- Kinh tế học vĩ mô, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, NXB Giáo Dục, 2008.
- Kinh tế học, Paul A. Samuelson & W.D. Nordhaus, NXB chính trị Quốc gia, 1997.
- Lý thuyết tổng quát về việc làm, lãi suất và tiền tệ, J.M. Keynes, NXB Giáo Dục, 1994.
- Kinh tế vĩ mô, Robert J. Gordon, NXB Khoa học và kỹ thuật 1994.
- Kinh tế học hiện đại, Milton Spencer, 1997.
- Các cuộc tranh luận trong kinh tế vĩ mô, Brian Hiller, NXB Giáo Dục, 1992.

## LỊCH SỬ CÁC HỌC THUYẾT KINH TẾ

Lịch sử các học thuyết kinh tế là môn khoa học xã hội nghiên cứu quá trình ra đời, phát triển, đấu tranh và thay thế lẫn nhau của các hệ thống quản điểm kinh tế của các giai cấp cơ bản dưới những hình thái kinh tế - xã hội khác nhau.

Phương pháp nghiên cứu của lịch sử các học thuyết kinh tế là phương pháp duy vật biện chứng được áp dụng trong tiến trình lịch sử các hình thái kinh tế - xã hội. Nguyên tắc chung cho phương pháp luận của lịch sử các học thuyết kinh tế là nghiên cứu một cách hệ thống các quan điểm kinh tế, đồng thời phải đánh giá đúng đắn công lao và hạn chế của các nhà lý luận kinh tế trong lịch sử. Mặt khác, cũng phản ánh khách quan tính phê phán vốn có của các học thuyết kinh tế, không phủ nhận tính độc lập tương đối của các học thuyết và ảnh hưởng của chúng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Tài liệu tham khảo: Sách tham khảo: Các giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế của các trường Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học kinh tế Tp.HCM, Học viện tài chính...

## LUẬT KINH TẾ

Môn Luật kinh tế là môn học rất quan trọng đối với chuyên ngành quản trị kinh doanh, với mục tiêu trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, môn học giúp cho sinh viên có kiến thức toàn diện trong chuyên ngành được đào tạo để khi tốt nghiệp có thể phối hợp kiến thức của môn Luật kinh tế với các môn học khác. Sự hiểu biết những quy định pháp luật về kinh tế giúp cho sinh viên khi hoạt động kinh doanh tránh những hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời còn có thể giúp cho sinh viên bảo vệ quyền lợi của mình.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình luật kinh tế của Đại học Kinh tế TP HCM.
- Giáo trình pháp luật kinh tế của Đại Học Kinh tế

## MARKETING CƠ BẢN

Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng.

Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến thức sau:

Những khái niệm cơ bản về nghệ thuật Marketing.

Những yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng.

Những yếu tố nằm trong phối thức Marketing.

Giải quyết những khúc mắc trong hệ thống Marketing.

Tài liệu tham khảo:

- William M.Pride; O.C Ferrel: Marketing, Eighth Edition, Houghton Mifflin, 1993
- Joel R.Evan & Barry Berman: Marketing, Sixth Edition, Printed in the United States of America, 1992.
- Boone&Kurtz: Contemporary Marketing, Seventh Edition, Printed in the United States of America, 1992
- Glen L. Urban & Jogn R. Hanser: Design and Marketing of new products, printed in the United States of America, 1980

## NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Nghiệp vụ Ngân hàng Thương mại là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực nghiệp vụ ngân hàng thương mại. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : Tổng quan về ngân hàng thương mại, nghiệp vụ nguồn vốn trong ngân hàng thương mại, tín dụng ngắn hạn, tín dụng dài hạn, nghiệp vụ chiết khấu và bảo thanh toán, bảo lãnh ngân hàng, cho thuê tài chính, nghiệp vụ ngân hàng quốc tế.

Tài liệu tham khảo: PGS.TS. Nguyễn Đăng Dờn (Chủ biên), *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại*, NXB Thống kê - 2007

## NGHIỆP VỤ XUẤT NHẬP KHẨU

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, giúp họ hiểu biết về các công tác giao dịch, hiểu cách soạn thảo, ký kết và tổ chức thực hiện hợp đồng kinh doanh xuất nhập khẩu ở các doanh nghiệp có hoạt động mua bán với thương nhân nước ngoài.

Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam “Kỹ Thuật Nghiệp Vụ Ngoại Thương ” Giáo trình lưu hành nội bộ trường ĐHLH 2009.
- GS-TS V Thanh Thu “Kỹ Thuật Kinh Doanh Xuất

Nhập Khẩu” NXB Thống Kê 2005.

- PGS-Vũ Hữu Từu “Kỹ Thuật Nghiệp Vụ Ngoại Thương” Thống Kê NXB 1999.
- TS Hà Thị Ngọc Oanh “Kỹ Thuật Kinh Doanh Thương Mại Quốc Tế” NXB Thống Kê 2003.
- TS Đoàn Thị Hồng Vân “Đàm Phán Trong Kinh Doanh Quốc Tế” NXB Thống Kê 2002

## NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

Học phần này trang bị những kiến thức cơ bản về Nguyên lý kế toán như: định nghĩa về kế toán, các khái niệm , nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán, báo cáo kế toán, sổ kế toán

Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý kế toán thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Các sách kế toán của các nước (phần lý thuyết)
- Các văn bản pháp lý chung về kế toán luật kế toán,các điều lệ chế độ tổ chức kế toán và các văn bản khác có liên quan (kể cả các luật) về kinh tế và kinh doanh

## NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ

Mô tả có hệ thống các bước nghiệp vụ thống kê phục vụ yêu cầu tổ chức thu thập, xử lý , phân tích dữ liệu.

Cung cấp hệ thống các phương pháp thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu, xử lý các thông tin đã thu thập, phân tích, dự đoán hiện tượng phục vụ cho mọi mục đích sử dụng thông tin trong quản lý.

Giới thiệu các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý thống kê thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Mai thanh Loan, Trần thị Mộng Tuyết, Đề cương môn học và hệ thống bài tập Thống kê ứng dụng trong Kinh doanh và kinh tế,
- Chủ biên: Hà văn Sơn, Giáo trình Lý thuyết Thống kê, ứng dụng trong Quản trị và kinh tế, NXB thống kê, 2012 .

## PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chương trình môn học bao gồm lý luận chung về phân tích kinh doanh, phân tích kết quả và tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất, phân tích chi phí sản xuất và giá thành, phân tích tiêu thụ và lợi nhuận, phân tích tình hình tài chính . Các nội dung phân tích thể hiện thông qua các chỉ tiêu kinh tế cụ thể cũng như các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình chính: Ts. Huỳnh Đức Lộng , Giáo trình

phân tích hoạt động kinh doanh

- Sách tham khảo: Các giáo trình phân tích hoạt động kinh doanh của các trường Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học kinh tế Tp.HCM, Học viện tài chính...

## **QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

Môn quản trị doanh nghiệp dành cho sinh viên đại học chuyên ngành tài chính - kế toán nhằm trang bị cho học viên những kiến thức về:

- Các loại hình doanh nghiệp
- Cách thức tổ chức bộ máy doanh nghiệp
- Cách thức bố trí máy móc thiết bị hợp lý
- Cách thức tăng hiệu quả trong lao động
- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu môn học Quản trị doanh nghiệp của bộ môn QTSX trường Đại học Kinh Tế TP.HCM.
- Tài liệu tham khảo môn Tổ chức hệ thống thông tin trong quản trị của Ts. Hồ Tiến Dũng.

## **QUẢN TRỊ HỌC**

Quản trị học cung cấp những kiến thức cơ bản về Quản trị, là cơ sở để học viên đi sâu nghiên cứu những môn học chuyên ngành quản trị như: Quản trị chiến lược, Quản trị sản xuất, quản trị Marketing, quản trị nhân sự ... v.v

Quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản sau đây:

- Khái niệm về các loại hình tổ chức: Công việc quản trị; Nhà quản trị và doanh nhân.
- Vai trò, nhiệm vụ, chức năng quản trị
- Quy trình, nguyên tắc và yêu cầu ra quyết định quản trị
- Một số ứng dụng về quản trị

Tài liệu tham khảo:

- PGs – Ts. Nguyễn Thị Liên Diệp, Giáo trình quản trị học..
- Nguyễn Thanh Hội và Phan Thắng – Quản trị học – NXB Thống Kê, Hà Nội, 1999.

## **QUẢN TRỊ SẢN XUẤT**

Sản xuất là chức năng chính của các doanh nghiệp sản xuất và cung cấp dịch vụ. Cùng với chức năng thương mại và chức năng tài chính nó tạo ra “cái kiềng” của doanh nghiệp mà mỗi chức năng đó là một các chân. Quản trị sản xuất là một trong những nội dung chính trong quản trị doanh nghiệp, là yếu tố quyết định trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất và sức cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua chất lượng sản phẩm, giá thành sản xuất và thời gian cung cấp sản phẩm. Quản trị sản xuất là môn học thuộc kiến thức ngành, trang bị những kiến thức cơ bản về quản trị quá trình sản xuất, nhằm đạt được mục tiêu chung của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Bài tập môn QTSX của Ths.Nguyễn Quốc Thịnh.
- Quản trị sản xuất và tác nghiệp của GS.TS Đồng Thị

Thanh Phương.

## **TÀI CHÍNH CÔNG**

Môn học nghiên cứu và đề cập đến những vấn đề về hoạt động tài chính vĩ mô, do vậy nó có liên quan đến nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tài chính tiền tệ. Môn học này vừa đề cập đến các vấn đề có tính nguyên lý, đồng thời cũng mang tính nghiệp vụ cụ thể, có nhiều vấn đề liên quan đến các chế độ chính sách của nhà nước, đặc biệt là chính sách quản lý ngân sách, thuế... Qua nghiên cứu môn học, sinh viên sẽ thấy được mối liên hệ giữa môn học này với các môn học chuyên ngành khác, đặc biệt là môn quản lý thuế, Tài chính doanh nghiệp... Cùng với các môn học khác trong chuyên ngành, những kiến thức tích lũy được

## **TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP – NGÀNH KẾ TOÁN**

Môn Tài Chính Doanh Nghiệp phần này dành cho sinh viên ngành kế toán với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp, hoạch định chiến lược tài chính. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : Các vấn đề chung về Tài Chính Doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, các phương pháp định giá chứng khoán, đánh giá rủi ro của dự án, mối quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất sinh lợi, hoạch định ngân sách vốn đầu tư, xây dựng và thẩm định dòng tiền, phương pháp xác định chi phí sử dụng vốn dài hạn của dự án, phân tích tình hình tài chính công ty, tác động của đòn bẩy lên tỷ suất sinh lợi, lập kế hoạch tài chính, quản trị hàng tồn kho và quản trị tiền mặt.

Tài liệu tham khảo:

- Ts. Nguyễn Minh Kiều ( chủ biên) Tài chính doanh nghiệp căn bản, NXB Thống kê - 2009.
- TS.Trần ngọc thơ (Chủ biên), *Tài chính doanh nghiệp hiện đại*, NXB Thống kê - 2003.

## **TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

Nội dung chính của môn học tập trung vào tìm hiểu môi trường tài chính quốc tế, các thị trường tiền tệ giao ngay, giao sau, có kỳ hạn và thị trường các quyền chọn tiền tệ thế giới; mối liên hệ giữa tỷ giá hối đoái với lãi suất( IRP), giữa lạm phát, lãi suất và tỷ giá thông qua lý thuyết ngang giá sức mua PPP và hiệu ứng Fisher quốc tế IFE; dự báo và phòng ngừa rủi ro tỷ giá, tài trợ và đầu tư quốc tế ngắn hạn, dài hạn; khủng hoảng tài chính quốc tế và những bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.

Tài liệu tham khảo: PGS.TS.Trần ngọc thơ (Chủ biên), Tài chính quốc tế, NXB Thống kê - 2003

từ môn học này sẽ trang bị toàn diện cho sinh viên những cán bộ tương lai làm việc trong các cơ quan tài chính, thuế vụ, hải quan, kho bạc nhà nước...

Tài liệu tham khảo: PGS.TS.Trần ngọc thơ (Chủ biên),

## TÀI CHÍNH TIỀN TỆ

Chức năng tài chính tiền tệ và cấu trúc hệ thống tài chính trong nền kinh tế; hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, hoạt động khu vực tài chính nhà nước: ngân sách và chính sách tài khóa, hoạt động khu vực tài chính doanh nghiệp; vốn, nguồn vốn, quản lý vốn, hoạt động của hệ thống ngân hàng (ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương) nhằm ổn định tiền tệ, cung ứng vốn, dịch vụ thanh toán... cho nền kinh tế.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Dương Đăng Chinh. 2006. Lý thuyết tài chính, Nhà xuất bản Tài chính. Hà nội.
- GS.TS. Dương Thị Bình Minh, TS. Sử Đình Thành. 2006. Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Thống kê. Hà nội.
- TS. Nguyễn Hữu Tài. 2002. Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Thống kê. Hà nội.
- PGS.TS. Lê Văn Tề, TS. Nguyễn Văn Hà. 2006. Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Thống kê. Hà nội.
- TS. Lê Thị Mận-2010-Lý thuyết tài chính tiền tệ - Nhà xuất bản lao động XH.
- PGS.TS Nguyễn Thị Nhung, TS Lê Thị Tuyết Hoa- 2008-Tiền tệ ngân hàng-Nhà xuất bản thống kê.

## THANH TOÁN QUỐC TẾ

Môn học Thanh toán quốc tế là môn học mang tính tác nghiệp rất cao, là môn học nghiệp vụ chính của sinh viên chuyên ngành Tài chính Ngân hàng và Ngoại thương, là môn bổ trợ cho sinh viên các chuyên ngành kinh tế khác.

Môn học Thanh toán quốc tế gồm hai phần chính: Phần một tìm hiểu chuyên sâu về các lĩnh vực: tỷ giá hối đoái, thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ (Spot, Arbitrage, Forward, Swap, Options, Futures Market); phần hai tìm hiểu các phương tiện thanh toán quốc tế (Bill of Exchange, Promissory Note, Cheque, Payment Card), các phương thức thanh toán quốc tế (T/T, Open Account, COD – CAD, L/C, Collection) và bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế.

### Tài liệu tham khảo:

- TS Nguyễn Văn Nam, “Thanh toán quốc tế”, Lưu hành nội bộ, ĐH Lạc Hồng, 2009.
- PGS.TS Trần Hoàng Ngân & ctg, “Thanh toán quốc tế”, NXB Thống kê 2010.
- TS. Trâm Thị Xuân Hương & ctg, “Thanh toán quốc tế”, NXB Lao động- Xã hội 2008
- TS. Nguyễn Minh Kiều, “Bài tập & Bài giải Thanh toán quốc tế”, NXB Thống kê 2009.

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Học phần này cung cấp tổng quan về thị trường tài

chính và thị trường chứng khoán; nguồn cung ứng chứng khoán; niêm yết và phát hành chứng khoán; các loại chứng khoán; phương thức giao dịch trên thị trường chứng khoán; phân tích và lựa chọn danh mục đầu tư.

### Tài liệu tham khảo:

- Thị trường chứng khoán – Đại Học Kinh Tế TP. HCM
- Thị trường chứng khoán tổng quan , TS. Lý Hoàng Ánh NXB LĐXH năm 2009.
- Phân tích chứng khoán tổng quan , TS. Lý Hoàng Ánh NXB LĐXH năm 2009
- Thị trường chứng khoán, TS. Lý Hoàng Ánh – TS. Đoàn Thanh Hà NXB Thống Kê Hà Nội năm 2009.
- Thị trường chứng khoán, TS. Lý Hoàng Ánh – TS. Đoàn Thanh Hà NXB Thống Kê Hà Nội năm 2009.

## THIẾT LẬP VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Môn học này trang bị cho sinh viên các ý thức cơ bản trong việc nhận diện các cơ hội đầu tư để xác định ý tưởng hình thành dự án, lập và thẩm định một dự án đầu tư cụ thể. Đồng thời môn học này cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng xây dựng các mô hình tài chính các phương pháp phân tích rủi ro trong việc đánh giá hiệu quả dự án đầu tư.

### Tài liệu tham khảo:

- Jack Clark Francis, Management of Investments International Edition, Mc-Graw Hill Inc. 1993.
- Bộ môn kinh tế tài nguyên và môi trường, nhập môn phân tích lợi ích và chi phí. NXB Đại Học Quốc Gia. Năm 2003.
- Bộ môn quản trị dự án, thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, NXB Thống Kê, năm 2012.

## THỰC HÀNH CHỨNG TỪ SỐ SÁCH VÀ KHAI BÁO THUẾ

Chế độ chứng từ và sổ kế toán là những nội dung cơ bản của Chế độ kế toán do Nhà nước ban hành để áp dụng trong các Doanh nghiệp, môn học có tính thực hành từ việc lập , sử dụng cho đến quá trình bảo quản và lưu trữ theo chế độ hiện hành .

### Tài liệu tham khảo:

- Chế độ kế toán doanh nghiệp – Hệ thống báo cáo tài chính, chế độ chứng từ và sổ kế toán – Bộ Tài Chính – Nhà xuất bản tài chính – 2006.
- Hướng dẫn thực hành kế toán trên sổ kế toán , ĐH Kinh tế , TP.HCM , Nhà xuất bản thống kê Hà nội – 2009.

## THỰC HÀNH KẾ TOÁN QUẢN TRỊ

Học phần này nhằm giúp cho sinh viên vận dụng môn học kế toán quản trị vào trong thực hành, giúp sinh viên thực hành trong quá trình lập dự toán, phân tích chi phí-khối lượng- lợi nhuận, phân tích đánh giá trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân trong doanh nghiệp cũng như tạo lập và cung cấp thông tin thích hợp cho quá trình ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà



quản trị.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình chính: Bộ chứng từ thực hành kế toán tài chính, Khoa kế toán kiểm toán.
- Sách tham khảo: Managerial Accounting – Ray H. Garrison, Managerial Accounting – Pierre L. Titard, Cost Accounting – Nathan S. Slavin.

## THUẾ

Thuế là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng và kế toán – kiểm toán với những vấn đề lý luận cơ bản về thuế và pháp luật thuế Việt Nam. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm: Tổng quan về thuế, khái niệm, đặc điểm, đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế, phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp, miễn, giảm, hoàn, truy thu và thủ tục nộp của các sắc thuế Việt Nam hiện hành bao gồm: Thuế xuất- nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế môn bài, thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất, thuế chuyển quyền sử dụng đất, các khoản phí và lệ phí.

Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Phan Thị Cúc (Chủ biên), Giáo trình thuế, NXB Tài Chính – 2009
- Bộ Tài Chính, Thuế , NXB Tài Chính – 2008 \* Website: [www.gdt.gov.vn](http://www.gdt.gov.vn)
- Lê Quang Cường (chủ biên), Kỹ thuật khai báo thuế, NXB Lao Động – 2009
- Lê Quang Cường (chủ biên), Giáo trình thuế 1, NXB Lao Động – 2012
- Võ Thế Hào (Chủ biên), Giáo trình thuế, NXB Tài Chính – 2009
- Bộ Tài Chính, Thuế , NXB Tài Chính – 2008
- Kim Ngân, Chính sách thuế mới năm 2011, NXB Lao động – 2011
- Website: [www.gdt.gov.vn](http://www.gdt.gov.vn)
- Websit: [www.Tapchithue.com](http://www.Tapchithue.com)
- Websit: [www.Taxnet.com](http://www.Taxnet.com)

## TIN HỌC QUẢN LÝ

Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về việc thiết kế cơ sở dữ liệu và cài đặt chương trình một số ứng dụng quản lý: quản lý điểm, quản lý bán hàng, quản lý kho, quản lý vận tải...

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Microsoft Access 2010, Nguyễn Thiện Tâm, Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, năm 2012.

## TIN HỌC ỨNG DỤNG KẾ TOÁN 1

Hiện nay việc ứng dụng tin học vào công tác kế toán trở nên phổ biến và ngày càng phát triển. Với sự hỗ trợ của máy tính, việc xử lý thông tin của kế toán đã được thực hiện một cách nhanh chóng, chính xác và đạt hiệu quả cao. Do vậy, hiện nay không ít doanh nghiệp đã có những định hướng chiến lược ứng dụng tin học vào

công tác quản lý nói chung và công tác kế toán nói riêng để tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành doanh nghiệp, chương trình giảng dạy sẽ đi vào những nội dung chính sau: như cung cấp những kiến thức căn bản về tổ chức công tác kế toán và có thể ứng dụng ngay khi đi làm tại doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo: Tin học kế toán 1 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập

## TIN HỌC ỨNG DỤNG KẾ TOÁN 2

Môn học cung cấp cho sinh viên ngành Kế toán những kiến thức cơ bản về việc sử dụng và khai thác các hệ thống thông tin kinh tế nói chung và các hệ thống thông tin kế toán nói riêng trong các hoạt động kế toán và kiểm toán. Những vấn đề chính môn học đề cập đến là: Các hệ thống thông tin kinh tế dựa trên máy tính, Khái niệm và nguyên tắc xây dựng hệ thống thông tin kế toán, Qui trình phát triển một hệ thống thông tin kế toán, Phương pháp đánh giá hiệu quả kinh tế của hệ thống thông tin kế toán. Một phần mềm được lựa chọn để phát triển các ứng dụng trong hệ thống thông tin kế toán. Những ứng dụng đó bao gồm Xử lý bảng biểu kế toán, Phân tích thông tin kế toán, Sử dụng các hàm tài chính – kế toán, Quản trị cơ sở dữ liệu kế toán trong một phần mềm cụ thể.

Tài liệu tham khảo:

- Tin học kế toán 1 thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Phần mềm Misa SME.NET 2010 (Cty cổ phần phần mềm quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ Misa
- Tài liệu và bài tập thực hành Misa SME.NET 2010
- Hướng dẫn thực hành sổ sách kế toán, lập báo cáo kế toán (TS. Bùi Văn Dương, PGS – TS. Võ Văn Nhị, TS. Đặng Văn Sáng

## TOÁN TÀI CHÍNH

Môn Toán Tài chính là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : Cách tính lãi đơn, lãi kép, chiết khấu thương phiếu, chuỗi tiền tệ theo thời gian, vay vốn và trái phiếu.

Tài liệu tham khảo: TS. Trần ngọc thơ (Chủ biên), *Toán tài chính*, NXB Thống kê - 2003.

## NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

### ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH

Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh về các nội dung như tổng quan về tài chính, tài chính doanh nghiệp, các bảng báo cáo tài chính, các giao dịch trong kinh doanh, các nghiệp vụ ngân hàng. Hướng dẫn sinh viên học và cơ bản đọc được các tài liệu tiếng Anh hiện

đang được sử dụng tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Định hướng cho sinh viên các hoạt động tiếng Anh trong thực tiễn như lập các báo cáo tài chính mà sinh viên sẽ làm việc trong tương lai tại các doanh nghiệp trong nước và có vốn đầu tư nước ngoài.

#### Tài liệu tham khảo:

- Cao Xuan Thieu (2006), English in Finance, Finance Publisher
- Corbett, J. (1991). English for International Banking and Finance , Cambridge University Press
- Ian MacKenzie, English for the Financial Sector , 2008, Cambridge University Press.

## **ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH**

Môn Đầu tư Tài Chính là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng nghiên cứu những vấn đề cơ bản về quản trị danh mục đầu tư qua việc ứng dụng các lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại để dự tính tỷ suất sinh lời và kiểm soát rủi ro danh mục trong ngắn hạn và dài hạn. Môn Đầu tư Tài Chính cung cấp những kiến thức hiện đại về chiến lược quản lý danh mục đầu tư TC “năng động” đối với các nhà đầu tư Việt Nam. Do đó, môn học Đầu tư Tài Chính sẽ cung cấp sinh viên kiến thức cơ bản trong quản trị danh mục đầu tư theo các lý thuyết đầu tư như: lý thuyết Markowitz để đo lường rủi ro phi hệ thống (unsystematic risk) để đạt những danh mục đầu tư hiệu quả; lý thuyết CAPM, APT để đo lường rủi ro hệ thống (systematic risk) bị tác động bởi các yếu tố như: tác động từ chính trị, tình hình nền kinh tế, chính sách kinh tế, biến động kinh tế thế giới,... Ngoài ra, giúp sinh viên hiểu biết về kiến thức về chiến lược đầu tư, quy trình đầu tư lựa chọn chứng khoán đầu tư, phân bổ vốn đầu tư,...Môn học giúp sinh viên hệ thống, nắm vững những kiến thức, các kỹ thuật đánh giá và đầu tư danh mục, kiểm soát rủi ro danh mục. Hoàn tất môn học Đầu tư Tài Chính này, sinh viên hiểu rõ chiến lược cũng như phương pháp quản trị danh mục đầu tư của các nhà đầu tư Việt Nam, có thể thực hiện giao dịch và mua bán chứng khoán trên thị trường với danh mục hiệu quả, có thể thực hiện phân tích và đánh giá được những biến động của thị trường chứng khoán, đồng thời có thể phân tích và định giá cơ bản các chứng khoán đang được mua bán trên thị trường.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phan Thị Bích Nguyệt, 2005, Đầu tư tài chính – Quản lý danh mục đầu tư, NXB Thống Kê.
- Phan Thị Bích Nguyệt (2010), Đầu tư Tài chính, Nhà xuất bản lao động.
- TS. Lý Hoàng Ánh, Phân tích chứng khoán tổng quan, NXB LĐXH, 2009
- Davis Blake, Phân tích thị trường tài chính.

## **KẾ TOÁN NGÂN HÀNG**

Môn học kế toán ngân hàng tập trung giới thiệu nội dung và phương pháp hạch toán các nghiệp vụ kinh tế

phát sinh, tại các ngân hàng thương mại của Việt Nam và của các tổ chức tín dụng Việt Nam nói chung. Nội dung môn học không những cung cấp kiến thức về kế toán trong lĩnh vực ngân hàng, mà còn giúp sinh viên có điều kiện ôn lại toàn bộ các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng. Trên cơ sở các nghiệp vụ kế toán, các đối tượng có liên quan như nhà quản trị, cơ quan thuế, cổ đông...Kiểm soát toàn bộ vốn và tài sản của ngân hàng cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh, và sự phân chia lợi nhuận trong ngân hàng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Loan-Lâm Thị Hồng Nga: “Kế toán Ngân hàng” NXB Thống Kê, 2012
- Nguyễn Thị Loan-Lâm Thị Hồng Nga: “Bài tập và bài giải Kế toán Ngân hàng” NXB Thống Kê, 2012
- Kế toán ngân hàng, Trường đại học Ngân hàng TP.HCM, NXB Phương Đông, 2012
  - + Chuẩn mực kế toán quốc tế.
  - + Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

## **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH (NGÀNH TÀI CHÍNH)**

Là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình khung đào tạo ngành Tài chính – Ngân hàng. Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về kế toán tài chính doanh nghiệp bao gồm: kế toán tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, kết quả hoạt động kinh doanh, dòng tiền lưu chuyển trên cơ sở của chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam nhằm lập báo cáo tài chính và cung cấp thông tin cho các đối tượng sử dụng thông tin. Đọc và hiểu được các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính do phân hệ kế toán tài chính cung cấp. Hiểu và có thể thực hành kế toán tài chính trong các doanh nghiệp ở trình độ căn bản.

#### Tài liệu tham khảo:

- Chế độ kế toán – Bộ Tài chính.
- Chuẩn mực kế toán – Bộ Tài chính.
- Các giáo trình kế toán tài chính doanh nghiệp.

## **KIỂM TOÁN**

Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về kiểm toán, các hình thức kiểm toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của các doanh nghiệp. Ý nghĩa của việc tìm hiểu, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ đối với công tác kiểm toán. Những khái niệm cơ bản trong kiểm toán và ý nghĩa của chúng đối với việc thực hiện kiểm toán. Các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau. Sau khi học xong, sinh viên có những kỹ năng cơ bản về kiểm toán để phân tích, đánh giá tình hình doanh nghiệp. Trang bị cho người học phương pháp cơ bản để tìm hiểu, kiểm tra, và giải quyết vấn đề trong tổ chức kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Tp>HCM, NXB Thống kê 2012
- Các văn bản pháp lý chung về kiểm toán.

## KINH TẾ LƯỢNG

Học phần cung cấp các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi quy một phương trình, cách phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như kinh tế của mô hình. Học phần còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh cơ bản trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng và cơ sở dữ liệu của Việt Nam.

- Khái quát về kinh tế lượng;
- Mô hình hồi quy hai biến;
- Mô hình hồi quy 2 biến: ước lượng và kiểm định giả thuyết;
- Mô hình hồi quy bội: ước lượng và kiểm định giả thuyết;
- Hồi quy với biến giả;
- Các vi phạm của giả thiết: (đa cộng tuyến, phương sai thay đổi và tự tương quan).

### Tài liệu tham khảo:

- Vũ Thiều, Nguyễn Quang Dong, Nguyễn Khắc Minh, “Kinh tế lượng”, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2001.
- Nguyễn Quang Dong, “Bài tập kinh tế lượng với trợ giúp của phần mềm EVIEWS”, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2002.
- Hồng Ngọc Nhậm, “Kinh tế lượng”, Trường Đại học kinh tế TP. HCM, 2005.

## KINH TẾ QUỐC TẾ

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập hiện nay, một sự hiểu biết về nền kinh tế thế giới, những nguyên tắc vận hành của nó và cách ứng xử của mỗi quốc gia là vô cùng quan trọng. Do đó, việc trang bị môn học này là rất cần thiết cho những ai nghiên cứu về kinh tế, chẳng những ở bậc đại học mà cả ở những bậc đào tạo cao hơn.

Ở bậc đại học, sinh viên đã được trang bị kiến thức về các lý thuyết và các chính sách mậu dịch quốc tế nhưng mới dừng ở những nội dung cơ bản với yêu cầu sinh viên phải nắm được các lý thuyết, các công cụ can thiệp vào mậu dịch tự do cũng như các hình thức liên kết kinh tế quốc tế, sự dịch chuyển nguồn lực quốc tế, tài chính quốc tế và vận dụng nó để giải các bài tập.

### Tài liệu tham khảo:

- GS.TS Hoàng Thị Chính, Giáo trình Kinh tế quốc tế, NXB Giáo dục, 2001
- GS.TS Hoàng Thị Chính, Bài tập Kinh tế quốc tế, NXB Giáo dục, 2001
- TS Nguyễn Văn Sơn, Bài giảng Lý thuyết và chính sách thương mại quốc tế.
- Dominick Salvatore” International Economics”, Jonh Wiley & Sons, 2001, Seventh Edition
- RobertJ. Carbaugh”International Economics” South-Western College Publish

## KINH TẾ VI MÔ

Học phần kinh tế vi mô có nhiệm vụ chủ yếu là trang bị các kiến thức cơ bản và cơ sở cho sinh viên về hoạt động của nền kinh tế thị trường thông qua việc phân tích các quy luật kinh tế cơ bản như quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh.... Học phần này đề cập đến hành vi của các thành viên của một nền kinh tế đó là người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ. Học phần này sẽ trang bị công cụ phân tích để sinh viên nắm bắt và áp dụng cho các môn học sau này.

### Tài liệu tham khảo:

- Phan Thành Tâm, “Kinh tế vi mô”, Nhà xuất bản Thống kê, 2012.
- Nguyễn Như Ý, “Kinh tế vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007.
- Trần Xuân Kiêm, TS. Hồ Ngọc Minh, “Kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2005.
- David Begg, “Kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007.
- Damian Ward, “Bài tập kinh tế học vi mô”, Nhà xuất bản thống kê, 2007

## KINH TẾ VĨ MÔ

Kinh tế vĩ mô cùng với kinh tế vi mô là những môn học cơ sở có vai trò cung cấp khung lý thuyết cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành, tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh.

Học phần kinh tế vĩ mô giới thiệu một số khái niệm cơ bản về kinh tế học vĩ mô bao gồm việc đo lường tổng sản lượng và mức giá của nền kinh tế; mô tả hành vi của nền kinh tế trong dài hạn: Các nhân tố quy định tăng trưởng kinh tế, thất nghiệp và lạm phát trong dài hạn; giới thiệu những tư tưởng trung tâm về tổng cung, tổng cầu và cân bằng kinh tế vĩ mô và vận dụng chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, tỷ giá hối đoái và chính sách thương mại vào mô hình nền kinh tế đóng và nền kinh tế mở.

### Tài liệu tham khảo:

- Kinh Tế Vĩ Mô, TS. Dương Tấn Diệp, NXB Thống Kê, 2001.
- Giáo trình kinh tế vĩ mô, Đại học kinh tế Quốc dân, NXB Thống Kê.
- Kinh tế vĩ mô, TS. Nguyễn Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ, ThS. Lâm Mạnh Hà, NXB Thống kê, 2007.
- Kinh tế học vĩ mô, Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, NXB Giáo Dục, 2008.
- Kinh tế học, Paul A. Samuelson & W.D. Nordhaus, NXB chính trị Quốc gia, 1997.
- Lý thuyết tổng quát về việc làm, lãi suất và tiền tệ, J.M. Keynes, NXB Giáo Dục, 1994.
- Kinh tế vĩ mô, Robert J. Gordon, NXB Khoa học và kỹ thuật 1994.
- Kinh tế học hiện đại, Milton Spencer, 1997.
- Các cuộc tranh luận trong kinh tế vĩ mô, Brian

Hiller, NXB Giáo Dục, 1992.

## KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN TRONG KINH DOANH

Đàm phán là một trong những kỹ năng quan trọng nhóm Kỹ năng Giao tiếp. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta thực hiện rất nhiều cuộc đàm phán thương lượng mà đôi khi chính chúng ta cũng không nhận ra. Thương lượng trong Kinh doanh là quá trình bàn bạc thỏa thuận giữa các bên một cách tự nguyện, trong đó các bên điều chỉnh đề xuất và mục tiêu của mình để có thể đạt được mục tiêu của mình. Môn học giúp cho sinh viên trang bị những kiến thức cơ bản về đàm phán, đặc biệt là đàm phán trong kinh doanh, nhận thức đúng về tầm quan trọng, vai trò của đàm phán trong kinh doanh, rèn luyện kỹ năng của đàm phán như Các bước tiến hành của Đàm phán, Kỹ năng thỏa hiệp, Kỹ năng Hợp tác, v.v., có khả năng vận dụng những kiến thức, kỹ năng về đàm phán trong cuộc sống, học tập, và công việc KD đạt hiệu quả hơn.

### Tài liệu tham khảo:

- Mastering business negotiation
- GS.TS Hoàng Đức Thân, Giáo trình giao dịch và đàm phán kinh doanh, trường Đại học Kinh tế quốc dân, NXB Thống Kê.
- Dale Carnegie, Đắc Nhân Tâm, Nhà Xuất Bản Trẻ, 2008.

## LUẬT KINH TẾ

Môn Luật kinh tế là môn học rất quan trọng đối với chuyên ngành quản trị kinh doanh, với mục tiêu trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, môn học giúp cho sinh viên có kiến thức toàn diện trong chuyên ngành được đào tạo để khi tốt nghiệp có thể phối hợp kiến thức của môn Luật kinh tế với các môn học khác. Sự hiểu biết những quy định pháp luật về kinh tế giúp cho sinh viên khi hoạt động kinh doanh tránh những hành vi vi phạm pháp luật, đồng thời còn có thể giúp cho sinh viên bảo vệ quyền lợi của mình.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình luật kinh tế của Đại học Kinh tế TP HCM.
- Giáo trình pháp luật kinh tế của Đại Học Kinh tế Quốc Dân.

## MARKETING NGÂN HÀNG

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết marketing trong hoạt động ngân hàng, nắm được việc xây dựng chiến lược marketing cũng như nắm vững các đặc điểm, đặc trưng cho những sản phẩm của kinh doanh ngân hàng. Sinh viên được đào tạo chuyên sâu các kỹ năng bán hàng - sản phẩm của ngân hàng. Cung cấp kiến thức cơ bản về Marketing của NHTM, giúp sinh viên sau khi ra trường có thể làm việc tại các NHTM và TCTD khác. Sau khi học môn học này sinh

viên có thể vận dụng lý thuyết vào các tình huống thực tế về hoạt động marketing trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tài chính của một NHTM hiện đại.

### Tài liệu tham khảo:

- Đồng chủ biên: TS.Tô Ngọc Hưng, TS.Nguyễn Kim Anh, Giáo trình nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng, NXB thống kê, 2011.
- Văn bản luật liên quan, thời báo ngân hàng, các trang web của các ngân hàng.

## MARKETING CƠ BẢN

Môn Marketing căn bản được giảng dạy nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản trong nghệ thuật Marketing đối với khách hàng, nhận diện khách hàng của mình và đề ra các phương án giải quyết nhằm đem đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng.

Marketing căn bản cung cấp cho học viên những kiến thức sau:

Những khái niệm cơ bản về nghệ thuật Marketing.

Những yếu tố môi trường tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng.

Những yếu tố nằm trong phối thức Marketing.

Giải quyết những khúc mắc trong hệ thống Marketing.

### Tài liệu tham khảo:

- William M.Pride; O.C Ferrel: Marketing, Eighth Edition, Houghton Mifflin, 1993
- Joel R.Evan & Barry Berman: Marketing, Sixth Edition, Printed in the United States of America, 1992.
- Boone&Kurtz: Contemporary Marketing, Seventh Edition, Printed in the United States of America, 1992
- Glen L. Urban & Jogn R. Hanser: Design and Marketing of new products, printed in the United States of America, 1980

## NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Nghiệp vụ NHTM là môn học giới thiệu về hoạt động kinh doanh của các NHTM. Hoạt động kinh doanh NHTM nhìn chung là hoạt động kinh doanh sản phẩm dịch vụ tiền tệ; bao gồm nghiệp vụ huy động vốn, cấp tín dụng, dịch vụ thanh toán ngân quỹ, và các hoạt động khác liên quan đến tài chính tiền tệ. Môn học giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về Ngân hàng thương mại, một bộ phận quan trọng trong hệ thống tài chính của một nền kinh tế.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn: “Nghiệp vụ ngân hàng thương mại” NXB Đại Học Quốc Gia TP.HCM, 2012
- PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn: “Hệ thống bài tập, bài giải và dạng đề thi Nghiệp vụ ngân hàng thương mại” NXB ĐH Quốc Gia
- PGS.TS Nguyễn Minh Kiều: “ Nghiệp vụ ngân hàng thương mại” NXB Thống kê, 2012
- PGS.TS Nguyễn Minh Kiều: “ Bài tập và bài giải nghiệp vụ ngân hàng thương mại” NXB Thống kê,

2012

- Hồ Diệu, Tín dụng ngân hàng, NXB Thống kê

#### Các loại tạp chí:

- Tạp chí thị trường Tài chính – Tiền tệ.
- Tạp chí Ngân hàng.
- Tạp chí Tài chính.
- Tạp chí Nghiên cứu kinh tế.
- Tạp chí những vấn đề về kinh tế thế giới.
- Các văn bản pháp lý (Luật, Nghị định, Quyết định, Thông tư) có liên quan.

### **NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**

Môn Nguyên lý kế toán trang bị những kiến thức cơ bản về lý thuyết kế toán như: Bản chất, chức năng, nguyên tắc của kế toán, trình tự chung về kế toán các yếu tố, các hình thức kế toán, tổ chức công tác và bộ máy kế toán. Trang bị cho người học kiến thức cơ bản nhất về kế toán, làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị. Sau khi học xong môn học này sinh viên có thể vận dụng trong phân tích, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị.

#### Tài liệu tham khảo:

- TS. Phan Đức Dũng, Giáo trình nguyên lý kế toán, NXB Thống kê – 2012
- Trần Phước, Giáo trình nguyên lý kế toán, NXB Thống kê – 2010
- PGS.TS. Võ Văn Nhị (Chủ biên), Giáo trình nguyên lý kế toán, NXB Phương Đông – 2012
- TS. Lê Thị Thanh Hà – TS. Trần Thị Kỳ (Chủ biên), Giáo trình nguyên lý kế toán, NXB Thống kê
- Chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành, Các văn bản pháp lý chung về kế toán, luật kế toán, Tạp chí Kế toán, Tạp chí Tài chính, Tạp chí Kiểm toán,...

### **NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ**

Mô tả có hệ thống các bước nghiệp vụ thống kê phục vụ yêu cầu tổ chức thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu.

Cung cấp hệ thống các phương pháp thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu, xử lý các thông tin đã thu thập, phân tích, dự đoán hiện tượng phục vụ cho mọi mục đích sử dụng thông tin trong quản lý.

Giới thiệu các phần mềm làm công cụ xử lý dữ liệu trên nền tảng lý thuyết về các phương pháp nhằm biết khai thác công cụ tính toán đồng thời biết đọc các kết quả tính toán từ công cụ.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý thống kê thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Mai Thanh Loan, Trần thị Mộng Tuyết, Đề cương môn học và hệ thống bài tập Thống kê ứng dụng trong Kinh doanh và kinh tế,
- Chủ biên: Hà Văn Sơn, Giáo trình Lý thuyết Thống kê, ứng dụng trong Quản trị và kinh tế, NXB thống kê, 2012 .

### **NGUYÊN LÝ VÀ THỰC HÀNH BẢO HIỂM**

Môn Nguyên lý và thực hành bảo hiểm là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực bảo hiểm. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản trong lĩnh vực bảo hiểm từ đó giúp sinh viên dễ dàng tiếp thu những kiến thức chuyên sâu hơn trong lĩnh vực bảo hiểm. Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng tự nghiên cứu về lĩnh vực bảo hiểm và có thể tham gia công tác tại các tổ chức bảo hiểm thương mại hoặc có liên quan đến bảo hiểm thương mại.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Tiến Hùng (chủ biên), Nguyên lý thực hành bảo hiểm, Nhà xuất bản Tài chính, 2007;
- Nguyễn Ngọc Định, Nguyễn Tiến Hùng, Hồ Thủy Tiên, Lý thuyết bảo hiểm, Nhà xuất bản Tài chính, 1999;
- Nguyễn Tiến Hùng, Phan Hồ Trung Phong, Hoạt động kinh doanh bảo hiểm ở Việt nam, Nhà xuất bản Tài chính, 2004;
- David Bland, Bảo hiểm: Nguyên tắc và thực hành (bản tiếng Việt), Học viện Bảo hiểm Hoàng gia Anh, 1993.

### **PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH**

Môn học này được thiết kế nhằm chuẩn bị cho sinh viên khả năng diễn giải, phân tích Tài chính đối với những công việc có liên quan đến phân tích tài chính, tín dụng và chứng khoán; quyết định cho vay và đầu tư, và các quyết định khác mà phải dựa trên số liệu tài chính. Môn học này khai thác chuyên sâu các chuyên đề về phân tích tài chính, từ góc độ người sử dụng báo cáo tài chính. Nhằm giúp sinh viên có thể diễn giải nhiều báo cáo khác nhau một cách hiệu quả, mỗi vấn đề thảo luận trong môn học liên quan đến việc đánh giá khả năng sinh lợi và rủi ro của doanh nghiệp. Giảng viên áp dụng các công cụ và khái niệm phân tích trong phân tích đối thủ cạnh tranh, và quyết định đầu tư và tín dụng và định giá.

#### Tài liệu tham khảo:

- PGS. TS Nguyễn Thị Ngọc Trang - PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hoa, Phân tích Tài chính, NXB Lao Động, 2008
- Wild, Bernstein and Subramanyam, Financial Statement Analysis, 9th edition. McGraw Hill Irwin, 2010
- Financial Statement Analysis: A Valuation Approach, Soffer, L., Soffer, R., Prentice Hall, 2003
- “Fundamental Analysis, Future Earnings, and Stock Prices.”, Abarbanell, J, and B. Bushee, Journal of Accounting Research 35, 1997, pp.
- Financial Statement Analysis and Security Valuation, Penman, S. H, McGraw Hill 2001.

### **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

Môn học Phương Pháp Nghiên Cứu Khoa Học cung cấp một cách có hệ thống các phương pháp nghiên cứu giúp cho sinh viên thực hiện được các đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Bên cạnh nền tảng phương pháp, môn học này giúp sinh viên có được những kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng xác định vấn đề, kỹ năng tìm kiếm và thu thập dữ liệu sơ cấp và thứ cấp, kỹ năng thuyết trình, trình bày trước đám đông, kỹ năng phân biện, kỹ năng báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học. Môn học này giúp sinh viên hiểu nền tảng lý thuyết căn bản của phương pháp nghiên cứu và có được những kỹ năng cần thiết để lập kế hoạch, thực hiện và trình bày kết quả nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng. Vào cuối môn học, sinh viên có thể:

- Hiểu các khái niệm dùng trong lý thuyết nghiên cứu và thực tiễn nghiên cứu kinh doanh.
- Biết cách định nghĩa vấn đề nghiên cứu và hiểu qui trình thực hiện nghiên cứu.
- Biết các cách thức thu thập dữ liệu và sử dụng phù hợp cho từng loại nghiên cứu.
- Biết các kỹ thuật chọn mẫu và thủ tục thực hiện chọn mẫu.
- Hiểu công việc phân tích dữ liệu và các công cụ thực hiện phân tích, và các diễn giải kết quả phân tích.
- Hiểu qui trình viết báo cáo kết quả nghiên cứu.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Cành, Giáo trình Phương pháp và phương pháp luận nghiên cứu khoa học kinh tế, Nhà xuất bản ĐH Quốc gia. TP.HCM, năm 2007.
- Đồng Thị Thanh Phương, Nguyễn Thị Ngọc An, Phương pháp nghiên cứu khoa học, Nhà xuất bản Lao động Xã hội. TP.HCM, năm 2010.

## **QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

Môn quản trị doanh nghiệp dành cho sinh viên đại học chuyên ngành Tài chính - Kế toán nhằm trang bị cho học viên những kiến thức về: Các loại hình doanh nghiệp, cách thức tổ chức bộ máy doanh nghiệp, cách thức bố trí máy móc thiết bị hợp lý

Cách thức tăng hiệu quả trong lao động, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể biết được những kiến thức nền tảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Cũng như những kiến thức chuyên sâu về cách sắp xếp máy móc thiết bị, nguyên vật liệu, chi phí sao cho có hiệu quả và hợp lý nhất.

Sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đó vào việc phân bổ nguồn lực (nhân lực, vật lực) sao cho hợp lý và hiệu quả nhất.

#### Tài liệu tham khảo:

- Đồng Thị Thanh Phương, Quản trị doanh nghiệp, NXB Thống kê.
- Tài liệu môn học Quản trị doanh nghiệp của bộ môn QTSX trường Đại học Kinh Tế TP.HCM.
- Tài liệu tham khảo môn Tổ chức hệ thống thông tin

trong quản trị của Ts. Hồ Tiến Dũng.

- Bài tập môn QTSX của Ths.Nguyễn Quốc Thịnh.
- Quản trị sản xuất và tác nghiệp của GS.TS Đồng Thị Thanh Phương.
- Quản trị nhân sự của Ts.Nguyễn Thanh Hội NXB Thống kê 2002.

## **QUẢN TRỊ HỌC**

Quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản về quá trình tổ chức và phối hợp hoạt động có hiệu quả của các cá nhân trong tổ chức nhằm đạt đến mục tiêu chung của cá nhân và tổ chức trong điều kiện biến động của môi trường kinh tế xã hội. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: Các vấn đề chung: Giới thiệu các khái niệm và vai trò của quản trị cũng như lịch sử hình thành của quản trị. Phân biệt hiệu quả và kết quả của quản trị, đồng thời nêu ra những phương pháp tiếp cận quản trị học trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn của quản trị. Cơ sở khoa học của quản trị: các lý thuyết quản trị, các nguyên tắc và phương pháp quản trị, thông tin và quyết định quản trị. Các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, phối hợp, kiểm tra, điều chỉnh và một số vấn đề về quản trị học hiện đại trong thế kỷ 21, chân dung các nhà quản trị & các kinh nghiệm quản trị của các công ty, doanh nghiệp trong nước và trên thế giới.

Tài liệu tham khảo: Nguyễn Thị Liên Diệp, “*Quản trị học*”, NXB Thống kê, 2006

## **QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI**

Môn Quản trị ngân hàng thương mại là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng, môn học này giúp sinh viên tìm hiểu về báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại, mô hình đo lường lợi nhuận và rủi ro trong hoạt động ngân hàng, phân tích hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại, quản trị nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại, quản trị nguồn vốn và thanh toán của ngân hàng thương mại, sản phẩm và chiến lược sản phẩm của ngân hàng, phân tích đối thủ cạnh tranh trong ngành ngân hàng, hoạch định và tiến hành thực hiện chiến lược kinh doanh.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Mùi, Giáo trình Quản trị Ngân hàng Thương Mại, NXB Tài Chính, 2006.
- Phan Thị Thu Hà, Ngân hàng thương mại, ĐH Kinh Tế Quốc Dân, 2007.
- PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn (chủ biên): “Quản trị ngân hàng thương mại hiện đại” NXB Phương Đông, 2012
- P.S. Rose, Commercial Bank Management, bản dịch của Trường ĐH Kinh tế Quốc dân Hà Nội, 2004

## **QUẢN TRỊ RỦI RO TÀI CHÍNH**

Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính như hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau, quyền chọn, hoán đổi và ứng dụng của những công cụ này trong thực tiễn để phòng ngừa

rủi ro. Xác định được giá trị và hiệu quả của các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính như hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau, quyền chọn.

Tài liệu tham khảo:

- Bùi Lê Hà, Nguyễn Văn Sơn, Ngô Thị Ngọc Huyền, Nguyễn Thị Hồng Thu, Thị trường Futures, Options, NXB Thống kê 2000.
- Nguyễn Thị Ngọc Trang, Quản trị rủi ro tài chính, NXB Thống kê 2006.
- Nguyễn Minh Kiều, Quản trị rủi ro tài chính, NXB Thống kê 2009.

## **TÀI CHÍNH CÔNG TY ĐA QUỐC GIA**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến hoạt động tài chính của một công ty đa quốc gia. Sinh viên cần hiểu được mức độ phức tạp, những rủi ro, cơ hội và thách thức đối với hoạt động tài chính của một công ty đa quốc gia; đồng thời biết vận dụng những kiến thức đó để quản trị tài chính của công ty đa quốc gia. Môn học đề cập đến những vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động tài chính của các công ty đa quốc gia. Hoạt động tài chính của công ty đa quốc gia liên quan đến ba quyết định chủ yếu là quyết định tài trợ; quyết định đầu tư và quyết định phân chia lợi nhuận. Liên quan đến quyết định tài trợ, môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến vấn đề chi phí vốn, cơ cấu vốn, các thị trường vốn quốc tế...; liên quan đến hoạt động đầu tư, môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến các rủi ro mà công ty đa quốc gia gặp phải, kiến thức về đầu tư trực tiếp nước ngoài và việc hợp nhất hay sáp nhập xuyên biên giới...; liên quan đến quyết định phân chia lợi nhuận, môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến vấn đề thuế trong môi trường quốc tế, đến quản trị công ty...

Tài liệu tham khảo:

- Cheol. S. Eun and Bruce G. Resnick (2004), International financial management, 4th Edition, McGraw Hill/Irwin
- Jeff Madura (2003), International financial management, 7th Edition, Thomson.

## **TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 1**

Môn Tài chính doanh nghiệp 1 là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp, hoạch định chiến lược tài chính. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : Các vấn đề chung về Tài chính doanh nghiệp, giá trị tiền tệ theo thời gian, các phương pháp định giá chứng khoán, đánh giá rủi ro của dự án, mối quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất sinh lợi hoạch định ngân sách vốn đầu tư, xây dựng và thẩm định dòng tiền và phương pháp xác định chi phí sử dụng vốn dài hạn của dự án.

Tài liệu tham khảo:

- Chế độ mới về quản lý tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính – NXB Tài chính, Hà nội 2001.

- TS. Nguyễn Ngọc Định ( chủ biên), Toán Tài Chính, NXB Thống kê - 2002.
- TS. Nguyễn Minh Kiều ( chủ biên), Tài chính doanh nghiệp căn bản, NXB Thống kê - 2009.
- GS.TS.Trần Ngọc Thơ (Chủ biên), Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống kê - 2003.
- PGS. TS. Bùi Kim Yên ( chủ biên), Thị trường chứng khoán, NXB Thống kê – 2006

## **TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 2**

Môn Tài chính doanh nghiệp 2 là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp, phân tích và hoạch định chiến lược tài chính. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm : quyết định cấu trúc vốn trong thực tiễn, phương thức các doanh nghiệp phát hành chứng khoán, phân tích tình hình tài chính, lập kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn, chiến lược tài chính và quản trị tài sản ngắn hạn. Sau môn học sinh viên có thể: Nắm được các phương thức doanh nghiệp phát hành chứng khoán. Nắm vững kiến thức về quyết định cấu trúc vốn trong thực tiễn. Phân tích tình hình tài chính. Lập kế hoạch tài chính, đủ kiến thức về chiến lược tài chính. Nắm vững kiến thức về định giá chứng khoán, định giá công ty. Quản trị hàng tồn kho và quản trị tiền mặt hiệu quả. Đủ kiến thức để làm việc tại các ngân hàng, hay bộ phận tài chính của các doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- GS.TS Trần Ngọc Thơ (Chủ biên), Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống kê - 2007.
- TS. Nguyễn Thanh Liêm, Quản trị tài chính, NXB Thống Kê, 2008.
- Nguyễn Hữu Ngọc, Nhà quản lý tài chính cần biết (Quản lý tài chính doanh nghiệp – Quản lý tài chính trong đầu tư chứng khoán), ĐH Kinh Tế Quốc Dân, 2008.
- GS.TS. Ngô Thế Chi, TS. Nguyễn Trọng Cơ, Giáo trình phân tích tài chính doanh nghiệp, NXB Tài Chính, 2005.

## **TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**

Nội dung chính của môn học tập trung vào tìm hiểu môi trường tài chính quốc tế, các thị trường tiền tệ giao ngay, giao sau, có kỳ hạn và thị trường các quyền chọn tiền tệ thế giới; mối liên hệ giữa tỷ giá hối đoái với lãi suất( IRP), giữa lạm phát, lãi suất và tỷ giá thông qua lý thuyết ngang giá sức mua PPP và hiệu ứng Fisher quốc tế IFE; dự báo và phòng ngừa rủi ro tỷ giá, tài trợ và đầu tư quốc tế ngắn hạn, dài hạn; khủng hoảng tài chính quốc tế và những bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam. Học xong môn học này sinh viên có thể hiểu và vận dụng vào trong thực tế để phân tích các diễn biến tài chính quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

- GS.TS. Trần Ngọc Thơ, TS. Nguyễn Ngọc Định,

TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang, TS. Nguyễn Thị Liên Hoa, ThS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo, Tài chính quốc tế, Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh – Nhà xuất bản Thống kê.

- TS. Nguyễn Văn Tiến, Tài chính quốc tế hiện đại trong nền kinh tế mở, Học viện Ngân hàng – Nhà xuất bản Thống kê.
- Học viện Tài chính, Giáo trình Tài chính quốc tế, Nhà xuất bản Tài chính.

## TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

Chức năng tài chính tiền tệ và cấu trúc hệ thống tài chính trong nền kinh tế; hoạt động của thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, hoạt động khu vực tài chính nhà nước: ngân sách và chính sách tài khóa, hoạt động khu vực tài chính doanh nghiệp; vốn, nguồn vốn, quản lý vốn, hoạt động của hệ thống ngân hàng (ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương) nhằm ổn định tiền tệ, cung ứng vốn, dịch vụ thanh toán...cho nền kinh tế.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Dương Đăng Chinh. 2006. Lý thuyết tài chính, Nhà xuất bản Tài chính. Hà nội.
- GS.TS. Dương Thị Bình Minh, TS. Sử Đình Thành. 2006. Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Thống kê. Hà nội.
- TS. Nguyễn Hữu Tài. 2002. Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Thống kê. Hà nội.
- PGS.TS. Lê Văn Tề, TS. Nguyễn Văn Hà. 2006. Lý thuyết tài chính tiền tệ, Nhà xuất bản Thống kê. Hà nội.
- TS. Lê Thị Mận-2010-Lý thuyết tài chính tiền tệ - Nhà xuất bản lao động XH.
- PGS.TS Nguyễn Thị Nhung, TS Lê Thị Tuyết Hoa- 2008-Tiền tệ ngân hàng-Nhà xuất bản thống kê.

## THẨM ĐỊNH BẤT ĐỘNG SẢN

Môn học cung cấp các cơ sở lý luận của việc thẩm định giá tài sản và các phương pháp định giá tài sản là bất động sản (nhà cửa, đất đai...), động sản (máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyên...). Phần đầu của môn học sẽ giới thiệu các vấn đề cơ bản liên quan đến khoa học thẩm định giá. Phần tiếp theo của môn học sẽ giới thiệu các phương pháp thẩm định giá tài sản ứng dụng cho nhà cửa và máy móc thiết bị. Thẩm định bất động sản là môn học chuyên ngành mang tính tổng hợp và thực tiễn cao. Sinh viên học thành công từ môn học này sẽ có khả năng nắm vững các kiến thức và phương pháp thẩm định giá ứng dụng cho bất động sản và động sản. Sinh viên học tốt môn học này sẽ có kỹ năng tác nghiệp cần thiết đáp ứng yêu cầu công việc thẩm định giá bất động sản và động sản trong nghiệp vụ tín dụng ngân hàng hoặc trong các ngành, lĩnh vực kinh tế khác.

### Tài liệu tham khảo:

- Đoàn Văn Trường và Ngô Trí Long, Các phương pháp thẩm định giá trị tài sản, NXB Khoa học Kỹ

thuật, năm 1997.

- TS Nguyễn Ngọc Vinh, TS Nguyễn Quỳnh Hoa, Giáo trình Thẩm định giá trị Bất động sản, Khoa Kinh tế Phát triển, trường Đại học Kinh tế TP.HCM, 2011.

## THANH TOÁN QUỐC TẾ

Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức và nghiệp vụ chuyên ngành về tiền tệ thế giới, về tỷ giá hối đoái, về kinh doanh tiền tệ, sinh viên cũng tìm hiểu về cán cân thanh toán quốc tế, các phương tiện và phương thức thanh toán quốc tế thông dụng, đặc biệt là phương thức thanh toán L/C. Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về tiền tệ thế giới, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ trên thị trường hối đoái, cách phát hành và lưu thông các phương tiện thanh toán quốc tế, cách thực hiện các phương thức thanh toán trong giao dịch thương mại, dịch vụ quốc tế. Sau khi học xong môn học này sinh viên hiểu và biết cách tiếp cận với mọi đồng tiền trên thế giới, có thể thực hiện nghiệp vụ mua bán ngoại tệ trên thị trường hối đoái. Sinh viên đủ khả năng nhận công việc của người kế toán thanh toán quốc tế trong các công ty trong và ngoài nước có hoạt động liên quan đến xuất nhập khẩu.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Hoàng Ngân, Nguyễn Minh Kiều, Thanh toán quốc tế, NXB Thống kê, 2009.
- TS Nguyễn Văn Nam, Thanh Toán Quốc Tế, Giáo trình lưu hành nội bộ trường ĐHLH 2009.
- TS Nguyễn Văn Nam, Kỹ Thuật Nghiệp Vụ Ngoại Thương, Giáo trình lưu hành nội bộ trường ĐHLH 2009.

## THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Học phần này cung cấp tổng quan về thị trường tài chính và thị trường chứng khoán; nguồn cung ứng chứng khoán; niêm yết và phát hành chứng khoán; các loại chứng khoán; phương thức giao dịch trên thị trường chứng khoán; phân tích và lựa chọn danh mục đầu tư. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường tài chính, cơ chế vận hành và những quy định của một sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam; nắm vững những kiến thức, các kỹ thuật đánh giá và đầu tư cơ bản, về các loại chứng khoán như: cổ phiếu, trái phiếu và các chứng khoán phái sinh; tìm hiểu hoạt động của các công ty chứng khoán và quỹ đầu tư. Hoàn tất môn học này, sinh viên nắm được cơ chế vận hành thị trường chứng khoán hiện nay của Việt Nam, có thể thực hiện giao dịch và mua bán chứng khoán trên thị trường, có thể thực hiện phân tích và đánh giá được những biến động của thị trường chứng khoán, đồng thời có thể phân tích và định giá cơ bản các chứng khoán đang được mua bán trên thị trường.

### Tài liệu tham khảo:

- Thị trường chứng khoán – Đại Học Kinh Tế TP. HCM
- TS. Lý Hoàng Ánh, Thị trường chứng khoán tổng



- quan, NXB LĐXH, 2009.
- TS. Lý Hoàng Ánh, Phân tích chứng khoán tổng quan, NXB LĐXH, 2009
- TS. Lý Hoàng Ánh – TS. Đoàn Thanh Hà, Thị trường chứng khoán, NXB Thống kê Hà Nội năm 2005.
- TS. Đào Lê Minh, Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và TT chứng khoán.
- John J. Murphy – dịch gia Lê Đạt Trí, Tường Vi, Phân tích kỹ thuật thị trường tài chính.
- Davis Blake, Phân tích thị trường tài chính.

## THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về thị trường tài chính, thị trường chứng khoán, thị trường vốn, thị trường tiền tệ ở Việt Nam cũng như trên thế giới. Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận và ứng dụng thực hành về các loại thị trường trong nền kinh tế. Hiểu và phân biệt được các loại thị trường vốn, thị trường tiền tệ và thị trường ngoại hối, hiểu và phân biệt được các loại hàng hóa được giao dịch trên thị trường tài chính.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Bùi Kim Yến, Giáo trình Thị trường tài chính – Thị trường chứng khoán, NXB Thống kê, 2007.
- PGS.TS. Bùi Kim Yến, TS. Nguyễn Minh Kiều, Thị trường tài chính, NXB Thống kê, 2009.
- Fabozzi, F.J., Modigliani, F., Jones, F., and Ferri, M., Foundations of financial markets and institutions, Third edition, Prentice Hall, 2002.
- Madura, J., International Financial Management, 7th edition, South-Western, 2003.

## THIẾT LẬP VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư là môn học mang tính tổng hợp và thực tiễn cao. Môn học này giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học ở những môn quản lý chức năng, xây dựng kế hoạch, trực tiếp tham gia soạn thảo một số phần của dự án tiền khả thi và khả thi. Môn học này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản trong việc nhận diện các cơ hội đầu tư để xác định ý tưởng hình thành dự án; Lập và thẩm định một dự án đầu tư cụ thể. Đồng thời môn học này cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng xây dựng các mô hình tài chính và các phương pháp phân tích rủi ro trong việc đánh giá hiệu quả dự án đầu tư.

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thiết lập và thẩm định một dự án đầu tư đồng thời cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức hiện đại về phân tích ngân lưu của một dự án, các quan điểm khác nhau trong thẩm định dự án đầu tư, đánh giá rủi ro của một dự án.

Sau khi học môn này sinh viên sẽ đạt được những kỹ năng sau:

- + Nắm bắt được các kiến thức cơ bản về dự án đầu tư.
- + Nắm bắt được các nội dung và yêu cầu cần thiết để

lập một dự án, sinh viên có thể thiết lập và thẩm định dự án một cách khoa học.

- + Nắm bắt được các yêu cầu, nội dung và phương pháp thẩm định dự án
- + Đánh giá tính khả thi, hiệu quả tài chính và hiệu quả kinh tế xã hội của một dự án.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS. TS. Phước Minh Hiệp, Th.S. Lê Thị Vân Đan, Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, NXB thống kê năm 2007
- Bộ môn Quản trị dự án, Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, NXB Thống kê, năm 2005
- Bộ môn kinh tế tài nguyên và môi trường, Nhập môn phân tích lợi ích và chi phí, NXB Đại Học Quốc Gia. Năm 2003.
- Viện phát triển quốc tế Havard, Sách hướng dẫn phân tích chi phí và lợi ích cho các quyết định đầu tư, Trung tâm Fulbright phát hành.
- TS. Nguyễn Xuân Thủy, ThS Trần Việt Hoa, ThS Nguyễn Việt Ánh, Quản trị dự án đầu tư, NXB thống kê 2006
- Viện Ngân hàng Thế giới, Phân tích kinh tế các hoạt động đầu tư, NXB Văn hoá – thông tin. Năm 2002.

## THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Môn học được xây dựng hướng nâng cao khả năng tiếp cận thực tiễn cho sinh viên ở chuyên ngành tài chính ngân hàng. Giúp sinh viên sau khi kết thúc chương trình học tại trường, có thể nhanh chóng hòa nhập với công việc sau này, thành thạo về nghiệp vụ chuyên môn về tài chính và ngân hàng. Môn học giới thiệu cho sinh viên về mô hình tổ chức bộ máy ngân hàng, giúp sinh viên hiểu trình tự các bước luân chuyển hồ sơ của quy trình cho vay cá nhân, doanh nghiệp, mở tài khoản thanh toán thẻ và thanh toán tín dụng chứng từ trong mô hình phòng thực hành ngân hàng mô phỏng. Sinh viên được giảng dạy thực tế và thực hành trên những bộ chứng từ về cho vay cá nhân, doanh nghiệp, mở tài khoản thanh toán thẻ...Nâng cao khả năng ứng dụng những lý thuyết được học vào việc thực hành, đặc biệt là các nghiệp vụ ngân hàng thương mại cho sinh viên.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Thực hành nghiệp vụ ngân hàng thương mại, Khoa Tài chính – Ngân hàng, 2012
- Các thông tư của Ngân hàng nhà nước.

## THỰC HÀNH NGHIỆP VỤ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Môn Thực hành Tài chính doanh nghiệp là môn học dành cho sinh viên ngành tài chính nhằm nâng cao kỹ năng thực hành cho sinh viên, giúp sinh viên củng cố kiến thức lý thuyết đã học. Nội dung môn học kỳ này bao gồm: Thực hành đăng ký thành lập doanh nghiệp; Thực hành phân tích báo cáo tài chính thông qua các tỷ số tài chính; Thực hành phân tích Dupont các tỷ số tài

chính; Thực hành phân tích hòa vốn và hệ thống đòn bẩy; Thực hành lập kế hoạch tài chính dài hạn; Thực hành thẩm định dự án đầu tư. Sau khi học xong môn thực hành tài chính doanh nghiệp học viên sẽ được củng cố lại kiến thức tài chính doanh nghiệp và luật doanh nghiệp, nâng cao kỹ năng thực hành thực tế, kỹ năng làm việc nhóm.

**Tài liệu tham khảo:**

- TS. Nguyễn Minh Kiều ( chủ biên), Tài chính doanh nghiệp căn bản, NXB Thống kê - 2009.
- TS. Nguyễn Thanh Liêm (chủ biên), Quản trị tài chính, NXB Thống kê, 2009;
- PGS -TS.Trần ngọc thơ (Chủ biên), Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống kê - 2007.
- PGS -TS. Vũ Công Ty, Tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, 2008;
- TS. Bùi Hữu Phước (chủ biên) Tài chính doanh nghiệp, NXB Lao động xã hội - 2007.
- William L. Megginon, Introduction to Financial Management, 2009.

**THUẾ**

Thuế là môn học dành cho sinh viên khối ngành kinh tế tài chính ngân hàng và kế toán – kiểm toán với những vấn đề lý luận cơ bản về thuế và pháp luật thuế Việt Nam. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm: Tổng quan về thuế, khái niệm, đặc điểm, đối tượng chịu thuế, đối tượng nộp thuế, phương pháp tính thuế, đăng ký, kê khai, nộp, miễn, giảm, hoàn, truy thu và thủ tục nộp của các sắc thuế Việt Nam hiện hành bao gồm: Thuế xuất- nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế môn bài, thuế tài nguyên, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất, thuế chuyển quyền sử dụng đất, các khoản phí và lệ phí.

**Tài liệu tham khảo:**

- PGS.TS. Phan Thị Cúc (Chủ biên), Giáo trình thuế, NXB Tài Chính – 2009
- Bộ Tài Chính, Thuế , NXB Tài Chính – 2008
- Website: www.gdt.gov.vn
- Lê Quang Cường (chủ biên), Kỹ thuật khai báo thuế, NXB Lao Động – 2009
- Lê Quang Cường (chủ biên), Giáo trình thuế 1, NXB Lao Động – 2012
- Võ Thế Hào (Chủ biên), Giáo trình thuế, NXB Tài Chính – 2009
- Bộ Tài Chính, Thuế , NXB Tài Chính – 2008
- Kim Ngân, Chính sách thuế mới năm 2011, NXB Lao động – 2011
- Website: www.gdt.gov.vn
- Websit: www.Tapchithue.com
- Websit: www. Taxnet.com

**THUẾ VÀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Khi học xong học phần này, sinh viên có phương pháp và kỹ năng: Phân tích chính sách tín dụng của nhà nước;

Quản lý NSNN, cân đối NSNN, biện pháp xử lý thiếu hụt tạm thời và bội chi NSNN vào thực tiễn quản lý NSNN ở VN; Soạn lập ngân sách theo đầu tư; Phân tích nghiệp vụ quản lý tài chính công qua kho bạc nhà nước, ...Môn học tập trung nghiên cứu các nội dung cơ bản về huy động vốn tín dụng nhà nước; Tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước; Hệ thống ngân sách nhà nước; Cân đối ngân sách nhà nước và quản lý nợ công; Quản lý các quỹ tài chính tại kho bạc nhà nước; Quản lý tài chính công theo phương đầu ra; Quản lý công sản và chính sách phát triển tài chính công Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

**Tài liệu tham khảo:**

- Các văn bản pháp luật liên quan đến thuế và ngân sách nhà nước.
- PGS.TS Nguyễn Ngọc Hùng, Quản lý ngân sách nhà nước, NXB Thống Kê, 2008.
- TS. Bùi Thị Mai Hoài, Cân đối ngân sách Nhà nước Việt Nam trong nền kinh tế thị trường, NXB ĐHQG, 2007.
- GS.TS Dương Thị Bình Minh, Quản lý chi tiêu công ở Việt Nam, thực trạng và giải pháp (Sách chuyên khoa), NXB Tài chính, 2005
- Harvey Rosen, Public finance, Princeton University, 2005.
- PGS.TS Sử Đình Thành, Tài chính công và phân tích chính sách thuế, NXB Lao Động, 2009.

**TIN HỌC ỨNG DỤNG NGÀNH TÀI CHÍNH**

Môn học này cung cấp những kiến thức mở rộng của Excel : Thiết lập một bảng tính, các tính toán cơ bản, sử dụng đồ thị trong tính toán, các công cụ khác trong phần mềm Excel và xây dựng các bảng tính dữ liệu như : các hàm về tài chính, thống kê, logic, tìm kiếm,... Sau đó là việc ứng dụng Excel trong các lĩnh vực tài chính và đầu tư chứng khoán như: Phân tích tài chính công ty, Hoạch định tài chính, Phân tích đánh giá các loại rủi ro, Phân tích và đánh giá các dự án đầu tư, Xác định các danh mục đầu tư hiệu quả, Xây dựng các mô hình định giá chứng khoán và doanh nghiệp, Quản trị các danh mục đầu tư, ...

Môn Tin học ứng dụng ngành tài chính giúp Sinh viên sử dụng nhiều công cụ do Excel hỗ trợ trong ngành Tài chính một cách hiệu quả. Sau khi học môn này Sinh viên có khả năng thiết lập được các bài toán tài chính trong kinh doanh của doanh nghiệp trên máy tính, hoạch định được ngân sách, thiết lập được mô hình thẩm định dự án đầu tư phức tạp trên máy tính. Dùng các hàm dự báo trong Excel để dự báo tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

**Tài liệu tham khảo:**

- Đình Thế Hiền, Excel ứng dụng trong quản trị Tài Chính, NXB Thống Kê, 2002.
- Nguyễn Thế Hưng, Access kế toán và Excel kế toán, NXB Thống Kê, 2008.
- Nguyễn Thế Hưng, Phần mềm kế toán, NXB Thống Kê, 2008.
- Nguyễn Phương Liên, Hướng dẫn thực hành chế độ

báo tài chính doanh nghiệp, NXB Tài chính, 2008.

- Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, Phân tích dữ liệu với SPSS, NXB Hồng Đức, 2008.
- Đỗ Thiên Anh Tuấn, Định giá các lợi ích Tài chính qua các hàm tài chính trong Excel, ĐH Ngân Hàng Tp.HCM, NXB LĐ-XH, 2008.
- Đặng Văn Sáng, Nguyễn Ngọc Hiến, Hướng dẫn viết phần mềm kế toán trên Access, NXB Thống Kê, 2008.

## **TOÁN TÀI CHÍNH**

Môn Toán Tài chính là môn học cơ sở ngành dành cho sinh viên khối ngành tài chính - ngân hàng với những vấn đề cơ bản nhất về lĩnh vực toán trong ngành tài chính. Những vấn đề môn học đề cập đến bao gồm: Cách tính lãi đơn, lãi kép, chuỗi tiền tệ theo thời gian, chiết khấu thương phiếu, vay vốn, tài khoản vãng lai, trái phiếu, cổ phiếu và đầu tư dài hạn. Sau khi học xong môn toán tài chính học viên sẽ nắm được kiến thức toán trong ngành tài chính, kỹ thuật chiết khấu dòng tiền và các kỹ thuật tính toán những chỉ tiêu cơ bản khác trong ngành tài chính.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS. Nguyễn Ngọc Định (Chủ biên), Toán Tài chính, NXB Thống kê- 2002.
- TS. Nguyễn Minh Kiều (Chủ biên), Tài chính doanh nghiệp căn bản, NXB Thống kê-2009.
- GS.TS. Trần Ngọc Thơ (Chủ biên), Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống kê -2003.
- GS.TS. Bùi Kim Yên (Chủ biên), Thị trường chứng khoán, NXB Thống kê -2006.

## **KHOA ĐÔNG PHƯƠNG HỌC**

### **CƠ SỞ NGÔN NGỮ**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức đại cương về ngôn ngữ và ngôn ngữ học như ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp... Cung cấp cho sinh viên những phương pháp so sánh, đối chiếu ngôn ngữ để phục vụ cho việc học ngoại ngữ. Bổ sung và củng cố các tri thức về Việt ngữ học.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đức Dân - Hồng Dân - Nguyễn Hàm Dương - Nguyễn Công Đức, Dẫn luận ngôn ngữ học, Khoa NVBC, Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG TP.HCM, 1997.
- Mai Ngọc Chừ, Vũ Đức Nghiệu, Hoàng Trọng Phiến, Cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt, NXB Giáo dục, 2003.
- Nguyễn Thiện Giáp (chủ biên), Dẫn luận ngôn ngữ học, NXB. Giáo dục, H, 1996.
- Hồ Lê, Dẫn luận ngôn ngữ học, Bộ GD&ĐT – ĐH mở TP.HCM, 1994.
- Bùi Khánh Thế, Nhập môn ngôn ngữ học, NXB Giáo dục, 1995.
- Bùi Tất Tươi (chủ biên), Giáo trình cơ sở ngôn ngữ học và tiếng Việt, NXB Giáo dục, 1997.

## **LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG VĂN MINH THẾ GIỚI**

Môn Lịch sử tư tưởng văn minh thế giới dành cho mọi sinh viên các ngành Trung Quốc học, Hàn Quốc học, Nhật Bản học và Việt Nam học của khoa Đông Phương học. Nghiên cứu lịch sử tư tưởng - văn minh là một cách thức đánh dấu trình độ phát triển về hiểu biết của con người. Qua đó, bản chất của con người cũng được khẳng định. Bởi vì, chỉ có con người sau khi đã phát triển ở một mức độ nhất định mới đủ khả năng tìm hiểu về chính mình và cuộc sống xã hội.

### Tài liệu tham khảo:

- Arnold Toynbee 2002, Nghiên cứu về lịch sử – một cách thức diễn giải, (người dịch : Nguyễn Mạnh Hào và một số dịch giả), NXB Thế Giới, Hà Nội.
- Claude Lévi – Strauss 1996, Chúng tộc và lịch sử, (người dịch : Huyền Giang), NXB Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hà Nội.
- Đỗ Lai Thúy (biên soạn) 2004, Sự đồng đánh của phương pháp, NXB Văn hóa Thông tin, tạp chí Văn hóa Nghệ thuật Hà Nội.
- Nguyễn Tấn Đắc, 2000, Văn Hoá Ấn Độ, NXB TP. HCM.
- Nguyễn Thừa Hỷ, 11.1986, Tìm hiểu văn hoá Ấn Độ, NXB Văn Hoá.
- Nguyễn Đăng Thục, 2001, Lịch sử Triết học Phương Đông, NXB TP. HCM.
- Stephen Oppenheimer 2005, Địa đàng Phương Đông, (người dịch : Lê Sỹ Giảng, Hoàng Thị Hà), NXB Lao Động – Trung tâm văn hóa ngôn ngữ đông – Tây.
- GS. TSKH. Trần Ngọc Thêm 1997, Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam, NXB TP.HCM.
- Valadimir Ia Propp 2003, Tuyển tập V.I.A.Propp, (người dịch : chu Xuân Diên và một số dịch giả) NXB Văn hóa dân tộc tạp chí Văn hóa nghệ thuật.
- Vũ Dương Ninh (cb) 2004, Lịch sử văn minh thế giới, NXB Giáo dục
- Will Durant 2006, Nguồn gốc văn minh, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.
- Will Durant 2006, Lịch sử văn minh Trung Hoa, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.
- Will Durant 2006, Lịch sử văn minh Ấn Độ, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.
- Will Durant 2006, Lịch sử văn minh Ả Rập, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.

## **LỊCH SỬ VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG**

Môn Lịch sử văn minh Phương Đông dành cho mọi sinh viên các ngành Hàn Quốc học, Nhật Bản học và Việt Nam học của khoa Đông Phương học. Nghiên cứu lịch sử văn minh là một cách thức đánh dấu trình độ phát triển về hiểu biết của con người. Qua đó, bản chất của con người cũng được khẳng định. Bởi vì, chỉ có con người sau khi đã phát triển ở một mức độ nhất định mới đủ khả năng tìm hiểu về chính mình và cuộc sống xã

hội.

#### Tài liệu tham khảo:

- Arnold Toynbee 2002, Nghiên cứu về lịch sử – một cách thức diễn giải, (người dịch : Nguyễn Mạnh Hào và một số dịch giả), NXB Thế Giới, Hà Nội.
- Claude Lévi – Strauss 1996, Chúng tộc và lịch sử, (người dịch : Huyền Giang), NXB Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hà Nội.
- Đỗ Lai Thúy (biên soạn) 2004, Sự đông danh của phương pháp, NXB Văn hóa Thông tin, tạp chí Văn hóa Nghệ thuật Hà Nội.
- Nguyễn Tấn Đắc, 2000, Văn Hoá Ấn Độ, NXB TP. HCM.
- Nguyễn Thừa Hỷ, 11.1986, Tìm hiểu văn hoá Ấn Độ, NXB Văn Hoá.
- Nguyễn Đăng Thục, 2001, Lịch sử Triết học Phương Đông, NXB TP. HCM.
- Stephen Oppenheimer 2005, Địa đàng Phương Đông, (người dịch : Lê Sỹ Giảng, Hoàng Thị Hà), NXB Lao Động – Trung tâm văn hóa ngôn ngữ đông – Tây.
- GS. TSKH. Trần Ngọc Thêm 1997, Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam, NXB TP.HCM.
- Valadimir Ia Propp 2003, Tuyển tập V.I.A.Propp, (người dịch : Chu Xuân Diên và một số dịch giả) NXB Văn hóa dân tộc tạp chí Văn hóa nghệ thuật.
- Vũ Dương Ninh (cb) 2004, Lịch sử văn minh thế giới, NXB Giáo dục
- Will Durant 2006, Nguồn gốc văn minh, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.
- Will Durant 2006, Lịch sử văn minh Trung Hoa, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.
- Will Durant 2006, Lịch sử văn minh Ấn Độ, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.
- Will Durant 2006, Lịch sử văn minh Ả Rập, (nguyễn Hiến Lê dịch), NXB Văn hóa Thông tin.

### **BIÊN PHIÊN DỊCH – TIẾNG NHẬT**

Trang bị và rèn luyện cho người học nắm vững lý luận dịch thuật, kỹ năng dịch thuật với các loại hình dịch thuật khác nhau. Sau khi học xong môn học này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về nguyên tắc dịch, qua đó rèn luyện được phản xạ nhanh nhạy bên trong quá trình ứng dụng các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Có sự so sánh về mặt ngữ pháp, ngữ âm giữa hai ngôn ngữ Tiếng Nhật và Tiếng Việt.

### **CÁCH VIẾT VĂN BẢN TRONG TIẾNG NHẬT**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kỹ năng soạn thảo văn bản thương mại dùng trong công ty Nhật Bản thông qua các tình huống cụ thể.

#### Tài liệu tham khảo: 本教材 :

- 奥村真希『仕事の日本語「メールの書き方」』アルク (2008年) (Cách viết mail trong tiếng Nhật)

- 釜淵優子『仕事の日本語「ビジネスマナー編」』アルク (2008年) (Cách viết các văn bản trong thương mại)

### **CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI NHẬT BẢN**

Là một bộ môn quan trọng về Nhật Bản học cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về chính sách đối ngoại và quan hệ quốc tế của Nhật Bản trong đó có quan hệ Nhật-Việt, chủ yếu từ năm 1945 đến nay.

#### Tài liệu tham khảo:

- Văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các đại hội VIII, XIX, X, XI, phần nhận định về tình hình thế giới và chính sách đối ngoại.
- Lê Văn Quang, 1993, Quan hệ quốc tế Đông Á trong lịch sử, Tủ sách Đông phương học, ĐHTH TP. Hồ Chí Minh
- Ngô Xuân Bình (Chủ biên), 2000, Chính sách đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh lạnh, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội
- Nguyễn Thanh Bình, 2004, Quan hệ Nhật-Trung từ sau chiến tranh thế giới lần thứ II đến nay, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội
- Nguyễn Tiến Lực, 2003, 30 năm quan hệ thương mại Nhật-Trung, Thành quả và triển vọng, Nghiên cứu Kinh tế, Viện Kinh tế, Hà Nội, Số 296
- Nguyễn Tiến Lực, 2004, 30 năm quan hệ Nhật-Trung, Thành quả và những vấn đề, Nghiên cứu Trung Quốc, Viện nghiên cứu Trung Quốc, Hà Nội, Số 49
- Irie Akira, 2006, Ngoại giao Nhật Bản (Tiếng Nhật), Chuo Shinsho
- Các tạp chí liên quan: Nghiên cứu Quốc tế, Nghiên cứu Đông Bắc Á

### **ĐỊA LÝ VÀ DÂN CƯ NHẬT BẢN**

Môn học Địa lý và dân cư Nhật Bản giúp sinh viên hệ thống hóa những kiến thức tổng quan về địa lý tự nhiên, kinh tế - xã hội của nước Nhật, biết đánh giá các yếu tố địa lý và dân cư có tác động đến sự phát triển toàn diện của Nhật Bản như thế nào.

Sau khi kết thúc môn học sinh viên biết cách phân tích và giải thích các hiện tượng tự nhiên, kinh tế - xã hội của nước Nhật.

#### Tài liệu tham khảo:

- Huỳnh Văn Giáp, 2004, Địa lý Đông Bắc Á, NXB. ĐHQG TP.HCM.
- Lê Văn Sang - Lư Ngọc Trinh, 1991, Nhật Bản, Đường đi tới một siêu cường quốc kinh tế, NXB. KHXH, Hà Nội.
- Trịnh Huy Hóa, 2002, Nhật Bản, NXB. Trẻ, TP.HCM.

### **ĐỌC 1 – TIẾNG NHẬT**

Môn đọc hiểu 1, bước đầu giúp sinh viên làm quen với

chữ Hán, giúp sinh viên nắm được cách viết, cách đọc chữ Hán, đồng thời hướng dẫn sinh viên kỹ năng đọc hiểu bắt đầu bằng những bài đọc ngắn, đơn giản

Tài liệu tham khảo:

- MINNA NIHONGO (NXB 3A Corporation, 2012).
- MINNA NIHONGO TOPIC (NXB 3A Corporation, 2012).

## ĐỌC 2 – TIẾNG NHẬT

Môn Đọc hiểu 2 giúp sinh viên có khả năng đọc những văn bản ở cấp độ đầu sơ cấp, đồng thời cũng nâng cao vốn từ Kanji cho sinh viên. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng. Đồng thời luyện tập kỹ năng đọc hiểu với nội dung và độ dài phù hợp.

Tài liệu tham khảo:

- MINNA NIHONGO (NXB 3A Corporation, 2012).
- MINNA NIHONGO TOPIC (NXB 3A Corporation, 2012).
- Bản tra Hán tự thường dụng.

## ĐỌC 3 – TIẾNG NHẬT

Môn Đọc Hiểu giúp sinh có khả năng đọc những văn bản ở cấp độ cuối sơ cấp. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.

Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo II – shokyu de yomeru topikku 25 (NXB 3A Corporation, 2002).
- Minna no nihongo II – Kanji I I+ II (NXB 3A Corporation, 2002).
- Minna no nihongo II(NXB 3A Corporation, 2002).

## ĐỌC 4 - TIẾNG NHẬT

Học phần này bắt đầu từ bài 26 đến bài 40 của giáo trình “ Minna no nihongo 初級で読めるトピック25” và học chữ Kanji trong giáo trình “ Minna no nihongo kanji”. Qua bài học sinh viên sẽ đọc những bài đọc thú vị đồng thời học được một số mẫu câu tiếng Nhật thường dùng trong đời sống, những kiến thức về văn hóa và khoa học kỹ thuật.

Tài liệu tham khảo:

- 「みんなの日本語初級II 初級で読めるトピック25」 25 chủ đề đọc trong tiếng Nhật dành cho mọi người sơ cấp 2、牧野昭子、沢田幸子、重川明美、田中よね、水野マリ子、株式会社スリーエーネットワーク、2000年。
- 「みんなの日本語初級II漢字」 Kanji trong tiếng Nhật dành cho mọi người sơ cấp 2、新矢麻紀子、古賀千世子、高田亨、御子神慶子、株式会社スリーエーネットワーク、2001

年。

## ĐỌC 5 - TIẾNG NHẬT

Học phần này bắt đầu từ bài 1 đến bài 10 của bộ giáo trình **Yomi he no Chosen** và bài 1 đến bài 10 của giáo trình **Nihongo wo tanoshiku yomou**. Nội dung chủ yếu của môn học bao gồm: cung cấp vốn từ vựng; hướng dẫn SV đọc hiểu bài đọc, giải thích ý nghĩa của các cấu trúc văn phạm mới (nếu có) .

Tài liệu tham khảo:

- 「読み」への挑戦 Luyện  
 đọc、意図弘子、美馬清子、山下吉隆、山田準  
、Kuroshio発行者、1992年。
- 「日本語を楽しく読もう」 Giáo trình tanoshiku yomou

## ĐỌC 6 – TIẾNG NHẬT

Học phần này bắt đầu từ bài 11 đến bài 20 của giáo trình **Nihongo wo tanoshiku yomou**. Với những bài đọc thú vị tạo cho sinh viên có cảm giác thích thú khi học và qua đó sinh viên nắm được một số mẫu câu văn phạm thường sử dụng trong đời sống người Nhật Bản.

Tài liệu tham khảo: 「日本語を楽しく読もう」 (Giáo trình luyện Đọc Tanoshikuyomou)

## ĐỌC 7 – TIẾNG NHẬT

Đọc hiểu là một trong bốn kỹ năng thiết yếu mà người học cần nắm vững khi tiếp cận tiếng Nhật. Nghiên cứu môn học này, sinh viên sẽ nắm được phương pháp đọc một câu văn, một đoạn văn. Qua đó, đồng thời sinh viên cũng sẽ nắm được cách viết một câu văn, một đoạn văn... đúng ngữ pháp và biết cách lựa chọn từ ngữ chính xác để diễn đạt điều muốn trình bày.

Tài liệu tham khảo:

「完全マスター読解」、草胸子、村沢由明、株式会社スリーエーネットワーク、2006年。

(Luyện đọc thành thạo)

## ĐỌC 8 – TIẾNG NHẬT

Học phần này sinh viên được đọc những bài đọc phục vụ cho luyện thi năng lực Nhật ngữ cấp 2 với giáo trình “日本語総まとめ問題集2級読解遍”. Với nhiều chủ đề riêng biệt, cách đọc từ dễ đến khó từ vấn đề đơn giản đến những vấn đề phức tạp. Qua những giờ học sinh viên nâng cao được khả năng đọc hiểu với tốc độ nhanh, và trả lời những câu hỏi theo yêu cầu.

Tài liệu tham khảo:

「日本語総まとめ問題集2級読解遍」、佐々木ひと子、松本紀子、株式会社アスク、2005年 (Tuyển tập những bài đọc tổng hợp trình độ cấp 2)

## HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ NHẬT BẢN

Môn học Hệ thống chính trị Nhật Bản trang bị cho SV sự hiểu biết về mối quan hệ biện chứng giữa thượng tầng chính trị và hạ tầng cơ sở

Cung cấp cho SV những kiến thức về đời sống chính trị Nhật Bản: cấu trúc, hoạt động quyền lực.

Tài liệu tham khảo:

- Hồ Sĩ Quý, 2005. Về giá trị và giá trị Châu Á. NXB CTQG
- GS. Nguyễn Hồng phong, 1998. Văn hóa chính trị Việt Nam – Truyền thống hiện đại. NXB Văn hóa – Thông tin
- Kishimoto Koishi , 1997. Politics in Japan. Japan Echo Inc. Tokyo
- Viện Khoa học chính trị, 2000. Tập bài giảng chính trị học. NXB CTQG
- GS. Dương Phú Hiệp, 1996. Tìm hiểu nền hành chính Nhật Bản. NXB KHXH.
- Hoàng Văn Việt, 2007. Các quan hệ chính trị ở Phương Đông. NXB ĐHQG TP HCM
- Edwin O.Reischower, 1994. Nhật Bản – Quá khứ và hiện tại. NXB KHXH
- Nhật Bản trong thế giới Đông Á và Đông Nam Á, 2003. NXB TP HCM
- TS. Cao Văn Liên, 2003. Tìm hiểu các nước và các hình thức Nhà nước trên thế giới. NXB Thanh niên
- TS. Nguyễn Đăng Dung, 1997. Luật Hiến pháp nước ngoài. NXB Đồng Nai.
- Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản (và Đông Bắc Á)

## KINH TẾ CHÂU Á – THÁI BÌNH DƯƠNG

Môn học Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương Cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ và sâu sắc về một khu vực kinh tế năng động nhất hiện nay – kinh tế châu Á – Thái Bình Dương.

Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Thị Chinh, Giáo trình kinh tế châu Á-Thái Bình Dương, NXB Thống kê, 2005
- Nguyễn Trọng Chuẩn ( Chủ biên), Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam – Lý luận và Thực tiễn, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002
- Soon, Tính năng động của kinh tế Hàn Quốc, NXB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh, 2000
- Martin Wolf, Những bài học từ sự thành công của nền kinh tế Nhật Bản, NXB TP Hồ Chí Minh, 1990
- Dương Phú Hiệp – Phạm Hồng Thái (Chủ biên): Nhật Bản trên đường cải cách, NXB Khoa học Xã hội, 2004
- Justin Yifu Lin – Fang Cai – Zhou Li, Phép lạ Trung Quốc, NXB TP Hồ Chí Minh, 1998
- Võ Đại Lộc (Chủ biên), Bối cảnh quốc tế và những xu hướng điều chỉnh chính sách phát triển kinh tế ở một số nước lớn, NXB KHXH, 2003
- Jun Ma, Trung Quốc: nhìn lại một chặng đường phát triển, NXB Trẻ, 2002
- Kazushi Ohkawa – Hirohisa Kahawa, Kinh nghiệm công nghiệp hoá của Nhật Bản và sự thích dụng của

nó đối với nền kinh tế các nước đang phát triển, NXB KHXH, 2004

- Yasukiko Nakasone, Chiến lược quốc gia của Nhật Bản trong thế kỷ XXI, NXB Thông tấn, 2004
- Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế; Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương; Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc; Tạp chí Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á.

## LỊCH SỬ NHẬT BẢN

Môn học Lịch sử Nhật Bản là một bộ môn quan trọng về Nhật Bản học, lịch sử Nhật Bản sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về tiến trình lịch sử Nhật Bản, giúp cho việc lý giải những vấn đề của Nhật Bản trong quá khứ và hiện tại.

Sinh viên sẽ nắm được những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về tiến trình lịch sử Nhật Bản, lý giải những vấn đề của lịch sử Nhật Bản và Nhật Bản ngày nay.

Tài liệu tham khảo:

- Dương Phú Hiệp - Phạm Hồng Thái, 2004, Nhật Bản trên đường cải cách, NXB Khoa học Xã hội.
- John W. Hall, 1971, Japan from Prehistory to Modern Times, Charles E. Tuttle Company, Tokyo.
- Khoa Đông Phương học, 2003, Nhật Bản trong thế giới Đông Á và Đông Nam Á, NXB TP. Hồ Chí Minh.
- Khoa Đông phương học, 2004, 30 năm quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, Kết quả và Triển vọng, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.

## NGHE 1 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 45 tiết học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường. Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo

- みんな日本語 Tiếng Nhật dành cho mọi người、(NXB 3A Corporation, 2002).
- 毎日聞き取り 50 50 bài nghe mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう1 Luyện nghe 1 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学校

## NGHE 2 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 45 tiết học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường hàng ngày. Sinh viên có thể dự kỳ thi năng lực Nhật ngữ cấp 4.

Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà

sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- みんな日本語 Tiếng Nhật dành cho mọi người、3A Corporation, 2002.
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe luyện tập mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう1 Giáo trình luyện nghe Tanoshikukikou 1

### NGHE 3 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 45 tiết học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thường ngày. Sinh viên có thể chuẩn bị cho kỳ thi năng lực tiếng Nhật cấp 3. Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- みんな日本語 Tiếng Nhật dành cho mọi người (NXB 3A Corporation, 2002).
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう1 Luyện nghe 1 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学校。

### NGHE 4 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 60 tiết, sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường ngày. Sinh viên có thể đạt được năng lực tiếng Nhật cấp 3.

Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- みんな日本語 Tiếng Nhật dành cho mọi người、(NXB 3A Corporation, 2002).
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe luyện tập mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう1 Giáo trình luyện nghe Tanoshikukikou 1 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学

校

- 聴解タスク Giáo trình luyện nghe.

### NGHE 5 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 45 tiết, học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường. Sinh viên có thể đạt được năng lực tiếng Nhật cấp 3. Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- テーマ別 中級から学ぶ日本語 Tiếng Nhật trung cấp ワークブック、研修者、2004年。
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう2 Luyện nghe 2 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学校

### NGHE 6 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 60 tiết, sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường. Sinh viên có thể đạt được năng lực tiếng Nhật cấp 3.

Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- テーマ別 中級から学ぶ日本語 Tiếng Nhật trung cấp ワークブック、研修者、2004年。
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう2 Luyện nghe 2 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学校

### NGHE 7 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết 60 tiết học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường ngày. Sinh viên có thể đạt được năng lực tiếng Nhật cấp 2.

Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ

vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- 中級から学ぶ日本語ニューアプローチ Giáo trình Newapproach trung cấp
- ワークブック、研修者、2004年。
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe luyện tập mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう2 Luyện nghe 2 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学校

### NGHE 8 – TIẾNG NHẬT

Sau khi kết thúc 60 tiết học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường hằng ngày. Sinh viên có thể đạt được năng lực tiếng Nhật cấp 2. Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

Tài liệu tham khảo:

- 中級から学ぶ日本語ニューアプローチ Giáo trình Newapproach trung cấp 研修者、2004年。
- 毎日聞き取り50 50 bài nghe luyện tập mỗi ngày、日本語の凡人社。
- 楽しく聞こう2 Luyện nghe 2 新文化初級日本語聴解教材、文化外国語専門学校

### NGHIỆP VỤ HƯỚNG DẪN DU LỊCH – TIẾNG NHẬT

Môn học mô tả về tổng quan về du lịch, khái quát về kinh tế du lịch, những tác động ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch, xây dựng chiến lược phát triển du lịch, xây dựng chiến lược phát triển bền vững cho ngành du lịch. Môn học sẽ đi sâu vào tìm hiểu các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch và các điều kiện phát triển ngành du lịch trong nước và ngoài nước.

Tài liệu tham khảo

- Trần Văn Mậu, Cẩm nang Hướng dẫn viên du lịch, NXB Giáo Dục, 2006.
- Nguyễn Văn Quảng, Để trở thành Hướng dẫn viên du lịch giỏi, Nhà xuất bản Trẻ, 2006.
- Nguyễn Bích San (chủ biên), Cẩm nang hướng dẫn du lịch, NXB Văn hoá thông tin, 2004.
- Trần Đức Thanh, Nhập môn khoa học du lịch, NXB Đại học quốc gia, 20059102

### NGHIỆP VỤ SỬ PHẠM (NHẬT)

Trang bị cho sinh viên một số phương pháp và phương pháp luận; khả năng tư duy độc lập, nhân cách, năng lực cảm thụ... để sinh viên có thể tự tin, truyền tải tốt những kiến thức cơ bản đã được học trong 4 năm học đại học. Tăng cơ hội tìm kiếm việc làm.

Tài liệu tham khảo:

- Thực hành tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, Nguyễn Ngọc Quỳnh Giao
- Ứng xử sư phạm, Trịnh Trúc Lâm, Nguyễn Văn Hộ
- Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội

### NGHIỆP VỤ THƯ KÝ – TIẾNG NHẬT

Môn học Nghiệp vụ thư ký nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về nghiệp vụ của người thư ký văn phòng, trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc một cách khoa học, như biết tổ chức nơi làm việc, thu thập, xử lý thông tin, soạn thảo, ban hành, quản lý văn bản, kỹ năng giao tiếp và công tác lễ tân.

Tài liệu tham khảo:

- Bùi Xuân Lự và các tác giả, Nghiệp vụ thư ký văn phòng và tổ chức, Học viện Hành chính Quốc Gia, Hà Nội. 2002.
- Dương Văn Khảm và các tác giả, Nghiệp vụ thư ký văn phòng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Hà Nội, 1997.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, TS. Lương Minh Việt, Giáo trình Nghiệp vụ thư ký, Nhà xuất bản Hà Nội, 2005.

### NGŨ PHÁP 1 – TIẾNG NHẬT

Môn Ngữ pháp giúp sinh viên nắm vững các cấu trúc ngữ pháp cơ bản đã học, có thể ứng dụng để viết được những câu đơn giản, đồng thời có khả năng đọc những văn bản ở cấp độ đầu sơ cấp. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.

Tài liệu tham khảo:

- MINNA NIHONGO (NXB 3A Corporation, 2012).
- MINNA NIHONGO MONDAISHU (NXB 3A Corporation, 2012).

### NGŨ PHÁP 2 – TIẾNG NHẬT

Môn học tiếp tục cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp ở cấp độ sơ cấp của tiếng Nhật.

Tài liệu tham khảo:

- MINNA NIHONGO (NXB 3A Corporation, 2012).
- Bản tra Hán tự thường dụng.

### NGŨ PHÁP 3 – TIẾNG NHẬT

Môn Ngữ pháp giúp sinh viên nắm vững các cấu trúc ngữ pháp cơ bản đã học, có thể ứng dụng để viết được những câu đơn giản. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.



#### Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo II – shokyu de yomeru topikku 25 (NXB 3A Corporation, 2002).
- Minna no nihongo II – Kanji I I+ II (NXB 3A Corporation, 2002).
- Minna no nihongo II(NXB 3A Corporation, 2002).

#### **NGŨ PHÁP 4 – TIẾNG NHẬT**

Đối với bộ môn Đọc 4 – Ngữ pháp 4, sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể nắm vững: Khoảng 450 từ vựng đi sâu vào một số vấn đề xã hội, Một số cấu trúc ngữ pháp trung cấp thường xuất hiện trên báo chí và văn học, Bước đầu có khả năng đọc và nắm vững nội dung của các bài đọc có nội dung liên quan đến chủ đề đã học

#### Tài liệu tham khảo:

- Shin nihongo no kiso I – Kanji I (NXB 3A Corporation, 1989).
- Bản tra Hán tự thường dụng.

#### **NGŨ PHÁP 5 – TIẾNG NHẬT**

Đối với bộ môn Đọc 5 - Ngữ pháp 5, sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể nắm vững:

Khoảng 650 từ vựng đi sâu vào một số vấn đề xã hội (nâng cao)

Một số cấu trúc ngữ pháp trung cấp thường xuất hiện trên báo chí và văn học.

Có khả năng đọc và nắm vững nội dung của các bài đọc có nội dung liên quan đến chủ đề đã học. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ

#### Tài liệu tham khảo:

- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – honbunsatsu (NXB Kenkyusha, 2003).
- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – workbook (NXB Kenkyusha, 2003).
- Một số bài đọc thêm do giáo viên tự soạn.

#### **NGŨ PHÁP 6 – TIẾNG NHẬT**

Đối với bộ môn Đọc 6 – Ngữ pháp 6, sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể nắm vững:

- Khoảng 900 từ vựng đi sâu vào một số vấn đề xã hội
- Một số cấu trúc ngữ pháp trung cấp thường xuất hiện trên báo chí và văn học.
- Có khả năng đọc và nắm vững nội dung của các bài đọc có nội dung liên quan đến chủ đề đã học.

Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – honbunsatsu (NXB Kenkyusha, 2003).
- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – workbook (NXB Kenkyusha, 2003).
- Một số bài đọc thêm do giáo viên tự soạn.

#### **NGŨ PHÁP 7 – TIẾNG NHẬT**

Đối với bộ môn Đọc 7 – Ngữ pháp 7, sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể nắm vững:

- Khoảng 1200 từ vựng đi sâu vào một số vấn đề xã hội
- Một số cấu trúc ngữ pháp trung cấp thường xuất hiện trên báo chí và văn học
- Có khả năng đọc và nắm vững nội dung của các bài đọc có nội dung liên quan đến chủ đề đã học

Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – honbunsatsu (NXB Kenkyusha, 2003).
- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – workbook (NXB Kenkyusha, 2003).
- Một số bài đọc thêm do giáo viên tự soạn.

#### **NGŨ PHÁP 8 – TIẾNG NHẬT**

Đối với bộ môn Đọc 8– Ngữ pháp 8, sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể nắm vững: 173 mẫu ngữ pháp trung cấp. Đọc hiểu chính xác văn bản ở một số những lĩnh vực khác nhau như kinh tế, chính trị, xã hội, ngoại giao v.v... Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.

Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trau dồi và luyện tập để ứng dụng kiến thức ngữ pháp đã học nhằm phát triển đồng bộ cả bốn kỹ năng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – honbunsatsu (NXB Kenkyusha, 2003).
- Temabetsu – Chyukyuu kara manabu nihongo – workbook (NXB Kenkyusha, 2003).
- Một số bài đọc thêm do giáo viên tự soạn

#### **NHẬT BẢN HIỆN ĐẠI**

Môn học Nhật Bản hiện đại nhằm cung cấp lượng kiến thức nền tảng cơ bản ban đầu cho sinh viên về đất nước Nhật Bản hiện đại. Phần lý thuyết cung cấp cho sinh viên những đặc trưng trong văn hoá, kinh tế, xã hội Nhật Bản, những khuynh hướng nghiên cứu, cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu được áp dụng tại Mỹ và Nhật trong những năm gần đây. Qua phần thực hành sinh viên sẽ học được cách tìm tài liệu, sắp xếp nội dung trình bày và phát triển kỹ năng thuyết trình, đồng thời bồi dưỡng khả năng nghiên cứu độc lập một vấn đề thuộc lĩnh vực văn hoá, kinh tế, xã hội của Nhật Bản. Sinh viên sẽ nắm được những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về con người và văn hóa, kinh tế xã hội Nhật Bản, biết lý giải những đặc điểm của nền văn hóa, kinh tế, xã hội Nhật Bản hiện đại.

#### Tài liệu tham khảo:

- Shoichi Yamashita, 1994, Chuyển giao công nghệ và quản lý của Nhật Bản sang các nước ASEAN.H, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- Inoguchi T, Okimoto D, 1992, Kinh tế học chính trị

Nhật Bản, Quyển II, tập 1. Bối cảnh quốc tế đang thay đổi. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

- Lê Văn Sang, 1988, Kinh tế Nhật Bản giai đoạn Thần kỳ, Viện Kinh tế Thế giới, Ủy ban khoa học Việt Nam.
- Robert Layton (Phan Ngọc Chiến dịch) (2007), Nhập môn lý thuyết nhân học, Nxb Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
- H. Russel Bernard (Hoàng Trọng, Thu Hằng, Phương Lan dịch) (2007), Các phương pháp nghiên cứu trong nhân học - tiếp cận định tính và định lượng, Nxb Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
- Trần Thị Kim Xuyên (chủ biên) (2005), Nhập môn xã hội học, Nxb Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

## **NÓI 1 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo shoukyu
- Chokaitasuku
- Tanoshiku kikou 1
- Mainichi kikitōri shokyu.

## **NÓI 2 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo shoukyu
- Chokaitasuku
- Tanoshiku kikou 1
- Mainichi kikitōri shokyu.

## **NÓI 3 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo shoukyu
- Chokaitasuku
- Tanoshiku kikou 1

- Mainichi kikitōri shokyu

## **NÓI 4 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo shoukyu
- Chokaitasuku
- Tanoshiku kikou 1
- Mainichi kikitōri shokyu.

## **NÓI 5 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- Minna no nihongo shoukyu
- Chokaitasuku
- Tanoshiku kikou 1
- Mainichi kikitōri shokyu

## **NÓI 6 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- ボイクマン 総子、宮田に敦美、日本語生中継 初中級編1 Giáo trình Namachukei sơ trung cấp 1、くろしお出版。
- 日本語でビジネス会話 đàm thoại tiếng Nhật trong Kinh doanh、日米会話学院。

## **NÓI 7 – TIẾNG NHẬT**

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- ボイクマン総子、宮田に敦美、日本語生中継  
初中級 編1 Giáo trình Namachukei sơ trung cấp  
tập 1、くろしお出版
- 日本語でビジネス会話 đàm thoại tiếng Nhật  
trong kinh doanh、日米会話学院.

## NÓI 8 – TIẾNG NHẬT

Bộ môn Nói sẽ giúp sinh viên tự tin giao tiếp với người Nhật trong mọi tình huống, về mọi lĩnh vực. Ngoài việc luyện các mẫu câu, bài đàm thoại sẵn có trong sách giáo khoa, sinh viên còn luyện tập theo nhóm ở mọi tình huống dưới sự giám sát của giảng viên người bản xứ, để họ kịp thời sửa lỗi sai cũng như cách phát âm của sinh viên.

### Tài liệu tham khảo:

- ボイクマン総子、宮田に敦美、日本語生中継  
初中級 編1 Giáo trình Namachukei sơ trung cấp  
tập 1、くろしお出版
- 日本語でビジネス会話 đàm thoại tiếng Nhật trong  
kinh doanh、日米会話学院.

## VĂN HÓA - XÃ HỘI NHẬT BẢN

Môn học Nhân học văn hoá xã hội nhật cung cấp lượng kiến thức nền cho sinh viên về các đề tài văn hoá xã hội Nhật Bản. Phần lý thuyết cung cấp cho sinh viên những đặc trưng trong văn hoá xã hội Nhật Bản, những khuynh hướng nghiên cứu, cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu được áp dụng tại Mỹ và Nhật trong những năm gần đây. Qua phần thực hành sinh viên sẽ học được cách tìm tài liệu, sắp xếp nội dung trình bày và phát triển kỹ năng thuyết trình, đồng thời bồi dưỡng khả năng nghiên cứu độc lập một vấn đề thuộc lĩnh vực văn hoá xã hội của Nhật Bản. Sinh viên sẽ nắm được những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về nhân học và văn hóa, xã hội Nhật Bản, biết lý giải những đặc điểm của nền văn hóa và xã hội Nhật Bản.

### Tài liệu tham khảo:

- Robert Layton (Phan Ngọc Chiến dịch) (2007),  
Nhập môn lý thuyết nhân học, Nxb Đại học quốc gia  
Tp. Hồ Chí Minh.
- H. Russel Bernard (Hoàng Trọng, Thu Hằng,  
Phương Lan dịch) (2007), Các phương pháp nghiên  
cứu trong nhân học - tiếp cận định tính và định  
lượng, Nxb Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
- Trần Thị Kim Xuyên (chủ biên) (2005), Nhập môn  
xã hội học, Nxb Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

## VĂN HỌC NHẬT BẢN

Môn học Văn học Nhật Bản Cung cấp lượng kiến thức cơ bản cho sinh viên nền văn học Nhật Bản, sinh viên được làm quen với những thành tựu văn học tiêu biểu về thể loại, tác giả, tác phẩm của mỗi thời kỳ. Sau khi học xong, sinh viên nắm được đặc điểm của tiến trình phát triển của nền văn học Nhật Bản qua các thời

kỳ với các yêu cầu sau: đặc điểm xã hội của từng thời đại, đặc điểm văn học, thể loại phát triển nhất của giai đoạn đó, các tác gia và tác phẩm tiêu biểu.

### Tài liệu tham khảo:

- Basho và thơ Haiku, Nxb. Văn học, 1994
- G.B.Sansom, Lược sử văn hóa Nhật Bản ( 2 tập),  
Nxb. Khoa học Xã hội Hà Nội.
- Hữu Ngọc (1992), Đạo chơi vườn Nhật Bản, Nxb.  
Giáo dục, Hà Nội.
- Lương Duy Thứ ( chủ biên), Đại cương văn hóa  
Phương đông, Nxb. Giáo dục.
- Nhật Chiêu (2000), Văn học Nhật Bản từ thời kỳ  
khởi thủy đến năm 1868, Nxb. Giáo dục.
- Nhật Chiêu ( 1992), Nhật Bản trong chiếc gương  
soi, Nxb. Giáo dục.
- Nhật Chiêu ( 1998), Thơ ca Nhật Bản, Nxb. Giáo  
dục 1998
- N.I.Konrat – Trịnh Bá Đình, Văn học Nhật Bản từ  
cổ đại đến cận đại, Nxb. Đà Nẵng.
- Shuichi Kato – Nguyễn Thị Khánh (dịch), Văn học  
Nhật Bản, Viện Thông tin Khoa học Xã hội.
- Y. Kawabata – Cao Ngọc Phượng ( dịch), Đất Phù  
Tang – cái đẹp và tôi, Nxb. Lá Bối Sài Gòn, 1969.

## VIẾT 3 – TIẾNG NHẬT

Môn học này giúp cho sinh viên làm quen dần với cách viết: những câu văn, những bài văn theo chủ đề đơn giản. Bên cạnh đó giúp sinh viên ứng được những mẫu ngữ pháp đã học từ bài 1 đến 40 trong chương trình. Đồng thời môn học này còn hỗ trợ tốt cho môn nói, giúp sinh tự tin trình bày ý kiến của chính mình theo từng chủ đề.

### Tài liệu tham khảo:

みんな日本語初級ーやさしい作文、スリーエー  
ネットワーク(Cách viết bài văn đơn giản trình độ sơ cấp)

## VIẾT 4 – TIẾNG NHẬT

Tiếp theo môn Viết (HK3), Môn Viết (HK4) giúp cho sinh viên nâng cao kỹ năng viết những câu văn, những bài văn theo chủ đề khó hơn. Bên cạnh đó giúp sinh viên ứng được những mẫu ngữ pháp đã học từ bài 41 đến 50 trong chương trình. Đồng thời môn học này còn hỗ trợ tốt cho môn nói, giúp sinh viên tự tin trình bày ý kiến của chính mình theo từng chủ đề. Ngoài ra sinh viên có thể dựa vào những bài viết mẫu theo chủ đề cho sẵn để tập viết.

### Tài liệu tham khảo:

日本語作文1、C&P日本語教室、教材研究会 (Viết  
bài văn tiếng Nhật 1)

## VIẾT 5 – TIẾNG NHẬT

Tiếp theo môn Viết (HK4), Viết (HK5) giúp cho sinh viên nâng cao kỹ năng viết những bài văn theo chủ đề ở bậc trung cấp. Đồng thời môn học này còn hỗ trợ tốt cho môn nói, giúp sinh tự tin trình bày tâm tư, tình cảm,

nguyện vọng... của chính mình .

Tài liệu tham khảo:

日本語作文1、C&P日本語教室、教材研究会編  
(Viết văn tiếng Nhật 1)

## VIẾT 6 – TIẾNG NHẬT

Tiếp theo môn Viết (HK5), môn Viết (HK6) giúp cho sinh viên nâng cao kỹ năng viết những bài văn theo chủ đề ở bậc trung cấp. Giúp sinh viên ứng dụng tốt những mẫu ngữ pháp trung cấp. Đồng thời môn học này còn hỗ trợ tốt cho môn nói, giúp sinh tự tin trình bày ý tưởng, tình cảm, nguyện vọng, dự định ...của bản thân.

Tài liệu tham khảo:  
本語作文2、C&P日本語教室、教材研究会編 (Viết văn Tiếng Nhật 2)

## VIẾT 7 – TIẾNG NHẬT

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về cách viết một số đơn từ như đơn xin việc, sơ yếu lý lịch, hợp đồng... bằng tiếng Nhật

Tài liệu tham khảo:

- 奥村真希『仕事の日本語「メールの書き方」』アルク (2008年)
- Cách viết mail bằng tiếng Nhật
- 釜淵優子『仕事の日本語「ビジネスマナー編」』アルク (2008年)
- Cách viết các văn bản trong thương mại.

## ĐỌC 1 – TIẾNG TRUNG

Môn Đọc 1 dành cho sinh viên năm thứ nhất ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản của kỹ năng nhận biết chữ Hán; Bộ thủ; Cách viết chữ Hán; Quy tắc bút thuận, đếm nét, học và viết theo bộ; Các câu nói thường dùng trong lớp; Các câu nói thường dùng trong giao tiếp. Sau khi học xong môn này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về chữ Hán, nắm được một số từ vựng cơ bản.

Tài liệu tham khảo:

汉语阅读教程（第一册）北京师范大学出版社，1990年。

(Giáo trình đọc hiểu Hán ngữ (tập 1))

## ĐỌC 2 – TIẾNG TRUNG

Môn Đọc 2 giúp sinh viên nhận biết được mặt chữ Hán, học thêm các bộ thủ, cách viết chữ Hán. Ngoài ra còn rèn kỹ năng đọc hiểu cho sinh viên. Trong giai đoạn này sinh viên có thể đọc hiểu một đoạn văn ngắn và phân biệt được các chữ Hán có cách viết giống nhau nhưng nghĩa thì khác nhau. Ngoài ra, sinh viên còn học được cách diễn đạt một đoạn văn theo một chủ đề nhất định, có thể liên hệ với kỹ năng nói và kỹ năng viết.

Tài liệu tham khảo:

汉语阅读教程（第一、二册）北京大学出版社，

1992.

Giáo trình đọc Hán Ngữ (I-II), NXB đại học Bắc Kinh, 1992

## ĐỌC 3 – TIẾNG TRUNG

Môn Đọc 3 giúp sinh viên nhận biết được nhiều chữ Hán, học thêm các bộ thủ, cách viết chữ Hán. Ngoài ra còn rèn kỹ năng đọc hiểu cho sinh viên. Ở đây, sinh viên có thể đọc hiểu một đoạn văn ngắn và phân biệt được các chữ Hán có cách viết giống nhau nhưng nghĩa thì khác nhau, hoặc ghép từ ngữ lại thành một cụm từ, thành một câu hoàn chỉnh, từ đó ghép nhiều câu hoàn chỉnh thành một đoạn văn. Ngoài ra, sinh viên còn học được cách diễn đạt một đoạn văn theo một chủ đề nhất định, có thể liên hệ với kỹ năng nói và kỹ năng viết.

Tài liệu tham khảo:

《汉语阅读教程》第二、三册 Giáo trình Đọc hiểu, do Bành Chí Bình chủ biên, nhà xuất bản Trường Đại học văn hóa ngôn ngữ Bắc Kinh, năm 2003.

## ĐỌC 4 – TIẾNG TRUNG

Môn Đọc 4 cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa với nội dung sâu sắc sinh viên có thể trả lời những câu hỏi liên quan, phán đoán đúng sai nội dung của đoạn văn, và học được cấu trúc ngữ pháp trọng điểm. Sinh viên chỉ cần đọc hiểu đoạn văn, không cần hiểu hết tất cả các từ trong đoạn văn mà vẫn có thể nắm hết ý toàn đoạn văn.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Đọc hiểu sơ cấp tập 1 giáo trình Hán ngữ, NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh.
- Giáo trình Đọc hiểu sơ cấp tập 2 giáo trình Hán ngữ, NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh.

## ĐỌC 5 – TIẾNG TRUNG

Môn Đọc 5 cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa với nội dung phong phú trong các mặt các lĩnh vực, sinh viên có thể trả lời những câu hỏi liên quan, phán đoán đúng sai nội dung của đoạn văn, chọn đáp án đúng và học được cấu trúc ngữ pháp trọng điểm. Sinh viên chỉ cần đọc hiểu đoạn văn, không cần hiểu hết tất cả các từ trong đoạn văn mà vẫn có thể nắm hết ý toàn đoạn văn.

Tài liệu tham khảo:

汉语阅读教程（二年级、上册） Giáo trình Hán ngữ, NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh.1999

## ĐỌC 6 – TIẾNG TRUNG

Môn Đọc 6 cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ,

giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa với nội dung phong phú trong các mặt các lĩnh vực, sinh viên có thể trả lời những câu hỏi liên quan, phán đoán đúng sai nội dung của đoạn văn, chọn đáp án đúng và học được cấu trúc ngữ pháp trọng điểm. Sinh viên chỉ cần đọc hiểu đoạn văn, không cần hiểu hết tất cả các từ trong đoạn văn mà vẫn có thể nắm hết ý toàn đoạn văn. Sinh viên nắm được một số kỹ năng đọc hiểu cơ bản như: đọc lướt, đọc nhanh tìm thông tin...

**Tài liệu tham khảo:**

汉语阅读教程（二年级、下册），Giáo trình đọc Hán ngữ（năm 2, cuốn hạ），NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 1999

## **ĐỌC 7 – TIẾNG TRUNG**

Môn Đọc 7 với giáo trình mới này là giáo trình đọc hiểu báo chí, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa là nội dung những bài báo được đăng trên các tờ báo và tạp chí, sinh viên có thể nắm được cách hành văn trong văn viết, so sánh được với văn nói, các từ ngữ viết tắt, cùng với nội dung phong phú trong các mặt các lĩnh vực, sinh viên có thể trả lời những câu hỏi liên quan, phán đoán đúng sai nội dung của đoạn văn, chọn đáp án đúng và học được cấu trúc ngữ pháp trọng điểm. Sinh viên chỉ cần đọc hiểu đoạn văn, không cần hiểu hết tất cả các từ trong đoạn văn mà vẫn có thể nắm hết ý toàn đoạn văn.

**Tài liệu tham khảo:**

汉语阅读报刊教程（二年级、上册），Giáo trình Hán ngữ báo chí（Năm II, cuốn thượng）NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 1999

## **ĐỌC 8 – TIẾNG TRUNG**

Môn Đọc 8 với giáo trình mới này là giáo trình đọc hiểu báo chí, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa là nội dung những bài báo được đăng trên các tờ báo và tạp chí, sinh viên có thể nắm được cách hành văn trong văn viết, so sánh được với văn nói, các từ ngữ viết tắt, cùng với nội dung phong phú trong các mặt các lĩnh vực, sinh viên có thể trả lời những câu hỏi liên quan, phán đoán đúng sai nội dung của đoạn văn, chọn đáp án đúng và học được cấu trúc ngữ pháp trọng điểm. Sinh viên chỉ cần đọc hiểu đoạn văn, không cần hiểu hết tất cả các từ trong đoạn văn mà vẫn có thể nắm hết ý toàn đoạn văn.

**Tài liệu tham khảo:**

汉语阅读报刊教程（二年级、下册），Giáo trình đọc Hán ngữ báo chí（năm 3, quyển hạ）NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 2003

## **HÁN NGỮ THƯƠNG MẠI (TRUNG)**

Chú trọng rèn luyện và trang bị cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp ở trình độ trung cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong công ty, khách hàng và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ trong thương mại. Giúp sinh viên cũng cố những từ ngữ giao tiếp mang đậm nét văn hóa dân tộc, có thể thảo luận, tranh luận và biết trình bày quan điểm một cách có hệ thống, nhằm mục đích nâng cao khả năng biểu đạt về thương lượng giá cả, bồi thường hợp đồng, giới thiệu sản phẩm, cách mở đầu và kết thúc câu chuyện, cách tán dương, đề cao năng lực của đối tác....

**Tài liệu tham khảo:**

- 张黎 张静贤等  
编着《商务口语教程》，北京大学出版社，2003年
- Giáo trình Thương Mại Khẩu Ngữ Hán ngữ, Trương Lê, Trương Tịnh Hiền chủ biên, NXB đại học Bắc Kinh, năm 2003.

## **HÁN NGỮ VĂN PHÒNG (TRUNG)**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong công ty, chú trọng rèn kỹ năng giao tiếp trong các tình huống giao dịch tiêu biểu bằng tiếng Trung Quốc, hình thành năng lực đàm phán trong thương mại. Giúp sinh viên tự tin hơn, ngoài ra, sinh viên cũng được trang bị kỹ năng và phương pháp viết các văn bản, sử dụng thành thạo các thuật ngữ, cấu trúc và mẫu câu tiêu biểu, qua đó hình thành kỹ năng soạn thảo các văn bản thông dụng.

**Tài liệu tham khảo:**

- 公司汉语, 赵洪琴, 吕文珍 编  
北京语言文化大学出版社2009  
Hán Ngữ công ty, Triệu Hồng Cẩm, Lữ Văn Trân chủ biên, Nhà xuất bản Đại học Văn hóa ngôn ngữ Bắc Kinh, 2009
- 《外贸写作》赵洪琴, 吕文珍 编  
北京语言文化大学出版社2004年6月  
“Viết Thương Mại”, Triệu Hồng Cẩm, Lữ Văn Trân chủ biên, Nhà xuất bản Đại học Văn hóa ngôn ngữ Bắc Kinh, 6/2004.

## **HOA VĂN ỨNG DỤNG**

Trang bị cho sinh viên những lý luận chung công việc soạn thảo văn bản trong lĩnh vực giao dịch thương mại, công văn hành chính bằng ngôn ngữ Hán. Ngoài phần lý thuyết ra, sinh viên còn được trang bị kỹ năng thực hành viết, cách sử dụng từ ngữ thích hợp trong từng loại văn bản theo đúng văn phong của Trung Quốc. Từ đó giúp sinh viên tự tin hơn trong quá trình làm việc tại các đơn vị có sử dụng tiếng Trung Quốc.

**Tài liệu tham khảo:**

- 《现代实用写作学》裴显生,  
江苏教育出版社, 1996年  
“Giáo trình viết thực dụng hiện đại”

- 《新應用寫作》朱悅雄主編，廣東高等教育出版社，2002年 “Giáo trình viết ứng dụng mới”
- 《中國現代公文寫作原理與方法》周森甲，知識出版社，1994年 Nguyên lý và phương pháp viết công văn hiện đại Trung Quốc
- 《应用文写作教程》，刘金同，清华大学出版社，2010年 Giáo trình viết ứng dụng

编旅游教育出版社 2001 年 2月

Hoa văn ứng dụng du lịch

- 《携程走中国》携程旅行服务公司主编上海三联书店 2001 年9月
- 《旅游概论》国家旅游局人事劳动教育司 编教育出版社1999 年
- 《应用文写作教程》，刘金同，清华大学出版社，2010年

## KỸ NĂNG BIÊN PHIÊN DỊCH THƯƠNG MẠI (TRUNG)

### KỸ NĂNG BIÊN PHIÊN DỊCH (TRUNG)

Trang bị và rèn luyện cho người học nắm vững lý luận dịch thuật, kỹ năng dịch thuật với các loại hình dịch thuật khác nhau. Sau khi học xong môn học này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về nguyên tắc dịch, qua đó rèn luyện được phản xạ nhanh nhạy bên trong quá trình ứng dụng các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Có sự so sánh về mặt ngữ pháp, ngữ âm giữa hai ngôn ngữ Tiếng Hoa và Tiếng Việt.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Phiên dịch, lưu hành nội bộ của Khoa Trung Văn, Trường Đại học Sư phạm TpHCM
- Giáo trình dịch Việt Hán, Nhà xuất bản Đại học Bắc Kinh, xuất bản năm 2001.

### KỸ NĂNG BIÊN PHIÊN DỊCH DU LỊCH (TRUNG)

Cung cấp những thuật ngữ và kiến thức để sinh viên đảm trách nhiệm vụ biên - phiên dịch các văn bản, báo cáo, tài liệu chứa đựng các thông tin liên quan đến du lịch, công nghệ nhà hàng khách sạn, các cơ hội nghề nghiệp, các di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, thông tin và lưu trữ trong ngành du lịch, công tác tổ chức các sự kiện liên quan đến du lịch.

#### Tài liệu tham khảo:

- Sổ tay hướng dẫn lễ tân. Nxb. Cục Lễ tân nhà nước- Bộ Ngoại giao, 2009.
- 《实用综合旅游汉语- 自然景观篇》，张美霞，北京大学出版社2006
- 《现代旅行社实务》 崔 卫华 编著 辽宁科学技术出版社2004
- 《实用导游语言艺术》魏星 著 中国旅游出版社2000年 1 月
- 《导游基础知识》 国家旅游人教司 编 旅游教育出版社 2005
- 《旅游服务教学案例》雅杰 沈群 编 旅游教育出版社2004年
- 《应用文写作教程》，刘金同，清华大学出版社，2010年
- 《应用文写作教程》，刘金同，清华大学出版社，2010年
- 《应用文写作教程》，刘金同，清华大学出版社，2010年

Cung cấp những thuật ngữ và kiến thức để sinh viên đảm trách việc dịch các văn bản, tài liệu cho các hội nghị, hội thảo quốc tế, các bài báo trên tạp chí chuyên ngành, các văn bản thỏa thuận và hợp đồng quốc tế liên quan đến thương mại.

#### Tài liệu tham khảo:

- Chu Sâm Giáp, 1994, Nguyên lý và phương pháp soạn thảo công văn hiện đại Trung Quốc, Nxb Tri Thức
- 《商务汉语- 1》对外经济贸易大学出版社 2010 年 季瑾 编著
- 《商务汉语- 2》对外经济贸易大学出版社 2010 年 季瑾 编
- 《商务汉语 - 3》对外经济贸易大学出版社 2010 年 季瑾 编著
- Hán ngữ Thương mại
- 《商务口语教程》北京语言大学出版社 2003 年 张黎 张静贤 聂学慧 编著
- Giáo trình khẩu ngữ Thương Mại

## LÝ THUYẾT DỊCH - TIẾNG TRUNG

Môn học cung cấp một số vấn đề về lý luận phiên dịch như: định nghĩa, lược sử, nguyên tắc, hình thức phiên dịch, quá trình dịch, giảng dạy môn dịch, đồng thời phân tích những điểm giống nhau và khác nhau giữa ngữ pháp tiếng Trung Quốc và ngữ pháp tiếng Việt.

Nắm được một số vấn đề về lý luận phiên dịch như: định nghĩa, lược sử, nguyên tắc, hình thức phiên dịch, quá trình dịch, giảng dạy môn dịch...

Nắm bắt được những điểm giống nhau và khác nhau giữa ngữ pháp tiếng Trung Quốc và ngữ pháp tiếng Việt.

Nâng cao kỹ năng phiên dịch.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Phiên dịch, lưu hành nội bộ của Khoa Trung Văn, Trường Đại học Sư phạm TpHCM
- Giáo trình Ngữ Pháp Tiếng Hoa đại cương, Nhà xuất bản trẻ, xuất bản năm 1994.

## NGHE 2 – TIẾNG TRUNG

Môn học này cung cấp cho sinh viên một lượng từ vựng khoảng 500 từ. Đồng thời, cung cấp cho sinh viên

những mẫu câu trong các tình huống giao tiếp trong sinh hoạt hàng ngày của người Trung Quốc. Thông qua những đoạn hội thoại này, sinh viên được rèn luyện kỹ năng nghe hiểu, cách biểu đạt những tình huống giao tiếp thông thường trong giai đoạn sơ cấp, cũng như ngữ điệu theo phong cách của người Trung Quốc, làm tiền đề để tiếp tục học lên giai đoạn trung và cao cấp.

Tài liệu tham khảo:

- 《初级汉语听力教程》（第一册），胡波、杨雪梅主编，北京师范大学出版社，1990年  
（“Giáo trình nghe Hán ngữ sơ cấp”，tập I, Hồ Bo, Dương Tuyết Mai chủ biên, NXB Đại học sư phạm Bắc Kinh, 1990)
- 《轻松汉语-初级汉语听力》（上册），王尧美主编，北京大学出版社，2010年  
（“Hán ngữ tinh thông, Nghe Hán ngữ sơ cấp”，quyển thượng, Vương Nghiêu Mỹ chủ biên, NXB Đại học Bắc Kinh, 2010).

### NGHE 3 – TIẾNG TRUNG

Trang bị cho sinh viên nắm vững thông qua các tình huống để mở rộng lượng từ vựng, huấn luyện khả năng nghe hiểu những câu đơn giản và những đoạn hội thoại ngắn, nghe hiểu được các tình huống thông thường. Việc dạy môn học này là một trong những hình thức huấn luyện ngôn ngữ, nhằm giúp người học dần dần nâng cao trình độ tổng thể và cách biểu đạt ngôn ngữ.

Tài liệu tham khảo:

- 听力教程（第二册）北京师范大学出版社，1999.  
“Giáo trình nghe tiếng Trung” tập II. NXB đại học sư phạm Bắc Kinh, 1999.

### NGHE 4 – TIẾNG TRUNG

Trang bị cho sinh viên nắm vững thông qua các tình huống để mở rộng lượng từ vựng, huấn luyện khả năng nghe hiểu những câu đơn giản và những đoạn hội thoại ngắn, nghe hiểu được các tình huống thông thường. Việc dạy môn học này là một trong những hình thức huấn luyện ngôn ngữ, nhằm giúp người học dần dần nâng cao trình độ tổng thể và cách biểu đạt ngôn ngữ.:

Tài liệu tham khảo:

- 初级汉语听力（二）北京大学出版社，2006年  
（Giáo trình Nghe Hán Ngữ sơ cấp (II), NXB đại học Bắc Kinh, 2006.)

### NGHE 5 – TIẾNG TRUNG

Trang bị cho sinh viên nắm vững thông qua các tình huống để mở rộng lượng từ vựng, huấn luyện khả năng nghe hiểu những câu đơn giản và những đoạn hội thoại ngắn, nghe hiểu được các tình huống thông thường. Việc dạy môn học này là một trong những hình thức huấn luyện ngôn ngữ, nhằm giúp người học dần dần nâng cao trình độ tổng thể và cách biểu đạt ngôn ngữ.

Tài liệu tham khảo:

- 中级汉语听力（一），北京大学出版社，2008年  
（Giáo trình nghe Hán ngữ trung cấp (I), NXB đại học Bắc Kinh, 2008).

### NGHE 6 – TIẾNG TRUNG

Trang bị cho sinh viên nắm vững thông qua các tình huống để mở rộng lượng từ vựng, huấn luyện khả năng nghe hiểu những câu đơn giản và những đoạn hội thoại ngắn, nghe hiểu được các tình huống thông thường. Việc dạy môn học này là một trong những hình thức huấn luyện ngôn ngữ, nhằm giúp người học dần dần nâng cao trình độ tổng thể và cách biểu đạt ngôn ngữ.

Tài liệu tham khảo:

- 中级汉语听力（二），Giáo trình nghe Hán ngữ trung cấp (II), NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 2006.

### NGHE 7 – TIẾNG TRUNG

Trang bị cho sinh viên nắm vững thông qua các tình huống của đề thi, huấn luyện khả năng nghe hiểu những bài trắc nghiệm đơn giản và những đoạn băng ngắn, nghe hiểu được các tình huống thông thường. Việc dạy môn học này là một trong những hình thức huấn luyện ngôn ngữ, nhằm giúp người học dần dần nâng cao trình độ nghe hiểu Hán ngữ quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

- 轻松汉语听力（上），Giáo trình nghe Hán ngữ Tinh Thông (quyển thượng), NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 2008

### NGHE 8 – TIẾNG TRUNG

Trang bị cho sinh viên nắm vững thông qua các tình huống của đề thi, huấn luyện khả năng nghe hiểu những bài trắc nghiệm đơn giản và những đoạn băng ngắn, nghe hiểu được các tình huống thông thường. Việc dạy môn học này là một trong những hình thức huấn luyện ngôn ngữ, nhằm giúp người học dần dần nâng cao trình độ nghe hiểu Hán ngữ quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

- 轻松汉语听力（下），Giáo trình nghe Hán ngữ tinh thông (quyển hạ), NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 2008

### NGHIỆP VỤ DU LỊCH – TIẾNG TRUNG

Đây là môn học về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch được giảng dạy và học tập qua tiếng Hán. Môn học có tính thực tiễn cao, thích hợp cho những sinh viên học tiếng Trung Quốc có khuynh hướng chọn hướng dẫn du lịch làm nghề nghiệp tương lai.

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ và phương pháp hướng dẫn du lịch các tuyến trong và ngoài nước. Sau khi nắm vững lý thuyết, sinh viên thực tập thuyết trình theo các tình huống thực tế của quy trình hướng dẫn du lịch.

Qua đó hình thành kỹ năng tư duy, giao tiếp, ứng xử phù hợp với các yêu cầu của công tác hướng dẫn du lịch. Kết thúc môn học, sinh viên được yêu cầu có đủ những kỹ năng cơ bản và khả năng tiếng Hán thích hợp để tham gia công tác hướng dẫn các đoàn du lịch Việt Nam sang Trung Quốc và Trung Quốc vào Việt Nam.

**Tài liệu tham khảo:**

- 《导游业务》陈刚主编  
高等教育出版社2000年7月(甲)  
“Ngh nghiệp vụ du lịch”
- 《模拟导游》国家旅游人教司 编  
中国旅游出版社 2000年8月(乙)  
“Bài mẫu hướng dẫn du lịch”
- 《中国全景》刘道尊 编著 语文出版社  
2002年5月(丙)  
“Toàn cảnh Trung Quốc”

**NGHIỆP VỤ LỄ TÂN NGOẠI GIAO - NGHIỆP VỤ LƯU TRÚ - TIẾNG TRUNG**

Đây là môn học nghiệp vụ giảng dạy bằng tiếng Trung Quốc, môn học có tính thực tiễn cao nhằm:

- Cung cấp cho sinh viên khái niệm về các loại văn bản, thể thức và kỹ thuật phiên dịch một số văn bản chuyên ngành ngoại giao.
- Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về, quy trình nghiệp vụ lễ tân khi khách đến lưu trú tại khách sạn, sinh viên được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử chủ yếu trong quy trình tiếp nhận khách khi làm việc tại bộ phận tiếp tân của khách sạn. Do thực hành trong môi trường tiếng Trung quốc, người được trang bị vốn từ chuyên ngành và tăng cường khả năng giao tiếp hai ngôn ngữ Việt Trung trong lĩnh vực này.
- Sinh viên được thực hành dịch xuôi và dịch ngược, dịch nói (phiên dịch) và dịch viết (biên dịch) các mẫu văn bản ngoại giao tiêu biểu giữa hai ngôn ngữ Việt Trung.

**Tài liệu tham khảo:**

- Tập bài giảng môn Nghiệp vụ Lễ tân ngoại giao-nghiệp vụ lưu trú. Trần Thị Mỹ Hạnh biên soạn.
- Thư ký văn phòng đối ngoại. Nxb. Học viện Quan hệ quốc tế, Hà Nội 2005. Mai Thị Phòng, Nguyễn Đình Sơn.
- Sổ tay hướng dẫn lễ tân. Nxb. Cục Lễ tân nhà nước-Bộ Ngoại giao, 2009.

**NGHIỆP VỤ THƯ KÝ - TIẾNG TRUNG**

Môn học Nghiệp vụ thư ký – tiếng Trung nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về nghiệp vụ của người thư ký văn phòng, trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc một cách khoa học, như biết tổ chức nơi làm việc, thu thập, xử lý thông tin, soạn thảo văn bản bằng tiếng Việt và tiếng Trung, ban hành, quản lý văn bản, kỹ năng giao tiếp và công tác lễ tân, công tác tổ chức hội nghị, hội thảo...vv

**Tài liệu tham khảo:**

- Bùi Xuân Lự và các tác giả, Nghiệp vụ thư ký văn phòng và tổ chức, Học viện Hành chính Quốc Gia, Hà Nội. 2002.
- Dương Văn Khảm và các tác giả, Nghiệp vụ thư ký văn phòng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Hà Nội, 1997.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, TS. Lương Minh Việt, Giáo trình Nghiệp vụ thư ký, Nhà xuất bản Hà Nội, 2005.

**NGŨ PHÁP CAO CẤP - TIẾNG TRUNG**

Căn cứ vào ngữ pháp cơ bản, tiếp thu ngữ pháp nâng cao cụ thể như sinh viên có thể phân biệt từ gần nghĩa, tìm hiểu các kiến thức về cấu tạo từ, hệ thống cấu trúc câu, đặc biệt chú trọng đến câu phức. Giúp sinh viên phân biệt một lượng lớn các từ cận nghĩa và cách sử dụng chúng, hệ thống lại các cấu trúc câu đã học, đặc biệt là các kiểu câu phức. Bồi dưỡng dùng từ chính xác và diễn đạt đúng ngữ pháp ở cấp độ ngữ đoạn, bài viết ngắn.

**Tài liệu tham khảo:**

- 实用现代汉语语法, 商务印书馆, 2001, 刘月华主编  
Ngữ pháp Hán ngữ hiện đại thực dụng
- 现代汉语语法教程, 北京大学出版社, 2005, 丁崇明主编  
Giáo trình Ngữ pháp Hán ngữ hiện đại

**NGŨ PHÁP HÁN NGŨ HIỆN ĐẠI**

Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên có được những kiến thức cơ bản về từ vựng, cấu tạo từ vựng, cụm từ (đoạn ngữ), cấu tạo cụm từ hay đoạn ngữ, từ loại, thành phần câu, các loại câu, câu đơn và câu phức. Qua đó rèn luyện được phản xạ nhanh nhạy bén trong quá trình hiểu rõ nắm bắt ý nghĩa diễn đạt trong các câu, tình huống, hội thoại, đoạn văn trong các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Có sự so sánh về mặt ngữ pháp giữa hai ngôn ngữ Tiếng Hoa và Tiếng Việt.

**Tài liệu tham khảo:**

- Giáo trình Ngữ Pháp Tiếng Hoa đại cương, Nhà xuất bản trẻ, xuất bản năm 1994.
- Giáo trình Ngữ pháp Tiếng Hán Hiện đại, NXB Khoa học xã hội, 2006
- Ngữ pháp Tiếng Việt, NXB Khoa học xã hội, 2002.

**NGŨ PHÁP TIẾNG HOA ĐẠI CƯƠNG**

Đây là môn học chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ ba ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kiến thức ngữ pháp cơ bản và nâng cao, phân biệt được ngữ tố, cấu tạo từ, ngữ, câu ...từ đó nắm vững ngữ pháp và hỗ trợ cho những kỹ năng khác như: kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cũng như kỹ năng dịch thuật với nhiều lĩnh vực khác nhau, rèn cho sinh viên khả năng so sánh đối chiếu sự giống và khác nhau giữa tiếng Trung và tiếng Việt.



### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Ngữ Pháp Tiếng Hoa đại cương, Nhà xuất bản trẻ, xuất bản năm 1994.
- Giáo trình Ngữ pháp Tiếng Hán Hiện đại, NXB Khoa học xã hội, 2006
- Ngữ pháp Tiếng Việt, NXB Khoa học xã hội, 2002,

## **NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**

Học phần này trang bị những kiến thức cơ bản về Nguyên lý kế toán như: định nghĩa về kế toán, các khái niệm, nguyên tắc kế toán, các phương pháp kế toán, báo cáo kế toán, sổ kế toán

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyên lý kế toán thuộc bộ môn kế toán Khoa Kế toán – Kiểm Toán, ĐH Lạc Hồng – lý thuyết và bài tập
- Các sách kế toán của các nước (phần lý thuyết)
- Các văn bản pháp lý chung về kế toán luật kế toán, các điều lệ chế độ tổ chức kế toán và các văn bản khác có liên quan (kể cả các luật) về kinh tế và kinh doanh.

## **NHÂN HỌC - VĂN HÓA – XÃ HỘI TRUNG QUỐC**

Môn Nhân học – Văn hoá – Xã hội Trung Quốc dành cho sinh viên chuyên ngành Trung Quốc học, nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tổ chức xã hội Trung Quốc qua các thời kỳ; Những đặc trưng chủ yếu của văn hoá, bao hàm cả đặc trưng về văn hóa kiến trúc, văn hóa tâm linh...vv có ảnh hưởng đến sự hình thành tính cách và quan niệm sống của người Trung Quốc. Sau khi học xong môn này, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức này để nghiên cứu, tìm hiểu kỹ hơn về tính cách và quan niệm sống của người Trung Quốc, giúp cho quá trình giao lưu, công tác giữa người Việt Nam và người Trung Quốc, Đài Loan hạn chế được những mâu thuẫn văn hóa giữa hai dân tộc.

### Tài liệu tham khảo:

- 《中国旅游文化》，王勇、吕迎春，大连理工大学出版社，2009年
- 《中国概况》，王顺洪，北京大学出版社，2004年
- PGS.TS. Đặng Hữu Toàn, TS. Trần Nguyên Việt, TS. Đỗ Minh Hợp, CN Nguyễn Kim Lai 2005, Các nền văn hóa thế giới, NXB Từ điển Bách khoa, (bộ 2 cuốn).
- Gina L. Barnes 1993, Tìm hiểu các nước trên thế giới TRUNG QUỐC – TRIỀU TIÊN – NHẬT BẢN đỉnh cao văn minh Đông Á, (Huỳnh văn thanh dịch), NXB Tổng hợp TP. HCM.
- Hoàng Phê (cb) 1994, Từ điển tiếng Việt, Trung tâm Từ Điển học, NXB Giáo dục Hà Nội.
- Trần Ngọc Thêm 2005, Trung Hoa từ góc nhìn địa văn hóa, Hội thảo Khoa Học : “Trung Quốc với vùng văn hóa chữ Hán”, Trường ĐH Khoa học Xã

hội và Nhân văn.

- Trịnh Huy Hóa (biên dịch) 2006, Đối thoại với các nền văn hóa – TRUNG QUỐC, NXB Trẻ, 187 trang.
- <http://www.vanhoahoc.edu.vn/> (diễn đàn, mục văn hóa ứng dụng).

## **NHẬP MÔN ĐẤT NƯỚC HỌC TQ - KINH TẾ - LỊCH SỬ TRUNG QUỐC**

Môn Đất nước học TQ – Kinh tế - Lịch sử Trung Quốc cung cấp cho sinh viên 3 nội dung cơ bản sau đây:

- Khái quát về địa lý Trung Quốc bao gồm: địa lý nhân văn, thổ nhưỡng, khí hậu...
- Khái quát về kinh tế Trung Quốc: những điều kiện ảnh hưởng đến sự phát triển của nền kinh tế quốc dân Trung Quốc.
- Khái quát về lịch sử Trung Quốc: cung cấp những kiến thức sơ lược về lịch sử Trung Quốc qua các thời kỳ.
- Đây là môn học tiền đề để sinh viên tích lũy kiến thức nhằm tiếp tục nghiên cứu về nhân học, văn hóa xã hội Trung Quốc.

### Tài liệu tham khảo

- 《中国概况》，王顺洪，北京大学出版社，2004年
- Địa lý Đông Bắc Á, Huỳnh Văn Giáp, NXB Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh, năm 2003

## **NÓI 1 – TIẾNG TRUNG**

Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ nhất ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ. Bao gồm: Bộ máy phát âm, Quy tắc phát âm, Các phụ âm, Các nguyên âm, vần, Thanh điệu (dấu) và ghép vần, Các câu nói thường dùng trong lớp: Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, thăm hỏi lẫn nhau..., Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu.... Sau khi học xong môn học này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về luyện nói tiếng Trung Quốc như: hiểu được nguyên lý về ngữ âm tiếng Trung Quốc, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ngữ âm tiếng Trung Quốc và tiếng Việt.

### Tài liệu tham khảo:

- 《语会话301句》 Giáo trình 301 câu đàm thoại tiếng Hoa từ bài 1 đến bài 11, Ly Ly chủ biên, Nhà xuất bản Trẻ, năm 1992.
- 《初级汉语口语》 Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp, Nhà Xuất Bản Đại học Bắc Kinh, năm 2006

## **NÓI 2 – TIẾNG TRUNG**

Chú trọng rèn luyện kỹ năng giao tiếp (kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp) dành cho sinh viên năm thứ nhất (HKII) ngành Trung Quốc học, bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống

hàng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp (kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp. Dành cho sinh viên năm thứ nhất (HKII) ngành Trung Quốc học, bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ.. Rèn luyện kỹ năng nói cho sinh viên như: Nói lưu loát một số mẫu câu giao tiếp cơ bản. Giúp sinh viên nắm vững được các điểm ngữ pháp, mẫu câu giao tiếp cơ bản và các từ ngữ liên quan đến các chủ đề hội thoại để mạnh dạn giao tiếp với người khác qua những chủ đề thông dụng như nói về nhu cầu mua sắm, giải trí, ăn uống, đi lại, đón tiếp, chiêu đãi...Giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học vào chủ điểm hội thoại và trong giao tiếp hàng ngày, Tăng cường khả năng tự học, hợp tác và làm việc theo nhóm của sinh viên.

#### Tài liệu tham khảo:

《初级汉语口语》北京师范大学出版社, 1992.  
“Khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp”, NXB đại học Sư phạm Bắc Kinh, 1992

### **NÓI 3 – TIẾNG TRUNG**

Chú trọng rèn luyện kỹ năng giao tiếp (kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp) dành cho sinh viên năm thứ hai (HKI) ngành Trung Quốc học, bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ. Rèn luyện kỹ năng nói cho sinh viên như: Nói lưu loát một số mẫu câu giao tiếp cơ bản. Giúp sinh viên nắm vững được các, mẫu câu giao tiếp cơ bản và các từ ngữ liên quan đến các chủ đề hội thoại để mạnh dạn giao tiếp với người khác qua những chủ đề thông dụng như: những chữ số trong đời sống hàng ngày, cách trung cầu ý kiến người khác, bạn thích uống gì, sở thích, trò chuyện, thời tiết..... Giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học vào chủ điểm hội thoại và trong giao tiếp hàng ngày.

#### Tài liệu tham khảo:

戴桂芙 刘立新 李海燕  
编著《初级汉语口语（上）》，北京大学出版社，2006年  
“Khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp”, cuốn thượng.

### **NÓI 4 – TIẾNG TRUNG**

Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ hai (HKII) ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ và những lễ nghi trong giao tiếp. Sau khi học xong môn này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về luyện nói tiếng Trung Quốc như: hiểu được tầm quan trọng về trọng âm trong tiếng Trung Quốc và ý nghĩa khác nhau giữa chúng. Cơ bản hiểu được những lễ nghi trong giao tiếp của người TQ như: làm khách và tiếp khách, từ đó sinh viên có thể so sánh đối chiếu với

những lễ nghi làm khách và tiếp khách của người Việt Nam. Rèn luyện kỹ năng nói. Nói lưu loát một số mẫu câu giao tiếp cơ bản và nói được cả đoạn văn. Giúp sinh viên nắm vững được các từ ngữ thường dùng trong giao tiếp, mẫu câu giao tiếp cơ bản và các từ ngữ liên quan đến các chủ đề hội thoại để mạnh dạn giao tiếp với người khác qua những chủ đề thông dụng như: Sở thích, tặng quà, nhận quà, yêu cầu... Giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học vào chủ điểm hội thoại và trong giao tiếp và từ đó SV có thể biểu đạt thành đoạn văn dài.

#### Tài liệu tham khảo:

戴桂芙 刘立新 李海燕  
编著《初级汉语口语（下）》，北京大学出版社，2006年  
“Giáo trình khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp” (quyển hạ)

### **NÓI 5 – TIẾNG TRUNG**

Chú trọng vào việc rèn luyện, nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Hoa của sinh viên theo những chủ đề trong bài học (trình độ trung cấp). Để sinh viên có thể vận dụng tốt trong việc giao tiếp trong xã hội, thảo luận những vấn đề nóng trong xã hội, giải quyết những tình huống trong cuộc sống, giúp SV tự tin hơn trong giao tiếp với người bản xứ. Rèn luyện kỹ năng nói cho SV, nâng cao khả năng biểu đạt tiếng Hán của SV. Giúp SV nắm vững được các điểm ngữ pháp, các mẫu câu và từ ngữ liên quan đến các chủ đề phổ biến xoay quanh cuộc sống như: Lễ hẹn; tìm đối tượng của giới trẻ ngày nay, bạn có sở thích gì? Tái hôn; Hạnh phúc là gì ? Cuộc sống của người già ở trong nước của bạn, Nam nữ bình đẳng; Mâu thuẫn gia đình; Theo bạn nên viết đơn xin việc như thế nào? Chuẩn bị những gì trước khi đi phỏng vấn; Bạn thích tổ chức đám cưới lớn hay nhỏ? Thói quen ăn uống của bạn? Cái gì so với sức khỏe quan trọng hơn? Điểm lợi và hại của việc nuôi động vật trong nhà; Ở thành phố sướng hơn hay là ở nông thôn sướng hơn? Bạn nghĩ sao khi mà hiện nay có rất nhiều người thích đi du học theo phong trào? Nếu bạn có tiền và có thời gian bạn sẽ đi đâu du lịch?...Vận dụng những kiến thức được học ở lớp để có thể tự đọc thêm sách và tự nghiên cứu tốt phần ngữ âm và học thuộc lòng những mẫu câu thường dùng trong giao tiếp.

#### Tài liệu tham khảo:

- 戴桂芙 刘立新 李海燕  
编著《初级汉语口语（下）》，北京大学出版社，2007年 [Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp (quyển hạ) , Đái Quế Phu, Lưu Lập Tân, Lý Hải Yến chủ biên , NXB Đại học Bắc Kinh, năm 2007].

### **NÓI 6 – TIẾNG TRUNG**

Chú trọng vào việc rèn luyện, nâng cao kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Hoa của sinh viên theo những chủ đề trong bài học (trình độ trung cấp), để sinh viên có thể vận dụng tốt vào trong việc giao tiếp xã hội hàng ngày,

thảo luận những vấn đề phổ biến và những chủ đề nóng trong xã hội, giải quyết những tình huống trong cuộc sống, giúp sinh viên tự tin hơn trong giao tiếp với người bản xứ. Giúp SV củng cố những từ ngữ giao tiếp mang đậm nét văn hóa dân tộc, có thể thảo luận, tranh luận trình bày quan điểm 1 cách có hệ thống, nhằm mục đích nâng cao khả năng biểu đạt. Giúp SV nắm vững được các điểm ngữ pháp, các mẫu câu và từ ngữ liên quan đến các chủ đề phổ biến xoay quanh cuộc sống như: Trả giá khi mua hàng; thói quen trong ăn uống; dạy nấu ăn; viết thư; du lịch; kỹ thuật chụp hình; tiếp đãi khách mời và tiễn khách.... Bên cạnh đó cung cấp một số kiến thức khẩu ngữ trong giao tiếp tiếng Hán cho SV như: Cách sử dụng ngôn từ thăm hỏi, hàn huyên, giới thiệu và tự giới thiệu, hỏi thăm, thỉnh cầu, cảm ơn, xin lỗi.... Giúp SV nắm được kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ khẩu ngữ trong tiếng Hán.

Tài liệu tham khảo:

- 刘德联 刘晓明  
编着《中级汉语口语（上）》，北京大学出版社，2007年
- Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ trung cấp (quyển thượng), Lưu Đức Liên, Lưu Hiểu Vũ chủ biên, NXB Đại học Bắc Kinh, năm 2007.

## NÓI 7 – TIẾNG TRUNG

Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ tư (HK7) ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ Trung cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ. Rèn luyện kỹ năng nói cho SV, nâng cao khả năng biểu đạt cho SV. Giúp SV củng cố những từ ngữ giao tiếp mang đậm nét văn hóa dân tộc, có thể thảo luận, tranh luận trình bày quan điểm một cách có hệ thống, nhằm mục đích nâng cao khả năng biểu đạt. SV tự soạn phần từ vựng, chuẩn bị phần giải thích từ và bài tập liên quan. Ngoài thời gian học trên lớp, người học phải tự luyện nhiều ở nhà.

Tài liệu tham khảo:

- 刘德联 刘晓明  
编着《中级汉语口语（上、下）》，北京大学出版社，2007年
- Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ trung cấp (quyển thượng, quyển hạ), Lưu Đức Liên, Lưu Hiểu Vũ chủ biên, NXB đại học Bắc Kinh, năm 2007.

## NÓI 8 – TIẾNG TRUNG

Chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ tư (HK8) ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ Trung cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ. Rèn luyện kỹ năng nói cho SV, nâng cao khả năng

biểu đạt cho SV, giúp SV củng cố những từ ngữ giao tiếp mang đậm nét văn hóa dân tộc, có thể thảo luận, tranh luận trình bày quan điểm một cách có hệ thống, nhằm mục đích nâng cao khả năng biểu đạt thành đoạn văn.

Tài liệu tham khảo:

- 刘德联 刘晓明  
编着《中级汉语口语（下）》，北京大学出版社，2007年
- Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ trung cấp (quyển hạ), Lưu Đức Liên, Lưu Hiểu Vũ chủ biên, NXB đại học Bắc Kinh, năm 2007.

## VIẾT 1 – TIẾNG TRUNG

Môn Viết 1 dành cho sinh viên năm thứ nhất ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học những kiến thức cơ bản của kỹ năng phát âm; Quy tắc phát âm, các phụ âm, các nguyên âm, vần, thanh điệu (dấu) và ghép vần; Quy tắc bút thuận, đếm nét, học và viết theo bộ; Các câu nói thường dùng trong lớp; Các câu nói thường dùng trong giao tiếp. Sau khi học xong môn này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về luyện nói tiếng Trung Quốc như: Hiểu được nguyên lý về ngữ âm tiếng Trung Quốc, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ngữ âm tiếng Trung Quốc và tiếng Việt.

Tài liệu tham khảo: 汉语教程 (一)  
北京大学出版社, 1990年

Giáo trình Hán Ngữ (1), Nhà xuất bản Đại học Bắc Kinh, 1990.

## VIẾT 2 – TIẾNG TRUNG

Môn Viết 2 chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên năm thứ nhất ngành Trung Quốc học, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng viết lòng ghép với kỹ năng khẩu ngữ, kỹ năng đọc hiểu. Sinh viên nắm được các chủ đề như: Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, thăm hỏi lẫn nhau....; Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu; Các phần ngữ pháp cơ bản; Cách viết bút thuận và bộ thủ của chữ Hán. Sau khi học xong môn học này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về luyện nói tiếng Trung Quốc như: hiểu được nguyên lý về ngữ âm tiếng Trung Quốc, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ngữ âm tiếng Trung Quốc và tiếng Việt.

Tài liệu tham khảo:

汉语教程 (二) 北京师范大学出版社, 1992.

Giáo trình Hán Ngữ (II), NXB đại học Sư phạm Bắc Kinh, 1992

## VIẾT 3 – TIẾNG TRUNG

Môn Viết 3 chú trọng rèn luyện dành cho sinh viên kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp bằng một số chủ

điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng viết lòng ghép với kỹ năng khẩu ngữ, kỹ năng đọc hiểu. Sinh viên nắm được các chủ đề như: Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, tình hình giao thông, các mùa trong năm, đi mua sắm...; Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu; Các phần ngữ pháp cơ bản; Tập viết một đoạn văn ngắn hoặc kể lại một câu chuyện đã nghe...

Tài liệu tham khảo:

汉语教程 (三) Giáo trình Đọc hiểu, do Bành Chí Bình chủ biên, nhà xuất bản Trường Đại học văn hóa ngôn ngữ Bắc Kinh, năm 2003.

#### **VIẾT 4 – TIẾNG TRUNG**

Môn Viết 4 dành cho sinh viên năm thứ hai ngành Trung Quốc học, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Trên cơ sở các bài khóa với nội dung sâu sắc về nhân sinh quan, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý. Bài tập của phần này xoay quanh các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung Quốc. Đồng thời biết sử dụng cách dùng của một số từ hoặc cụm từ thông dụng.

Tài liệu tham khảo:

汉语教程 (四) 北京大学出版社, 2008年  
Giáo trình Hán ngữ (IV), NXB đại học Bắc Kinh, 2008.

#### **VIẾT 5 – TIẾNG TRUNG**

Môn Viết 5 với giáo trình mới, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Các bài khóa với nội dung đa dạng, sinh viên có thể nắm được một lượng thông tin về văn hóa đất nước và con người Trung Quốc, vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý. Bài tập của phần này xoay quanh các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung Quốc. Đồng thời có thể viết một bài văn miêu tả, thuật lại, phân tích, chứng minh bằng Tiếng Hán.

Tài liệu tham khảo: 登攀中级汉语教程(1) NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh.2009

#### **VIẾT 6 – TIẾNG TRUNG**

Môn Viết 6 với giáo trình mới, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Các bài khóa với nội dung đa dạng, sinh viên có thể nắm được một lượng thông tin về văn hóa đất nước và con người Trung Quốc, vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý. Bài tập của phần này xoay quanh các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung Quốc. Đồng thời có thể viết một bài văn miêu tả, thuật lại, phân tích, chứng minh bằng Tiếng Hán.

Tài liệu tham khảo:

登攀中级汉语教程(2) , Giáo trình Hán ngữ Trung cấp Đẳng Phán, NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh , 2009.

#### **VIẾT 7 – TIẾNG TRUNG**

Môn Viết 7 với giáo trình mới, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Các bài khóa với nội dung đa dạng, sinh viên có thể nắm được một lượng thông tin về văn hóa đất nước và con người Trung Quốc, vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý. Bài tập của phần này xoay quanh các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung Quốc. Đồng thời có thể viết một bài văn miêu tả, thuật lại, phân tích, chứng minh bằng Tiếng Hán. Luyện cách viết bài văn cho sinh viên, giúp sinh viên viết văn theo lối tư duy của người Trung Quốc, học được cách diễn đạt rõ ràng súc tích.

Tài liệu tham khảo:

桥梁 (上) , Giáo trình Hán ngữ Kiểu lương (thượng) NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh , 1999

#### **VIẾT 8 – TIẾNG TRUNG**

Môn Viết 8 với giáo trình mới, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ trọng điểm. Các bài khóa với nội dung đa dạng, sinh viên có thể nắm được một lượng thông tin về văn hóa đất nước và con người Trung Quốc, vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết

những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý. Bài tập của phần này xoay quanh các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Trung Quốc. Đồng thời có thể viết một bài văn miêu tả, thuật lại, phân tích, chứng minh bằng Tiếng Hán. Luyện cách viết bài văn cho sinh viên, giúp sinh viên viết văn theo lối tư duy của người Trung Quốc, học được cách diễn đạt rõ ràng súc tích.

Tài liệu tham khảo:

桥梁（下）， Giáo trình Hán ngữ Kiều Lương (quyển hạ) NXB Đại học ngôn ngữ Bắc Kinh, 1999

## **BIÊN PHIÊN DỊCH - TIẾNG HÀN**

Giúp sinh viên có phương pháp và kiến thức khi thông biên dịch từ Hàn sang Việt và ngược lại. Trang bị và rèn luyện cho người học nắm vững lý luận dịch thuật, kỹ năng dịch thuật với các loại hình dịch thuật khác nhau. Sau khi học xong môn học này sinh viên có được những kiến thức cơ bản về nguyên tắc dịch, qua đó rèn luyện được phản xạ nhanh nhạy bên trong quá trình ứng dụng các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Có sự so sánh về mặt ngữ pháp, ngữ âm giữa hai ngôn ngữ Tiếng Hàn và Tiếng Việt.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình tự soạn .

## **ĐẤT NƯỚC HỌC HÀN QUỐC - TIẾNG HÀN**

Môn học Đất nước học Hàn Quốc cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử, văn hóa, kinh tế, chính trị, địa lý dân cư và thể chế xã hội Hàn Quốc . Đây là môn học tổng quan không thể thiếu đối với sinh viên ngành Hàn Quốc học.

Kết thúc môn học, sinh viên có thể hiểu biết về tiến trình lịch sử Hàn Quốc từ nguồn gốc đến hiện tại, sự đa dạng và phong phú của nền văn hóa Hàn, nhận biết được các yếu tố vị trí địa lý và dân cư đã có tác động như thế nào đối với sự phát triển của xã hội Hàn Quốc.

Tài liệu tham khảo:

- Bàn về văn hóa Hàn Quốc, Jeon Gyeong Soo1, 1995, Nxb Il Jee.
- Địa lý Đông Bắc Á, Huỳnh Văn Giáp, Nxb ĐHQG.TP Hồ Chí Minh, 2004.
- Tính năng động của nền kinh tế Hàn Quốc, Cho Soon (Trần Cao Bội Ngọc dịch), Nxb ĐHQG Hồ Chí Minh, 2001

## **ĐỌC 1– TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội ở cấp độ sơ cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee sơ cấp 1
- Yonsei đọc hiểu sơ cấp

## **ĐỌC 2 – TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội ở cấp độ sơ cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee sơ cấp 2
- Yonsei đọc hiểu trung cấp

## **ĐỌC 3– TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội, chính trị ở cấp độ trung cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee sơ cấp 2
- Yonsei đọc hiểu sơ cấp

## **ĐỌC 4- TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội, chính trị ở cấp độ cuối sơ cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee sơ cấp 2
- Yonsei đọc hiểu sơ cấp
- Đề thi đọc hiểu Topik sơ cấp

## **ĐỌC 5- TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội, chính trị ở cấp độ sơ trung cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee trung cấp 1
- Yonsei đọc hiểu trung cấp
- Đề thi phần đọc hiểu Topik trung cấp

## **ĐỌC 6– TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội, chính trị ở cấp độ trung cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee trung cấp 2
- Yonsei đọc hiểu trung cấp
- Đề thi phần đọc hiểu Topik trung cấp

## **ĐỌC 7– TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội, chính trị ở cấp độ cao cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee cao cấp 1
- Yonsei đọc hiểu cao cấp

## **ĐỌC 8 – TIẾNG HÀN**

Là môn học rèn luyện kỹ năng đọc các bài học về văn hóa, xã hội, chính trị ở cấp độ cao cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Kyung Hee cao cấp 2
- Yonsei đọc hiểu cao cấp

## HÀN QUỐC ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI

Môn học Hàn Quốc đất nước và con người sẽ cung cấp cho người học tổng quan về đất nước và con người Hàn Quốc. Môn học sẽ cung cấp cho người học địa lý, khí hậu, dân số, ngôn ngữ đất nước Hàn Quốc. Bên cạnh đó môn học sẽ cho ta cái nhìn tổng quan về lịch sử, hiến pháp và chính phủ, kinh tế, xã hội, văn hóa nghệ thuật, cuộc sống của người Hàn Quốc, và những vấn đề chính trị: Quan hệ liên Triều, Hàn Quốc và Thế giới.

### Tài liệu tham khảo:

- Trung tâm Văn hóa Hàn Quốc- Việt Nam: <http://Vietnam.korea-culture.org>
- Trung tâm Quảng bá Văn hóa hải ngoại Hàn Quốc <http://www.korea.net>
- Cục di sản Văn hóa <http://www.cha.go.kr>
  - + Địa lý Hàn Quốc – Lee Kwang Hee (이광희(2008), 『한국지리 이야기』, 가나출판사, 서울)
  - + Lịch sử Hàn Quốc thông qua bản đồ - Kim Jung Su (김준수(2005), 『지도로 보는 한국사』, 수막새, 서울)

## KINH TẾ HÀN QUỐC

Kinh tế Hàn Quốc sẽ trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quát về quá trình phát triển của nền kinh tế Hàn từ sau nội chiến Nam – Bắc đến nay. Những chính sách có tính chất quyết định vực dậy nền kinh tế Hàn qua các thời kỳ, các mối quan hệ quốc tế của Hàn Quốc và triển vọng của nền kinh tế Hàn trong tương lai...

Bên cạnh đó môn học còn được giảng dạy bằng tiếng Hàn, góp phần hỗ trợ nâng cao vốn từ vựng chuyên ngành cho sinh viên.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình (điện tử) Kinh tế Hàn Quốc do giảng viên soạn

### NGHE 1 – TIẾNG HÀN

Sau khi kết thúc 45 tiết học sinh viên có thể nghe hiểu và trả lời được những câu sử dụng trong giao tiếp thông thường. Ngoài việc nghe để làm các bài tập theo yêu cầu mà sách giáo khoa đề ra để kiểm tra độ nghe hiểu của sinh viên, giáo viên còn phải yêu cầu sinh viên nghe và lặp lại để kiểm tra cách phát âm, mức độ nhớ chính xác từ vựng... Bên cạnh đó cần phải chia nhóm và phân vai để sinh viên thực hành được đoạn hội thoại mà sinh viên đã được nghe.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình nghe sơ cấp tiếng Hàn
- Hàn ngữ 1- Giáo trình Seoul
- Hàn ngữ 1- Giáo trình Yonsei.

### NGHE 2 – TIẾNG HÀN

Cùng với kỹ năng nói, đọc và viết; nghe là một trong bốn kỹ năng quan trọng đối với việc học ngoại ngữ.

Môn nghe 2 Hàn là phần nghe vỡ lòng dành cho sinh viên năm nhất, trang bị những từ vựng, tình huống giao tiếp đơn giản nhằm giúp sinh viên bước đầu làm quen với kỹ năng nghe. Thêm nữa, sinh viên sẽ được thực hành cách phát âm chuẩn tiếng Hàn cũng như hiểu biết thêm về cách phát âm của các địa phương khác trên lãnh thổ Hàn Quốc.

### Tài liệu tham khảo:

- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Hàn ngữ 1- Giáo trình Seoul
- Hàn ngữ 1- Giáo trình Yonsei

### NGHE 3 – TIẾNG HÀN

Môn này nhằm nâng cao khả năng nghe nói cho sinh viên ngành Hàn Quốc học. Sách được biên soạn với nội dung sinh động có tính thực tiễn và được áp dụng thường xuyên trong cuộc sống như báo chí, quảng cáo, đọc, card... Ở phần ngữ pháp sẽ có những ngữ pháp then chốt của mỗi bài. Cấu trúc ngữ pháp sẽ được sắp xếp theo cấp độ từ dễ đến khó nhằm giúp sinh viên có thể dễ dàng nắm bắt và sử dụng đúng. Ở phần nhận âm thường tập trung vào âm, sự chuyển đổi âm và sẽ cho sinh viên thực tập.

### Tài liệu tham khảo:

- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Giáo trình Hàn ngữ sơ cấp 2

### NGHE 4 – TIẾNG HÀN

Mục tiêu của môn này là khả năng giao tiếp trong thực tế và mọi tình huống thường gặp của sinh viên. Ở phần ngữ pháp thì sẽ có những ngữ pháp then chốt của mỗi bài. Cấu trúc ngữ pháp sẽ được sắp xếp theo cấp độ từ dễ đến khó nhằm giúp sinh viên có thể dễ dàng nắm bắt và sử dụng đúng. Phần từ vựng sẽ bao gồm những thành ngữ thông dụng, hữu ích, với cách diễn đạt thường thấy giúp cho sinh viên khi học sẽ biết cách sử dụng những từ đó như thế nào cho đúng.

### Tài liệu tham khảo:

- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Giáo trình Hàn ngữ sơ cấp 2
- Đề thi nghe Topik (sơ cấp)

### NGHE 5 – TIẾNG HÀN

Giúp cho sinh viên hiểu được ngôn ngữ của đất nước Hàn Quốc. Quá trình học môn nghe vào năm 1, 2 sẽ giúp ích rất nhiều trong những năm học về sau. Để học tốt môn nghe điều quan trọng là sinh viên phải hiểu được các từ ngữ trong từng bài học theo từng chủ đề của bài khóa. Môn Nghe sẽ cung cấp cho sinh viên một lượng cấu trúc ngữ pháp mới và văn hóa giao tiếp của người Hàn Quốc.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình tiếng Hàn trung cấp 1 – NXB Trường ĐH Kyung Hee

- Nói tiếng Hàn một cách dễ dàng cuốn 3,4
- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT

## NGHE 6 – TIẾNG HÀN

Cung cấp cho sinh viên khả năng nghe các bài, đoạn hội thoại trong những tình huống, cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Với giáo trình này môn học sẽ cung cấp cho sinh viên những cấu trúc ngữ pháp được sử dụng trong cuộc sống giao tiếp hằng ngày. Quá trình học năm 1, 2 sẽ làm nền tảng cho quá trình học những năm sau này. Cuối những bài học sẽ cung cấp cho sinh viên những bài đọc về cuộc sống sinh hoạt văn hóa của Hàn Quốc.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình tiếng Hàn trung cấp 1 – NXB Trường ĐH Kyung Hee
- Nói tiếng Hàn một cách dễ dàng cuốn 3,4
- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT
- Đề thi phần nghe Topik trung cấp

## NGHE 7 – TIẾNG HÀN

Môn nghe 7 cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng hợp, hoàn chỉnh kiến thức môn nghe theo chương trình nghe của trường Đại học Kyong Hee. Để học tốt môn nghe 7 sinh viên cần hoàn chỉnh kiến thức những học kỳ trước. Các bài tập sau những bài khóa và từng chủ đề theo từng bài học cung cấp cho sinh viên vốn từ theo từng chủ đề, ngữ pháp.. nhằm nâng cao khả năng nghe – nói của sinh viên.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình trung cấp 2 – NXB Trường ĐH Kyung Hee
- Nói tiếng Hàn một cách dễ dàng cuốn 5,6
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Seo Kang
- Giáo trình Hàn ngữ cao cấp - NXB Trường ĐH Seo Kang
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Nữ Lee Hwa
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Nữ Lee Hwa

## NGHE 8 – TIẾNG HÀN

Nghe và nói là hai kỹ năng quan trọng đối với việc học ngoại ngữ. Môn nghe 8 này nhằm giúp hoàn chỉnh kỹ năng nghe cho sinh viên trong học kỳ cuối. Các bài học theo từng chủ đề rất đa dạng để sinh viên có thể thảo luận theo từng bài khóa. Các bài tham luận về các vấn đề thành ngữ, tục ngữ, văn hóa nhằm ở cuối mỗi bài học nhằm giúp sinh viên hiểu hơn về văn hóa của đất nước Hàn Quốc.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình trung cấp 2 – NXB Trường ĐH Kyung Hee
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH

Seo Kang

- Giáo trình Hàn ngữ cao cấp - NXB Trường ĐH Seo Kang
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Nữ Lee Hwa

## NGHIỆP VỤ THƯ KÍ – TIẾNG HÀN

Môn học Nghiệp vụ thư kí (tiếng Hàn) cung cấp cho người học những kỹ năng và kiến thức tổng quát về nghiệp vụ thư ký như: soạn thảo văn bản, xử lý số liệu, cách thức tổ chức hội nghị, kỹ năng giao tiếp, nghiệp vụ lễ tân... Do môn học được học hoàn toàn bằng tiếng chuyên ngành nên sinh viên cần phải học tốt kỹ năng nghe, viết và biên phiên dịch. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trao dồi từ vựng và luyện tập ngữ pháp để lĩnh hội tốt môn học trên. Ngoài ra, sinh viên cần đọc thêm các tài liệu nghiên cứu về các nghiệp vụ thư kí bằng tiếng Việt nhằm học hỏi thêm kiến thức và kinh nghiệm.

### Tài liệu tham khảo:

- Dương Văn Khâm và các tác giả, Nghiệp vụ thư kí văn phòng, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội, 1997
- Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, TS. Lương Minh Việt, Giáo trình nghiệp vụ thư kí, NXB Hà Nội, 2005.

## NHÂN HỌC – VĂN HÓA XÃ HỘI HÀN QUỐC – TIẾNG HÀN

Môn Nhân học – Văn hóa – Xã hội Hàn Quốc trang bị cho sinh viên ngành Hàn Quốc học những kiến thức cơ bản về tính cách con người, bản sắc riêng của nền văn hóa và tổ chức xã hội đất nước Hàn Quốc. Đặc biệt, môn học này thật sự cần thiết cho việc giảng dạy sinh viên chuyên ngành hướng dẫn viên du lịch.

Học xong môn này, sinh viên có thể hiểu biết thêm về tính cách dân tộc Hàn, tính tôn ty-trật tự bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi Nho giáo, bản sắc văn hóa hơn 4000 năm phát triển và đặc điểm cấu trúc xã hội Hàn Quốc, biết lý giải những đặc điểm của nền văn hóa và xã hội dân tộc Hàn.

### Tài liệu tham khảo:

- Các phương pháp nghiên cứu trong nhân học - tiếp cận định tính và định lượng,, H. Russel Bernard (Hoàng Trọng, Thu Hằng, Phương Lan dịch) Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2007.
- Nhập môn lý thuyết nhân học , Robert Layton (Phan Ngọc Chiến dịch), Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2007.
- Tìm hiểu các nước trên thế giới TRUNG QUỐC – TRIỀU TIÊN – NHẬT BẢN đỉnh cao văn minh Đông Á, Gina L. Barnes (Huỳnh văn thanh dịch), NXB Tổng hợp TP. HCM, 1993.
- Xã hội Yangban thời Choson, Yi seong Mu, Nxb Il Cho Kak, 1995.

## NÓI 1 – TIẾNG HÀN

Nội dung chính của mỗi bài được dựa trên luyện tập ngữ pháp và nhân âm để chuẩn bị hội thoại về các tình huống trong thực tế, và luyện nói có tính năng động và kích động giúp cho sinh viên phát triển kỹ năng nói nhiều hơn. Phần nói bao gồm những hoàn cảnh mà sinh viên có thể thực hành trực tiếp trong đời sống thực tế. Phần văn hóa cung cấp đa dạng thông tin văn hóa Hàn Quốc và liên quan với mỗi bài ấy

Tài liệu tham khảo:

- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.

## **NÓI 2 – TIẾNG HÀN**

Môn này cung cấp cho Sinh viên phát triển những kỹ năng nói cơ bản nhất dành cho sinh viên về các tình huống trong thực tế, cũng như trong đời sống.

Tài liệu tham khảo:

- Basic KLPT
- Đàm thoại tiếng Hàn sơ cấp

## **NÓI 3 – TIẾNG HÀN**

Nhằm để giúp phát triển những kỹ năng nói trung cấp dành cho sinh viên về các tình huống trong thực tế, cũng như trong đời sống. Nội dung chính của mỗi bài được dựa trên những tình huống đối thoại hằng ngày, nhưng cách diễn đạt là trình độ cao. Danh sách những từ mới được đưa ra ở mỗi phần kết thúc của đoạn hội thoại chính. Ngoài ra những từ vựng mới còn có trong phần ngữ pháp và cách diễn đạt. Những từ này sẽ được sử dụng từ đầu đến cuối trong mỗi bài học nhằm giúp tăng cường khả năng vốn từ đa dạng cho sinh viên khi học.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Hàn ngữ sơ cấp 2
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.

## **NÓI 4 – TIẾNG HÀN**

Môn này cung cấp cho sinh viên những bài hội thoại nhằm giúp phát triển những kỹ năng nói trung cấp về các tình huống trong thực tế cũng như trong đời sống. Nội dung chính của mỗi bài được dựa trên những tình huống đối thoại hằng ngày, nhưng cách diễn đạt là trình độ cao. Danh sách những từ mới được đưa ra ở mỗi phần kết thúc của đoạn hội thoại chính, ngoài ra những từ vựng mới còn có trong phần ngữ pháp và cách diễn đạt. Riêng bài luyện tập, câu hỏi được đưa ra ở phần từ vựng. Những từ này sẽ được sử dụng từ đầu đến cuối trong mỗi bài học nhằm giúp tăng cường khả năng vốn từ đa dạng cho sinh viên.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Hàn ngữ sơ cấp 2
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.

## **NÓI 5 – TIẾNG HÀN**

Cung cấp cho sinh viên khả năng hùng biện và giao tiếp trình độ trung cấp 1 giúp sinh viên tăng dần khả năng phản xạ khi giao tiếp với người Hàn. Mỗi bài học bao gồm chủ đề khác nhau giúp sinh viên có thể tiếp cận với các tình huống trong xã hội Hàn Quốc. Mỗi bài học có các cấu trúc ngữ pháp khác nhau giúp sinh viên có thể hiểu được nhiều văn phạm của người Hàn trong giao tiếp.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Seo Kang.
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH nữ Lee Hwa
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Kuyng Hee

## **NÓI 6 – TIẾNG HÀN**

Môn học cung cấp kiến thức cho sinh viên khả năng phản xạ trong giao tiếp bằng tiếng Hàn cũng như tăng cường khả năng ngữ pháp và nghe nói. Cấu trúc mỗi bài học được sắp xếp hợp lý theo từng chủ đề để sinh viên có thể thảo luận, giúp sinh viên dễ dàng nói theo chủ đề từ đó tăng dần độ khó để sinh viên có thể nâng cao khả năng giao tiếp. Sau mỗi bài học có các phần từ vựng được sắp xếp theo từng chủ đề giúp sinh viên trang bị được vốn từ theo chủ đề dễ dàng.

Tài liệu tham khảo:

- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Seo Kang.
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH nữ Lee Hwa
- Giáo trình Hàn ngữ trung cấp - NXB Trường ĐH Kuyng Hee

## **NÓI 7 – TIẾNG HÀN**

Thông qua việc giao tiếp bằng tiếng Hàn, chúng ta có thể hiểu, cảm nhận được suy nghĩ của người Hàn Quốc. Tuy nhiên để việc giao tiếp ngày càng giỏi hơn điều quan trọng là chúng ta cần phải thường xuyên tiếp xúc với người Hàn Quốc. Những kiến thức được học ở những học kỳ trước là nền tảng quan trọng để có thể tiếp tục nâng cao khả năng giao tiếp. Với giáo trình này môn học cung cấp cho sinh viên những nền tảng về kiến thức xã hội... giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về suy nghĩ và quan điểm sống của người Hàn. Ở cuối những bài học có những bài luyện tập phát âm giúp sinh viên có thể phát âm chuẩn.

Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu tham khảo từ Internet
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT

## **NÓI 8 – TIẾNG HÀN**

Môn học cung cấp cho sinh viên lượng kiến thức hoàn chỉnh trước khi ra trường. Với nội dung chương trình được sắp xếp khoa học giúp cho sinh viên khi ra trường



có thể hiểu và nghe được khi giao tiếp với người Hàn. Để có kết quả tốt nhất, sinh viên cần nắm vững kiến thức những năm trước đã học. Sau những bài học có những bài đọc thêm và từ vựng giúp sinh viên trau dồi khả năng ngôn ngữ và vốn từ nhiều hơn. Sinh viên cần phải đọc bài nhiều lần để tăng dần khả năng phản xạ khi giao tiếp. Ở mỗi bài học có những bài tập thảo luận nhóm giúp sinh viên có khả năng trau dồi thêm vốn từ, phát triển khả năng nghe và nói.

#### Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu tham khảo từ Internet
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT
- Giáo trình Hàn ngữ cao cấp - NXB Trường ĐH Seo Kang
- Giáo trình Hàn ngữ cao cấp - NXB Trường ĐH Nữ Lee Hwa

### **SOẠN THẢO VĂN BẢN HÀN NGỮ**

Môn học soạn thảo văn bản Hàn ngữ sẽ cung cấp cho người học những điều cần biết khi soạn thảo văn bản tiếng Hàn. Bên cạnh đó người học sẽ biết cách thức soạn thảo thư tín, công văn trong kinh doanh hay hợp đồng kinh doanh. Môn học giúp cho sinh viên có thể ứng dụng vào công việc sau khi tốt nghiệp.

#### Tài liệu tham khảo

- Kiến thức pháp luật (김종철(1998) “행정소송의 법률지식”, 청림출판)
- Đơn từ pháp luật trong đời sống hàng ngày (한국관례연구원(1998) “일상생활의 법률지식”, 청림출판)

### **TIẾNG HÀN THƯƠNG MẠI**

Môn học nhằm trang bị các từ chuyên môn về tiếng Hàn trong lĩnh vực thương mại, cũng như kỹ năng diễn đạt, trình bày bằng ngôn ngữ tiếng Hàn chuyên ngành cần thiết cho sinh viên khi làm việc tại một doanh nghiệp Hàn Quốc trong và ngoài nước.

Tài liệu chính: 비즈니스 한국어 (Tiếng Hàn thương mại) – 연세대학교출판부 (NXB Đại học Yonsei)

#### Tài liệu tham khảo:

- Tài liệu Tiếng Hàn thương mại tổng hợp do giảng viên soạn – lưu hành nội bộ.
- Từ điển chuyên ngành Hàn – Việt – NXB Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.

### **TIẾNG HÀN TỔNG HỢP 1**

Môn học nhằm trang bị các kỹ năng làm bài thi Topik trình độ cao sơ cấp cho sinh viên năm 3 theo cấu trúc đề thi: từ vựng – ngữ pháp, nghe, đọc hiểu và viết.

Từ vựng – ngữ pháp: trang bị các cấu trúc ngữ pháp mới không xuất hiện trong quá trình học trước đó. Cung cấp kiến thức về từ loại đồng nghĩa, trái nghĩa, sự đa nghĩa của từ thông qua bài tập mở rộng, đề thi đã ra.

Nghe: nghe các đoạn hội thoại, nghe thông báo... với

nhiều tình huống khác nhau.

Đọc – hiểu: thực hành các dạng bài đọc ngắn, các mẫu quảng cáo, thông báo..., luyện tập kỹ năng đọc nhanh, nắm bắt ý chính, trả lời câu hỏi.

Viết: luyện viết theo chủ đề với số lượng chữ quy định, áp dụng đa dạng từ vựng, cấu trúc ngữ pháp trình độ sơ cấp vào bài viết.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Tiếng Hàn tổng hợp do giáo viên biên soạn.
- Tài liệu tham khảo: Bộ đề thi Topik từ kỳ thi thứ 10 đến thời điểm hiện tại (download tại [www.topik.go.kr](http://www.topik.go.kr))

### **TIẾNG HÀN TỔNG HỢP 2**

Tiếng Hàn Tổng hợp này trang bị cho sinh viên cách thức làm bài thi Topik trung cấp trên các kỹ năng tổng hợp như ngữ vựng, đọc hiểu, nghe

Đối với kỹ năng ngữ vựng: cung cấp các cấu trúc ngữ pháp lạ, ngữ nghĩa, từ vựng, đồng nghĩa phản nghĩa của từ, nhận biết được các cấu trúc ngữ pháp tương tự để nhầm lẫn.

Đối với kỹ năng Đọc hiểu: cung cấp kỹ năng chọn lựa, sắp xếp các câu cho đúng trình tự xảy ra của hiện tượng, sự việc. Điền vào chỗ trống những từ vựng, nhóm từ thích hợp

Đối với kỹ năng nghe : nghe các đoạn hội thoại với nhiều hình thức trắc nghiệm khác nhau như tìm câu đối thoại thích hợp kế tiếp, tìm câu trả lời cho chủ đề của đoạn hội thoại...

Đối với kỹ năng viết: Nhận định, phân bố thành 3 đoạn hợp lý viết từ 400 đến 600 từ theo các chủ đề khác nhau.

Tài liệu tham khảo: Bộ đề thi Topik trung cấp từ đề 10 đến thời điểm giảng dạy môn này

### **VĂN HÓA VÀ LỊCH SỬ HÀN QUỐC**

Văn hóa và lịch sử Hàn Quốc cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về lịch sử Hàn Quốc từ thời lập quốc đến lịch sự cận đại song song với sự thay đổi của thời đại người học sẽ được cảm nhận những giá trị văn hóa mà lịch sử đã để lại cho Triều Tiên nói chung và Đại Hàn dân quốc nói riêng.

#### Tài liệu tham khảo

- Văn hóa và lịch sử Hàn Quốc (한국사교양교재편찬위원회(2010), “한국의 역사와 문화”, 강원대학교 출판부)
- Kwon Young Min, Yang Seung Gook(2010) “Giáo trình văn hóa Hàn Quốc dành cho người nước ngoài”, NXB Beautiful Korean School.

### **VIẾT 1 – TIẾNG HÀN**

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học.

Cung cấp cho sinh viên những nền tảng cơ bản về tiếng

Hàn. Trong học kỳ đầu tiên này sinh viên sẽ được làm quen với bảng chữ tiếng Hàn và các nguyên tắc phát âm cơ bản. Sinh viên được học các cấu trúc câu đơn giản và những bài viết chữ Hàn, luyện chữ đẹp.

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 1 phần 1 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoun cuốn 1 phần 1

## VIẾT 2 – TIẾNG HÀN

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học. Viết được hoàn chỉnh bài tự giới thiệu về mình, những việc trong ngày, ước mơ nghề nghiệp...

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 1 phần 2 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoun cuốn 1 phần 2

## VIẾT 3 – TIẾNG HÀN

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học.

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 2 phần 1 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Từ điển ngữ pháp Tiếng Hàn của tác giả Lý Kính Hiền
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoun cuốn 3 phần 1
- www.daum.net,
- www.naver.com

## VIẾT 4 – TIẾNG HÀN

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học. Cung cấp cho Sinh viên những ngữ pháp then chốt của mỗi bài. Cấu trúc ngữ pháp sẽ được sắp xếp theo cấp độ từ dễ đến khó nhằm giúp sinh viên có thể dễ dàng nắm bắt và sử dụng đúng. Phần từ vựng sẽ bao gồm những thành ngữ thông dụng, hữu ích, với cách diễn đạt thường thấy giúp cho sinh viên khi học sẽ biết cách sử dụng những từ đó như thế nào cho đúng.

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 2 phần 2 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Các mẫu câu cơ bản trong tiếng Hàn.
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoun cuốn 2 phần 2
- Đề thi phần viết Topik sơ cấp

## VIẾT 5 – TIẾNG HÀN

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học. Viết được những câu ngắn gọn, đúng ngữ pháp theo những chủ đề trình độ trung cấp.

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 3 phần 1 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Từ điển ngữ pháp Tiếng Hàn của tác giả Lý Kính Hiền
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoul cuốn 3 phần 1
- Đề thi phần viết Topik trung cấp
- www.daum.net
- www.naver.com

## VIẾT 6 – TIẾNG HÀN

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học.

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phong tục truyền thống; nếp sinh hoạt hằng ngày của người Hàn xưa và nay; cách cảm nhận về thế giới quan và nhân sinh quan qua các câu chuyện về gương danh nhân, quan điểm sống về công việc, cuộc sống gia đình...

Trên cơ sở các bài khóa với nội dung sâu sắc về nhân sinh quan, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học để viết lại bài khóa với ngôn ngữ của mình, trả lời những câu hỏi liên quan, và viết những đoạn văn theo một số chủ đề có liên quan đến nội dung bài khóa với những từ trọng điểm hoặc các cấu trúc ngữ pháp gợi ý.

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 4 phần 2 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT.
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoun cuốn 4 phần 2
- Từ điển ngữ pháp Việt – Hàn.

## VIẾT 7 – TIẾNG HÀN

Là một môn học kết hợp 2 phần dạy ngữ pháp và thực tập viết dựa trên mẫu câu vừa học.

Môn Viết 7 dành cho sinh viên năm thứ tư ngành Hàn Quốc học, cung cấp cho người học một lượng từ vựng phong phú, củng cố các cấu trúc ngữ pháp, mở rộng từ, giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ, thành ngữ trọng điểm. Viết được những đoạn văn súc tích, dùng được nhiều định ngữ trong câu, ứng dụng được mẫu câu vừa học.

Bài tập của phần này xoay quanh các cấu trúc ngữ pháp, cách dùng từ trọng điểm để củng cố thêm nội dung đã học. Sau khi học môn này sinh viên nắm được một lượng từ vựng lớn, hiểu thêm về văn hóa ứng xử của người Hàn Quốc. Đồng thời biết sử dụng cách dùng của một số cụm từ hoặc thành ngữ thông dụng.

Tài liệu tham khảo:

- Tiếng Hàn thực dụng cuốn 4 phần 1 (bài tập ngữ pháp giáo trình Yonsei, NXB Đại học Yonsei).
- Bài tập ngữ pháp giáo trình Seoul cuốn 4 phần 1
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT, Topik.

## VIẾT 8 – TIẾNG HÀN

Môn Viết 8 dành cho sinh viên năm thứ tư ngành Hàn Quốc học, bổ trợ những mẫu cấu trúc ngữ pháp trình độ trung - cao cấp và cung cấp một lượng từ vựng phong phú cho người học. Ngoài ra, còn giải thích và hướng dẫn cách dùng một số cụm từ, thành ngữ thông dụng. Phần bài tập của Viết 8 liên quan đến nội dung bài khóa với những điểm ngữ pháp trọng tâm, từ vựng theo chủ đề đi sâu vào chuyên ngành củng cố thêm nội dung đã học. Ngoài giờ học trên lớp, sinh viên phải tự trao đổi và luyện tập nhằm phát triển đồng bộ các kỹ năng nghe, nói, đọc hiểu...

Học xong môn học này, sinh viên có thể viết tốt phần luận bằng tiếng Hàn, làm sơ yếu lí lịch, hồ sơ phỏng vấn xin việc làm hoặc biên phiên dịch tiếng Hàn...

### Tài liệu tham khảo:

- Bài tập ngữ pháp giáo trình Yoisei năm 4, NXB Yonsei
- Sách luyện thi năng lực Hàn ngữ quốc tế (Topik)
- Sách luyện tập văn phạm thực dụng KLPT

## XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA HÀN QUỐC

Môn học xã hội và văn hóa Hàn Quốc cung cấp cho người học những kiến thức về xã hội Hàn Quốc hiện đại và nền văn hóa truyền thống của Hàn Quốc. Thông qua môn học xã hội và văn hóa Hàn Quốc giúp người học hiểu hơn về xã hội Hàn Quốc hiện đại từ đầu thế kỷ 20 cho đến nay với những thay đổi không ngừng cùng nền văn hóa giàu truyền thống từ thời Tam quốc.

### Tài liệu tham khảo:

- Văn hóa Hàn Quốc cho người nước ngoài – Park Kum Ju, Cheong Young Bong, Shin Sun Ja, Cho Jae Jun (박금주, 정연봉, 신순자, 조재윤(2011) “외국인 위한 한국문화의 이해”, 배재대학교 출판부)
- Di sản văn hóa Hàn Quốc qua tranh ảnh, địa danh (시공미디어 편집부 편저(2010) “그림과 명칭으로 보는 한국의 문화유산1, 2”, 시공테크)
- Ban biên soạn giáo trình Hàn Quốc học (2008) “Xã hội Hàn Quốc hiện đại”, nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 2

Cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ trong chuyên môn bằng tiếng Anh. Đồng thời rèn các kỹ năng nghe, nói, giúp sinh viên có thể sử dụng tiếng Anh trong môi trường chuyên ngành của mình với khách du lịch cụ thể là giao tiếp trong nhà hàng và khách sạn.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 1, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 3

Cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ trong chuyên môn bằng tiếng Anh. Đồng thời rèn các kỹ năng nghe, nói, giúp sinh viên có thể sử dụng tiếng Anh trong môi trường chuyên ngành của mình với khách du lịch cụ thể là giao tiếp trong nhà hàng và khách sạn, các tour tuyến điểm du lịch.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 1, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 4

Cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ trong chuyên môn bằng tiếng Anh, các tour tuyến điểm bằng tiếng Anh. Đồng thời rèn các kỹ năng nghe nói đọc viết, giúp sinh viên có thể sử dụng tiếng Anh trong môi trường chuyên ngành của mình với khách du lịch.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 1, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 5

Học phần nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng căn bản nhất về tiếng Anh của ngành du lịch, giới thiệu, hướng dẫn về các điểm du lịch trên thế giới. Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng về chuyên ngành du lịch cũng như các cấu trúc ngữ pháp cơ bản trong cách giao tiếp và thuyết trình về các điểm du lịch.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 1, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 6

Tiếp tục phát triển từ anh văn chuyên ngành 5, học phần này cũng nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng về tiếng Anh của ngành du lịch, giới thiệu, hướng dẫn về các điểm du lịch ở Việt Nam và trên thế giới. Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng về chuyên ngành du lịch cũng như các cấu trúc ngữ pháp cơ bản trong cách giao tiếp và thuyết trình về các điểm du lịch.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 1, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center.

## ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 7

Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ năng về tiếng Anh chuyên sâu hơn của ngành du lịch như cách giao tiếp, thuyết trình các tuyến điểm du lịch trong nước và nước ngoài. Ngoài phần lí thuyết, sinh viên còn được thực hành xử lí nhiều tình huống khác nhau trong quá trình hướng dẫn khách du lịch.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 2, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center

## **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 8**

Học phần trang bị những kỹ năng nghe, nói, đọc, viết giúp sinh viên sử dụng tiếng Anh trong môi trường chuyên ngành của mình với khách du lịch. Sinh viên được học thêm nhiều thuật ngữ chuyên ngành, cách xử lý tình huống khi đi tour.

### Tài liệu tham khảo:

- Tourism 2, của Walker and Keith Harding
- Vietnam Tourist Guidebook, của Tourism Information Technology Center
- Đặng Hữu Toàn, TS. Trần Nguyên Việt, TS. Đỗ Minh Hợp, CN Nguyễn Kim Lai 2005, Các nền văn hóa thế giới, NXB Từ điển Bách khoa.

## **CÁC DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI CỦA VIỆT NAM VÀ ĐÔNG NAM Á**

Nội dung môn học bao gồm: giới thiệu về tổ chức Unesco, khái quát về di sản văn hóa thế giới, phân loại, các tiêu chí công nhận là di sản văn hóa thế giới. Giới thiệu các di sản văn hóa thế giới tại Việt Nam (Vịnh Hạ Long, Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng, Quần thể di tích Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn, Hoàng thành Thăng Long, Nhã nhạc Cung đình Huế, Không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên, Quan họ Bắc Ninh, ca trù, Hội Gióng, Mộc bản triều Nguyễn, Bia tiến sĩ ở Văn Miếu) và Đông Nam Á; thực trạng và giải pháp bảo tồn các di sản văn hóa thế giới tại Việt Nam và Đông Nam Á...

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Quang Mỹ, Vườn Quốc gia Phong Nha Kẻ Bàng, NXB Trẻ, 2006.
- Web: <http://www.hantrinhviet.com.vn/Di-San-The-Gioi-Tai-Viet-Nam.html>
- Web: <http://olympiavn.org/forum/index.php?topic=39928.0>

## **CƠ SỞ TIẾNG VIỆT**

Trình bày những vấn đề tổng quan về lịch sử và loại hình học tiếng Việt; những vấn đề khái quát về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Việt và cung cấp những kiến thức căn bản về văn bản và phong cách học văn bản tiếng Việt.

### Tài liệu tham khảo:

- Diệp Quang Ban, Ngữ pháp tiếng Việt phổ thông (Tập 1,2), Nxb. ĐH&THCN, H, 1989
- Nguyễn Tài Cẩn, Giáo trình lịch sử ngữ âm tiếng Việt, Nxb Giáo dục, H, 1995.
- Đỗ Hữu Châu, Từ vựng - Ngữ nghĩa tiếng Việt, Nxb. ĐHQG, H, 1996

- Hữu Đạt- Trần Trí Dõi- Đào Thanh Lan, Cơ sở tiếng Việt, Nxb. Giáo dục, 1998
- Đinh Văn Đức, Ngữ pháp tiếng Việt - Từ loại, Nxb. ĐH&THCN, H, 1986
- Đinh Trọng Lạc, Phong cách học TV, Nxb. Giáo dục, 1999
- Hoàng Trọng Phiến, Ngữ pháp tiếng Việt - Câu, Nxb. ĐH&THCN, H, 1980.
- N. Xtankêvic, Loại hình các ngôn ngữ, Nxb. ĐH&THCN, H, 1986.
- Nguyễn Ngọc San, Tìm hiểu về tiếng Việt lịch sử, Nxb. Giáo dục, H, 1993.
- Đoàn Thiện Thuật, Ngữ âm tiếng Việt, Nxb. ĐH&THCN, H, 1977
- Nguyễn Kim Thân, Nghiên cứu về ngữ pháp tiếng Việt, Nxb. Giáo dục, H, 1997.

## **DÂN TỘC HỌC VÀ CÁC DÂN TỘC Ở VIỆT NAM**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực Dân tộc học và nắm được những nét đại cương về cộng đồng các dân tộc Việt Nam, sinh viên có thể chủ động tiếp cận các tài liệu về dân tộc học để tự làm giàu tri thức và nâng cao nhận thức, ứng dụng vào quá trình học tập và hoạt động thực tiễn tiếp theo.

Giới thiệu kiến thức cơ bản về các dân tộc ở Việt Nam theo các vấn đề: đặc điểm cộng đồng các dân tộc Việt Nam; văn hóa cộng đồng các dân tộc Việt Nam; các dân tộc người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Khoa, Nhân chủng học Đông Nam Á, Nxb ĐH&THCN, Hà Nội 1983.
- Viện Dân tộc học, Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Bắc), Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội 1978.
- Viện Dân tộc học, Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Nam), Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội 1984.
- Trần Ngọc Thêm, Tìm về bản sắc VHVN, NXB TP HCM 2001
- Đặng Nghiêm Vạn, Quan hệ giữa các tộc người trong một quốc gia dân tộc, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 1993.
- Web: <http://www.thuvien-ebook.com/forums/showthread.php?t=11149> (mục: Tìm hiểu về các dân tộc Việt Nam)

## **ĐỊA DANH HỌC VÀ CÁC ĐỊA DANH Ở VIỆT NAM**

Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về địa danh học. Sinh viên sẽ làm quen với các phương thức đặt địa danh, các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu địa danh, lí giải những nguyên nhân khiến một địa danh ra đời và mất đi, tìm hiểu nguồn gốc và ý nghĩa của nhiều địa danh, đặc biệt là các địa danh ở Việt Nam. Qua đó, sinh viên sẽ hiểu thêm về ngôn ngữ, lịch sử, văn hóa của đất nước, giáo dục lòng yêu quê

hương cho thế hệ trẻ, nhất là học sinh trong các trường phổ thông.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Âu, Một số vấn đề về địa danh học Việt Nam, NXB ĐHQG Hà Nội, 2000.
- Lê Trung Hoa, Nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu địa danh (địa danh Thành phố Hồ Chí Minh), NXB KHXH, 2003.
- Lê Trung Hoa, Địa danh học Việt Nam, NXB KHXH, 2006.
- Bùi Thiết, Địa danh văn hóa Việt Nam, NXB Thanh Niên, HN, 1999.
- Đinh Xuân Vịnh, Sổ tay địa danh Việt Nam, NXB Lao Động, HN, 1996.
- Superanskaja, A.V (2002), Địa danh học là gì?, Đinh Lan Hương dịch, Nguyễn Xuân Hòa hiệu đính, Hà Nội.

## **ĐỊA LÝ DU LỊCH NỘI ĐỊA VÀ QUỐC TẾ**

Môn học đề cập đến các kiến thức về địa lý du lịch Việt Nam và quốc tế:

- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch, phương pháp tổ chức lãnh thổ du lịch.
- Lịch sử phát triển, tình hình và xu hướng phát triển du lịch trên thế giới.
- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch ở Việt Nam.
- Lịch sử, hiện trạng và xu hướng và các giải pháp để phát triển du lịch trên lãnh thổ Việt Nam.
- Các vùng địa lý du lịch Việt Nam và quốc tế.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Minh Tuệ, Địa lý Du lịch, Huế, 1995.
- Vũ Tuấn Cảnh và nnk, Đánh giá tài nguyên Du lịch Việt Nam, Đề tài NCKH, 1991.
- Vũ Tuấn Cảnh, Lê Thông và nnk, Địa lý Du lịch, NXB TP HCM, 1999.
- TCĐLVN, Quy hoạch tổng thể phát triển Du lịch Việt Nam thời kỳ 1995 - 2010.
- Lê Bá Thảo, Thiên nhiên Việt Nam, NXB KHKT, 1990.
- GS Thế Đạt, Tài nguyên du lịch Việt Nam, NXB Chính trị quốc gia, 2005.

## **ĐỊA LÝ VIỆT NAM**

Môn học đề cập đến các kiến thức về địa lý tự nhiên và địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam, chú trọng giới thiệu những dạng tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá, bao gồm:

- Các thành phần của tự nhiên Việt Nam: Lịch sử phát triển lãnh thổ, địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng và sinh vật, tài nguyên.
- Ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên và vấn đề bảo vệ môi trường tài nguyên Việt Nam
- Các vấn đề về địa lý dân cư, địa lý văn hoá – xã hội, địa lý kinh tế Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Vũ Tự Lập, Địa lý tự nhiên Việt Nam, NXBGD,

1999.

- Lê Bá Thảo, Thiên nhiên Việt Nam, NXB KHKT, 1990.
- Lê Thông và nnk, Địa lý kinh tế Việt Nam, HN, 1997.
- Nguyễn Viết Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức, Giới thiệu Địa lý Kinh tế - Xã hội Việt Nam (phần Đại cương), NXB GD Hà Nội, 2005.
- Văn Thái, Địa lý kinh tế Việt Nam, NXB thống kê, 1997.
- Đặng Như Toàn, Địa lý kinh tế Việt Nam, ĐHKQTĐ - HN, 1998.

## **DU LỊCH SINH THÁI VÀ CÁC LOẠI HÌNH DU LỊCH**

Môn học đề cập đến hoàn cảnh ra đời của du lịch sinh thái, khái niệm của du lịch sinh thái, những đặc điểm, yêu cầu và nguyên tắc hoạt động của du lịch sinh thái. Tài nguyên du lịch sinh thái, đánh giá tài nguyên du lịch sinh thái. Quy hoạch và thiết kế khu du lịch sinh thái trong các Vườn Quốc Gia và khu bảo tồn thiên nhiên. Môn học còn đi sâu vào tìm hiểu các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch và các điều kiện phát triển ngành du lịch trong nước và ngoài nước.

Tài liệu tham khảo:

- Phạm Trung Lương và nnk, Tài nguyên và môi trường du lịch Việt Nam, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2000
- Kreg Lindberg và nnk, Du lịch sinh thái: Hướng dẫn cho nhà lập kế hoạch và quản lý, tập 2, Cục môi trường xuất bản 1 – 2000 (sách trên mạng).
- Nguyễn Trung Lương và nnk, Du lịch sinh thái: Những vấn đề lý luận và thực tiễn phát triển ở VN, NXB Giáo dục, 2002.
- Lê Huy Bá và Thái Lê Nguyên, Du lịch sinh thái, NXB Khoa học Kỹ thuật, 2006.

## **HỆ THỐNG BẢO TÀNG VIỆT NAM**

Môn học này bao gồm những kiến thức cơ bản về bảo tàng học như: Định nghĩa; lịch sử bảo tàng Việt Nam, chức năng của bảo tàng; nghiệp vụ chuyên môn về Bảo tàng; Các tiêu chuẩn xếp hạng bảo tàng hạng I, hạng II và hạng III; Hệ thống các bảo tàng ở Việt Nam: bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành, bảo tàng địa phương và bảo tàng tư nhân; quản lý nhà nước về công tác bảo tàng; quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2020...

Tài liệu tham khảo:

- “Các bảo tàng quốc gia Việt Nam”, Hà Nội, 2001.
- “Cẩm nang Bảo tàng”, Gary Edson- David Dean, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, 2001.
- “Cơ sở Bảo tàng học” Tập 1, 2, 3, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội, 1990.
- “Luật Di sản văn hóa”, Chính phủ, 2001.

## **KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG DU LỊCH**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản cách ứng xử giao tiếp theo truyền thống dân tộc và theo thông lệ quốc tế, phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn hiện nay. Hướng dẫn cho sinh viên thực hành các kỹ năng giao tiếp cần thiết trong du lịch.

- Về kỹ năng : Hình thành ở sinh viên các kỹ năng cơ bản sau :

- Kỹ năng nhận xét, phân tích, đánh giá các quan hệ giao tiếp (trực tiếp, gián tiếp) một cách hợp lý trên cơ sở hiểu biết tâm lý học, sinh viên có thể hướng nghiệp, hoàn thiện và nâng cao năng lực chuyên môn.
  - Kỹ năng thiết lập, phát triển, củng cố các mối quan hệ cần thiết trong cuộc sống cũng như hoạt động nghề nghiệp tương lai.
  - Vận dụng kiến thức môn học vào công nghệ du lịch / lữ hành, quản lý và tổ chức các tour du lịch / lữ hành, am hiểu tâm lý đối tác và khách du lịch.
- Về thái độ : Giúp sinh viên thấy được tầm quan trọng của mặt xã hội, từ đó ứng dụng vào kỹ năng giao tiếp trong du lịch để trở thành hướng dẫn viên du lịch giỏi. Giúp sinh viên có thái độ đúng đắn với môn học và thật trọng việc rèn luyện các phẩm chất tâm lý cần thiết.

Tài liệu tham khảo:

- Chu Sĩ Chiêu. **Nghệ thuật giao tiếp**. NXB Hải Phòng. 2007.
- Dennis.L.Foster. **Công nghệ du lịch**. NXB Thống Kê. 2001.
- Chu Văn Đức (CB) **Giáo trình kỹ năng giao tiếp**. NXB Hà Nội. 2005
- Đỗ Đình Tiệm-Phạm Công Minh. **Nghệ thuật giao tiếp và chỉ huy**. NXB Thanh Niên Hà Nội. 2002.
- Hoàng Văn Tuấn. **Các quy tắc hay trong giao tiếp**. NXB Thanh niên. 2001.
- Mai Hữu Khuê - Bùi Quang Xuân - Đỗ Hữu Tài. **Kỹ năng giao tiếp trong hành chính**. NXB Lao Động. 1997.
- Nguyễn Sinh Huy-Trần Trọng Thủy. **Nhập môn khoa học giao tiếp**. NXB Giáo dục. 2006.
- Mai Hữu Khuê chủ biên-Đỗ Hữu Tài-Bùi Quang Xuân. **Giao tiếp và đàm phán**. NXB Đồng Nai. 2001.
- Nakotokoshi. **33 nguyên tắc trong giao tiếp**. NXB Hải Phòng. 2003.
- Lý Bình Thu. **Kỹ năng giao tiếp**. NXB Thanh niên. 2003.
- Nguyễn Ngọc Nam. **Nghệ thuật ứng xử và sự thành công ở mỗi người**. NXB Thanh Niên Hà nội. 1995.
- Phong Sơn Lê Nhật Trường. **Giao tế nhân sự trong kinh doanh xã hội**. NXB Văn Hóa Sài Gòn. 2007.
- Tô Minh. **Thuật giao tế**. NXB thành phố Hồ Chí Minh. 2003.
- Trần Văn Mậu. **Cẩm nang hướng dẫn viên du lịch**. NXB Giáo dục. 2006.
- Tạ Thị Thanh Tâm. **Lịch sự trong giao tiếp tiếng Việt**. NXB tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh. 2009.

## LỊCH SỬ LÀNG XÃ CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về quá trình hình thành làng xã Việt Nam và những đặc trưng cơ bản trong cơ cấu tổ chức truyền thống của người Việt.

Tài liệu tham khảo:

- Phan Đại Doãn, Làng xã Việt Nam - Một số vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2008.
- Nhóm tác giả Học viện chính trị Quốc gia TP HCM, Cộng đồng làng xã Việt Nam hiện nay, NXB Chính trị Quốc gia HN, 2001.
- Hồ Đức Thọ, Lệ làng Việt Nam, NXB Hà Nội, 2001.
- Mai Huy Bích, Đặc điểm gia đình đồng bằng sông Hồng, NXB Văn hóa Hà Nội, 2003.
- Nguyễn Từ Chi, Góp phần nghiên cứu văn hóa và tộc người, NXB Văn hóa thông tin, 1996.

## LỊCH SỬ NGHỆ THUẬT VIỆT NAM

Lịch sử nghệ thuật Việt Nam là một bộ phận của lịch sử dân tộc. Vì vậy các lĩnh vực nghệ thuật Việt Nam cũng chịu chung những thăng trầm với lịch sử dân tộc. Trong cuộc trường chinh xây dựng và bảo vệ tổ quốc, ngoài việc sáng tạo nên những giá trị truyền thống, người Việt đã biết tiếp thu, tiếp nhận có chọn lọc những tiến bộ của nhân loại để làm giàu cho nền nghệ thuật nước nhà.

Nghiên cứu môn học này, sinh viên sẽ tiếp cận giá trị thẩm mỹ trong các lĩnh vực nghệ thuật như: Điêu khắc, kiến trúc, hội họa, âm nhạc, sân khấu, múa, văn học trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Cụ thể là trong điêu khắc có điêu khắc tượng, phù điêu của các triều đại ở cung đình, chùa chiền miếu mạo; trong kiến trúc có kiến trúc cư trú, kiến trúc công cộng (chùa tháp, đình làng...), kiến trúc cung đình; trong hội họa có tìm hiểu các nét đẹp riêng có của tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống, tranh Kim Hoàng; trong âm nhạc có nghệ thuật ca trù, nghệ thuật quan họ...; trong sân khấu có nghệ thuật Tuồng, Chèo, Cải lương; trong múa có nghệ thuật múa rối nước...

Trong quá trình tìm hiểu các lĩnh vực nghệ thuật trên, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên tìm hiểu thêm về ngôn ngữ của các nghệ thuật, nội dung mà từng nghệ thuật hướng tới, chất liệu thể hiện nghệ thuật...

Tài liệu tham khảo:

- Hoàng Văn Khoáng (chủ biên), Văn hóa Lý - Trần nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc chùa tháp
- Vũ Ngọc Khánh, Đền miếu VN
- Chu Quang Trứ, Mỹ thuật Lý Trần mỹ thuật Phật giáo
- Nguyễn Đức Thêm, Góp phần tìm hiểu bản sắc kiến trúc truyền thống VN.
- Trần Lâm Bền, Một con đường tiếp cận lịch sử.
- Đỗ Văn Khang, Nghệ thuật học.
- Trịnh Quang Vũ, Lược sử mỹ thuật VN.
- Bùi Văn Vượng, Di sản thủ công mỹ nghệ Việt Nam

- Nhiều tác giả, Đại cương lịch sử Việt Nam tập 1,2,3
- Nguyễn Quang Ngọc (cb), Tiến trình Lịch sử Việt Nam

## LỊCH SỬ VIỆT NAM

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Lịch sử Việt Nam qua các thời kỳ, đặc biệt là thời kỳ cận đại.  
Tài liệu tham khảo: Giáo trình Lịch sử Việt Nam (Đại học Sư phạm Tp.HCM).

## MARKETING CƠ BẢN - MARKETING DU LỊCH

Môn học cung cấp cho sinh viên một số vấn đề lý thuyết liên quan đến marketing cơ bản trên cơ sở đó hướng dẫn sinh viên cách thức làm marketing du lịch, nhằm quảng bá những sản phẩm du lịch cho du khách.

Tài liệu tham khảo:

- ThS.Trần Phi Hoàng, Giáo trình Marketing du lịch
- ThS.Trần Phi Hoàng, Nghiệp vụ thiết kế và điều hành du lịch
- Trần Thị Hải Yến, Tuyển điểm du lịch, NXB GD
- Dennis L. Foster, Công nghệ du lịch, NXB GD (Biên dịch: Trần Đình Hải)
- Nhiều tác giả, VCD, DVD về du lịch, dịch vụ lữ hành
- Nguyễn Văn Đính – Phạm Hồng Chương, Giáo trình hướng dẫn du lịch, NXB Thống kê, 2000.

## NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH

Môn học Nghệ thuật thuyết trình trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về kỹ năng thuyết trình từ công tác chuẩn bị đến khi thuyết trình, các phương pháp thực hiện để có được một bài thuyết trình hiệu quả, đặc biệt là thuyết trình môn học – một kỹ năng cần thiết và quan trọng đối với sinh viên ngành Việt nam học.

Tài liệu tham khảo: Philip Collins, *Nghệ thuật thuyết trình*, NXB Thanh Hóa, 2014

## NGHIỆP VỤ HƯỚNG DẪN DU LỊCH

Môn học mô tả về tổng quan về nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch, xây dựng chiến lược phát triển du lịch, xây dựng chiến lược phát triển bền vững cho ngành du lịch.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Đính – Nguyễn Văn Mạnh, Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong kinh doanh, NXB Văn hoá thông tin, 1996.
- Đinh Trung Kiên, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, NXB ĐHQGHN
- Bùi Thanh Thủy, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, NXB ĐH Văn hoá, 2005.
- Nguyễn Bích Sang, Cẩm nang hướng dẫn du lịch, NXB Văn hoá thông tin, 2004.
- Trần Đức Thanh, Nhập môn khoa học du lịch, NXB Đại học quốc gia, 2005.

## NGHIỆP VỤ LỄ TÂN NGOẠI GIAO VÀ NGHIỆP VỤ LƯU TRÚ

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của lễ tân ngoại giao, nghiệp vụ lưu trú. Giúp sinh viên hiểu được ý nghĩa, vai trò của lễ tân ngoại giao và nghiệp vụ lưu trú trong việc phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế, thực hiện chính sách đối ngoại của nhà nước. Sinh viên sẽ được trang bị những kiến thức cần thiết như vai trò, nguyên tắc, những quy định về quốc kỳ, quốc ca, quốc huy, các chuyển thăm chính thức và không chính thức, thăm làm việc, thăm nhà nước, cách bố trí chỗ ngồi, cách tổ chức một buổi tiệc chiêu đãi ngoại giao, xếp bàn tiệc, một số quy định về nghi thức nhà nước và lễ tân ngoại giao của Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

- Các quy định lễ tân Nhà nước: Hệ thống văn bản của Chính phủ, NXB Chính trị quốc gia, 2001.
- Phạm Thị Cúc, Giáo trình lý thuyết nghiệp vụ lễ tân: Dùng trong các trường THCN, NXB Hà Nội, 2005.
- Hoàng Lê Minh, Nghiệp vụ lễ tân khách sạn, NXB Lao Động, 2005.
- Đỗ Thị Kim Oanh, Giáo trình tiếng Anh chuyên ngành nghiệp vụ lễ tân: dùng trong các trường THCN, NXB Hà Nội, 2005.
- Võ Anh Tuấn, Lễ tân ngoại giao thực hành, NXB Chính trị quốc gia, 2005.

## NGHIỆP VỤ THANH TOÁN TRONG DU LỊCH

Trang bị cho người học kiến thức cơ bản nhất về kế toán, làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị. Đồng thời định hướng được quan hệ giữa kế toán với quản lý trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình thanh toán quốc tế trong du lịch / TS. Trần Thị Minh Hòa
- Giáo trình kế toán kinh doanh du lịch - khách sạn / Phan Thị Thanh Hà.

## NHÂN HỌC - VĂN HỌC - XÃ HỘI VIỆT NAM

Môn học Nhân học văn hoá xã hội Việt Nam cung cấp lượng kiến thức nền cho sinh viên về các đề tài văn hoá xã hội Việt Nam. Sinh viên sẽ được học những kiến thức cơ bản về tính cách con người, những đặc trưng trong văn hoá xã hội Việt Nam trong các thời kỳ khác nhau. Sau khi học xong môn này, sinh viên sẽ nắm được những kiến thức đầy đủ và tương đối sâu sắc về nhân học và văn hoá, xã hội Việt Nam, biết lý giải những đặc điểm của nền văn hoá và xã hội Việt Nam, khả năng nhận biết các quy luật hình thành và phát triển của một dân tộc cụ thể.

Tài liệu tham khảo:

- Đào Duy Anh, Việt Nam văn hóa sử cương; Nxb Đồng Tháp 1998 (tái bản)..

- Trần Lâm Biên, Một con đường tiếp cận với lịch sử, Nxb Văn hoá dân tộc, Hà Nội 2000.
- Phan Ngọc Liên (chủ biên), Lược sử Đông Nam Á, Nxb Giáo dục.
- Đặng Văn Lung, Nguyễn Sông Thao, Hoàng Văn Trụ (sưu tầm tuyển chọn), Phong tục tập quán các dân tộc Việt nam, Nxb văn hoá dân tộc, Hà nội 1977.
- Hữu Ngọc, Lãng du trong văn hoá Việt Nam, Nxb Thanh niên 2007.
- Nhiều tác giả, Hỏi và đáp về văn hoá Việt Nam, Nxb văn hoá dân tộc - Tạp chí văn hoá nghệ thuật, Hà Nội 1998.

## PHÁP LUẬT VỀ DU LỊCH

Môn học giúp sinh viên khi hoạt động du lịch trên lãnh thổ Việt Nam nắm bắt và áp dụng, thực thi Luật du lịch của nhà nước Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo:

- Tổng Cục du lịch Việt Nam,
- Luật Du Lịch, NXB Chính trị Quốc gia, năm 2005

## PHONG TỤC, TÍN NGƯỠNG VÀ LỄ HỘI VIỆT NAM

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phong tục, tín ngưỡng, lễ tết và lễ hội Việt Nam cũng như phương pháp tiếp cận để sau này sinh viên có thể tự mình tiếp tục tìm hiểu và nghiên cứu.

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Việt Tuyên, Cửa vào phong tục Việt Nam, SÀI GÒN XB 1974.
- Tân Việt, 100 điều nên biết về phong tục Việt Nam.

## QUAN HỆ CÔNG CHÚNG

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về PR, đặc biệt là các hoạt động PR trong du lịch như cộng đồng cùng làm du lịch, quản trị vấn đề - xử lí khủng hoảng, PR từ doanh nghiệp đến doanh nghiệp, PR nội bộ... Dựa vào những kiến thức đó, sinh viên có thể rèn luyện cũng như hoàn thiện thêm về kỹ năng PR để hỗ trợ cho công việc. Ngoài ra, qua học phần này, sinh viên cũng có những định hướng để tìm hiểu và theo đuổi một nghề nghiệp mới phù hợp với sinh viên ngành Việt Nam học, đặc biệt là những sinh viên có năng khiếu viết. Với những bài tập thực hành và qua trao đổi với một số chuyên viên PR, sinh viên sẽ làm quen với công việc PR cũng như có thêm những kinh nghiệm thiết thực trong hoạt động PR thực tế.

### Tài liệu tham khảo:

- Al Ries và Laura Ries, Vũ Tiến Phúc - Trần Ngọc Châu - Lý Xuân Thu biên dịch, 2005, Quảng cáo thoái vị và PR lên ngôi, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- Al Ries và Jack Trout, Trịnh Diệu Thìn biên dịch, 2005, Chiến tranh tiếp thị, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

- Frank Jefkins, Nguyễn Thị Phương Anh - Ngô Anh Thy biên dịch, 2004, Phá vỡ bí ẩn PR, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- Frank Jefkins, Public Relation, 1992
- Hà Nam Khánh Giao, 2004, Quan hệ công chúng - Đề người khác gọi ta là PR, Nxb Thống Kê.
- Hội đồng biên tập từ sách hướng nghiệp Nhất Nghệ Tinh, 2004, Nghề PR - Quan hệ công chúng, Nxb Kim Đồng, TP. Hồ Chí Minh.
- Joseph Straubhaar and Robert La Rose, 2002, Media Now, Copy Right by Wadsworth Group.
- Krishnamurthy Sriramesh, 2004, Public Relations in Asia an Anthology, Copyright by Thomson Learning.
- Moi Ali, Hoàng Ngọc Tuyển biên dịch, 2006, PR hiệu quả, Nxb Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh.
- Kerry Tucker, Doris Derelian, Donna Rouner, 1989 Public Relation Writing, Prentice - Hall, Inc
- Leonard Mogel, 1993, Making It in Public Relation.
- Phan Thị Kim Ngân, Vai trò của báo chí trong hoạt động Quan hệ công chúng (PR) hiện nay, Khóa luận tốt nghiệp cử nhân báo chí, 2006.

## QUẢN TRỊ LỮ HÀNH

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về doanh nghiệp quản trị kinh doanh dịch vụ lữ hành.

- Thực trạng của hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành tại các doanh nghiệp
- Xây dựng chiến lược quản trị kinh doanh dịch vụ lữ hành cho doanh nghiệp và quản trị kinh doanh dịch vụ lữ hành tại một số doanh nghiệp...

### Tài liệu tham khảo:

- ThS.Trần Phi Hoàng, Nghiệp vụ thiết kế và điều hành du lịch
- Nhiều tác giả, VCD, DVD về du lịch, dịch vụ lữ hành
- Nguyễn Văn Đỉnh – Phạm Hồng Chương, Giáo trình hướng dẫn du lịch, NXB Thống kê, 2000.
- Nguyễn Cường Hiền, Nghệ thuật hướng dẫn, NXB GD
- Đỉnh Trung Kiên, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, NXB ĐHQGHN
- Bùi Thanh Thủy, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, NXB ĐH Văn hoá, 2005.
- Nguyễn Bích Sang, Cẩm nang hướng dẫn du lịch , NXB Văn hoá thông tin, 2004

## QUY HOẠCH VÀ PHÂN VÙNG DU LỊCH VIỆT NAM

Môn học trang bị cho sinh viên ngành Việt Nam học những kiến thức: Quan niệm về tài nguyên du lịch. Vai trò của tài nguyên du lịch trong sự phát triển du lịch. Các loại tài nguyên du lịch. Giới thiệu phương pháp tổ chức lãnh thổ nghỉ ngơi du lịch. Sự phân bố và phát triển các vùng địa lý du lịch ở Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo:



- Vũ Tuấn Cảnh, Đánh giá tài nguyên Du lịch Việt Nam, Đề tài NCKH, 1991.
- Vũ Tuấn Cảnh, Lê Thông, Địa lý Du lịch, NXB TP HCM, 1999.
- Tổ chức Du lịch Việt Nam, Quy hoạch tổng thể phát triển DLVN thời kỳ 1995 – 2010
- Lê Bá Thảo, Thiên nhiên Việt Nam, NXB KHKT, 1990.
- GS. Thế Đạt, Tài nguyên du lịch VN, NXB Chính trị quốc gia, 2005.
- Bùi Thị Hải Yến, Tài nguyên du lịch, NXBGD Hà Nội, 1998.
- Taylor Francis, Tourism Planning, Newyork-Philadelphia-London, 1988.

### SOẠN THẢO VĂN BẢN

Môn học Soạn thảo văn bản trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về kỹ năng soạn thảo, trình bày và ban hành các loại văn bản trong công tác văn phòng (các loại văn bản: quyết định, tờ trình, báo cáo, biên bản, công văn...), đây là những kỹ năng rất cần thiết trong hoạt động nghề nghiệp sau này.

#### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Hải Hưng (chủ biên), Soạn thảo văn bản, NXB Lao động Xã hội, 2011.
- Lưu Kiếm Thanh, Hướng dẫn soạn thảo văn bản quản lý hành chính nhà nước, NXB Thống kê, Hà Nội, 2006.
- Lê Văn In, Mẫu soạn thảo văn bản dùng cho các cơ quan – chính quyền địa phương, đơn vị hành chính sự nghiệp – tổ chức kinh tế. NXB CTQG, Hà Nội, 2006.
- Vương Đình Quyền, Lý luận và phương pháp công tác văn thư, NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005.
- Nguyễn Đăng Dung, Hoàng Trọng Phiến, Hướng dẫn soạn thảo văn bản, NXB Thống kê, Hà Nội, 1998.
- Thông tư số 01/2011/ TT-BNV hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

### TÂM LÝ ĐẠI CƯƠNG – TÂM LÝ DU KHÁCH

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên các quy luật tâm lý, các hiện tượng tâm lý xã hội, động cơ, nhu cầu tâm lý của khách du lịch cũng như các nét tâm lý đặc trưng cơ bản của khách du lịch.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Đính, Nguyễn Văn Mạnh, GT tâm lý và nghệ thuật giao tiếp trong du lịch, NXB Thống kê, 2000.
- Trần Hiệp, tâm lý học xã hội, NXB Khoa học xã hội, HN 1991
- Davidoff, D.M, Contact Customer service in hospitallity anh tourism industry, Prentice Hall, London.
- Moutinho, L. Witt, Consumer behaviour in tourism, Prentice Hall, London.

### TỔ CHỨC KINH DOANH KHÁCH SẠN, NHÀ HÀNG

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản trong việc kinh doanh khách sạn, nhà hàng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình công nghệ phục vụ trong khách sạn , nhà hàng / GS.TS Nguyễn văn Đính, Ths. Hoàng thị Lan Hương
- Giáo trình quản trị kinh doanh khách sạn / Nguyễn Văn Mạnh, Hoàng Thị Lan Hương

### TÔN GIÁO HỌC VÀ CÁC TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

Ngoài những vấn đề lí thuyết như khái niệm, bản chất, nguồn gốc, chức năng xã hội của tôn giáo, học phần còn cung cấp kiến thức về tôn giáo ở Việt Nam với những đặc điểm (như hiện tượng đan xen, chung sống hòa hợp giữa các tôn giáo; mối quan hệ giữa các tôn giáo và các dân tộc ở Việt Nam) và những biểu hiện cụ thể của các tôn giáo (như Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Tin Lành, Hồi giáo...); tìm hiểu về lễ hội của các tôn giáo và đạo giáo; vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội; hiểu rõ đường lối và chính sách của Đảng và nhà nước ta về vấn đề dân tộc và tôn giáo hiện nay.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trương Chí Cương, Tôn giáo học là gì?, NXB Tổng hợp TP HCM, 2007.
- Nguyễn Thanh Xuân, Trần Xuân Dung, Một số vấn đề về tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam, NXB Công an Nhân dân, 2009.
- Mai Thanh Hải, Các tôn giáo trên thế giới và Việt Nam, NXB Văn hóa Thông tin, 2006.
- Đỗ Minh Hợp, Tôn giáo học nhập môn, NXB Tôn Giáo, 2009.
- Đặng Nghiêm Vạn, Lí luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam, NXB CTQG, 2003.
- Viện khoa học xã hội Việt Nam, Về tôn giáo và tôn giáo ở Việt Nam, Tạp chí nghiên cứu tôn giáo, NXB Chính trị quốc gia, 2004.

### TỔNG QUAN CƠ SỞ LƯU TRÚ VÀ NGHIỆP VỤ QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG

Du lịch nhiều ngày đòi hỏi hướng dẫn viên du lịch phải có những hiểu biết nhất định về cơ sở lưu trú. Tuy nhiên, để nâng tầm hiểu biết và thêm vào hành trang cho sinh viên chuyên ngành du lịch, môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cũng như cách thức quản trị nhà hàng như một thành phần không thể thiếu của việc phát triển kinh doanh du lịch.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình quản trị kinh doanh khách sạn / Nguyễn Văn Mạnh, Hoàng Thị Lan Hương
- Giáo trình công nghệ phục vụ trong khách sạn , nhà hàng / GS.TS Nguyễn văn Đính, Ths. Hoàng thị Lan Hương

## TỔNG QUAN DU LỊCH

Môn học mô tả về tổng quan về du lịch, khái quát về kinh tế du lịch, những tác động ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch, xây dựng chiến lược phát triển du lịch, xây dựng chiến lược phát triển bền vững cho ngành du lịch. Môn học sẽ đi sâu vào tìm hiểu các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch và các điều kiện phát triển ngành du lịch trong nước và ngoài nước.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Đính – Nguyễn Văn Mạnh, Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp, ứng xử trong kinh doanh, NXB Văn hoá thông tin, 1996.
- Đinh Trung Kiên, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, NXB ĐHQGHN
- Bùi Thanh Thủy, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, NXB ĐH Văn hoá, 2005.
- Nguyễn Bích Sang, Cẩm nang hướng dẫn du lịch, NXB Văn hoá thông tin, 2004.
- Trần Đức Thanh, Nhập môn khoa học du lịch, NXB Đại học quốc gia, 2005.

## TỔNG QUAN VỀ TOUR DU LỊCH & KIẾN TẬP 7

Học phần này trang bị cho sinh viên những kỹ năng, kinh nghiệm khi đi thực tập tại các điểm du lịch. Sinh viên sẽ ứng dụng các kỹ năng đã được học khi đi tour...

Tài liệu tham khảo: Giáo trình của giảng viên.

## TỔNG QUAN VỀ TOUR DU LỊCH & KIẾN TẬP 8

Học phần này trang bị cho sinh viên những kỹ năng, kinh nghiệm khi đi thực tập tại các điểm du lịch. Sinh viên sẽ ứng dụng các kỹ năng đã được học khi đi tour...

Tài liệu tham khảo: Giáo trình của giảng viên.

## TUYỂN ĐIỂM DU LỊCH

Môn học Tuyển điểm du lịch cung cấp cho sinh viên những kiến thức cần thiết về các tuyển điểm du lịch tại Việt Nam, đồng thời trang bị cho sinh viên các kỹ năng, phương pháp hướng dẫn, thuyết minh du lịch tại điểm cũng như phương pháp hướng dẫn theo tour.

### Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Văn Đính – Phạm Hồng Chương, Giáo trình hướng dẫn du lịch, NXB Thống kê, 2000.
- Nguyễn Bích Sang, Cẩm nang hướng dẫn du lịch, NXB VHTT, 2004.
- Trần Huy Hùng Cường, *Giới thiệu các tuyển du lịch Nam Bộ*, Nhà xuất bản Trẻ, 2006.

## VĂN HỌC DÂN GIAN

Nội dung môn học gồm các phần khái quát những đặc trưng văn học dân gian, phân tích các thể loại văn học dân gian người Việt (truyện cổ tích, thần thoại, ca dao,

tục ngữ, vè, truyện cười...) và đại cương về văn học dân gian các dân tộc thiểu số.

### Tài liệu tham khảo:

- Đinh Gia Khánh, Chu Xuân Diên, Võ Quang Nhơn, Văn học dân gian, NXB GD.
- Bùi Mạnh Nhị (chủ biên), Văn học dân gian - những công trình nghiên cứu, NXB GD.
- Bùi Mạnh Nhị (chủ biên), Văn học dân gian - những tác phẩm chọn lọc, NXB GD.
- Đỗ Bình Trị - Hoàng Tiến Tựu, Văn học dân gian, NXB GD.
- Nhóm Lê Chí Quế, Văn học dân gian, ĐHQG Hà Nội.

## KHOA NGÔN NGỮ ANH

### **ADVANCED READING (ĐỌC HIỂU TRÌNH ĐỘ CAO CẤP)**

Thông qua việc đọc các bài đọc có nội dung phong phú và thực hành các loại bài tập, câu hỏi đa dạng, được thiết kế theo đúng dạng thức, yêu cầu về độ khó, độ tin cậy, sinh viên có thể nâng cao năng lực ngôn ngữ và kỹ năng đọc hiểu ở trình độ cao cấp. Việc thực hành các dạng thức bài thi đọc hiểu theo chuẩn của kỳ thi Certificate in Advanced English (CAE) không chỉ giúp sinh viên nâng cao năng lực ngôn ngữ và kỹ năng đọc hiểu ở trình độ cao cấp mà họ còn được làm quen với dạng bài thi này và chuẩn bị cho kỳ thi CAE chính thức nếu có nguyện vọng.

### Giáo trình chính:

- Pye, D. & Greenall, S. (1996) *CAE Reading skills*. Cambridge Examinations Publishing. Cambridge University press.

### **Kỹ năng đọc hiểu cho kỳ thi CAE.**

Tài liệu tham khảo

- Greenall, S. & Swam, M. (1999) *Effective Reading- Reading skills for advanced student*. Cambridge University Press.

### **Đọc hiểu hiệu quả.**

- Greenall, S. & Pye, D. (1996) *Certificate in Advanced English- Reading skills*. CUP

### **Giáo trình luyện thi chứng chỉ tiếng Anh cao cấp – kỹ năng đọc**

- Tomlinson, B. & Ellis, R. (1997) *Supplementary Skills - Reading - Advanced*.

### **Kỹ năng bổ sung: kỹ năng đọc cao cấp**

### **ADVANCED TRANSLATION (BIÊN DỊCH TRÌNH ĐỘ CAO CẤP)**

Môn học này giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng thông qua việc đọc hiểu các bài văn dịch ở ngôn ngữ nguồn và biên dịch lại bằng ngôn ngữ đích, trang bị thêm cũng như giúp sinh viên có cơ hội thực hành nhuần nhuyễn những thủ thuật biên dịch đã được dạy ở học phần biên dịch trước.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

### Tài liệu tham khảo:

- Ashley, A.(2003) *Oxford Handbook of Commercial Correspondence*. Oxford University Press.
- Ấn phẩm của Oxford về thư tín thương mại**
- Lê Huy Lâm, Trần Hoàng Duy, Phạm Văn Thuận. (2009) *Luyện Dịch Anh-Việt*, Việt Anh. NXB Tổng Hợp TpHCM.
- Nguyễn Thanh Lương. (1992) *Phương Pháp Dịch Việt-Anh*. NXBTp HCM.
- Trương Quang Phú. (2001) *Giáo Khoa Căn Bản Môn Dịch Anh-Việt*, Việt- Anh. NXB ĐHQG.

### **ADVANCED WRITING (KỸ NĂNG VIẾT TRÌNH ĐỘ CAO CẤP)**

Trong môn học này, sinh viên được thực hành cách viết các thể loại bài luận khác nhau như miêu tả, kể chuyện, tranh luận. Việc giới thiệu những nguyên tắc chung, các vấn đề cần chú ý khi viết luận kết hợp với các hoạt động viết đa dạng sẽ giúp sinh viên phát triển kỹ năng viết ở trình độ cao cấp.

#### Giáo trình chính:

- Cory, H. (2009) *Advanced Writing with English in Use*. – Certificate in Advanced English. (CAE) Oxford University Press.

#### **Kỹ năng viết ở trình độ cao cấp và cách sử dụng tiếng Anh**

##### Tài liệu tham khảo

- Arnold, J. & Harmer, J. (1978) *Advanced Writing Skills*. Longman Group United Kingdom.

#### **Kỹ năng viết ở trình độ cao cấp.**

### **BRITISH IDENTITY AND LIFESTYLE (TÍNH CÁCH VÀ LỐI SỐNG CỦA NGƯỜI ANH)**

Môn học này cung cấp kiến thức về tính cách và lối sống Anh, giới thiệu chi tiết những yếu tố ảnh hưởng đến tính cách, ứng xử đặc thù của người Anh, giúp sinh viên đưa ra những so sánh với tính cách và lối sống của người Việt.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

#### Tài liệu tham khảo:

- Crowther, J. (ed.). *Oxford Guide to Britain and American Culture*. Oxford: Oxford University Press, 1999.

#### **Ấn bản của Oxford về hướng dẫn tiếp cận văn hóa Anh-Mỹ**

- HOME OFFICE (2003) *Life in the United Kingdom: A Guide for New Residents*. - 3<sup>rd</sup> Ed. TSO

#### **Cuộc sống ở Vương Quốc Anh: Hướng dẫn dành cho những cư dân mới.**

- Mc Dowall, D. (2008.) *Britain in Close-up: An In – Depth Study of Contemporary Britain*. New Ed. Longman.

#### **Cận cảnh về nước Anh**

- Whittaker, A. (2009) *Speak the Culture: Britain: Be Fluent in British Life and Culture*. Thorogood.

#### **Nói về văn hóa Anh**

### **BUSINESS READING 3 (ĐỌC HIỂU THƯƠNG MẠI 3)**

Trong học phần này, các bài đọc nguyên bản từ các nguồn ngữ liệu có nội dung thương mại sẽ giúp sinh viên phát triển kỹ năng đọc và vốn từ về lĩnh vực thương mại.

#### Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2008) *New Market Leader*. – Elementary Pearson Longman.

#### **Dẫn đầu trong Kinh doanh (Bộ mới)- Trình độ sơ cấp**

##### Tài liệu tham khảo:

- Barrall, I. & Barrall, N. (2010) *Intelligent Business*. - Elementary. Pearson Longman.

#### **Kinh doanh khôn khéo - Trình độ sơ cấp**

### **BUSINESS READING 4 (ĐỌC HIỂU THƯƠNG MẠI 4)**

Học phần này tiếp tục giới thiệu những bài đọc hiểu thực tế với nội dung thương mại nhằm giúp sinh viên thực hành các kỹ năng đọc hiểu như đọc tìm ý chính, đọc hiểu chi tiết, suy luận, đoán nghĩa từ trong ngữ cảnh...

#### Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2007) *New Market Leader*. – Pre-Intermediate. Pearson Longman.

#### **Dẫn đầu trong kinh doanh- Trình độ: Đầu Trung cấp.**

##### Tài liệu tham khảo:

- Grant, D., Hudson, J. & McLarty, R. (2009) *Business Result* – Pre- Intermediate. Oxford University Press.

#### **Hiệu quả kinh doanh- Trình độ: Đầu Trung cấp.**

- Johnson, C. (2006) *Intelligent Business* – Pre - Intermediate. Longman.

#### **Kinh doanh khôn khéo- Trình độ: Đầu Trung cấp.**

### **BUSINESS READING 5 (ĐỌC HIỂU THƯƠNG MẠI 5)**

Học phần này cung cấp các chủ đề phổ biến có liên quan tới Tiếng Anh thương mại, đồng thời cung cấp các kỹ năng cần thiết để đọc ở trình độ trên trung cấp, giúp sinh viên nâng cao vốn từ và làm quen với các khái niệm trong kinh doanh, văn phong tiếng Anh thương mại, nắm được các kỹ năng cần thiết khi đọc như tìm ý chính và chi tiết của bài khóa, suy luận, nêu lại ý, đoán nghĩa của từ vựng từ ngữ cảnh, hiểu được bố cục, thái độ, ý kiến và mục đích của tác giả.

#### Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2011) *New Market Leader*. Intermediate. Pearson Longman

#### **Dẫn đầu trong kinh doanh- Trình độ: Trung cấp**

##### Tài liệu tham khảo:

- Hughes, J. & Naunton, J. (2012) *Business Result*. - Intermediate. Oxford University Press.

#### **Hiệu quả kinh doanh - Trung cấp**

- Loughheed, L. (2007) *Preparation Series for the New TOEIC Test*. – Intermediate Course. 4th Ed. Pearson

Longman.

**Bộ giáo trình ôn luyện TOEIC mới - Trình độ: Trung cấp**

- Trappe, T. & Tullis, G. (2006) *Intelligent Business* - Intermediate. Longman.

**Kinh doanh khôn khéo - Trình độ Trung cấp.**

**BUSINESS READING 6 (ĐỌC HIỂU THƯƠNG MẠI 6)**

Trong học phần này, sinh viên tiếp tục thực hành các kỹ năng đọc ở trình độ trên trung cấp. Các bài đọc ở trình độ này có liên quan đến các thành phần kinh tế, cấu trúc công ty, nội dung thuộc lĩnh vực thương mại, kinh tế giúp sinh viên làm giàu thêm vốn từ vựng tiếng Anh thương mại và mở rộng kiến thức về kinh doanh, thương mại

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2006) *New Market Leader* – Upper- Intermediate. Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong kinh doanh – Trình độ: Trên trung cấp.**

Tài liệu tham khảo:

- Trappe, T. & Tullis, G. (2006) *Intelligent Business*. - Upper- Intermediate. Longman.

**Kinh doanh hiệu quả.**

**BUSINESS READING 7 (ĐỌC HIỂU THƯƠNG MẠI 7)**

Môn học này giúp sinh viên phát triển các kỹ năng đọc và sử dụng ngôn ngữ chính xác hơn ở trình độ nâng cao thông qua việc đọc các bài báo nguyên gốc (authentic) về các đề tài hiện đại khác nhau từ tạp chí “Financial Times” cùng các loại sách, báo chí về quản trị kinh doanh và thực hành các hoạt động đọc đa dạng khác nhau

Giáo trình chính:

- Dubicka, I. & O’Keeffe, M. (2006) *Market Leader* – Advanced. Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong kinh doanh – Trình độ: Cao cấp.**

Tài liệu tham khảo:

- Baade, K. et al. (2009) *Business Result*. Advanced. Oxford University Press.

**Hiệu quả kinh doanh – trình độ cao cấp.**

**BUSINESS SPEAKING 3 (NÓI THƯƠNG MẠI 3)**

Trong học phần này, sinh viên tham gia vào các hoạt động thảo luận về các đề tài có liên quan tới thương mại, từ đó phát huy sự tự tin và khả năng diễn đạt ý tưởng bằng tiếng Anh thương mại một cách trôi chảy.

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2008) *New Market Leader*. – Elementary Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong Kinh doanh (Bộ mới)- Trình độ sơ cấp**

Tài liệu tham khảo:

- Barrall, I. & Barrall, N. (2010) *Intelligent Business*. -

Elementary. Pearson Longman.

**Kinh doanh khôn khéo - Trình độ sơ cấp**

**BUSINESS SPEAKING 4 (NÓI THƯƠNG MẠI 4)**

Học phần này giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp, diễn đạt ý tưởng trôi chảy qua các cuộc thảo luận về những chủ đề liên quan tới thương mại, hoặc đóng vai thích hợp trong các tình huống như tham gia một cuộc họp, thu xếp một cuộc hẹn trên điện thoại, tổ chức một sự kiện giao tiếp, xử lý số liệu ...

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2007) *New Market Leader*. – Pre-Intermediate. Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong kinh doanh- Trình độ: Đầu Trung cấp**

Tài liệu tham khảo:

- Grant, D., Hudson, J. & McLarty, R. (2009) *Business Result* – Pre- Intermediate. Oxford University Press.

**Hiệu quả kinh doanh- Trình độ: Đầu Trung cấp**

- Johnson, C. (2006) *Intelligent Business* – Pre - Intermediate. Longman.

**Kinh doanh khôn khéo- Trình độ: Đầu Trung cấp**

**BUSINESS SPEAKING 5 (NÓI THƯƠNG MẠI 5)**

Trong học phần này, sinh viên tiếp tục tham gia vào các cuộc thảo luận để hoàn thiện hơn khả năng sử dụng ngôn ngữ khi giao tiếp, trao đổi, thông tin, làm việc trong môi trường có sử dụng tiếng Anh thương mại

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2011) *New Market Leader*. Intermediate. Pearson Longman

**Dẫn đầu trong kinh doanh- Trình độ: Trung cấp**

Tài liệu tham khảo:

- Hughes, J. & Naunton, J. (2012) *Business Result*. - Intermediate. Oxford University Press.

**Hiệu quả kinh doanh – trình độ trung cấp**

- Trappe, T. & Tullis, G. (2006) *Intelligent Business* - Intermediate. Longman.

**Kinh doanh khôn khéo – trình độ trung cấp**

**BUSINESS VOCABULARY IN USE (CÁCH SỬ DỤNG TỪ VỰNG TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI)**

Môn học này giúp sinh viên phát triển vốn từ vựng tiếng Anh thương mại ở trình độ trung cấp và trên trung cấp cũng như ngôn ngữ dùng trong những kỹ năng giao tiếp thương mại cần thiết. Các bài học được trình bày theo chủ đề, trong đó bao gồm giải thích về từ vựng và thành ngữ, kèm theo một loạt bài tập giúp người học hiểu và biết cách sử dụng những từ ngữ này.

Giáo trình chính:

- Mascull, B. (2002) *Business Vocabulary in Use*. Pre – intermediate & Intermediate. Cambridge Professional English. Cambridge University Press.

**Cách dùng từ vựng thương mại**

Tài liệu tham khảo:

- Jendrych, E. & Neymann, M. (2003) *Key Business Words*. Leon Kozminski Academy of

Entrepreneurship and Management in Warsaw.  
**Từ vựng thương mại thiết yếu**

### **BUSINESS WRITING 1 (VIẾT THƯƠNG MẠI 1)**

Học phần này giúp sinh viên có khái niệm cơ bản về giao tiếp trong môi trường thương mại, những nguyên tắc chung về viết thương mại, cũng như kiến thức và kỹ thuật viết email cho các mục đích giao dịch thương mại thông thường.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Learning express (eds) (2007) *Business Writing Clear and Simple*. Learning Express LLC.

**Cách viết thương mại đơn giản và rõ ràng**

- Mackey, D. (2004) *Send Me A Message*. 1<sup>st</sup> Ed. Mc Graw-Hill.

**Gửi cho tôi một tin nhắn**

- Barnard, R.& Meehan, A. (2005) *Writing for the Real World 2: An Introduction to Business Writing*. Oxford University Press.

**Viết về thế giới thật: nhập môn kỹ năng viết thương mại 2**

- Bennie, M. (2000) *A Guide to Good Business Communication*. 5<sup>th</sup> Ed. How To Books Ltd.

**Hướng dẫn giao tiếp tốt trong môi trường thương mại**

- Khaled Mohamed Al Maskari. (n.d). *A Practical Guide To Business Writing*. WILEY.

**Hướng dẫn thực hành kỹ năng viết thương mại**

- Lowe, S. & Pile, L. (2004) *Emailing*. DELTA Publishing.

**Thư điện tử**

### **BUSINESS WRITING 2 (VIẾT THƯƠNG MẠI 2)**

Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thư tín thương mại như mục đích viết thư, cấu trúc thư, cách sử dụng ngôn ngữ, v.v. Đồng thời trong học phần này sinh viên cũng được học cách viết một số loại thư tín thương mại thông dụng.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Ashley, A. (1992). *An Oxford Handbook of Commercial Correspondence*. Oxford University Press

**Ấn bản của Oxford về thư tín thương mại**

- Learning express (eds) (2007) *Business Writing Clear and Simple*. Learning Express LLC.

**Viết thương mại: rõ ràng và đơn giản**

- Bennie, M. (2000) *A Guide to Good Business Communication*. 5<sup>th</sup> Ed. How To Books Ltd

**Hướng dẫn cách giao tiếp tốt trong môi trường thương mại**

- Mackey, D. (2004) *Send Me A Message*. 1<sup>st</sup> Ed. Mc Graw-Hill.

**Gửi cho tôi một tin nhắn**

- Loughheed, L. (2003) *Business Correspondence: A Guide to Everyday Writing*. 2<sup>nd</sup> Ed. Longman

**Thư tín thương mại: hướng dẫn thực hành viết hàng**

**ngày**

- Barnard, R. & Meehan, A. (2005) *Writing for the Real World 2: An Introduction to Business Writing*. Oxford University Press

**Viết về thế giới thật: nhập môn kỹ năng viết thương mại 2**

### **BUSINESS WRITING 3 (VIẾT THƯƠNG MẠI 3)**

Học phần này trang bị thêm cho sinh viên kiến thức cơ bản về cách viết một số loại thư tín khác có chức năng chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại, cách viết thông báo nội bộ (memos) cũng như viết báo cáo công việc.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Learning express (eds) (2007) *Business Writing Clear and Simple*. Learning Express LLC.

**Cách viết thương mại đơn giản và rõ ràng**

- Ashley, A. (1992) *An Oxford Handbook of Commercial Correspondence*. Oxford University Press

**Ấn bản của Oxford hướng dẫn cách viết thư tín thương mại**

- Barnard, R.& Meehan, A. (2005) *Writing for the Real World 2: An Introduction to Business Writing*. Oxford University Press

**Viết về thế giới thật : nhập môn kỹ năng viết thương mại 2**

- Bennie, M. (2000) *A Guide to Good Business Communication*. 5<sup>th</sup> Ed. How To Books Ltd

**Hướng dẫn giao tiếp tốt trong môi trường thương mại**

- Khaled Mohamed Al Maskari. (2012) *A Practical Guide To Business Writing*. WILEY

**Hướng dẫn thực hành kỹ năng viết thương mại**

- Loughheed, L. (2003) *Business Correspondence: A Guide to Everyday Writing*. 2<sup>nd</sup> Ed. Longman

**Thư tín thương mại: hướng dẫn thực hành viết hàng ngày**

### **CHINESE 1 (HOA VĂN 1)**

Môn Chinese 1 chủ yếu chú trọng rèn luyện khẩu ngữ dành cho sinh viên chuyên ngành Anh ngữ, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp thông qua một số chủ đề xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày (chào hỏi, hỏi thăm sức khỏe, gia đình, bạn bè, mua sắm, học hành, ngày tháng sinh nhật...) và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ, kỹ năng giao tiếp. Nắm rõ quy tắc phát âm, các phụ âm, các nguyên âm, vần, thanh điệu và ghép vần; Các câu nói thường dùng trong lớp: Chào hỏi nhau, tự giới thiệu, thăm hỏi lẫn nhau, mua sắm, sở thích....; Các câu nói thường dùng trong giao tiếp: thăm hỏi, làm quen, thăm hỏi nhu cầu....

Tài liệu tham khảo:

- 《汉语会话301句》 **Giáo trình 301 câu đàm thoại tiếng Hoa** từ bài 1 đến bài 11, Ly Ly chủ biên, nhà xuất bản Trẻ, năm 1992.

- *Học viết chữ Hán cấp tốc*, Liễu Yên Mai, bản dịch tiếng Việt: Tiên sĩ Nguyễn Thị Minh Hồng, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2008.
- *Giáo Trình Hán Ngữ (Tập 1, 2)*, chủ biên Quách Chí Lương, bản dịch Tiếng Việt: Lâm Hán Cường, nhà xuất bản Hồng Đức, năm 2008.
- *Luyện Nói Tiếng Trung Quốc Cấp Tốc (Tập 1, 2)*, chủ biên Mã Tiễn Phi, Bản dịch Tiếng Việt: Tiên sĩ Nguyễn Thị Minh Hồng, nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2011.

## CHINESE 2 (HOA VĂN 2)

Môn Chinese 2 chủ yếu chú trọng rèn luyện kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp dành cho sinh viên ngoại ngữ chuyên Anh. Rèn luyện kỹ năng nói cho sinh viên, giúp sinh viên nói lưu loát một số mẫu câu giao tiếp cơ bản. Nắm vững được các điểm ngữ pháp, mẫu câu giao tiếp cơ bản và các từ ngữ liên quan đến các chủ đề hội thoại để mạnh dạn giao tiếp với người khác qua những chủ đề thông dụng như nói về nhu cầu mua sắm, giải trí, ăn uống, đi lại, đón tiếp, chiêu đãi...; Vận dụng được các kiến thức đã học vào chủ điểm hội thoại và trong giao tiếp hằng ngày.

### Tài liệu tham khảo:

- *《汉语会话301句》 Giáo trình 301 câu đàm thoại tiếng Hoa* từ bài 1 đến bài 11, Ly Ly chủ biên, nhà xuất bản Trẻ, năm 1992.
- *Giáo Trình Hán Ngữ (Tập 1, 2)*, chủ biên Quách Chí Lương, bản dịch Tiếng Việt: Lâm Hán Cường, nhà xuất bản Hồng Đức, năm 2008.
- *Luyện Nói Tiếng Trung Quốc Cấp Tốc (Tập 1, 2)*, chủ biên Mã Tiễn Phi, Bản dịch Tiếng Việt: Tiên sĩ Nguyễn Thị Minh Hồng, nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2011.

## CHINESE 3 (HOA VĂN 3)

Môn Chinese 3 chủ yếu chú trọng rèn luyện kỹ năng giao tiếp ở trình độ sơ cấp dành cho sinh viên ngoại ngữ chuyên Anh. Rèn luyện kỹ năng nói cho sinh viên như: Nói lưu loát một số mẫu câu giao tiếp cơ bản. Giúp sinh viên nắm vững được các, mẫu câu giao tiếp cơ bản và các từ ngữ liên quan đến các chủ đề hội thoại để mạnh dạn giao tiếp với người khác qua những chủ đề thông dụng như: lời mời, từ chối khéo, xin lỗi, bày tỏ sự tiếc nuối, khen ngợi ...Giúp sinh viên vận dụng được các kiến thức đã học vào chủ điểm hội thoại và trong giao tiếp hằng ngày.

### Tài liệu tham khảo:

- *《汉语会话301句》 Giáo trình 301 câu đàm thoại tiếng Hoa* từ bài 1 đến bài 11, Ly Ly chủ biên, nhà xuất bản Trẻ, năm 1992.
- *Giáo Trình Hán Ngữ (Tập 1, 2)*, chủ biên Quách Chí Lương, bản dịch Tiếng Việt: Lâm Hán Cường, nhà xuất bản Hồng Đức, năm 2008.
- *Luyện Nói Tiếng Trung Quốc Cấp Tốc (Tập 1, 2)*, chủ biên Mã Tiễn Phi, Bản dịch Tiếng Việt: Tiên sĩ Nguyễn

Thị Minh Hồng, nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2011.

- 戴桂芬 刘立新 李海燕  
编著《初级汉语口语（上）》，北京大学出版社，2006年。

- *Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp (quyển thượng)*, Đái Quế Phu, Lưu Lập Tân, Lý Hải Yên chủ biên, NXB đại học Bắc Kinh, năm 2006.

## CHINESE 4 (HOA VĂN 4)

Môn Chinese 4 chủ yếu chú trọng rèn luyện khẩu ngữ giao tiếp dành cho sinh viên chuyên ngành ngoại ngữ Anh, trang bị cho người học kỹ năng giao tiếp ở trình độ đầu trung cấp bằng một số chủ điểm xoay quanh các vấn đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày và những kiến thức cơ bản của kỹ năng khẩu ngữ và những lễ nghi trong giao tiếp. Bao gồm: Du lịch, khám bệnh, thăm bệnh, từ biệt, tiễn đưa, thủ tục tại sân bay...

### Tài liệu tham khảo:

- *《汉语会话301句》 Giáo trình 301 câu đàm thoại tiếng Hoa* từ bài 1 đến bài 11, Ly Ly chủ biên, nhà xuất bản Trẻ, năm 1992.
- *Học viết chữ Hán cấp tốc*, Liễu Yên Mai, bản dịch tiếng Việt: Tiên sĩ Nguyễn Thị Minh Hồng, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2008.
- *Giáo Trình Hán Ngữ (Tập 1, 2)*, chủ biên Quách Chí Lương, bản dịch Tiếng Việt: Lâm Hán Cường, nhà xuất bản Hồng Đức, năm 2008.
- *Luyện Nói Tiếng Trung Quốc Cấp Tốc (Tập 1, 2)*, chủ biên Mã Tiễn Phi, Bản dịch Tiếng Việt: Tiên sĩ Nguyễn Thị Minh Hồng, nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2011.
- 戴桂芬 刘立新 李海燕  
编著《初级汉语口语（上）》，北京大学出版社，2006年
- *Giáo trình Khẩu ngữ Hán ngữ sơ cấp (quyển thượng)*, Đái Quế Phu, Lưu Lập Tân, Lý Hải Yên chủ biên, NXB đại học Bắc Kinh, năm 2006.
- <http://chinesepod.com>

## COMMUNICATION SKILLS (KỸ NĂNG GIAO TIẾP)

Môn Kỹ Năng Giao Tiếp trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về giao tiếp nói chung như tiến trình giao tiếp, những yếu tố tác động đến kết quả của giao tiếp, các phong cách giao tiếp, ngôn ngữ giao tiếp, cũng như cách thức nghe và trả lời hiệu quả khi giao tiếp. Bên cạnh những kiến thức cơ bản, môn học cũng trang bị cho sinh viên một số kỹ năng thiết yếu để giao tiếp thành công trong môi trường làm việc như kỹ năng phỏng vấn và trả lời phỏng vấn, kỹ năng giao tiếp với khách hàng và kỹ năng làm việc nhóm.

### Giáo trình chính:

- *Fundamentals of Communication*. 2<sup>nd</sup> edition. Custom edition for the University of Arkansas

## ***Nền tảng của giao tiếp***

### **Tài liệu tham khảo:**

- *Effective Communication*. MTD Training & Ventus Publishing ApS:2010

### ***Giao tiếp hiệu quả***

- *Communication skills*. 2<sup>nd</sup> edition. Ferguson Career Skills library

### ***Kỹ năng giao tiếp***

## **ENGLISH FOR BUSINESS COMMUNICATION (TIẾNG ANH TRONG GIAO TIẾP THƯƠNG MẠI)**

Môn học này giúp sinh viên thực hiện các chức năng ngôn ngữ trong những tình huống như giao tế, điện thoại, trình bày thông tin, tham dự một cuộc họp hoặc giải quyết các vấn đề tranh luận. Sinh viên sẽ phát huy được sự tự tin và khả năng diễn đạt trôi chảy khi giao tiếp bằng tiếng Anh trong các tình huống nêu trên.

### **Giáo trình chính:**

- Sweeney, S. (2002) *English for Business Communication*. Cambridge Professional English. Cambridge University Press.

### ***Tiếng Anh trong giao tiếp thương mại***

#### **Tài liệu tham khảo:**

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2011) *New Market Leader*. Intermediate. Pearson Longman

### ***Dẫn đầu trong kinh doanh- Trình độ: Trung cấp***

- Hughes, J. & Naunton, J. (2012) *Business Result*. - Intermediate. Oxford University Press.

### ***Hiệu quả kinh doanh – trình độ trung cấp.***

- Trappe, T. & Tullis, G. (2006) *Intelligent Business* - Intermediate. Longman.

### ***Kinh doanh khôn khéo – trình độ trung cấp.***

## **ENGLISH FOR BUSINESS MANAGEMENT (TIẾNG ANH CHO NGÀNH QUẢN TRỊ THƯƠNG MẠI)**

Môn học này cung cấp ngôn ngữ và kiến thức cơ bản về khoa học quản trị như các kiến thức về chức năng của quản trị, qui trình ra quyết định, các kỹ năng cần thiết của một nhà quản trị như thiết lập mục tiêu, động viên, lãnh đạo, truyền thông...

### **Giáo trình chính:**

- MacKenzie, I. (1997) *Management & Marketing with Mini- Dictionary*. Thomson.

### ***Quản trị và tiếp thị***

#### **Tài liệu tham khảo:**

- Cotton, D. (2008) *Keys to Management*. 2<sup>nd</sup> Ed. Longman.

### ***Cốt lõi của quản trị.***

- Mondy, R.W. & Premeaux, S. R. (1995). *Management: Concepts, Practices, Skills* 7<sup>th</sup> Ed. Englewood Cliffs: Prentice Hall, Inc.

### ***Quản trị: Khái niệm, Thực hành và Kỹ năng***

- Williams, C. (2005). *Management* 3<sup>rd</sup> Ed. Texas: Thomson-South-Western.

### ***Quản trị***

## **ENGLISH FOR MARKETING (TIẾNG ANH CHO NGÀNH TIẾP THỊ)**

Môn học này giúp sinh viên tiếp cận với khái niệm như phạm vi, chiến lược và kế hoạch tiếp thị. Đồng thời môn học cũng làm rõ các khái niệm cơ bản về thương hiệu, giá cả... để giúp sinh viên có thể sử dụng các kiến thức trên vào việc học tập và công tác.

### **Giáo trình chính:**

- Farrall, C. & Lindsley, M. (2008) *Professional English in Use – Marketing*. Cambridge University Press.

### ***Tiếng Anh thực hành - Tiếp Thị.***

#### **Tài liệu tham khảo:**

- Blythe, J. (2005) *Essentials of Marketing*. Prentice Hall.

### ***Những điều cần biết về tiếp thị***

- Farese, L.S., Kimbrell, G. & Woloszyk. C.A. (2006) *Marketing Essentials*. Glenco. Mc.Graw Hill.

### ***Những điều cần biết về tiếp thị***

- Gore, S. (2007) *English for Marketing and Advertising*. Oxford Business English. Oxford.

### ***Tiếng Anh dành cho Tiếp thị và quảng cáo***

- Whaley, A. (2010) *Strategic Marketing*. Ventus Publishing ApS.

### ***Chiến lược tiếp thị.***

## **EXTENDED LISTENING (KỸ NĂNG NGHE MỞ RỘNG)**

Thông qua việc thực hành các bài nghe hiểu dưới dạng bài thi nghe của kỳ thi Business English Certificate (BEC) Vantage sinh viên có thể rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh thương mại ở trình độ trên trung cấp. Ngữ liệu bài nghe đa dạng được kết hợp với các hình thức bài tập phong phú giúp sinh viên phát triển kiến thức ngôn ngữ, kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh thương mại và nếu có nhu cầu, chuẩn bị cho kỳ thi chuẩn quốc tế BEC.

### **Giáo trình chính:**

- O'Driscoll, N. & Barrett, F.S. (2009) *BEC Vantage Master Class- Upper Intermediate*. Oxford University Press.

### ***Tài liệu luyện thi chứng chỉ BEC Vantage***

#### **Tài liệu tham khảo:**

- Whitehead, R. & Black. M. (2004) *Pass Cambridge BEC Vantage*. Self – Study Practice Tests. Summertown Publishing

### ***Đề thi mẫu kỳ thi Cambridge BEC Vantage***

## **GRAMMAR 1 (NGỮ PHÁP 1)**

Học phần này giúp sinh viên hiểu và sử dụng đúng các loại từ loại (danh từ, động từ, trạng từ, và tính từ) dùng để tạo nên những thành phần chính trong câu như chủ từ, động từ, túc từ, và bổ ngữ.

### **Giáo trình chính:** giảng viên biên soạn

### Tài liệu tham khảo:

- Azar, B.S. (2008) *Fundamentals of English Grammar*. Eds. Dong Nai Publisher.

### **Hiểu và sử dụng ngữ pháp tiếng Anh (Sách bài tập)**

- Azar, B.S. (2009) *Understanding & Using English Grammar*. New Jersey, USA. Prentice Hall, Inc.

### **Ngữ pháp Tiếng Anh cơ bản**

- Firsten, R. (2002) *The ELT Grammar Book- A Teacher Friendly Reference Guide*. Alta Book Center Publishers.

### **Ngữ pháp trong giảng dạy tiếng Anh**

- *Grammar Success in 20 Minutes a Day*. 2<sup>nd</sup> edition.

### **Sử dụng ngữ pháp thành công chỉ với 20 phút mỗi ngày**

- Hà Văn Bửu. (1998) *Patterns of English*. HCM Publishing House.

### **Mẫu câu tiếng Anh.**

- Robert, R.H., Marcia, L.K. & Eric, E. (2001) *Language and Sentence Skills Practice*. Holt, Rinehart and Winston.

### **Thực hành sử dụng ngôn ngữ và viết câu**

- Thomson, A.J. & Martinet, A.V. (1986) *A Practical English Grammar*. 4<sup>th</sup> Ed.

### **Bài tập thực hành ngữ pháp Tiếng Anh**

## **GRAMMAR 2 (NGŨ PHÁP 2)**

Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức ngữ pháp nâng cao để có thể diễn đạt ý tưởng của mình trong những tình huống giao tiếp khác nhau và với những mục đích sử dụng ngôn ngữ khác nhau một cách hiệu quả. Ngoài ra, sinh viên còn được hướng dẫn khả năng vận dụng kiến thức ngữ pháp tiếng Anh vào các bài thi quốc tế như TOEIC và TOEFL.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

### Tài liệu tham khảo:

- Azar, B.S. (2008) *Fundamentals of English Grammar*. Eds. Dong Nai Publisher.

### **Hiểu và sử dụng ngữ pháp Tiếng Anh (Sách bài tập)**

- Azar, B.S. (2009) *Understanding & Using English Grammar*. New Jersey, USA. Prentice Hall, Inc.

### **Ngữ pháp Tiếng Anh cơ bản**

- Firsten, R. (2002) *The ELT Grammar Book- A Teacher Friendly Reference Guide*. Alta Book Center Publishers.

### **Ngữ pháp trong giảng dạy tiếng Anh**

- *Grammar Success in 20 Minutes a Day*. 2<sup>nd</sup> edition.

### **Sử dụng ngữ pháp thành công chỉ với 20 phút mỗi ngày**

- Hà Văn Bửu (1998) *Patterns of English*. HCM Publishing House.

### **Mẫu câu Tiếng Anh**

- Robert, R.H; Marcia, L.K & Eric, E.(2001) *Language and Sentence Skills Practice*. Holt, Rinehart and Winston.

### **Thực hành sử dụng ngôn ngữ và viết câu**

- Thomson, A.J.& Martinet, A.V.(1986) *A Practical English Grammar*. 4<sup>th</sup> edition.

### **Bài tập thực hành ngữ pháp tiếng Anh**

## **HISTORY OF ENGLISH LITERATURE (LỊCH SỬ VĂN HỌC ANH)**

Môn học này cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về văn chương, ngôn ngữ và xã hội thời lập quốc Anh, văn chương, ngôn ngữ, xã hội Anh thời hoàng kim thế kỷ thứ 16 và văn chương, ngôn ngữ, xã hội Anh thế kỷ 19 và 20-21.

### Giáo trình chính:

- Alexander, M. (2000). *A History of English Literature*. Macmillan Press Ltd.

### **Lịch sử văn học Anh**

### Tài liệu tham khảo:

- Chin, B.A. et al (2002) *Literature: the Reader's Choice*. McGraw- Hill.

### **Văn học – những tác phẩm được độc giả lựa chọn**

- Rogers, P. (ed.) (1987) *The Oxford Illustrated History of English Literature*. NewYork. Oxford University Press.

### **Lịch sử văn học Anh có minh họa của nhà xuất bản Oxford**

## **INTERPRETATION (PHIÊN DỊCH)**

Môn học này trang bị cho sinh viên một số kỹ năng cần thiết khi phiên dịch các bài phát biểu, đoạn hội thoại, bài trình bày, báo cáo có độ dài trung bình, văn phong tương đối dễ , đồng thời giúp sinh viên rèn luyện: kỹ năng ghi nhớ nhanh các thông tin trong quá trình phiên dịch, kỹ năng nghe – ghi kỹ năng nghe lấy ý chính và các chi tiết cần thiết trong quá trình phiên dịch, kỹ năng phiên dịch chính xác, phiên dịch thoát ý, kỹ năng dịch các câu dài

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

### Tài liệu tham khảo:

- Hampton, M. () *Helpful abbreviations for speedy note-taking*. University of Portsmouth.

### **Kí hiệu viết tắt hữu ích cho tốc kí.**

- Le, H. L et al (ed.) *Luyện dịch Anh – Việt, Việt Anh*. NXB Tổng hợp TP HCM.

- Nguyễn Q. H . *Hướng Dẫn Kỹ Thuật Phiên dịch Anh – Việt, Việt Anh*. NXB Tổng Hợp. TP HCM.

- Nguyen, T.Y (ed). *Thực hành Phiên dịch Anh Việt, Việt Anh*. NXB TP HCM

- Tateyama, Y. (2008) *Basic Interpreting Skills*. Hawaii Conference on Language Access. March 28-29.2008

### **Kĩ năng phiên dịch cơ bản.**

- Weissman, A. (2005) *Top Ten Techniques to Teach Note - Taking*. American Association of School Librarians 12th National Conference and Exhibition October 6-9, 2005 Pittsburgh, Pennsylvania.

### **Mười thủ thuật hàng đầu trong việc dạy viết ghi chú**

## **INTERPRETATION PRACTICE (THỰC HÀNH PHIÊN DỊCH)**

Môn học này giới thiệu những tình huống, hình thức phiên dịch thường gặp như giao tiếp xã hội thân mật, ngoại giao thông thường, ký kết hợp đồng thương mại,



các cuộc đàm thoại hàng ngày tại cơ quan, cuộc họp nội bộ... với đối tác nước ngoài và giúp sinh viên làm quen, rèn luyện một số thủ thuật, kỹ năng phiên dịch cơ bản trong những tình huống đó.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn.

Tài liệu tham khảo:

- Barnard, R. & Cady, J. (2000) *Business Venture 2*. Oxford University Press.

**Rủi ro trong kinh doanh 2**

- Grant, D. & McLarty, R. (2006) *Business Basics* New Ed. Oxford University Press.

**Kiến thức cơ bản về kinh doanh**

- Grant, D., Hudson, J. & McLarty, R. (2009) *Business Result*. Pre –intermediate. Oxford University Press.

**Hiệu quả kinh doanh**

- Robbins, S. (2004) *First Insights into Business*. Longman.

**Nhận thức cơ bản về kinh doanh**

## INTRODUCTION TO BRITISH CULTURE AND SOCIETY (GIỚI THIỆU VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI NƯỚC ANH)

Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức khái quát về địa lý tự nhiên, lịch sử và văn hóa nước Anh. Nội dung và hình thức học môn này giúp sinh viên nâng cao hiểu biết về đất nước, con người của nước Anh, đồng thời phát triển 4 kỹ năng ngoại ngữ.

Giáo trình chính:

- O'Driscoll, J. (2009) *Britain for Learners of English*. 2<sup>nd</sup> Ed. Oxford University Press.

**Nước Anh Dành Cho Người Học Tiếng Anh**

Tài liệu tham khảo:

- O'Driscoll, J. (2003) *Britain- The Country and Its People: An Introduction for Learners of English*. Revised and Updated. Oxford University Press.

**Vương Quốc Anh- Đất nước và Con người**

## LISTENING 1 (NGHE HIỂU 1)

Trong học phần này sinh viên sẽ thực hành kỹ năng nghe tiếng Anh thông qua các chủ đề, các hoạt động, nhiệm vụ phản ánh các hoạt động của cuộc sống hàng ngày bằng tiếng Anh. Các hoạt động nghe trong lớp giúp sinh viên phát triển những kỹ năng nghe cần có trong thực tế như nghe có chủ đích, nghe và liên hệ với bản thân, nghe và phán đoán.

Giáo trình chính:

- Loughed, L (2003) *Learning To Listen 2*. Macmillan

**Luyện nghe tiếng Anh –2**

Tài liệu tham khảo:

- Cunningham, S & Moor,P.(2005) *New Cutting Edge*. Longman Publishers.

**Bước tiến mới – Trình độ: Đầu Trung cấp**

- Richards, J.C. (2003) *Basic Tactics for Listening*. 2<sup>nd</sup> Ed. Oxford University Press.

**Kỹ thuật nghe cơ bản**

## LISTENING 2 (NGHE HIỂU 2)

Học phần này giúp sinh viên phát triển kỹ năng nghe hiểu ý chính và chi tiết của các loại ngữ liệu khác nhau trong tiếng Anh như hội thoại, tin tức trên radio.... trong những tình huống hàng ngày. Sinh viên sẽ thực hành kỹ năng nghe hiểu từ ngữ trong lời nói cũng như những ẩn ý mà người nói muốn diễn đạt trong những từ ngữ đó.

Giáo trình chính:

- Loughed, L. (2003) *Learning to listen 2-3*. Macmillan.

**Luyện nghe tiếng Anh –2-3**

Tài liệu tham khảo:

- Cunningham, S & Moor, P. (2005) *New Cutting Edge*. Longman Publishers.

**Bước tiến mới – Trình độ: Trung cấp**

- Richards, J.C. (2005). *Developing Tactics for Listening*. 2<sup>nd</sup> Ed. Oxford University Press.

**Kỹ thuật nghe nâng cao**

## LISTENING 3 (NGHE HIỂU 3)

Thông qua ngữ liệu là những bài phỏng vấn giữa các thương nhân và các chuyên gia trong lĩnh vực thương mại , học phần này giúp sinh viên phát triển những kỹ năng nghe như nghe - phán đoán, nghe hiểu thông tin cụ thể và nghe – ghi chép.

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2008) *New Market Leader*. – Elementary Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong Kinh doanh (Bộ mới)- Trình độ sơ cấp**

Tài liệu tham khảo:

- Barrall, I. & Barrall, N. (2010) *Intelligent Business*. - Elementary. Pearson Longman.

**Kinh doanh khôn khéo - Trình độ sơ cấp**

## LISTENING 4 (NGHE HIỂU 4)

Trong học phần này, sinh viên tiếp tục nghe các bài phỏng vấn thực tế có nội dung thương mại để thực hành các kỹ năng nghe cần thiết như suy đoán, nghe hiểu chi tiết và nghe có ghi chép .

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2007) *New Market Leader*. New Ed.– Pre-Intermediate. Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong kinh doanh- Trình độ: Đầu Trung cấp**

Tài liệu tham khảo:

- Grant, D., Hudson, J. & McLarty, R. (2009) *Business Result*.– Pre- Intermediate. Oxford University Press.

**Hiệu quả kinh doanh- Trình độ: Đầu Trung cấp**

- Johnson, C. (2006) *Intelligent Business*. – Pre - Intermediate. Longman.

**Kinh doanh khôn khéo - Trình độ: Đầu Trung cấp**

## LISTENING 5 (NGHE HIỂU 5)

Trong học phần này, sinh viên tiếp tục nghe các bài phỏng vấn thực tế có tính thương mại để thực hành các kỹ năng nghe cần thiết như suy đoán, nghe hiểu chi tiết và nghe có ghi chép. Ngoài ra các bài thi TOEIC cũng được đưa vào tham khảo để giúp sinh viên nâng cao các kỹ năng nghe và chuẩn bị cho kỳ thi TOEIC sau này.

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2011) *New Market Leader*. Intermediate. Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong kinh doanh - Trình độ: Trung cấp.**

Tài liệu tham khảo:

- Hughes, J. & Naunton, J. (2012) *Business Result*. - Intermediate. Oxford University Press.

**Hiệu quả kinh doanh - Trung cấp.**

- Loughheed, L. (2007) *Preparation Series for the New TOEIC Test*. – Intermediate Course. 4th Ed. Pearson Longman.

**Bộ giáo trình ôn luyện TOEIC mới - Trình độ: Trung cấp.**

- Trappe, T. & Tullis, G. (2006) *Intelligent Business* - Intermediate. Longman.

**Kinh doanh khôn khéo - Trung cấp.**

## LISTENING 6 (NGHE HIỂU 6)

Học phần này giúp sinh viên hoàn thiện các kỹ năng nghe ở trình độ trên trung cấp và làm quen với môi trường giao tiếp trong kinh doanh, nâng cao hiểu biết về vấn đề kinh doanh trên thế giới, tự tin hơn trong việc sử dụng tiếng Anh thương mại và có thêm cơ hội về nghề nghiệp trong tương lai.

Giáo trình chính:

- Cotton, D., Falvey, D. & Kent, S. (2006) *New Market Leader* – Upper- Intermediate. Pearson Longman.

**Dẫn đầu trong kinh doanh – Trình độ: Trên trung cấp.**

Tài liệu tham khảo:

- Trappe, T. & Tullis, G. (2006) *Intelligent Business*. - Upper- Intermediate. Longman.

**Kinh doanh khôn khéo – trình độ trên trung cấp**

- Duckworth, M. & Turner, R. (2009) *Business Result*. Upper- Intermediate Oxford University Press.

**Kinh doanh hiệu quả**

## MORPHOLOGY (HÌNH THÁI HỌC)

Môn học này cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về hình thái học; các loại hình vị tự do, hình vị chấp dính, hình vị gốc/phụ tố... cũng như các loại từ và phương pháp cấu tạo từ phổ biến trong tiếng Anh.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Jackson, H. (1975) *Analyzing English*. Oxford Pergamon Institute of English.

**Phân tích tiếng Anh**

- Plag, I. (2002) *Word-formation in English*. Cambridge University Press.

**Cách cấu tạo từ trong tiếng Anh**

- Radford, A. (2009) *Analysing English Sentences*. Cambridge University Press.

**Phân tích câu tiếng Anh**

## OFFICE SKILLS (KỸ NĂNG VĂN PHÒNG)

Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản và kỹ năng cần thiết của một nhân viên văn phòng như nghi thức xã giao; nghi thức lễ tân quốc tế thông dụng; cấu trúc và mạng lưới tổ chức của một doanh nghiệp, các kỹ năng đối nội, đối ngoại, chăm sóc khách hàng...

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Gutmann, J. (2010) *Taking Minutes of Meetings*

**Ghi Biên Bản Cho Các Cuộc Họp**

- Mandel, S. (2000) *Effective Presentation Skills*

**Kỹ Năng Trình Bày Hiệu Quả**

- MTD Training (2010) *Running Effective Meetings*

**Điều Hành Cuộc Họp Hiệu Quả**

- Naterop, B.J & Revell, R (2004) *Telephoning in English*

**Cách Gọi Điện Thoại Trong Tiếng Anh**

## PREPARATION FOR READING TEST (LUYỆN THI KỸ NĂNG ĐỌC HIỂU)

Ở học phần này sinh viên tiếp tục thực hành các kỹ năng đọc hiểu cao cấp trong các bài thi theo chuẩn quốc tế như TOEIC, BEC, TOEFL, IELTS để hoàn thiện kỹ năng và chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp. Các bài đọc có nội dung đa dạng, liên quan tới mọi lĩnh vực trong cuộc sống như học thuật, thương mại, văn hóa, xã hội giúp sinh viên nâng cao vốn từ. Cấu trúc bài thi quốc tế giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng đọc cần thiết như đọc tìm ý chính, đọc hiểu chi tiết, thái độ, ý kiến, ẩn ý của tác giả.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Driscoll, N.O. & Barrett, F.S. (2003) *Bec Vantage Master Class*. Oxford University Press.

**Giáo trình luyện thi Bec**

- Osborne, C. & Nuttall, C. (2009) *Exam Essentials - CAE Practice Tests*. HEINLE. CENGAGE Learning.

**Giáo trình luyện thi CAE**

- Whitehead, R. & Black, M. (2004) *Pass Cambridge BEC Vantage*. Self – study Practice Tests with Key. Summertown Publishing Ltd.

**Tự luyện thi Bec- tài liệu có đáp án kèm theo**

## PREPARATION FOR TOEIC (LUYỆN THI TOEIC)

Học phần này được thiết kế nhằm củng cố kiến thức cơ bản về tiếng Anh trong lĩnh vực kinh doanh- thương mại đã được học trong chương trình đại học từ năm thứ 2 tới năm thứ 4 và giúp sinh viên ôn luyện, làm quen với cách thức và thủ thuật thi TOEIC.

Giáo trình chính: Giáo trình nội bộ - Đại Học Lạc Hồng

Tài liệu tham khảo:

- Rogers, B. (2006) *Complete Guide to the TOEIC Tests*. 3<sup>rd</sup> Ed. Thomson ELT.

### **Hướng dẫn luyện thi TOEIC**

## **PRESENTATION SKILLS (KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH)**

Trong học phần này, sinh viên được hướng dẫn thực hành kỹ năng thuyết trình và nói trước công chúng, rèn luyện sự tự tin và khả năng nói lưu loát khi đứng trước tập thể trình bày quan điểm cá nhân, hoặc tranh luận về một vấn đề. Sinh viên học cách sử dụng ngôn ngữ qua cử chỉ, ánh mắt và điệu bộ để chuyển tải thông tin đến người nghe một cách tự nhiên và cách sử dụng các phương tiện kỹ thuật cần thiết cho một buổi thuyết trình

### Giáo trình chính:

- Grussendorf, M. (2008) *English for Presentations*. Oxford Business English. Oxford University Press.

### **Tiếng Anh dùng trong thuyết trình**

#### Tài liệu tham khảo:

- Comfort, J. (2004) *Effective Presentations*. Oxford University Press.

### **Thuyết trình hiệu quả**

- Lucas, S.E. (2009) *The Art of Public Speaking* 10th Ed. McGrawHill

### **Nghệ thuật nói trước công chúng**

- Mandel, S. (2000) *Effective Presentation Skills*. Thomson Learning

### **Kỹ năng thuyết trình hiệu quả**

- Williams, E.J. (2008) *Presentation in English*. Macmillan

### **Thuyết trình bằng Tiếng Anh**

## **PRONUNCIATION 1 (LUYỆN ÂM 1)**

Học phần này hướng dẫn sinh viên cách phát âm tiếng Anh từ cấp độ âm, âm tiết đến từ và câu cũng như thực hành đọc đúng trọng âm từ, trọng âm câu, ngữ điệu. Môn học cũng giúp sinh viên thực hành các phạm trù khác của phát âm thông qua việc đọc các bài hội thoại.

### Giáo trình chính:

- Handcock, M. (2003) *English Pronunciation in Use- Intermediate*. Cambridge University Press.

### **Sử dụng phát âm tiếng Anh –Trình độ Trung cấp**

#### Tài liệu tham khảo:

- Baker, A. (2007) *Sheep or ship*. Cambridge: Cambridge University Press.

### **Cừu hoặc Thuyền**

- Hancock, M. (1996) *Pronunciation games*. Cambridge: Cambridge University Press.

### **Trò chơi luyện âm**

## **PRONUNCIATION 2 (LUYỆN ÂM 2)**

Học phần này giới thiệu hệ thống phụ âm và các nhóm phụ âm trong tiếng Anh, trọng âm từ, âm tiết, cụm từ, trọng âm câu, các âm tiết nhấn mạnh và không nhấn mạnh. Sinh viên sẽ học những đặc điểm của lời nói trôi chảy như cách nói âm, rút gọn, bỏ phụ âm, cách sắp xếp

thông tin trong bài hội thoại, ngữ điệu, lời nói trang trọng hoặc thân mật...

### Giáo trình chính:

- Handcock, M. (2003) *English Pronunciation in Use- Advanced*. Cambridge University Press.

### **Sử dụng phát âm tiếng Anh –Trình độ cao cấp**

#### Tài liệu tham khảo:

- Baker, A. (2007) *Sheep or ship*. Cambridge: Cambridge University Press.

### **Cừu hoặc Thuyền**

- Hancock, M. (1996) *Pronunciation games*. Cambridge: Cambridge University Press.

### **Trò chơi luyện âm**

## **PUBLIC SPEAKING (NÓI TRƯỚC CÔNG CHÚNG)**

Môn học này giúp sinh viên có cơ hội vận dụng các cấu trúc ngôn ngữ từ đơn giản đến phức tạp đã được học trong các học kỳ trước để trình bày một bài thuyết trình. Môn học còn trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để nâng cao khả năng nói trước công chúng. Các hoạt động trong từng bài học từ nghe đến nói sẽ giúp sinh viên thực hành và sử dụng các cấu trúc ngôn ngữ, các chiến thuật để trình bày từng phần của một bài thuyết trình từ nhập đề, thân bài đến kết luận, cũng như giúp họ biết cách bảo vệ quan điểm trước cử tọa một cách thuyết phục.

### Giáo trình chính:

- Stephen, E.L. (2008) *The Art of Public Speaking*, Mc Graw Hill.

### **Nghệ thuật nói trước công chúng.**

#### Tài liệu tham khảo:

- Learning Express (eds.) (2010) *Public Speaking Success in 20 Minutes a Day*. Learningexpress, Llc.

### **Thành công trong nói trước công chúng trong 20 phút một ngày.**

## **READING 1 (ĐỌC HIỂU 1)**

Học phần này giới thiệu những chủ đề đọc phổ biến có liên quan đến cuộc sống và giáo dục trên thế giới hiện nay giúp sinh viên nâng cao vốn từ cũng như phát triển các kỹ năng đọc tiếng Anh cần thiết như đọc tìm ý chính và chi tiết của bài khóa, suy luận, nêu lại ý, đoán nghĩa của từ vựng từ ngữ cảnh.

### Giáo trình chính:

- Malarcher, C., Janzen, A. & Worcester, A. (2009) *Reading for the Real World 1*. 2<sup>nd</sup> Ed. Compass Publishing.

### **Những đề tài đọc hiểu phổ biến- quyển 1**

#### Tài liệu tham khảo:

- Burgmeier, A. (2009) *Inside Reading 1*. Oxford University Press.

### **Luyện đọc hiểu tiếng Anh– quyển 1**

## **READING 2 (ĐỌC HIỂU 2)**

Học phần này giới thiệu các bài đọc có chủ đề và nội dung liên quan đến các lĩnh vực đời sống hằng ngày trên thế giới giúp sinh viên sử dụng và phát triển các kỹ năng đọc đã học ở phần Reading 1 để đọc nhanh hơn và hiểu tốt hơn. Ngoài ra tài liệu tham khảo của học phần này giúp sinh viên bước đầu làm quen với tiếng Anh thương mại để chuẩn bị cho định hướng tiếng Anh thương mại ở các học kỳ sau

Giáo trình chính:

- Macgillivray, M. & Peters, T. (2009) *Reading for the Real World 2*. 2<sup>nd</sup> Ed. Compass Publishing.

**Những đề tài đọc hiểu phổ biến. Cuốn 2**

Tài liệu tham khảo:

- Zwier, L.J. (2009) *Inside Reading 2*. Oxford University Press.

**Thực hành kỹ năng Đọc hiểu Cuốn 2**

**RESEARCH WRITING (CÁCH VIẾT BÀI NGHIÊN CỨU)**

Môn học giới thiệu cho sinh viên một số phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như các bước cơ bản khi tiến hành

một đề tài nghiên cứu như cách chọn đề tài nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, cách thu thập, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả nghiên cứu.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn.

Tài liệu tham khảo:

- Cohen, L. & Manion, L. (1998) *Research Methods in Education*. Croom Helm.

**Phương pháp nghiên cứu trong giáo dục.**

- Menasche, L. (1984) *Writing a Research Paper*. University of Pittsburgh Press.

**Cách viết bài nghiên cứu khoa học.**

- Nunan, D. (1992) *Research Methods in Language Learning*. Cambridge: Cambridge University Press.

**Phương pháp nghiên cứu trong việc học ngôn ngữ.**

**SELECTED BRITISH SHORT STORIES (TUYỂN CHỌN TRUYỆN NGẮN ANH)**

Môn học này giới thiệu sơ lược về nền Văn Học Anh Mỹ qua một số tác phẩm truyện ngắn nổi tiếng và mang đậm tính nhân văn, được viết bởi các tác giả tên tuổi trong nền văn học Anh Mỹ, chủ yếu thuộc thời kỳ hiện đại (Modernism) thế kỷ 20. Những truyện ngắn này lý thú về chủ đề, tư tưởng, nghệ thuật, không quá khó về mặt ngôn ngữ để người học có thể hiểu, cảm nhận, tham gia thảo luận, và viết bài ( bài cảm nhận- response papers, luận văn essays)

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Alexander, M. (2000) *A History of English Literature*. New York: Palgrave.Macmillan Press Ltd.

**Lịch sử văn học Anh**

- Abrams, M.H. et al. *The Norton Anthology of English Literature*. New York: W.W. Norton, 1962.

**Hợp tuyển các tác phẩm văn chương Bắc Anh**

- Barnet, S. et al. *An Introduction to Literature*. New York: Harper Collins College Publishers, 1994.

**Nhập môn văn học**

**SEMANTICS (NGŨ NGHĨA)**

Môn học chủ yếu nghiên cứu những khía cạnh khác nhau trong nghĩa của từ (nghĩa biểu đạt, nghĩa biểu cảm) và nghĩa của câu (nghĩa đen, nghĩa bóng), giới thiệu cho sinh viên các khái niệm cũng như quan hệ về nghĩa của từ và câu (quan hệ đồng nghĩa, trái nghĩa, quan hệ đồng âm đồng tự, quan hệ đa nghĩa) đồng thời trình bày các hoạt động nói nhằm giúp sinh viên xác định được các hoạt động nói trong từng ngữ cảnh.

Giáo trình chính:

- Hurford, J.R. & Heasley, B. (1984). *Semantics: a course book*. CUP

**Ngữ nghĩa học: sách giáo khoa.**

Tài liệu tham khảo:

- Fromkin, V., Rodman, R. & Hyams, N. (2011) *An Introduction to Language* .9<sup>th</sup> Ed. Wadsworth Cengage Learning

**Dẫn luận Ngôn ngữ**

- Paltridge, B. (2000). *Making Sense of Discourse Analysis*. Gold Coast: Antipodean Education Enterprise (AEE)

**Hiểu cách phân tích diễn ngôn**

**SPEAKING 1 (NÓI 1)**

Trong học phần này sinh viên học cách sử dụng ngôn ngữ theo tình huống trong những hoạt động thực tế hàng ngày như đi mua sắm, ăn uống ở nhà hàng, thu xếp một cuộc hẹn với bạn bè... Thông qua các hoạt động giao tiếp và đối thoại, sinh viên sẽ học được cách sử dụng ngôn ngữ theo cách của người bản ngữ.

Giáo trình chính:

- Richards, J.C. (2006) *Person to Person*. 1 Oxford University Press.

**Đàm thoại thực tế - quyển 1**

Tài liệu tham khảo:

- Cunningham, S. & Moore. P. (2005) *New Cutting Edge*. Pearson Longman.

**Bước tiến mới**

- Richards, J.C (1997) *New Interchange*. 1 Cambridge University Press.

**Trao đổi kỹ năng giao tiếp (bộ mới) - quyển 1**

**SPEAKING 2 (NÓI 2)**

Học phần này giúp sinh viên thực hành tiếng Anh giao tiếp trong các tình huống như mở đầu câu chuyện, hỏi đường, nói chuyện điện thoại, giải quyết vấn đề, cho lời khuyên....

Giáo trình chính:

- Richards, J.C. (2006) *Person to Person 2*. Oxford University Press.

**Đàm thoại trực tiếp 2**

Tài liệu tham khảo:

- Cunningham, S. & Moore, P. (2005) *New Cutting Edge*. - Intermediate. Pearson Longman.

**Bước tiến mới – Trình độ: Trung cấp**

- Richards, J.C. (1997) *New Interchange 2*. Cambridge University Press.

**Trao đổi kỹ năng giao tiếp - quyển 2 (bộ mới)**

**STUDY SKILLS (KỸ NĂNG HỌC TẬP)**

Môn học này cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ năng học tập các môn thực hành tiếng Anh; các kỹ năng học tập cơ bản như đọc sách, sử dụng thư viện, sử dụng internet v.v ... Môn học này cũng trang bị cho sinh viên các lý thuyết học tập hiện đại như kỹ năng tư duy phân biện, kỹ năng thuyết trình và làm việc theo nhóm...

Giáo trình chính:

- Donald, S. G. & Kneale, P E. (2001) *Study Skills for Language Students - A Practical Guide*. Oxford University Press. New York.

**Kỹ năng học tập cho sinh viên ngành ngôn ngữ**

Tài liệu tham khảo:

- Orr, F. (1992) *Study Skills for Successful Students*. Allen & Unwin. National Library of Australia.

**Kỹ năng học tập cho sinh viên ưu tú**

- Hara, S.O. (2005) *Improving your Study Skills*. Wiley. Wiley Publishing, Inc.

**Cải thiện kỹ năng học tập**

- Watson, T. (2008) *Study Skills 1*. Saddleback Educational Publishing.

**Kỹ năng học tập 1**

**SYNTAX (CÚ PHÁP)**

Môn học này hệ thống hóa kiến thức văn phạm: các mệnh đề danh từ, động từ, tính từ, giới từ, trạng từ, phân tích các thành phần của câu và giải thích nghĩa của các câu lưỡng nghĩa.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Jackson, J. (1996) *Analyzing English*. Pergamon Institute of English.

**Phân tích tiếng Anh.**

- Fromkin, V., Rodman, R. & Hyams, N. (2011) *An Introduction to Language .9<sup>th</sup> Ed.* Wadsworth Cengage Learning.

**Dẫn luận Ngôn ngữ.**

- Steer, J.M. & Carlisi, K.A. (1998). *The Advanced Grammar Book*. Heinle & Heinle.

**Sách Ngữ pháp cao cấp.**

**TRANSLATION 1 (BIÊN DỊCH 1)**

Học phần này trang bị cho sinh viên những kỹ thuật cơ bản trong biên dịch cũng như giúp sinh viên nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng thông qua việc đọc hiểu các bài văn dịch ở ngôn ngữ nguồn và biên dịch lại bằng ngôn ngữ đích.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Duff, A. (1998) *Translation: Resource Books for Teachers*. 6<sup>th</sup> edition. Oxford University Press.

**Sách nguồn dành cho giáo viên dạy môn biên dịch**

- Gouadec, D. (2007) *Translation as a Profession*. John Benjamin Publishing Company.

**Biên dịch chuyên nghiệp**

- Lê Huy Lâm, Trương Hoàng Duy, Phạm Văn Thuận. (2009) *Luyện Dịch Anh-Việt, Việt Anh*. NXB Tổng Hợp TpHCM.

- Newman, P. (1988) *A Text Book of Translation*. Shanghai Foreign Language Education Press.

**Giáo trình môn biên dịch**

- Phạm Thanh Lương. (1992) *Phương pháp dịch Việt-Anh*. NXBTp hcm.

- Robbins, S. (2005) *First Insights into Business*. Pearson Longman

**Nhận thức cơ bản về lĩnh vực thương mại**

- Trương Quang Phú. (2001) *Giáo Khoa Căn Bản Môn Dịch Anh-Việt, Việt- Anh*. NXB ĐHQG.

**TRANSLATION 2 (BIÊN DỊCH 2)**

Học phần này nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng thông qua việc đọc và hiểu các bài văn dịch ở ngôn ngữ nguồn và biên dịch lại bằng ngôn ngữ đích, trang bị thêm cũng như giúp sinh viên có cơ hội thực hành nhuần nhuyễn những thủ thuật biên dịch đã được dạy ở học phần trước.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Ashley, A. (2003) *Oxford Handbook of Commercial Correspondence*. Oxford University Press.

**Ấn bản của Oxford về thư tín thương mại**

- Lê Huy Lâm, Trần Hoàng Duy, Phạm Văn Thuận. (2009) *Luyện Dịch Anh-Việt, Việt Anh*. NXB Tổng Hợp TpHCM.

- Nguyễn Thanh Lương. (1992) *Phương Pháp Dịch Việt-Anh*. NXBTp HCM.

- Trương Quang Phú. (2001) *Giáo Khoa Căn Bản Môn Dịch Anh-Việt, Việt- Anh*. NXB ĐHQG.

**WRITING 1 (VIẾT 1)**

Học phần này giúp sinh viên thấy được sự khác biệt giữa cụm từ, mệnh đề, câu, các thành phần câu, từ đó sinh viên sẽ có khả năng phân tích và phát hiện lỗi liên quan đến cấu trúc câu. Đồng thời, sinh viên sẽ học cách viết câu đơn theo các mẫu câu cơ bản.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Hà Văn Bửu. (1998) *Patterns of English*. Nhà Xuất Bản Tp. HCM.

**Mẫu câu Tiếng Anh**

- Davidson, G. (2003) *Phrases, Clauses and Sentences*. Learners Publishing Pte Ltd.

**Cụm từ, mệnh đề và câu**

- Folse, S.K., Solomon, E.V & Tortorella, D.M. (2008) *Top 10: Great Grammar for Great Writing*. Thomson

& Heinle.

**Sách văn phạm hàng đầu cho môn viết**

- Hồ Tôn Hiến. (1997) *A Practical English Grammar for Vietnamese Students: part 1 &2*. Nhà Xuất Bản Trẻ.

**Văn phạm tiếng anh thực hành dành cho sinh viên Việt Nam**

- Jones, P.W & Allsop, J. (2005) *Test Your Grammar and Usage for FCE*. Pearson Education Limited and Penguin Longman Publishing.

**Kiểm tra kiến thức và khả năng sử dụng văn phạm cho kỳ thi FCE**

- Trần Hữu Kỳ. (2008) *Guides to English Writing Skills*. Nhà Xuất Bản Tp. HCM.

**Hướng dẫn kỹ năng viết Tiếng Anh**

- Langan, J. (2008) *Exploring Writing: Sentences and Paragraphs*. Mc Graw Hill.

**Khai thác kỹ năng viết- mức độ viết câu và đoạn**

- Robert, R.H., Marcia, L.K. & Eric, E. (2001) *Language and Sentence Skills Practice*. Holt, Rinehart and Winston.

**Sử dụng ngôn ngữ và kỹ năng viết câu**

**WRITING 2 (VIẾT 2)**

Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về cách viết các loại câu khác nhau như câu đơn, câu kép, câu phức, và câu phức kép. Thông qua điều này sinh viên sẽ có thể diễn đạt ý tưởng ở mức độ cao hơn và hiệu quả hơn thông qua việc sử dụng đa dạng các loại câu trong bài viết.

Giáo trình chính: giảng viên biên soạn

Tài liệu tham khảo:

- Hà Văn Bửu. (1998) *Patterns of English*. Nhà Xuất Bản Tp. HCM

**Mẫu câu tiếng Anh**

- Davidson, G. (2003) *Phrases, Clauses and Sentences*. Learners Publishing Pte Ltd.

**Cụm từ, mệnh đề và câu**

- Folse, S.K., Solomon, E.V. & Tortorella, D.M. (2008) *Top 10: Great Grammar for Great Writing*. Thomson & Heinle

**Sách văn phạm hàng đầu cho môn viết**

- Jones, P.W. & Allsop, J. (2005) *Test Your Grammar and Usage for FCE*. Pearson Education Limited and Penguin Longman Publishing.

**Kiểm tra kiến thức và khả năng sử dụng văn phạm cho kỳ thi FCE**

- Hồ Tôn Hiến. (1997) *A Practical English Grammar for Vietnamese Students: part 1 &2*. Nhà Xuất Bản Trẻ.

**Văn phạm tiếng anh thực hành dành cho sinh viên Việt Nam**

- Trần Hữu Kỳ. (2008) *Guides to English Writing Skills*. Nhà Xuất Bản Tp. HCM.

**Hướng dẫn kỹ năng viết Tiếng Anh**

- Langan, J. (2008) *Exploring Writing: Sentences and Paragraphs*. Mc Graw Hill.

**Khai thác kỹ năng viết- mức độ viết câu và đoạn**

- Robert, R.H., Marcia, L.K. & Eric, E. (2001) *Language and Sentence Skills Practice*. Holt, Rinehart and Winston.

**Sử dụng ngôn ngữ và kỹ năng viết câu**

**WRITING 3 (VIẾT 3)**

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản về viết đoạn cũng như giúp sinh viên làm quen với tiến trình thực hành viết.

Giáo trình chính:

- Savage,A. & Shafiel, M. (2007) *Effective Academic Writing 1: The Paragraph*. Oxford University Press.

**Viết hiệu quả 1: đoạn văn.**

Tài liệu tham khảo:

- Blanchard, K.& Root, C. (1994) *Ready to Write*.(2<sup>nd</sup>ed). Addition-Wesley Publishing Company.

**Sẵn sàng viết**

- Langan, J. (2008) *Exploring Writing: Sentences and Paragraphs*. Mc Graw Hill.

**Khai thác kỹ năng viết- mức độ viết câu và đoạn**

- Mc Whorter, K.L.(1999) *The Writer's Express: A Paragraph and Essay Text with Readings*. Houghton Mifflin Company.

**Kỹ thuật viết đoạn và luận văn có bài đọc minh họa**

- Oshima, A & Hogur, A. (2003) *Writing Academic English*. Nha Xuat Ban Tre

**Kỹ thuật viết Tiếng Anh hàn lâm**

**WRITING 4 (VIẾT 4)**

Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về phần viết đoạn, cũng như kỹ năng viết các thể loại đoạn văn khác nhau. Đồng thời trong học phần này, sinh viên cũng được học những kiến thức cơ bản về cách viết một bài luận.

Giáo trình chính:

- Savage, A. & Sharfiel, M. (2007) *Effective Academic Writing 1: The Paragraph*. Oxford University Press.

**Viết hiệu quả 1: đoạn văn**

- Savage.A & Mayer.P (2005) *Effective Academic Writing 2: The Short Essay*. Oxford University Press.

**Viết hiệu quả 2: bài luận ngắn**

Tài liệu tham khảo:

- Blanton, L.L.(2001) *Intermediate Composition Practice: Book 2*. Ho Chi Minh Publishing House.

**Thực hành viết luận mức độ trung cấp: quyển 2**

- Butt, D.(2000) *Using Functional Grammar: An Explorer's Guide*. 2<sup>nd</sup> Edition. Macquarie University.

**Sử dụng ngữ pháp theo chức năng**

- Langan, J. (2008) *Exploring Writing: Sentences and Paragraphs*. Mc Graw Hill.

**Khám phá kỹ năng viết: câu và đoạn**

- Langan, J.(2000) *College Writing Skills*. 5<sup>th</sup> Edition. McGraw-Hill Higher Education.

**Kỹ năng viết bậc đại học**

- Oshima, A.&Hogue,A.(1997) *Introduction to Academic Writing*.(2<sup>nd</sup>ed). Longman.

### **Nhập môn kỹ năng viết bậc đại học**

- Trương Quang Phú.(1996) *College Writing*. Tre Publishing House.

### **Kỹ năng viết bậc đại học**

#### **WRITING 5 (VIẾT 5)**

Trong học phần này sinh viên sẽ thực hành cách viết những bài luận hoàn chỉnh ở các thể loại khác nhau như miêu tả, so sánh, tranh luận, đồng thời thực hành thêm cách viết luận theo các tiêu chí và đề tài của những kỳ thi chuẩn quốc tế như TOEFL, IELTS...

#### Giáo trình chính:

- Alice, A. & Patricia, M.(2005). *Effective Academic Writing 2: The Short Essay*. Oxford University Press.

#### **Viết hiệu quả 2: bài luận ngắn**

- Jason, D. & Rhonda, L.(2006). *Effective Academic Writing 3: The Essay*. Oxford University Press

#### **Viết hiệu quả 3: bài luận**

#### Tài liệu tham khảo:

- Blanton, L.L.(2001) *Intermediate Composition Practice: Book 2*. Ho Chi Minh Publishing House

#### **Thực hành viết luận mức độ trung cấp: quyển 2**

- Butt, D.(2000) *Using Functional Grammar: An Explorer's Guide*. 2<sup>nd</sup> Edition. Macquarie University.

#### **Sử dụng ngữ pháp theo chức năng**

- First New. (2005). *556 New Best Essays & Writings*. Tre Publishing House

#### **556 bài luận và bài viết mẫu**

- Langan, J.(2000). *College Writing Skills*. 5<sup>th</sup> Edition. McGraw-Hill Higher Education

#### **Kỹ năng viết bậc đại học**

- Loughheed, L. (2004). *Barron's: How to Prepare for the TOEFL Essay*. 2<sup>nd</sup> edition. NXB Thông Ke

#### **Làm thế nào để chuẩn bị tốt kỹ năng viết luận cho kỳ thi TOEFL**

- Oshima, A. &Hogue, A.(1997). *Introduction to Academic Writing*.(2<sup>nd</sup>ed). Longman

### **Nhập môn kỹ năng viết bậc đại học**

## **KHOA DƯỢC**

### **ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH**

Học phần ngoại ngữ chuyên ngành cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng chung về chuyên ngành. Từ đó giúp sinh viên có khả năng đọc, dịch và phân tích các tài liệu chuyên môn có liên quan đến chuyên ngành.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Tiếng anh chuyên ngành. Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.

- Gareth Thomas. Medicinal chemistry, John Wiley & Son, Ltd, 2000.

### **BÀO CHẾ VÀ SINH DƯỢC HỌC 1**

#### **THỰC HÀNH BÀO CHẾ VÀ SINH DƯỢC HỌC 1**

Học phần Bào chế và sinh dược học 1 cung cấp cho sinh

viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc: dung dịch thuốc uống và thuốc dùng ngoài, thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt, cao thuốc, cồn thuốc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Quan Nghiệm, Huỳnh Văn Hóa (chủ biên). Bào chế và sinh dược học, Tập 1, NXB y học, 2005.

- Thực tập bào chế I, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.

- Võ Xuân Minh, Phạm Ngọc Bùng (chủ biên), Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc. T.1, NXB Y Học, 2006

### **BÀO CHẾ VÀ SINH DƯỢC HỌC 2**

#### **THỰC HÀNH BÀO CHẾ VÀ SINH DƯỢC HỌC 1**

Học phần Bào chế và sinh dược học 2 cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc: nhũ tương, hỗn dịch, thuốc mỡ, thuốc mỡ, thuốc đạn, thuốc bột, thuốc viên và thuốc nang.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Quan Nghiệm, Huỳnh Văn Hóa (chủ biên). Bào chế và sinh dược học, Tập 2, NXB y học, 2005.

- Thực tập bào chế 2, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.

- Võ Xuân Minh, Nguyễn Văn Long (chủ biên), Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc. T.2: sách dùng đào tạo dược sĩ đại học, NXB Y Học, 2006.

### **BỆNH HỌC**

Học phần bệnh học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng lâm sàng, phương pháp điều trị các bệnh cơ bản.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Bệnh học nội khoa, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012

- Huỳnh Văn Minh. Bài giảng Bệnh học nội khoa, Tập 1, 2, NXB Y học, 2007

### **ĐẠO ĐỨC HÀNH NGHỀ DƯỢC**

Học phần cung cấp cho sinh viên những nguyên tắc đạo đức cơ bản trong hành nghề dược.

Tài liệu tham khảo: Đạo đức trong hành nghề dược, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.

### **ĐỘC CHẤT HỌC**

Học phần Độc chất học cung cấp cho sinh viên kiến thức về tính chất hóa học và độc tính của các chất độc thường gặp, phản ứng phát hiện chất độc trong mẫu phân tích và cách xử lý.

#### Tài liệu tham khảo:

- Độc chất học, Giáo trình nội bộ, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.

- Thực tập độc chất học, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Trần Tử An. Môi trường và độc chất môi trường, Đại học Dược Hà Nội, 2002.
- Dương Thanh Liêm. Độc chất học. Trường Đại học Nông lâm TP.HCM, 2001.

## DUỢC ĐỘNG HỌC

Học phần Dược động học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về quá trình hấp thu, phân bố, chuyển hóa và thải trừ thuốc trong cơ thể.

Tài liệu tham khảo: Bài giảng dược động học, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.

## DUỢC HỌC CỔ TRUYỀN

Học phần Dược học cổ truyền cung cấp cho sinh viên kiến thức đại cương y học cổ truyền; phân tích và xây dựng một số phương thuốc cổ truyền; chế biến và bào chế được một số vị thuốc, loại thuốc cổ truyền.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Nhược Kim, Hoàng Kim Chung. Dược học cổ truyền, NXB Y học, 2009.
- Thực tập dược cổ truyền, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Phạm Xuân Sinh. Phương pháp bào chế thuốc cổ truyền, NXB Y học, 2005.

## DUỢC LÂM SÀNG

Học phần Dược lâm sàng cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến quá trình sử dụng thuốc như dược động học, phản ứng có hại của thuốc, dị ứng thuốc, tương tác thuốc. Sinh viên còn được cung cấp những kiến thức để phân tích và nhận định kết quả của một số xét nghiệm lâm sàng thông dụng, từ đó giúp tư vấn việc lựa chọn và sử dụng thuốc cho bệnh nhân.

Tài liệu tham khảo: Dược lâm sàng, NXB Y học, 2011, Bộ Y tế, Dược thư quốc gia Việt Nam, xuất bản lần thứ nhất, Hà Nội, 2002

## 16031 DUỢC LIỆU 1 - THỰC HÀNH DUỢC LIỆU 1

Học phần Dược liệu 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về nguồn gốc, đặc điểm, phân bố, thành phần hoá học chính, tác dụng sinh học của các nhóm hợp chất carbon hydrat, glycosid trợ tim, saponin, anthraglycosid, flavonoid, coumarin, tanin có trong dược liệu. Sinh viên cũng được trang bị kiến thức về vi phẫu, phương pháp chiết xuất, định tính, định lượng các nhóm hợp chất trên.

Tài liệu tham khảo:

- Ngô Văn Thu, Trần Hùng. Bài giảng Dược liệu T1, NXB Y học, 2011.
- Thực tập dược liệu 1, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược,

trường đại học Lạc Hồng, 2012

- Đỗ Tất Lợi. Những cây thuốc, vị thuốc Việt Nam, 2005.

## DUỢC LIỆU 2 - THỰC HÀNH DUỢC LIỆU 2

Học phần dược liệu 2 cung cấp cho sinh viên kiến thức về nguồn gốc, đặc điểm, phân bố, công thức cấu tạo, tác dụng sinh học của các dược liệu chứa các nhóm hợp chất tinh dầu, nhựa, chất béo và alkaloid. Sinh viên cũng được trang bị kiến thức về thực hành vi phẫu, phương pháp chiết xuất dược liệu, định tính, định lượng các nhóm hợp chất trên.

Tài liệu tham khảo:

- Phan Thanh Kỳ (chủ biên). Bài giảng Dược liệu T2, NXB Y học, 2008.
- Thực tập dược liệu 2, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Đỗ Tất Lợi. Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam. NXB y học, 2005.
- Viện dược liệu, Cây cỏ và động vật làm thuốc Việt Nam, 2010.

## DUỢC LÝ 1

Học phần dược lý 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về các cơ chế tác dụng và yếu tố ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc. Học phần này cũng giúp sinh viên phân loại một số nhóm thuốc cơ bản; tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng của một số thuốc trong nhóm thuốc tác dụng trên hệ thần kinh thực vật, hệ thần kinh trung ương.

Tài liệu tham khảo:

- Mai Phương Mai (chủ biên). Dược lý học Tập 1, NXB Y học, 2008.
- Mai Tất Tố, Vũ Thị Trâm (chủ biên). Dược lý học Tập 1, NXB Y học, 2007.
- Dược lý học, Bộ môn dược lý, Trường Đại học Y Hà Nội, NXB Y học, 2008
- Bộ Y tế, Dược thư quốc gia Việt Nam, xuất bản lần thứ nhất, Hà Nội, 2002

## DUỢC LÝ 2 - THỰC HÀNH DUỢC LÝ 2

Học phần dược lý 2 cung cấp cho sinh viên kiến thức về tác dụng, cơ chế tác dụng, tác dụng không mong muốn, chỉ định, chống chỉ định, liều lượng và cách dùng của một số thuốc trong nhóm thuốc: thuốc giảm đau, hạ sốt, chống viêm, thuốc tác dụng trên các cơ quan và máu, hoá trị liệu, thuốc kháng histamin, hormon, vitamin...

Tài liệu tham khảo:

- Mai Tất Tố, Vũ Thị Trâm (chủ biên). Dược lý học Tập 2, Nhà xuất bản y học, 2007.
- Thực tập dược lý, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Dược lý học, Bộ môn dược lý, Trường Đại học Y Hà Nội, NXB Y học, 2008
- Bộ Y tế, Dược thư quốc gia Việt Nam, xuất bản lần



thứ nhất, Hà Nội, 2002

## **DƯỢC XÃ HỘI HỌC**

Học phần Dược xã hội học cung cấp cho sinh viên kiến thức về lịch sử ngành dược, về tổ chức y tế, tổ chức ngành dược VN, về nội dung của Luật bảo vệ sức khỏe, BHXH, chính sách quốc gia về thuốc của Việt Nam. Sinh viên còn được cung cấp kiến thức về dân số, về các thống kê y tế và vai trò của dược sĩ trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

### Tài liệu tham khảo:

- Dược xã hội học, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Giáo trình Quản lý dược, Lịch sử ngành dược thế giới và lịch sử ngành Dược Việt Nam. NXB Y học, 2000.

## **GIẢI PHẪU**

Học phần giải phẫu cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản nhất về giải phẫu của các hệ cơ quan trong cơ thể người.

Tài liệu tham khảo: Nguyễn Xuân Cường. Giải phẫu sinh lý người (dùng cho đào tạo dược sĩ đại học), Nhà xuất bản y học, 2009.

## **HOÁ ĐẠI CƯƠNG VÔ CƠ THỰC HÀNH HOÁ ĐẠI CƯƠNG VÔ CƠ**

Học phần này cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về đặc điểm, trạng thái, tính chất lý, hóa và phân loại các nguyên tố như Hydrogen, các nguyên tố thuộc nhóm I đến nhóm VIII.

### Tài liệu tham khảo:

- Lê Thành Phước (chủ biên). Hóa đại cương, vô cơ, NXB y học, 2008.
- Thực tập hóa đại cương, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Lê Thành Phước. Bài giảng hóa vô cơ. Trường Đại học Dược Hà Nội, 2002.

## **HÓA DƯỢC 1 - THỰC HÀNH HÓA DƯỢC 1**

Học phần hóa dược 1 cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên tắc điều chế, công thức cấu tạo, tính chất lý hoá quan trọng của một số thuốc chính, thuốc thông dụng để ứng dụng trong kiểm nghiệm, pha chế, bảo quản thuốc. Học phần cũng giúp cho sinh viên giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tác dụng (nếu có) của một số thuốc chính

### Tài liệu tham khảo:

- Lê Minh Trí, Huỳnh Thị Ngọc Phương. Hóa dược 1, Bộ y tế, NXB giáo dục Việt Nam, 2009.
- Thực tập hóa dược 1, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Dược điển Việt Nam IV, 2010.

## **HÓA DƯỢC 2 - THỰC HÀNH HÓA DƯỢC 2**

Học phần hóa dược 2 cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên tắc điều chế, công thức cấu tạo, tính chất lý hoá quan trọng của một số thuốc chính, thuốc thông dụng để ứng dụng trong kiểm nghiệm, pha chế, bảo quản thuốc. Học phần cũng giúp cho sinh viên giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tác dụng (nếu có) của một số thuốc chính.

### Tài liệu tham khảo:

- Trương Phương, Trần Thành Đạo (chủ biên). Hóa dược T2, NXB Giáo dục, 2009.
- Thực tập hóa dược 2, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.

## **HÓA HỮU CƠ - THỰC HÀNH HÓA HỮU CƠ**

Học phần hóa hữu cơ cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các hiệu ứng điện tử, hiệu ứng lập thể; về cơ chế phản ứng, đồng phân; về các nhóm định chức chính: danh pháp, điều chế, hóa tính, ứng dụng trong y, dược học.

### Tài liệu tham khảo:

- Trương Thế Kỳ. Hóa hữu cơ: hợp chất hữu cơ đơn chức và đa chức: dùng đào tạo dược sĩ đại học, NXB Y học, 2006.
- Thực tập hóa hữu cơ, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Morrison and Boyd. Organic Chemistry, New York, 2005.

## **HÓA LÝ DƯỢC - THỰC HÀNH HÓA LÝ DƯỢC**

Học phần Hóa lý dược cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản và những nguyên tắc hóa lý ứng dụng trong ngành dược; mối liên quan giữa các đại lượng cơ bản của nhiệt động học với cân bằng pha và các thuộc tính của dung dịch; các kiến thức về các hệ phân tán, điện hóa, động học các phản ứng hóa học, quá trình hòa tan, khuếch tán, các dạng bề mặt và hiện tượng bề mặt.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình hoá lý, Trường Đại học dược Hà Nội, 2004.
- Thực tập hoá lý, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- R. Chang. Physical chemistry with application in biological system, 1978.

## **HÓA PHÂN TÍCH 1 - THỰC HÀNH HÓA PHÂN TÍCH 1**

Học phần hóa phân tích 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về phân tích định lượng bằng phép đo thể tích và đo khối lượng: phương pháp acid-base, tạo phức, oxy hoá - khử, kết tủa, khối lượng.

### Tài liệu tham khảo:

- Võ Thị Bạch Huệ (chủ biên). Hóa phân tích, NXB giáo dục, 2007.
- Thực tập Hóa phân tích, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Bùi Long Biên (chủ biên), Phân tích hóa học định

lượng, NXB khoa học kỹ thuật, 2009.

## **HÓA PHÂN TÍCH 2 - THỰC HÀNH HÓA PHÂN TÍCH 2**

Học phần Hóa phân tích 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức đại cương về nguyên lý, ứng dụng các phương pháp quang học, sắc ký vào phân tích dược phẩm.

Tài liệu tham khảo:

- Võ Thị Bạch Huệ. Hóa phân tích, NXB giáo dục, 2007.
- Thực tập hóa phân tích 2, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Nguyễn Đức Huệ. Các phương pháp phân tích hữu cơ, NXB đại học quốc gia Hà Nội, 2005.

## **HÓA SINH - THỰC HÀNH HÓA SINH**

Học phần hóa sinh cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, cơ chế tác dụng sinh học và quá trình chuyển hoá của các chất tham gia vào hoạt động sống của cơ thể: protid, glucid, lipid, enzym, hormon... Học phần còn trang bị cho sinh viên những kiến thức về quá trình chuyển hóa xảy ra ở mô, ở các cơ quan chủ yếu trong cơ thể.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Thanh Nhân. Hóa sinh học, NXB giáo dục, 2009.
- Hoá sinh học, Trường Đại học Y Hà Nội, NXB y học, 2007.
- Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.

## **KIỂM NGHIỆM DƯỢC PHẨM - THỰC HÀNH KIỂM NGHIỆM DƯỢC PHẨM**

Học phần Kiểm nghiệm dược phẩm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về chất lượng thuốc, phương pháp lấy mẫu và lưu mẫu, một số phương pháp kiểm nghiệm thuốc được ghi trong Dược điển VN. Sinh viên cũng thực hành kiểm nghiệm một số dạng bào chế thông dụng.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Tử An (chủ biên). Kiểm nghiệm dược phẩm, NXB Y học, 2005.
- Thực tập kiểm nghiệm dược phẩm, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Bộ Y tế, Dược điển Việt Nam IV, NXB Y học, 2010

## **KINH TẾ DOANH NGHIỆP**

Học phần Kinh tế doanh nghiệp cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hoạt động kinh tế doanh nghiệp bao gồm phân tích tình hình sản xuất, tiêu thụ, kết quả kinh doanh, về tính toán giá thành sản phẩm, chi phí kinh doanh của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng kinh tế doanh nghiệp, Giáo trình nội bộ,

Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.

- Bài giảng Kinh tế doanh nghiệp, Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh, 2012.

## **KÝ SINH TRÙNG**

Học phần ký sinh trùng cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản như đại cương về ký sinh trùng, bệnh học sốt rét, các đặc điểm sinh học, hình thái, sinh lý, chu kỳ phát triển của nấm, giun, sán, amip, Học phần này cũng cung cấp cho sinh viên các phương pháp chuẩn đoán bệnh, nguyên tắc điều trị, thực hành lấy mẫu, làm tiêu bản ký sinh trùng gây bệnh.

Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Nga. Ký sinh trùng, NXB Giáo dục, 2009.
- Thực tập ký sinh trùng, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Ký sinh trùng, Học viện Quân y Hà Nội, 2005.

## **MARKETING VÀ THỊ TRƯỜNG DƯỢC PHẨM**

Học phần marketing và thị trường dược phẩm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về marketing và thực tế marketing trong ngành dược, thương hiệu. Ngoài ra sinh viên được cung cấp các kiến thức đại cương về thị trường dược phẩm, cách đánh giá thị trường và phương hướng phát triển.

Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng marketing và thị trường dược phẩm, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Trần Minh Đạo, Vũ Trí Dũng, Marketing quốc tế, NXB ĐH Kinh tế quốc dân, 2007
- Trần Minh Đạo, Marketing căn bản, NXB Giáo dục VN, 2011

## **NHÓM GPs (GMP, GLP, GSP, GACP)**

Học phần Nhóm GPs (GMP, GSP, GLP, GACP) cung cấp cho sinh viên kiến thức về thực hành tốt sản xuất thuốc, thực hành tốt kiểm nghiệm thuốc, thực hành tốt bảo quản thuốc và thực hành tốt nuôi trồng - thu hái dược liệu trong ngành dược.

Tài liệu tham khảo:

- GP (GMP, GLP, GSP). Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Bộ Y tế, Quyết định số 27/2007/QĐ- BYT, về việc ban hành lộ trình triển khai áp dụng nguyên tắc “Thực hành tốt sản xuất thuốc” và nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc”.
- Bộ Y tế, Quyết định số 1570/2000/ QĐ- BYT ngày 22/05/2000 về việc ban hành nguyên tắc “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc”
- WHO, Hướng dẫn” Thực hành tốt nuôi trồng - thu hái dược liệu trong ngành dược”

## **NHÓM GPs (GDP, GSP, GPP) VÀ BẢO QUẢN THUỐC**

Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức về thực hành tốt bảo quản thuốc, thực hành tốt phân phối thuốc, thực hành tốt nhà thuốc và các kiến thức về tồn trữ và bảo quản thuốc, dụng cụ y tế, dược liệu khô.

#### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình GP (GSP, GDP, GPP). Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Giáo trình Bảo quản thuốc, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Bộ Y tế, Quyết định số 43/2010/QĐ-BYT ngày 15/12/2010 về việc Quy định lộ trình thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc”.
- Bộ Y tế, Quyết định số 27/2007/QĐ- BYT, về việc ban hành lộ trình triển khai áp dụng nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt sản xuất thuốc” và nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc”.
- Bộ Y tế, Quyết định số 12/2007/ QĐ- BYT, về việc ban hành nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc”.

### **PHÁP CHẾ DƯỢC**

Học phần Pháp chế dược cung cấp cho sinh viên các qui định pháp lý cơ bản về công tác dược trong các hoạt động sản xuất, lưu thông, phân phối, tồn trữ và sử dụng thuốc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Pháp chế dược, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Nguyễn Duy Luật. Tổ chức, quản lý và chính sách Y Tế, NXB Y học, 2006.
- Những văn bản quản lý nhà nước về dược có liên quan

### **QUẢN LÝ VÀ KINH TẾ DƯỢC**

Học phần Quản lý và kinh tế dược cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về doanh nghiệp và doanh nghiệp dược, về quản lý kinh tế và những yếu tố đặc thù riêng của hoạt động quản lý kinh tế dược.

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Thị Thái Hằng, Lê Viết Hùng. Giáo trình quản lý và kinh tế dược, NXB Y học, 2007.
- Nguyễn Duy Luật. Tổ chức, quản lý và chính sách Y tế, NXB Y học, 2006.

### **SẢN XUẤT THUỐC 1**

Học phần Sản xuất thuốc I cung cấp cho sinh viên các kiến thức chung về chất lượng thuốc, các hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất thuốc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng Sản xuất thuốc, tập 1, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Sidney H. Willig, Good Manufacturing Practices For Pharmaceuticals. Marcel Dekker, 2001.
- Willig, H. S. (2001), Good Manufacturing Practices for Pharmaceuticals, A plan for Total Quality Control, 5th Ed., Dekker Inc, Newyork, pp.110 -114
- WHO (2007), Quality assurance of pharmaceuticals: a

compendium of guidelines and related materials. Vol. 2, Good manufacturing practices and inspection. – 2nd ed.

### **SẢN XUẤT THUỐC 2 - THỰC HÀNH SẢN XUẤT THUỐC 2**

Học phần Sản xuất thuốc 2 cung cấp cho sinh viên các kiến thức về sản xuất một số dạng thuốc phổ biến như: thuốc tiêm, viên nén, viên bao phim, vi hạt, viên nang cứng, thuốc bán rắn.

#### Tài liệu tham khảo:

- Sản xuất thuốc 2, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Michael E. Aulton, Pharmaceutics the science of dosage form design, second edition, 2002.

### **SẢN XUẤT THUỐC 3**

Học phần Sản xuất thuốc 3 cung cấp cho sinh viên kiến thức về thử tương đương sinh học của thuốc, về đánh giá thiết bị và thẩm định quy trình sản xuất, về chống ô nhiễm trong sản xuất thuốc theo yêu cầu của GMP.

#### Tài liệu tham khảo:

- Sản xuất thuốc 3, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Michael E. Aulton, Pharmaceutics the science of dosage form design, 2nd edition, 2002.

### **SẢN XUẤT THUỐC TỪ DƯỢC LIỆU**

Học phần Sản xuất thuốc từ dược liệu cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng liên quan đến chiết xuất dược liệu, xử lý tạp, cô sấy để thu được các chế phẩm trung gian phục vụ cho việc bào chế vài dạng thuốc đơn giản

#### Tài liệu tham khảo:

- Sản xuất thuốc từ dược liệu. Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Thực tập Sản xuất thuốc từ dược liệu, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Đỗ Tất Lợi. Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam, Nhà xuất bản y học, 2003.
- Lê Quan Nghiệm, Huỳnh Văn Hóa. Bào chế và sinh dược học tập 1, 2, NXB y học, 2012.
- Ngô Văn Thu, Trần Hùng. Bài giảng Dược liệu T1, NXB Y học, 2011.
- Phan Thanh Kỳ (chủ biên). Bài giảng Dược liệu T2, NXB Y học, 2008.

### **SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG - THỰC HÀNH SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Học phần này trình bày về cấu trúc, hoạt động của tế bào sơ hạch và chân hạch cũng như cơ sở vật chất di truyền cấp độ phân tử, cơ chế sự tự nhân đôi, phiên mã, tổng hợp protein, cơ chế điều chỉnh, đột biến gen và hậu quả.

#### Tài liệu tham khảo:

- Cao Văn Thu (chủ biên). Sinh học đại cương, NXB giáo dục, 2008.
- Nguyễn Văn Thanh (chủ biên). Sinh học phân tử, NXB giáo dục, 2009.
- Giáo trình thực tập sinh học, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược,
- Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Lê Đình Lương. Nguyên lý kỹ thuật di truyền, NXB khoa học kỹ thuật, 2001.

### **SINH LÝ - THỰC HÀNH SINH LÝ**

Học phần sinh lý cung cấp cho sinh viên những kiến thức về sinh lý tế bào, sinh lý học của máu và các dịch thể, sinh lý của các hệ cơ quan trong cơ thể người (tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thần kinh, bài tiết, nội tiết, sinh dục).

#### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng sinh lý, Giáo trình nội bộ, Khoa dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Thực tập sinh lý, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Trịnh Bình Duy, Phạm Thị Minh Đức. Giáo trình sinh lý học, Trường Đại học Y Hà Nội, NXB Y học, Hà Nội 2006.

### **SINH LÝ BỆNH MIỄN DỊCH**

Học phần Sinh lý bệnh và miễn dịch cung cấp cho sinh viên những kiến thức đại cương về sinh lý bệnh, về rối loạn chuyển hoá glucid, chuyển hoá lipid, chuyển hoá protid, chuyển hoá nước, điện giải; về rối loạn cân bằng acid – base, rối loạn thân nhiệt, sinh lý bệnh quá trình viêm.

Học phần này còn cung cấp cho sinh viên những kiến thức đại cương về miễn dịch học và miễn dịch bệnh lý, cơ chế hình thành miễn dịch, nguyên lý tác dụng của vaccin và ứng dụng trong việc phòng và điều trị bệnh.

#### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng sinh lý bệnh, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Bài giảng sinh lý bệnh, Trường Đại học Y Dược Huế biên soạn, 2009

### **THỰC HÀNH DƯỢC KHOA 1**

Thực hành bào chế: Pha chế một số dạng bào chế đơn giản.

Tài liệu tham khảo: Thực hành Bào chế, Giáo trình nội bộ. Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.

### **THỰC HÀNH DƯỢC KHOA 2**

Thực hành dược liệu: nhận thức các dược liệu tươi và khô thông dụng.

#### Tài liệu tham khảo:

- Thực hành Nhận mặt dược liệu, Giáo trình nội bộ.

Khoa Dược, Trường Đại học Lạc Hồng, 2012.

- Đỗ Tất Lợi. Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam, Nhà xuất bản y học, 2003.

### **THỰC HÀNH DƯỢC KHOA 3**

Tham quan thực tế tại Công ty (nhà máy sản xuất dược phẩm), khoa Dược – bệnh viện, nhà thuốc.

### **THỰC HÀNH SẢN XUẤT THUỐC TẠI CÁC XÍ NGHIỆP DƯỢC PHẨM**

Học phần Thực hành sản xuất thuốc tại các xí nghiệp dược phẩm giúp sinh viên có những kiến thức thực tiễn liên quan đến sản xuất, đảm bảo chất lượng thuốc và các nguyên tắc của GPs có liên quan. Mặc khác rèn luyện tác phong làm việc trong môi trường sản xuất thực tế.

#### Tài liệu tham khảo:

- Thực hành sản xuất thuốc tại các xí nghiệp dược phẩm, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường Đại học Lạc Hồng, 2012.
- Các giáo trình của các học phần thuộc kiến thức chuyên ngành.

### **THỰC VẬT DƯỢC - THỰC HÀNH THỰC VẬT DƯỢC**

Học phần Thực vật dược cung cấp cho sinh viên kiến thức đại cương về thực vật học, mô tả các cơ quan sinh dưỡng, sinh sản của thực vật. Học phần còn trang bị cho sinh viên về nguyên tắc chung và phương pháp để phân loại thực vật.

#### Tài liệu tham khảo:

- Trương Thị Đẹp. Thực vật dược, NXB Giáo dục, 2007.
- Thực tập Thực vật dược, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Vũ Văn Chuyên. Bài giảng Thực vật học, NXB Y học, 1991.

### **THỰC HÀNH QUẢN LÝ VÀ CUNG ỨNG THUỐC**

Học phần Thực hành Quản lý và cung ứng thuốc giúp sinh viên có những kiến thức thực tiễn liên quan đến quản lý, tồn trữ, cung ứng thuốc và các nguyên tắc của GPs có liên quan. Mặc khác rèn luyện tác phong làm việc trong môi trường nghề nghiệp thực tế.

#### Tài liệu tham khảo:

- Thực hành quản lý và cung ứng thuốc, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Các giáo trình của các học phần thuộc kiến thức của định hướng chuyên ngành.

### **VI SINH - THỰC HÀNH VI SINH**

Học phần vi sinh cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, đặc điểm sinh hoá, sinh lý và di truyền của vi sinh vật.; đặc điểm, khả năng gây bệnh một số vi khuẩn, virus thường gặp...

#### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Văn Thanh (chủ biên), Vi sinh học (sách dùng đào tạo dược sĩ đại học), NXB Y học, 2006.
- Thực tập vi sinh, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012.
- Lê Huy Chính và cộng sự. Vi sinh vật y học, NXB y học, 2007
- Nguyễn Đình Nga. Thực tập vi sinh và miễn dịch, NXB Giáo dục, 2009

### **TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG NGÀNH DƯỢC**

Học phần công nghệ thông tin được cung cấp cho sinh viên những kiến thức tin học có thể ứng dụng được vào chuyên ngành dược như phần mềm ISIS-Draw vẽ công thức hóa học phức tạp và phần mềm SPSS trong xử lý kết quả nghiên cứu nhanh chóng và thuận tiện.

#### Tài liệu tham khảo:

- Bài giảng Công nghệ thông tin dược, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, trường đại học Lạc Hồng, 2012
- Đặng Văn Giáp. Trình bày vi tính và phân tích dữ liệu, Khoa Dược, Đại học Y Dược TP. HCM, 2003.

### **TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC SỨC KHOẺ**

Học phần này khoẻ cung cấp cho sinh viên những kiến thức về vị trí, vai trò của truyền thông – giáo dục sức khoẻ và nâng cao sức khoẻ trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân. Hành vi sức khoẻ; các kỹ năng và các phương pháp, phương tiện truyền thông – giáo dục sức khoẻ.

Tài liệu tham khảo: Giáo trình Truyền thông và giáo dục sức khoẻ, Giáo trình nội bộ, Khoa Dược, Trường đại học Lạc Hồng, 2012.

### **Y HỌC QUÂN SỰ**

Học phần Y học quân sự trang bị cho sinh viên kiến thức về công tác tổ chức hệ thống quân y trong chiến tranh, cách nhận biết và xử lý vết thương trong chiến tranh.

Tài liệu tham khảo: Đào Đình Hiệp, Nguyễn Mạnh Hương. *Giáo trình Giáo dục quốc phòng-an ninh*, NXB Giáo dục, 2008

### **MÔN HỌC BỘ MÔN CƠ BẢN**

#### **CƠ SỞ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Trang bị cho Sinh viên tìm hiểu khái niệm đặc trưng cơ bản, các quy luật hình thành và phát triển của một nền văn hóa cụ thể. Cơ sở văn hóa Việt Nam trang bị những hiểu biết tối thiểu về nền văn hóa dân tộc Việt để sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia một cách có ý thức vào việc bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc.

#### Tài liệu tham khảo:

- Bùi Văn Vượng 2002, Nhận diện văn hóa Việt Nam và sự biến đổi của nó trong thế kỷ XX, NXB Chính

trị quốc gia.

- Đào Duy Anh 2006, Việt Nam văn hóa sử cương, NXB Văn hóa thông tin.
- GS. Đặng Phương Kiệt 2000, Những vấn đề Tâm lý và văn hóa hiện đại, NXB Văn hóa thông tin.
- Đinh Gia Khánh 1993, Văn hóa dân gian Việt Nam trong bối cảnh Văn hóa Đông Nam Á, NXB Khoa học xã hội Hà Nội.
- Đông Phong 1998, Về nguồn văn hóa cổ truyền Việt Nam, NXB Mũi Cà Mau.
- TS. Huỳnh Công Bá 2005, Hôn nhân và gia đình trong Pháp luật Triều Nguyễn, NXB Thuận Hóa.
- Nguyễn Duy Bính 2005, Hôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM.
- Nguyệt Hạ (bs) 2005, Phong tục hôn lễ, tang lễ, tế lễ Việt Nam, NXB Đà Nẵng.
- Phạm Côn Sơn 1998, Đạo nghĩa trong gia đình, NXB Thanh Hóa.
- Phan Ngọc 1994, Văn hoá Việt Nam và cách tiếp cận mới, NXB Văn hóa thông tin Hà Nội.
- Tân Việt 1997, Một trăm điều nên biết về phong tục Việt Nam, NXB Văn hóa dân tộc Hà Nội.
- Toan Anh 1969, Nếp cũ (bộ 6 cuốn), NXB TP. HCM.
- GS. Vũ Ngọc Khánh 2004, Văn hóa Việt Nam – những điều học hỏi, NXB Văn hóa thông tin.
- GS. Vũ Ngọc Khánh 2006, Văn hóa gia đình Việt Nam, NXB Văn hóa dân tộc.

### **ĐẠI CƯƠNG MÔI TRƯỜNG**

Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về những khái niệm cơ bản, những thành phần cơ bản của môi trường, những tài nguyên thiên nhiên, vấn đề hiện nay về nạn ô nhiễm môi trường và việc quản lý môi trường để hướng tới một xã hội phát triển bền vững.

#### Tài liệu tham khảo:

- Lê Huy Bá, 1997. Môi trường tập I. NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- Bộ TN&MT – Cục BVMT, 2002. Tài liệu tập huấn “Nâng cao nhận thức môi trường”. Hà Nội.
- Lê Thạc Cán, 1995. Cơ sở khoa học môi trường. Viện Đại học Mở Hà Nội.
- Phạm Ngọc Đăng, 2004. Môi trường không khí. NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- Lưu Đức Hải, 2001. Cơ sở khoa học môi trường. NXB ĐHQG Hà Nội.
- Lưu Đức Hải, Nguyễn Ngọc Sinh, 2000. Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững. NXB ĐHQG Hà Nội.
- Lê Văn Khoa, 1995. Môi trường và ô nhiễm. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Lê Văn Khoa, 2002. Khoa học môi trường. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- Lê Văn Khoa, Nguyễn Ngọc Sinh, Nguyễn Tiến Dũng, 2000. Chiến lược và chính sách môi trường.

NXB ĐHQG Hà Nội.

- Luật Bảo vệ môi trường, 2006. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Mai Trọng Nhuận, 2002. Địa hóa môi trường. NXB ĐHQG Hà Nội.
- Petter H.Raven; Linda R.Berg; George B.Johson, 1993. Environment. Samder college publishing, USA.

## **ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Môn học cung cấp cho Sinh viên những kiến thức căn bản về sự ra đời của Đảng; về đường lối của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và Cách mạng XHCN; về đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới. Từ đó, bồi dưỡng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng để định hướng phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trước nhiệm vụ trọng đại của đất nước. Đồng thời, môn học còn cung cấp cho sinh viên cơ sở vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị xã hội v.v.. theo đường lối chính sách của Đảng.

### Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam Bộ GD và ĐT, Nxb Chính trị Quốc gia, 2009.
- Giáo trình Lịch sử Đảng - Bộ GD và ĐT – Nxb Chính trị Quốc gia, 2003.
- Các văn kiện Đại hội Đảng – Nxb Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh toàn tập – Nxb Chính trị Quốc gia.

## **GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1**

Phần lý thuyết trang bị cho sinh viên: Một số vấn đề cơ bản về quan điểm, đường lối và chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác TDTT trong giai đoạn mới; Mục đích, nhiệm vụ và yêu cầu của GDTC đối với sinh viên; Cơ sở khoa học của việc tập luyện TDTT đối với sinh viên; Các nguyên tắc và phương pháp tập luyện TDTT; Nguyên nhân và cách đề phòng chấn thương trong luyện tập TDTT.

Phần thực hành trang bị cho sinh viên những hiểu biết; Các kỹ năng vận động và thể lực chung thuộc môn thể thao Điền kinh (Chạy cự ly trung bình: Nam 1500m; Nữ 800m); Nhảy xa.

- Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục thể chất trong các trường đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo số 904/ĐH năm 1994.
- Lí luận và phương pháp Giáo dục thể chất, Bộ giáo dục và Đào tạo, nhà xuất bản Giáo dục – 1995.

## **GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2**

Phần lý thuyết gồm các nội dung về: Nguồn gốc; Quá trình phát triển môn bóng chuyền trên thế giới và phong

trào bóng chuyền Việt Nam; Tác dụng của môn bóng chuyền đối với nhân cách và thể chất con người; Dụng cụ sân bãi và luật bóng chuyền. Phần thực hành: Sinh viên tập luyện để nắm bắt được kỹ thuật; chiến thuật cá nhân của bóng chuyền; Thực hành thi đấu.

- Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục thể chất trong các trường Đại học và Cao đẳng theo quy trình đào tạo mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội, năm 1994.
- Lí luận và phương pháp Giáo dục thể chất, Bộ giáo dục và Đào tạo, nhà xuất bản Giáo dục – 1995.

## **GIÁO DỤC THỂ CHẤT 3**

Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về tự kiểm tra và theo dõi sức khoẻ để đảm bảo phương pháp tập luyện khoa học, xây dựng nếp sống cân bằng, hài hoà giữa hoạt động trí lực và hoạt động thể lực, giữa nghỉ ngơi tích cực và hoạt động gắng sức. Phần thực hành tiếp tục hoàn thiện về thể lực và nhân cách người sinh viên theo yêu cầu của chương trình, mục tiêu đào tạo; Củng cố và nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật bóng chuyền, nắm được phương pháp sư phạm để có thể trở thành hướng dẫn viên cơ sở trường học, cơ quan, công nông trường, xí nghiệp; phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài.

- Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục thể chất trong các trường Đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo số 904/ĐH năm 1994.
- Lí luận và phương pháp Giáo dục thể chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà xuất bản Giáo dục – 1995.

## **HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Môn hoá học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cần thiết nhất về lý thuyết của hoá học hiện đại, trên cơ sở đó sinh viên có thể học các môn hoá học khác (Vô Cơ, Hữu Cơ, Phân Tích, ...), các môn khoa học và kỹ thuật khác có liên quan tới hoá học hiện đại ở giai đoạn II (Kỹ thuật Môi trường, Ô nhiễm môi trường và Bảo vệ môi trường, Ăn mòn và bảo vệ kim loại, ...). Giúp người kỹ sư tương lai biết cách đặt vấn đề và phối hợp với các nhà hoá học cùng giải quyết những vấn đề thực tế có liên quan đến hoá học môi trường đưa ra.

Môn học giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu tạo chất, định luật tuần hoàn và hệ thống tuần hoàn, liên kết hoá học, nhiệt động hoá học và động hoá học.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình So, Hóa đại cương, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Minh Tuyên, Lê Sỹ Phóng, Trương Văn Ngà, Nguyễn Thị Lan, Giáo trình hóa học đại cương, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2006.
- Nguyễn Đức Chung, Hóa học đại cương, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Đức Chung, Bài tập và trắc nghiệm Hóa học

đại cương, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

- Lâm Ngọc Thiềm, Trần Hiệp Hải, Bài tập hóa học đại cương, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Đình Chi, Cơ sở lý thuyết hóa học, Phần I: Cấu tạo chất, Nhà xuất bản Giáo dục.
- Nguyễn Hạnh, Cơ sở lý thuyết hóa học, Phần II: Nhiệt động hóa học, động hóa học, điện hóa, Nhà xuất bản Giáo dục.

## HÓA VÔ CƠ

Môn học hóa vô cơ có nhiệm vụ bổ sung và nâng cao các kiến thức hóa đại cương trong các lĩnh vực hóa chất rắn, các lý thuyết axit-bazơ, lý thuyết tạo phức, quy luật biến đổi tính axit-bazơ và tính oxy hóa – khử của các đơn chất và hợp chất vô cơ. Môn học này giúp cho sinh viên có khả năng vững trong việc nắm quy luật biến đổi tính chất axit – bazơ và tính chất oxy hóa – khử của các chất, sử dụng thành thạo các đại lượng nhiệt động (entropi, entanpi, thế đẳng áp, các hằng số cân bằng, thế oxy hóa khử) để thiết lập, đánh giá và tính toán định lượng phản ứng hóa học. Môn học này dành cho đối tượng là các sinh viên chuyên ngành kỹ thuật hóa học và các ngành sử dụng kiến thức hóa học như là một trong các kiến thức chủ yếu. Nó có thể được coi là phần tiếp tục và nâng cao của chương trình hóa đại cương trong lĩnh vực hóa vô cơ.

Tài liệu tham khảo:

- Hóa vô cơ; Nguyễn Đình Soa, NXB Trường Đại Học Bách Khoa TPHCM, 1994.
- Hóa đại cương; Tập 1; Nguyễn Đình Soa; NXB Trường Đại Học Bách Khoa TPHCM; 1989.
- Hóa đại cương; Tập 2; Nguyễn Đình Soa; NXB Trường Đại Học Bách Khoa TPHCM; 1989.

## LÝ THUYẾT XÁC SUẤT THỐNG KÊ TOÁN

Là môn học nghiên cứu các phép tính về khả năng xảy ra của các sự kiện hay hiện tượng ngẫu nhiên. Lý thuyết xác suất gắn liền với thống kê toán học, đó là ngành khoa học về phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu, thông tin định lượng.

Tài liệu học tập:

- Trần Hành, Trần Đình Ánh, Xác suất và thống kê, Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường Đại học Lạc Hồng, 2008.
- Lê Khánh Luận, Phạm Chí Cao, Nguyễn Thanh Sơn, Giáo trình lý thuyết xác suất và thống kê toán, NXB Thống Kê, 2008.
- ThS. Lê Khánh Luận, Bài tập xác suất và một số đề thi tham khảo, NXB Thống Kê, 2008.

## NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN

Môn học cung cấp cho Sinh viên những kiến thức căn bản về Chủ nghĩa Duy vật biện chứng, Phép biện chứng Duy vật, Chủ nghĩa Duy vật lịch sử; Học thuyết giá trị,

Giá trị thặng dư, Học thuyết về Chủ nghĩa Tư bản Độc Quyền và Chủ nghĩa Tư bản Độc Quyền Nhà nước; về sứ mệnh lịch sử của giai cấp Công nhân và Cách mạng xã hội chủ nghĩa... Từ đó, xác lập Thế giới quan, Nhân sinh quan, Phương pháp luận chung nhất để tiếp cận nội dung môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối Cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam nhằm xây dựng niềm tin, lý tưởng Cách mạng cho Sinh viên và để tiếp cận các Khoa học chuyên ngành.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin - Bộ GD và ĐT, Nxb Chính trị Quốc gia, 2009.
- Giáo trình Triết học Mác – Lênin; Kinh tế chính trị Mác – Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học - Bộ GD và ĐT – Nxb Chính trị Quốc gia, 2003.
- Mác – Ăngghen toàn tập, Lênin toàn tập – Nxb Chính trị Quốc gia.

## PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Môn Pháp luật đại cương dành cho sinh viên không chuyên ngành Luật, trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc ra đời nhà nước và pháp luật; bản chất, chức năng và các kiểu nhà nước, pháp luật; về bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam; về hệ thống pháp luật Việt Nam hiện hành; về quan hệ pháp luật; về vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; về sự thực hiện và áp dụng pháp luật; giới thiệu những nội dung cơ bản nhất của những ngành luật chủ yếu ở nước ta hiện nay.

Tài liệu tham khảo:

- Trần Thái Dương – Hỏi đáp những tri thức cơ bản môn lý luận nhà nước và pháp luật – NXB Tư pháp.
- Nguyễn Đăng Dung (Chủ biên) – Nhà nước và pháp luật đại cương – NXB thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Cửu Việt (Chủ biên) – Giáo trình Nhà nước và pháp luật đại cương – Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đề cương bài giảng môn Luật học – Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Giáo trình Lý luận Nhà nước và pháp luật – Trường Đại học Luật Hà Nội – NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2008.
- Môn học Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật – Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, 4/2008.
- Môn học pháp luật, Tập bài giảng dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề – Bộ Giáo dục và Đào tạo – NXB Chính trị quốc gia.
- Những vấn đề lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật – Viện Nghiên cứu Nhà nước và pháp luật – NXB Chính trị quốc gia.
- Một số văn bản pháp luật của Nhà nước: Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001), BLHS năm 1999, BLDS năm 2005, Luật HN&GD năm 2000, Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2008.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Nội dung môn học này đề cập đến các vấn đề khái niệm khoa học và nghiên cứu khoa học; các phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục; các hình thức và phương pháp trình bày một công trình nghiên cứu khoa học.

### Tài liệu tham khảo:

- PGS.TS.Phạm Viết Vượng, Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, NXB Giáo Dục, Hà Nội, 2001.
- PGS.TS.Phạm Viết Vượng, Phương pháp nghiên cứu khoa học, NXB Đại Học Quốc Gia, Hà Nội, 2001.
- Vũ Cao Đàm, Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, NXB Khoa Học Và Kỹ Thuật, Hà Nội, 2003.
- Nguyễn Tử Thành, Logic học và phương pháp nghiên cứu khoa học, NXB Trẻ 1991.

## QUY HOẠCH TUYẾN TÍNH

Môn học giới thiệu vài vấn đề thực tế dẫn đến mô hình bài toán kinh tế, Phương án chấp nhận được, Phương án tối ưu, tối ưu hóa sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, bài toán vận tải và bài tập ứng dụng. Đây là lĩnh vực toán học nghiên cứu các bài toán tối ưu trên hữu hạn biến mà hàm mục tiêu và các ràng buộc đều là hàm số và các phương trình hoặc bất phương trình tuyến tính.

### Tài liệu tham khảo:

- Trần Đình Ánh, Quy Hoạch Tuyến Tính, Trường Đại Học Lạc Hồng năm 2005.
- Nguyễn Thành Cá, Toán Kinh Tế - Phần QHTT, Trường Đại Học Kinh Tế TP.HCM năm 2004
- Đặng Huấn, Quy Hoạch Tuyến Tính, trường Đại Học Kinh Tế TP.HCM năm 1995.
- Phan Quốc Khánh - Trần Huệ Nương, Quy Hoạch Tuyến Tính, nhà xuất bản giáo dục năm 2003.
- Doãn Châu Long - Lê Huy Hùng, Lý thuyết quy hoạch tuyến tính và lý thuyết đồ thị hữu hạn, nhà xuất bản Giáo dục năm 1971.
- Bùi Phúc Trung, giáo trình Quy Hoạch Tuyến Tính, nhà xuất bản Lao động - X hội năm 2003
- Trần Túc, bài tập Quy Hoạch Tuyến Tính, nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật năm 2001.
- Kolman. B and R. E. Beck: Elementary linear programming with applications, Academic Press, New York, 1980.
- W.J. Boumol: Economic theory and Operation Research analysis, Prentice Hall, INC, New Jersey, 1997
- H.A, Taha: Operation Research: An Introduction, Macmillan Pub. Co, New York, 1982 (Third edition)
- A.C Chiang: Fundamental Methods of Mathematical economics. McGraw - Hill, Singapore, 1984 (Third edition)
- Beneke and R. Winterboer: Linear Programming Applications to Agriculture, Iowa State University Press, Iowa, 1973.

## SINH HỌC ĐẠI CƯƠNG.

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sinh học: cơ sở hóa học của sự sống, cấu trúc của tế bào, năng lượng và sự trao đổi chất...

### Tài liệu tham khảo:

- Phạm Thành Hồ (1998), Sinh học đại cương, Nxb Đại Học Khoa Học Tự Nhiên TP. Hồ Chí Minh.
- W. D. Phillips, T. J. Chilton (2003), Sinh học, Nxb Giáo Dục.

## THÍ NGHIỆM VẬT LÝ

Môn học trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng thực hành cơ bản, bao gồm: quan sát các hiện tượng vật lý, cách ghi nhận và xử lý số liệu, rút ra kết quả và bàn luận.

## TIẾNG VIỆT

Trang bị cho sinh viên kiến thức đại cương về tiếng Việt tạo điều kiện cho sinh viên có những kiến thức vững chắc để có thể sử dụng chính xác tiếng Việt. Rèn luyện kỹ năng nói và viết tiếng Việt theo đúng chuẩn ngôn ngữ và chuẩn phong cách. Biết cách soạn thảo các loại văn bản thông dụng.

### Tài liệu tham khảo:

- Lê A – Đinh Thanh Huệ, Tiếng Việt thực hành (dùng cho sinh viên không chuyên ngữ), Nxb. Giáo dục, 1997
- Nguyễn Thị Anh, Tiếng Việt thực hành, Nxb. Thanh niên, 1999.
- Lê Văn Bài – Hoàng Xuân Tâm – Bùi Tất Tươi, Giúp bạn nói đúng viết đúng tiếng Việt, Nxb. Thuận Hoá, 1994.
- Nguyễn Đức Dân, Tiếng Việt (thực hành), Tủ sách ĐHTH TP.HCM, 1995.
- Nguyễn Đức Dân, Tiếng Việt thực hành (dùng cho đại học đại cương), Nxb Giáo dục, 1997.
- Hữu Đạt, Tiếng Việt thực hành, Nxb. Giáo dục, 1995.
- Cao Xuân Hạo – Trần Thị Tuyết Mai, Sổ tay sửa lỗi hành văn, Nxb Trẻ, 2005.
- Hà Thúc Hoan, Tiếng Việt thực hành, Nxb. TP. HCM, 1997.
- Hồ Lê – Lê Trung Hoa, Sửa lỗi ngữ pháp (lỗi về kết cấu câu), Nxb KHXH, 2003.
- Đặng Ngọc Lệ - Nguyễn Kiên Trường, Tiếng Việt thực hành, Nxb Giáo dục, 1998.
- Phan Ngọc, Chữa lỗi chính tả cho học sinh, Hà Nội, 1984.
- Nguyễn Quang Ninh, 150 bài tập rèn luyện kỹ năng dựng đoạn văn, Nxb Giáo dục, 1997.
- Phan Thiều, Rèn luyện ngôn ngữ (2 tập), Nxb. Giáo dục, 1998.
- Bùi Minh Toán- Lê A - Đỗ Việt Hùng, Tiếng Việt thực hành, Nxb Giáo dục, 1997.
- Nguyễn Minh Thuyết (chủ biên), Tiếng Việt thực



hành, Nxb Giáo dục, 1997.

## **TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG (WORD, EXCEL, INTERNET, POWERPOINT)**

Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về máy tính, phân biệt các loại phần cứng, phần mềm, đặc biệt sinh viên có thể sử dụng máy tính một cách cơ bản, thành thạo các chương trình vi tính văn phòng như: Word, Excel, Power Point, ngoài ra sinh viên còn có kỹ năng sử dụng Internet, tìm kiếm trên mạng, gửi nhận Mail...

Tài liệu học tập: Giáo trình chính : *Tin học đại cương*, Trường Đại học Lạc hồng, Lưu hành nội bộ.

## **TOÁN A1**

Môn học trang bị cho sinh viên khối ngành cơ điện, điện tử và kỹ thuật công trình các kiến thức cơ bản về giới hạn, liên tục, đạo hàm, vi tích phân hàm một biến, phương trình vi phân và các ứng dụng.

Tài liệu học tập:

- Nguyễn Đình Huy (chủ biên), Đỗ Công Khanh, Ngô Thu Lương, *Toán giải tích (Tập 1,2)*, Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TPHCM.
- Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), *Toán cao cấp (Tập 2)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), *Bài tập toán cao cấp (Tập 2)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Trần Văn Hoan, *Toán cao cấp A<sub>1</sub>*, Đại Học Lạc Hồng.

## **TOÁN A2**

Môn học trang bị cho sinh viên khối ngành cơ điện, điện tử và kỹ thuật công trình các kiến thức cơ bản về ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vector, lý thuyết chuỗi số, chuỗi lũy thừa và các ứng dụng.

Tài liệu học tập:

- Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), *Toán cao cấp (Tập 1,3)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), *Bài tập toán cao cấp (Tập 1,3)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Nguyễn Việt Đông, Lê Thị Thiên Hương, Nguyễn Anh Tuấn, Lê Anh Vũ, *Toán cao cấp (Tập 2)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Nguyễn Việt Đông, Lê Thị Thiên Hương, Nguyễn Anh Tuấn, Lê Anh Vũ, *Bài tập toán cao cấp (Tập 2)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Trần Văn Hoan, *Toán cao cấp A<sub>2</sub>*, Đại Học Lạc Hồng.

## **TOÁN B1**

Môn Toán cao cấp B1 tập trung vào giải tích : Từ khái niệm ban đầu về hàm số, giới hạn hàm số, hàm số liên tục đến các phép tính vi phân và tích phân. Ngoài ra còn giới thiệu Phương trình Vi phân: Phương trình vi phân

cấp 1, cấp 2.

Tài liệu học tập:

- Toán cao cấp, Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Toán cao cấp C, TS Trần Hành, ThS Lê Quang Ánh, ĐH Lạc Hồng.

## **TOÁN B2**

Môn Toán cao cấp B2 nội dung chính là Đại Số Tuyến Tính: Ma trận - Định thức - Hệ Phương trình Tuyến tính - Không gian vectơ - Không gian vectơ con - Ánh xạ tuyến tính - Dạng song tuyến tính - Dạng toàn phương .

Tài liệu học tập:

- Toán cao cấp, Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Toán cao cấp C, TS Trần Hành, ThS Lê Quang Ánh, ĐH Lạc Hồng.

## **TOÁN B3**

Nội dung môn Toán Cao Cấp B3 gồm:

- + Phép tính vi phân hàm nhiều biến
- + Tích phân bội hai, bội ba
- + Tích phân đường – Tích phân mặt

Tài liệu học tập:

- Toán Cao Cấp – Tập 1, 3, Nguyễn Đình Trí (chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Bài Tập Toán Cao Cấp – Tập 1, 3, Nguyễn Đình Trí (chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Toán Cao Cấp – Tập 3, Đỗ Công Khanh (chủ biên), NXB ĐHQGTPHCM.

## **TOÁN C1**

Môn Toán cao cấp C1 tập trung vào Giải tích: Từ khái niệm ban đầu về hàm số, giới hạn hàm số, hàm số liên tục đến các phép tính vi phân và tích phân. Ngoài ra còn giới thiệu Phương trình Vi phân: Phương trình vi phân cấp 1, cấp 2.

Tài liệu tham khảo:

- Toán cao cấp, Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Toán cao cấp C, TS Trần Hành, ThS Lê Quang Ánh, ĐH Lạc Hồng.

## **TOÁN C2**

Môn Toán cao cấp C2 nội dung chính là Đại Số Tuyến Tính: Ma trận –Định thức –Hệ Phương trình Tuyến tính –Không gian vectơ - Không gian vectơ con - Ánh xạ tuyến tính - Dạng song tuyến tính - Dạng toàn phương .

Tài liệu tham khảo:

- Toán cao cấp, Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Toán cao cấp C, TS Trần Hành, ThS Lê Quang Ánh, ĐH Lạc Hồng.

## TOÁN CAO CẤP & XÁC SUẤT THỐNG KÊ

Môn học trang bị cho sinh viên ngành dược các kiến thức cơ bản về phép tính tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, đại cương về xác suất, đại lượng ngẫu nhiên, các phân phối xác suất thông dụng trong y học, phương pháp thu thập và xử lý số liệu trong thống kê và các áp dụng của chúng vào ngành dược.

### Tài liệu tham khảo:

- Chu Văn Thọ (tgk), *Toán Cao Cấp*, Đại học Y Dược TPHCM, 2010.
- Chu Văn Thọ (tgk), *Bài tập Toán Cao Cấp*, Đại học Y Dược TPHCM, 2010.
- Chu Văn Thọ (tgk), *Xác Suất Thống Kê*, Đại học Y Dược TPHCM, 2010.
- Chu Văn Thọ (tgk), *Bài tập Xác Suất Thống Kê*, Đại học Y Dược TPHCM, 2010.
- Trần Văn Hoan, *Toán Cao Cấp & Xác Suất Thống Kê*, Đại Học Lạc Hồng.

## TOÁN CAO CẤP 1

Môn Toán cao cấp C1 tập trung vào Giải tích: Từ khái niệm ban đầu về hàm số, giới hạn hàm số, hàm số liên tục đến các phép tính vi phân và tích phân. Ngoài ra còn giới thiệu Phương trình Vi phân: Phương trình vi phân cấp 1, cấp 2.

### Tài liệu tham khảo:

- Toán cao cấp, Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), NXB Giáo Dục.
- Toán cao cấp C, TS Trần Hành, ThS Lê Quang Ánh, ĐH Lạc Hồng.

## TOÁN CAO CẤP B

Môn học trang bị cho sinh viên khối ngành công nghệ sinh học và môi trường các kiến thức cơ bản về phép tính tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, phép tính vi phân hàm hai biến, tích phân hai lớp và các ứng dụng.

### Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Đình Huy (chủ biên), Đỗ Công Khanh, Ngô Thu Lương, *Toán giải tích (Tập 1,2)*, Nhà xuất bản Đại Học Quốc Gia TPHCM.
- Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), *Toán cao cấp (Tập 3)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), *Bài tập toán cao cấp (Tập 3)*, Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Trần Văn Hoan, *Toán cao cấp A<sub>1</sub>*, Đại Học Lạc Hồng.

## TOÁN CAO CẤP C

Môn học trang bị cho sinh viên khối ngành kinh tế, quản trị kinh doanh các kiến thức cơ bản về phép tính vi tích phân hàm một biến, phương trình vi phân, ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính và các áp dụng của chúng vào kinh tế.

### Tài liệu tham khảo:

- Lê Đình Thúy, Toán cao cấp cho các nhà kinh tế (Phần 1, 2), Nhà xuất bản Đại Học Kinh Tế Quốc Dân, 2012.
- Phan Quốc Khánh, Phép tính vi tích phân (Tập 1), Nhà xuất bản Giáo Dục.
- Trần Văn Hoan, Toán cao cấp C, Đại Học Lạc Hồng.

## TOEIC 1

Hệ thống lại kiến thức tiếng Anh căn bản sinh viên đã học ở bậc phổ thông và giúp sinh viên làm quen với cách học tiếng Anh theo dạng bài thi TOEIC theo hướng giao tiếp quốc tế.

Trang bị vốn kiến thức tiếng Anh căn bản nhằm giúp sinh viên có nền tảng vững chắc để tiếp tục học lên TOEIC 2.

Kết thúc học phần TOEIC 1, sinh viên đạt từ 100 đến 150 điểm TOEIC.

### Tài liệu tham khảo:

- Loughheed, L. (2003). *Learning to Listen 1*. MACMILLAN.
- Loughheed, L. (2009). *Preparation Series for the New TOEIC Test: Introductory Course* (4<sup>th</sup> edition). Longman.
- Taylor, A. & Byrne, G. (2008). *Very Easy TOEIC* (2<sup>nd</sup> Edition). First News.
- Trew, G. (2007). *Tactics for TOEIC*. Oxford: Oxford University Press.

## TOEIC 2

Tiếp tục giúp sinh viên làm quen với cách học tiếng Anh theo dạng bài thi TOEIC theo hướng giao tiếp quốc tế.

Trang bị cho sinh viên kiến thức tiếng Anh căn bản nhằm tạo nền tảng vững chắc để học lên TOEIC 3.

Kết thúc học phần TOEIC 2, sinh viên đạt từ 150 đến 200 điểm TOEIC.

### Tài liệu tham khảo:

- Loughheed, L. (2009). *Preparation Series for the New TOEIC Test: Introductory Course* (4<sup>th</sup> edition). Longman
- Loughheed, L. (2009). *Preparation Series for the New TOEIC Test: Intermediate Course* (4<sup>th</sup> edition). Longman
- Taylor, A. & Byrne, G. (2008). *Very Easy TOEIC* (2<sup>nd</sup> Edition). First News.
- Taylor, A. & Malarcher, C. (2007). *Starter TOEIC* (3<sup>rd</sup> Edition). First News.
- Trew, G. (2007). *Tactics for TOEIC*. Oxford: Oxford University Press.

## TOEIC 3

Trang bị cho sinh kiến thức tiếng Anh nâng cao, giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng tiếng Anh trong

môi trường học tập và làm việc, xây dựng nền tảng vững chắc để tiếp tục học lên TOEIC 4.

Kết thúc học phần TOEIC 3, sinh viên đạt từ 200 đến 250 điểm TOEIC.

Tài liệu tham khảo:

- An, N. V. (2003). *Modern English Grammar*. Publishing house of National University of Ho Chi Minh city.
- Azar, B.S. & Azar D. A. (1990). *Understanding and Using English Grammar*. Prentice- Hall, Inc.
- Lougheed, L. (2006). *Barron's 600 Essential Words for the TOEIC* (4<sup>th</sup> edition). The Youth Publishing House
- Lougheed, L. (2009). *Barron's TOEIC Test* (4<sup>th</sup> edition). First News.
- Lougheed, L. (2009). *Preparation Series for the New TOEIC Test: Introductory Course* (4<sup>th</sup> edition). Longman
- Lougheed, L. (2009). *Preparation Series for the New TOEIC Test: Intermediate Course* (4<sup>th</sup> edition). Longman
- Taylor, A. & Malarcher, C. (2007). *Starter TOEIC* (3<sup>rd</sup> Edition). First News.
- Thomson, A.J. & Martinet, A.V. (1986). *A Practical English Grammar*. Oxford University Press.

## TOEIC 4

Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức tiếng Anh đã học được ở các học phần TOEIC 1, 2, 3 và tiếp tục nâng cao hơn nữa kiến thức tiếng Anh căn bản, rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để trang bị cho sinh viên khả năng giao tiếp và sử dụng tiếng Anh trong môi trường học tập và làm việc, xây dựng nền tảng vững chắc để học lên TOEIC 5.

Kết thúc học phần TOEIC 4, sinh viên đạt từ 250 đến 300 điểm TOEIC.

Tài liệu tham khảo:

- Azar, B.S. & Azar D. A. (1990). *Understanding and Using English Grammar*. Prentice- Hall, Inc.
- Edmunds, P. & Taylor, A. (2007). *Developing Skills for the TOEIC Test*. (1<sup>st</sup> edition). First News.
- Lougheed, L. (2006). *Barron's 600 Essential Words for the TOEIC* (4<sup>th</sup> edition). The Youth Publishing House
- Lougheed, L. (2008). *Preparation Series for the New TOEIC Test: More Practice Tests* (4<sup>th</sup> edition). Longman
- Lougheed, L. (2009). *Barron's TOEIC Test* (4<sup>th</sup> edition). First News.
- Peterson & Chaucey Group International (2001). *TOEIC Official Test – Preparation Guide*. USA. ETS.
- Taylor, A. (2007). *Target TOEIC*. (2<sup>nd</sup> edition). First News.

## TOEIC 5

Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức tiếng Anh đã học

được ở các học phần TOEIC 1, 2, 3 và 4 và tiếp tục rèn luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để trang bị cho sinh viên khả năng giao tiếp và sử dụng tiếng Anh trong môi trường làm việc.

Giúp sinh viên làm quen và thực hành với các bài thi mẫu TOEIC quốc tế; hướng sinh viên tự luyện tập, nâng cao và chuẩn bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho bài thi TOEIC quốc tế để đạt được tối thiểu 400 điểm TOEIC đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp của Trường Đại học Lạc Hồng.

Kết thúc học phần TOEIC 5, sinh viên đạt từ 300 đến 400 điểm TOEIC.

Tài liệu tham khảo:

- Lee, Jim. & Cho, Sandy. (2009). *TOEIC Academy*. NTV.
- Neungyule (2008). *New TOEIC 4n4*. NTV.
- Taylor, A. (2007). *TOEIC Analyst*. (2<sup>nd</sup> edition). First News.

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng sáng tạo và phát triển của chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện thực tế Việt Nam. Môn học cung cấp cho Sinh viên những kiến thức căn bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cơ sở quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; về vấn đề dân tộc và cách mạng GPDT; về CNXH và con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản; về Đại Đoàn kết; về nhà nước; về dân chủ về đạo đức... Từ đó, xác định vai trò nền tảng kim chỉ nam của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam; xác định các giá trị tư tưởng lý luận của Hồ Chí Minh đối với kho tàng lý luận cách mạng thế giới. Đồng thời, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh còn giúp sinh viên nâng cao lòng tự hào về Người, về Đảng Cộng sản, về Tổ quốc, tự nguyện “Sống, chiến đấu, học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh - Bộ GDĐT, Nxb Chính trị Quốc gia, 2009.
- Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh - Bộ GDĐT, Nxb Chính trị Quốc gia, 2005.
- Giáo trình Triết học Mác – Lênin; Kinh tế chính trị Mác – Lênin; Chủ nghĩa xã hội khoa học - Bộ GD và ĐT – Nxb Chính trị Quốc gia, 2003.
- Hồ Chí Minh toàn tập – Nxb Chính trị Quốc gia.

## VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG

Trong phần I – Cơ, cung cấp cho sinh viên cách mô tả đơn giản về chuyển động của một vật, cách giải một bài toán cơ học đơn giản dựa theo ba định luật Newton, cách xác định khối tâm của hệ chất điểm (vật rắn), cách giải bài toán va chạm xuyên tâm bằng cách áp dụng các định luật bảo toàn động lượng, động năng, cơ năng; giới thiệu về cách tính mômen quán tính của một số cấu hình vật rắn và làm quen với định luật II của Newton dạng góc.

Trong phần II – Điện từ, trình bày cách giải bài toán về lực tương tác giữa các điện tích điểm đứng yên dựa theo định luật Coulomb, định luật bảo toàn điện lượng; Tổng quan về dòng điện, định luật Biot – Savart – Laplace; Quy tắc Lenz và định luật Faraday về suất điện động cảm ứng; Hiện tượng tự cảm và độ tự cảm của cuộn cảm.

### **XÁC SUẤT THỐNG KÊ**

Kiến thức được trình bày để sinh viên có thể áp dụng vào các ngành học kỹ thuật và kinh tế. Xác suất thống kê trang bị những kiến thức cơ bản về các chủ đề: xác suất cổ điển, đại lượng ngẫu nhiên một chiều - nhiều chiều, ước lượng các tham số thống kê, kiểm định các giả thiết thống kê.

Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình xác suất và thống kê – Trần Hành, Trần Đình Ánh, ĐH Lạc Hồng, 2006.

- Xác suất thống kê – Đặng Hấn, Nhà xuất bản Thống Kê, 2000.

### **TỐT NGHIỆP**

Sinh viên tham gia thực tập tốt nghiệp 5 tháng tại các công ty, xí nghiệp trên địa bàn Đồng Nai và các tỉnh lân cận nhằm ứng dụng các kiến thức được trang bị trên giảng đường để giải quyết các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp. Sinh viên được trang bị khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm với đối tác trong và ngoài nước. Sau quá trình thực tập, sinh viên phải viết báo cáo và tham gia thi tốt nghiệp, môn cơ sở ngành, môn chuyên ngành và môn chính trị tổng hợp.

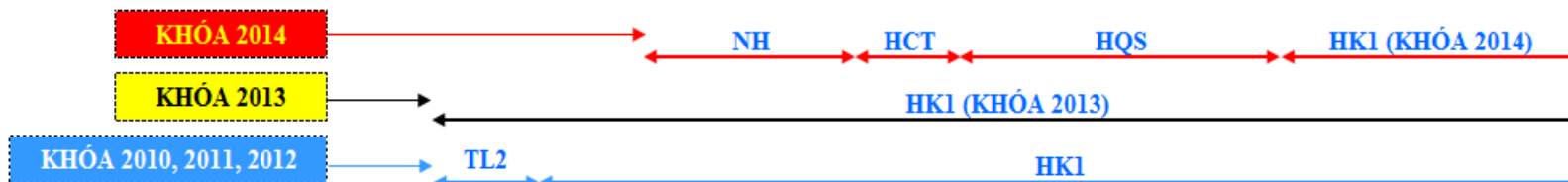
Riêng những sinh viên có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 trở lên sẽ tham gia thực tập tốt nghiệp 4 tháng tại doanh nghiệp đồng thời hoàn thiện đề tài nghiên cứu khoa học và báo cáo tại hội đồng khoa học cấp Khoa hoặc cấp Trường...



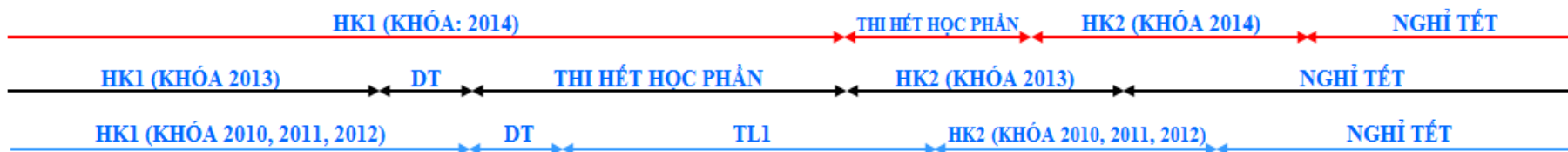
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG**  
**PHÒNG ĐÀO TẠO**

**LỊCH TRÌNH NĂM HỌC 2014 - 2015**  
**KHÓA HỌC 2010 - 2011 - 2012 - 2013 - 2014**

THÁNG 7/2014					THÁNG 8/2014				THÁNG 9/2014					THÁNG 10/2014			
30/06	07/07	14/07	21/07	28/07	04/08	11/08	18/08	25/08	01/09	08/09	15/09	22/09	29/09	06/10	13/10	20/10	27/10
05/07	12/07	19/07	26/07	02/08	09/08	16/08	23/08	30/08	06/09	13/09	20/09	27/09	04/10	11/10	18/10	25/10	01/11



THÁNG 11/2014				THÁNG 12/2014					THÁNG 1/2015				THÁNG 2/2015			
03/11	10/11	17/11	24/11	01/12	08/12	15/12	22/12	29/12	05/01	12/01	19/01	26/01	02/02	09/02	16/02	23/02
08/11	15/11	22/11	29/11	06/12	13/12	20/12	27/12	03/01/2015	10/01	17/01	24/01	31/01	07/02	14/02	21/02	28/02



THÁNG 3/2015				THÁNG 4/2015				THÁNG 5/2015				THÁNG 6/2015				
02/03	09/03	16/03	23/03	30/03	06/04	13/04	20/04	27/04	04/05	11/05	18/05	25/05	01/06	08/06	15/06	22/06
07/03	14/03	21/03	28/03	04/04	11/04	18/04	25/04	02/05	09/05	16/05	23/05	30/05	06/06	13/06	20/06	27/06



TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Ghi chú :

09/02-20/02 Âm lịch

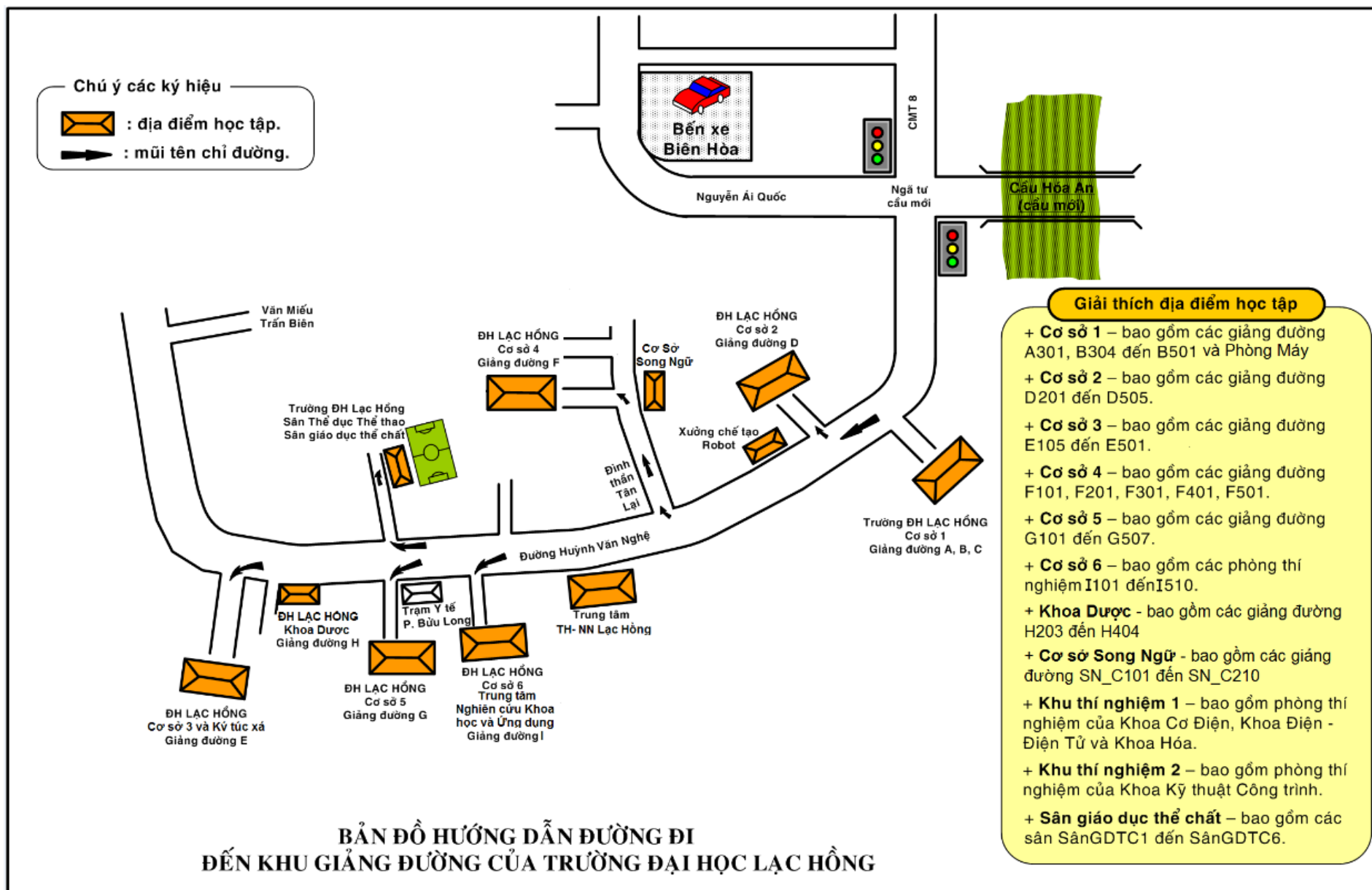
16/02-28/02 Âm lịch

02/05-12/05 Âm lịch

NH: Nhập học	TL1: Thi lần 1
HCT: Học chính trị	TL2: Thi lần 2
HQS: Học quân sự	DT: Dự trữ

Đã Ký

LÂM THÀNH HIỂN



# MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu .....	3
Giới thiệu trường Đại học Lạc Hồng .....	5
Các phòng ban chủ chốt .....	7
Ngành đào tạo – Các chương trình Đào tạo .....	8
Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ .....	70
Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG .....	71
Chương II. TỔ CHỨC ĐÀO TẠO .....	73
Chương III. KIỂM TRA VÀ THI HỌC PHẦN .....	78
Chương IV. XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP .....	81
Chương V. XỬ LÝ VI PHẠM .....	84
Khung xử lý kỷ luật sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng .....	86
Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trường Đại học Lạc Hồng .....	90
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG .....	91
Chương II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ KHUNG ĐIỂM.....	92
Chương III. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN.....	93
Chương IV. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ...	94
Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên .....	96
Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường đối với sinh viên Trường Đại học Lạc Hồng .....	98
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG .....	99
Chương II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ .....	99
Chương III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH .....	102
Quy định quyền, nhiệm vụ và những điều sinh viên không được làm .....	103
Hệ thống thông tin trường Đại học Lạc Hồng .....	107
Giới thiệu về thư viện trường Đại học Lạc Hồng .....	111
Đề cương tóm tắt các môn học .....	120
Lịch trình năm học 2014 - 2015.....	285
Bản đồ hướng dẫn đường đi đến các địa điểm học.....	286